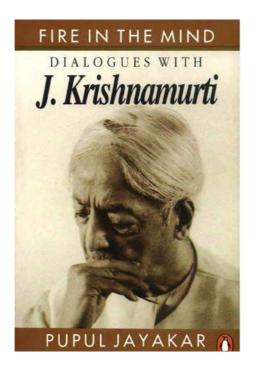
J. KRISHNAMURTI



LỬA TRONG CÁI TRÍ

Đối thoại cùng J. Krishnamurti FIRE IN THE MIND

Dialogues with J. Krishnamurti Pupul Jayakar Lòi dịch: Ông Không

- Tháng 2-2012 -

LỬA TRONG CÁI TRÍ ĐốI THOẠI CÙNG J. KRISHNAMURTI

Pupul Jayakar

[Nguồn: www.scribd.com/doc/31487446/Pupul-Jayakar-Fire-in-the-Mind-Dialogues-with-J-Krishnamurti]

[Những đối thoại sáng tạo và hiệp thông cùng một trong những người thầy vĩ đại của thời đại chúng ta]

Được xuất bản nhân dịp một trăm năm ngày sinh của J. Krishnamurti, *Lửa trong Cái Trí* là một quyển sách của sự thâm nhập quan trọng được hướng dẫn bởi Krishnamurti. Được tổ chức từ cuối những năm 1960 đến ngày 28 tháng 12 năm 1985, bảy tuần trước khi ông chết vào ngày 17 tháng 2 năm 1986, những đối thoại này bao gồm vô vàn những quan tâm của con người – sợ hãi, đau khổ, chết, thời gian, lão hóa và sự mới mẻ lại của bộ não. Chúng cũng thâm nhập những chủ đề trọng điểm đối với sự nghiên cứu khoa học ngày nay, như những nghi vấn của sự sinh tồn thuộc sinh học, bản chất của ý thức, sự thông minh nhân tạo, những máy tính và cái trí máy móc.

Không cần sự giới thiệu nào về J. Krishnamurti. Một thánh nhân, nột người thấy, một người cách mạng tôn giáo và một người thầy có từ bi thăm thắm, Krishnamurti phủ nhận tất cả sự uy quyền thuộc tinh thần. Ông tìm kếm sự tự do khỏi Đạo sự, những quyển sách, truyền thống và sự thể hiện uy quyền của một người khác. 'Sự thật ở bên trong bạn', ông đã nói, và khám phá sự thật đó trong ánh sáng rõ ràng của sự nhận biết là thay đổi chính bản chất của sự suy nghĩ và ý thức. Nó sẽ thức dậy sự thông minh, sự thấu triệt và một từ bi vô hạn. Trách nhiệm tổng thể đặt vào cá thể. Không người nào có thể giải thoát một người khác khỏi ngục tù.

Những đối thoại này phơi bày ựs tiếp cận của Krishnamurti về sự hiểu rõ về chính mình và p**h**rong cách thâm nhập vào bộ não, cái trí, và ý thức. Trong một thế giới bị đưa đến bờ mép của vực thẳm bởi sự bạo lực gia tăng, sự

tin tưởng vào tôn giáo có tổ chức, sự hủy diệt thiên nhiên và một phá hoại nghiêm trọng vào sự hợp nhất của nhân loại, những đối thoại này trao tặng một phương hướng mới mẻ cho những người đang tìm kiếm một cách sống thay thế.

NỘI DUNG

Lời tựa

PHÀN I	
Khai mở Lời giảng	23
Ý thức là gì?	42
Cái trí của Krishnamurti	68
Năng lượng và Chú ý	92
Gốc rễ trung tâm của Sợ hãi	106
Một Đối thoại về Chết	119
Bản chất của Thượng đế	133
Liệu Bộ não có thể tự làm mới mẻ lại?	152
Kết thúc sự Sợ hãi	172
Quyển sách của Nhân loại	187
Phơi bày Cái nguồn	206
Bộ não, Cái trí, Trống không	237
Văn hóa là gì?	260
Tôi Bắt đầu ở đâu?	288
Liệu có một Thời gian của Không-Chuyển động?	308
PHÀN II	
Sinh tồn thuộc Sinh học và Thông minh	327
Cái trí và Quả tim	348
Từ bi như Năng lượng vô hạn	365
Liệu Bộ não có thể được tự do khỏi sự Giới hạn riêng	của nó
	387
Thông minh, Máy tính và Cái trí máy móc	405

Lời tựa

Tìm hiểu bằng sự ngờ vực, thâm nhập một cách nghi ngờ là sự tiến hành tinh thần thực sự. Đây là tôn giáo thực sự.

Madras, ngày 14 tháng 1 năm 1981

Tuyển tập về những đối thoại của J. Krishnamurti là sự tôn kính của tôi đối với một người cách mạng tôn giáo sâu thẳm, khẳng định một lời giảng của từ bi và tự do.

Krishnamurti – bạn bè của anh gọi là Krishnaji – đã phủ nhận tất cả uy quyền. Anh tìm kiếm một nhận biết tổng thể thiêng liêng và một tự do của cái trí khỏi những phản hồi thuộc phản ứng. Anh coi tất cả những niềm tin và những lý tưởng như những ảo tưởng khập khễnh mà biến dạng sự liên hệ của con người cùng thiên nhiên và con người, và tạo ra những xung đột tại mọi mức độ của sống.

Sự tiếp cận đến sự khám phá sự thật của Krishnaji có liên quan đến ngày hôm nay cũng như trong hàng thế kỷ sắp tới.

*

Tháng 10 năm 1947, hai tháng sau Đức lập, từ Ojai, California, Krishnaji quay hi Ấn độ, sau khi vắng mặt trên chín năm. Một Ấn độ mong chờ anh. Sự chia cắt đã để lại

một dấu vết của những thảm sát và hận thù làm ổn thương tinh thần quốc gia.

Krishnaji đangở tại Bombay và, không giống như những viếng thăm Ấn độ trước kia, anh sẵn sàng nói chuyện vào những buổi sáng và những buổi chiều. Những người tìm kiếm đến ngồi quanh anh và hỏi han anh về những vấn đề mà họ cảm thấy quan trọng đối với một hiểu rõ về những sống riêng của họ và đối với sự thức dậy mới mẻ của quốc gia. Hầu hết những người đó đều là những người trẻ tuổi – những người đấu tranh cho tự do đã mất hết ảo tưởng trong kết quả của tự do, bị hoang mang và tuyệt vọng bởi những tham vọng, thèm khát quyền hành, nịnh bợ và những diễn thuyết giả tạo đã phơi bày ngay sau Độc lập. Nhiều con người sáng tạo đến gặp anh: những thi sĩ, những họa sĩ, những thầy tu và những khất sĩ – háo hức thâm nhập, tha thiết bàn luận về sự thật và sự sáng tạo. Cũng có những người chất nặng đau khổ tìm đến vị thánh nhân để nhận được sự chữa trị.

Sự hiện diện uy nghi của Krishnaji cùng những huyền thoại và những thần thoại vây quanh sống niên thiếu của anh tạo ra một ảnh hưởng mạnh mẽ vào nhiều người trong chúng tôi, cả người trẻ lẫn người già. Bằng sự đơn giản lạ thường và phủ nhận tất cả thứ bậc, Krishnaji nói chu**ŷ**n hiệp thông cùng chúng tôi. Anh đưa chúng tôi vào cánh đồng nhận biết của những quan tâm của anh, khiến cho chúng tôi có thể đặt ra những nghi vấn và bộc lộ những đau khổ, những sợ hãi và những hy vọng của chúng tôi.

Nhờ vào suốt những tháng này ở Bombay mà đối thoại nảy sinh như một phương cách của thâm nhập vào ý thức. Nó là một tiếp cận mà sẽ trở thành tâm điểm cho lời giảng của Krishnaji.

Có một truyền thống cổ xưa của sự giảng thuyết ở Ấn độ mà nhấn mạnh vào đối thoại và nghi ngờ như mấu chốt dẫn đến sự khám phá sự thật. Nhưng Krishnaji phủ nhận thứ bậc vốn có sẵn trong một đối thoại giữa đạo sư và môn đồ. Không có nững ràng buộc. Kh ông đạo sư, không quyển sách, không truyền thống nào có thể trao tặng những đáp án cho những nghi vấn của sống, cũng không giải thoát cái trí con người khỏi ngục tù. Người tìm kiếm, người nghi vấn, người đau khổ phải đảm nhận sự trách nhiệm tổng thể.

Thoạt đầu chúng tôi, những người lắng nghe cảm thấy khó khăn vô vàn khi theo sát đều gì nằm sau những từ ngữ của anh. Chỉ một ít người nhận ra rằng có một bên trong mà có thể được khám phá hay thâm nhập. Bằng sự kiên nhẫn vô hạn, Krishnaji nhấn mạnh lặp đi lặp lại về sự cần thiết phải khiến cho cái trí chậm lại, ngập ngừng, thăm đo, chất vấn không kiêng dè, nhìn ngắm sự suy nghĩ mà không nhận xét, và nhận biết sự suy nghĩ như 'cái gì là'.

Chúng tôi đã được nuôi dưỡng bởi một truyền thống giáo dục mà đã nhấn mạnh vào sự lý luận và sự nhận biết về phía bên ngoài như sự kiện thực sự và chúng tôi đã thấy cái trí tôn giáo được đặt nền tảng trên niềm tin và trung thành. Thoạt đầu chúng tôi phát giác ằng không thể lắng nghe và nhận biết cái gì sâu thẳm trong chúng tôi. Tuy nhiên, có nột khao khát để tìm kiếm cái đó mà giấu giếm ngay tại gốc rễ của cái trí con người.

Do một thúc đẩy tự nguyện phía bên trong, một hình dạng đang định hình. Krishanaji ngồi cùng chú ng tôi trong một vòng tròn, bằng một mãnh liệt vô cùng đang lắng nghe những nghi vấn được đưa ra bởi những người tham gia. Không bao giờ có một đáp án tức khắc, anh ngừng lại, đưa ra một nghi vấn phản lại, quẳng lại nghi vấn đó cho người hỏi.

Anh thấy rằng trong tình huống này anh có thể hiệp thông thăm thẩm cùng những cái trí của những người bạn của anh, cuốn hút những cái trí lại gần và hiểu rõ bản chất của những chướng ngại mà chúng gặp phải trong khi nhận biết sự suy nghĩ mà không biến dạng. Anh hiểu rõ khi nào những nghi vấn được đưa ra từ sự nhận biết hiệp thông hay, khi nào trong sự tiến hành của đang lắng nghe một nghi vấn-phản lại được sinh ra từ ký ức đang định hình như sự suy nghĩ trong bộ não, lúc đó ý thức bị tách rời, lúc đó không có đang ắng nghe thăm thẳm.

Điều cốt lõi là phải lắng nghe Krishnaji bằng mãnh liệt, phải lắng nghe một cách phê bình, thậm chí phải thách thức anh. Bởi vì chỉ khi bị thách thức thì những đáp lại của Krishnaji mới cuốn hút những thấu triệt vô hạn. Và tuy nhiên nếu những cái trí của chúng tôi không hểu rõ, bằng thanh thản, bằng chiếu cố khoan dung, không nỗ lực, Krishnaji sẽ nói: 'Chúng ta hãy bắt đầu lại. Đó là kiên nhẫn. Kiên nhẫn đó không có thời gian. Không kiên nhẫn có thời gian.'

Sự tiếp cận của Krishnaji hoàn toàn mới mẻ, đang đòi hỏi từ chúng tôi năng lượng để lắng nghe, để nhận biết, để chất vấn và được chất vấn. Cũng vậy, đối với Krishnamurti nó là một thách thức. Có thể rằng những thấu t riệt mới mẻ đang nảy ra khi anh thâm nhập. Anh nhiệt tình thức dậy trong chúng tôi một thông minh mà đã không rõ ràng và vững vàng, mà không bị quy định bởi những từ ngữ. Chính là một cái trí như thế nên chúng tôi mới có thể cùng anh thực hiện chuyến hành trình vào những chiều sâu của ý thức. 'Trong ngay động thái của đang lắng nghe không nỗ lực, những điều lạ thường xảy ra, ánh sáng xuyên thủng sự tối tăm.'

Nhận biết sự hoang mang và không khả năng để lắng nghe của chúng tôi, anh bỏi, 'Hiểu rõ về chính mình là gì?'

Làm thế nào bạn biết về chính bạn? Liệu nó ở trong đang quan sát nột suy nghĩ đang nảy ra? Chúng ta miễn cưỡng buông bỏ suy nghĩ đầu tiên và thế là có một xung đột? Hay hiểu rõ về chính mình là dập tắt suy nghĩ đầu tiên và nhận biết suy nghĩ thứ hai và kế tiếp suy nghĩ thứ ba, kế tiếp buông bỏ suy nghĩ thứ ba và theo sát suy nghĩ thứ tư, đến độ có một tỉnh táo và một nhận biết liên tục về chuyển động của sự suy nghĩ và một năng lượng hiện diện được sinh ra từ sự chú ý?

Rủi thay, hầu như không có bất kỳ ghi lại nào của những đối thoại đầu tiên ngoại trừ vài ghi chú được giữ gìn bởi vài người chúng tôi mà đã tập hợp quanh anh.

Suốt những năm 1950 – thật ra, hàng năm – Krishnaji đi đến Ấn độ và phương Tây. Vào đầu những năm 1960, anh quay lại từ phương Tây đang sôi sục trong thế giới công nghệ và khoa học và năng lượng bừng bừng đang được giải phóng mà chắc chắn sẽ thay đổi ý thức của con người và sinh ra những áp lực bùng nổ vào nhân loại. Bằng mắt của sự tiên tri, anh nhìn sang những thế kỷ sắp tới và nhận biết tốc độ chóng mặt của sự thay đổi sẽ xảy ra cùng sự mở khóa những bí mật của thiên nhiên và sự sinh sản những kỹ năng mà có thể thao túng và cấu trúc điều gì được khám phá. Anh có những hàm ý của một tìm kiếm tập thể cho sự thông minh nhân tạo mà sẽ khiến cho những kỹ năng nào đó của con người trở thành vô dụng.

Những đối thoại đã gánh vác một chất lượng và trọng trách mới mẻ; một tinh tế của thâm nhập đang thay đổi những tiến hành nhận biết. Mỗi tế bào trong bộ não của Krishnaji dường như thức dậy. Nhận biết được mọi chuyển động, mọi âm thanh, ở bên ngoài và bên trong, tại sâu thẳm anh đang thâm nhập vào bản chất của cái trí khoa học và cái trí tôn

giáo – hai cái trí duy nhất có thể còn sống sót trong nhiều thế kỷ sắp tới.

'Cái gì đó mới mẻ đang xảy ra, mà chúng ta không nhận biết được,' anh nói. 'Chúng ta không nhận biết được ý nghĩa, dòng chảy, chất lượng năng động của sự thay đổi đó. Không có thời gian.'

Cái trí khoa học cùng sự lý luận của nó, sự chính xác của nó, sự tìm hiểu của nó, nghiên cứu tỉ mỉ thế giới bên ngoài của thiên nhiên, nhưng điều này không dẫn đến một hiểu rõ bên trong về những sự vật; nhưng một hiểu rõ bên trong sáng tạo một hiểu rõ bên ngoài. Chúng ta là lết quả của những ảnh hưởng bên ngoài. Cái trí khoa học chính xác và rõ ràng trong sự nghiên cứu của nó. Nó không là cái trí từ bi, bởi vì nó đã không hiểu rõ về chính nó.

Bombay, ngày 8 tháng 3 năm 1961

Cái trí tôn giáo có thể suy nghĩ chính xác, không dựa vào những tích cực hay những tiêu cực; thế là, cái trí đó có thể chứa đựng cái trí khoa học trong nó. Nhưng cái trí khoa lọc không thể chứa đựng cái trí tôn giáo bởi vì nó được đặt nền tảng trên thời gian, hiểu biết; nó bị bám rễ trong thành công và thành tựu. Cái trí tôn giáo là cái trí cách ạmg thực sự. Nó không là một phản ứng đến điều gì đã là. Cái trí tôn giáo là cái trí duy nhất mà có thể đáp lại một cách tổng thể đến sự thách thức hiện tại và đến tất cả những thách thức, tại mọi thời gian.

Bombay, ngày 1 tháng 3 năm 1961

Có sự đam mê và một khẩn thiết trong những đối thoại của anh. Anh đòi hỏi một đột biến trong bộ não của con người để cho sự tự động và những vật dụng công nghệ không thể đảm trách vai trò vô nhân đạo của ông chủ. Muốn có điều này, sự thâm nhập vào cái bên trong không thể bị bỏ quên nữa. Tuy nhiên nó vẫn chưa được thăm dò bởi cái trí k hoa học. Sự thông minh mà con người bị thiếu sót là rằng, cái trí là gốc rễ của cái máy tạo tác-vấn đề này. Chính là trong cánh đồng của sự nhận biết, có sẵn sự tự do cuối cùng của nhân loại.

'Điều gì được cần đến,' Krishnaji nói, 'là một cái trí vận hành một cách tổng thể. Trong khi cái trí khoa học bị kỷ luật, cái trí tôn giáo bùng nổ mà không có kỷ luật. Hiểu rõ về chính mình là ốt lõi bởi vì chỉ một cái trí trong hiểu rõ về chính mình mới triệt tiêu, cho phép cái trí mới mẻ hiện diện.'

'Sự đột biến của cái trí con người không ở trong cái bên ngoài nhưng trong n**ũ**ng chiều sâu của ý thức,' trong những ngõ ngách và hóc hẽm tối tăm đó của bộ nã o nơi cái nguyên thủy, cái cổ xưa, và cái bị kềm chế đang nằm ngủ im lìm. Cùng mãnh lệt vô cùng, anh hỏi: 'Liệu người ta có thể sống bằng hai mắt và hai tai mà chứa đựng tổng thể của quá khứ, sự đột biến; đó là cách mạng.'

Krishnaji đang thâm nhập cái trí riêng của anh, đang dò dẫm sâu hơn và sâu hơn vào ý thức, đang thám hiểm sự tối tăm và cái không biết được. 'Tôi thấy,' anh nói, 'đang thâm nhập vào chính tôi hàm ý cùng chuyển động như đang thám hiểm không gian – khi năng lượng thâm nhập, nó tập hợp động lượng.'

Trong một đối thoại khác, đang thâm nhập sâu thêm, anh nói, 'Khi bộ não hoàn toàn chú ý, đang lắng nghe điều gì đang được nói – một trạng thái của hiện tại đang sống – và một cách tự phát đang tự thâm nhập, lúc đó sự chú ý có chất

lượng của lửa bừng bừng.' Sự mãnh liệt của đang lắng nghe và sự thâm nhập tự phát cắt đứt mấu chốt hóc búa. Sự nhận biết không còn trôi chảy trong một dòng chảy ngang. 'Ý thức như chuyển động của thời gian và đo lường không còn hiện diện.' Toàn bộ não vận hành.

Ở phương Tây, anh đang thực hiện những đối thoại cùng những người vật lý, những người sinh học hóa học, những kỹ sư về gien và những người đang thiết kế những máy tính và đang sáng chế sự thông minh nhân tạo. Cùng lúc anh đang thâm nhập vào những nghi vấn của thời gian và sự tiếp cận khoa học đến bộ não và ý thức.

Khi quay lại Ấn độ, anh tiếp tục những thâm nhập của anh. Một loạt những đối thoại được tổ chức về 'sự thông minh, máy tính, và cái trí máy móc'. Cùng sự chú ý tương tự dùng để thám hiểm cái trí Ấn độ cổ xưa, Krishnaji thâm nhập vào đối thoại về những truyền thống tôn giáo đang sống sót của Phật giáo và Vedanta. Anh dò dẫm để thâm nhập một tinh thần tôn giáo mà từ rất lâu rồi đã phục vụ cho sự ấp ủ một nghi vấn của sự thật. Chất vấn và được chất vấn, những thách thức mới mẻ nảy ra và lan rộng những kích thước của sự thâm nhập.

*

Những đối thoại bao phủ một đại dương mênh mông ề những quan tâm của con người qua nhiều năm tháng. Những cái trí trong sáng kết thân những cái trí cố chấp già nua. Krishnaji đang sử dụng cái trí để xuyên thấu cái trí. Chúng tôi là những chứng có đối với sự lan rộng của cái vô giới hạn và ảnh hưởng của nó vào cái trí có giới hạn.

Cùng những người bạn thâm niên, cùng những thầy tu Phật giáo và cùng những người khoa học, Krishnaji đang thâm nhập thăm thẳm vào bản chất của thời gian và chính đối thoại. Có những khoảnh khắc khi những đối thoại dường như chạm ngay những giới hạn của sự suy nghĩ và ý thức. Có một kết thúc của thời gian và sự suy nghĩ – một trạng thái nơi người trải nghiệm, người nghi vấn, không tồn tại. Một ý thức thăm thẳm của sự thiêng liêng tỏa ra và thẩm thấu cái trí, đang trao tặng một kích thước hoàn toàn mới mẻ đối với toàn lãnh vực của sự thâm nhập tôn giáo.

Năm 1985, Krishnaji viếng thăm Ân độ lần cuối cùng. Anh bị ung thư tuyến tụy tạng trầm trọng, nhưng, bất kể sự vếu ớt của cơ thể, anh tiếp tục thực hiện những đối thoại. Bàn luận cuối cùng được thực hiện tại Vasanta Vihar, Madras, vào ngày 28 tháng 12 năm 1985, ôn tháng ruỗi trước khi anh qua đời tai Ojai, California. Trong đối thoai anh bàn luân về bản chất của thời gian và anh đưa ra một nghi vấn: 'Liệu có một thời gian của không-chuyển động? Liệu có một hoạt động không thời gian mà vô hạn và không thể đo lường? Chúng ta đang sử dụng những từ ngữ để đo lường cái không thể đo lường và những từ ngữ của chúng ta đã trở thành thời gian. Những từ ngữ đã trở thành thời gian và với những từ ngữ này chúng ta đang đo lường một trạng thái không thể đo lường được và cái không thể đo lường được không thuộc thời gian.' Anh rời Ấn đô mười ngày sau, cùng nghi rấn không đáp án này nhưng sống mãi trong ý thức của chúng tôi.

*

Ngày nay, một vài năm sau, một số trong những cái trí tinh tế nhất trong khoa học, những người di truyền học và những người hóa sinh học đã giành được giải Nobel Prize như Gerald Edelman (*Bright Air, Brilliant Fire*) và Francis Crick

(The Astonishing Hypothesis), đã xuất bản những quyển sách tìm hiểu cả sự thông minh lẫn ý thức. Điều này có thể được, bởi vì hiện nay lần đầu tiên những dụng cụ và những công nghệ dùng thăm dò vào bộ não và sự vận hành của nó đã sẵn sàng để sử dụng.

Hiện nay, những người khoa học đã bắt đầu tìm hiểu nghiêm túc những nghi vấn như: Ý thức là gì? Làm thế nào chúng ta tìm ra? Làm thế nào cái trí nảy sinh từ bộ não? Liệu chúng ta có th sáng chế một vật mà không những có sự thông minh nhưng còn cả có ý thức? Để thực hiện điều này, vài người khoa học có hiểu biết về những chức năng của bộ não đang chế tạo 'những vật có mục đích' cùng ự thông minh và ý thức. Những tạp chí khoa học đang được xuất bản về những hóa chất nào đó mà có thể xóa sạch ký ức của tất cả những trải nghiệm phiền muộn, mà không gây ảnh hưởng ký ức còn lại.

Khả năng để thao túng cái trí – lập trình nó và thay đổi bản chất của ý thức, để cho cái trí không còn quyền hành và sáng tạo của nó – lúc này có thể thực hiện được. Điều này đe dọa chính sự tồn tại của bản chất phong phú và sâu sắc của ý thức con người. Nó có thể khiến cho sự sinh sản cái trí từ bi trở thành một việc không thể được. Khi chúng ta quan sát điều này, những đối thoại của Krishnamurti và sự thâm nhập của anh vào cái trí và ý tắrc tr ở thành rất liên quan. Bởi vì chúng lật tung bản chất của cái bên trong qua sự hiểu rõ về chính mình và thế là sáng tạo một cách mạng trong đang vận hành của cái trí.

Lửa trong cái trí được phân chia thành hai phần. Phần đầu tiên gồm có 15 đối thoại giữa J. Krishnamurti và tôi. Trong một số những đối thoại này, một vài người lắng nghe thỉnh thoảng tham gia, nhưng sự chen vào của họ không gây nhiễu dòng chảy của sự thâm nhập.

Phần hai gồm 5 đối thoại giữa J. Krishnamurti và một nhóm bạn bè mà đã thực hiện những đối thoại cùng anh qua nhiều năm tháng. Nó phơi bày bản chất của sự chú ý của Krishnamurti mà khiến cho anh có thể được chất vấn và chất vấn nhiều cái trí bị quy định khác nhau, nhưng sự thâm nhập vẫn không mất đi uy quyền và phương hướng của nó.

Tôi rất biết ơn Krishnamurti Foundation India vìđã cho tôi cơ lộ i để chọn lọc vào quyển sách những đối thoại của Krishnamurti này. Cũng cả sự biết ơn sâu thẳm của tôi gửi đến Asit và Clea Chandmal, mà từ họ tôi học hành về sự tăng trưởng bùng nổ trong những công nghệ khoa học liên quan đến bộ não, cái trí và ý thức. Tôi cũng biết ơn Dr Geetha Varadan về sự chăm sóc và quan tâm đển công việc biên tập những đối thoại này. Tôi cũng muốn bày tỏ sự biết ơn đến Shri K. Krishnamurthy của Krishnamurti Foundation India vìđã sắp xếp những đối thoại được xuất bản trong quyển sách này. Và cũng biết ơn cả cháu gái yêu quý của tôi, Maya Herzberger, cho khả năng phê bình khi cháu đọc 'Lời tựa' của tôi và đưa ra những gợi ý rất giá trị.

Krishnamurti Foundation mốn cảm ơn Mrs Mitter Bedi về sự cho phép rộng lượng của bà để sử dụng bức ảnh của Krishnamurti được chụp bởi Mr Mitter Bedi quá cố trên hình bìa của quyển sách. Có một sự thật mà bất thình lình ập vào cái trí, thay đổi cái trí, bạn không phải làm một việc gì cả. Nó vận hành, nó làm việc, nó có một hành động của riêng nó, nhưng cái trí phải cảm thấy nó, phải biết nó và không phỏng đoán, không có mọi loại ý tưởng về nó. Một cái trí đang tìm kiếm nó sẽ không bao giờ tìm được nó, nhưng không nghi ngờ gì cả, có trạng thái đó. Trong đang nói điều này tôi không đang phỏng đoán, tôi cũng không đang nói nó như một trải nghiệm của ngày hôm qua. Nó là như th Có trạng thái đó. Và nếu bạn có trạng thái đó, bạn sẽ tìm được mọi thứ có thể được, bởi vì nó là sự sáng tạo, nó là tình yêu, nó là từ bi.

Bombay, ngày 23 tháng 12 năm 1956

Bombay Ngày 5 tháng 1 năm 1995 Pupul Jayakar

PHẦN I

KHAI MỞ LỜI GIẢNG

PUPUL JAYAKAR (PJ): Suốt nhiều năm qua, tôi đã muốn đưa ra một nghi vấn cho anh. Trong một ý nghĩa nó là một nghi vấn mà chứa đựng tổng thể Lời giảng của anh và, tôi nghĩ, nếu chúng ta có thể thâm nhập, nó có lẽ giúp đỡ làm minh bạch những mấu chốt nào đó.

Tôi đã nghe anhđược ba mươi năm và tôi cảm thấy rằng qua những năm này đã có một chuyển động trong Lời giảng. Tôi đang sử dụng từ ngữ 'chuyển động' một cách cố ý. Tôi không đang gọi nó là một phát triển, nhưng trái lại, một khai mở.

Năm 1948 khi lần đầu tiên tôi nghe anh, anh rất quan tâm đến vấn đề người suy nghĩ và sự suy nghĩ, cùng sự hiểu rõ về chính mình và sự quan sát một suy nghĩ khi nó nảy ra trong ý thức, sự theo đuổi suy nghĩ đó đến tận cùng của nó, sự theo đuổi một suy nghĩ khác mà chen vào, và vân vân, và vân vân.

Một cách biểu tượng, anh dắt tay con người theo cùng anh và thâm nhập sự tiến hành của hiểu rõ về chính mình.

Một cách cơ bản, quan sát sự suy nghĩ vận hành tro ng ý thức có vẻ là chìa khóa khai mở Lời giảng của anh.

Sau đó, anh bàn lận toàn vấn đề của sự đánh giá và phê bình, đang quan sát ề sự đánh giá và phê bình và sự chuyển động vượt khỏi. Có nhiều khía cạnh khác của điều này: có toàn vấn đề của người suy nghĩ và sự suy nghĩ, liệu

người suy nghĩ tách khỏi suy nghĩ hay liệu người suy nghĩ là bộ phận của suy nghĩ. Đang nhận biết sự suy nghĩ này, ít nhất đối với tôi, đã là mấu chốt quan trọng nhất của sự hiểu rõ. Anh tiếp tục nói rằng sự ngừng lại giữa hai suy nghĩ là sự yên lặng; thay vì, rằng sự kết thúc của suy nghĩ là sự yên lặng.

Ngày nay, anh không nói đều đó nữa. Hầu như hiếm khi anh nói về người suy nghĩ và sự suy nghĩ. Hầu như hiếm khi anh nói về quan sát sự suy nghĩ. Hầu như hiếm khi anh nói về chuyển động của sự phê bình, và quan sát sự phê bình và chuyển động vượt khỏi. Anh nói về một tổng thể của đang thấy, một thấy tổng thể, mà xuất hiện để xóa sạch nhu cầu cho tất cả phần còn lại.

Nghi vấn của tôi là: Liệu Lời giảng của anh đã chuyển động từ cái gì đã là sang cái gì hiện nay là, hay liệu chuyển động chỉ là một đang khoét sâu của Lời giảng? Hay, liệu có phải rằng anh có thể đến được vị trí tổng thể này mà không trải qua toàn tiến hành của sự quan sát và sự hiểu rõ về chính mình? Bởi vì anh thấy, thưa anh, anh không còn đất tay con người và thâm nhập vào sự tiến hành. Tôi muốn biết liệu anh đã chuyển hướng khỏi vị trí ban đầu.

J. KRISHNAMURTI (K): Không. Nhưng lạn đã sử dụng từ ngữ 'khai mở'; tôi nghĩ điều đó đúng. Bạn thấy, nghi vấn là trong cùng phương hướng. Nó là một đang mở rộng, một đang khoét sâu, như bạn đã nói, một vị trí 'tổng thể', thay vì một đi từng chút một vào chi tiết như chúng ta đã thực hiện, nếu tôi nhớ không lầm, và tr điều gì bạn nó i, cách đây ba mươi năm.

Thế là lúc này nghi vấn của bạn là, sửa chữa cho tôi nếu tôi hiểu sai, liệu K đã hoàn toàn chuyển động khỏi Lời giảng quá khứ đến vị trí hiện nay, hay liệu lúc này Lời giảng

là hiệp thông, đơn giản và tổng thể. Liệu bạn chấp thuận điều đó?

PJ: Thưa anh, anh nói tổng nó không là gì cả n goại trừ một đang khoét sâu, nột đang mở rộng. Điều đó có lẽ từ quan điểm của anh, nhưng còn người lắng nghe thì sao? Liệu không chuyển động qua Lời giảng quá khứ, có thể ngay tức khắc vượt khỏi?

K: Vâng.

PJ: Hôm nay anh nói, bởi vì trước kia anh đã chưa bao giờ nói, về một bất động tổng thể trong ý thức...

K: Vâng.

PJ: Anh nói về một không-chuyển động tổng thể. Anh cũng thực hiện một câu phát biểu khác. Anh nói rằng sự kết thúc của suy nghĩ không là sự yên lặng. Anh đã nói, nhiều lần, rằng không gian giữa hai suy nghĩ không là sự yên lặng.

K: Tôi muốn nói rằng không gian giữa hai suy nghĩ không là sự yên lặng nhưng rằng sự kết thúc toàn bộ của suy nghĩ là sự yên lặng. Điều này có nghĩa sự kết thúc hoàn toàn của thời gian. Thời gian kết thúc là sự yên lặng hoàn toàn.

PJ: Nghi vấn là: Liệu một người chưa bao giờ quan sát thời gian đang vận hành trong ý thức, thời gian như sự suy nghĩ, thời gian như sự nhận xét, thời gian như sự trở thành, và, thế là, không hểu rõ qui trình dia sự trở thành, bỗng nhiên có thể vượt khỏi một trạng thái của trở thành – một trạng thái mà những hàm ý của nó anh ấy hoàn toàn không nhận biết được – vào cái khác lạ?

K: Chắc chắn không.

PJ: Vậy thì, chúng ta quay lại nơi chúng ta đã là.

K: Không hoàn toàn như **É**h Chúng ta hãy rõ ràng. B ạn đang hỏi, Pupulji – đúng chứ? – liệu đã có một thay đổi cơ bản trong Lời giảng. Bạn đang hỏi liệu sau ba mươi năm, đã

có một chuyển động thoát khỏi sự quan sát, một chuyển động thoát khỏi một đang thâm nhập vào sự phân chia giữa người suy nghĩ và sự suy nghĩ và toàn nội dung của ý thức. Bạn đang hỏi liệu có một khác biệt hay một thay đổi cơ bản trong Lời giảng từ Lời giảng cách đây ba mươi năm **c**ến Lời giảng ngày hôm nay. Đó là nghi vấn cơ bản, đúng chứ?

PJ: Vâng, đó là nghi vấn cơ bản.

K: Liệu chúng ta có thể bắt đầu từ ngày hôm nay và nhìn lại ngày hôm qua? Đó là, **ệlu** chúng ta có thể không nhìn từ ngày hôm qua đến ngày hôm nay, nhưng từ ngày hôm nay về ngày hôm qua? Bạn theo kịp điều gì tôi đang nói?

PJ: Vâng.

K: Chúng ta có thể thực hiện việc đó?

PJ: Nhưng, một người như tôi đang nhìn từ ngày hôm nay về ngày hôm qua đã có một ngày hôm qua.

K: Vâng, nhưng bạn đang nhìn ngày hôm qua bằng một cái trí khác l**ă**n, bằng một mắt khác hẳn mà bạn đã không có ngày hôm qua.

PJ: Tôi đồng ý, thưa anh, nhưng quan điểm của tôi là rằng nếu không có ngày hôm qua...

K: Sẽ không có ngày hôm nay.

PJ: Nếu không có ngày hôm qua, liệu tôi sẽ có thể, ngày hôm nay, nhìn lại ngày hôm qua?

K: Lúc này, chờ một chút. Tôi đã không hoàn toàn hiểu rõ câu hỏi của bạn. Hãy thâm nhập chầm chậm.

PJ: Anh đã nói: Lệu bạn có thể từ ngày hôm nay nhìn về ngày hôm qua? Và tôi đã nói: Tôi đã có một ngày hôm qua và, vì vậy, từ ngày hôm nay tôi có thể nhìn về ngày hôm qua đó...

K: Vâng, tự nhiên.

PJ: Nhưng nếu tôi đã không có ngày hôm qua...

K: Thâm nhập chầm chậm, thâm nhập chầm chậm. Nếu bạn không có ngày hôm qua, bạn đang nói, bạn không thể từ ngày hôm nay nhìn về ngày hôm qua.

PJ: Không, tôi đưa ra một câu phát biểu thêm nữa: tôi không thể *là* ngày hôm nay.

K: Bạn không thể là ngày hôm nay, chắc chắn. Nhưng Pupul, có cái gì đó trong điều gì bạn đang nói, cái gì đó mà chúng ta phải rõ ràng về nó. Bạn nói: Bạn đã có một ngày hôm qua, vì vậy từ ngày hôm qua bạn có thể nhìn ngày hôm nay. Tôi đã nói: Nhìn từ ngày hôm nay về ngày hôm qua. Đối với điều đó bạn đã nói: Nếu tôi không có ngày hôm qua, tôi không thể nhìn từ ngày hôm nay. Nhưng tôi đã không giới thiệu *không* có một ngày hôm qua đó. Bạn đã tiếp tục thêm một chút. Làm ơn, đrng tiếp tục thêm; hãy chờ đợi; thâm nhập chầm chậm.

Cách đây ba mươi năm, mà là ngày hôm qua, **đ** có một phân loại nào đó hay một diễn tả nào đó của Lời giảng này. Lúc này, sau ba mươi năm bạn đang hỏi: Liệu Lời giảng, của ba mươi năm đó, đã trải qua một thay đổi sâu thẳm? Đối với điều đó tôi nói: Liệu bạn như bạn là ngày hôm nay có thể nhìn về cách đây ba mươi năm, và không phải cách ngược lại? Đó là tất cả mà tôi đang hỏi. Lúc này đừng giới thiệu một yếu tố khác vào nó.

Pupul, từ vị trí của ngày hôm nay liệu bạn sẽ nói rằng đã có một thay đổi khi bạn nhìn lại cách đây ba mươi năm? Làm ơn, đừng nghĩ rằng tôi đang đảo lộn lại tình huống đối với bạn. Tôi chỉ đang hỏi bạn điều này với mục đích tìm ra bạn nhìn về quá khứ như nó đã là từ vị trí của bạn ngày hôm nay như thế nào, và không phải với mục đích gây ngạc nhiên và làm khó khăn bạn. Bạn thấy, tôi nghĩ bạn nhìn về ngày hôm qua như thế nào là một câu hỏi giá trị. (*Ngừng lâu*)

PJ: Vâng, tôi sẽ trả lời. Đã không có thay đổi; một cách cơ bản không có sự thay đổi.

K: Tại sao bạn nói điều đó?

PJ: Bởi vì chất lượng cốt lõi trong đang thấy tổng thể này là đang thấy và đang lắng nghe đó mà tôi đã đến được ngày hôm qua. Đang thấy tổng thể đó, hay bất động đó mà anh nói, chứa đựng tất cả việc đó.

K: Chờ đã, Pupul, chờ đã. Quá khứ, hay nói khác hơn hiện tại, chứa đựng tổng thể của quá khứ.

PJ: Tôi không đang nói về nó như ký ức, Krishnaji. Làm ơn hãy cho phép tôi khiến cho nó rất rõ ràng; tôi không đang nói về nó như ký ức.

K: Tôi hiểu rõ điều gì bạn đang nói. Hiện tại chứa đựng quá khứ

PJ: Nó chứa đựng tổng thể.

K: Tổng thể của quá khứ.

PJ: Thưa anh, anh đã đặt ra một nghi vấn cho tôi.

K: Vâng. Liệu bạn có thể nhìn từ ngày hôm nay về ngày hôm qua? Khi bạn nhìn từ ngày hôm nay về ngày hôm qua, bạn đang nhìn không n**t**ing cùng ký ức của ngày hôm qua, nhưng bạn cũng đang nhìn nó bằng hai mắt khác hẳn.

PJ: Vâng, thưa anh, nhưng nghi ất của tôi vẫn còn không được giải đáp.

K: Không, có lẽ không. Nhưng chúng ta sẽ thâm nhập nó khi chúng ta tếp tục. Tôi đã hỏi: Liệu bạn có thể nhìn từ ngày hôm nay về tất cả những ngày hôm qua? Đây là một nghi vấn rất lý thú. Tôi không biết những người khác cảm thấy như thế nào, nhưng tôi nghĩ rằng đây là một nghi vấn lạ thường mà mời mọc nhiều bàn luận. Lúc này, hãy quay lại. Cách đây ba mươi năm đã có một Lời giảng nào đó và ngày hôm nay, tôi đang nói, rằng nó là một Lời giảng tổng thể. Chúng ta hãy sử

dụng theo cách đó lúc này. Bạn đang hỏi liệu chuyển động tổng thể của ba mươi năm này đã tạo ra một thay đổi cơ bản. Tôi sẽ nói rằng không có sự thay đổi cơ bản.

PJ: Nghi vấn của tôi là: Nếu không có sự tiến hành của hiểu rõ về chính mình và sự quan sát về 'cái gì là', lệu điều này có thể được?

K: Vâng, nó có thể được. Nếu không có ba mươi năm của thâm nhập đó, nếu không có ba mươi năm của bàn luận và tìm hiểu về ý thức và nội dung của nó đó và vân vân vàn vân – nếu không có tất cả việc đó – người ta có thể hiểu rõ, người ta có thể nhận biết và có một thấu triệt vào toàn sự việc này ngay tức khắc. Làm thế nào chúng ta sẽ thâm nhập điều này? Đúng chứ?

PJ: Thưa anh, có t anh đã không cảm thấy nó, nhưng cách đây ba mươi năm những người quanh anh đã cảm thấy rằng anh đã dắt họ...

K: Vâng, tôi biết; họ đã bảo tôi.

PJ: Lúc này anh đã buông tay anh ra.

K: Tôi hiểu rõ và, có lẽ, chúng ta cũng hơi hơi chín chắn.

PJ: Nhưng điều gì đã tạo ra sự chín chắn này? Ba mươi năm?

K: Không. Chúng ta hãy thâm nập điều này một chút xíu. (*Ngừng lâu*) Tại sao bạn, nếu tôi được phép hỏi, quay lại ba mươi năm? Tôi không đang ngăn**ản** bạn; tôi chỉ đang hỏi bạn, tại sao bạn quay lại ba mươi năm?

PJ: Tôi sẽ giải thích cho anh tại sao, thưa anh. Tôi đã liên tục khao khát để thấy, mộ t cách rất khách quan, điều gì đã và đang xảy ra trong Lời giảng suốt ba mươi năm vừa qua. Tôi đã liên tục khao khát để thấy điều gì đã và đang xảy ra không chỉ khi nó đã thể hiện trong những từ ngữ được viết ra nhưng còn cả khi nó diễn ra bên trong tôi.

K: Vâng.

PJ: Khi tôi đã tự thâm nhập vào nó cho chính tôi, những sự việc nào đó đã trở nên rất hiển nhiên. Có ba thời kỳ rõ ràng trong Lời giảng của anh. Đây là những thời kỳ khi những thay đổi đã xảy ra và một vị trí hoàn toàn khác hẳn đã rõ ràng.

K: Bạn sẽ giải thích nó một chút xíu?

PJ: Đã có thời kỳ khi anh nói về sự hiểu rõ về chính mình và điều gì tôi đã bàn luận rồi...

K: Vâng.

PJ: Sau đó khoảng những năm sáu mươi anh chuyển động khỏi đó và anh đã nói về tổng thể của đang thấy này. Anh đã quan tâm về tổng thể của đang thấy này và tuy nhiên anh đã nói về sự kết thúc của sự suy nghĩ như là sự yên lặng. Ngày hôm nay, anh đã xóa sạch tất cả điều đó. Anh không bao giờ bàn luận về bất kỳ vấn đề đặc biệt nào ngoại trừ sử dụng cái tổng thể. Ngày hôm nay anh có một – tha thứ cho tôi vì đang sử dụng từ ngữ này – cách 'vũ trụ' nhiều hơn của giảng thuyết.

K: Vâng.

PJ: Và anh chính xác nhiều hơn trong ngôn ngữ anh sử dụng. Anh hỏi, hầu hết bằng những thuật ngữ khoa học: Liệu chính những tế bào não có thể chứa đựng cái tổng thể?

K: Tôi như thế à?

PJ: Đó là lý do tại sao tôi đã muốn chuyển động chầm chậm vào vị trí này.

K: Vậy thì chúng ta hãy bắt đầu. Điều đầu tiên mà bạn đang hỏi là gì? Để lại ba vấn đề, chúng ta sẽ tiếp cận chúng sau đó.

PJ: Thưa anh, nếu anh nói rằng sự tiến hành của hiểu rõ về chính mình, sự tiến hành của thâm nhập vào cái tôi, và sự tiến hành của quan sát là không **ề**n thiết và rằng vị trí tổng

thể là có thể được ngay tức khắc, vậy thì nghi vấn là: Cái gì châm ngòi nó? Đó là nghi vấn cơ bản.

K: Ò, chúa ơi!

PJ: Tôi hiểu rõ vị trí còn lại. Tôi hiểu rõ sự quan sát cẩn thận là gì. Tôi liểu rõ qui trình của trở thành. Tôi hiểu rõ sự chuyển động của nó. Nhưng ngày hôm nay anh đang thực hiện một chuyển hướng cơ bản. Ngày hôm nay anh đang nói rằng vị trí tổng thể, đang thấy tổng thể, có thể xảy ra được ngay lúc này. Nhưng điều gì tạo ra sự chín chắn cho mắt đó và tại đó và tự tiến hành của học hành mà khiến cho nó có thể xảy ra được?

K: Pupul, đó là điều gì mà bạn đang cố gắng nói cho tôi lúc này?

PJ: Thưa anh, anh nói ằng vị trí tổng thể là có thể xảy ra được ngay tại đây và ngay lúc này. Nghi vấn cơ bản của tôi là: Nếu không có ba mươi năm...

K: Tôi hiểu. Vì vậy chúng ta hãy thâm nhập câu phát biểu đó. Tôi có lẽ sai lầm hay tôi có lẽ đang nói điều gì đó không chính xác, vì vậy người ta phải thâm nhập điều này rất cần thận.

Liệu bạn đang hỏi: Làm thế nào một người mù lòa có thể thấy ánh sáng, hay nói cách khác, làm thế nào người ta, không có bất kỳ sự chuẩn bị nào, có thể có một tầm nhìn tổng thể? Nó nhận được cái đó, đúng chứ? Không trải qua mọi thử thách, tất cả sự tìm hiểu và sự quan sát tỉ mỉ, không có tất cả hoạt động đó, liệu người ta có thể thấy, ngay tức khắc, tổng thể của tất cả sự tồn tại? Đúng chứ? Đó là nghi vấn cơ bản, đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Đó là, không có ba mươi năm 'chuẩn bị', liệu người ta có thể thấy tổng thể của tất cả sự tồn tại, thấy tổng thể của ý thức? Đúng chứ?

PJ: Mà có nghĩa một ý thức trống không hoàn toàn.

K: Không, không không không. Chúng ta hãy t heo chầm chậm. Thấy tổng thể của ý thức...

PJ: Mà là quá khứ.

K: Chờ đã, chờ đã, chờ đã. Tôi biết nó là quá khứ. Bạn đang đưa ra một nghi vấn: Nếu không chuẩn bị, không rèn luyện, không tất cả thử thách đó, liệu có thể thấy toàn nội dung của ý thức và chuyển động khỏi nó? Đúng chứ?

PJ: Và hoàn toàn bất động.

K: Đó là nghi vấn. Liệu điều đó có thể xảy ra được? Tôi nói: Có. Liệu tôi đã liều lĩnh khi nói như thế? Không đặt thành vấn đề. Tôi vẫn khẳng định rằng có thể thấy ngay tức khắc toàn nội dung của ý thức mà là chuyển động của sự suy nghĩ, cùng tất cả những phân loại, những kiểu cách và những đặc điểm, và chuyển động khỏi nó, đến một mấu chốt nơi sự suy nghĩ kết thúc. Lúc này chúng ta hãy trình bày theo cách đó. Vâng, tôi vẽ bám vào điều đó, và tôi khẳng đị nh nó không phải từ sự cố chấp hay sự bướng bỉnh hay bởi vì tôi nghĩ rằng, thật tốt lành để nói điều này khi không ai khác đã từng nói nó. Tôi không khẳng định điều này bởi vì tất cả mọi việc vô lý như thế.

PJ: Vậy thì vị trí đã không thực sự?

K: Không, tôi sẽ không nói rằng nó không thực sự.

PJ: Vậy thì vị trí đã là thực sự, bởi vì sự nhận biết về người suy nghĩ và sự suy nghĩ đã là một nhận biết tổng thể.

K: Vâng, vâng.

PJ: Cũng tổng thể như cái này.

K: Vâng, hoàn toàn đúng. Tuy nhiên, trong ảgi thích tổ ng thể của sự nhận biết đó, người ta đã phải thâm nhập những chi tiết. Nhưng vậy thì, như ngay lúc này, nó đã là một nhận biết tổng thể.

PJ: Nhưng, nếu anh đã không nói vàđã không có nột lắng nghe đến đang nhìn ngắm đó – đang nhìn ngắm cái trí, đang nhận xét, đang phê bình, đang mong muốn – và nếu đã không có một nhận biết thực sự, điều này đã không thể xảy ra được. Làm thế nào người ta tiến tới?

K: Không trải qua tất cả điều đó, Pupul, liệu chúng ta có thể chỉ nói: Liệu có thể xảy ra được? Đó là mấu chốt thực sự của nghi vấn.

PJ: Vậy thì điều gì anh đã nói cũng tổng thể và thực sự như bất kỳ điều gì anh nói ngày hôm nay.

K: Tôi đồng ý. K có lẽ đã nói điều gì đó từ tổng thể, chính xác như lúc này ông ta đang nói điều gì đó từ tổng thể. Trong nói đó có lẽ đã có một thâm nhập chi tiết.

PJ: Vâng, vâng.

K: Nhưng sự thâm nhập đó đã được nảy ra từ tổng thể của sự nhân biết.

PJ: Vâng.

K: Và thế là nó vẫn còn là tổng thể.

PJ: Tôi đồng ý, thưa anh; tôi nghĩ nó cũng là như thế. Nhưng, đối với người mới bắt đầu, nghi vấn về vấn đề liệu thậm chí việc đó không cần thiết, vẫn còn tồn tại.

K: Bạn thấy, Pupul, bạn đang nói cùng sự việc.

PJ: Người ta không phải thấy qui trình của trở thành, hay sao?

K: Bạn không phải trải qua trường học, qua cao đẳng, qua đại học để đến kỳ thi tốt nghiệp, hay sao? Không trải qua tất cả điều đó, liệu bạn có thể đến cái này?

PJ: Tôi biết anh sẽ nói không, bởi vì việc đó sẽ liên quan một qui trình và nóẽ sdính dáng thời gian. Tôi biết điều đó; nhưng tôi nói đó là tổng thể và thực sự vậy thì...

K: Như ngay lúc này.

PJ: Như ngay lúc này.

K: Vậy thì nghi vấn là gì?

PJ: Đối với người mới bắt đầu, nó là điều quan trọng nhất.

K: Tôi hiểu rõ điều này.

PJ: Nếu anh nói rằng anh lao thẳng vào vị trí tổng thể này, vậy thì nghi vấn là 'làm thế nào'. Như lúc trước anh đã chỉ cho chúng tôi, thưa anh, lúc này hãy chỉ cho chúng tôi.

K: Vâng, được rồi, tôi hiểu rõ. K đang nói rằng không có sự chuẩn bị cần thiết – sự chuẩn bị của ba mươi năm.

Lúc này, lệu điều đó có giá trị? Đó là: Liệu người ta có thể quan sát mà không có quá khứ? Đúng chứ? Liệu người ta có thể có một thấu triệt mà không có trọng tải của ngà y hôm qua và liệu thấu triệt đó có thể ngay tức khắc? Tôi đang phát biểu đúng nghi vấn đó?

PJ: Vâng.

K: Sự nhận biết của tổng thể chỉ có thể xảy ra ngay tức khắc.

PJ: Vâng.

K: Nó không thể xảy ra qua thời gian, qua sự suy nghĩ, qua sự tìm hiểu. Sự nhận biết của tổng thể đó chỉ có thể xảy ra ngay tức khắc. Lúc này, tếu điều đó là như thế, vậy thì có nhu cầu nào cho sự chuẩn bị?

PJ: Liệu anh sẽ gọi tất cả những điều đó là y chuẩn bị?

K: Cái gì?

PJ: Đang quan sát, đang học hành...

K: Pupul, ba mươi năm; tôi đang nói về ba mươi năm.

PJ: Nếu anh thấy ba mươi năm như 'thời gian', tôi muốn buông bỏ ba mươi năm.

K: Không, Pupul, tôi muốn vạch rõ mấu chốt này: Chỉ có thể có sự thấu triệt tổng thể, trọn vẹn ngay tức khắc, ngay lúc này và sự tức khắc đó không bị giam cầm trong thời gian. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: X không thể thấy điều này. Anh ấy nói: Hãy bảo cho tôi biết, tôi phải thực hiện việc gì với mục đích có được ngay tức khắc sự thấu triệt lạ thường này. Và K bảo cho anh ấy: Hãy quan sát người suy nghĩ và suy nghĩ. K cũng nói rằng không có sự phân chia giữa người suy nghĩ và suy nghĩ. Lúc này, nghi vấn là, khi điều này đang được giải thích, liệu X đang lắng nghe, hay liệu có một qui trình của sự trừu tượng đang xảy ra mà xô **đ**y X ra khỏi động thái đang lắng nghe tức khắc? K nói rằng người suy nghĩ và suy nghĩ là một; chúng không tách rời. Liệu bạn có thể thấy, ngay tức khắc, sự thật của nó hay liệu bạn nói: tôi phải suy nghĩ lại nó?

PJ: Tôi hiểu rõ. Nhưng, thưa anh, bộ não mà đã quan sát - và sự quan sát đó đã sâu thẳm - có khả năng của đang thâu nhận khi anh nói.

K: Không, Pupul, tôi nghi ngờ liệu nó *không có khủ năng* của đang thâu nhận *mà không dùng* ba mươi năm đó.

PJ: Nếu đây là như thế...

K: Tại sao con người đã không thấy? Đó sẽ là nghi vấn thông thường. Họ không thấy bởi vì họ thực sự không đang lắng nghe.

Lúc nay, chỉ lắng nghe cẩn thận. Cái người này, K, nói rằng sự nhận biết của tổng thể là ngay tức khắc. Và sau đó người hỏi nói: Bảo cho tôi biết phải làm gì; làm ơn giúp tôi hiểu rõ điều gì ông nói.

PJ: Khoảnh khắc câu hỏi được đưa ra, nó giống như đang hỏi người nào đó – anh – cho tôi sự thấu triệt.

K: Không ai có thể trao tặng nó cho bạn.

PJ: Vậy là, tôi bị kẹt cứng.

K: Không, chờ một chút. Quan sát câu hỏi đó. Bạn hỏi: Liệu ông có thể đưa nó cho tôi? Và K trả lời: Không, nó không thể được trao tặng bởi bất kỳ người nào. Chờ một chút. Bạn phản ứng ra sao đối với câu phát biểu đó, chính xác là, không thứ gì và không người nào – không đạo sư, không thời gian, không tiến hóa, không trải nghiệm – có thể trao tặng nó cho ban?

PJ: Đối với điều đó tôi sẽ nói, vâng.

K: Vâng, nhưng liệu bạn cũng đang hỏi: Bởi vì nó không thể được trao tặng và tôi đã không nhận được sự thấu triệt đó, tôi phải làm gì? Đó sẽ là phản ứng lành mạnh, bình thường. (*Ngừng lại*) Đối với điều đó K nói: Hãy lắng nghe điều gì K đang nói. Lắng nghe. Đừng thêu dệt nó thành một lý thuyết hay một trừu tượng phỏng đoán. Chỉ lắng nghe câu phát biểu đó: Không người nào có thể trao tặng nó cho bạn. Nếu bạn lắng nghe, và nếu nó là sự thật, nó phải có một ảnh hưởng lạ thường vào bạn, bởi vì toàn chú ý của bạn bị cuốn hút trong đang lắng nghe sự kiện rằng không thời gian nào là cần thiết, không chuẩn bị nào là cần thiết.

PJ: Nhưng anh ng**ħ**, thưa anh, liệu một người đã không khoét sâu vào cái tôi có thể lắng nghe điều này?

K: Anh ấy không thể, bởi vì mặc dù anh ấy có lẽ khoét sâu vào chính anhấy, anh ấy s ẽ không lắng nghe điều này. Pupulji, hãy ắng nghe. Liệu bạn sẽ lắn g nghe sự kiện rằng không người nào có thể trao tặng nó cho bạn?

PJ: Vâng.

K: Điều gì đã xảy ra cho cái trí của bạn? Nếu bạn lắng nghe như thế, điều gì đã xảy ra?

Nếu bạn phụ thuộc vào một đạo sư hay vào một tác nhân bên ngoài như nột Thượng đế và vân vân , liệu bạn sẽ lắng nghe? Hay liệu bạn sẽ nói: Tôi quá sợ hãi khi lắng nghe điều gì ông đang nói, bởi vì điều đó có nghĩa tôi phải từ bỏ tất cả mọi thứ? Có sự sợ hãi và bạn nói: Tôi sẽ không lắng nghe ông bởi vì điều đó có nghĩa tôi phải buông bỏ toàn sự phụ thuộc của tôi vào cái gì đó mà tôi đã vun đắp hàng thiên niên kỷ. Đó là sự khó khăn, Pupul.

PJ: Vừa lúc nãy anh đã nói điều gì đó. Nhưng anh vẫn chưa trả lời nghi vấn đầu tiên của tôi rằng, liệu đã có một thay đổi cơ bản trong Lời giảng của anh.

K: Không thay đổi gì cả.

Ông ta đã nói về uy quyền, ông ta vẫn còn nói về uy quyền; ông ta đã nói về sự sợ hãi, ông ta vẫn còn nói về sự sợ hãi; ông ta đã nói về ý thức trong những bộ thuật ngữ khác nhau, ông ta vẫn còn nói về nó. Ông ta đã nói sự suy nghĩ phải kết thúc, và ông ta vẫn còn nói về nó. Ông ta đã nói về bản chất của sự ham muốn, và ông ta vẫn còn nói về nó.

PJ: Tôi xin phép đưa ra một nghi vấn, Krishnaji? Liệu anh, suốt những năm này – tôi đang do d khi sử dụng từ ngữ 'những năm' bởi vì lại nữa anh sẽ nói thời gian, và vân vân – nghĩ rằng đã có bất kỳ sự thay đổi phía bên trong nào trong anh? Tôi đang hỏi điều này rất nghiêm túc.

K: Cho phép tôi quan sát nó. Trước kia tôi đã chưa bao giờ được đặt ra nghi vấn này. Liệu đã có một thay đổi sâu thẳm trong tôi từ cách đây ba mươi năm hay từ khi tôi đã bắt đầu, ngay khởi đầu. Thực sự rất chân thật và rất chính xác: Không. Vâng, đã có những thay đổi trong sự diễn tả, những thay đổi trong từ vựng, những thay đổi trong ngôn ngữ và hành động – bạn biết tất cả việc đó – nhưng đã không có sự thay đổi cơ bản từ ngay khởi đầu đến bây giờ.

PJ: Vậy là, điều gì chúng tôi thấy...

K: Đó là bất động. Bạn nhận được nó? Chúng ta hãy thâm nhập điều này.

Lắng nghe câu phát biểu này, chính xác là, ự nhận biết của tổng thể đó là tức khắc. Thời gian không cần thiết; sự chuẩn bị không cần thiết. Sự tìm hiểu, sự thâm nhập, sẽ không giúp đỡ bạn nhận biết được tức khắc đó một cách tổng thể. Bạn nói với tôi: Sự hướng dẫn kế tiếp của anh là gì? Tôi phải làm gì? Đúng chứ? Đối với điều đó, tự nhiên tôi trả lời: Đừng làm bất kỳ việc gì cả, chỉ lắng nghe. Bởi vì nếu bạn lắng nghe, một cách chính xác, đến câu phát bểu rằng thời gian, sự chuẩn bị, toàn tiến trình của sự thăng hoa dần dần là không cần thiết, nếu bạn lắng nghe – không chỉ chấp nhận hay đem theo nó và quan sát nó và nói, 'Vâng, tôi **ãi** hiểu rõ nó' – ban sẽ có sự nhân biết tức khắc.

Tiếp tục nhé! Chúng ta sẽ thâm nhập nó. Bạn thấy, Pupul, mấu chốt là rằng toàn thái độ của chúng ta, toàn cách sống của chúng ta, đều được đặt nền tảng trên sự thăng hoa dần dần – trở thành, tăng trưởng, đạt được, và cuối cùng với tới Thượng đế. Tôi nghĩ sự giả định cơ bản đó, quy định cơ bản đó, là sự sai lầm hoàn toàn. Lúc này, liệu bạn thấy sự sai lầm của nó một cách tức khắc, hay liệu bạn nói, 'Chờ một chút; điều này, điều kia và điều khác'?

PJ: Không, thưa anh, tôi sẽ nói rằng tôi thấy sự thật của điều đó.

K: Chờ một chút; thâm nhập chầm chậm, Pupul. Bạn có ý gì khi bạn nói rằng bạn thấy sự thật của nó?

PJ: Tôi có thể lắng nghe điều đó mà không một lăn tăn, mà không một rung động trong ý thức.

K: Nếu bạn lắng nghe như thế, việc gì xảy ra? Chúng ta hãy nói rằng Phật đã nói với tôi, 'Sự kết thúc của đau khổ là ân

lành của từ bi'. Tôi không tìm hiểu câu phát biểu này. Tôi không diễn giải câu phát biểu này thành cách suy ngħcủa tôi. Tôi không nghi ngờ nó; tôi không phân tích nó; tôi không nói, 'Ngài có ý gì qua câu phát bẩu đó?' Tôi chỉ trong một trạng thái của sự chú ý tổng thể, nhạy bén của đang lắng nghe – không gì khác nữa – bởi vì câu phát biểu đó có sự thật lạ thường và có nội dung lạ thường trong câu phát biểu đó.

Sau đó, tôi sẽ nói với Phật, 'Tha thứ cho tôi, thưa ngài, nhưng tôi không th hành động mãnh liệt hay không -hành động – dù nó là gì chặng nữa – của đang lắng nghe như thế, vì vậy làm ơ n giúp đ tôi'. Đúng chứ? Thế là Phật nói, 'Trước hết lắng nghe điều gì ta đã nói, chính xác là, không hành động nào mà cái trí, ựs suy nghĩ đó, đã sáng chế, sẽ giúp đỡ bạn. Không thứ gì sẽ giúp đỡ bạn. Thậm chí không một tác nhân phía bên ngoài nào sẽ giúp đỡ bạn có được 'thấu triệt' lạ thường này.' Tôi lắng nghe và tôi kinh hãi. Bởi vì điều đó có nghĩa rằng tôi phải buông bỏ mọi thứ mà tôi quyến luyến. Và tôi hỏi, 'Làm thế nào để tôi không quyến luyến?' Bạn thấy, lý lẽ của tôi là sai lầm. Lý lẽ của tôi – lý lẽ của người hỏi – là sai lầm. Khoảnh khắc tôi hỏi, 'Làm thế nào để tôi không quyến luyến?', tôi bị rơi lại.

Ngài nói, 'Đừng quyến luyến', nhưng tôi không đang lắng nghe. Tôi kính trọng ngài rất nhiều, nhưng tôi không đang lắng nghe. Tôi không đang lắng nghe bởi vì sự quyến luyến đã là một việc lạ thường trong sống của tôi, và trong một động thái tích tắc ngài nói, 'Quẳng nó đi'. Và trong một tức khắc tôi phải quẳng nó đi...

Người hỏi: Liệu buông bỏ đó cũng là khoảnh khắc của sự nhân biết?

K: Vâng. Khoảnh khắc bạn thấy sự kiện rằng bạn phải được tự do khỏi tất cả sự hiểu biết...Nhưng cái người mà đã phí

phạm sống của anh ấy lượm lặt sự hiểu biết từ những quyển sách và mọi chuyện của nó, nói, 'Ông đang nói gì vậy?'

PJ: Krishnaji, tôi xin phép đặt ra một nghi vấn?

K: Bạn có quyền đặt ra nhiều nghi vấn; chúng ta có ngày hôm nay và ngày mai, vì vậy cố gắng nhé.

PJ: Một câu phát biểu giống như, anh nói, Phật thực hiện: Liệu nó là một nghi vấn – tôi đang trình bày nó theo cách này bởi vì tôi không biết cách nào khác, vì vậy làm ơn, lắng nghe – của đang bám chặt tổng thể của câu phát biểu đó mà không có từ ngữ?

K: Vâng, dĩ nhiên. Từ ngữ không là sự kiện. Câu phát bểu, sự diễn tả, của đang nở hoa, và tất cả việc đó, không là sự kiện; vì vậy, phải có sự tự do khỏi từ ngữ. Và thế là người hỏi nói, 'Làm ơn giúp đỡ tôi được tự do khỏi từ ngữ'. Bạn thấy, vậy là người ta bị rơi lại. Đó là lý do tại sao tôi đang nói rằng sự mãnh liệt của lắng nghe là mấu chốt thực sự của nó.

PJ: Cái gì tạo ra sự mãnh liệt đó?

K: Sự mãnh liệt đó à? Không cái gì cả.

Toàn cách suy ngh của chúng ta được đặt nền tảng trên sự tăng trưởng; nó được đặt nền tảng trên đang trở thành, trên đang phát triển. Tôi thấy một đứa trẻ và em lớn lên thành thanh niên. Tôi thấy sự phát triển công nghệ – phải mất hàng năm và hàng năm choựs khám phá khoa học hay kỹ thuật nào đó được hoàn hảo. Vì vậy, mọi thứ là một tăng trưởng. Mọi thứ là một đang trở thành, một đang phát triển, một đang bành trướng. Lúc này, người nào đó xuất hiện và nói, 'Điều đó đúng trong những lãnh vực nào đó nhưng nó không liên quan đến sự khai sáng' – chúng ta hãy ử dụng từ ngữ đó trong lúc này. Cái trí bquy định nặng nề bởi truyền thống của sự tăng trưởng, thậm chí con người sẽ không lắng nghe.

Bạn thấy, Pupul, bạn có lẽ nói điều gì đó hoàn toàn chính xác, hoàn toàn thực sự, điều gì đó bất động, kết thúc: và điều gì bạn nói có lẽ có sự thấu triệt lạ thường đằng sau nó. Nhưng sự khó khăn, Pupul, là rằng tôi không thể lắng nghe nó bởi vì tôi có những cam kết. Tôi bị quyến luyến. Và bởi vì việc này, tôi không lắng nghe câu phát biểu lạ thường này.

Vì vậy, để giải đáp nghi vấn của bạn liệu đã có, giữa ba mươi năm, bốn mươi năm và bây giờ, một thay đổi cơ bản trong tôi, tôi trả lời: Không, đã có một thay đổi đáng kể trong sự diễn tả, trong cách tôi sử dụng những từ ngữ và vân vân, nhưng Lời giảng cốt lõi là y hệt.

Brockwood Park Ngày 11 tháng 6 năm 1978

Ý THÚC LÀ GÌ?

PUPUL JAYAKAR (PJ): Liệu chúng ta có thể thâm nhập một số những thuật ngữ mà anh sử dụng, bởi vì qua những năm tháng những từ ngữ này đã được sử dụng bởi anh trong những ý nghĩa khác biệt, cùng những nghĩa lý khác hẳn? Những từ ngữ tôi muốn thâm nhập là 'ý thức', 'cái trí', 'những tế bào não' và 'sự suy nghĩ'.

Tôi cảm thấy rằng anh sử dụng những từ ngữ 'ý thức' và 'cái trí' trong những cách khác nhau. Thỉnh thoảng anh sử dụng những từ ngữ 'ý thức' và 'cái trí' như thể chúng là một, thỉnh thoảng anh sử dụng từ ngữ 'cái trí' như đồng nghĩa với 'sự suy nghĩ', và thỉnh thoảng dường như anh gọi ý rằng 'cái trí' chứa đựng sự suy nghĩ nhưng rằng nó, chính nó, không là sự suy nghĩ.

J. Krishnamurti (K): Vì vậy, chúng ta sẽ bắt đầu với từ ngữ 'ý thức'?

PJ: Vâng, nhưng mễn là chúng ta mang vào ất cả bốn từ ngữ này.

K: Vâng. Dĩ nhiên. Pupul, từ ngữ 'ý thức' có nghĩa gì đối với bạn? Từ ngữ và nội dung của từ ngữ đó có nghĩa gì đối với bạn?

PJ: Nó có nghĩa ý thức của đang tồn tại, của đang hiện diện. Nó có nghĩa ý thức rằng người ta *là*. Anh thấy, người ta chỉ khám phá sự kiện rằng người ta *là* do bởi ý thức.

K: Liệu bạn đang sử dụng từ ngữ 'ý thức' như đồng nghĩa với sự tồn tại? Bởi vì bạn thấy, nếu tôi được phép vạch rõ, tôi nghĩ rằng tôi đang sử dụng từ ngữ 'ý thức' trong một ý nghĩa khác hẳn. Tôi đang sử dụng từ ngữ 'ý thức' không chỉ như sự tồn tại thuần túy nhưng còn cả bao gồm tình trạng hỗ n loạn trong sự tồn tại đó. Tất cả sự bất an, tất cả sự phiền muộn và sự lo âu, ất cả sự sợ hãi, tất cả sự vui thú, sự đau khổ, sự thương yêu, **x** hận thù, và những tổn thương mà người ta nhận được – tất cả tình trạng đó được hàm ý trong từ ngữ 'ý thức' đó.

PJ: Vâng, nhưng đó là sự tồn tại. Tại sao anh không sẵn sàng chấp nhận từ ngữ đó?

K: Tôi hơi hơi dè **đ** t về từ ngữ đó bởi vì tôi nghĩ rằng 'sự tồn tại' không chuyển tải tổng thể của ý thức của người ta.

PJ: Nó không chuyển tải sao, thưa anh?

K: Tôi không chắc chắn lắm. Nó có lẽ nhưng, như tôi đã nói, tôi khá dè dặt về từ ngữ đó.

PJ: Sự tồn tại là mọi thứ. Nó là mong m**ố**n, không mong muốn. Nó là quan sát, lắng nghe; nó là ký ức, ham muốn. Nó là mọi thứ.

K: Được rồi, chúng ta sẽ không tranh luận vụn vặt về từ ngữ đó.

PJ: Vâng. Nó có nghĩa nội dung tổng thể của cái gì tồn tại.

K: Nó có nghĩa nội dung tổng thể của sống của người ta.

PJ: Vâng.

K: Liệu người ta nhận biết được nội dung tổng thể của sống của người ta?

PJ: Không, không trong ý nghĩa tổng thể.

K: Vậy là, liệu người ta nhận biết được nội dung tổng thể của ý thức, hay chỉ nhận biết, tại những thời điểm khác biệt, được những phần khác nhau của ý thức? Bạn thấy, người ta nhận

biết rằng người ta bị tổn thương thuộc tâm lý; người ta cũng nhận biết rằng người ta bị tổn thương thuộc hệ thần kinh cơ thể – rốt cuộc, chúng phản ứng lẫn nhau và vân vân. Người ta có lẽ nhận biết được sự tổn thương đó trong một thời gian nào đó – ví dụ một hay hai ngày – và sau đó người ta chuyển động khỏi sự tổn thương đó qua sự vui thú.

PJ: Vâng.

K: Vì vậy, bạn thấy, chúng ta không bao giờ quan tâm đến tổng thể của ý thức; chúng ta ch quan tâm đến những bộ phận của ý thức.

PJ: Bởi vì đó là cách nó tự thể hiện chính nó.

K: Thế sao? Bộ phận đó phơi bày cái tổng thể à?

PJ: Không, thưa anh, tôi không đang nóiằng bộ phận đó phơi bày cái tổng thể. *Anh* đang nói đều đó, thưa anh. Tôi chỉ đang nói rằng bộ phận đó được phơi bày trong cái trí như một mảnh. Ý thức tự phơi bày trong cái trí như một mảnh.

K: Tôi không chắc lắm. Chờ một chút. Tôi muốn rõ ràng về mấu chốt này. Liệu ý thức phơi bày bộ phận đó trong cái trí, hay liệu có phải rằng bởi vì sự suy nghĩ – làm ơn, cho phép tôi thâm nập chầm chậm – trong chính nó là **ật** mảnh, chúng ta chỉ có thể thấy từng mảnh của ý thức? Chúng ta hãy rõ ràng về điều này.

PJ: Tôi hoàn toàn không theo sát điều đó, Krishnaji.

K: Chờ đã, chờ đã. Tôi bị tổn thương thuộc tâm lý. Người nào đó nói **ề**u gì đó hung tọn đối với tôi và tôi bị tổn thương. Sự tổn thương đó là bộ phận của ý thức của tôi.

PJ: Vâng, đúng vậy.

K: Chờ một chút. Chúng ta hãy thâm rập chầm chậm. Sự suy nghĩ là bộ phận của ý thức. Sự suy nghĩ là một mảnh; nó là một chuyển động bị giới hạn. Lúc này, chuyển động bị giới hạn đó, mảnh đó, nói, 'Tôi bị tổn thương'. Lúc này hãy ghi

nhớ, Pupul, trong chính nó ựs suy nghĩ là một mảnh, nó không thể thấy cái tổng thể.

PJ: Thưa anh, khi sự suy nghĩ nói, 'Tôi bị tổn thương'.

K: Không, sự suy nghĩ không nói, 'Tôi bị tổn thương'.

PJ: Được rồi, khi sự suy nghĩ thấy rằng nó bị tổn thương...

K: Không. *Sự suy nghĩ* không nói, 'Tôi bị tổn thương'. *Tôi* nói, 'Tôi bị tổn thương'; *tôi* nói, 'Tôi ghen tuông', 'Tôi lo lắng'.

PJ: Vâng. Nhưng kh**ả**nh khắc đó, chính nó, khoảnh khắc của 'Tôi là' đó, là một hình thành suy nghĩ.

K: Chúng ta phải thâm nhập rất chầm chậm nghi vấn của 'cái tôi' này. 'Cái tôi' được sắp xếp vào chung bởi sự suy nghĩ.

PJ: Vâng.

K: Cái tên, cái hình dáng, **ũ**mg thuộc tính, những phẩm chất, những đặc điểm – tất cả điều đó – sự suy nghĩ đã sắp xếp vào chung. Cái vật đó, cấu trúc cơ bản đó – mà là 'cái tôi', 'cái ngã' – đã được sắp xếp vào chung bởi sự suy nghĩ.

PJ: Vâng.

K: Vì vậy khi người nào đó nói điều gì đó hung tọn, *tôi* nói, 'Tôi bị tổn thương'; *sư suy nghĩ* không nói điều đó.

PJ: Ai nói nó? Ai nói, 'Tôi bị tổn thương'?

K: Cái vật mà sự suy nghĩ đã sắp xếp vào chung như 'cái tôi'. Ví dụ, chúng ta hãy nói rằng X gọi tôi là một người dốt nát. Lúc này, trong thực tế, tôi là một người dốt nát, nhưng tôi không biết nó. Tôi tưởng rằng tôi thông minh lắm. Nhưng X đến và nói, 'Đừng xuẩn ngốc như thế; ngoại trừ là một người ngu dốt bạn chẳng là gì cả; bạn dốt nát lắm'. Tôi không thích nó. Tôi ịbtổn thương. Trong tìm hiểu sự tổn thương đó sự suy nghĩ đang vận hành; trong thâm nhập, tôi phát giác rằng sự suy nghĩ đã thiết lập 'cái tôi'.

PJ: Vâng.

K: Vì vậy, sự suy nghĩ không bao giờ nhận biết rằng nó bị tổn thương. Sự suy nghĩ nghĩ rằng tôi bị tổn thương. Sự suy nghĩ nghĩ rằng 'cái tôi' khác bệt nó. Sự suy nghĩ thực sự nghĩ như thế.

PJ: Vâng, sự suy nghĩ nghĩ rằng nó khác biệt.

K: Sự suy nghĩ nghĩ rằng nó khác biệt với cấu trúc mà nó đã thiết lập.

PJ: Cấu trúc đó mà bị tổn thương.

K: Mà bị tổn thương, vâng. Vì vậy, sự suy nghĩ không bao giờ có thể nhận biết nội dung tổng thể của ý thức. Nó chỉ có thể nhân biết những mảnh.

PJ: Nội dung tổng thể của ý thức là gì?

K: Chúng ta sẽ tìm ra. Chúng ta bắt đầu bằng cách bàn luận từ ngữ 'ý thức', và chúng ta đã sử dụng từ ngữ 'sự tồn tại'. Bạn đã nói rằng ý thức hàm ý sự tồn tại. Tôi đã nói rằng từ ngữ 'sự tồn tại' không hoàn toàn cho ý nghĩa đầy đủ. Vì vậy, tôi đang tìm kiếm một từ ngữ mà sẽ cho một ý nghĩa tổng thể đối với ý thức. Bạn hiểu chứ?

PJ: Liệu nó có một ý nghĩa tổng thể, thưa anh? Liệu anh có thể đặt nó bên trong một tình huống tổng thể?

K: Tôi nghĩ người ta có thể. Trước hết, nội dung của ý thức là gì? Nội dung là mọi thứ mà sự suy nghĩ đã sắp xếp ở đó. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Và sự suy nghĩ, trong tìm hiểu ý thức, chỉ có thể thấy mảnh đó.

PJ: Vâng.

K: Vì vậy, tại cơ bản sự suy nghĩ không thể nhận biết và hiểu rõ tổng thể của ý thức. Điều đó đơn giản.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, khi người nào đó giống như tôi sử dụng từ ngữ 'ý thức' – có lẽ sai lầm – nó có nghĩa tổng thể của sự sống. Bạn thấy, đối với tôi, 'ý thức' có nghĩa không chỉ sống của tôi, sống của bạn, và sống của X, nhưng còn cả sống của động vật và sống của thiên nhiên; nó bao gồm tổng thể; nó bao gồm tổng thể của tất cả việc đó.

PJ: Thưa anh, ngày hôm nay anh đang sử dụng từ ngữ đó rất khác biệt.

K: Vâng, tôi biết; tôi xin lỗi tôi đang chuyển động khỏi điều gì tôi đã nói.

PJ: Vâng. Trong câu cuối cùng này anh đã nói rằng ý thức là tổng thể của sự sống.

K: Nó là tổng thể của sự sống.

PJ: Vậy là nó gồm cả côn trùng, chim chóc, chiếc lá...?

K: Chúng có n**t**rng cảm thấy riêng của chúng và tôi có những cảm thấy riêng của tôi – bạn theo kịp chứ? Bạn thấy, Pupul, tôi nghĩ rằng ý thức là toàn cầu nhưng bị giới hạn.

PJ: Toàn cầu nhưng bị giới hạn?

K: Vâng. Tôi ch đang cảm thấy quanh quẩn. Bạn nói gì? Không ai chất vấn tôi ở đây. Tôi nói rằng ý thức là...lúc này tôi sẽ không thâm nhập vào điều này.

PJ: Điều gì anh vừa nói lúc nãy thì ất, rất mới mẻ và tôi muốn theo đuổi nó. Anh đã luôn luôn nói rằng ý thức là nội dung của nó.

K: Vâng.

PJ: Nội dung là quá khứ như trải nghiệm. Lúc này anh đang nói rằng ý thức là tổng thể, rằng nó là tổng thể của sự sống.

K: Vâng.

PJ: Mà rất khác biệt với trải nghiệm về sống của tôi.

K: Bạn có ý gì qua cụm từ 'trải nghiệm về sống của bạn'? Chờ một chút. Trải nghiệm về sống của bạn là trải nghiệm của mọi con người.

PJ: Vâng, nhưng có nhầu khía cạnh mà khác biệt. Tôi có nhiều trải nghiệm mà là trải nghiệm của tôi. Nhưng anh đang hàm ý, lúc này, rằng tổng thể của tất cả sự sống...

K: Không, có n**h**ững màu sắc khác biệt, những âm thanh khác biệt, nhưng tất cả chúng đều cùng sự việc, trong cùng phương hướng.

PJ: Anh đang hàmý rằng cái gì là 'phía bên trong ' có E là những trải nghiệm của con người.

K: Vâng. Chúng ta hãy gữi hạn nó đến điều đó. Sống của bạn là sống của con người. Sống của bạn là sống của nhân loại. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Vì vậy, tại cơ bản, bạn không khác biệt với nhân loại. Bạn có lẽ có màu tóc khác bệt, một khuôn mặt, danh tánh khác biệt, và vân vân. Tôi không đang nói về điều đó. Tại cơ bản bạn là nhân loại; bạn là phần còn lại của nhân loại.

PJ: Vâng.

K: Ý thức của bạn là ý thức của nhân loại.

PJ: Vâng, nhưng anh đã nói điều gì đó khác hẳn, Krishnaji.

K: Chờ một chút. Tôi đang đến điều đó; tôi đang đến điều đó. Nhân loại t rải qua tất cả mọi loại khó nhọc, tất cả mọi loại phiền muộn. Mọi con người đều trải qua những thời điểm kinh hoàng nhất.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, lệu mọi thứ khác cũng không trải qua những việc đó, hay sao? Những con côn trùng, chim chóc, mọi động vật và cây cối – tất cả thiên nhiên đều trải qua những loại

khác nhau của náo động. Tôi đang sử dụng từ ngữ 'náo động' trong ý nghĩa của nhiễu loạn.

PJ: Qua đều này anh có ý, K rishnaji, tằng ý thức là toàn hiện tượng của sự sống?

K: Chờ một chút; chỉ chờ một chút. Ở đây tôi sẽ phải cần thận ghê lắm. Bạn có ý gì qua từ ngữ 'hiện tượng'?

PJ: Hiện tượng là cái mà có thể được nhận biết bởi những giác quan.

K: Qua **t**ừ ngữ 'được nhận biết' bạn có ý được sờ chạm, được nếm trải, và vân vân.

PJ: Vâng, cởi mở đối với những giác quan.

K: Nhưng đó chỉ là một phần của nó, đúng chứ?

PJ: Phần còn lại là gì?

K: Tất cả trải nghiệm, hiểu biết được tích lũy và vân vân. Tất cả những khổ sở thuộc tâm lý của con người, mà bạn không thể tiếp xúc, mà bạn không thể nếm trải. Sự nhiễu loạn thuộc tâm lý có **đ** gây ảnh hưởng cơ thể, và sau đó các cơ quan nếm trải sự đau khổ của lo âu.

PJ: Vâng, và nó là sự sự lo âu của nhân loại.

K: Vâng. Đây là qui tìmh của nhân loại. Vì vậy, nó là toàn cầu.

PJ: Anh đang sử dụng từ ngữ 'toàn cầu' trong một cách đặc biệt...

K: Tôi biết.

PJ: Anh thấy, nó như thể có cái gì đó...

K: Tôi rút **h**i t ừ ngữ đó. Nó là – cái gì? **V**ạn vật ? Nó là chung; nó là số mạng của con người; nó là việc gì đang xảy ra trong thế giới.

PJ: Vậy thì, tại sao anh phản đối từ ngữ 'vũ trụ'?

K: Tôi nghĩ từ ngữ 'vũ trụ' có nghĩa trật tự – cái vũ trụ như đối nghịch sự hỗn độn.

PJ: Nhưng rốt cuộc, thưa anh, cái vũ trụ là tổng thể của cái này; nó không là mảnh đó.

K: Không, không. Nếu chúng ta sử dụng từ ngữ 'vũ trụ', chúng ta phải rất cẩn thận bởi vì, bạn thấy, chắc chắn từ ngữ 'vũ trụ' có nghĩa trật tự. Và con người không ở trong trật tự; ý thức của con người không ở trong trật tự.

PJ: Vâng, nhưng lúc này – ngoại trừ chuyển động giả tạo, tách rời của cái trí con người – anh đã giới thiệu nhiều yếu tố khác. Anh đã giới thiệu tổng thể của quá khứ chủng tộc, tổng thể của chuyển động được tích lũy này.

K: Vâng, truyền thống.

PJ: Anh thấy, thưa anh, anh đã giới thiệu hàng thế kỷ và hàng thế kỷ mà, khi được thấy cùng nhau...

K: Nhưng tôi sẽ không nói rằng nó là vũ trụ. Bạn thấy, người ta phải rất cẩn thận với những từ ngữ của người ta. 'Vũ trụ' có nghĩa trật tự tổng thể; nó đối nghịch với sự hỗn độn, mà là vô trật tự. Và những cái trí của chúng ta ở trong vô trật tự. Ý thức của chúng ta ở trong vô trật tự. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Vì vậy nó không thể được gọi là vũ trụ.

PJ: Cái trí con người không thể được gọi là vũ trụ, nhưng...

K: Không, không, Pupul, tôi đang nói **ề** ý thức con người; đó là tất cả.

PJ: Nhưng vậy thì làm thế nào anh mang vào ý thức con người nội dung tổng thể của sự sống đó?

K: Chúng ta đã không hiểu rõ nhau.

PJ: Liệu anh không đang giới thiệu tổng thể của sự sống, hay sao?

K: Không. Tôi chỉ đang nói rằng ý thức, như chúng ta đã vừa sử dụng từ ngữ đó, là nhân tố chung của con người. Ý thức là chung cho tất cả nhân loại.

PJ: Vâng.

K: Ý thức đó cùng nội dung của nó là hỗn loạn, xung đột, và mọi chuyện còn lại của nó. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Ý thức đó không thể được gọi là vũ trụ.

PJ: Không, tôi đồng ý; ý thức đó không thể được gọi là vũ tru.

K: Vâng.

PJ: Nó không chỉ là sự hỗn loạn thuộc cá thể...

K: Không, bạn thấy, tôi nghi ngờ liệu có tánh cá thể.

PJ: Ô, bỏ đi từ ngữ 'cá thể'. Nhưng trải nghiệm, hoang mang, hỗn loạn, lo âu, sợ hãi, tức giận – khi anh nói **ề** sự kiện tổng thể của sự sống...

K: Không, không. Mấu chốt của tôi là: Liệu sự suy nghĩ có thể nhận biết được cái tổng thể của ý thức? Đó là điều gì chúng ta đã nói.

PJ: Và chúng ta đã nói rằng nó không thể nhận biết.

K: Vâng, nó không t**ể**. Vì vậy, lúc này, bạn đang đưa ra nghi vấn gì?

PJ: Anh thấy, điều này đã xảy ra bởi vì chúng ta đã đưa ra nghi vấn đầu tiên là, sự khác biệt giữa ý thức, cái trí, bộ não và sự suy nghĩ là gì.

K: Đúng. Lúc này, trong chừng mực nào đó, chúng ta đã hiểu rõ chúng ta có ý gì qua từ ngữ ý thức.

PJ: Vâng. Và đing cả chúng ta có ý gì qua từ ngữ sự suy nghĩ.

K: Chờ một chút. Tôi muốn rõ ràng. Nếu sự suy nghĩ không thể nhận biết được nội dung tổng thể của ý thức, vậy thì cái gì sẽ nhận biết được tổng thể đó? Bạn theo kịp chứ? Bởi vì nếu tôi không nhận biết được tổng thể của ý thức của tôi và tôi chỉ có thể tiếp xúc với những mảnh của ý thức của tôi –

và những mảnh là vô số – phải vận hành một nhân tố mà thấy tổng thể của ý thức. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Thế là, nhân **ố** đó là gì? Nó là cái trí? Chờ một chút. Chúng ta đang hỏi liệu nó là cái trí. Chắc chắn nó không là sự suy nghĩ.

PJ: Nó không là sự suy nghĩ.

K: Chắc chắn nó không là những tế bào não, bộ não.

PJ: Lúc này, khi anh nói chắc chắn nó không là những tế bào não, anh có ý tổng chắc chắn nó khôn g là những tế bào não như chúng tồn tại.

K: Chờ chút, chúng ta hãy thâm nhập chầm chậm. Tôi không là một chuyên gia về bộ não, nhưng tôi nghĩ chúng ta có thể chắc chắn khi chúng ta nói rằng những tế bào mang kýức. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Và ký ức là bộ phận của sự suy nghĩ. Vì vậy bộ não, như nó là lúc này, **5** não mà chúng ta đang sử dụng, đang tận dụng, không thể nhận biết được tổng thể của ý thức.

PJ: Vâng.

K: Đúng. Sự suy nghĩ không thể thấy nó bởi vì sự suy nghĩ là bộ phận của ý thức. Đúng chứ? Bộ não, hoạt động của bộ não, không thể hiểu rõ tổng thể của ý thức.

Vậy thì, chúng ta đến cái trí. Liệu cái trí có thể nhận biết được tổng thể? Nhưng, trước hết, cái trí là gì? Nhìn kìa, Pupul, chúng ta hãy, nếu chúng ta có thể sử dụng từ ngữ này, thực tế nhiều hơn – tôi không thíchừt ngữ 'thực tế' đó, nhưng...

PJ: Vâng.

K: Lúc này, chúng ta hãy quay lại. Cái trí là gì?

PJ: Vâng, cái trí là gì? Tôi thực sự muốn biết.

K: Bạn thấy, tôi muốn tìm ra liệu có một trạng thái, liệu có một chuyển động, vượt khỏi ý thức. Bạn theo kịp chứ?

PJ: Vâng. Tại cơ bản đó là lý do cho sự thâm nhập.

K: Đó là nghi **ấ**n cơ bản ở đây. Vì vậy, tôi phải hiểu rõ chuyển động của sự suy nghĩ. Tôi phải có một hiểu rõ về hoạt động của bộ não, mà là bộ phận của sự suy nghĩ.

PJ: Vâng.

K: Tôi phải tìm ra liệu bộ não đó có thể sáng chế hay dựng lên hay sản sinh hay bịa đặt một nhận biết mà vượt khỏi ý thức này.

PJ: Vâng.

K: Tôi không nghĩ rằng bộ não, như nó là lúc này, có thể. Vì vậy chúng ta đang hỏi: Liệu cái trí có thể nhận biết được tổng thể của ý thức. Từ câu hỏi đó, kế tiếp là: Cái trí là gì?

PJ: Anh đã sử dụng từ ngữ 'cái trí' trong nhiều cách.

K: Vâng, tôi bết. Liệu cái tr í là mảnh trí năng. Dĩ nhiên, mảnh trí năng là bộ phận của nó. Liệu mảnh trí năng có thể nhận biết được tổng thể của ý thức?

PJ: Liệu mảnh trí năng tách khỏi sự suy nghĩ, tách khỏi sự lý luân?

K: Không, nó không; tì nhiên nó không. Nhưng chúng ta nghĩ rằng mảnh trí năng là vật lạ thường nhất mà chúng ta có. Đúng chứ? Chúng ta tôn thờ mảnh trí năng.

PJ: Vâng.

K: Vâng, nhưng chúng ta không phải thâm nhập nó lúc này. Vì vậy hãy quay lại: Liệu trí năng có thể nhận biết được tổng thể của ý thức? Chắc chắn không. Bởi vì mảnh trí năng là bộ phận của sự suy nghĩ và sự sử dụng của sự suy nghĩ dù khác thường hay cầu thả, dù hiệu quả hay bừa bãi, tất cả đều giống hệt nhau.

Vì vậy, mảnh trí năng là bộ phận của cái trí. Cái trí cũng là bộ phận của cảm tính, cảm xúc, cảm giác. Đúng chứ? **PJ:** Vâng.

K: Lúc này, liệu cảm tính, lãng mạn, cả m xúc, có thể nhận biết được tổng thể đó?

PJ: Nhưng anh đang sử dụng 'cái trí' như thể nó là một dụng cụ. Anh thấy, anh hỏi, 'Liệu nó có thể nhận biết?'

K: Liệu nó có thể trở nên nhận biết? Diễn tả nó một cách khác, không đặt thành vấn đề.

PJ: Không, nhưng tôi muốn hỏi anh liệu cái trí là một dụng cụ hay liệu nó là một cánh đồng.

K: Bạn đang hỏi liệu cái trí là một cánh đồng?

PJ: Vâng. Liệu nó là một cánh đồng hay một dụng cụ? Đó là điều gì tôi đang hỏi?

K: Liệu cái trí bao phủ toàn cánh đồng hay chỉ một phần, một mảnh, một góc nhỏ xíu của cánh đồng?

PJ: Anh thấy, thưa anh, tôi đang thâm nhập điều này bởi vì tôi muốn nhận được một minh bạch từ anh về sự sử dụng những từ ngữ của anh.

K: Chúng ta đang tìm ra sự minh bạch, Pupul.

PJ: Không, thưa anh, tôi có thể thấy cái trí như đồng nghĩa cùng sự suy nghĩ. *Tôi* có lẽ thấy nó như thế.

K: Chờ một chút, Pupul. Cái trí gồm cả mảnh trí năng.

PJ: Vâng.

K: Mảnh trí năng là bộ phận của sự suy nghĩ.

PJ: Vâng.

K: Những cảm giác, những cảm xúc, cảm tính, lãng mạn, sự tưởng tượng – tất cả điều đó cũng là một phần của sự suy nghĩ.

PJ: Và những giác quan?

K: Không, những giác quan không phải; nhưng sự suy nghĩ đồng hóa chính nó cùng những giác quan.

PJ: Những giác quan có vai trò gì trong tất cả điều này? Tôi có ý, chúng ta biết qui trình của sự nhận biết, sự cảm xúc, và tất cả điều đó.

K: Tôi không nghĩ những cảm xúc, cảm tính, và tất cả điều đó có thể tạo ra một nhận biết được tổng thể. Tôi không nghĩ rằng cảm tính, cảm xúc và cảm giác có thể cống hiến một nhận biết được tổng thể.

PJ: Vậy là, anh sẽ loại ra những giác quan theo nghĩa đó?

K: Không, không. Tôi không loại ra những giác quan. Những giác quan tồn tại.

PJ: Vâng.

K: Tôi cảm thấy đau đớn khi bạn đâm một cái kim...

PJ: Liệu chúng đang được sử dụng sai lầm?

K: Như tôi đã nói, khi sự suy nghĩ đồng hóa chính nó cùng những giác quan, vậy thì cảm giác trở thành 'cái tôi'.

PJ: Vâng, bởi vì lúc đó có một chuyển động phía bên ngoài; có một chuyển động hướng về.

K: Hướng về, vâng. 'Tôi muốn', 'Tôi không muốn', và mọi chuyện còn lại của nó. Vì vậy, cái trí, bạn nói, là cánh đồng. Cánh đồng của cái gì? Ma trận?

PJ: Không, bởi vì ma trận, lại nữa, hạn chế nó.

K: Vâng. Vì vậy cánh đồng, lại nữa, bị hạn chế.

PJ: Nhưng anh thấy, thưa anh, lúc đó không có từ ngữ...

K: Vì vậy, tôi chỉ đang hỏi liệu cái trí mà bao gồm bộ não, sự suy nghĩ, những cảm xúc, mảnh trí năng...

PJ: Vâng.

K: A, chờ một chút; chờ một chút. Liệu tình yêu là bộ phận của cánh đồng? Liệu tình yêu là bộ phận của cái trí?

PJ: Vậy là, nếu tình yêu không là bộ phận của cái trí...

K: Tôi không biết. Tôi đang hỏi, nhưng tôi không nghĩ nó là. Những giác quan là bộ phận của cái trí và sự suy nghĩ đồng hóa chính nó cùng những giác quan. Liệu tình yêu khác biệt với ý thức?

PJ: Xem kìa, khoảnh khắc anh giới thiệu từ ngữ 'tình yêu', thưa anh, anh đã...

K: Chúng ta sẽ thâm nhập nó. Điều đó rất quan trọng. Chúng ta sẽ thâm nhập nó, bởi vì đó là bộ phận của ý thức của chúng ta. Tình yêu là bộ phận của ý thức của chúng ta.

PJ: Như chúng ta biết nó, tình yêu là bộ phận của ý thức của chúng ta.

K: Vâng, như chúng ta bết nó. Vì vậy, tôi gồm cả điều đó. Liệu cái trí gồm cả tình yêu? Lúc này, điều gì chúng ta gọi là tình yêu được đặt nền tảng trên cảm xúc, ham muốn, vui thú. Tôi thương yêu lạn; tôi thương yêu cái gì đó. Vì vậy, tình yêu, như chúng ta biết nó, là bộ phận của ý thức của chúng ta. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Tình yêu, cùng những ghen tuông, những hận thù, những cãi cọ của nó, và mọi chuyện còn lại, là bộ phận của ý thức.

PJ: Không, nhưng anh **đ** không **s**ử dụng từ ngữ tình yêu trong ý nghĩa đó. Bởi vì nếu anh đã sử dụng nó trong ý nghĩa đó, vậy thì nó sẽ không khác biệt với bất kỳ cảm xúc khác.

K: Vậy là, liệu có một tình yêu, hay liệu có một chất lượng mà không là bộ phận của ý thức? (*Ngừng*)

PJ: Anh thấy, vấn đề nảy sinh bởi vì, trong khi anh đã trải qua tất cả những sự việc khác – mảnh trí năng, cái trí, sự suy nghĩ, bộ não – anh chỉ bàn luận những giác quan như đồng hóa cùng sự ham muốn, mà tiến tới để thiết lập cấu trúc của cái tôi. Nghi vấn của tôi là: Liệu những giác quan có bất kỳ vai trò nào khác?

K: Vâng. Chờ một chút, chúng ta hãy rõ ràng nó. Tôi nghĩ tôi đã nhận được mầm mống của nó, mấu chốt của nó. Khi bạn quan sát bằng tất cả những giác quan của bạn, không có sự đồng hóa cùng một giác quan riêng biệt. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

Người hỏi: Anh đang hàm ý rằng những giác quan trở thành một?

K: Không.

Người hỏi: Anh không phân bệt giữa một giác quan và một giác quan khác?

K: Không, thưa bạn, đó không là điều gì tôi đang hàm ý. Tôi đang hỏi bạn liệu bạn có thể quan sát cái gì đó bằng tất cả những giác quan của bạn được thức dậy.

PJ: Thưa anh, nó không là nột nghi vấn của liệu anh có thể quan sát và lắng nghe trong cùng khoảnh khắc, cùng tích tắc, của thời gian, hay sao?

K: Bạn thấy, nghi vấn là liệu có thể quan sát bằng tất cả những giác quan của bạn, và liệu, trong trạng thái đó, có một chuyển động duy nhất của sự suy nghĩ. Khi có một chuyển động của sự suy nghĩ, vậy thì nó là một giác quan đặc biệt đang vận hành.

PJ: Vâng.

K: Chúng ta hãy thâm n**ậ**p điều này thêm nữa bởi vì như những con người, có một hiếu kỳ tự nhiên, một thôi thúc tự nhiên, để tìm ra liệu có một kích thước hoàn toàn khác hẳn mà không là kích thước của ý thức như chúng ta biết nó. Tôi không có ý cái gì đó mà được sáng chế bởi sự suy nghĩ. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Và rất quan trọng phải tìm ra điều đó.

PJ: Anh thấy, anh đã thâm nhập và phủ nhận tất cả những dụng cụ đã được biết mà chúng ta có và chúng ta vận hành với nó.

K: Vâng.

PJ: Điều duy nhất mà chúng ta hoàn toàn không phủ nhận là chất lượng của sự chuyển động thuộc giác quan.

K: Làm thế nào chúng ta có thể phủ nhận những giác quan?

PJ: Vâng. Vì thế, chất lượng đó hoàn toàn độc lập hay, giải thích nó theo cách này, chất lượng đó không thể chứa đựng trong nó ảo tưởng...

K: Åo tưởng được sáng chế bởi sự suy nghĩ.

PJ: Vâng. Vì vậy, chất lượng đó đang có trong chính nó khả năng để được tự do khỏi ảo tưởng...

K: Chất lượng đó chỉ có thể xảy ra khi đã có một nhận biết được chuyển động của sự suy nghĩ, khi đã có một nhận biết được hoạt động của sự suy nghĩ.

PJ: Vâng.

K: Chất lượng đó chỉ có thể xảy ra khi đã có một nhận biết được toàn bản chất của sự suy nghĩ. Lúc đó những giác quan không sản sinh cấu trúc thuộc tâm lý như 'cái tôi'. Đó là **ấ**t cả.

Nhìn kìa, Pupul, chúng ta hãy trở lại mặt đất đi – không phải rằng điều này thuộc về lý thuyết. Như một con người, người ta nhận biết rằng ý thức của người ta ở trong vô trật tự hoàn toàn. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Và bất kỳ chuyển động nào rời khỏi vô trật tự đó chắc chắn đều dẫn đến những ảo tưởng. Lúc này, nghi vấn của tôi là: Liệu có thể sáng tạo trật tự? Chúng ta hãy thâm nhập từng bước một. Tôi đang sử dụng chính bản thân tôi như một ví dụ của một con người. Ý thức của tôi ở trong vô trật tự. Tôi

nhận biết được nó. Tôi nhận biết được tất cả những sự việc đang diễn tiến không ngừng nghỉ trong ý thức của tôi: tức giận, ghen tuông, hận thù, chiếm hữu, quyến luyến, thống trị. Tôi muốn sáng tạo trật tự trong ý thức của tôi, bởi vì tôi thấy sự cần thiết của trật tự. Trật tự có nghĩa hòa hợp, hiệp thông. Nghi vấn là: Liệu có thể sáng tạo nó?

Chúng ta đã bàn luận về ý thức; chúng ta đã bàn luận về sự suy nghĩ; chúng ta đã bàn luận về cái trí, những cảm thấy, và vân vân. Dụng cụ nào hay chất lượng gì là cần thiết để chuyển động khỏi cái ma trận hỗn độn này của ý thức?

PJ: Anh thấy, thưa anh, nghi vấn cuối cùng này rất có giá trị. Câu phát bểu trước, cụ thể là, tôi muốn sáng tạo trật tự, là một trong những nghi vấn mà tôi đã chưa bao giờ hiểu rõ.

K: Chờ một chút, Pupul, chúng ta hãy rõ ràng. Tôi đang sử dụng những từ ngữ này để chuyển tải rằng phải có trật tự tổng thể cho vũ trụ hiện diện. Tôi không biết vũ trụ đó là gì, nhưng tôi nhận ra rằng có vô trật tự tổng thể trong sống của tôi. Có vô tật tự và, vì vậy, có đau khổ, hỗn loạn, hoang mang, những cãi cọ, và tất cả những việc kỳ cục xảy ra trong sống hàng ngày. Vì tậy, trật tự là cần thiết. Lúc này, ai sẽ sáng tạo trật tự đó? Đó là mấu chốt của tôi. Liệu cái trí sẽ sáng tạo trật tự? Liệu những cảm thấy, những cảm xúc, sự tưởng tượng – tất cả việc đó – sẽ sáng tạo trật tự? Liệu sự suy nghĩ sẽ sáng tạo trật tự? Trái lại, sự suy nghĩ không thể.

PJ: Tất cả những thứ này là những mảnh.

K: Vâng, những mảnh. Vì vậy, cái gì sẽ? Chúng ta hãy bàn luận nó, chúng ta hãy thâm nhập nó.

PJ: Đó là ỷ do ại sao tôi nói, thưa anh, rằng chỉ có một dụng cụ mà anh để lại tự do. Đó là, anh cho phép đhmột dụng cụ có thể được tự do khỏi sự thoái hóa.

K: Những giác quan?

PJ: Vâng, những giác quan. Anh đã khóa chặt mọi dụng cụ khác...

K: Vâng, chúng ta đã khóa chặt mọi thoái hóa mà con người đã sáng chế. Liệu chúng ta cũng khóa chặt những giác quan?

PJ: Tôi thấy rằng khi những giác quan bị đồng hóa cùng sự suy nghĩ vận hành, chúng ch củng cố cấu trúc đó mà là nguyên nhân cơ bản của sự hỗn loạn.

K: Vậy là, liệu có một tách rời giữa sự suy nghĩ và những giác quan, để cho sự suy nghĩ khô ng hoạt động nhưng chỉ những giác quan?

PJ: Liệu không có hay sao?

K: Tôi đang hỏi.

PJ: Krishnaji, bản chất của đang thấy không hoàn toàn khác biệt cái vật bằng mắt mà nói, 'Đây là cái cây' hay sao? Có đang thấy hay đang lắng nghe *tự bản chất của nó*, độc lập khỏi cái gì được thấy hay cái gì được nghe. Liệu tôi được phép giải thích nó theo cách này, thưa anh, rằng dụng cụ đó trong chính nó không bị thoái hóa. Lúc này, tôi nói...

K: Bạn đang nói gì? Dụng cụ đó mà là sự suy nghĩ...

PJ: Không, không. Tôi đang nói rằng dụng cụ đó mà đang thấy, dụng cụ đó mà đang lắng nghe, không bị thoái hóa. Nó bị thoái hóa khi nó bị đồng hóa cùng sự suy nghĩ.

K: Điều đó đúng. Nó bị thoái hóa khi nó bị đồng hóa cùng những quan điểm, cùng những nhận xét, cùng những đánh giá. Vì vậy, đang lắng nghe một cách chính xác, đang lắng nghe một cách đúng đắn, không thể thoái hóa được. Vâng, nó là như thế. Nhưng liệu đó là dụng cụ mà sẽ giúp đỡ những con người giống như chúng ta sáng tạo trật tự?

PJ: Nếu anh phủ nhận tất cả những dụng cụ...

K: Tôi phải cẩn thận ở đây. Bạn có ý gì qua từ ngữ một 'dụng cụ'? Bạn đang nói rằng cái trí là một dụng cụ, rằng sự suy nghĩ là một dụng cụ.

PJ: Vâng, bộ não là một dụng cụ, sự suy nghĩ là một dụng cu.

K: Nếu chúng ta đang ủs dụng từ ngữ 'dụng cụ' trong ý nghĩa đó...

PJ: Anh sẽ phủ nhận nó.

K: Vâng, tôi phủ nhận nó. Bởi vì chính dụng cụ này đã trở nên thoái hóa và cái mà là sự thoái hóa không thể sáng tạo cái gì đó mà không thể thoái hóa.

PJ: Và tuy nhiên – tôi đang giới thiệu cái gì khác nữa – anh nói rằng có 'cái khác lạ'.

K: Ô, vâng, chắc chắn. Lúc này, chờ một chút. Tôi là một con người. Ý thức của tôi ở trong vô trật tự hoàn toàn. Tôi nói, 'Làm ơn, giúp tôi chuyển động khỏi cánh đồng này, kích thước này, hoàn toàn'. Nhân loại đã nói điều này hàng thiên niên kỷ. Bạn theo kịp chứ? Thế là, những đạo sư đã đến và nói, 'Làm vệc này, việc này, việc này, và điều đó sẽ giúp bạn', nhưng điều đó đã không sáng tạo trật tự. Thế là, người ta phủ nhận tất cả điều đó hoàn toàn, tuyệt đối. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Vậy là, bởi vì đã phủ nhận tất cả điều đó hoàn toàn, người ta sẽ làm gì?

PJ: Thật ra ý nghĩa của cụm từ 'là một ngọn đèn cho chính bạn' là gì?

K: Nó thực sự có nghĩa: Đừng nương dựa một người khác; đừng phụ thuộc một người khác; đừng lệ thuộc một người khác; đừng van xin một người khác giúp đỡ bạn.

PJ: Liệu từ ngữ 'ngọn đèn' có đầy đủ ý nghĩa?

K: 'Là một ngọn đèn cho chính bạn' trong ý nghĩa: Đừng sống trong cái bóng của những người khác. Đừng là một người thứ hai. Đừng lệ thuộc một người khác, bất kỳ ai. Vì vậy tôi không lệ thuộc bạn; tôi không lệ thuộc nhà thờ, những giáo sĩ, những đạo sư, những quyển sách thiêng liêng; tôi không lệ thuộc vào bất kỳ thứ gì. Nhưng tôi ệ thuộc ý định chung của con người để tìm ra cái gì đó vượt khỏi sự hỗn độn, cái gì đó mà không là sự sáng chế của giáo sĩ. Bạn hiểu chứ? Và đó không là sự lệ thuộc vào một người khác. Đó là một thâm nhập đồng hợp tác; đó không là một vấn đề của sự cứu chuộc cá nhân của tôi. Bạn thấy, Pupul, 'cứu chuộc cá nhân' là điều quá vô lý.

Vậy là, để trở lại: Cái gì sẽ được thực hiện? Chúng ta đã xóa sạch cái trí, chúng ta đã xóa sạch hoạt động của sự suy nghĩ, chúng ta đã xóa sạch hoạt động của bộ não mà, như hiện nay chúng ta biết nó, bị giới hạn. Đúng chứ, Pupul?

PJ: Vâng.

K: Chúng ta ting đã phủ nhận bất kỳ áp l ực nào của môi trường, của truyền thống, của thương xót. Chúng ta đã phủ nhận tất cả áp lực, và chúng ta hỏi: Làm thế nào chúng ta, như những con người có thể khám phá 'cái khác la'?

PJ: Anh thấy, thưa anh, điều gì tôi đang cố gắng nói là thế này – rằng khoảnh khắc anh sử dụng những khả năng của anh cho cái gì đó, anh đã chấm dứt rồi.

K: Vâng, dĩ nhiên.

PJ: Vì vậy, anh đang nói rằng khoảnh khắc tôi cần dụng cụ với mục đích đến được 'cái khác lạ', nó chấm dứt.

K: Hoàn toàn đúng.

PJ: Nhưng, thưa anh, nó không phủ nhận năng lượng mà nó chứa đựng; và năng lượng đó là một năng lượng vô hạn.

K: A! Bạn đang lý thuyết, Pupul.

PJ: Không, thưa anh, tha thứ cho tôi; tại khoảnh khắc này tôi không đang lý thuyết.

K: Bạn đang cố gắng nói gì? Tôi hoàn toàn không hiểu rõ nó.

PJ: Tôi đang nói ằng, khoảnh khắc tôi sử dụng những giác quan cho việc gì đó, chúng đồng hóa cùng sự suy nghĩ.

K: Vâng, điều đó hiển nhiên.

PJ: Nhưng tôi không thể phủ nhận những giác quan, và tôi không thể phủ nhận rằng trong chính chúng, những giác quan không thoái hóa.

K: Vâng. Trong chính chúng, những giác quan không thoái hóa. Khi những giác quan không đồng hóa cùng sự suy nghĩ mà thết lập 'cái tôi' – thuộc tâm lý – vậy thì những giác quan đó là tự nhiên; những giác quan đó là lành mạnh; những giác quan đó là bình thường. Lúc này, lệu những giác quan đó mà lành mạnh sẽ sáng tạo một kích thước khác hắn?

PJ: Tôi không biết, bởi vì hiện nay, cách người ta vận hành, chúng không bao giờ ở trong tình trạng đó.

K: Vì vậy liệu sự suy nghĩ có thể không đồng hóa cùng những giác quan? Chắc chắn, nó có thể. Tôi thấy một vật đẹp đẽ – con người hay thiên nhiên – và tôi có thể quan sát nó mà không nói, 'Tôi phải có nó'. Dĩ nhiên, tôi có thể; có thể có sự quan sát thuần túy.

PJ: Vâng, nó giống như đang có một thâm nhập cùng anh; lúc đó, tất cả những giác quan đều đang vận hành. Vì vậy, có thể có một tình huống như thế.

K: Ô, vâng, có thể, nhưng tôi không quan tâm những có thể. Pupul, như những con người, vấn đề duy nhất của tôi là thế này: Làm thế nào thoát khỏi sự vô trật tự này?

PJ: Nhưng làm thế nào tôi thừa nhận 'cái khác lạ'?

K: Tôi không bết. Tôi không thừa nhận 'cái khác là '. Tôi không biết trật tự là gì. Làm thế nào tôi có thể biết trật tự là

gì khi tôiđang sống trong vô trật tự hoàn toàn? Tôi có thể phỏng đoán; tôi có thể tưởng tượng; tôi có thể lý thuyết; tôi có thể, một cách ranh mãnh, từ ngữ, trí năng, quay cuồng trong những lý thuyết về nó, nhưng thực sự chúng không có ý nghĩa. Cái gì có ý nghĩa là điều này – có vô trật tự. Điều gì phải xảy ra để chuyển động khỏi kích thước này sang một kích thước hoàn toàn khác hẳn mà không là sự sáng chế của sự suy nghĩ. Đó là nghi vấn. Đúng chứ?

PJ: Vâng, đó là nghi vấn, nhưng chúng ta bắt đầu bằng cách định nghĩa mỗi thuật ngữ khi nó hiện diện để cho chúng ta có thể có một bức tranh rõ ràng.

K: Vâng, hoàn toàn như thế, và lúc này chúng ta rất rõ ràng – ít ra tôi hy vọng như thế. Lúc này, cái gì là hành động hay không-hành động cần thiết để chuyển động khỏi cái này sang cái kia? (*Ngừng lại*) Đây **đ** là nghi **ấ**n cũ kỹ, Pu pul; nó không là cái g**đ** ó mới mẻ. Và họ đã nói , 'Nhịn ăn, cầu nguyện; sống trong trắng; đi nhà thờ'. Và con người đã thực hiện tất cả việc đó; con người đã thực hiện mọi thứ, nhưng vẫn vậy không có gì cả ngoại trừ sự vô trật tự. Vì vậy, chúng ta sẽ làm gì?

Cái gì là hànhđộng mà sẽ không -hành động mà sẽ phủ nhận, một cách tuyệt đối, sự vô trật tự này? (Ngừng lại) Liệu có một phủ nhận tổng thể hay liệu nó luôn luôn từng phần? Bạn theo kịp điều gì tôi có ý? Liệu tôi phủ nhận sự quyến luyến, sau đó phủ nhận sự ghen tuông, sau đó phủ nhận tất cả tổn thương, và vân vân? Bạn thấy, cách phủ nhận đó là vô tận. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Vậy thì, liệu có một phủ nhận tổng thể của sự vô trật tự? (*Ngừng lại*)

Người hỏi: Thưa anh, anh đang nóiề vmột hành động – nhưng 'hành động' đó không thể là một chuyển động, bởi vì chuyển động hàm ý thời gian.

K: Vâng, tôi biết, nhưng chính xác tôi đã sử dụng từ ngữ đó. Tôi đã sử dụng từ ngữ đó – tôi có thể sử dụng bất kỳ từ ngữ nào – để hàm ý một phủ nhận của sự vô trật tự mà không gây ra một đang mong muốn của trật tự, mà không có một chuyển động hướng về trật tự. Bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói? Liệu có một phủ nhận của sự vô trật tự tổng thể? Liệu người ta có thể phủ nhận sự vô trật tự một cách tổng thể?

Người hỏi: Đây là hành động của đang ở trong tình trạng đó hay của hoàn toàn bất động?

K: Không. Hãy quan sát, thra bạn, tôi ở trong vô trật tự như một con người. Tôi có thể tách rời sự vô trật tự. Đúng chứ? Có vô trật tự ở đây, có vô trật tự ở đó, và vân vân. Và trong chính sự phủ nhận một bộ phận, có một loại nào đó của trật tự. Đúng chứ? Nhưng đó không là trật tự tổng thể. Có nước trong hải cảng, nhưng nó không là đại dương. Đúng chứ?

Người hỏi: Vâng.

K: Nó là cùng nước, nhưng nó không là đại dương. Vì vậy, tôi có thể phủ nhận nhữ ng bộ phận, nhưng những phủ nhận đó không bao giờ là tổng thể đó. Đúng chứ? Vì vậy, tôi đang hỏi: Liệu có thể có một phủ nhận tổng thể của vô trật tự?

Người hỏi: Nhưng anh đang bị liệu có bất kỳ hành động nào mà có thể dẫn đến điều đó.

K: Không, không; tôi đang nói **ề** phủ nhận, và không về hành động. Cho phép tôi giải thích theo cách này. Thưa bạn, trước hết liệu bạn thấy rằng sự phủ nhận thuộc bộ phận không là phủ nhận gì cả?

Người hỏi: Vâng.

K: Liệu có một phủ nhận mà không là bộ phận? Liệu có một phủ nhận của toàn nội dung của ý thức mà là sự vô trật tự?

PJ: Thưa anh, sự phủ nhận của vô trật tự tổng thể là một ý tưởng. Vì vậy, chính vô trật tự tổng thể là một ý tưởng.

K: (*Từ chối mạnh mẽ*) Nó không là một ý tưởng.

PJ: Vô trật tự như nó vận hành bên trong tôi, vâng.

K: Vô trật tự như nó vận hành trong bạn – liệu sự vận hành đó là bộ phận, tách rời.

PJ: Mỗi vô trật tự khi nó nảy sinh là tách rời. Thưa anh, vô trật tự đó không là tách rời; cách tôi gặp gỡ nó là tách rời.

K: Sự phủ nhận tách rời đang tạo ra vô trật tự; sự phủ nhận tách rời là vô trật tự. Và suốt sống của tôi, tôi phủ nhận một cách tách rời. Đúng chứ? Chúng ta nói sự phủ nhận tách rời đó đang đóng góp vào sự vô trật tự. Từ đó chúng ta hỏi: Liệu không có sự phủ nhận bộ phận và thế là, trật tự tổng thể?

PJ: 'Cái khác lạ', cụ thể là, trật tự tổng thể, người ta thậm chí không thể suy nghĩ về nó; vì vậy, chúng ta hãy gạt nó đi. Chúng ta hãy nói về liệu có thể phủ nhận một cách tổng thể, đó là phủ nhận một cách không tách rời.

K: Được rồi, chúng ta hãy bám vào đó; trng đó đủ rồi. Khi cái trí, khi sự suy nghĩ, khi mảnh trí năng — mà chính nó là tách rời — nói, 'Tôi phủ nhận vô trật tự', vậy thì nó vẫn còn là vô trật tự. Đúng chứ? Bởi vì tất cả chúng đều là những mảnh. Mảnh trí năng, mảnh lý luận — tất cả chúng đều là những mảnh. Lúc này, cái gì là hành động hay không-hành động mà sẽ nói, 'Không sự phủ nhận bộ phận nào cả'?

PJ: Anh sử dụng từ ngữ 'không-hành động'. Làm ơn, hãy cho phép tôi thay đổi nó. Liệu người ta không có khả năng của không-hành động? Liệu người ta không có khả năng của không làm việc gì về nó?

K: Vâng. Đó là điều gì tôi đang cố gắng nhắm đến. Chúng ta đã thực hiện mọi thứ có thể được để xóa sạch ý thức đó. Đúng chứ? Chúng ta cầu nguyện; chúng ta nhịn đói; chúng ta van xin; chúng ta theo sau; chúng ta hy sinh; chúng ta **ph** nhận. Có hoạt động liên tục này để tạo ra trật tự. Đúng chứ? **PJ:** Vâng, thưa anh.

K: Lúc này, nghi vấn thực sự là liệu có một hành động mà là không-hành động. Bạn thấy, điều đó chỉ có thể xảy ra được khi một cách thực sự, tổng thể, trọn vẹn, phủ nhận mọi thứ.

Brockwood Park Ngày 12 tháng 6 năm 1978

CÁI TRÍ CỦA KRISHNAMURTI

Pupul Jayakar (**PJ**): Trong ắng nghe anh trên ba mươi năm qua, tôi đã quan sát một phương cách nào đó mà anh tiếp cận một nghi vấn, một phương cách nào đó mà anh tháo gỡ một nghi vấn trong suốt bàn luận. Tôi biết rằng anh đã khẳng định không có một 'phương cách' nhưng, bởi vì tôi đã quan sát, một 'tiến hành' nào đó – không gọi nó là một 'phương cách' nếu anh muốn – đã tự bộc lộ. Tôi sử dụng từ ngữ 'tiến hành' và không là 'phương pháp' **b**i vì 'phương pháp' là một từ ngữ quá trói buộc.

Tôi muốn, thưa anh, thâm nhập tiến hành anh thâu nhận một nghi vấn, phương cách thực sự mà trong đó anh thâm nhập nó. Tôi ũng muốn biết điều gì tiếp theo sau khi anh đã thâu nhận một ng hi vấn. Tôi muốn thâm nhập cái trí của anh. Vì vậy liệu chúng ta, trong suốt đối thoại này, có thể thâm nhập cái trí của anh?

J.Krishnamurti (K): Bạn muốn thâm nhập cái trí của tôi? **PJ:** Vâng; nhưng làm on tha thứ cho tôi khi trình bày nó theo cách này. Anh t**ấ**y, thưa anh, trong thâm nhập cái trí của anh, tôi cảm thấy rằng chúng ta có thể, có lẽ, hiểu rõ phương cách của thâm nhập mà trong nó chúng ta b sa lầy trong những chi tiết.

K: Được rồi, chúng ta hãy bắt đầu.

PJ: Liệu chúng ta có thể bắt đầu bằng nghi vấn: Làm thế nào anh thâu nhận một nghi vấn được đưa ra cho anh? Trạng thái của cái trí – cái trí của anh – mà thâu nhận, là gì?

K: Câu hỏi là: Làm thế nào K, khi một nghi vấn được đưa ra cho ông ta, thâu nhận nó và thâm nhập để trả lời nó? Đúng chứ? (*Ngừng*)

Tôi nghĩ ông ta sẽ nói rằng đầu tiên ông ta lắng nghe; ông ta lắng nghe mà không có bất kỳ kết luận nào, mà không có bất kỳ cản trở nào. Và, bạn thấy, bởi vì không có cản trở, cái trí là – liệu chúng ta có thể sử dụng từ ngữ 'trống không'? Cái trí là trống không trong ý nghĩa rằng không có những đáp án được hình thành trước và không – bởi vì những đáp án đã được đưa ra từ trước – có ghi lại và hồi tưởng của những đáp án đó. Tôi đang sử dụng từ ngữ 'trống không' trong ý nghĩa đó. Có nột trạng thái của trống không và từ đó K trả lời. Vâng, tôi nghĩ nó sẽ đúng đắn khi nói điều đó.

PJ: Lúc này, trong tạng thái đó, chức năng của sự chú ý là gì? Anh thấy, thưa anh, chức năng của sự chú ý là tìm kiếm, nhưng rếu sự chú ý không tìm kiếm, điều gì xảy ra cho những nghi vấn? Bởi vì anh có trả lời.

K: Vẫng, nghi vấn được đưa ra, và có một đang nghe về nó – một đang nghe về nó không những bằng tai nhưng còn **ả** không có qui trình thông thờng của đang nghe. Nó giống như một hạt giống được đặt vào đất – đất hành động vào hạt giống đó, và hạt giống đó hành động vào đất và dần dần, từ đó sinh ra một cái cây hay một bông hoa.

Bạn thấy, Pupul, có trạng thái vật chất, bình thường nơi một nghi vấn được nghe bằng tai; nhưng cũng có một trạng thái trong đó nghi vấn được nghe bằng không-tai và từ trạng thái đó có đáp án.

PJ: Anh nói rằng có một đang lắng nghe bằng tai và rằng có một đang lắng nghe bằng không-tai. Liệu nó là một dụng cụ mới mẻ hiện diện – một dụng cụ mà không là sự tăng trưởng vật chất trong bộ não, nhưng một khả năng mới mẻ, một dụng cụ mới mẻ? Anh thấy, thưa anh, khi người ta quan sát anh, nó như thể hai mắt của anh đang tham gia trong sự tiến hành lắng nghe đó cũng nhiều bằng hai tai của anh. Anh có, nếu tôi được phép nói như thế, một mắt 'đang lắng nghe'.

K: Tôi nghĩ như thế. Lúc này, tôi muốn trả lời nghi vấn cuối cùng đó bằng cách giới thiệu từ ngữ 'thấu triệt'. 'Thấu triệt' là một trạng thái của cái trí trong đó không có ký ức, không có hồi tưởng; không có kết luận; không có ý thức của mong chờ; không có chất lượng của phản ứng. Thấu triệt còn nhiều hơn tất cả điều đó.

Lúc này, khi họn đưa ra một nghi vấn, có một đang nghe bằng tại và cũng có một đang nghe bằng không-tại, mà có nghĩa rằng cái trí ở trong một trạng thái nơi không có sự hồi tưởng, không kết luận, không ghi lại trước của nghi vấn đó và, vì vậy, không đang trả lời nghi vấn đó tùy theo ký ức. Tất cả điều đó – hồi tưởng, những kết luận, những phản ứng cố ý, và vân vân – không hiện diện, có một thấu triệt vào nghi vấn.

PJ: Liệu đang nghe này bằng không-tai hiện diện cùng chính đang kết thúc của những qui trình của cái trí, hay liệu nó là cái gì khác?

K: Khi có một thấu triệt, chính những tế bào não trải qua một thay đổi. Khi có thấu triệt, thấu triệt đó thay đổi những tế bào não.

PJ: Anh đã nói rằng có một đang nghe bằng tai và một đang nghe bằng không-tai. Anh nói **ằ**ng thấu triệt sáng tạo một

thay đổi trong những tế bào não. Liệu thấu triệt nảy ra bởi vì không-đang nghe đó?

K: Vâng, bởi vì đang nghe bằng không-tai.

PJ: Liệu chúng ta có thể thâm nhập đang nghe bằng khôngtai này hay liệu không thể thâm nhập nó?

K: Chúng ta hãy tìm ra. Từ ớc hết có đang nghe bằng tai – mà tất cả chúng ta đều biết. (*Ngừng*) Kế tiếp có đang nghe mà không có tai đó – bằng không-tai – mà là một trạng thái tương tự như trạng thái của thả rơi một hòn đá xuống một cái ao hay cái hồ bất động, yên tính hoàn toàn. Khi bạn thả rơi một hòn đá vào một cái hồ như thế, nó tạo ra những gọn sóng lăn tăn rồi tan biến.

Một trạng thái của đang lắng nghe bằng không-tai là một trạng thái của sự yên lặng tuyệt đối của cái trí. Lúc này, khi một nghi vấn được thả vào một cái trí như thế, nó giống như một hòn đá nhỏ được thả rơi xuống một cái hồ yên lặng. Phản ứng là gợn sóng, những gợn sóng lăn tăn. Tôi không biết liệu tôi đang giải thích nó rõ ràng.

PJ: Lúc này, liệu cái hồ là ma trận của cái trí? Liệu nó là 'cái trí duy nhất'?

K: Tôi hoàn toàn không theo lịp. Tôi sẽ phải thâm nhập nó. Khi bạn nói 'cái trí duy nhất', bạn có ý gì?

PJ: Rằng nó là tổng thể của cái gì là và cái gì đã là. Anh thấy, ý thức, như anh đã thường xuyên nói, là nội dung của nó. Và ý thức, như chúng ta biết và sử dụng nó, bị tách rời.

K: Chờ một chút; quan sát nó. Giả sử rằng cái trí, ý thức, bị tách rời. Một cách tự nhiên, khi bạn đưa ra một nghi vấn cho ý thức bị tách rời đó, đáp án phải bị tách rời.

PJ: Nghi vấn, anh nói, được thả vào giống như một hòn đá rơi xuống một cái hồ – liệu nó là tổng thể mà thâu nhân?

K: Nó là tổng thể. Tôi nghĩ chúng ta nên thâm nhập vào nó một chút xíu bởi vì điều đó lý thú lắm. Bạn thấy, Pupul, liệu cái trí có thể thâu nhận lạ thường đến độ quá khứ không có vị trí trong nó?

PJ: Quá khứ là một mảnh?

K: Quá khứ là một mảnh và, vì vậy, đừng thâm nhập vào nó.

PJ: Anh nói rằng có một đang lắng nghe bằng tai và có một đang lắng nghe bằng không-tai. Liệu đang lắng nghe bằng không-tai có cùng chất lượng như đang lắng nghe?

K: Chúng ta biết đang lắng nghe bằng tai.

PJ: Vâng, chúng ta bết đang lắng nghe bằng tai. Đang ắng nghe là một từ -ngữ-được-nghe; lúc này, lệu đang lắng nghe bằng không-tai thuộc một bản chất khác hẳn?

K: Ô vâng, chắc chắn.

PJ: Bản chất của nó là gì?

K: Đang lắng nghe bằng tai hay đang nghe bằng tai và phản ứng từ đang lắng nghe đó đến một nghi vấn nhất thiết sẽ bị tách rời. Đúng chứ? Nhưng khi có mọt đang lắng nghe không-tai, trạng thái của đang lắng nghe đó không bị tách rời.

Đang ắn g nghe bằng tai hàm ý đang ghi lại và hồi tưởng và từ hiểu biết quá khứ, trải nghiệm quá khứ đó, đang trả lời nghi vấn. Tuy nhiên, bởi vì không có quá khứ bị dính dáng trong đang ắng nghe không -tai, không có đáp án tách rời. Tôi nghĩ điều đó đúng đắn.

PJ: Liệu đang lắng nghe không-tai khác biệt với cái mà thâu nhận?

K: Tôi hoàn toàn không theo kp điều này. Chúng ta hãy rõ ràng.

PJ: Thưa anh, nghi ấm được đưa ra. Anh đã nói rằng nó được thâu nhận bằng không-tai. Có nột đang lắng nghe

không-tai. Liệu đang lắng nghe không-tai đó gống hệt như cái mà thâu nhân?

K: (*Ngừng*) Vâng, đi nhiên; nó phải vậy. Tôi nghĩ sự ví von về một cái hồ xử lý nước thải bất động là rất đúng đắn. Lúc này, chúng ta đang nói ằng cái hồ là yên lặng tuyệt đối, và rằng cái hồ đó không có gì cả ngoại trừ nước tinh khiết, trong lành. Cái hồ hoàn toàn không có tất cả ô uế mà con người đã bỏ vào nó – ô uế là quá khứ, và tất cả mọi chuyện của nó – và nghi vấn được thả vào cái hồ đó như một hòn đá, và đáp án là gợn sóng. Tôi nghĩ – ít nhất đối với tôi – đó là cách nó tận hành.

PJ: Lúc này, bởi vì có một đang lắng nghe không -tai, liệu cũng có một đang thấy không-mắt?

K: Vâng. Nếu bạn đang sử dụng từ ngữ 'mắt' trong ý nghĩa của thị giác, mắt nhìn – vâng.

PJ: Liệu chúng ta có thể thâm nhập bản chất của điều đó?

K: Chúng ta hãy thấy, liệu đang nghe không-tai và đang thấy bằng mắt mà không có quá khứ can thiệp vào nó có giống hệt nhau hay không. Vâng, đang nghe không-tai và đang thấy – đang thấy bằng mắt, thuộc dây thần kinh thị giác – mà không có sự hồi tưởng là giống hệt nhau. Đó là, để giải thích nó đơn giản, Pupul, khi quá khứ không can thiệp trong cả hai trường hợp, chúng giống hệt nhau.

PJ: Thưa anh, truyền thống khẳng định rằng sự chuyển động phía bên ngoài của mắt là sự chuyển động tập trung, của đặt tên. Chuyển động bằng mắt mà quay vào bên trong, phá vỡ qui trình đặt tên; nó cắt đứt qui trình đặt tên; nó xóa sạch qui trình đặt tên. Liêu đó là như thế?

K: Cho phép tôi xem tử liệu tôi đã hiểu câu hỏi một cách đúng đấn. Bạn đang nói rằng có một nhìn bằng mắt đang

hướng ra ngoài và sau đó có một đang quay vào từ sự chuyển động hướng ra ngoài đó vào chuyển động hướng vào trong?

PJ: Không, thưa anh, đó không là nó. Có **ột** chuyển động phía bên ngoài mà **ất** cả chúng ta đều biết; nó là chuyển động của đang thấy, của đang ghi lại, của đang tập trung, vân vân. Tếp theo, có dành cho *sadhaka* người đang đi con đường tinh thần – một cách có mục đích, tôi đang sử dụng từ ngữ *sadhaka* đó, bởi vì nó có nghĩa một con người đang ở trên con đường của sự tìm kiếm tinh thần – một chuyển động của mắt phía bên trong. Đó là, chính đang thấy bằng mắt được hướng vào bên trong và nó cắt đứt qui trình đặt tên, qui trình phân chia. T**ậ**t ra, nó được biết đến như là 'chuyển động trôi chảy hướng vào trong', và nó là một thuật ngữ cũng được sử dụng trong nhiều cách khác nhau bởi người Trung họa.

K: Chuyển động hướng ra ngoài và chuyển động hướng vào trong.

PJ: Những giác quan đang hướng ra ngoài và có 'giác quan' – tôi đang sử dụng từ ngữ giác quan trong ngoặc – mà không chuyển động hướng ra ngoài.

K: A, đó là rột vấn đề hoàn toàn khác hẳn! Tôi hiểu rõ; vâng, tôi hểu rõ. Nó không giống như một thủy triều đang rút ra và đang đi vào. Chỉ có chuyển động hướng ra ngoài đó, và một chuyển động hoàn toàn khác **ắn** mà đang đi bên trong.

PJ: Mà là đang đi bên trong 'bằng thị giác' – đó là đều gì truyền thống nói.

K: Vậy là, đó là điều gì truyền thống – những người Trung hoa, và tất cả những người khác – đều nói. Nhưng bạn nói gì?

PJ: Anh thấy, đang nhìn ra ngoài – đang nhìn cái câyđó – tập trung, nhưng đang nhìn bên trong kết thúc đang tập trung; nó kết thúc chính dụng cụ mà tập trung. Nó như thể...

K: Tôi phải hiểu điều này rất rõ ràng; nó hoàn toàn không rõ ràng đối với tôi. Điều mà nó không giống như thủy triều đang rút ra ngoài và đang đi vào trong, là rõ ràng. Vâng, tôi hiểu rõ rằng đang nhìn bên trong không gống như biển cả đang rút ra ngoài và đang đi vào trong, nhưng rằng nó là một cách hoàn toàn khác hẳn của đang nhìn bên trong.

PJ: Vâng, đang nhìn bên trong đó không là một thủy tr iều, nhưng nó có thể là một thủy triều.

K: Dĩ nhiên, dĩ nhiên; điều đó đúng; đó là sự nguy hiểm của nó. Thủy triều đang rút ra ngoài và thủy triều đang đi vào trong – nó cùng là nớc. Ngượ c lại, đang hướng ra ngoài bằng thị giác này và đang nhìn bên trong là hai qui trình hoàn toàn khác hẳn.

PJ: Anh sẽ nói rằng đang thấy mà không có đang thấy phía bên ngoài thuộc về bản chất này.

K: Tôi nghi ngờ toàn sự việc. Bạn thấy, Pupul, tôi nghi ngờ liệu có một đang nhìn bên trong.

PJ: Liệu chúng ta có thể thậm nhập điều đó, thưa anh?

K: Tôi nghi ngờ liệu có bất kỳ sự việc nào như một đang nhìn bên trong, bởi vì đang nhìn bên trong có lẽ hàm ý một chuyển động của sự suy nghĩ.

PJ: Vâng, thưa anh, nhưng không nhất thiết.

K: Đúng rồi. Vậy thì nếu không có chuyển động của sự suy nghĩ, chúng ta có ý gì qua cụm từ 'đang nhìn bên trong'?

PJ: Qua cụm từ 'đang nhìn bên trong' tôi có ý một đang thấy của cái mà hiện diện tại một khoảnh khắc đặc biệt, cả bên trong lẫn bên ngoài. Không có cả bên trong lẫn bên ngoài trong trạng thái đó.

K: Đó là toàn mấu chốt, bạn thấy, nhưng chúng ta hãy rất rõ ràng. Thủy triều rút ra, thủy triều đi vào. Từ điều gì bạn đang nói, truyền thống – nó có lẽ đúng, nó có lẽ sai; tôi không biết – cho là đang nhìn ra ngoài vừ ang nhìn bên trong không giống như thủy triều đang rút ra và thủy triều đang đi vào; nó cho là đang nhìn bên trong không là phản ứng của đang nhìn ra ngoài; nó có ngĩa rằng đang nhìn bên tr ong hoàn toàn khác hẳn đang nhìn ra ngoài. Đúng chứ? Đây là điều gì bạn đang giải thích cho tôi, đúng chứ? Và bạn cũng đang nói rằng đang nhìn bên trong xóa ạch toàn cấu trúc của sự suy nghĩ. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: (*Ngùng lâu*) Tôi nghi ngờ điều đó. Tôi nghi ngờ liệu có một đang nhìn bên trong. Tôi chỉ đang thâm nhập, Pupulji; tôi không đang nói ằng n ó là như tất. Có gì để nhìn bên trong? Người ta có thể nhìn hướng vào bên trong, từ điều gì bạn nói, vào toàn chuyển động của sự suy nghĩ. Liệu đó là đang nhìn bên trong?

PJ: Tôi sẽ nói đó là đang nhìn bên trong. Bởi vì có một đang nhìn thuộc vật chất...

K: Vâng, đang nhìn bên ngoài.

PJ: Đây là một đang nhìn không -vật chất. Cho phép tôi giải thích nó theo cách này: đang nh là vật chất, nhưng cái gì được thấy không là vật chất. Sự suy nghĩ không là cái gì đó mà có thể được 'thấy', được hiểu theo nghĩa thông thường của từ ngữ.

K: Pupul, tất cả suy nghĩ là một qui trình vật chất.

PJ: Nhưng nó trôi qua vùn vụt.

K: Tôi biết; nhưng nó là một qui trình vật chất. Đang ghi lại của hiểu biết, sự hồi tưởng của nó – tất cả điều đó là một qui trình vật chất.

PJ: Vâng, anh nói điều đó thưa anh, nhưng có một khác biệt rõ ràng; có một khác biệt rõ ràng giữa đang thấy một cái micro và đang thấy một chuyển động chớp nhoáng của sự suy nghĩ.

K: Nhưng chuyển động chớp nhoáng của sự suy nghĩ đó vẫn còn là một qui trình vật chất.

PJ: Vâng, đúng rồi; tôi đồng ý rằng nó là một qui trình vật chất, nhưng sự hiện diện của nó trong một kích thước mà chúng ta có thể gọi là 'bên trong'.

K: Tôi biết rằng bạn gọi nó là 'bên trong', và tôi nghi ngờ toàn sư việc đó.

PJ: Nó là nơi nào đó, thưa anh.

K: Không, quan đểm của tôi là tại sao nó nên là hoặc 'bên trong' hoặc 'bên ngoài'.

PJ: Bởi vì, thưa anh, nó không là 'bên ngoài'; nó không là cái gì đó mà có thể nhìn thấy được bên ngoài.

K: Tôi hiểu điều gì bạn đang cố gắng nhắm đến. Bạn có ý rằng sự suy nghĩ là không thể nhìn thấy được; nó không thể được nhận biết như khuôn nặt của người ta trong một cái gương. Sự suy nghĩ không thể được nhận biết trong một cái gương. Vì vậy, cái mà không thể nhận biết được bạn gọi là 'bên trong'.

PJ: Vâng, nó không thể nhận biết được và, tuy nhiên, nó tồn tai.

K: Nhưng tôi sẽ hỏi liệu nó là bên trong.

PJ: Thưa anh, anh có thể không sử dụng từ ngữ 'bên trong' và sử dụng một từ ngữ khác, nhưng vẫn còn có sự việc đó. Nó ở đâu?

K: Pupul, tôi tin rằng khi người Eskimos sử dụng từ ngữ 'suy nghĩ' chúng có nghĩa cái gì đó phía bên ngoài.

PJ: Thưa anh, tôi đang nói về chính tôi.

K: Quan sát nó cẩn thận, Pupul; hãy suy nghĩ về nó.

PJ: Tôi hiểu rõ, thưa anh. Điều gì tôi đang nói là rằng có cái gì đó mà tôi có th thấy phía bên ngoài – mà là đang tấy thuộc vật chất. Tôi cũng đang nói rằng tôi không bao giờ có thể thấy, bằng cùng mắt thị giác, bản chất của chính sự suy nghĩ.

K: Vâng, tôi có th thấy khuôn mặt của tôi trong một cái gương, nhưng tôi không th thấy sự suy nghĩ của tôi trong một cái gương. Điều đó đơn giản.

PJ: Vậy thì tôi thấy nó ở đâu? Vậy thì đang thấy là gì?

K: Bạn biết, Pupul, tôi không nghĩ có một đang thấy.

PJ: Và tuy nhiên, thưa anh, anhã đểp tục nói về 'đang thấy'.

K: Vâng, đang thấy – đang thấy bông hoa.

PJ: Cũng đang thấy sự tức giận.

K: Không.

PJ: Vừa lúc nãy anh đã nói điều gì đó: Tôi không nghĩ có 'đang thấy'. Làm ơn, liệu chúng ta có thể thâm nhập câu nói đó?

K: Vâng, nhưng chúng ta phải thâm nhập chầm chậm, bởi vì chúng ta phải rất rõ ràng về mấu chốt khá lý thú này.

Đầu tiên, có một đang nghe bằng tai, và sau đó có một đang nghe không-tai. Đang nghe không-tai giống như một cái ao xử lý nước thải mà tuyệt đối bất động. Nó không có một chuyển động gì cả; không có không khí làm gợn sóng nó. Lúc này, nghi vấn giống như những gợn sóng *là* đáp án cho nghi vấn.

PJ: Mà là – chính nghi vấn – quẳng ra.

K: Điều đó đúng. Ông ta, K, **đ** nói nhr thế. Nga y từ khởi đầu ông ta đã nói rằng bạn phải tiếp cận nghi vấn trong sáng lại, và tất cả mọi chuyện của nó, đến độ chính đang quẳng ra

của nghi vấn vào cái hồ xử lý nước thải sáng tạo đáp án. Không có thực thể mà trả lời; rất quan trọng phải hiểu rõ điều đó.

Lúc này, chúng ta hãy quayạli nghi vấn của b ạn liên quan đến 'đang thấy' suy nghĩ. Không có vấn đề liên quan đến đang thấy khuôn mặt của bạn trong gương, đúng chứ? Bạn có thể thấy khuôn mặt của bạn trong gương, nhưng đang thấy sự suy nghĩ trog gương là điều không thể xảy ra được. Đúng chứ? Vì vậy, nghi vấn của bạn là: Vậy thì cái gì 'đang thấy' suy nghĩ? Bạn thấy, Pupul, tôi không nghĩ có một đang thấy 'suy nghĩ'.

PJ: Vậy thì, điều gì thực sự xảy ra, thưa anh?

K: Đó là điều gì chúng ta sẽ tìm ra, nhưng trước hết chúng ta hãy rõ ràng. Rõ ràng rằng không có đang thấy suy nghĩ, bởi vì 'đang thấy' hàm ý rằ ng có nột 'ngư ời thấy' và có 'suy nghĩ', và rằng 'người thấy' và 'suy nghĩ' là tách rời. Người thấy *là* suy nghĩ. Vì vậy, chỉ có suy nghĩ mà không thể được thấy trong cái gương đó. Vì vậy, đối với tôi không có đang thấy bên trong.

PJ: Vậy thì, anh có ý gì, thưa anh, khi anh nói về đang thấy 'cái gì là', bởi vì anh nói rằng suy nghĩ không bao giờ có thể được thấy?

K: Suy nghĩ không thể được thấy bằng cái nhìn bên trong.

PJ: Vậy thì, suy nghĩ có thể được thấy bằng cái gì, nếu nó không được thấy bằng cái nhìn bên trong, và không thể được thấy như người ta thấy khuôn mặt của người ta trong một cái gương? Tôi đưa ra nghi vấn này bởi vì có một đang thấy.

K: Tôi sẽ không sử dụng từ ngữ 'đang thấy'

PJ: Vậy thì anh sẽ sử dụng từ ngữ gì, thưa anh?

K: Tôi sẽ sử dụng từ ngữ 'nhận biết'. Vâng tôi sẽ nói rằng sự suy nghĩ trở nên nhận biết được chính nó, được hoạt động riêng của nó.

PJ: Nhưng suốt tất cả những năm này anh đã và đang nói về đang thấy 'cái gì là'.

K: Đang thấy cái gì là *là* đang thấy cái gì đang thực sự xảy ra phía bên trong, mà không là sự quan sát cá i gì đang thực sự xảy ra bằng mắt thường hay bằng một suy nghĩ khác. 'Đang thấy' hàm ý điều đó.

PJ: Trạng thái đó là gì, thưa anh?

K: Chúng ta đang thâm nhập vào trạng thái đó. Nếu bạn nói rằng trạng thái đó là một trạng thái của 'đang thấy bên trong', tôi nói rằng nó không thể. Tôi nói rằng nó không thể bởi vì lúc đó bạn sẽ đang tạo ra một trạng thái phân hai – một trạng thái của 'đang thấy' và một trạng thái của 'cái được thấy'. Đúng chứ?

PJ: Liệu có thể có một 'đang thấy' mà không có một trạng thái phân hai?

K: Vâng. 'Đang thấy' hàm ý rằng không có đối nghịch.

PJ: Vâng, dĩ nhiên, bởi vì nó có cùng chất lượng như cái hồ.

K: Vâng. Đó là ỷ do tại sao, Pupul, tôi đã quay lại điều đó một cách cẩn thận. Khi bạn nói về 'đang nhìn bên trong', nó nghe có về, đối với tôi, giả tạo và – hãy tha thứ cho tôi – truyền thống. Tôi nghĩ rằng cái đó làm vệc giống như một cái hồ, giống như một cái hồ xử lý nước thải bất động. Chính sự suy nghĩ phải yên lặng; nó phải bất động như cái hồ. Khi bạn đưa ra một nghi vấn cho cái hồ đó, nghi vấn được đáp lại từ cái hồ đó

PJ: Nhưng, thưa anh, sự ghen tuông nảy sinh. Sự ghen tuông là một sự việc thuộc vật chất.

K: Vâng, tuyệt đối.

PJ: Tôi trở nên nhận biết; nhưng nó qua rồi. Anh thấy, thưa anh, tôi không thể thấy cái đó mà qua rồi.

K: Không, bạn thấy sự ghen tuông nảy sinh và có đang nhìn ngắm nó.

PJ: Một trong những vấn đề mà đã luôn luôn gây bối rối cho tôi là thế này: Liệu có thể có một đang nhìn ngắm trạng thái thực sự đó của sự ghen tuông đang nảy sinh? Bởi vì trong một trạng thái như thế, nó sẽ không nảy sinh.

K: Có sự ghen tuông. Sự kiện của ghen tuông là một phản ứng, mà bạn đặt tên là 'ghen tuông'. Nghi vấn là: Trước khi bạn đặt tên nó là 'ghen tuông', liệu có thể có một đang nhìn ngắm phản ứng đó mà không có người nhìn ngắm? Liệu có thể có nột đang nhìn ngắm mà trong nó không có ốđ nghịch? Bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói? Liệu người ta có thể chỉ 'thấy' phản ứng đó? – Và qua từ ngữ 'đang thấy' đó tôi có ý một quan sát mà không có mắt hay tai.

PJ: Làm ơn, liệu anh có thể lặp lại câu nói đó, thưa anh?

K: Sự quan sát về đang nảy sinh của phản ứng đó – của sự ghen tuông, trong tích tắc này – là đang nghe không-tai, đang thấy không-mắt. Liệu nó nghe có vẻ điên khùng?

Chúng ta hãy rõ ràng, Pupul, về điề u gì chúng ta đang nói. Chúng ta đang nói, trónc hết, rằng một nghi vấn được đưa ra và nghi vấn đó giống như một hòn đá được thả xuống một cái hồ xử lý nước thải, một cái hồ xử lý nước thải mà tuyệt đối bất động. Lúc này, điều gì chúng ta đang nói là rằng không chỉ nghi vấn nhưng còn cả chính đáp án đều là đang thả rơi của hòn đá xuống cái hồ. Bạn thấy, Pupul, đáp án lộ diện bởi vì hòn đá đó – bởi vì nói cách khác, cái hồ xử lý tuyệt đối bất động, đúng chứ?

Điều gì chúng ta đang nói không là thủy triều rút ra và thủy triều đi vào, nhưng một quan sát 'cái gì là' mà không có

sự hồi tưởng quá khứ được kết hợp cùng 'cái gì là'; đó là tất cả.

PJ: Anh nói rằng nó cũng không có cả thị giác lẫn thính giác. **K:** Vâng.

PJ: Và tuy nhiên, anh sử dụng từ ngữ 'đang quan sát'?

K: Vâng, tôi sử dụng từ ngữ đó trong ý nghĩa rằng trong sự quan sát đó không có kỷ niệm của cái sự việc mà đang được quan sát. Tôi nói đúng trong **ề**u này, nhưng hãy cho phép tôi thâm nhập chầm chậm.

Trong sự tiến hành của quan sát không có trung tâm mà từ đó cái gì đó được quan sát – trung tâm là ký ức, những kết luận, những tổn thương khác nhau, và vân vân. Vì vậy, không có vị trí mà từ đó nó đang được quan sát. Và trong sự quan sát đó không có kết luận, không có sự kết hợp với những sự kiện quá khứ, mà có nghĩa đang thấy tuyệt đối yên lặng như cái hồ xử lý nước thải. Và nghi vấn, hay 'cái gì là', là một thách thức và thách thức đó thả xuống cái hồ xử lý nước thải mà tuyệt đối bất động và mà phản ứng. Tôi rất rõ ràng về điều này, nhưng tôi không hiểu liệu tôi đang chuyển tải điều này.

PJ: Thưa anh, theo tôi, anh đã nói nhiều sự việc mới mẻ.

K: Hoàn toàn đúng, chúng ta hãy tiếp tục.

PJ: Thưa anh, chính xác anh chỉ hàm ý rằng, lăn tăn là phản ứng.

K: Vâng, lăn tăn đó là **ảph** ứng. Nó là một ý tưởng lạ thường.

PJ: Tôi đã quan sát anh, thra anh, và tôi cảm thấy rằng anh lắng nghe những phản ứng riêng của anh bằng cùng chú ý như anh ắng nghe một nghi vấn được đưa ra cho anh. Liệu anh lắng nghe phản ứng của anh?

K: Vâng, tôi lắng nghe nó để thấy liệu nó chính xác.

PJ: Đó là đều gì tôi thấy; tôi thấy anh lắng nghe phản ứng riêng của anh để cho phản ứng của anh và điều gì người khác đang nói – đến mức độ mà không-tai có liên quan – đều cùng tại mức độ.

K: Tôi phải hiểu rõ câu hỏi của bạn; làm ơn, trình bày nó rõ ràng.

PJ: Thưa anh, khi một người phản ứng, thông thường anh ấy không bao giờ lắng nghe phản ứng riêng của anh ấy.

K: Không, anh ấy không bao giờ lắng nghe.

PJ: Anh ấy luôn luôn đang lắng nghe điều gì người khác đang nói. Anhấy không bao giờ lắng nghe p hản ứng riêng của anh ấy. Ít ra, tôi không lắng nghe nó. Tôi đang tự nhìn ngắm về chính tôi, và tôi thấy rằng tôi không lắng nghe phản ứng riêng của tôi, tôi lắng nghe phản ứng riêng của tôi sau đó.

K: Nếu bạn đang nói chuyện bình thường, bạn không lắng nghe. Nhưng nếu bạn đang nói chuyện nghiêm túc, bạn đang lắng nghe người hỏi và bạn đang lắng nghe. Bạn thấy, Pupul, có một động thái của đang lắng nghe mà không là 'tôi' đang lắng nghe những phản ứng của tôi. Chỉ có đang-lắng nghe.

PJ: Vâng, nhưng khi anh lắng nghe và nếu điều gì được nói không là như tết, anh chuyển động khỏi nó. Có một linh động hoàn toàn, nếu tôi được phép nói như thế. Anh thấy, thưa anh, với anh không có đang bám chặt một đáp án.

K: Bạn thấy, nếu viên đá đó rất nhẹ, lăn tăn đó chỉ là hai gọn sóng. Nhưng rếu nó là một cục đá nó rơi xưống và gây ra nhiều gọn sóng to lớn. Nếu sự thách thức là nghiêm túc, nước phải chuyển động trong một chuỗi những gọn sóng; nhưng nếu sự thách thức là hời họt, chỉ có một lăn tăn. Vì vậy, động thái của đang lắng nghe không ch đến người mà chất vấn, mà thách thức, như ng còn cả đến đang trả lời đó. Nói cách

khác, nó là một trạng thái tổng thể của đang lắng nghe – một đang lắng nghe đến cả người hỏi và người trả lời. Và, vâng, khi trả lời đó, đáp án đó, không hoàn toàn như nó nên là, một cách tự nhiên, có một chuyển độ ng thoát khỏi. *Bởi vì* bạn đang lắng nghe, có một rút khỏi việc đó và, sau đó, bạn thay đổi chuyển động đó.

Thế là, tôi đã khám phá rằng không có đang nhìn bên trong; chỉ có đang nhìn.

Người hỏi: Thưa anh, cái hồ xử lý nước thải đó là gì?

K: Tôi đã giải thích cho bạn, cái hồ xử lý nước thải đó hoàn toàn bất động; không có lăn lăn trong nó. Nếu bạn thả rơi một hòn đá rất nhỏ xuống cái hồ bất động đó sẽ chỉ có một lăn tăn nhẹ, n hưng rếu bạn quẳng một cục đá rất to những gọn sóng sẽ tiếp tục.

Lúc này, tất cả điều này – sự ví von của cái hồ xử lý nước thải và vân vân – xảy ra bởi vì Pupul bắt đầu bằng cách hỏi: Liệu chúng ta có thể thâm nhập cái trí của anh, cái trí của K? Tuy nhiên, nếu bạn hỏi, cái gì là cái hồ xử lý đó mà là cái trí của anh, cái trí của K, bạn sẽ đang thâm nhập vào cái gì đó khác lắn, và tôi không hiểu liệu tôi sẽ thâm nhập vào đó.

PJ: Anh sẽ không, thưa anh?

K: Tôi không chắc lắm, tôi đã nói.

PJ: Nhưng tôi thấy nó là một mấu chốt phải được nêu ra cho anh. Dĩ nhiên, nó sẽ phải cần một đối thoại khác; tôi không muốn nêu ra ngày hôm nay.

K: Nêu ra cái gì?

PJ: Cái hồ xử lý nước thải đó là gì, thưa anh?

K: Trước hết, Pupul, cái hồ xử lý nước thải của ai? Nó là cái hồ xử lý nước thải của cái trí của K hay cái hồ xử lý của một người mà bị khích động và tất cả mọi chuyện của nó? Bạn

thấy, một cái trí bị khích động không là một cái hồ xử lý nước thải.

PJ: Chúng ta đang nói về cái hồ xử lý nước thải của K. Tôi có ý, điều gì đang được cố gắng ở đây là: thấy người ta có thể thâm nhập sâu thẳm đến chừng nào khi đang lao vào cái trí khoáng đạt của K.

K: Vâng, tôi hiểu rõ; tôi biết bạn đang nói điều gì. Bạn đang hỏi: Tình trạng của cái hồ xử lý đó mà, chắc chắn K có, là gì? Tôi không nghĩ K nhận biết được cái hồ xử lý đó.

PJ: Vậy thì, anh nhận biết được cái gì, thưa anh?

K: Không, chờ đã, chờ đã, đây là điều quan trọng cần phải hiểu rõ: Nếu K nhận biết được nó, nó không là một cái hồ xử lý.

PJ: Thưa anh, tôi xin phép hỏi, bản chất bên trong của cái tôi của anh là gì?

K: Tôi đang được hỏi bản chất bên trong của K, của cái trí của K, là gì? Nếu tôi phải trả lời tôi sẽ nói: Không gì cả, mà có nghĩa không một vật. Vâng, không có nột vật. Liệu điều đó sẽ được chấp nhận? Liệu bạn sẽ hiểu rõ trạng thái này của cái trí của K, hiện diện bên trong của K, mà nói rằng không có gì cả, tuyệt đối không có gì cả?

Người hỏi: Thưa anh, anh đã nói rằng K không thể nhận biết được cái hồ xử lý. Liệu tôi sẽ đúng trong nói rằng đó là bởi vì bất kỳ sự thâm nhập nào sẽ là...

K: Nó giống như đo lường cái không thể đo lường, bạn theo kịp chứ? Tôi không đang nói rằng cái trí của K là không thể đo lường được, nhưng nó giống như đo lường cái không thể đo lường.

Người hỏi: Nhưng anh đã nói ting cái hồ xử lý chỉ tự thể hiện chính nó trong những lăn tăn đó.

K: Vâng.

Người hỏi: Ngược lại, không gì thêm nữa có thể được nói về nó?

K: Bạn thấy, thưa bạn từ ngữ không là sự việc. (*Những tiếng cười ngắn*) Tôi đã rơi lại một trò lừa cũ kỹ.

Người hỏi: Liệu anh đang nói rằng bất kỳ thâm nhập nào vào nó đều tại một mức độ hoàn toàn khác hẳn?

K: Bạn *không thể* thâm nhập nó, nó không thể được thâm nhập. Trước hết, bạn sẽ đang thâm nhập nó bằng cái gì?

Bạn thấy, cái hồ xử lý thông thường của con người – tôi đang sử dụng cụm từ đó mặc dù nó không thể được áp dụng đúng lắm – liên tục đang bị khích động. Lúc này, từ sự khích động đó bạn đang đưa ra những nghi vấn về sự thâm nhập, dụng cụ nào, và vân vân, vào cái hồ xử lý đó, cái hồ xử lý của K. Tôi đang nói cho bạn rằng dứt khoát cái hồ xử lý đó không thể thâm nhập được.

Pupul đưa ra nghi vấn liên quan đến trạng thái của cái trí của K. Và K trả lời rằng có một trạng thái của trống không tuyệt đối, và rằng trạng thái trống không tuyệt đối đó không thể thâm nhập được – bởi vì sự thâm nhập hàm ý sự đo lường, và không có sự đo lường về trạng thái trống không; chấm hết.

Bạn thấy, chắc chắn, bạn chỉ có thể nhận biết trạng thái trống không đó nếu cái trí của bạn cũng là trạng thái đó. (Ngừng)

PJ: Thưa anh, tôi xin phép lỏi anh điều gì đó? Tôi thấy rằng trong những đối thoại của anh, trong những bàn luận của anh, có một sử dụng rất nhiều của khoảng ngừng. Anh ngừng lại. Ý nghĩa của khoảng ngừng đó là gì?

K: Âm nhạc là gì, Pupul? – Không gian gữa hai nốt nhạc, đúng chứ? K ngừng lại – tại sao ông ta ngừng lại? Tôi không biết. Tôi chưa bao giờ suy nghĩ về nó. (*Ngừng*) Tôi đã nắm

được nó. K ngừng lại có thể để thấy rằng đáp án là từ cái hồ xử lý.

PJ: Tôi hiểu rõ. Lúc này, để quay lại. Trong suốt một đối thoại đối với một người mà quan sát, có vẻ rằng – và tôi có lẽ sai lầm – anh bắt đầu tại cùng mức độ như cái người mà anh đang bàn luận cùng.

Lúc này, tôi có một nghi vấn rất nghiêm túc được đưa ra cho anh ở đây. Liệu có phải rằng cái hồ xử lý mà là cái trí của K, cái trí mà là không vật, thâm nhập vào cái trí của cái người mà đang phân hai?

K: Không, không, không. Không có **ự** hồi tưởng của trạng thái trống không. Bạn hiểu rõ chứ? Pupul, chỉ thâm nhập thêm chút xíu **ũ**ra, làm ơn. Nếu K nhớ lại trạng thái trống không, vậy thì nó không là trạng thái trống không. Tất cả mà chúng ta có thể nói là rằng nó hiện diện ở đó; chúng ta không thể thâm nhập vào cái đó. (*Ngừng*)

PJ: Thưa anh, làm thế nào anh hiểu rõ sự phân hai của tôi?

K: Bằng cách lắng nghe điều gì bạn đang nói.

PJ: Nhưng anh không biết bản chất của sự phân hai?

K: Không, nhưng tôi đang ắng nghe bạn đang hỏi: Làm thế nào tôi có thể xóa sạch sự ghen tuông? Làm thế nào tôi có thể loại bỏ cái này hay cái kia? Và tôi nói rằng bạn không thể loại bỏ nó. Đáp án tức khắc của tôi là rằng không có sự loại bỏ bất kỳ cái gì.

PJ: Không, nhưng cũng có một sự việc khác. Tôi thực hiện một câu nói. Ngay tức khắc anh sẽ thấy liệu đó là một lý thuyết hay một sự kiện. Anh thấy, thưa anh, có một khả năng trong anh để thấy sự thật.

K: Chắc chắn, mọi người đều có cái đó.

PJ: Không luôn luôn, thưa anh.

K: Không, không luôn luôn.

PJ: Thưa anh, suốt năm mươi năm hay gần gần như thế, anh đã được hỏi rất nhiều. Lúc này, từ đang hỏi này, mà trở nên mãnh liệt, bỗng nhiên anh nói, 'Tôi thấy'. Nghi vấn của tôi là: Cái gì sáng **ạ**o sự thấu triệt này, cái gì bỗng nhiên khiến cho mọi thứ rõ ràng?

K: Như tôi đã giải thích cho bạn, tôi lắng nghe; K lắng nghe. Người nào đó đang nói: Tôi lắng nghe. Có đang lắng nghe và, bỗng nhiên, kia kìa hiện diện, từ trang thái trống không...

PJ: Vậy là, liệu anh đang nói, thưa anh, rằng nó nảy sinh trong chính đang lắng nghe?

K: Vâng. Bởi vì, đối với tôi điều gì quan trọng là động thái của đang lắng nghe. Có một đang lắng nghe nghi vấn – nghi vấn mà được thả xuống giống như một hòn đá vào cái hồ xử lý bất động. Điều đó đơn giản.

PJ: Liệu trạng thái này giống hệt như việc gì xảy ra khi anh có một phỏng vấn và khi anh ngồi trên một bục giảng?

K: Không, không. Khi K ngài trên bục giảng nó hoàn toàn khác hẳn. Trong một phỏng vấn cái người đó là vấn đề đó; vì vậy cả hai chúng tôi đều bàn luận. Bạn thấy, nó là một vấn đề khác hẳn

Không, không; tôi không cắc rằng nó khác hẳn. Nó chỉ là rằng có nhiều tập trung hơn. Vâng.

PJ: Tôi muốn thâm nhập nghi vấn đó cùng anh, thưa anh, bởi vì một điều duy nhất mà một người thấy rất rõ ràng khi anh ấy hay chị ấy đang có một phỏng vấn cùng anh – cùng K – là rằng, anh ấy hay chị ấy thực sự thấy không-gì-cả.

K: Cái gì?

PJ: Nếu tôi được phép nói như thế, thưa anh, đối với những người chúng tôi mà đã có một phỏng vấn cùng anh, nó giống như đang đối diện một tình trạng tuyệt đối trống không.

K: Vâng.

PJ: Không gì cả ngoại trừ cái tôi được phản ảnh. Anh thấy, thưa anh, anh quăng tở lại cái người đó một cách chính xác cái gì ở trong cái người đó.

K: Vâng. (*Ngừng lâu*) Lúc này, tôi là Pupul và bạn là K. Tôi hỏi bạn: Làm thế nào bạn đã đến chất lượng lạ thường này của cái hồ xử lý? Đó sẽ là nghi vấn của tôi. Làm thế nào bạn đã bắt gặp, làm thế nào bạn đã nhận được nó? Những đặc điểm của nó là gì? Làm thế nào nó đã xảy ra cho bạn và không phải cho tôi? Hãy kể cho tôi những sự việc mà ngăn cản cái hồ xử lý.

PJ: Làm ơn thâm nặn tiếp đi, thưa anh, **b**i vì anh, một mình, có thể là người hỏi cũng như người trả lời. Không người nào khác có thể trả lời.

K: Đó là đều gì tôi đang làm – đang trả lời. Điều này vui lắm...

Được rồi, làm thế nào tôi đã — xin ỗi, bạn — nhận được nó? Đầu tiên, bạn không có so sánh; bạn không có ý thức của nó gì cả. Thậm chí bạn không cảm thấy rằng bạn đã có nó và rằng tôi đã không có nó. Rằng-bạn-có-nó-và-tôi không-có-nó có nghĩa sự so sánh. Vì vậy, đầu tiên bạn nói với tôi, 'Đừng so sánh'. Bạn hỏi tôi, 'Liệu bạn có thể hoàn toàn được tự do khỏi sự so sánh?' Lúc này, nó là đều gì đó mới mẻ đối với tôi; nó là một câu phát biểu mà tôi hoàn toàn không hiểu rõ. Vì vậy, tôi nói, 'Tôi đã sống suốt sống của tôi bằng sự so sánh và lúc này bạn đang yêu cầu tôi quẳng đi tất cả những sự việc mà tôi đã học hành nhờ vào sự so sánh'. Bạn nói với tôi rằng sự đấu tranh, sự đau khổ, sự ganh tỵ, sự ghen tuông, sự thúc đẩy — tất cả điều đó — phải hoàn toàn biến mất. Và bạn cũng nói với tôi, 'Đừng sử dụng thời gian với nó. Đừng nói, "Tôi sẽ thực hiện nó vào ngày mai", bởi vì

vậy thì điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Nó phải được thực hiện ngay tức khắc'. Đó là lý do tại sao bạn bảo tôi.

Lúc này, bởi vì tôi đã lắng nghe bạ n rất cẩn thận — bằng đang nghe và tai không-đang nghe — tôi rất tỉnh táo với điều gì bạn đang nói. Tôi thấy nó và nói, 'Vâng, tôi không thể xóa sạch nó qua thời gian, nó phải được xóa sạch ngay lúc này'. Chính sự thách thức của bạn khiến cho tôi đáp lại. Sự thách thức của bạn đầy sức sống, rất khẩn thiết, quá mãnh liệt, làm thức dậy trong tôi chất lượng của sự cấp bách và, thế là, tôi hiểu rõ. Tôi hiểu rõ hoàn toàn.

Và bạn cũng bảo cho tôi, 'Đừng tích lũy; đừng tích lũy những vấn đề; đừng tích lũy những tổn thương, những kỷ niệm, những tên tuổi, những hình dạng; chỉ đừng tích lũy'. Lại nữa, bởi vì toàn thân tâm của tôi đang lắng nghe bạn, tôi hiểu rõ nó ngay tức khắc. Bạn nói với tôi, 'Mọi vấn đề phải được giải quyết ngay tức khắc'. Lúc này, dĩ nhiên, điều đó sẽ đòi hỏi nhiều tiến tới và thối lui liên tục, nhưng cuối cùng của nó tôi sẽ thấy điều gì bạn có ý. Và tôi sẽ hiểu rõ những sự việc thông thường. Tôi sẽ hiểu rõ sự sợ hãi; tôi sẽ hiểu rõ sự vui thú. Tôi sẽ không kềm chế nó, nhưng hiểu rõ toàn chuyển động của nó. Và cùng sự hiểu rõ sẽ hiện diện sự kết thúc của đau khổ; toàn sự việc sẽ được xóa sạch.

Tôi nghĩ, nếu bạn sẽ đưa ra nó cho tôi, đó là cách tôi sẽ hành động...

Bạn thấy, Pupul, tôi ở trong một trạng thái nơi tôi được bao bọc bởi một đại dương mênh mông – nước của nó ấm áp, lành mạnh, thông minh. Tôi đang ngụp lặn trong biển nước lạ thường đó, và tôi sẽ không rời bạn. Bạn hiểu rõ chứ?

Nếu người nào đó sẽ hỏi tôi, 'Tại sao Mrs Rao hay Mrs Williams đến và lắng nghe tôi hàng năm?' Tôi sẽ trả lời, 'Tôi không biết, nhưng nếu tôi là Mrs Rao hay Mrs Williams hay Mr Smith tôi sẽ đến và lắng nghe hàng năm và, nếu có thể, hàng ngày – bởi vì bông hoa đó khác biệt hàng ngày. Vẻ đẹp đó khác biệt hàng ngày'.

Rishy Valley Ngày 15 tháng 12 năm 1978

NĂNG LƯỢNG và CHÚ Ý

PUPUL JAYAKAR (PJ): Hầu hết mọi người đều thấy rằng, bởi vì những áp lực khác nhau vận hành vào cái trí của con người – bạo lực và khủng hoảng – có một co lại của không gian sẵn sàng để cho phép chúng ta thâm nhập và một không khả năng để đương đầu những tình huống phức tạp. Tôi muốn đề nghị rằng chúng ta không thâm nhập vào những nghi vấn cụ thể nhưng lột trần cấu trúc của cái trí con người, vì vậy đưa chúng ta đối diện cấu trúc của sự suy nghĩ, bởi vì chỉ như thế mỗi người chúng ta sẽ có thể tìm hiểu những phức tạp mà thôn tính ý thức của chúng ta.

J. KRISHNAMURTI (K): Chúng ta đã cùng nhau nói về sự chuyển động của sợ hãi, trong những từ ngữ thông thường và được hiểu rõ dễ dàng. Bạn đã lắng nghe những câu nói đó như thế nào? Bạn đã đọc những câu nói đó như thế nào và tác động của những câu nói đó vào bạn là gì? Chúng ta đã nói rằng sự ham muốn, thời gian, sự suy nghĩ, những tổn thương khác nhau – toàn bộ điều đó – là sự sợ hãi. Tác động của những câu nói đó là gì? Liệu nó chỉ là một ảnh hưởng lý luận, từ ngữ hay, tác động của nó là thực sự, sâu thẳm? Liệu chúng ta đã nói tại một mức độ nơi bạn đã thấy sự thật của điều gì đã được nói?

Pupul, chúng ta hãy nói ằng bạn chuyển tải sang tôi không chỉ là sự diễn tả từ ngữ của nó nhưng còn cả chính sự thật của toàn sự việc. Tôi sẽ lắng nghe câu nói đó như thế

nào? Bạn thấy, tôi sẽ không phản đối hay so sánh điều gì bạn nói với điều gì tôi đã biết, nhưng tôi sẽ thực sự lắng nghe điều gì bạn nói. Nó sẽ thâm nhập vào ý thức của tôi; nó sẽ thâm nhập vào bộ phận đó của ý thức mà sẵn lòng hiểu rõ tổng thể điều gì bạn đang nói...

PJ: Thưa anh, chúng ta đang nói về tương lai của nhân loại, về sự nguy hiểm của công nghệ đang đảm đương những chức năng của con người. Con người dường như bị tê liệt. Anh đã nói rằng chỉ có hai phương cách mở đường cho anh ấy: hoặc phương cách vàa sự vui thú hoặc phương cách của một chuyển động bên trong. Tôi đang hỏi anh 'làm thế nào' của chuyển động bên trong đó.

K: Khi bạn hỏi 'làm thế nào' 'phương cách', bạn đang yêu cầu một hệ thống, một phương pháp, một rèn luyện. Điều đó rõ ràng. Ngược lại, không ai hỏi 'làm thế nào'. Làm thế nào tôi sẽ chơi đàn dương cầm? Làm thế nào tôi sẽ làm việc này hay việc kia? Trong từ ngữ 'làm thế nào' một phương pháp, một kiểu của hành động – tất cả điều đó – được hàm ý. Vì vậy, khi bạn hỏi 'làm thế nào', bạn quay lại cùng khuôn mẫu cũ kỹ của trải nghiệm, hiểu biết, ký ức, suy nghĩ, hành động.

Lúc này, lệu chúng ta có thể chuyển động khỏi 'làm thế nào' trong chốc lát và quan sát cái trí, hay bộ não? Liệu có thể có một quan sát thuần túy về nó, một quan sát mà không là sự phân tích? Sự quan sát hoàn toàn khác hẳn sự phân tích. Trong sự phân tích luôn luôn có sự tìm kiếm cho một nguyên nhân; có người phân tích và vật được phân tích. Điều đó có nghĩa người phân tích tách rời vật được phân tích. Sự tách rời đó là sai lầm; nó k hông thực sự – cái thực sự là cái mà đang xảy ra 'ngay lúc này'.

Sự quan sát hoàn toàn được tự do khỏi sự phân tích. Liệu có thể chỉ quan sát mà không có bất kỳ kết luận, mà không có bất kỳ phương hướng, bất kỳ động cơ? Liệu có thể chỉ có đang nhìn trong sáng, thuần khiết? Chắc chắn, điều đó có thể khi bạn nhìn ngắm những cái cây dễ thương này; nó rất đơn giản. Đó là, tôi có thể nhìn ngắm cái cây đó mà không có bất kỳ sự biến dạng bởi vì tôi đang nhìn ngắm bằng mắt, và trong sự quan sát đó qui trình của sự phân tích không có vị trí. Tôi vượt khỏi nó. Nhưng nhìn ngắm sự vận hành của chuyển động tổng thể của sự hiện diện, quan sát nó mà không có bất kỳ sự biến dạng nào – thường thường – hoàn toàn khác hẳn

Lúc này, câu hỏi là: Liệu tôi có thể nhìn ngắm hay liệu có thể có một quan sát về hoạt động tổng thể của sư sơ hãi mà không đang cố gắng tìm kiếm một nguyên nhân, hay đang thắc mắc làm thế nào kết thúc nó, hay đang cố gắng kềm chế nó, hay đang chay trốn nó? Liệu có thể chỉ nhìn ngắm và ở lại cùng chuyển động tổng thể của sự sợ hãi? Qua cụm từ 'ở lại cùng nó' tôi có ý quan sát mà không có bất kỳ chuyển động nào của sự suy nghĩ đang len lỏi vào sự quan sát của người ta. Tôi nói rằng cùng sự quan sát đó hiện diện sự chú ý. Sự quan sát đó là sự chú ý tổng thể. Nó không là sự tập trung; nó là **s**r chú ý. Nó giống như đang hướng một ngọn đèn rực sáng vào một vật, và trong đang hướng vào của năng lương đó, mà là ngon đèn, vào chuyển đông đó, sư sơ hãi kết thúc. Sư phân tích sẽ không bao giờ kết thúc sư sơ hãi; ban có thể thử nghiệm nó. Vì vây, nghi vấn là: Liêu cái trí của tôi có khả năng của sự chú ý như thế, một chú ý mà gom tụ tất cả năng lượng của trí năng, cảm xúc, những dây thần kinh của tôi, để nhìn ngắm sư chuyển đông của sư sơ hãi này mà không có bất kỳ phản kháng hay chấp nhận hay phủ nhận?

PJ: Sự suy nghĩ nảy ra trong quan sát, và không ở lại cùng sự quan sát về sợ hãi. Vậy thì, điều gì xảy ra cho sự suy nghĩ?

Liệu người ta gạt nó đi? Người ta làm gì? Sự suy nghĩ có nảy ra, mà cũng là một sự kiện.

K: Chỉ lắng nghe. Người nói đã giải thích không chỉ những sợ hãi cá nhân nhưng còn cả những sợ hãi của nhân loại mà là con suối này, con suối mà trong nó được bao gồm sự suy nghĩ, thời gian, và sự ham muốn kết thúc nó, vượt khỏi nó. Tất cả việc đó là chuyển động của sự sợ hãi. Liệu bạn có thể nhìn ngắm nó, quan sát nó mà không có bất kỳ chuyển động nào? Bởi vì bất kỳ chuyển động nào là sự suy nghĩ.

PJ: Anh có lẽ nói chuyển động đó là sự sợ hãi, nhưng trong đang quan sát đó, sự suy nghĩ nảy ra, mà cũng là một sự kiện.

K: Làm ơn, lắng nghe. Tôi đã nói về sự ham muốn, thời gian, sự suy nghĩ; tôi đã nói rằng sự suy nghĩ là thời gian, và rằng sự ham muốn là bộ phận của sự suy nghĩ. Bạn đã chỉ rõ toàn bộ cái bản đồ của sự sợ hãi, mà trong nó sự suy nghĩ được bao gồm. Bạn thấy, Pupul, không có nghi ngờ của đang kềm chế sự suy nghĩ; điều đó không thể được. Vì vậy, đầu tiên bạn phải quan sát nó. Nhưng, bất hạnh thay, chúng ta không trao sự chú ý vào bất kỳ thứ gì.

Pupul, bạn vừa nói điều gì đó về sự suy nghĩ. Tôi lắng nghe nó rất, rất cẩn thận; tôi đã chú ý đến điều gì bạn đang nói. Liệu bạn có thể chú ý như thế?

PJ: Trong một tích tắc của sự chú ý, sự suy nghĩ không hiện diện; sau đó sự suy nghĩ nảy ra. Đây là trạng thái của cái trí. Không có người thực hiện bởi vì đó là đều rất rõ ràng. Nó cũng không thể duy trì bất động và cũng không thể nói rằng sự suy nghĩ sẽ không nảy ra. Nếu nó là một con suối, nó là một con suối đang chảy.

K: Liệu chúng ta đang bàn luận sự quan sát là gì?

PJ: Vâng, chúng ta đang bàn luận sự quan sát. Trong sự quan sát đó tôi đã nêu lên nghi vấn này bởi vì nó là vấn đề của sự

chú ý, của sự hiểu biết, vấn đề của những cái trí của chúng ta, vấn đề mà trong đang quan sát, sự suy nghĩ nảy ra. Vậy là, kế tiếp cái gì? Người ta làm gì với sự suy nghĩ?

K: Khi trong chú ý đa bạn sự suy nghĩ nảy ra, bạn gạt đi hoàn toàn sự sợ hãi, nhưng bạn theo đuổi sự suy nghĩ. Tôi không hiểu liệu tôi đang giải thích rõ ràng. Bạn quan sát sự chuyển động của sự sợ hãi. Trong quan sát đó, sự suy nghĩ nảy ra. Chuyển động của sự sợ hãi không quan trọng. Điều gì quan trọng là đang nảy ra của sự suy nghĩ và sự chú ý tổng thể vào suy nghĩ đó. Có con suối của sợ hãi này. Bạn nói, 'Nói cho tôi bết phải làm gì. Làm thế nào tôi, bị trói buộc trong sợ hãi, sẽ kết thúc nó? Hãy nói cho tôi khôn g phải phương pháp, không phải hệ thống, không phải thực hành, nhưng sự kết thúc của nó.' Bạn thấy rằng sự phân tích sẽ không kết thúc nó; bạn thấy rằng điều đó hiển nhiên. Vì vậy, câu hỏi là: Cái gì sẽ kết thúc nó? – Một nhận biết sự chuyển động tổng thể đó của sự sợ hãi, một nhận biết mà không có phương hướng?

JAGANNATH UPADHYAYA (JU): Anh thực hiện một câu phát biểu về đang quan sát sự chuyển động của sự sợ hãi. Tôi không chấp thuận sự phân biệt mà anh đã thực hiện giữa sự phân tích và sự quan sát. Tôi không đồng ý với sự phủ nhận của anh về sự phân tích. Chỉ qua sự phân tích mà toàn cấu trúc của truyền thống và trọng tải của ký ức mới có thể phá tan. Chỉ khi nào cái đó bị phá tan thì một quan sát có thể xảy ra được. Ngược lại, nó sẽ chỉ là một cái trí bị quy định mà sẽ đang quan sát. Bằng sự khẳng định về sự quan sát như khác biệt với sự phân tích của anh, có lẽ có khả năng hay rất có thể một loại của những tình cờ hay những biến cố bất ngờ đang xảy ra, mà những người khác đã nói về nó. Vì vậy, ở đó

nảy sinh cơ hội mà trong nó sakti năng lượng vũ trụ nguyên thủy hay sự truyền tải của năng lượng, xảy ra.

PJ: Liệu đó là bản chất của đang quan sát sự sợ hãi? Tôi đang trả lời một phần của nghi vấn. Liệu bản chất của đang quan sát hay đang n**h**n ngắm sự sợ hãi h ay đang ắng nghe sự sợ hãi thuộc cùng bản chất như đang nhìn ngắm cái cây, hay đang lắng nghe một con chim? Hay liệu bạn đang nói về một đang lắng nghe và một đang thấy mà là một quan sát bằng mắt, cộng thêm vào? Và rếu nó cộng thêm vào, cộ ng thêm vào đó là gì?

ACHYUT PATWARDHAN (AP): Tôi thấy một nguy hiểm vô cùng trong đều gì Upadhyayaji đã nói. Bạn ấy nói rằng không thể có một quan sát nếu nó không được theo cùng bởi sự phân tích, và rằng nếu có một quan sát mà không phân tích vậy thì sự quan sát đó có lẽ phụ thuộc một thức dậy bất ngờ của một thấu triệt. Bạn ấy nói về điều đó như một khả năng có thể xảy ra. Tôi cảm thấy rằng nếu sự quan sát không được xóa sạch hết sự phân tích, nó không thể tự làm tự do chính nó khỏi những kềm chế của những ý tưởng, qui trình mà trong nó chúng ta đã được nuôi dưỡng - qui trình nơi sự quan sát và r hiểu rõ thuộc ý tưởng theo cùng nhau. Lúc này, sự quan sát mà không được xóa sạch hết sự hiểu biết thuộc 'từ ngữ' hay thuộc lời nói tư phân biệt chính nó khỏi sư quan sát thuần khiết. Vì vây, trong quan điểm của tôi, rất cần thiết phải khẳng định rằng sự phân tích là một chướng ngại cho sự quan sát. Chúng ta phải thấy, như một sự kiện, rằng sự phân tích ngăn cản chúng ta không đang quan sát.

K: Thưa bạn, liệu chúng ta hiểu rõ rằng người quan sát là vật được quan sát? Tôi quan sát cái cây đó, nhưng tôi không là cái cây đó. Tôi cũng quan sát những hành động khác nhau và tôi đặt tên chúng là 'tham lam', 'ganh tỵ', và vân vân. Lúc

này, liệu người quan sát tách khỏi sự tham lam? Chính người quan sát là vật được quan sát, mà là sự tham lam. Liệu nó rõ ràng, không phải thuộc trí năng nhưng thực sự? Liệu bạn thấy sự thật của nó như một thực sự sâu thẳm, một sự thật mà là tuyệt đối? Khi có sự quan sát như thế, người quan sát là quá khứ.

Tôi sợ hãi. Sợ hãi đó là tôi; tôi không tách khỏi sợ hãi đó. Vì vậy, người quan sát là vật được quan sát. Và trong đang thấy của sự thật đó mà là tuyệt đối, chỉ có sự kiện đó: sự kiện rằng sợ hãi là tôi và rằng tôi không tách khỏi sợ hãi. Vậy thì, nhu cầu cho sự phân tích là gì? Bạn thấy, trong sự quan sát đó – nếu nó là sự quan sát thuần khiết – toàn sự việc được phơi bày, và tôi có thể giải thích một cách hợp lý mọi thứ từ sự quan sát đó mà không cần sự phân tích.

Chúng ta không rõ ràng về mấu chốt đặc biệt này rằng người suy nghĩ là suy nghĩ đó, người trải nghiệm là trải nghiệm đó. Người trải nghiệm, khi anh ấy trải nghiệm cái gì đó mới mẻ, công nhận nó. Tôi trải nghiệm cái gì đó. Muốn cho nó một ý nghĩa, tôi phải mang vào tất cả những ghi lại từ trước của trải nghiệm của tôi; tôi phải ghi nhớ bản chất của trải nghiệm đó. Thế là tôi đang đẩy nó ra ngoài tôi. Nhưng khi tôi nhận ra rằng người trải nghiệm đó, người suy nghĩ đó, người phân tích đó, là vật được phân tích đó, là suy nghĩ đó, là trải nghiệm đó, trong sự nhận biết đó, trong sự quan sát đó, không có sự phân chia, không có sự xung đột. Vì vậy, khi bạn nhận ra sự thật của điều đó, bạn có thể giải thích một cách hợp lý toàn chuỗi liên tục của nó.

JU: Liệu đó là một sự kiện? Liệu đó là một sự thật? Làm thế nào người ta biết liệu đây là một sự kiện, khi trải nghiệm đó...?

K: Chúng ta hãy thâm n**ập** chầm chậm. Tôi tức giận. Tại khoảnh khắc của tức giận, không có 'tôi' gì cả; chỉ có phản ứng đó được gọi là tức giận. Một giây sau, tôi nói, 'Tôi đã tức giận', và tôi đã tách rời 'tức giận' khỏi tôi rồi.

PJ: Vâng.

K: Vì vậy, tôi đã tách rời nó một khoảnh khắc sau; có tôi và có tức giận. Sau đó, tôi kềm chế nó; tôi lý l**ậ**n nó. Tôi đã phân chia một phản ứng mà là tôi, thành 'tôi' và 'không-tôi', và sau đó toàn sự xung đột bắt đầu. Tôi lãng phí năng lượng trong đang phân tích, trong đang kềm chế, trong đang xung đột với tức giận. Nhưng khi tôi thấy tức giận đó là tôi, khi tôi thấy rằng 'tôi' được hình thành từ những phản ứng – tức giận, sợ hãi và vân vân – năng lượng được tập trung; không có sự lãng phí năng lượng gì cả. Cùng năng lượng đó mà là sự chú ý, tôi bám chặt phản ứng này được gọi là sợ hãi. Tôi không chuyển động khỏi nó bởi vì tôi là cái đó. Vậy thì, bởi vì tôi đã mang ất cả năng lượng của tôi đến nó, sự kiện đó mà được gọi là sợ hãi tan biến.

Bạn đã muốn tìm ra sợ hãi có thể kết thúc trong cách nào. Tôi đã chỉ rõ nó. Chừng nào còn có một phân chia giữa bạn và sợ hãi, sợ hãi sẽ tiếp tục. Nó giống như người Ả rập và người Do thái, người Ấn giáo và người Hồi giáo – chừng nào sự phân chia này còn tồn tại, phải có sự xung đột.

PJ: Nhưng, thưa anh, ai quan sát?

K: Không có 'ai' mà quan sát. Chỉ có trạng thái của quan sát.

PJ: Liệu nó xảy ra một cách tự phát.

K: Lúc này, bạn đã bảo với tôi rằng nó không là sự phân tích, rằng nó không là cái này, rằng nó không là cái kia, và tôi loại bỏ tất cả nó. Tôi không bàn luận nó; tôi loại bỏ nó, và cái trí của tôi được tự do khỏi tất cả những qui trình phân tích, ý

tưởng của sự suy nghĩ. Cái trí của tôi đang lắng nghe sự kiện rằng người quan sát là vật được quan sát.

PJ: Anh thấy, thưa anh, khi có đang quan sát của cái trí, người ta thấy chuyển động lạ thường đó trong nó. Nó vượt khỏi sự kiểm soát hay khả năng của bất kỳ người nào mà thậm chí muốn tạo ra một phương hướng cho nó. Nó hện diện ở đó. Trong trạng thái đó, anh nói: Mang sự chú ý vào sơ hãi.

K: Mà là tất cả năng lượng của bạn...

PJ: Mà thực sự có nghĩa, mang sự chú ý vào cái đang chuyển động. Khi chúng tôi tìm hiểu, ngay tức khắc sự phản ứng nảy ra trong những cái trí của chúng tôi. Tuy nhiên, trong cái trí của anh, những phản ứng không nảy ra; anh nắm chặt nó. Lúc này, cái gì cho anh khả năng để nắm chặt sự sợ hãi trong ý thức? Tôi không nghĩ chúng tôi có khả năng đó.

K: Tôi không biết; tôi không nghĩ nó là một vấn đề của khả năng. Khả năng là gì?

PJ: Tôi sẽ rút lại từ ngữ 'khả năng'. Có một đang nắm chặt sư sơ hãi.

K: Đó là tất cả

PJ: Đó là, sự chuyển động này mà là chuyển động thuộc thể lỏng trở thành không thể chuyển động được.

K: Đó là nó.

PJ: Sự sợ hãi kết thúc. Đối với chúng tôi, điều đó không xảy ra.

K: Liệu chúng ta có thể bàn luận một sự kiện? Liệu chúng ta có thể nắm chặt bất kỳ thứ gì trong những cái trí của chúng ta được một phút hay thậm chí được một vài giây? Liệu chúng ta có thể nắm chặt bất kỳ thứ gì? Tôi thương yêu; liệu chúng ta có thể ở cùng cảm thấy đó, vẻ đẹp đó, rõ ràng đó mà tình yêu mang lại? Liệu tôi có thể nắm chặt nó, chỉ nắm chặt nó

và không nói tình yêu là gì và nó không là gì? Lệu tôi có thể chỉ nắm chặt nó giống như một cái thùng đang chứa nước?

Bạn thấy, thưa bạn, khi bạn có một thấu triệt vào sợ hãi, sợ hãi kết thúc. Thấu triệt đó không là sự phân tích, thời gian, hồi tưởng; thấu triệt không là tất cả điều đó. Nó là sự nhận biết tức khắc được cái gì đó. Chúng ta có nó. Thờng xuyên chúng ta có ý thức của rõ ràng này về cái gì đó. Liệu tất cả nó thuộc lý thuyết? Tất cả các bạn trông có vẻ nghi ngờ quá...

JU: Thưa anh, tôi phát giác ằng khi anh nói về sự rõ ràng. Có khơnh khắc đó của rõ ràng. Tôi thừa nhận điều đó. Nhưng nó phải đến như một kết quả của điều gì đó mà xảy ra. Nó phải chuyển động từ thời kỳ sang thời kỳ, từ mức độ sang mức độ. Rõ ràng của tôi không thể giống như rõ ràng của anh.

K: Thưa bạn, rõ ràng là rõ ràng; nó không là rõ ràng của bạn hay rõ ràng ủa tôi. Thông minh không là thông minh ủa bạn hay thông minh của tôi.

PJ: Thưa anh, tôi muốn thâm nhập vào điều gì đó khác hẳn. Trong đang quan sát sự chuyển độn g của cái trí, không có vị trí mà tại nơi đó tôi nói rằng tôi đã quan sát một cách tổng thể và rằng nó kết thúc.

K: Bạn không bao giờ có thể nói điều đó.

PJ: Vậy là, anh đang nói về một quan sát mà là một trạng thái của đang hiện diện; đó là, anh chuyển động trong sự quan sát; sống của anh là một sống của đang quan sát.

K: Vâng, điều đó đúng.

PJ: Từ đang quan sát đó, hành động nảy ra; sự phân tích nảy ra; sự thông minh hiện diện. Liệu đó là đang quan sát? **R**úi thay, chúng tôi quan sát và sau đó đi vào lãnh vực còn lại của

không-đang quan sát và ìv vậy chúng tôi luôn luôn có qui trình phân hai này đang xảy ra.

K: Không. Tôi nghĩ nó rất đơn giản. Liệu bạn không thể quan sát rột người mà không có bất kỳ thành kiến, mà không có bất kỳ ý tưởng, hay sao?

PJ: Có thể.

K: Điều gì được hàm ý trong sự quan sát đó? Bạn quan sát tôi, hay tôi quan sát bạn. Bạn quan sát như thế nào? Bạn nhìn ngắm tôi như thế nào? Sự phản ứng của bạn đối với sự quan sát đó là gì?

PJ: Bằng tất cả năng lượng mà tôi có, tôi quan sát anh... Không, thưa anh, nó **ở** nên rất cá nhân; vì vậy, tôi không theo đuổi điều này.

K: Vì vậy, tôi chuyển động khỏi nó.

PJ: Tôi không thể nói rằng, tôi không biết ở trong trạng thái của đang quan sát không-người quan sát là gì.

K: Chúng ta hãy nói **ằ**ng tôi đã lập gia đình. Liệu chúng ta có thể sử dụng việc đó như một ví dụ? Tôi đã lập gia đình. Tôi đã sống cùng người vợ của tôi được nhiều năm. Tôi có tất cả những kỷ niệm của năm hay hai mươi năm đó. Tôi quan sát cô ấy như thế nào? Hãy bảo cho tôi biết. Tôi lập gia đình với cô ấy; tôi đã sống cùng cô ấy – ái ân và **ấ**t cả mọ i chuyện của nó. Khi tôi thấy cô ấy vào buổi sáng, tôi quan sát cô ấy như thế nào? Phản ứng của tôi là gì? Liệu tôi quan sát cô ấy mới mẻ, như thể lần đầu tiên, hay l**ệ**u tôi quan sát cô ấy bằng tất cả những kỷ niệm chất đầy trong cái trí của tôi?

Liệu tôi quan sát bất kỳ thứ gì như lần đầu tiên? Khi tôi nhìn nắm mặt trăng đó, nặt trăng non đó đang ló lên cùng sao hôm, liệu tôi nhìn ngắm nó như thể tôi chưa bao giờ thấy nó trước kia? Liệu tôi thấy vật kỳ diệu, vẻ đẹp, ánh sáng? Liệu tôi nhìn ngắm bất kỳ thứ gì như thể lần đầu tiên?

Người hỏi: Liệu chúng ta có thể chết đi những ngày hôm qua của chúng ta, liệu chúng ta có thể chết đi quá khứ của chúng ta?

K: Vâng, thưa bạn. Chú ng ta luôn luôn đang quan sát bơng gánh nặng của quá khứ. Vì vậy, không có đang quan sát thực sự. Điều này rất quan trọng. Khi tôi quan sát người vợ của tôi, tôi không thấy cô ấy như thể tôi đang thấy khuôn mặt của cô ấy lần đầu tiên. Bộ não của tôi bị trói buộc trong những kỷ niệm về cô ấy hay về điều này hay về điều kia. Vì vậy, tôi luôn luôn đang quan sátừ quá khứ. Liệu có thể nhìn ngắm mặt trăng, sao hôm, như thể lần đầu tiên, đó là, mà không có những liên tưởng được kết hợp cùng chúng? Liệu tô i có thể thấy hoàng hôn mà tôi đã thấy ở Mỹ, ở Anh, ở Ý và vân vân, như thể tôi đang thấy nó lần đầu tiên? Nếu như thế, nó có nghĩa rằng bộ não của tôi không đang ghi ải những hoàng hôn trước mà tôi đã biết. Liệu chúng ta thấy bất kỳ thứ gì như thể lần đầu tiên?

Người hỏi: Rất hiếm hoi...Anh hỏi: Liệu người ta có thể thấy mặt trăng và sao hôm mà không có quá khứ đang can thiệp? Có t nó là kỷ niệm của lần đầu tiên mà khiến cho chúng ta nhìn.

K: Tôi biết bạn đang nói gì, và điều đó dẫn chúng ta đến một nghi vấn khác? Liệu có thể không ghi lại, ngoại trừ điều gì tuyệt đối cần thiết? Tại sao tôi phải ghi lại sự sỉ nhục và sự nịnh nọt mà tôi có lẽ đã nhận được sáng nay? Cả hai đều giống hệt. Bạn đã nịnh nọt tôi bằng cách nói rằng tôi là một người nói chuyện hay, và cô ấy nói rằng tôi là một người dốt nát. Tại sao tôi phải ghi lại cả hai câu nói?

PJ: Anh đưa ra nghi vấn đó như thể chúng tôi có sự chọn lựa của liệu ghi lại hay không ghi lại.

K: Không có sự chọn lựa. Tôi đang đưa ra một nghi vấn với mục đích để thâm nhập. Bạn thấy, bộ não đã ghi lại con sóc trên tường chắn sáng nay; nó đã ghi lại cái diều đang bay và nó ghi lai tất cả mọi điều mà ban đã nói và đang nói ngay lúc này trong bàn luận của chúng ta. Mọi thứ được ghi lại, và nó giống như một cái đĩa hát đang chơi nhạc lặp đi lặp lại. Liên tục cái trí đang bị bận tâm, đúng chứ? Lúc này, trong sự bận tâm đó ban không thể lắng nghe; ban không thể thấy rõ ràng. Vì vây, người ta phải tìm hiểu tai sao bô não bi bân tâm. Tôi bận tâm với Thượng đế, anh ấy bận tâm với tình dục, cô ấy bận tâm với người chồng của cô ấy, trong khi người nào đó bân tâm với quyền hành, vi trí, chính tri, thông minh, và vân vân. Tai sao? Liêu có phải rằng khi bô não không bi bân tâm có sư sơ hãi của không là gì cả? Liêu có phải bởi vì sư bân tâm trao tặng tôi một ý thức của đang sống, và nếu tôi không bận tâm tôi nói ằng tôi bị mất hút? Liệu đó là lý do tại sao chúng ta bận tâm từ sáng đến khuya? Hay liệu đó là một thói quen, hay lệu đó là một phương cách khiến cho bộ não tự mài bén chính nó? Sự bận tâm này đang hủy diệt bộ não và đang khiến cho chúng trở thành máy móc. Tôi không hiểu liệu bạn đang theo kịp. Vừa lúc nãy tôi đã nói điều này. Bạn lắng nghe điều này như thế nào? Lúc này, liệu người ta thấy rằng người ta thực sư bân tâm và, đang thấy điều đó, ở lai cùng nó? Hãy thấy điều gì xảy ra lúc đó.

Khi có sự bận tâm, không có không gian trong cái trí. Tôi là bộ sưu tập của tất cả những trải nghiệm của nhân loại. Và nếu tôi biết làm thế nào để đọc quyển sách đó mà là tôi, tôi sẽ thấy rằng câu chuyện của tất cả nhân loại là tôi. Bạn thấy, chúng ta cũng bị quy định nặng nề đến ý tưởng rằng tất cả chúng ta đều là những cá thể tách rời, rằng tất cả chúng ta đều có những bộ não tách rời, và rằng những bộ não tách rời

cùng hoạt động tự cho mình là trung tâm của nó sẽ được sinh ra lặp đi và lặp lại. Tôi nghi ngờ toàn bộ ý tưởng rằng tôi là một cá thể này – mà không có ng**h**ã rằng tôi là tập thể đó, bởi vì có một khác biệt. Tôi không là tập thể đó. Tôi là toàn thể loài người.

New Delhi Ngày 5 tháng 11 năm 1981

GỐC RỄ TRUNG TÂM CỦA SỰ SỢ HÃI

PUPUL JAYAKAR (PJ): Anh đi nói, Krishnaji, ằng thông minh là sự a n toàn vĩ đại nhất trong đang đối diện sự sợ hãi. Vấn đề là: Trong một khủng hoảng, khi sự sợ hãi từ tầng ý thức bên trong tràn ngập anh, vị trí cho thông minh ở đâu? Thông minh đòi hỏi sự phủ nhận tiêu cực về cái mà chen vào. Nó đòi hỏi đang lắng nghe, đang thấy và sự quan sát. Nhưng khi toàn thân tâm b tràn ngập bởi sự sợ hãi không thể kiểm soát, sự sợ hãi mà có **ột** nguyên nhân, nhưng nguyên nhân của cái mà không thể ngay tức khắc nhận biết được, trong trạng thái đó vị trí cho thông minh ở đâu? Làm thế nào người ta giải quyết những sợ hãi ban sơ, nguyên mẫu mà nằm tại ngay đáy của tinh thần con người? Một trong những sợ hãi này là **ự** triệt tiêu của cái tôi, sự sợ hãi của không hiện diện.

J. Krishnamurti (K): Chúng ta đang cùng nhau thâm nặp cái gì?

PJ: Làm thế nào người ta giải quyết sự sợ hãi? Anh vẫn còn chưa trả lời nghi vấn đó? Anh đã nói về thông minh là sự an toàn vĩ đại nhất. Nó là như thế; nhưng khi sự sợ hãi tràn ngập anh, thông minh ở đâu?

K: Liệu bạn đang nói rằng tại khoảnh khắc của làn sóng to tát của sự sợ hãi, thông minh không xuất hiện. Và bạn đang hỏi: Làm thế nào người ta có thể giải quyết làn sóng da sự sợ hãi đó tại ngay khoảnh khắc đó?

SUNANDA PATWARDHAN (**SP**): Người ta thấy sự sợ hãi giống như những nhánh của một cái cây. Nhưng chúng ta giải quyết những sợ hãi này từng cái một và không có sự tự do khỏi sợ hãi. Liệu có một chất lượng mà thấy sự sợ hãi không có những nhánh?

K: K bỏi: Liệu chúng ta thấy những chiếc lá, những cái nhánh, hay liệu chúng ta thấy ngay gốc rễ của sự sợ hãi?

SP: Liệu chúng ta có thể thâm nhập ngay gốc rễ của mỗi nhánh duy nhất của sự sợ hãi?

K: Chúng ta hãy tìm ra.

PJ: Anh có lẽ đến được thấy sợ hãi tổng thể đó, qua một sợ hãi?

K: Tôi hiểu rõ. Bạn đang nói rằng có những sợ hãi lộ liễu và kín đáo và rằng những sợ hãi tầng bên trong trở nên mãnh liệt lạ lùng tại những khoảnh khắc bất ngờ và rằng tại những khoảnh khắc đó, thông minh không đangật hành. Và kế tiếp bạn đang hỏi làm thế nào người ta có thể giải quyết được những làn sóng của sự sợ hãi không thể kiểm soát đó. Đó không là nó, hay sao?

PJ: Những làn sóng này dường như mang vào một dạng vật chất; nó là một sự việc thuộc vật chất mà tràn ngập anh.

K: Vâng, nó gây khó chịu bạn phần hệ thần kinh, phần sinh học...Chúng ta hãy thâm nhập. Sự sợ hãi hiện diện, lộ liễu hay tại những chiều sâu, khi có một ý thức của sự cô độc, khi có một cảm giác của bị loại bỏ hoàn toàn bởi những người khác, một ý thức của cô lập tuyệt đối, một ý thức của không hiện diện, một ý thức của vô vọng hoàn toàn. Và trong những khoảnh khắc đó, khi sự sợ hãi sâu thẳm nảy ra và có sự sợ hãi không được mời mọc, không thể kiểm soát được, chắc chắn thông minh không hiện diện.

PJ: Người ta có lẽ cảm thấy rằng người ta đã đối diện những sợ hãi mà nhận biết được, nhưng một cách không nhận biết người ta bị sa lầy.

K: Đó là điều gì chúng ta đang nói. Hãy bàn luận nó. Người ta có thể giải quyết những sợ hãi nhận biết được, thuộc cơ thể. Những vòng ngoài của thông minh có thể giải quyết chúng – đó là những sợ hãi nhận biết được.

PJ: Thậm chí anh có thể cho phép những sợ hãi đó nở hoa.

K: Và vậy là trong ngay đang nở hoa đó, có thông minh. Lúc này, làm thế nà o bạn giải quyết sự sợ hãi còn lại? Tại sao tầng ý thức bên trong – lúc này, chúng ta hãy sử dụng từ ngữ 'ý thức bên trong' – chứa đựng những sợ hãi này? Hay liệu tầng ý thức bên trong mời mọc những sợ hãi này? Liệu nó chứa đựng chúng, liệu chúng tồn tại trong những chiều sâu truyền thống của tầng ý thức bên trong hay liệu nó là một sự việc mà tầng ý thức bên trong thâu lượm từ môi trường sống? Lúc này, tại sao tầng ý thức bên trong chứa đựng những sợ hãi? Liệu tất cả chúng không là một phần có sẵn của tầng ý thức bên trong, của lịch sử thuộc truyền thống, thuộc chủng tộc của con người, hay sao? Liệu chúng ở trong những cái gien di truyền? Làm thế nào bạn sẽ giải đáp nghi vấn đó?

PJ: Liệu chúng ta có thể bàn luận điều thứ hai, mà là sự thâu lượm của sợ hãi từ môi trường sống?

K: Trước hết, chúng ta hãy bàn lận điều đầu tiên. Tại sao tầng ý thức bên trong chứa đựng những sợ hãi? Tại sao chúng ta cho rằng những tầng sâu thẳm hơn của ý thức là kho dự trữ, là phần lắng đọng của sự sợ hãi? Liệu chúng bị áp đặt bởi văn hóa mà chúng ta sống trong nó, bởi cái trí tầng ý thức bên ngoài mà, bởi vì không thể giải quyết được sự sợ hãi, đã dìm nó xuống đến độ nó vẫn còn lắng đọng tại tầng ý thức bên trong? Hay liệu có phải rằng cái trí cùng tất cả nội dung

của nó đã không giải quyết được những vấn đề của nó và bị sợ hãi bởi vì không thể giải quyết được chúng? Tôi muốn tìm ra sự quan trọng của tầng ý thức bên trong là gì. Khi bạn đã nói rằng những làn sóng của sợ hãi này đến, tôi đã nói rằng chúng luôn luôn hiện diện ở đó, nhưng rằng, trong một khủng hoảng, bạn trở nên nhận biết được chúng.

SP: Chúng tồn tại trong ý thức. Tại sao anh nói rằng chúng ở trong tầng ý thức bên trong?

K: Trước hết, ý thức được tạo thành từ nội dung của nó. Nếu không có nội dung của nó, không có ý thức. Một trong những nội dung của nó là sự sợ hãi cơ bản này và cái trí tầng ý thức bên ngoài đó không bao giờ khắc phục nó; sự sợ hãi hiện diện ở đó, nhưng cái trí không bao g**ờ** nói, 'Tôi phải giải quyết nó'. Trong những khoảnh khắc của sự khủng hoảng, phần đó của ý thức bị đánh thức và bị kinh hãi. Nhưng sự sợ hãi luôn luôn hiện diện ở đó.

PJ: Tôi không ng**h** nó đơn giản như thế. Liệu sự sợ hãi không là một bộ phận thuộc di sản văn hóa của con người, hay sao?

K: Sự sợ hãi luôn luôn hiện diện ở đó. Liệu nó là bộ phận thuộc di sản văn hóa của chúng ta? Hay liệu có lẽ rằng người ta có thể được sinh ra trong một quốc gia, trong một văn hóa mà không chấp nhân sự sợ hãi?

PJ: Không có văn hóa như thể.

K: Dĩ nhiên không có văn hóa như thế. Và vì vậy, tôi đang tự hỏi: Liệu sự sợ hãi là bộ phận của văn hóa hay liệu nó vốn có sẵn trong con người? Sự sợ hãi, như nó tồn tại trong động vật, như nó tồn tại trong mọi sinh vật, là một ý thức của không tồn tại; nó là ý thức của bị hủy diệt.

PJ: Bản năng tự duy trì mang hình thức của sự sợ hãi.

K: Liệu có phải rằng toàn cấu trúc của những tế bào bị sợ hãi của không tồn tại? Bạn thấy, sự sợ hãi đó có sẵn trong mọi sinh vật. Ngay cả con kiến nhỏ xíu cũng sợ hãi không tồn tại. Chúng ta thấy rằng sự sợ hãi hiện diện ở đó; chúng ta thấy rằng nó là bộ phận của sự tồn tại của chúng ta, và người ta trở nên nhận biết lạ thường được nó trong một khủng hoảng. Làm thế nào người ta giải quyết được nó tại khoảnh khắc đó khi sự trào lên của sợ hãi hiện diện? Tại sao chúng ta chờ đợi sự khủng hoảng? Tôi chỉ đang hỏi.

PJ: Anh không thể lần tránh nó.

K: Chờ một chút. Chúng ta nói rằng nó luôn luôn hiện diện ở đó, rằng nó là một bộ phận của cấu trúc thuộc tâm lý, thuộc sinh học của chúng ta. Toàn cấu trúc của con người – toàn thân tâm dia chúng ta – đều bị sợ hãi. Sự sợ hãi là một bộ phận của sinh vật nhỏ bé nhất; nó là bộ phận của tế bào nhỏ nhiệm nhất. Tại sao chúng ta chờ đợi một khủng hoảng xảy ra và khiến cho nó lộ diện? Đó là một chấp nhận vô lý nhất về nó. Tôi đang hỏi: tại sao tôi phải có một khủng hoảng cho mục đích của giải quyết sự sợ hãi?

PJ: Ngược lại nó không hiện diện. Anh thấy, thưa anh, tôi có thể đương đầu vài sợ hãi một cách thông minh. Ví dụ, có thể đương đầu sự sợ hãi của chết cùng thông minh. Liệu có thể đương đầu những sợ hãi khác một cách thông minh?

K: Bạn nói rằng bạn có thể đương đầu những sợ hãi này một cách thông minh, nhưng tôi nghi n**ỳ** điều đó. Tôi nghi n**ỳ** liệu bạn đối diện thậm chí vài sợ hãi – như bạn diễn tả nó – một cách thông minh. Tôi nghi ngờ liệu bạn có thể có bất kỳ thông minh nào trước khi bạn giải quyết xong sự sợ hãi. Thông minh hiện diện chỉ khi nào sự sợ hãi không hiện diện. Thông minh là ánh sáng và bạn không thể giải quyết sự tối tăm khi ánh sáng không **ḥ**n diện. Ánh sáng hiện diện chỉ

khi nào sự tối tăm không hiện diện. Tôi đang nghi ngờ, liệu bạn có thể giải quyết được sự sợ hãi một cách thông minh khi sự sợ hãi hiện diện. Tôi nói rằng bạn không thể. Bạn có lẽ lý luận nó, bạn có lẽ thấy bản chất của nó, lầ n tránh nó hay thoát khỏi nó, nhưng đó không là thông minh.

PJ: Tôi muốn nói rằng thông minh nằm trong một nhận biết được sự sợ hãi đang nảy ra, trong đang để lại nó một mình, trong không đang định hình nó, trong không đang quay lưng khỏi nó, và thế là đang dẫn đến sự tan biến của sợ hãi. Nhưng anh nói rằng nơi nào thông minh hiện diện, sự sợ hãi không nảy ra.

NANDINI MEHTA (NM): Liệu sự sợ hãi không nảy ra?

K: Chúng ta không cho phép sự sợ hãi nảy ra.

NM: Tôi nghĩ sự sợ hãi nảy ra, nhưng chúng ta không cho phép nó nở hoa.

K: Bạn thấy, tôi đang nghi ngờ, hoàn toàn, toàn phơ ứng đến một khủng hoảng. Sự sợ hãi hiện diện ở đó; tại sao bạn cần một khủng hoảng để thức dậy nó? Bạn nói một khủng hoảng xảy ra và bạn thức dậy. Một từ ngữ, một cử chỉ, một cái nhìn, một chuyển động, một suy nghĩ – đó là những thách thức mà bạn nói là kích động nó. Tôi đang hỏi: Tại sao chúng ta chờ đợi sự khủng hoảng đó? Chúng ta đang thâm nhập. Liệu bạn biết từ ngữ 'thâm nhập' đó có nghĩa gì? Nó có nghĩa 'tìm được nguồn gốc'. Vì vậy, chúng ta đang lần mò ra nguyên nhân, chúng ta không đang nói đầu này, điều kia, hay điều khác. Chúng ta đang theo sát nó, và tôi đang hỏi: tại sao tôi chờ đợi một khủng hoảng? Một cử chỉ, một suy nghĩ, một từ ngữ, một thì thầm – bất kỳ một trong những thứ này là những thách thức.

NM: Tôi không tìm kiế m sự khủng hoảng đó. Điều duy nhất mà tôi nhận biết được là thế này, chính xác là, nó rảy ra và tôi bị tê liệt.

K: Bạn bị tê liệt, tại sao? Vì vậy đối với bạn, một thách thức là cần thiết. Tại sao bạn không tiếp xúc sự sợ hãi trước sự thách thức đó? Bạn nói rằng một khủng hoảng đánh thức sự sợ hãi. Một khủng hoảng bao gồm một suy nghĩ, một cử chỉ, một từ ngữ, một thì thầm, một cái nhìn, một lá thư. Liệu nó là một thách thức mà đánh thức sự sợ hãi? Tôi tự nói với chính mình: Tại sao người ta không nên nhận biết nó mà không cần một thách thức? Nếu sự sợ hãi hiện diện ở đó, nó phải hoạt động; hay liệu nó âm i? Và nếu nó âm i, tại sao nó âm i? Liệu cái trí tầng ý thức bên ngoài sợ hãi rằng sự sợ hãi có lẽ thức dậy? Liệu nó đã bắt buộc sự sợ hãi không được hoạt động và đã khước từ quan sát nó?

Chúng ta hãy thâm n**ậ**t chầm chậm, chúng ta đang theo dõi đường đi của một hỏa tiễn. Liệu cái trí tầng ý thức bên ngoài đã bị sợ hãi của quan sát sự sợ hãi và, thế là, đã bắt buộc sự sợ hãi phải không được hoạt động? Hay lệu sự sợ hãi hiện diện ở đó, thức giấc, nhưng cái trí tầng ý thức bên ngoài nhất quyết không cho phép nó rở hoa? Liệu bạn chấp nhận rằng sự sợ hãi là bộ phận thuộc sống của con người, của sự tồn tại?

PJ: Thưa anh, sự sợ hãi không có sự tồn tại độc lập tách khỏi sự trải nghiệm phía bên ngoài, mà không có những kích thích của sự trải nghiệm phía bên ngoài.

K: Chờ đã, tôi nghi ngờ nó, tôi không chấp nhận nó. Bạn đang nói rằng nếu không có sự kích thích phía bên ngoài, sự sợ hãi không rảy ra. Nếu nó là đúng thực đối với bạn, nó phải là như thế đối với tôi, bởi vì tôi là một con người.

PJ: Bao gồm trong điều đó cả sự kích thích phía bên ngoài lẫn sự kích thích phía bên trong.

K: Tôi không tách rời phía bên ngoài và phía bên trong. **T**ất cả nó là một chuyển động.

PJ: Sự sợ hãi không có sự tồn tại tách khỏi sự kích thích.

K: Bạn đang chuyển động khỏi, Pupul.

PJ: Anh đang hỏi: Tại sao bạn không quan sát nó, tại sao bạn không đối diện nó?

K: Tôi tự hỏi chính mình: Liệu tôi phải chờ đợi một khủng hoảng cho sự sợ hãi này thức dậy? Đó là tất cả mà tôi hỏi. Nếu nó hiện diện ở đó, ai đã bắt buộc nó không được hoạt động? Liệu có phải bởi vì cái trí tầng ý thức bên ngoài không thể giải quyết được nó? Cái trí tầng ý thức bên ngoài quan tâm đến việc giải quyết nó, và bởi vì không thể giải quyết được nó, cái trí bắt buộc nó không được hoạt động, kềm chặt nó. Và cái trí tầng ý thức bên ngoài bị lay động khi một khủng hoảng xảy ra và sự sợ hãi nảy ra. Vì vậy, tôi tự hỏi chính mình: Tại sao cái trí tầng ý thức bên ngoài phải kềm chế sự sợ hãi?

SP: Thưa anh, dụng cụ của cái trí tầng ý thức bên ngoài là sự phân tích, chức năng của sự công nhận. Với những dụng cụ này, nó không đủ sức để giải quyết được sự sợ hãi.

K: Nó không thế giải quyết được sự sợ hãi. Nhưng điều gì được yêu cầu là sự đơn giản thực sự, không phải sự phân tích. Cái trí tầng ý thức bên ngoài không thể giải quyết được sự sợ hãi, vì vậy nó nói, 'Tôi muốn lẫn tránh nó, tôi không thể quan sát nó.' Hãy hiểu rõ điều gì bạn đang làm. Bạn đang chờ đợi một khủng hoảng đánh thức nó, và luôn luôn cái trí tầng ý thức bên ngoài đang lần tránh sự khủng hoảng. Nó đang lần tránh, đang lý luận, đang hợp lý hóa. Chúng ta là những bậc thầy của trò chơi này. Vì vậy, tôi tự nhủ với chính

mình, nếu sự sợ hãi hiện diện ở đó, nó hoạt động. Bạn không thể bắt buộc không được hoạt động một vật mà là bộ phận thuộc di sản của chúng ta. Cái trí tầng ý thức bên ngoài chỉ suy nghĩ rằng nó đã bắt buộc sự sợ hãi không được hoạt động. Cái trí tầng ý thức bên ngoài bị lay động khi một khủng hoảng xảy ra. Vì vậy, giải quyết nó một cách khác hẳn. Đó là quan điểm của tôi. Liệu điều này đúng thực? Sự sợ hãi cơ bản là về không tồn tại, một ý thức của sợ hãi hoàn toàn về không vĩnh cửu, về không hiện diện, về chết. Tại sao cái trí không mang sự sợ hãi ra và chuyển động cùng nó? Tại sao nó phải chờ đợi một khủng hoảng? Liệu có phải bởi vì bạn lười biếng và vì vậy bạn đã không có năng lượng để thâm nhập gốc rễ của nó? Liệu điều gì tôi đang nói không hợp lý?

PJ: Nó không phải không hợp lý. Tôi đang cố gắng thấy liệu nó có giá trị.

K: Chúng ta nói tổng mọi sinh vật đều sợ hãi không tồn tại, không tiếp tục sống. Sự sợ hãi là bộ phận thuộc những tế bào não của chúng ta. Toàn thân tâm đa chúng ta sợ hãi không tồn tại, sợ hãi chết, sợ hãi bị giết. Vì vậy sự sợ hãi của không tồn tại là bộ phận thuộc toàn cấu trúc sinh học cũng như tâm lý của chúng ta, và tôi đang tự hỏi chính mình tại sao một khủng hoảng lại cần thiết, tại sao sự thách thức phải trở thành quan trọng. Tôi phản đối sự thách thức. Tôi muốn đi trước sự thách thức, không đằng sau sự thách thức.

PJ: Người ta không thể tham gia trong điều gì anh nói.

K: Tại sao bạn không thể? Tôi sẽ chỉ rõ nó cho bạn. Tôi biết tôi sẽ chết, nhưng tôi đã trí năng hóa, lý luận hóa cái chết. Vì vậy, khi tôi nói cái trí của tôi đi trước cái chết, nó không đi trước cái chết. Nó chỉ đi trước sự suy nghĩ – mà không là đi trước.

PJ: Chúng ta hãy chấp nhận sự thật của nó. Người ta đối diện cái chết và người ta cảm thấy người ta đi trước nó và người ta tiếp tục chuyển động rồi bỗng nhiên nhận ra rằng người ta không đi trước nó.

K: Tôi hiểu rõ điều đó. Tất cả nó là kết quả của một thách thức, dù nó đã xảy ra ngày hôm qua hay cách đây một năm.

PJ: Vì vậy câu hỏi là: Bằng dụng cụ gì, bằng năng lượng gì, bằng kích thước gì người ta thấy; và người ta thấy cái gì?

K: Tôi muốn được rõ ràng. Sự sợ hãi là bộ phận thuộc cấu trúc của chúng ta, di sản của chúng ta. Thuộc sinh học, thuộc tâm lý, những tế bào não sợ hãi không tồn tại. Và sự suy nghĩ nói, 'Tôi sẽ không quan sát cái sự việc này'. Và vì vậy, khi sự thách thức nảy sinh, sự suy nghĩ không thể kết thúc nó.

PJ: Anh có ý gì khi nói: y suy nghĩ nói, 'Tôi không muốn quan sát nó'?

NM: Thưa anh, nó cũng muốn tự quan sát về chính nó.

K: Sự suy nghĩ không thể quan sát sự kết thúc của chính nó. Nó chỉ có thể lý luận về nó. Tôi đang hỏi bạn: Tại sao cái trí chờ đợi sự kết thúc? Liệu nó cần thiết? Nếu bạn nói rằng nó cần thiết, vậy thì bạn đang chờ đợi nó.

PJ: Tôi nói: Tôi không biết. Tôi chỉ biết rằng một thách thức nảy sinh và sự sợ hãi nảy ra.

K: Không, một thách thức đánh thức sự sợ hãi. Chúng ta hãy bám vào điều đó. Và tôi nói với bạn: Tại sao bạn chờ đợi một thách thức cho sư việc này thức dây?

PJ: Câu hỏi của anh là một nghịch lý. Anh muốn nói rằng anh không chờ đợi sự thách thức nhưng khơi dậy sự thách thức?

K: Không, tôi hoàn toàn phản đối sự thách thức. Bạ n không đang nhận được quan điểm của tôi. Cái trí của tôi sẽ không chấp nhận một thách thức tại bất kỳ thời điểm nào. Một thách

thức không cần thiết cho mục đích đánh thức người ta. Khi nói rằng tôi ngủ mê và rằng một thách thức là cần thiết để đánh thức tôi, là một câu phát biểu sai lầm.

PJ: Không, thưa anh, đó không là điều gì tôi đang nói.

K: Vậy là nó thức giấc. Lúc này, cái gì ngủ mế? Liệu nó là cái trí tầng ý thức bên ngoài? Hay **\bar{\text{R}}**u nó là cái trí tần g ý thức bên trong mà ngủ mê? Và liệu có vài phần nào đó của ý thức mà thức giấc?

PJ: Khi tôi thức giấc, tôi thức giấc.

NM: Anh mòi mọc sự sợ hãi?

K: Nếu bạn thức giấc, không thách thức nào cần thiết. Vì vậy, bạn khước từ sự thách thức. Nếu, như chúng ta đã nói, chính là bộ phận thuộc sống của chúng ta rằng chúng ta phải chết, vậy thì người ta luôn luôn thức giấc.

PJ: Không luôn luôn. Anh không luôn luôn n**ậm** biết được sự sợ hãi. Nó luôn luôn hiện diện ở đó dưới tấm thảm, nhưng anh không quan sát nó.

K: Tôi nói: Nhấc tấm thảm lên và quan sát. Nó hiện diện ở đó. Đó là quan đểm của tôi. Nó hiện diện ở đó và thức giấc. Vì vậy, nó không cần một thách thức để đánh thức. Luôn luôn tôi sợ hãi không tồn tại, sợ hãi chết, sợ hãi không thành tựu. Đó là sự sợ hãi cơ bản trong sống của chúng ta, trong máu huyết của chúng ta và nó hiện diện ở đó, luôn luôn đang tự quan sát, đang tự canh chừng, đang tự bảo vệ chính nó. Nhưng nó rất tỉnh táo. Nó không bao giờ, thậm chí trong một khoảnh khắc, ngủ mê. Vì vậy, một thách thức không cần thiết. Bạn làm gì về nó và bạn giải quyết nó như thế nào, đến sau đó.

PJ: Đó là sư kiên.

ACHYUT PATWARDHAN (AP): Khi thấy tất cả điều này, anh không chấp nhận nhân tố của không chú ý, hay sao?

K: Tôi nói nó thức giấc, tôi không đang nói về sự chú ý.

AP: Sự sợ hãi đang hoạt động, đang vận hành.

K: Nó giống như một con rắn trong phòng, nó luôn luôn ở đó. Cái trí tầng ý thức bên ngoài quan tâm đến làm thế nào để giải quyết nó, và bởi vì cái trí không thể giải quyết nó, cái trí chuyển động khỏi nó. Vì vậy, cái trí tầng ý thức bên ngoài thâu nhận một thách thức và cố gắng đối diện nó. Liệu bạn có thể đối diện một sự việc đang sống? Sự việc đó không cần một thách thức. Nhưng bởi vì cái trí tầng ý thức bên ngoài đã tự hủy diệt khả năng chống lại sự sợ hãi của nó, sự thách thức đó được cần đến. Đúng chứ, Pupul?

NM: Khi anh suy ngh về nó, nó chỉ là một suy nghĩ; tuy nhiên cái bóng đó vẫn còn ở trong cái trí.

K: Theo sát nó, đừng nhảy đến những kết luận. Bạn đã nhảy đến những kết luận. Cái trí của tôi khước từ sự thách thức. Cái trí tầng ý thức bên ngoài sẽ không cho phép những thách thức đánh thức nó. Nó rất tỉnh táo. Nhưng bạn cho phép sự thách thức. Tôi không chấp nhận sự thách thức. Nó không ở trong sự trải nghiệm của tôi. Bước kế tiếp là: Khi cái trí tầng ý thức bên ngoài nhận biết được sự sợ hãi, nó không thể mời mọc cái gì đó mà hiện diện ở đó. Thâm nhập từng bước một. Đừng kết luận tại bất kỳ giây phút nào. Thế là, cái trí tầng ý thức bên ngoài nhận biết được rằng sự sợ hãi hiện diện ở đó, hoàn toàn tỉnh táo. Vây thì, chúng ta sẽ làm gì kế tiếp?

PJ: Ở đó có sẵn sự không trọn vẹn.

NM: Tôi nhận biết.

K: Bạn đang bỏ lỡ toàn mấu chốt. Chính là cái trí tầng ý thức bên ngoài sợ hãi điều này. Khi nó nhận biết, nó không sợ hãi. Trong chính nó, nó khôngợs hãi. Con kiến không sợ hãi. Nếu nó bị giẫm nát, nó bị giẫm nát. Chính là cái trí tầng ý thức bên ngoài mà nói, 'Tôi **x** hãi điều này – sợ hãi không

tồn tại'. Nhưng khi tôi **ặ**p gỡ một tai nạn, một máy bay bị rớt xuống, không có sự sợ hãi. Tại khoảnh khắc của chết tôi nói, 'Vâng, lúc này tôi **bắ**t chết có nghĩa gì'. Nhưng cái trí tầng ý thức bên ngoài cùng tất cả những suy nghĩ của nó nói, 'Thượng đế ơi, con sắp chết, con sẽ không chết, con không được chết, con sẽ tự bảo vệ'; đó là cái sự việc mà bị sợ hãi. Bạn chưa bao giờ quan sát một con kiến, hay sao? Nó không bao giờ sợ hãi: nếu người nào đó giết nó, nó chết. Lúc này, bạn thấy điều gì đó.

NM: Thưa anh, liệu anh đã từng thấy một con kiến? Nếu anh đặt một miếng giấy trước mặt một con kiến, nó tránh miếng giấy đó.

K: Nó muốn sống sót, nhưng nó không suy nghĩ về sống sót. Vì vậy, chúng ta sẽ quay lại nó. Sự suy nghĩ tạo ra sự sợ hãi: chính là **ự** suy nghĩ mà nói, 'Tôi sẽ chết, tôi cô độc, tôi không thành tựu'. Thấy điều này: đó là sự vĩnh cửu không thời gian, đó là sự vĩnh cửu thực sự. Thấy nó lạ thường làm sao. Tại sao tôi phải sợ hãi nếu sự sợ hãi là bộ phận thuộc sự tồn tại của tôi? Chỉ khi nào sự suy nghĩ nói rằng sống phải khác hẳn, lúc đó mới có sự sợ hãi. Liệu cái trí có thể hoàn toàn không chuyển động? Liệu cá i trí có thể hoàn toàn bất động? Vậy thì cái sự việc đó hiện diện. Khi cái sự việc đó nhận biết, vậy thì gốc rễ cơ bản của sự sợ hãi là gì?

PJ: Liệu nó đã từng xảy ra cho anh, thưa anh?

K: Vô số lần, nhiều lần, khi cái trí hoàn toàn bất động, không có bất kỳ tác động nào, không chấp nhận cũng như không phủ nhận, không lý luận cũng như không tẩu thoát, không có sự chuyển động thuộc bất kỳ loại nào. Chúng ta đã đến được gốc rễ của nó, đúng chứ?

New Delhi Ngày 13 tháng 11 năm 1972

MỘT ĐỐI THOẠI VỀ CHẾT

J. KRISHNAMURTI (**K**): Mrs Jayakar và tôi **ẽ** có một bàn luận rất nghiêm túc, một đối thoại rất nghiêm túc – rất nghiêm túc. Vì vậy, nếu các bạn không hiểu rõ hay nếu các bạn nhàm chán, làm ơn lặng lẽ đi ra ngoài – được chứ?

PUPUL JAYAKAR (PJ): Krishnaji, một trong những nghi vấn mà tôi cảm thấy là rằng, 'sắp sửa hiện diện' và 'sắp sửa ngừng hiện diện' hiện diện tại chiều sâu thăm thẳm của cái trí con người. Sống và chết. Toàn sống của con người chuyển động quanh sự kỳ diệu của sinh ra và sự sợ hãi của chết đi. Tất cả những thôi thúc của anh ấy, những đòi hỏi của anh ấy, những ham muốn của anh ấy, những sợ hãi của anh ấy, những lo âu của anh ấy, nằm giữa hai cái mốc này – sinh ra và chết đi.

Tại một mức độ chúng ta hiểu rõ sinh ra và chết đi, nhưng tôi nghĩ rằng sự hiểu rõ đó chỉ tại mức độ hời họt. Và nếu chúng ta không hiểu rõ, tại chiều sâu, toàn vấn đề của sự tồn tại mà được chứa đựng giữa hai cái mốc này – toàn vấn đề mà nằm trong sự kết thúc của bất kỳ thứ gì – sự sợ hãi, sự lo âu và **ự** tối t ăm và những cái bóng bao bọc một từ ngữ 'kết thúc' đó sẽ luôn luôn theo cùng chúng ta.

K: Tại sao bạn sử dụng từ ngữ 'vấn đề'? Tại sao bạn khiến cho khoảng cách giữa sinh ra và chết đi đó trở thành một vấn đề?

PJ: Một mình chúng, sinh ra và chết đi là những sự kiện, nhưng cái trí không bao gòi có thể bỏ chúng lại một mình. Cái trí bám vào một điều và khước từ cái còn lại.

K: Tại sao bạn sử dụng từ ngữ 'vấn đề'?

PJ: Nó là một 'vấn để' bởi vì những cái tối tăm mà bao bọc một từ ngữ 'kết thúc' đó. Có sự hân hoan và sự huy hoàng của điều gì chúng ta thấy như sống và sự đòi hỏi phải bám chặt nó tại bất kỳ giá nào và lần tránh cái mà có nghĩa một kết thúc. Đây là một vấn đề. Từ điều này nảy sinh sự sợ hãi, sự đau khổ, tất cả những đòi hỏi...

K: Vậy thì nghi vấn là gì?

PJ: Làm thế nào chúng ta thâm nhập? Làm thế nào chúng ta có thể được tự do khỏi sự tối tăm mà bao bọc từ ngữ đó? Làm thế nào những cái trí của chúng ta có thể nhìn ngắm chết bằng sự đơn giản và quan sát nó để tìm ra nó có nghĩa gì?

K: Thật ra bạn đang suy nghĩ về chết hay về thời kỳ kéo dài giữa sống và chết đó? Đó là, liệu bạn đang bao gồm nguyên qui trình của đang sống cùng tất cả sự phức tạp, sự đau khổ, sự hỗn loạn của nó – trong sự suy nghĩ của bạn về sự kết thúc? Liệu bạn quan tâm để tìm ra chết có nghĩa gì và qui trình kéo dài vô fạn này của đấu tranh, xung đột, đau khổ, vân vân, mà chúng ta bám víu trong sự trốn tránh điều còn lại của chúng ta, là gì? Liệu bạn quan tâm đến nguyên chuyển động của nó?

PJ: Anh thấy, có nguyên một chuyển động của sự tồn tại mà trong đó sống và chết hiện diện. Nhưng nếu anh chuyển lãnh vực đó thành quá rộng lớn, tôi không nghĩ anh có thể tiếp cận được sự khốn khổ và sự bi thảm của kết thúc. Và tôi muốn thâm nhập vào sự bi thảm của kết thúc.

K: Bạn đang thâm nhập vào sự bi thảm của kết thúc hay bạn đang thâm nhập vào nguyên qui trình của sống và của chết, mà gồm có đau khổ, sợ hãi, và tất cả mọi chuyện của nó?

PJ: Trong một câu nói đó điều gì anh nói là đúng – nó là nguyên chuyển động của sống và chết mà là sự tồn tại. Anh nói về sự kết thúc của đau khổ; tôi nói về sự sợ hãi đó, sự khốn khổ đó, mà là sự bi thảm của kết thúc.

K: Hoàn toàn đúng, hoàn toàn đúng.

PJ: Hai điều hơi hơi khác biệt. Có sự đau khổ, sự bi thảm, của 'cái gì đó mà là' đang ngừng tồn tại...Có cái gì đó mà tuyệt vời, cái gì đó mà đẹp đẽ, mà tràn ngập sống của người ta, và luôn luôn có sự hiểu biết rằng nó phải kết thúc mà ẩn nấp đằng sau nó.

K: 'Kết thúc' là gì?

PJ: Kết thúc là qui trình trong đó cái gì đó mà tồn tại, mà kéo dài, ngừng hiện diện; nó không còn tiện dụng cho những giác quan của chúng ta nữa.

K: Tôi không hoàn toàn hiểu rõ.

PJ: Thưa anh, cái gì đó hiện diện và trong chính bản chất của 'trạng thái hiện diện' đó có ý thức của kết thúc cái đó; có sự biến mất vĩnh viễn của cái đó.

K: Tại sao bạn sử dụng từ ngữ 'vĩnh viễn' đó?

PJ: Bởi vì có một trạng thái tuyệt đối trong sự kết thúc đó. Không có ngày mai trong nó.

K: Lúc này, chờ một chút – kết thúc cái gì?

PJ: Kết thúc cái mà kéo dài. Có sự bi thảm của cái gì đó quá tuyệt vời đang kết thúc.

K: Liệu nó quá tuyệt vời?

PJ: Cho phép tôi trình bày cái gì đó trực tiếp nhiều hơn. Anh hiện diện. Sự việc mà anh **c** không hiện diện gây ra **x** bi thảm vô cùng. Anh hiện diện.

K: Bạn có ý gì, 'Anh hiện diện'?

PJ: K hiện diện. Trong câu nói đó - K hiện diện - là sự bi thảm của K không còn hiện diện.

K: Chết là điều không tránh khỏi. Cái người này -K - sẽ chết ngày nào đó. Đối với ông ta, nó không đặt thành vấn đề; không có sự sợ hãi, không bi thảm. Nhưng bạn quan sát cái người đó và nói, 'Ô, Thượng để của tôi! Ông ta sẽ chết'. Vì vậy, nếu tôi được phép sử dụng từ ngữ đó như bạn đã sử dụng nó, nó là sự bi thảm của bạn. Lúc này, tại sao?

PJ: Nó là...

K: Tại sao?

PJ: Tại sao anh hỏi 'tại sao'?

K: Người nào đó chết. Tôi đã sống với người đó; tôi đã thương yêu người đó. Anh ấy chết, và tôi bị lạc lõng. Tại sao? Tại sao tôi ở trong một trạng thái khủng khiếp – một trạng thái của vô vọng, một trạng thái của cô độc? Tại sao tôi roi lệ, tôi bi thảm? Tại sao tôi đau khổ? Chúng ta không đang bàn luận điều này một cách trí năng – chúng ta đang nói nhiều nghiêm túc hơn. Tôi đã mất đi cái người đó. Anh ấy đã tử tế với tôi; anh ấy đã là lạn đồng hành của tôi. Anh ấy không còn nữa. Tôi nghĩ hiểu rõ sự kết thúc là điều rất quan trọng, bởi vì có cái gì đó hoàn toàn mới mẻ khi có một kết thúc đối với mọi thứ.

PJ: Đó là lý do tại sao tôi đã nói anh không thể hỏi 'tại sao' về nó.

K: 'Tại sao' chỉ được đặt ra như một thâm nhập.

PJ: Sự đau khổ của tôi – nó không thể tránh khỏi, hay sao? Anh ấy là hương thơm của sự tồn tại của tôi.

K: Vâng, tôi đã thương yêu anh ấy. Anh ấy là người bạn của tôi thuộc tình dục, và do bởi anh ấy tôi đã cảm thấy được

thành tựu; tôi đã cảm thấy phong phú. Và anh ấy, cái người đó, không còn nữa.

PJ: Đó không là sự đau khổ, hay sao?

K: Nó là. Người con trai của tôi hay người em của tôi chết. Nó là một đau khổ vô cùng. Tôi tuôn trào nước mắt. Tôi vô cùng lo âu. Vì vậy, tiếp theo cái trí của tôi nói: Tôi phải tìm được sự thanh thản của tôi trong sự suy nghĩ rằng tôi sẽ gặp lại anh ấy trong cuộc đời kế tiếp của tôi. Tôi đang hỏi: Tại sao cái người đó mang gánh nặng của sự đau khổ này? Tôi biết rằng cái chết của người nào đó là sự đau khổ; tôi biết nó bi thảm lắm. Nó như thể toàn sự tồn tại của tôi bị lật tung gốc rễ. Nó giống như một cái cây đồ sộ bị xé nát, bị chặt xuống trong một tích tắc.

Tôi đau khổ bởi vì thực sự tôi đã chưa bao giờ hiểu rõ sâu thẳm sự kết thúc là gì. Tôi đã sống được bốn mươi, năm mươi, hay tám mươi năm và trong sốt toàn bộ thời gian đó tôi đã chưa bao giờ nhận ra ý nghĩa của sự kết thúc – kết thúc cái gì đó mà tôi bám cặt đầy thương yêu. Tôi đã chưa bao giờ hoàn toàn đã kết thúc niềm tin, hoàn toàn đã kết thúc sự quyến luyến – đã kết thúc nó, để cho nó không tiếp tục trong một phương hướng khác.

PJ: Điều gì khiến cho cái trí không thể kết thúc?

K: Dĩ nhiên, nó là sự sợ hãi. Chúng ta hãy sử dụng một ví dụ rất bình thường, một ví dụ chung cho tất cả chúng ta – sự quyến luyến. Liệu người ta có thể kết thúc – mà không có bất kỳ động cơ hay phương hướng – sự quyến luyến, cùng tất cả sự phức tạp của nó, và tất cả những hàm ý của nó? Liệu người ta có thể không quyến luyến với bất kỳ thứ gì – với trải nghiệm, hiểu biết, ký ức của người ta? Rốt cuộc, sự kết thúc của hiểu biết – đó là điều gì sẽ xảy ra khi chết đến. Hiểu biết là điều gì người ta đang bám chặt. Hiểu biết về một người mà

tôi đã ôm ấp, mà tô i đã chăm sóc, mà tôi đã sống chung. Có ký ức của vẻ đẹp và sự xung đột được dính dáng trong nó. Lúc này, kết thúc một cách toàn bộ, tuyệt đối, ký ức của tất cả điều đó, là chết.

PJ: Thường xuyên anh đã nói: 'Đang sống, vào ngôi nhà của chết'.

K: Vâng, tôi đã thực hiện nó.

PJ: Chính xác, điều đó có nghĩa gì?

K: 'Mời mọc chết trong khi đang sống' không có nghĩa tự tử bằng cách uống một viên thuốc và, vì vậy, ngừng tồn tại. Tôi nghĩ mời mọc chết trong khi đang sống là điều rất quan trọng. Tôi đã thực hiện nó.

Bạn thấy, chính từ ngữ 'kết thúc' chứa đựng một chiều sâu của ý nghĩa. Chúng ta hãy nói rằng có cái gì đó, một ký ức của một trải nghiệm mà tôi ấp ủ, mà tôi bám chặt bởi vì nó đã trao ặng tôi sự thỏa mãn tột cùng, một ý thức của chiều sâu và hạnh phúc. Tôi bám chặt ký ức đó. Tôi đi đến văn phòng, tôi làm việc, nhưng ký ức đó dai dẳng và sinh động lạ lùng đến độ tôi bám chặt nó; vì vậy, tôi không bao giờ tìm ra sự kết thúc có nghĩa gì. Tôi nghĩ rằng có nhiều lắm trong sự kết thúc, hàng ngày, mọi thứ mà người ta đã thâu lượm thuộc tâm lý.

PJ: Anh có thể kết thúc sự quyến luyến.

K: Đó là chết.

PJ: Đó không là chết.

K: Bạn sẽ gọi chết là gì? Các cơ quan cơ thể kết thúc? Hay cái hình ảnh mà tôi đã dựng lên về bạn kết thúc?

PJ: Khi anh thâu gọn nó đến việc đó, tôi sẽ nói rằng chính là cái hình ảnh mà anh đã dựng lên về người nào đó; nhưng đối với chết, còn nhiều hơn cả việc đó nữa.

K: Dĩ nhiên. Tôi đã sống cùng bạn, ôm ấp bạn, và hình ảnh của bạn bám rễ thật sâu trong tôi. Bạn chết và cái hình ảnh đó tập hợp sức mạnh nhiều hơn. Một cách tự nhiên, tôi đặt những bông hoa tại nơi thờ phụng của hình ảnh đó; tôi sáng tác những từ ngữ thi ca cho nó. Nhưng chính là hình ảnh đó mà đang sống. Tôi đang nói về sự kết thúc của hình ảnh đó. Cái trí không thể thâm nhập vào một kích thước hoàn toàn mới mẻ nếu có một cái bóng của một kỷ niệm về bất kỳ thứ gì. Bởi vì 'cái khác lạ' đó không thời gian. Kích thước khác lạ đó là vĩnh cửu và nếu cái trí phải thâm nhập vào đó, nó không được có bất kỳ yếu tố nào của thời gian trong nó. Tôi nghĩ điều này hợp lý, có lý luận.

PJ: Nhưng sống không là lý luận; sống không là hợp lý.

K: Dĩ nhiên không. Muốn hiểu rõ – mà không có thời gian – cái vĩnh cửu, cái trí phải được tự do khỏi tất cả mọi sự việc mà người ta đã thâu lượm thuộc tâm lý, mà là thời gian. Vì vậy, phải có sự kết thúc.

PJ: Vậy là, không có sự thâm nhập vào kết thúc?

K: Ò vâng, có chứ.

PJ: Sự thâm nhập vào kết thúc là gì?

K: Kết thúc là gì – kết thúc sự tiếp tục. Sự tiếp tục của một suy nghĩ đặc biệt, một phương hướng đặc biệt, một ham muốn đặc biệt; chính là cái này mới tạo ra sự sống cho một tiếp tục. Sinh ra và chết đi – trong khoảng cách kéo dài đó có một tiếp tục bí ẩn, giống như một con sông. Khối lượng nước khiến cho con sông tuyệt vời – giống như sông Ganga, sông Rhine, sông Amazon – và chúng ta không th thấy vẻ đẹp của con sông. Bạn thấy, chúng ta sống trên bề mặt của con sông mênh mông này da sự sống, và chúng ta không thể thấy vẻ đẹp của nó bởi vì chúng ta luôn luôn ở trên bề mặt. Và sư kết thúc là sư kết thúc của bề mặt đó.

PJ: Sự kết thúc của nó là sự kết thúc của bề mặt đó.

K: Vâng, sự kết thúc của bề mặt đó.

PJ: Cái gì chết?

K: Tất cả mọi thứ mà tôi đã tích lũy, cả phía bên ngoài lẫn phía bên trong. Tôi có sự thưởng th ức tốt, và tôi đã thiết lập một kinh doanh tốt mà mang lại cho tôi nhiều tiền bạc – ngôi nhà khang trang, người vợ đẹp đẽ, cái vườn xinh xinh. Và sống của tôi đã cho tôi nột tiếp tục với tất cả nó. Kết thúc điều đó.

PJ: Liệu anh không phiền nếu tôi thâm nhập sâu thêm một chút xíu? Anh có ý nói cho tôi rằng cùng cái chết về cơ thể của K, ý thức của K sẽ kết thúc? Tôi đang nghiêm túc ấm trong nghi vấn này.

K: Bạn đã nói hai điều: Ý thức của K và sự kết thúc của cơ thể. Cơ thể sẽ kết thúc qua tai nạn, bệnh tật. Điều đó hiển nhiên. Ý thức của cái người đó là gì?

PJ: Từ bi mãnh liệt, vô hạn, vô cùng.

K: Vâng. Tôi sẽ không gọi điều đó là ý thức.

PJ: Tôi đang sử dụng từ ngữ 'ý thức' bởi vì nó được kết hợp với cơ thể của K. Tôi không thể nghĩ về một từ ngữ khác. Tôi có thể nói 'cái trí của K'.

K: Chúng ta hãy ử dụng từ ngữ 'ý thức', nếu bạn không phiền, và chúng ta hãy quan sát nó. Ý **ứth** của một con người là nội dung của nó. Nội dung đó là toàn chuyển động của sự suy nghĩ. Ngôn ngữ, những đặc điểm, những niềm tin, những giáo điều, những nghi lễ, sự đau khổ, sự cô độc, sự tuyệt vọng, một ý thức của sợ hãi – tất cả điều đó là chuyển động của sự suy nghĩ. Nếu chuyển động đó của sự suy nghĩ kết thúc, ý thức như chúng ta biết nó không hiện diện.

PJ: Nhưng sự suy nghĩ như một chuyển động trong ý thức – như chúng ta biết nó – không tồn tại trong cái trí của K. Tuy

nhiên có một trạng thái của đang hiện diện mà tự thể hiện chính nó khi tôi hiệp thông cùng anh ấy. Nó tự thể hiện chính nó bất kể sự kiện rằng anh không giảm thiểu nó thành sự suy nghĩ.

K: Không, không. Người ta phải rất cẩn thận trong việc vạch ra điều gì đó: Ý thức như chúng ta biết nó là sự chuyển động của sự suy nghĩ; nó là một chuyển động của thời gian.

PJ: Vâng.

K: Thấy điều đó rất rõ ràng. Ý thức như chúng ta biết nó là sự chuyển động của sự suy nghĩ. Vì vậy, khi sự suy nghĩ, sau khi thâm nhập, kết thúc – không phải trong thế giới vật chất nhưng trong thế giới tâm lý – ý thức như chúng ta bết nó không hiện diện.

PJ: Thưa anh, anh có thể sử dụng bất kỳ từ ngữ nào khác nhưng $c\dot{o}$ một trạng thái của đang hiện diện mà tự thể hiện chính nó như là K.

K: Vâng, bạn hoàn toàn đúng.

PJ: Tôi sẽ sử dụng từ ngữ nào?

K: Tôi không yêu cầu bạn phải thay đổi những từ ngữ nhưng chúng ta hãy nói, ví dụ, rằng qua thiền định – thiền định thực sự và không phải tất cả những thứ vớ vẫn mà được hiểu là nó – bạn đã đến một mấu chốt mà là tuyệt đối. Và bạn nói như thế.

PJ: Vâng.

K: Và tôi thấy điều này. Tôi cảm thấy nó. Đối với tôi, đây là một trạng thái lạ thường nhất. Qua bạn, qua sự hiệp thông của tôi cùng bạn, tôi cảm thấy sự vô hạn này. Và toàn bộ sự thôi thúc, sự đấu tranh của tôi nói rằng tôi phải nắm bắt nó. Nhưng bạn có nó – dĩ nhiên nó không là *bạn*, Pupul, đang có nó. Nó hiện diện ở đó. Nó không là của bạn hay của tôi; nó hiện diện ở đó.

PJ: Nhưng nó hiện diện ở đó do bởi anh.

K: Nó hiện diện ở đó *không* do bởi tôi. Nó hiện diện ở đó.

PJ: Ở đâu?

K: Nó không có vị trí.

PJ: Tôi chỉ có thể chấp nhận điều gì anh nói đến một mấu chốt.

K: Được rồi...Đầu tiên, nó không là của bạn hay của tôi.

PJ: Tôi chỉ biết rằng nó hiển hiện trong con người của K. Vì vậy, khi anh nói rằng nó không có vị trí, tôi không thể chấp nhân điều đó.

K: Tự nhiên, bởi vì bạn đã đồng hóa K cùng cái đó.

PJ: Nhưng K là cái đó.

K: Chờ đã...có lẽ. Nhưng K nói rằng nó không liên quan gì đến K hay đến bất kỳ người nào khác. Nó hiện diện ở đó. Vẻ đẹp không là vẻ đẹp của bạn hay vẻ đẹp của tôi. Nó hiện diện ở đó. Trong một cái cây, trong một bông hoa – nó hiện diện ở đó.

PJ: Nhưng, thưa anh, sự chữa trị đó và từ bi đó ở trong K không phải ở ngoài đó.

K: Dĩ nhiên không. Nó không ở ngoài đó.

PJ: Tôi đang nói về sự chữa trị và từ bi đó của K.

K: Nhưng đó không là K. Đó không là cái này. (Đang chỉ vào cơ thể)

PJ: Nhưng nó sẽ ngừng thể hiện; đó là điều gì tôi đang nói, đang thâm nhập vào nó.

K: Tôi nắm nó, tôi nắm nó. Dĩ nhiên, tôi hiểu rõ điều gì bạn đang cố gắng nói. Tôi nghi ngờ điều đó.

PJ: Anh có ý gì qua, 'Tôi nghi ngờ điều đó'?

K: Nó có lẽ thể hiện qua X. Cái mà được thể hiện hay cái mà đang thể hiện không phụ thuộc vào X. Nó không liên quan gì đến X. Nó không liên quan gì đến K.

PJ: Tôi cũng sẵn sàng để chấp nhận điều đó, chính xác là, nó không phụ thuộc K. Nhưng K và 'cái đó' không thể tách rời được.

K: Được. Đúng rồi, nhưng khi bạn đồng hóa 'cái đó' cùng cái người đó, chúng ta thâm nhập vào một sự việc rất nhạy cảm.

PJ: Tôi muốn thâm nhập nó rất chầm chậm. Ví dụ như Phật. Dù ý thức-Phật đã là gì chặn g nữa, hay dù bất kỳ thứ gì đã thể hiện qua ngài, đã ngừng tồn tại.

K: Tôi nghi ngờ nó. Tôi ngờ vực nó. Chúng ta hãy rất cấn thận. Chúng ta hãy nói về Phật. Bạn nói rằng ý thức của Phật kết thúc khi ngài đã qua đời, đúng chứ? Nó đã thể hiện qua ngài và ngài đã là 'cáiđó' và khi ngài qua đi bạn nói 'cái đó' đã biến mất.

PJ: Tôi không có sự hiểu biết để nói rằng nó đã biến mất. Tôi chỉ nói rằng nó không thể được tiếp xúc nữa.

K: Tự nhiên không.

PJ: Tại sao anh nói 'tự nhiên không'?

K: Bởi vì ngài đã thiền định, và mọi chuyện còn lại của nó. Ngài được khai sáng, và ngài đã bắt gặp nó. Thế là, giữa ngài và 'cái đó' không có sự phân chia. Tôi, môn đồ của ngài, nói, 'Thượng đế của tôi ơi, ngài chết rồi và theo cùng cái chết của ngài mọi chuyện đều kết thúc'.

PJ: Vâng, nó kết thúc.

K: Tôi nói nó không kết thúc. *Tốt lành không bao giờ có thể kết thúc*. Giống như xấu xa (Tôi đang sử dụng từ ngữ 'xấu xa', mặc dù có quá nhiều tối tăm bị dính dáng với từ ngữ đó) tiếp tục trong thế giới, đúng chứ? Xấu xa hoàn toàn khác biệt với tốt lành. Tốt lành tồn tại và luôn luôn tồn tại, nhưng không phải như đối nghịch của xấu xa. Trong chính nó, xấu xa đó đã tiếp tục.

PJ: Nhưng chúng ta đang chuyển động khỏi.

K: Tôi hoàn toàn không chắc chắn lắm, nhưng nó không đặt thành vấn đề; hãy tiếp tục thâm nhập.

PJ: Anh nói rằng nó không biến mất.

K: Tốt lành không bao giờ có thể biến mất.

PJ: Tôi đang nói về từ bi được khai sáng vĩ đại đó. Lúc này, tôi có thể hiệp thông nó.

K: Nhưng bạn có thể hiệp thông nó mặc dù cái người đó không còn tồn tại. Đó là toàn mấu chốt. Nó không liên quan gì đến một người riêng biệt.

PJ: Liệu điều gì anh nói về là một ngọn đèn cho chính bạn có liên quan đến đang hiệp thông của 'cái đó' mà không có cái người đó? Khi anh nói ằng 'nó' có thể đư ợc hiệp thông mà không có cái người đó...

K: Không 'được hiệp thông'. Nó có thể được nhận biết, được sống; nó hiện diện ở đó cho bạn vươn tới và nắm bắt nó. Với mục đích để vươn tới và thâu nhận nó, sự suy nghĩ hay ý thức như chúng ta biết nó phải kết thúc, *bởi vì thật ra sự suy nghĩ là kẻ thù của cái đó*. Sự suy nghĩ là kẻ thù của từ bi, chắc chắn – đúng chứ? Và muốn có ngọn lửa đó, nó đòi hỏi, nó yêu cầu, không phải một hy sinh vĩ đại về điều này và điều kia nhưng nột thông minh được thức dậy, một thông minh mà thấy chuyển động của sự suy nghĩ. Và chính sự nhận biết được chuyển động của sự suy nghĩ kết thúc nó. Đó là điều gì thiền định thực sự là.

PJ: Vậy thì, chết có ý nghĩa gì?

K: Không. Nó không có ý ngữa gì cả bởi vì bạn luôn luôn đang sống cùng chết. Nó không có quan tọng gì cả bởi vì bạn luôn luôn đang kết thúc mọi thứ. Tôi không nghĩ chúng ta thấy vẻ đẹp và sự quan trọng của sự kết thúc. Chúng ta

thấy sự tiếp tục cùng những chập chòn về vẻ đẹp của nó, và tất cả sự hời họt của nó.

PJ: Ngày mai tôi đi khỏi đây. Liệu tôi cắt đứt hoàn toàn khỏi anh?

K: Không, không phải khỏi tôi; bạn tự cắt đứt khỏi 'cái đó'. Bạn tự cắt đứt khỏi vĩnh cửu đó cùng tất cả từ bi của nó, và vân vân.

Điều đó đơn giản. Tôi gặp Phật. Tôi lắng nghe ngài rất cẩn thận. Ngài tạo ra một ấn tượng lạ thường cho tôi và, sau đó, ngài đi khỏi. Nhưng sự thật của điều gì ngài đã nói vẫn còn tồn tại mãi mãi. Ngài đã bảo cho tôi, rất cẩn thận, 'Hãy là một ngon đèn cho chính ban để cho sư thất ở trong ban'. Chính là hat giống đó đang nở hoa tron g tôi. Ngài đi khi, nhưng hạt giống đó đang nở hoa. Và tôi có lẽ nói, 'Tôi nhớ ngài; tôi rất buồn vì tôi đã mất đi một người bạn hay người nào đó mà tôi đi thực sự thương yêu', nhưng điều gì quan trọng là hạt giống của sự thật sẽ nở hoa. Hạt giống đó mà đã được gieo trồng bởi sự nhận biết, sự tỉnh táo, và sự lắng nghe mãnh liệt của tôi, hạt giống đó sẽ nở hoa. Ngược lại, ích lợi gì đâu nếu người nào đó đang có nó? Nếu X có sự khai sáng lạ thường này - tôi đang sử dụng từ ngữ đó như một ý nghĩa của từ bi, tình yêu vô hạn, và tất cả đi ều đó – giá như người đó có nó, và anh ấy chết – vây thì cái gì?

PJ: Làm ơn, tôi xin phép được đưa ra một nghi vấn? Vậy thì lý do cho sự hiện diện của anh ấy là gì?

K: Lý do cho sự hiện diện của anh ấy, cho sự tồn tại của anh ấy, là gì? Để thể hiện 'cái đó', để là sự hiện thân của 'cái đó'. Nhưng tại sao phải có bất kỳ lý do nào? Một bông hoa không có lý do. Vẻ đẹp không có lý do; nó hiện diện. Và nếu tôi cố gắng tìm ra một lý do, bông hoa không còn. Tôi không đang cố gắng làm huyền bí tất cả điều này, hay làm hoang mang

nó. Như tôi đã nói, nó hện diện ở đó cho bất kỳ người nào vươn tới và thâu nhân.

Vì vậy chết, Pupul, giống như sinh, là một sự kiện lạ thường. Nhưng sinh và chết lại quá tách rời. Sự khó nhọc của sự tiếp tục là sự đau khổ của con người. Và nếu sự tiếp tục có thể kết thúc mỗi ngày, bạn sẽ 'sống cùng chết'. Đó là mới mẻ lại toàn bộ; đó là mới mẻ lại của cái gì đó mà không có sự tiếp tục. Và đó là lý do tại sao rất quan trọng phải hiểu rõ ý nghĩa của kết thúc – toàn bộ – trải nghiệm hay cái mà đã được trải nghiệm và ở lại trong cái trí như ký ức. (*Ngừng*)

Liệu chúng ta có thể, nếu chúng ta có thời gian, thâm nhập vào nghi vấn của liệu một con người có thể sống, ngoại trừ sự hiểu biết thuộc vật chất, mà không có thời gian và hiểu biết?

PJ: Điều gì từ trước đến nay chúng ta đã nói, đó là đang sống cùng kết thúc, không là chính bản chất của nghi vấn này, hay sao? Đó là, khi cái trí có **ể**h sống cùng kết thúc, nó có thể sống cùng sự kết thúc của thời gian và hiểu biết.

K: Vâng. Nhưng tất cả điều này có lẽ chỉ là một mớ từ ngữ.

PJ: Không, thưa anh. Anh tấy, một trong những vấn đề là rằng anh không thể làm bất kỳ điều gì về nó, nhưng anh có thể lắng nghe và quan sát – không còn gì khác nữa.

Thưa anh, tôi đang n**ắ**m đến điề u gì đó mà hơi hơi khác biệt.

K: Làm ơn tiếp tục thâm nhập.

PJ: Anh nghĩ rằng có thể có một học hành trong cái trí để đối diện cái chết cuối cùng?

K: Có gì để học hành, Pupul? Không có gì để học hành.

PJ: Cái trí phải thâu nhận mà không có sự khích động.

K: Vâng.

PJ: Cái trí phải thâu nhận một câu nói giống như việc đó mà không có sự khích động. Vậy thì, có lẽ, khi cuối cùng chết đến sẽ không có sự khích động.

K: Vâng, điều đó đúng. Và đó là lý do tại sao chết có một vẻ đẹp lạ thường, một sức sống lạ thường.

Brockwood Park Ngày 6 tháng 5 năm 1981

BẢN CHẤT CỦA THƯỢNG ĐẾ

PUPUL JAYAKAR (PJ): Làm ơn, lệu chúng ta có thể thâm nhập vào bản chất của Thượng đế?

J. KRISHNAMURTI (K): Bạn đang hỏi sự sáng tạo là gì hay liệu Sự thật hay Chân lý là Thượng đế?

PJ: Phía sau từ ngữ 'Thượng đế' đó nằm sẵn hàng thiên niên kỷ sự nghi vấn của con người về cái gì đó mà là tuyệt đối, về cái gì đó mà không thể tiếp xúc...

K: Vâng, về cái gì đó mà là vũ trụ.

PJ: Nếu chúng ta có thể bàn luận mọi thứ khác, tại sao không thể thâm nhập vào bản chất của 'cái đó' – gọi nó là Thượng đế hay sáng tạo hay nền tảng của hiện diện.

K: Tôi nghĩ có thể được, nếu người ta có thể được tự do khỏi tất cả những niềm tin và khỏi tất cả những hàm ý và những kết luận thuộc truyền thống của từ ngữ 'Thượng đế'. Liệu bộ não và cái trí có thể hoàn toàn được tự do để thâm nhập cái mà người Do thái gọi là 'cái không tên' và người Ấn giáo gọi nó là 'brahman' hay 'nguyên lý tối thượng'? Toàn thế giới tin tưởng *từ ngữ* Thượng đế. Liệu chúng ta có thể xóa sạch tất cả những niềm tin? Bởi vì chỉ như thế mới có thể thâm nhập.

PJ: Nhưng, bởi vì là một từ ngữ, nó là một kho lưu trữ của một triệu năm nội dung. Vì vậy, khi cái trí nói rằng nó được tự do khỏi niềm tin, chính xác nó có nghĩa gì?

K: Một người nói, 'Tôi tin tưởng Thượng đế; Thượng đế có quyền năng tuyệt đối và ở khắp mọi nơi. Ngài hiện diện trong

tất cả sự vật'. Đó là sự chấp nhận truyền thống của từ ngữ đó cùng tất cả nội dung của nó. Liệu người ta có thể được tự do khỏi nhiều ngàn năm của truyền thống này? Liệu người ta, nhận biết được hay không nhận biết được, có thể được tự do khỏi từ ngữ đó – từ ngữ đó mà đã đảm trách một vai trò quan trọng như thế trong thế giới Hồi giáo và Thiên chúa giáo?

PJ: Tại một mức độ có thể nói rằng người ta được tự do, như, ví dụ, nếu anh sẽ hỏi tôi liệu tôi tin tưởng Thượng đế, liệu tôi tin tưởng Krishna, Rama hay Siva. Nhưng đó không là nghi vấn kết thúc.

K: Không.

PJ: Có một cảm thấy về Thượng đế mà còn vượt khỏi tất cả điều này. Nó có vẻ như hợp nhất cùng sự kiện của chính sự sống. Anh thấy, có một ý thức rằng nếu không có 'cái này' không thứ gì có thể tồn tại, ý thức rằng 'cái này' là nền tảng.

K: Chúng ta hãy bàn **lận** điều đó – nền tảng mà mọi thứ khởi nguồn? Làm thế nào người ta tìm ra về nền tảng đó? Như tôi đã nói, người ta chỉ có thể tìm ra khi người ta tuyệt đối tự do. Thông thường sự tồn tại không nhận biết được của chúng ta đang þ chất đầy, tuyệ t đối bị nghẹt cứng bởi tất cả...này.

PJ: Có một khả năng của một trạng thái tồn tại nơi bất kỳ sự chuyển động nào của cái trí như niềm tin không có, và nơi niềm tin trong bất kỳ Thượng đế nào đều bị phủ nhận.

K: Liệu người ta phủ nhận nó bằng từ ngữ hay sâu thẳm, đó là, tại chính gốc rễ của sự tồn tại của người ta? Liệu người ta có thể nói, 'Tôi không biết gì cả' và kết thúc ở đó?

PJ: Tôi không thể nói, 'Tôi không biết gì cả'. Nhưng tôi *có* thể nói rằng sự chuyển động của sự suy nghĩ như niềm tin trong một Thượng đế đặc biệt không nảy ra trong cái trí. Vì

vậy, không có gì phía bên ngoài để phủ nhận như niềm tin. Nhưng tôi vẫn còn không biết trạng thái của Tôi-không-biết-gì-cả mà là một trạng thái rất khác biệt với chuyển động phía bên ngoài như niềm tin.

K: Vậy là, liệu chúng ta có thể thâm nhập điều đó?

PJ: Làm thế nào người ta thâm nhập?

K: Liệu người ta có thể phủ nhận, tuyệt đối, toàn chuyển động của sự hiểu biết? Dĩ nhiên, không phải sự hiểu biết thuộc công nghệ. Liệu người ta có thể phủ nhận cảm thấy rằng người ta biết? Sâu thẳm bên trong người ta có nguyên sự hiểu biết được tích lũy của con người mà nói rằng có Thượng đế. Dĩ nhiên đã có những tiên tri và những người thấy mà đã nói rằng không có cái sự việc như là Thượng đế, nhưng những từ ngữ của họ chỉ thêm vào những niềm tin của con người, thêm vào sự hiểu biết của anh ấy. Nghi vấn là: liệu người ta có thể phủ nhận sự hiểu biết của tất cả mọi điều mà người ta biết?

PJ: Cho phép tôi trình bày theo cách này. Người ta đã hiểu rõ phương cách của phủ nhận sự chuyển động đang nảy ra...

K: Sự chuyển động đang nảy ra của sự suy nghĩ như niềm tin?

PJ: Vâng, nhưng ch**ề**u sâu, tình trạng im lìm không họat động, hàng ngàn năm mà hình thành ma trận của sự tồn tại của con người – làm thế nào người ta tiếp xúc tất cả điều đó.

K: Đó là điều gì người tạ phải thực hiện.

PJ: Vâng, nhưng làm thế nào người ta tiếp xúc nó?

K: Liệu chúng ta có thể bắt đầu không bằng cách thâm nhập vào liệu có Thượng đế, nhưng bằng cách thâm nhập tại sao cái trí con ngời đã vận hành, đã đấu tranh, với đang trở thành – một trở thành mà được đặt nền tảng vào sự hiểu biết,

vào chuyển động liên tục – không chỉ phía bên ngoài nhưng còn cả phía bên trong?

PJ: Liệu hai cái này có liên quan?

K: Hai cái nào?

PJ: Chúng ta đã bắt đầu bằng một thâm nhập vào bản chất của Thượng để và sau đó tiếp tục nói về ma trận và đang trở thành – liệu chúng có liên quan?

K: Chúng không liên quan à? Tôi nghĩ chúng có, nhưng tôi có lẽ sai lầm. Vì vậy, chúng ta hãy thâm nhập nó. Bạn thấy, tại cốt lõi, đang tồn tại của người ta được đặt nền tảng trên sự cảm thấy mà nằm sâu thẳm trong người ta rằng có cái gì đó vô hạn, cái gì đó bao la vô cùng – tôi đang nói về bộ phận đó của sự tồn tại của con người, sự hiểu biết đó, truyền thống đó, đó là ma tận, nền tảng mà người ta dựa vào. Chừng nào nền tảng đó còn ở đó, người ta thực sự không tự do. Liệu người ta có thể thâm nhập vào nó?

Người hỏi: Liệu có một chuyển động vốn có sẵn trong mọi con người hướng về sự hiện diện không biết được nào đó? Nói cách khác, liệu có một tìm kiếm vốn có sẵn về cái gì đó mà vượt khỏi điều gì người ta được chỉ bảo, vượt khỏi điều gì người ta nhặt nhạnh trong di sản của người ta? Liệu nó là di truyền?

K: Trong di truyền, thời gian bị dính dáng.

PJ: Trong di truyền là ma trận.

K: Trong nó tị dính dáng thời gian và chuyển động của sự tăng trưởng, của sự tiến hóa. Đúng chứ?

Người hỏi: Vâng, nó là một chuyển động thuộc sinh học.

K: Đó là điều gì tôi muốn nhắm đến. Ngay cả nếu nó là một cái vốn có sẵn, liệu người ta có thể hoàn toàn làm trống không cái tôi đia người ta khỏi tất cả cái đó? Liệu người ta

có thể làm trống không cái tôi của người ta khỏi sự tích lũy của một triệu năm? Chúng ta hãy thâm nhập nó.

Liệu người ta có thể làm trống không cái tôi của người ta khỏi cái đó mà đã được gieo trồng từ niên thiếu? Liệu người ta có thể làm trống không cái tôi của người ta khỏi những thế kỷ của niềm tin rằng có cái gì đó vượt khỏi tất cả điều này? Tôi nghĩ rằng đó là niềm tin bám rễ chặt nhất. Nó là cái gì đó ở trong tầng ý thức bên trong – những sự việc sâu thẳm luôn luôn tồn tại. Và tôi nghĩ rằng nếu chúng ta muốn thâm nhập, niềm tin đó cũng phải biến mất.

PJ: Liệu chúng ta có thể thâm nhập chuyển động cuối cùng của cái trí tầng ý thức bên trong? Thưa anh, liệu có thể, không có tầng ý thức bên trong đang được phơi bày, cho nó kết thúc? Làm thế nào người ta có thể trải nghiệm cái mà không thể được hình thành, cái mà vượt khỏi toàn bộ những riêng biệt của sự hiểu biết của bất kỳ một người nào?

K: Tôi hiểu rõ.

PJ: Tôi có thể thông qua tổng thể sự hiểu biết của tôi, và tuy nhiên thông qua đó vẫn không chứa đựng nó.

K: Không. Nhưng lệu bạn không đang nhận được một thấu triệt vào điều này, chính xác là, rằng phải có một đang phủ nhận toàn bộ của mọi thứ mà con người đã sắp xếp vào chung, hay sao?

Người hỏi: Anh đang yêu cầu chúng t ôi phủ nhận, khước từ mọi thứ – thậm chí những thấu triệt nhỏ nhoi của chúng tôi mà đưa chúng tôi đến mấu chốt này, chính xá c là, mấu chốt nơi chúng tôi nhận ra rằng có cái gì đó trong điều gì anh đang nói.

K: Pupulji đang đưa ra **i**ệt nghi vấn hoàn toàn khác hẳn, thưa bạn. Bạn ấy đang hỏi liệu chúng ta có thể dò dẫm, thâm

nhập vào điều gì chúng ta **g**i là Thượng đế – nguồn gốc, khởi đầu, của tất cả mọi thứ.

Người hỏi: Nhưng liệu anh không đang nói rằng thậm chí muốn bắt đầu chúng ta phải xóa sạch tất cả mọi thứ, tất cả những niềm tin; thật ra, xóa sạch chính nền tảng mà chúng ta dựa vào nó, hay sao? Tôi tắc mắc liệu những nhận biết và những thấu triệt nhỏ nhoi của chúng tôi không dính líu đến nền tảng đó hay sao?

PJ: Lúc này tôi **lớu** rõ rồi. Vâng, phải xóa sạch điều gì chúng ta nghĩ là những thấu triệt.

Người hỏi: Vậy thì, làm thế nào người ta bắt đầu thâm nhập? Thậm chí anh phủ nhận cả nền tảng để nhận biết được điều gì đó

PJ: Không. Nhưng thấu triệt đó qua rồi. Vì vậy, nó là bộ phận của quá khứ rồi – nó cũng thuộc về quá khứ như bất kỳ kỷ niệm nào. Tôi hiểu rõ sự phủ nhận của tất cả điều này nảy ra trong bộ não. Nhưng những tầng ý thức bên trong, nền tảng mà người ta dựa vào, liệu người ta có thể phủ nhận nó. Có lẽ người ta đang đưa ra nghi vấn sai lầm. Có lẽ không bao giờ có thể có một đang phủ nhận nó. Làm thế nào người ta có thể phủ nhận nó?

K: Chờ một chút. Trong vô số phương cách, con người đã cố gắng phủ nhận nó. Anh ấy đã nhịn ăn, anh ấy đã hành hạ chính anh ấy, nhưng anh ấy luôn luôn vẫn còn bị trói buộc vào cái gì đó.

PJ: Vâng.

K: Giống như những huyền bí của Thiên chúa giáo; họ bị trói buộc vào Jesus, và từ đó họ đã chuyển động.

PJ: Tôi xin phép đưa ra một nghi vấn cho anh. Liệu anh nghĩ rằng chúng tôi bị trói buộc vào anh?

K: Có lẽ, nhưng việc đó không có liên quan.

PJ: Việc đó không phải không có liên quan.

Người hỏi: Liệu chúng tôi không bị trói buộc vào vài nhận biết của chúng tôi, hay sao?

K: Nếu bạn bị trói buộc, vậy thì buông bỏ chúng; xóa sạch sự trói buôc...

Người hỏi: Người ta có thể được tự do khỏi bị trói buộc vào hầu hết mọi thứ, nhưng liệu người ta có thể không còn bị trói buộc vào nghi vấn đó?

K: Ò, vâng. Ò, vâng.

Người hỏi: Nói cách khác, **ấ**t cả những đáp án về Thượng đế, Sự thật, vân vân, đều nằm sâu thẳm trong chúng tôi. Có lẽ điều đó có thể được phủ nhận, nhưng...

K: Tôi sẽ không đưa ra nghi vấn đó: Thượng để là gì? Bởi vì nếu như thế bộ não của tôi sẽ bắt đầu quay cuồng một đống từ ngữ.

Người hỏi: Đối với tôi có vẻ rằng chúng ta đã đưa ra những nghi vấn và đã vượt khỏi những đáp án rồi. Nhưng phía sau tất cả việc đó vẫn còn sự thâm nhập.

K: Bạn có ý gì qua 'vẫn còn sự thâm nhập'?

Người hỏi: Qua 'sự thâm nhập vẫn còn' đó tôi có ý rằng nghi vấn liệu có cái gì khác nữa dường như ở trong chúng tôi một cách bẩm sinh. Nói cách khác, sự chuyển động hướng về nghi vấn đó dường như bẩm sinh trong chúng tôi.

K: Nếu sự thâm nhập của tôi là một chuyển động hướng về sự hiểu rõ của điều gì được gọi là Thượng đế, chính chuyển động đó là một ngục tù.

Người hỏi: Tại sao?

K: Bạn có ý gì qua từ ngữ 'tại sao'? Chắc chắn, sự chuyển động có nghĩa một vận động *hướng về* cái gìđó. Và n**ộ**t hành động, một chuyển động, hàm ý thời gian. Tại sao bạn đang giới thiệu tất cả điều này?

Người hỏi: Tôi đang cố gắng nhận được phía sau điều gì anh đang nói.

K: Chúng ta hãyđừng sử dụng những từ ngữ mà có những hàm ý của thời gian, những hàm ý của di chuyển hướng về cái gì đó. Di chuyển hướng về cái gì đó, cố gắng tìm được cái gì đó, hàm ý thời gian – và việc đó phải kết thúc.

Người hỏi: Vậy thì làm thế nào Pupul có thể đưa ra nghi vấn đó?

K: Đó là toàn mấu chốt. Nghi vấn của chúng ta là liệu người ta có thể thực hiện một sự việc như thế trong vị trí khởi đầu. Liệu điều đó có thể được – hoàn toànở trong và ở cùng không-chuyển động? Bởi vì nếu không, chúng ta sẽ vĩnh viễn ở cùng chuyển động, mà là thời gian và suy nghĩ, và tất cả mọi chuyện của nó.

Trước hết, tại sao chúng ta muốn tìm ra ý nghĩa của Thượng đế? Tại sao chúng ta muốn tìm ra ý nghĩa phía sau tất cả việc này?

PJ: Có một bộ phận của chúng tôi mà vẫn còn...

K: Vẫn còn đang tìm kiếm, đang sục sạo, đang đòi hỏi. Liệu có à?

PJ: Có một bộ phận của chúng tôi mà cảm thấy rằng có...

K: Vâng, đó là nó. Chúng ta không bao gờ nói, 'Tôi không biết'. Tôi nghĩ rằng đó là một trong những khó khăn của chúng ta. ất cả chúng ta đều muốn biết. Chúng ta đặt Thượng để vào lãnh vực của sự hiểu biết. Để nói, 'Tôi không biết' là một trang thái của cái trí mà tuyệt đối bất động.

PJ: Hãy quan sát, thưa anh, liệu không có trong tai đang lắng nghe, mắt đang nhìn thấy, từ ngữ đó đã nói, toàn nội dung của Thượng để là gì, hay sao? Liệu không cần thiết phải xóa sạch ma trận này, hay sao?

K: Ò, vâng.

PJ: Tai không nên lắng nghe anh, hay sao?

K: Liệu bạn có thể xóa sạch ma trận đó?

PJ: Tôi không biết.

K: Mà là cái gì? Khi bạn sử dụng từ ngữ 'ma trận', bạn có ý gì qua từ ngữ đó?

PJ: Tôi chỉ biết cái đó vượt khỏi những phạm vi hiểu biết của cái trí tôi, phía sau những niềm tin rành rành đó...

K: Buông bỏ tất cả điều đó; đó là giả tạo.

PJ: ...có những chiều sâu và những chiều sâu và những chiều sâu trong tôi. Anh sử dụng một cụm từ rất có ý nghĩa – nơi này hay nơi kia – 'Đùa giỡn cùng những chiều sâu'. Vậy là, anh cũng chỉ rõ đến những chiều sâu mà nằm dưới bề mặt. Liệu chiều sâu này ở bên trong ma trận?

K: Không. Không, nó không thể. Nghi vấn của tôi là: Tại sao tôi muốn tìm ra liệu có cái gì đó vượt khỏi tất cả điều này?

PJ: Bởi vì, Krishnaji, tôi không thể làm gì cả về ma trận này.

K: Tôi không hiểu bạn gọi ma trận là gì?

PJ: Qua nó tôi có ý chiều sâu này mà tôi không thể mang lên bề mặt, vào ánh sáng ban ngày của ý thức, của sự nhận biết, của sự chú ý. Qua 'ma trận' tôi có ý cái mà không hiện diện bên trong ầm quan sát của hai mắt và hai tai của tôi nhưng vẫn còn ở đó. Tôi biết nó hiện diện ở đó. Nó là 'tôi'. Mặc dù tôi không thể nhìn thấy nó, tiếp xúc nó, tôi có một cảm thấy rằng có lẽ, *nếu* có một lắng nghe đúng đắn đến sự thật...

K: Vậy thì tại sao bạn sử dụng từ ngữ 'chiều sâu'? Bởi vì 'chiều sâu' bắt buộc phải bị liên quan với cái có thể đo lường được.

PJ: Tôi đang sử dụng từ ngữ 'chiều sâu' để định nghĩa cái gì đó mà vựct khỏi sự hiểu biết của tôi. Anh thấy, nếu nó ở trong những diễn biến thuộc sự hiểu biết của tôi, nếu nó tiện dụng cho những giác quan của tôi, vậy thì nó có thể đo lường

được. Nhưng nếu nó không tiện dụng, tôi không thể làm gì về nó. Tôi không có những dụng cụ để vươn tới nó.

K: Làm thế nào bạn biết rằng tất cả nó không là sự tưởng tượng? Bạn biết nó như một trải nghiệm?

PJ: Vâng.

K: A! Hãy cần thận, cần thận.

PJ: Vấn đề là: Nếu anh nói 'vâng' nó là một cái bẫy, và thậm chí nếu anh nói 'không' nó cũng là một cái bẫy.

K: Tôi muốn hoàn toàn rõ ràng, Pupul, rằng cả hai chúng ta đều hiểu rõ nghĩa lý của từ ngữ. Tôi đang nói về một *cảm thấy*.

PJ: Chắc chắn, thưa anh, một từ ngữ có thể được bật ra hoàn toàn hời họt, từ bề mặt của cái trí, và nó cũng có thể được bật ra cùng chiều sâu vô cùng phía sau nó. Tôi đang nói rằng có nền tảng này mà chứa đựng toàn lịch sử của con người. Có sự sống trong bật ra đó; nó có trọng lượng và chiều sâu vô cùng. Anh không cảm thấy chiều sâu đó, hay sao? Vì vậy, liệu tôi không thể thâm nhập vào nó mà không cần anh hỏi tôi liệu tất cả nó là một vấn đề của sự tưởng tượng, hay sao? Bởi vì nếu nó là như thế, vậy thì không có gì phải được thực hiện, nhưng chỉ nhìn ngắm và lắng nghe. Không có nghi vấn mà người ta có thể tự đặt ra cho chính mình.

K: Tôi hiểu rõ Pupul, nhưng bạn thấy chiều sâu đó – liệu nó là chiều sâu của sự yên lặng? Sự yên lặng có nghĩa rằng cái trí, bộ não, hoàn toàn bất động; nó không là cái gì đó mà đến và đi.

PJ: Làm thế nào tôi có thể trả lời điều đó?

K: Tôi nghĩ người ta có thể nếu không có ý thức của sự quyến luyến đến nó, không có ý thức của ký ức được dính dáng trong nó. Chúng ta hãy bắt đầu lại.

Toàn thế giới tin tưởng Thượng đế. Ở Ceylon họ rất bực bội khi tôi đã nói rằng từ ngữ 'Thượng để' đó được sắp xếp vào chung bởi sự suy nghĩ. Bạn nhớ chứ? Rủi thay, tôi không biết Thượng để là gì. Chúng ta hãy bắt đầu bằng điều đó. Tôi thực sư không biết Thương để là gì. Có thể tôi sẽ không bao giờ tìm ra, và tôi không hứng thú tìm ra. Nhưng điều gì tôi quan tâm là liệu cái trí, bộ não, có thể tuyệt đối, tổng thể, được tư do khỏi tất cả trải nghiệm-hiểu biết được tích lũy. Bởi vì nếu nó không được tư do, nó sẽ luôn luôn vân hành trong cánh đồng của nó. Nó có lẽ lan rộng rất nhiều, nhưng nó sẽ luôn luôn bị giam cầm trong cánh đồng đó. Bạn thấy, không đặt thành vấn đề người ta tích lũy được nhiều bao nhiêu, bởi vì nó sẽ vẫn còn ở trong cánh đồng đó và, nếu cái trí chuyển đông khỏi cánh đồng đó và nói 'Tôi phải tìm ra', vây thì nó sẽ vẫn còn đang tiếp tục cùng chuyển động đó. Tôi không hiểu liệu tôi đang trình bày rõ ràng.

Sự quan tâm của tôi là liệu bộ não, cái trí, có thể hoàn toàn được tự do khỏi tất cả sự ô uế của hiểu biết. Đối với tôi, điều đó có ý nghĩa lạ thường, bởi vì nếu nó không, nó sẽ không bao giờ thoát khỏi cánh đồng đó. Không bao giờ.

Bất kỳ chuyển động nào của cái trí thoát khỏi cánh đồng đó vẫn còn là một chuyển động bị trói buộc trong sự hiểu biết; lúc đó nó sẽ chỉ là một đang tìm kiếm của sự hiểu biết về Thượng đế. Vì vậy, sự quan tâm của tôi là liệu cái trí, bộ não, có thể hoàn toàn bất động.

Khi bạn đối diện một nghi vấn của loại đó, nếu bạn phủ nhận cả triển vọng và khả năng có thể được của nó, vậy thì cái gì còn lại? Bạn theo kịp chứ?

Liệu tôi có thể có một thấu triệt, chiều sâu của thấu triệt vào sự chuyển động của hiểu biết, để cho thấu triệt đó kết thúc sự chuyển động? Thấu triệt đó kết thúc sự chuyển

động, không phải tôi hay bộ não. Sự kết thúc của chuyển động đó là sự kết thúc của hiểu biết và sự khởi đầu của cái gì đó khác lạ. Thế là tôi chỉ quan tâm đến điều đó – một cách có ý thức, một cách sâu thẳm, sự kết thúc của hiểu biết.

Có cảm thấy lạ thường này mà hiện diện khi chúng ta nhận ra rằng tất cả chúng ta là một. Cảm thấy mà đến từ trạng thái một, từ một đồng nhất hòa hợp, là lạ thường, và nếu nó được kích thích nó trở thành vô giá trị, bởi vì nếu như thế bạn chỉ đang tự tiếp tục chính bạn. Đúng chứ?

Người hỏi: 'Cái tôi' mà đã thiết lập tất cả những liên hệ của thế giới, mà đã tạo ra tất cả vẻ đẹp của thế giới, tất cả văn hóa của thế giới, nghệ thuật của thế giới – liệu cái tôi đó không liên quan gì đến cái gì mà chúng ta gọi là Thượng đế?

Người hỏi: Liệu chúng ta có thể bàn luận thêm chút nữa về nghi vấn này mà dường như không đầy đủ lắm? Liệu chúng ta có thể bàn luận về không có sự trói buộc? Liệu không có sự trói buộc là sự xóa sạch mọi thứ?

K: Liệu bạn không thấy sự quan trọng của nó? Và, nếu bạn thấy, hãy tự hỏi chính bạn liệu nó chỉ thuộc trí năng.

Người hỏi: Vâng, thưa anh, tôi có thấy sự quan trọng của nó; nhưng chắc chắn từng đó không đầy đủ.

PJ: Không hiểu vì sao vẫn có điều gì đó mà chúng ta đang bỏ lỡ.

K: Nhìn kìa, Pupul, gả sử cái người này -K – không hiện diện ở đây. Làm thế nào bạn sẽ giải quyết nghi vấn này? Làm thế nào bạn sẽ giải quyết nghi vấn của Thượng đế, nghi vấn của niềm tin – làm thế nào bạn sẽ thực sự giải quyết nó mà không có bất kỳ liên quan nào đến bất kỳ ai?

Chúng ta hãy chuyển động từ đó. Bạn thấy, mỗi người chúng ta hoàn toàn chu trách nhiệm. Chúng ta không dính dáng đến những uy quyền quá khứ – đến những vị thánh.

Mỗi người hoàn toàn chịu trách nhiệm phải trả lời nghi vấn này. *Bạn* phải trả lời.

PJ: Tại sao tôi phải trả lời?

K: Tôi sẽ bảo cho bạn tại sao. Bạn phải trả lời bởi vì bạn là bộ phận của nhân loại, và nhân loại đang đưa ra nghi vấn này. Mọi vị thánh, mọi triết gia, mọi con người nơi nào đó trong những chiều sâu của anh ấy đều đang đưa ra nghi vấn này.

Người hỏi: Thưa anh, liệu nghi vấn này, nơi nào đó, trong một ý nghĩa, không sai lầm, hay sao?

K: Tôi đã nói như thế. Nhưng bạn phải trả lời nó mà không có bất kỳ liên quan nào đến K đã nói gì hay đã không nói gì. Tôi đến với bạn bằng những nghi vấn này. Đối với tôi, như một con người, những nghi vấn này quan trọng cực kỳ.

PJ: Tôi xin phép lỗi anh điều gì đó? Làm thế nào người ta thâu nhận một nghi vấn như thế này và thả rơi nó trong ý thức?

K: Pupul, hoặc bạn đã suy nghĩ về nó và đã thâu lượm rất nhiều thông tin **t**ừ những qu yển sách, hoặc bạn đã chưa bao giờ suy nghĩ gì cả về nghi vấn này. Đây có lẽ là lần đầu tiên bạn đang đối diện với nghi vấn này, vì vậy thâm nhập chầm chậm, thâm nhập rất chầm chậm.

PJ: Anh thấy, thưa anh, anh có một cách thâu nhận một nghi vấn, hỏi nó và, kế tiếp, ở cùng nó.

K: Vâng, điều đó đúng.

PJ: Khi chúng tôi đưa raộtnnghi vấn như thế, có một chuyển động của cái trí hướng về nó. Đối với anh, khi một nghi vấn như thế được đưa ra, không có sự chuyển động.

K: Bạn nói đúng. Lúc này, liệu bạn đang hỏi 'làm thế nào' nhận được trạng thái này.

PJ: Tôi biết rằng tôi không thể.

K: Không, nhưng bạn nói đúng khi đưa ra nghi vấn đó. Liệu bạn hiểu rõ điều gì Pupul đã nói? Tôi đang hỏi bạn như một con người, giống hệt như những con người thắc mắc suốt một triệu năm: Thượng để là gì? Tôi đến và đưa ra nghi vấn này cho bạn. Liệu bạn sẵn sàng trả lời nó hay liệu bạn yên lặng ấp ủ nghi vấn này? Âp ủ nó – bạn hiểu chứ? Bởi vì từ chính đang ấp ủ đó, đang ấp ủ đó mà không có phản ứng, không phản hồi, hiện diện đáp án.

Người hỏi: Liệu anh có thể nói điều gì đó về đang ấp ủ nghi vấn đó?

K: Tôi đang nói về một đang ấp ủ mà không có bất kỳ lăn tăn nào, mà không có bất kỳ động cơ hay chuyển động nào, một đang ấp ủ mà không có bất kỳ dấu vết nào của đang cố gắng tìm ra một đáp án.

Người hỏi: Đối với hầu hết chúng tôi, chúng tôi có lẽ không cố gắng tìm ra một đáp án; thoạt đầu chúng tôi có ễ ở cùng một nghi vấn không-đáp án một cách bất động, nhưng chẳng mấy chốc một đáp án nảy ra mà có lẽ là cái gì đó từ những cái giếng sâu thẳm của tầng ý thức bên trong, và đáp án đó nảy ra để lấp đầy không gian đó.

K: Tôi biết. Lúc này, chỉ một chút thôi. Tôi đưa ra một nghi vấn cho bạn: Liệu bạn tin tưởng Thượng đế? Liệu bạn có thể nói, 'Tôi không b**ế**t'? Hay liệu ngay tức khắc bạn nói, 'Tôi không tin tưởng' hay 'Tôi tin tưởng' hay 'Có lẽ có' và vân vân? Liệu bạn có thể nhìn ngắm nghi vấn đó – chỉ nhìn ngắm – mà không nói nột điều gì cả? Liệu bạn có thể? Bạn thấy, nếu bạn đưa ra nghi vấn đó cho một người Thiên chúa giáo hiến dâng, ngay tức khắc anh ấy sẽ nói, 'Dĩ nhiên tôi tin tưởng Thượng đế'. Bạn cũng sẽ nhận được một phản ứng tức khắc nếu bạn hỏi một người Ân giáo – nó giống như đang ấn

một cái nút. Nhưng tôi thực sự không biết liệu có Thượng đế hay không.

PJ: Vậy là, không có gì mà cái trí có thể làm.

Người hỏi: Liệu anh đang nói, thưa anh, 'đang ấp ủ' đó là cái gì đó xảy ra phía bên ngoài cánh đồng này?

K: Dĩ nhiên.

Người hỏi: Trong đang ấp ủ, liệu không có một thâm nhập?

K: Không, bạn thấy, nếu bạn không hiểu rõ điều này nó có thể dẫn đến nhiều hiểu lầm. Thưa bạn, những máy tính có thể được lập trình bởi mười giáo sư khác nhau, tất cả họ đều có nhiều hiểu biết, nhiều thông tin lạ thường. Lúc này, máy tính phân tích tất cả những nghi vấn và thực hiện một tổng hợp và trả lời

Những bộ não của chúng ta ũng làm việc theo cách đó. Chúng ta đi được lập trình suốt hàng ngàn năm , và bộ não phản ứng ngay tức khắc. Nếu bộ não không được lập trình, nó đang quan sát, đang nìm ngắm. Lúc n ày, liệu bộ não có thể tồn tại mà không có một chương trình?

Người hỏi: Nhưng hoạt động của đang nhìn ngắm này không là đang ấp ủ đó – đúng chứ? Liệu anh có thể nói điều gì đó về đang ấp ủ đó?

K: Ban nói nó.

Người hỏi: Tôi không có gì để nói.

K: Đẩy sâu thêm; bạn phải thâm nhập sâu thêm.

Người hỏi: Anh đã nói về một cái tách mà chứa đựng nước, và về quả đất mà chứa đựng cái hồ. Liệu có cái gì đó mà chứa đựng giống như cái tách và quả đất chứa đựng?

K: Không, không, chúng ta đang đi kh Pupul đã đưa ra một nghi vấn cho tôi, một nghi vấn mà đã có chiều sâu vô cùng. Bạn đã nghe nghi vấn đó, bạn đã thâu nhận nghi vấn đó – phản ứng của ban đối với nó đã là gì?

Người hỏi: Nghi vấn gì, thưa anh?

K: Bạn ấy đã nói về chiều sâu, nền tảng.

Người hỏi: Tôi chỉ đang lắng nghe; tôi chỉ đang cố gắng hiểu rõ.

PJ: Anh thấy, thưa anh, thông thường khi một nghi vấn được đưa ra cho cái trí, nó **gi**ng như một hột đường đang bị rơi xuống mặt đất – những con kiến từ khắp nơi kéo về nó. Cái trí được đánh thức, và hướng về nghi vấn.

Lúc này, nghi vấn là: Liệu nghi vấn có thể được đưa ra mà không có những chuyển động?

K: Mà không có những con kiến, vâng. Tôi được bảo rằng khi bộ não không đang vận hành, nó yên lặng; nó có một chuyển động của riêng nó. Chúng ta đang nói về bộ não mà ở trong sự chuyển động liên tục, năng lượng của nó là sự suy nghĩ. Làm bặt tăm sự suy nghĩ là nghi vấn đó. Làm thế nào bạn sẽ giải quyết nghi vấn đó? Liệu bạn có thể nghi vấn sự suy nghĩ một cách trọn vẹn? Đừng trả lời ngay tức khắc. Quan sát nó, ấp ủ nó. Đây không là một kỳ thi. Liệu bạn có thể có một cái trí mà có khả năng của không phản ứng ngay tức khắc đến một nghi vấn? Liệu có thể có một phản ứng trì hoãn, có lẽ một đang ấp ủ của nghi vấn một cách không hạn định thời gian?

Chúng ta hãy quay lại, Pupul. Liệu tôi có thể không bị trói buộc gì cả – hoặc trong hiểu biết hoặc trong niềm tin? Liệu tôi có thể thấy rằng chúng không có ý nghĩa gì cả? Tôi nghĩ, không cho ý nghĩa đến bất kỳ thứ gì là điều tuyệt đối cần thiết

Liệu đó là một trạng thái của cái trí vượt khỏi thời gian? Liệu đó là một trạng thái của thiền định sâu thẳm thực sự – một thiền định mà trong nó không có **t**ạng thái của

thành tựu; không gì cả? Trạng thái mà trong nó người thiền định không là nền tảng, sự khởi nguồn, của tất cả mọi thứ.

PJ: Vậy là, liệu anh đang nói rằng người thiền định không là nền tảng?

K: Chắc chắn, anh ấy không là.

PJ: Liệu nền tảng có thể hiện diện mà không có người thiền đinh?

K: Nếu người thiền định không tồn tại, nền tảng không tồn tai.

PJ: Nhưng liệu có thể có thiền định mà không có người thiền định?

K: Tôi đang nói về một thiền định mà không có người thiền định?

PJ: Thiền định không là một qui trình của con người, hay sao?

K: Không.

PJ: Chúng ta hãy thâm nập điều này nếu chúng ta có thể? Thiền định không thể được tự do khỏi sự hiện diện thuộc cá thể. Không thể có thiền định mà không có người thiền định. Anh có đ nói rằng người thiền định không là nền tảng, nhưng...

K: Không, chờ một chút. Chừng nào tôi còn đang cố gắng thiền định, thiền định không hiện diện.

PJ: Vâng.

K: Vì vậy chỉ có một bộ não, một cái trí, cái đó ở trong một trạng thái của thiền định.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, đó là nền tảng. Vũ trụ ở trong một trạng thái của thiền định. Và đó là nền tảng, đó là nguồn gốc của mọi thứ; và điều đó chỉ có thể xảy ra được khi người thiền định không hiện diện.

PJ: Và điều đó chỉ có thể xảy ra được khi không có những trói buôc...

K: Tuyệt đối. Đó là khi có sự tự do tuyệt đối khỏi đau khổ. Trạng thái của thiền định đó hiện diện cùng sự kết thúc hoàn toàn của cái tôi.

Bạn biết, Pupul, đang khởi đầu có lẽ là sự tiến hành vĩnh cửu, nó có lẽ là một đang khởi đầu vĩnh cửu.

Bạn thấy, thật ra nghi vấn là liệu có thể cho một bộ não, cho một con người, một cách tuyệt đối, hoàn toàn, được tự do khỏi người thiền định. Đây là cốt lõi – đúng chr? Người thiền định cố gắng thiền định với mục đích đến được nơi nào đó, wới mục đích giấu giếm cái gì đó, với mục đích xếp đặt sống của anh ấy trong trật tự. Dù bạn hướng nó vào bất kỳ mục đích nào – bạn thiền định để xếp đặt sống của bạn trong thiền định hay bạn xếp đặt sống của bạn trong trật tự và sau đó thiền định – nó vẫn còn là người thiền định đang vận hành. Nghi vấn là liệu có thể được tự do khỏi người thiền định. Nếu được tự do khỏi người thiền định có thể xảy ra được, vậy là sẽ không có nghi vấn của liệu có Thượng đế hay không có Thượng đế bởi vì nếu như thế thiền định đó là thiền định của vũ trụ.

Liệu có thể tuyệt đối được tự do? Tôi đang đưa ra nghi vấn đó. Đừng trả lời; hãy ấp ủ nó. Bạn thấy điều gì tôi có ý? Hãy cho phép nó vận hành. Trong đang ấp ủ nó, năng lượng đang được tích lũy và năng lượng đó sẽ hành động – không phải *bạn*. Bạn hiểu rõ chứ? (*Ngừng lâu*)

Vậy là, chúng ta đã hiểu rõ bản chất của Thượng đế?

Brockwood Park Ngày 27 tháng 5 năm 1981

LIỆU BỘ NÃO CÓ THỂ TỰ LÀM MỚI MỂ LẠI

PUPUL JAYAKAR (PJ): Tôi đang thắc mắc liệu chúng ta có thể thâm nhập bản chất của sinh ra trong cái trí của con người, đó là, lệu một cái trí mà bị kiệt lực, cổ hủ và không thể nhận biết có thể tự làm mới mẻ chính nó hoàn toàn. Liệu tôi có thể có một nhận biết mới mẻ? Bởi vì anh thấy, thưa anh, vấn đề đối với nhiều người của chúng tôi là rằng khi chúng tôi trở nên già nua chúng tôi phát giác ằng sự nhạy bén của những cái trí của chúng tôi...

J. KRISHNAMURTI (K): Bi mất đi.

PJ: Vâng, rằng khả năng để nhận biết và để thâu nhận sâu thẳm trở nên suy yếu.

K: Bạn đang hỏi liệu có thể giữ cho cái trí rất tươi trẻ và tuy nhiên lai cổ xưa?

PJ: Vâng. Anh sử dụng từ ngữ 'cổ xưa'. Thật ra, anh đã sử dụng nó nhiều lần. Tôi muốn biết từ ngữ 'cổ xưa' có nghĩa gì. Chắc chắn, cổ xưa mà anh nói đó không liên quan đến thời gian như ngày hôm qua. Vậy thì, bản chất của cổ xưa này là gì?

K: Chúng ta hãy thâm n**ậ**t nó. Rốt cuộc, bộ não của con người có bản chất – đến mức độ mà người ta có thể hiểu rõ và đến mức độ những người khoa học nói về chất lượng của bộ não và nó làm việc như thế nào – của phòng vệ riêng của nó. Có một phản ứng hóa học tự phòng vệ khi nó trải nghiệm

sự choáng váng, hay sự đau đớn. Bộ não của con người rất, rất cổ xưa, rất, rất già nua. Nó đã tiến hóa từ con khỉ đến con người. Nó đã tiến hóa qua thời gian, qua trải nghiệm lạ thường. Nó đã thâu lượm nhiều hiểu biết – cả phía bên ngoài lẫn phía bên trong – và vì vậy nó thực sự rất cổ xưa. Và đến mức độ tôi có thể hiểu rõ, nó không là một bộ não cá nhân. Nó không là bộ não 'của tôi' hay bộ não 'của bạn'.

PJ: Nhưng, thưa anh, clắc chắn bộ não *của anh* và bộ não *của tôi* có một chất lượng khác hẳn của cổ xưa đó trong chúng.

K: Lúc này chờ đã. Tôi chỉ đang thâm nhập; tôi chỉ đang đặt những viên gạch đầu tiên. Liệu chúng ta đồng ý rằng bộ não là rất già nua, rất cổ xưa và rằng những bộ não của chúng ta không là những bộ não cá thể?

PJ: Vâng.

K: Những bộ não của chúng ta *không* là những bộ não cá thể. Chúng ta có lẽ đã thâu hẹp bộ não đến một vật cá nhân – thật ra hầu hết chúng ta đều nghĩ về nó như bộ não 'của tôi' và bộ não 'của bạn' – nhưng bộ não không thể được tiến hóa qua thời gian như bộ não 'của tôi'. Tôi có ý, một việc như thế là hoàn toàn vô lý.

PJ: Vâng.

K: Vâng, nhưng rủi thay, hầu hết chúng ta đều nghĩ rằng nó là bộ não cá nhân. Bộ não 'của tôi' – và do bởi điều này mới sinh ra toàn ý tưởng của cá thể.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, lệ u chúng ta đang nói **ằ**ng một bộ não cổ xưa như thế đã bị quy định đến độ nó đã trở thành giả tạo, khá thô thiển, khá **à**m thường và hời hợt? Liệu nó đã mất đi cái gì được gắn chặt rất sâu thẳm trong tầng ý thức bên trong?

PJ: Nhưng một cái trí cổ xưa – như anh đã nói vừa lúc nãy – là kết quả của sự tiến hóa *trong* thời gian.

K: Dĩ nhiên. Sự tiến hóa có nghĩa thời gian.

PJ: Lúc này, sự tìm kiếm mà đã tiếp tục hàng thế kỷ...

K: Từ khởi đầu của thời gian con người chắc chắn đã hỏi...

PJ: Vâng, con người đã hỏi liệu có thể làm tự do bộ não khỏi thời gian – thời gian mà được gắn vào qui trình lão hóa này. Thưa anh, khi anh nói **ề** một bộ não cổ xưa, liệu anh đang nói về một bộ não mà cũng đã có sẵn trong nó...

K: Chất lượng của sự thoái hóa riêng của nó? Vâng.

PJ: Tại sao nó là như thế?

K: Nó là như thế bởi vì trải nghiệm và hiểu biết đã giới hạn nó, đã quy định nó, đã thâu hẹp nó. Bộ não càng thâu lượm hiểu biết nhiều bao nhiêu, nó càng giới hạn chính nó nhiều bấy nhiêu. Đúng chứ?

PJ: Dường như anh đang hàm ý hai việc, Krishnaji. Một là ý thức của cổ xưa đó như trọng tải của quá khứ mà trao cho nó một ý thức của đang rất già nua, bởi vì nó là nhiều ngàn năm. Và tất cả những trải nghiệm...

K: Đã quy định nó, đã thâu hẹp nó, đã giới hạn nó.

PJ: Nhưng cổ xưa đó mà anh đang nói – liệu anh đang nói về một bộ não mà đã trải nghiệm qua thời gian?

K: Không. Chúng ta **c** thâm nhập nghi vấn đó. Trước tiên, chúng ta hãy thấy nó cổ xưa như thế nào trong ý nghĩa thông thường của từ ngữ đó, và nó đã – trong hàng ngàn năm **c** trải nghiệm – tự giới hạn chính nó như thế nào. Vì vậy, trong nó có chất lượng của sự thoái hóa riêng của nó. Và, đang sống trong thế giới hiện đại cùng tất cả những nhiều loạn, cùng tất cả những chấn động khủng khiếp và những khốn khổ của chiến tranh, và vân vân – đã khiến cho bộ não càng bị giới hạn nhiều thêm nữa, càng bị vướng víu trong sự xung

đột nhiều thêm nữa. Chính sự giới hạn tạo ra sự xung đột riêng của nó.

PJ: Thưa anh, có một cái trí mà, bởi vì ý thức của hàng ngàn năm, trao cho nó một mật độ dầy dặc và một trọng lượng.

K: Vâng, bạn hoàn toàn đúng.

PJ: Vậy là, có một cái trí mà dễ dàng vỡ vụn, mà dễ dàng hao mòn.

K: Bạn sử dụng những từ ngữ 'cái trí' và 'bộ não'. Bạn đang nói về cái gì?

PJ: Bộ não.

K: Vậy thì sử dụng từ ngữ bộ não. Đừng sử dụng từ ngữ 'cái trí'.

PJ: Tôi sẽ sử dụng từ ngữ 'bộ não'. Bộ não có một trọng lượng và mật độ dày dặc đối với nó.

K: Vâng. Nó có nột thô thiển đối với nó, một nặng nề đối với nó.

PJ: Lúc này đó là điều gì anh có ý qua từ ngữ cổ xưa đó.

K: Không hoàn toàn ắm. Chúng ta hãy thâm nhập nó chầm chậm. Liệu chúng ta chấp nhận rằng bởi sự tiến hóa của nó bộ não đã tự quy định chính nó và, vì vậy nó có trong nó chất lượng có sẵn của sự hủy diệt?

PJ: Vâng.

K: Lúc này, nghi vấn là liệu chất lượ ng đó của sự thoái hóa có sẵn có thể được kết thúc. Liệu những tế bào não có thể tự làm mới mẻ chính chúng bất kể tình trạng bị quy định của chúng? Bạn theo kịp điều gì tôi đang nói?

PJ: Vâng.

K: Bất kể sự khó nhọc, sự thất bại, sự đau khổ, và tất cả những phức tạp khác của thế giới hiện đại này mà chúng ta sống trong nó, liệu bộ não có thể tự làm mới mẻ chính nó với mục đích đạt được tánh khởi đầu của nó? Qua **ử** ngữ 'tánh

khởi đầu' không có ng**ĩa** là một ý thức của tánh cá thể, nhưng ý thức của khởi nguồn của nó.

PJ: Anh sẽ nói rằng những tế bào não dia em bé là khởi nguồn trong ý nghĩa đó?

K: Không, dĩ nhiên không.

PJ: Vì vậy, điều gì được có ý qua từ ngữ 'tánh khởi nguồn' của những tế bào não?

K: Chúng ta hãy thâm nập nó một chút xíu. Từ ngữ 'khởi nguồn' – nó có nghĩa gì? Độc nhất? Đặc biệt?

PJ: Từ ngữ đó có một chất lượng của lần đầu tiên.

K: Vâng, một chất lượng ban sơ. 'Khởi nguồn' có ng**ĩ**a không bị tiếp xúc, không bị ô uế bởi sự hiểu biết.

PJ: Vâng.

K: Liệu một bộ não như thế, mà đã bị quy định suốt nhiều ngàn năm, có thể xóa sạch tình trạng bị quy định của nó và đạt được một chất lượng của sự trong sáng ban sơ? Nhưng đây có lẽ là một nghi vấn hoàn toàn sai lầm.

PJ: Những người khoa học nói rằng những tế bào não luôn luôn đang chết. Vì vậy số lượng của những tế bào não tiện dụng...

K: Nhưng bộ não cũng tự làm mới mẻ chính nó. Rõ ràng, những tế bào nào đó chết đi và những tế bào khác được sinh ra. Luôn luôn những tế bào không đang chết. Nếu không, bộ não sẽ rời ra từng mảnh; nó sẽ chết.

PJ: Chính sự kiện của đang lão hóa là rằng, sự mới mẻ lại đó không theo kịp đang chết đi của những tế bào.

K: Vâng, nhưng đó là toàn mấu chốt. Liệu một bộ não mà đã bị quy định và vì vậy có, như bạn đã nói nó, chất lượng có sẵn của sự thoái hóa riêng của nó, có thể tự làm mới mẻ lại chính nó? Liệu bộ não đó có thể tự làm mới mẻ lại chính nó?

Liệu chất lượng có sẵn đó của sự thoái hóa có thể kết thúc, biến mất?

Đó là, lệu bộ não có thể duy trì tươi trẻ, trong sáng, sinh động, cùng chất lượng của khởi đầu của nó?

PJ: Làm thế nào anh sẽ tiến tới từ đó?

K: Trước khi chúng ta tến tới, tôi nghĩ chúng ta phải thâm nhập vào nghi vấn của ý thức là gì, bởi vì đó là bộ phận của toàn thân tâm chúng ta. Chúng ta ph thâm nhập không những vào đang-nhận-biết-được-những-sự-vật đó, cả phía bên ngoài lẫn phía bên trong, nhưng còn thâm nhập toàn nội dung của ý thức. Bởi vì nếu không có nội dung, không có ý thức như chúng ta biết nó. Nghi vấn là: Liệu nội dung mà tạo ra ý thức này có thể tự kết thúc? Liệu ý thức đó có thể tự kết thúc, để cho có một kích thước hoàn toàn khác hẳn cho ý thức?

Lúc này, nội dung của ý thức là ý thức: vui thú, nềm tin, hứng khởi, cảm xúc, phản ứng, trung thành, phiền muộn, đau khổ, thương yêu. Toàn bộ sự việc đó là ý thức.

PJ: Vâng.

K: Và, chừng nào nội dung, mà là tất cả điều này, còn tồn tại, bộ não phải, bởi vì sự xung đột bên trong ý thức, kiệt quệ. Và đó là lý do tại sao không có sự tươi trẻ đối với nó. Bộ não trở nên già nua; nó lão hóa và chết.

PJ: Liệu nội dung của ý thức giống hệt như những tế bào não?

K: Vâng, dĩ nhiên.

PJ: Bởi vì chính bản chất của ý thức và nội dung của nó, bộ não tự kiệt quệ...

K: Qua sự xung đột. Hãy cẩn thận.

PJ: Vâng, tôi hểu rõ điều đó. Chính qui trình đó đang làm kiệt quệ những tế bào não.

K: Đó là sự xung đột: những nhiễu loạn, những chấn động, những áp lực.

PJ: Vì vậy, cái cơ thể đó và cái tâm lý đó thực sự giống hệt. Sự đau đón là cơ thể. Nội dung của ý thức là tâm lý.

K: Mà cũng là một qui trình của cái cơ thể đó.

PJ: Vâng.

K: Vì vậy, chính là cả cái tâm lý đó lẫn cái cơ thể đó mà là tất cả điều này – những phản ứng mà tạo ra sự suy nghĩ về đau khổ, sự suy nghĩ về phiền muộn, sự suy nghĩ về vui thú, sự suy nghĩ về thành tựu, tham vọng, tin tưởng, trung thành, và vân vân.

PJ: Điều đó tạo ra một nhiễu loạn.

K: Vâng.

PJ: Nhưng nó là bản chất của những tế bào não để chết liên tục. Đó cũng là có sẵn trong bộ não.

K: Dĩ nhiên. Nó hiện diện ở đó, cũng giống như những phản ứng hóa học riêng của nó để tự phòng vệ cho chính nó.

PJ: Vâng. Nhưng vì vậy liệu thời gian là có sẵn trong những tế bào não?

K: Dĩ nhiên; rốt cuộc, bộ não là một sản phẩm của thời gian.

Lúc này, nghi vấn thực sự là liệu ý thức cùng nội dung của nó có thể hoàn toàn kết thúc. Đó là, liệu sự xung đột có thể hoàn toàn kết thúc?

PJ: Nhưng cùng **ṣ**r xung đột hoàn toàn kết thúc, liệu thời gian sẽ hoàn toàn kết thúc?

K: Vâng. Rốt cuộc, đó là điều gì những khất sĩ, những thầy tu, những người có suy nghĩ chín chắn đã thâm nhập. Tất cả họ đều đã đặt ra nghi vấn liệu thời gian kết thúc, liệu có một kết thúc đối với thời gian.

PJ: Vâng; nhưng anh đang nói € thời gian lúc này như qui trình thuộc tâm lý của sự xung đột.

K: Vâng.

PJ: Không phải thời gian như sự kéo dài – giữa mặt trời mọc và mặt trời lăn.

K: Không. Vậy là, chúng ta đang **ố** gắng tìm ra điều gì? Chúng ta đang cố gắng cùng nhau thâm nhập điều gì?

PJ: Cái gì sẽ mang chất lượng của sinh này vào bộ não?

K: Chúng ta hãy rõ ràng **đi**u chúng ta có ý gì qua từ ngữ 'sinh'. Qua từ ngữ 'sinh' liệu chúng ta có ý một yếu tố mới mẻ, trong sáng đang vào trong bộ não?

PJ: Bằng cách sử dụng từ ngữ 'sinh' tôi đang gợi ý sự trong sáng, sự thuần khiết...

K: Chờ một chút; hãy cẩn thận. Bạn có ý gì qua từ ngữ 'sinh'? Một đứa trẻ được sinh ra nhưng bộ não của nó đã có sẵn chất lượng và truyền thống của người cha của nó, người me của nó.

PJ: Nhưng sinh cũng có chất lượng của cái mới mẻ. Sinh là: Nó đã không hiện diện, và nó hiện diện.

K: Bạn đang sử dụng từ ngữ 'sinh' trong ý nghĩa của cái cũ kỹ đang được sinh ra. Bộ não cổ xưa – mà cũng không là bộ não của bạn hay bộ não của tôi, bởi vì nó là vũ trụ – được sinh ra lại trong một đứa trẻ.

PJ: Vâng. Nhưng cái **g** được sinh ra trong một bộ não mà được tự do? Liệu nó là cái cổ xưa mà được sinh ra lại?

K: Chúng ta hãy rõ ràng, Pupul. Tước hết, liệu có thể được tự do khỏi tình trạng bị quy định này của bộ não mà đã tạo ra sự thoái hóa riêng da nó? V à, cũng vậy, liệu ý thức đó có thể hoàn toàn kết thúc tất cả những xung đột của nó? Bởi vì chỉ như thế sẽ có thể có một sinh ra mới mẻ.

Tôi không hiểu liệu bạn theo sát điều gì tôi đang nói. Chừng nào bộ não của người ta, đó là, ý thức của người ta, còn ở trong sự xung đột, không yếu tố mới mẻ nào có thể vào trong nó. Điều đó rõ ràng. Liệu bạn sẽ đồng ý điều đó không chỉ bằng từ ngữ nhưng còn thực sự? Liệu bạn thấy sự kiện rằng chừng nào tôi còn đang đấu tranh, đang đấu tranh, đang đấu tranh để trở thành cái gì đó...

PJ: Vâng, tôi nghĩ người ta thấy điều đó.

K: Lúc này, **ế**u người ta thực sự thấy điều đó, phía bên trong nếu có thể nói như vậy, vậy thì nghi vấn nảy sinh: liệu có thể kết thúc nó – kết thúc sự đau khổ, kết thúc sự sợ hãi, và vân vân.

PJ: Anh thấy, Krishnaji, sự nguy hiểm là rằng anh có thể kết thúc nó – kết thúc sự đau khổ, và tất cả điều đó – mà không có sư mới mẻ lai.

K: Không, chờ đã.

PJ: Làm ơn, chỉ lắng nghe.

K: Được rồi.

PJ: Có khả năng của kết thúc tất cả những sự việc này...

K: Và vẫn vậy...

PJ: Và vẫn vậy xóa sạch.

K: Chúng ta có ý hai sự việc khác hẳn qua từ ngữ 'kết thúc'.

PJ: Kết thúc cái gì?

K: Kết thúc 'cái mà hiện diện' đó – mà là ý thức của tôi. Tất cả những suy nghĩ mà tôi đã có, tất cả những phức tạp mà đã được tích lũy qua thời gian – sự kết thúc của tất cả điều đó. Vì vậy, chúng ta sẽ phải rõ ràng liệu chúng ta có ý gì qua từ ngữ 'kết thúc'. Bạn kết thúc tất cả 'cái mà hiện diện' bằng một hành động cố ý của ý muốn, bằng một ý tưởng cố ý, bởi vì một mục đích, hay mục tiêu cao cả nào đó?

PJ: Anh thấy, Krishnaji, khi một kết thúc thực sự xảy ra, mà là một ngừng lại, một bất động của cái trí, nó xảy ra mà không có bất kỳ lý do nà o. Nó không vì bất kỳ một nguyên nhân nào.

K: Vâng, chúng ta hãy thâm nhập chầm chậm.

PJ: Vì vậy, liệu chính là điều đó mà anh phó mặc cho sự may rủi.

K: Không. Không. Trước hết, chúng ta hãy rõ ràng, Pupu lji. Bạn có ý gì qua từ ngữ 'kết thúc'? Liệu kết thúc đó tạo ra đối nghịch riêng của nó?

PJ: Không.

K: Chờ đã; cẩn thận. Thông thường chúng ta có ý điều đó. Tôi kết thúc điều này với mục đích để nhận được điều kia.

PJ: Không. Tôi không đang nói về kết thúc đó.

K: Qua từ ngữ 'kết thúc' tôi có ý, sự nhận biết tổng thể cái 'cái mà hiện diện'. Nói cách khác, qua 'lết thúc' tôi có ý có một nhận biết tổng thể của ý thức của tôi, có một nhận biết nguyên vẹn, một nhận biết toàn bộ của ý thức mà ở bên trong đó. Bên trong đó không có **ệ**n t động cơ, không có sự hồi tưởng; nó là một nhận biết tức khắc, và trong kết thúc của nó, có cái gì đó vượt khỏi, mà không bị ô uế bởi sự suy nghĩ. Đó là điều gì tôi có ý qua từ ngữ 'kết thúc'.

PJ: Liệu nó là hàng triệu năm mà anh gọi là 'cổ xưa' đó?

K: Đó là bộ phận của bộ não cổ xưa đó – tất nhiên, đương nhiên.

PJ: Liệu nó là tổng thể của hàng triệu năm đó tự thấy chính nó?

K: Vâng, điều đó đúng. Đó là nghi ấn thực sự. Nhìn kìa, Pupul, chúng ta hãy gải thích nó hơi đơn giản một chút, hơi xác định một chút. Liệu chúng ta thấy mấu chốt rằng ý thức của chúng ta đã được vun quén qua thời gian?

PJ: Vâng.

K: Chờ một chút. Và bất kỳ phản ứng nào đến sự kết thúc của điều đó là một chuỗi của những phản ứng thêm nữa. Mà

là, nếu tôi ham muốn kết thúc đó, vậy thì chính ham muốn đó tạo ra một mục tiêu khác phải đạt được.

PJ: Vâng.

K: Liệu có thể có một triển vọng của nhận biết mà không có sự chuyển động của tương lai? Bạn hiểu rõ điều gì tôi có ý? Kết thúc không có tương lai? Chỉ có kết thúc. Nhưng bộ não nói, 'Tôi không thể kết thúc trong cách đó, bởi vì tôi cần một tương lai để sống còn'.

PJ: Bởi vì có sẵn trong nó là tương lai.

K: Dĩ nhiên. Vì vậy liệu có một kết thúc cho những đòi hỏi, những xung đột thuộc tâm lý, và vân vân, *mà không có* sự suy nghĩ về tương lai? Liệu có một kết thúc cho tất cả điều này mà không có sự suy nghĩ, 'Việc gì sẽ xảy ra nếu tôi kết thúc?' Tôi không hiểu liệu tôi đang chuyển tải bất kỳ điều gì. Bạn thấy, thông thường chúng ta từ bỏ cái gì đó nếu chúng ta được bảo đảm cái gì khác. Tôi sẽ từ bỏ, ví dụ, sự đau khổ, nếu bạn bảo đảm cho tôi rằng tôi sẽ hạnh phúc bởi sự kết thúc của nó, hay nếu có phần thưởng lạ thường nào đó đang chờ đợi tôi. Điều này bởi vì toàn bộ não của tôi, toàn ý thức của tôi, được đặt nền tảng trên ý tưởng của phần thưởng và hình phạt. Hình phạt là kết thúc đó và phần thưởng là kếm được đó.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, chrng nào hai yếu tố này còn tồn tại trong bộ não, hiện tại – được bổ sung, dĩ nhiên – sẽ tiếp tục, sẽ diễn ra. **PJ:** Đúng.

K: Vì vậy, liệu hai nguyên tắc của phần thưởng và hình phạt có thể kết thúc để cho, khi sự đau khổ kết thúc, bộ não không đang tìm kiếm một tồn tại tương lai trong thiên đàng?

PJ: Nhưng thậm chí nếu nó không đang tìm kiếm một tương lai trong thiên đàng, chính sự đau khổ làm thoái hóa bộ não.

K: Vâng, nhưng bạn thấy, Pupulji, rất quan trọng phải hiểu rõ rằng bộ não đang liên tục tìm kiếm sự an toàn. Nó phải có an toàn. Đó là lý do tại sao truyền thống, hồi tưởng, quá khứ, có ý nghĩa lạ lùng. Đúng chứ? Bộ não cần sự an toàn. Đứa trẻ cần sự an toàn. Sự an toàn là lương thực, quần áo, chỗ ở và cũng cả sự trung thành của chúng ta trong Thượng đế, sự trung thành da chúng ta trong lý **t**ưởng nào đó, **ự** trun g thành của chúng ta trong một xã hội tốt đẹp hơn ở tương lai.

Lúc này, bộ não nói, 'Tôi phải có an toàn sâu thẳm; ngược lại tôi không thể vận hành'. Đúng chứ? Nhưng chỉ quan sát nó, Pupul: thuộc cơ thể không có an toàn, bởi vì bạn sẽ chết. Và thuộc tâm lý cũng không có an toàn, không an toàn thực sự gì cả. Liệu tôi đang thâm nhập quá nhanh?

PJ: Không. Nhưng tôi vẫn nói rằng có một đòi hỏi cơ bản.

K: Cái gì? Để sống còn?

PJ: Không, thưa anh.

K: Đòi hỏi cơ bản là gì?

PJ: Đòi hỏi cơ bản là có một cái trí, có một bộ não, mà có hương thơm của một tồn tại mới mẻ.

K: Ai đòi hỏi nó? Ai thực sự mong muốn một bộ não như thế? Không phải đa số con người. Họ chỉ nói, 'Làm ơn, hãy để cho chúng tôi ở lại như chúng tôi là'.

PJ: Không, nhưng chúng ta không đang nói về đa số người. Tôi đang bàn **lận** cùng anh, hay X đang bàn**ậ**nhu cùng anh...

K: Chúng ta hãy rõ ràng.

PJ: Thưa anh, điều gì tôi đang nhắm đến là có nhiều phương cách của nhận được sự an toàn.

K: Không, không, Pupul. Tôi nghi **nò**gliệu có sự an toàn trong ý nghĩa mà chúng ta muốn an toàn.

PJ: Thưa anh, bộ não sẽ không bao giờ hiểu rõ.

K: Ô vâng, nó sẽ. Nó sẽ.

PJ: Bởi vì có sẵn trong nó...

K: Nhưng đó là **y** do **ạ**i sao tôi đang nói sự nhận biết là quan trọng.

PJ: Sự nhận biết cái gì?

K: Sự nhận biết cái gì thực sự 'là'. Chuyển động từ đó. Chầm châm, chầm châm.

PJ: Sự nhận biết 'cái gì là' bao gồm những sự việc sáng chế mà nó đi thực hiện, những sự việc dốt nát mà nó đã thực hiện, sự việc gì nó nghĩ là xứng đáng, sự việc gì nó nghĩ là không xứng đáng. Vì vậy, nó là sự nhận biết tất cả điều này và sự kết thúc tất cả điều này.

K: Không, chờ một chút. Cẩn thận, Pupul; chúng ta hãy theo chầm chậm, nếu bạn không phiền. Chúng ta đang nói về sự nhận biết 'cái gì là' thực sự đang xảy ra. Đúng chứ? Điều gì đang xảy ra quanh tôi một cách vật chất, phía bên ngoài, và điều gì đang xảy ra hay đang diễn ra một cách tâm lý, phía bên trong – đó là 'cái gì là'.

PJ: Vâng.

K: Lúc này nghi vấn là: Liệu 'cái gì là' có thể được thay đổi? 'Cái gì là' là ý thức của tôi mà là bộ phận của bộ não.

PJ: Nhưng trong làm trống không ý thức đó...

K: Đó là toàn mấu chốt. Chúng ta đang đưa ra nghi vấn: Liệu điều đó có thể được? Liệu có thể làm trống không hay xóa sạch tổng thể quá khứ của tôi? Quá khứ là thời gian. Toàn bộ nội dung ý thức của tôi là quá khứ, mà có lẽ chiếu rọi tương lai, nhưng tương lai **x** còn có gốc rễ trong quá khứ. Bạn hiểu chứ?

PJ: Vâng.

K: Lúc này, liệu có thể trống không tất cả mọi thứ? Đây thực sự là một nghi vấn nghiêm túc. Nó không là một câu hỏi

thuộc trí năng hay thuộc học thuyết. Thuộc tâm lý, liệu có thể không có gánh nặng của một ngàn ngày hôm qua?

Sự kết thúc của điều đó là sự khởi đầu của cái mới mẻ. Sự kết thúc của điều đó *là* cái mới mẻ.

PJ: Lúc nãy anh đã hỏi, 'Liệu có thể, thuộc tâm lý, không có gánh nặng của một ngàn ngày hôm qua?'

K: Vâng.

PJ: Liệu vấn đề trong gánh nặng hay trong ngàn ngày hôm qua đó?

K: Ngàn ngày hôm qua đó là gánh rặng. Bạn không thể tách rời hai

PJ: Ngàn ngày hôm qua đó là nột sự kiện . Gánh nặng là bởi vì tôi đã cho nột nội dung đặc biệt vào nhiều trong những trải nghiệm tôi đã có.

K: Chờ một chút. Liệu sẽ có ngàn ngày hôm qua đó nếu không có sự hồi tưởng của những đau khổ được giam cầm trong ngàn ngày đó? L**ệ**u tôi có thể tách rời ngàn ngày hôm qua đó bởi quyển lịch?

PJ: Vâng. Anh có thể tách rời ngàn ngày hôm qua đó khỏi gánh năng.

K: Chỉ cho tôi làm thế nào.

PJ: Chúng ta hãy **ử** dụng sống riêng của người ta. Anh có thể cắt đứt ngàn ngày hôm qua khỏi sự đau khổ, khỏi sự phiền muộn, mà là gánh nặng.

K: Bạn có ý gì qua từ ngữ 'cắt đứt'? Cũng vậy, liệu *bạn* có thể cắt đứt? Bạn thấy, cắt đứt hàm ý hai phần.

PJ: Có thể hiểu rõ người ta phải làm gì với những kỷ niệm hời họt của những ngày hôm qua.

K: Liệu bạn biết điều đó có nghĩa gì? Tôi đã thực sự xóa sạch hay đã kết thúc ngàn ngày hôm qua đó cùng tất cả những hời họt của chúng, những tầm thường của chúng,

những nông cạn, những tàn nhẫn, những hung tọn, những tham vọng, và vân vân. Liệu tôi có thể xóa sạch tất cả điều đó? Liệu tất cả điều đó có thể kết thúc? Bạn nói, 'Tôi có thể cắt đứt', nhưng ai cầm con dao? Cái gì là con dao, và ai hay cái gì là thực thể mà đang cắt?

PJ: Tại sao anh rút ra một phân biệt giữa *kết thúc* cái gì là và *cắt đứt*?

K: Đối với tôi 'kết thúc' hàm ý ằng k hông còn sự tiếp tục của cái gì đó mà đã hiện diện. 'Cắt đứt' hàm ý hai phần của cùng sự việc.

Lúc này, tôi đang lỗi, trước hết liệu có thể hoàn toàn kết thúc toàn bộ nội dung của ý thức con người mà đã phát triển qua hàng thiên niên kỷ? Và nội dung đó là sự hoang mang, sự thô thiển, sự tầm thường, sự nhỏ nhen và sự vô giá trị của những sống dốt nát của chúng ta.

PJ: Nhưng nó cũng là tốt lành...

K: Lúc này, hãy chờ một chút. Tôi phải rất cẩn thận. Tốt lành là cái g**đ**ó hoàn toàn khácả**h**. Tốt lành không có đối nghịch. Tốt lành không là kết quả của điều không tốt lành. Sự kết thúc của điều không tốt lành là tốt lành. Lúc này, liệu có thể kết thúc tất cả sự xung đột?

PJ: Vâng, có một kết thúc tất cả sự xung đột.

K: Liệu thực sự có một kết thúc, Pupul? Hay liệu chỉ có một quên bằng của sự việc đã là và sự việc đã gây ra sự xung đột?

PJ: Thưa anh, lệu anh có ý rằng ch ính sự kiện của sự kết thúc xung đột là sự sinh ra của cái mới mẻ.

K: Vâng. Liệu bạn thấy những hàm ý của sự xung đột? Liệu bạn thấy chiều sâu của nó, không chỉ sự hời hợt? Sự hời hợt là chỉ nói rằng tôi không còn là ngrờ i Anh hoặc người Pháp hay rằng tôi không phụ thuộc vào quốc gia này hoặc quốc gia kia hay tôn giáo này hặc tôn giáo kia. Tôi không đang nói

về sự kết thúc của những sự việc hời hợt. Tôi đang nói về điều gì được bám chặt một cách sâu thẳm.

PJ: Anh đang nói về sự xung đột như sự tách rời một vấn đề khác.

K: Vâng, như trạng thái tách rời, như trạng thái cô lập mà chắc chắn nuôi dưỡng sự xung đột. Đó là sự kiện thực sự. Điều đó có nghĩa gì? Khi không có sự xung đột, liệu tất cả những vấn đề có thể kết thúc? Và khi một vấn đề nảy sinh, liệu người ta có thể kết thúc nó ngay tức khắc? Những vấn đề có nghĩa sự xung đột.

PJ: Tại sao những vấn đề nảy sinh?

K: Một vấn đề là cái gì đó quẳng vào bạn, cái gì đó mà là một thách thức. Một vấn đề là cái gì đó mà bạn phải đương đầu.

PJ: Vâng.

K: Chúng ta gải quyết một vấn đề bằng trí năng hay bằng vật chất – mà vẫn tạo ra những vấn đề thêm nữa.

PJ: Thưa anh, anh có ý nói vì sự sinh ra cái mới mẻ...

K: Vâng, bạn đang nhận được nó... Nó phải như thể. Và, vì vậy sự sinh ra cái mới mẻ là cái cổ xưa nhất.

PJ: Liệu chúng ta có thể thâm nhập nó một chút xíu? Anh sẽ, làm ơn, nói về nó một chút xíu?

K: Rốt cuộc, bởi vì đó là nền tảng vượt khỏi cái mà không có nền tảng khác. Đó là nguồn gốc vượt khỏi cái mà không có nguồn gốc khác. (*Ngừng lâu*)

Thấy, Pupul, đây thực sự là một nghi vấn của liệu bộ não có khi nàođược tự do khỏi ngục tù riêng của nó. Rốt cuộc, kết thúc cái gì đó không là sự tự do tổng thể. Đúng chứ? Tôi có thể kết thúc, ví dụ, những tổn thương của tôi. Tôi có thể kết thúc chúng, rất đơn giản. Nhưng những hình ảnh

mà tôi đ tạo ra về chính tôi, những hình ảnh đó bị tổn thương

PJ: Vâng.

K: Và người tạo tác những hình ảnh là vấn đề. Vì vậy, nghi vấn là sống một sống mà không có một hình ảnh nào cả. Vậy thì sẽ không có tổn thương, không sợ hãi, và nếu không có sợ hãi, sẽ không có ý thức của an toàn hay thanh thản – Thượng đế, và mọi chuyện của nó.

Bạn sẽ nói rằng nguồn gốc của tất cả sống là cổ xưa đó của những cổ xưa, vượt khỏi tất cả sự suy nghĩ của cũ kỹ hay mới mẻ? Bạn sẽ nói rằng đó là nguồn gốc của tất cả sống và, cũng vậy, rằng khi cái trí – mà bao gồm bộ não – đến được mấu chốt đó, nó là nền tảng mà hoàn toàn khởi đầu, mới mẻ, không ô uế? Nghi vấn của tôi là liệu cái trí có thể đến được cái đó.

Thiền định đã là một trong những phương tiện để đến được nó. Sự bất động của cái trí đã là một trong những cách qua đó con người hy vọng mang nó ra. Tất cả chúng ta đều đang tạo ra những nỗ lực để đến được nó. Điều gì tôi đang nói là rằng, nó không đòi hỏi những nỗ lực. Chính từ ngữ 'nỗ lực' có nghĩa xung đột. Cái mà không có xung đột, không thể được tiếp cận qua xung đột.

PJ: Trong một ý nghĩa, thưa anh, liệu nó thực sự có nghĩa rằng không có sự tiếp cận từng phần gì cả trong lời giảng của anh.

K: Không thể được. Làm thế nào có thể có được? Nếu tôi sẽ tiếp cận nó qua những con đường khác nhau mà những người Ân giáo đã khám phá – *nghiệp lực*, *yoga*, và mọi chuyện còn lại, tất cả nó là từng phần – tôi sẽ không bao giờ có thể tiếp cận nó; tôi sẽ không bao giờ có thể đến gần nó.

PJ: Vậy thì người ta làm gì? Tôi là một người bình thường – tôi làm gì?

K: Đó là nghi vấn thực sự. Bạn không thể làm bất kỳ việc gì cả. Bạn chỉ có thể làm những hoạt động thuộc vật chất. Thuộc tâm lý, bạn không thể làm bất kỳ việc gì.

PJ: Anh có ý gì qua hoạt động 'vật chất'?

K: Tạo ra một cái vườn, xây dựng một cái nhà...

PJ: Sự chuyển động vật chất đang xảy ra. Vì vậy, người ta làm gì?

K: Nhưng, nếu không có sự sợ hãi thuộc tâm lý, sẽ không có sự phân chia của những quốc gia, và vân vân. Sẽ không có sự phân chia – thời kỳ.

PJ: Nhưng sự kiện là rằng có sự sợ hãi thuộc tâm lý.

K: Đó chính xác là nó. **V**vậy, bạn sẽ không bao giờ đến được đó. Một cái trí, một bộ não, mà đã sống trong sự cô lập thuộc tâm lý và tất cả những xung đột theo cùng nó, không bao giờ có thể đến được nền tảng đó – nền tảng đó mà là nguồn gốc của tất cả sự sống. Chắc chắn, không. Làm thế nào cái trí nhỏ nhen của tôi, đang lo lắng về cái tôi tầm thường xấu xa của tôi có thể...?

PJ: Vậy thì toàn sống là quá vô lý, thưa anh. Nếu thậm chí sau khi làm mọi thứ tôi đã không thực hiện bước đầu tiên, vậy thì tôi ở đâu?

K: Bước đầu tiên là gì? Chờ một chút, thâm nhập nó. Bước đầu tiên là gì?

PJ: Tôi sẽ nói rằng bước đầu tiên là thấy bất kỳ 'cái gì là' nào.

K: Thấy 'cái gì là'. Đúng. Chờ đã. Làm thế nào bạn thấy nó? Làm thế nào bạn tiếp cận nó? Bởi vì tất cả điều đó phụ thuộc vào tổng thể của 'cái gì là'. Bạn chỉ có thể thấy 'cái gì là' từng phần? Nếu bạn thấy tổng thể của 'cái gì là', nó kết thúc.

PJ: Anh thấy, thưa anh, chính xác nó không vận hành giống như thế.

K: Dĩ nhiên không. Bởi vì những cái trí của chúng ta, những suy nghĩ của chúng ta, đều bị tách rời; vì vậy bạn tiếp cận sống, hay 'cái gì là' thực sự bằng cái trí bị tách rời, bộ não bị tách rời của ban...

PJ: (Ngắt lời) Nhưng lại nữa, tôi sẽ nói, theo cùng thời gian những bị tách rời đó giảm thiểu. Đừng mắng nhiếc tôi nhưng, theo cùng thời gian, nó có gầm thiểu, và khi chúng tôi lắng nghe anh, cái trí có tể bất động, cái trí có thể không tạo ra bất kỳ sự chuyển động nào, không tạo ra bất kỳ nỗ lực nào. Nhưng điều đó vẫn không là bước đầu tiên.

K: Bước đầu tiên là quan sát hay nhận biết 'cái gì là'.

PJ: Vâng.

K: Đó là nơi tôi sẽ bắt đầu – bằng cách thấy liệu tôi theo một sống của tách rời. (*Ngừng*)

Bạn thấy, Pupul, nếu tôi sẽ nhận biết 'cái gì là' từng phần, việc đó sẽ dẫn đến những phức tạp thêm nữa. Đúng chứ? Sự nhận biết từng phần tạo ra những vấn đề. Lúc này, liệu có thể thấy tổ hợp phức tạp tổng thể của 'cái gì là'? Liệu có thể thấy cái tổng thể, và không phải cái mảnh vỡ? Bởi vì nếu tôi tiếp cận sống – mà là ý thức của tôi, phương cách của sự suy nghĩ, sự cảm thấy, những hành động – một cách tách rời, vậy thì tôi bị lạc lõng. Đó là điều gì đang xảy ra trong thế giới. Chúng ta hoàn toàn bị lạc lõng. Vì vậy, liệu có thể quan sát sống như một tổng thể mà không có sự tách rời? Pupul, đó là mấu chốt.

PJ: Tại sao cái trí cổ xưa không thấy điều này?

K: Nó sẽ không. Nó không thể. Làm thế nào nó có thể thấy điều này? Làm thế nào có thể tổng thể, nguyên vẹn, trật tự...

PJ: Nhưng anh đã vừa nói rằng cổ xưa đó...

K: Chờ một chút, đó là cái cổ xưa. Nền tảng khởi nguồn là cái cổ xưa nhất.

PJ: Lúc này, cái đó hiện diện ở đó.

K: Không.

PJ: Anh có ý gì, 'Không'?

K: Nó hiện diện ở đó như một ý tưởng. Và đó là điều gì tất cả những con người đã duy trì – một ý tưởng. Có Thượng đế – đó chỉ là một ý tưởng, một khái niệm, một chiếu rọi của sự ham muốn riêng của chúng ta để được thanh thản, để được hạnh phúc. (*Ngừng lâu*)

Bạn thấy, Pupul, nghi vấn là liệu một con người có thể sống một sống trong đó không có hành động tách rời. Nếu người nào đó muốn hỏi, 'Tôi phải bắt đầu từ đâu?' Tôi sẽ trả lời, 'Bắt đầu ở đó; tìm ra cho chính bạn liệu bạn sống một sống phân chia'. Bạn biết một sống phân chia là gì? Nó là đang nói thế này và đang làm thế kia. Một cách sống tách rời là cô lập; vì vậy bạn không có sự liên hệ với người chồng hay người vợ của bạn; bạn không có sự liên hệ với phần còn lại của nhân loại. Vì vậy, bắt đầu ở đó.

Bạn biết điều đó có nghĩa gì? Bạn biết một thâm nhập lạ thường mà bạn phải tìm ra?

PJ: Thâm nhập là gì?

K: Quan sát. Thâm nhập là quan sát rất rõ ràng mà không có bất kỳ thành kiến, mà không có bất kỳ phương hướng, làm thế nào sống của tôi bị tách rời. Chỉ quan sát nó, và không nói, 'Tôi không được tách rời và, thế là, tôi phải là tổng thể'. Ý tưởng của trở thành tổng thể là một tách rời khác.

PJ: Thế là sự sinh ra của cái mới mẻ...

K: Không thể được nếu bạn không thấy cái này.

Brockwood Park Ngày 22 tháng 6 năm 1982

KẾT THÚC SỢ HÃI

PUPUL JAYAKAR (PJ): Thưa anh, tôi muốn tiếp cận đối thoại này như thể tôi đang đưa ra một nghi vấn cho anh lần đầu tiên. Tôi đang đau khổ và, bởi vì bị trói buộc trong đau khổ, tôi cần có một phương cách thoát khỏi. Anh đã nói về phương cách của hiểu rõ về chính mình như mấu chốt khởi đầu của sự thâm nhập, vì vậy nghi vấn của tôi là: Làm thế nào người ta bắt đầu? Mấu chốt khởi đầu của sự thâm nhập là gì?

J. KRISHNAMURTI (K): Trước hết, chúng ta cần phải hiểu rõ rằng tất cả những vấn đề đều liên quan ẫn nhau. Không có nột vấn đề tách rời, độc lập khỏi những vấn đề khác. Tất cả chúng đều có liên quan mật thiết và, vì vậy, nếu chúng ta có thể giải quyết hay hiểu rõ một vấn đề – một cách trực tiếp, sâu thẳm – thật ra, chúng ta sẽ giải quyết tất cả những vấn đề.

PJ: Thưa anh, tôi là một người đơn giản; tôi không bết làm thế nào để thâm nhập đủ sâu thẳm để giải quyết một vấn đề.

K: Ví dụ, sử dụng vấn đề của sự sợ hãi, bởi vì sự sợ hãi là chung cho tất cả con người. Dù bạn sống ở phương Tây hay ở Trung đông hay ở Viễn đông hay ở đây Ấn độ, bạn sẽ phát giác rằng sự sợ hãi là một trong những vấn đề cơ bản mà con người phải đối diện. Và anh ấy không thể giải quyết được nó; bởi vì hàng thiên niên kỷ anh ấy đã chịu đựng gánh nặng của nó. Muốn hiểu rõ vấn đề của sự sợ hãi – mà thực sự có làm tê

liệt cái trí của người ta, quả tim của người ta, cách ứng xử của người ta – trước hết chúng ta phải rõ ràng về làm thế nào chúng ta tiếp cận vấn đề đó.

PJ: Anh có ý gì qua từ ngữ 'tiếp cận'?

K: Từ ngữ 'tiếp cận' có nghĩa 'đến gần sát', 'có sự đụng chạm', 'ở rất, rất, rất, gần'...

PJ: Làm thế nào người ta đến gần sát một vấn đề như sự sợ hãi? Sự sợ hãi đang nảy ra, bản năng là chạy trốn nó, chuyển động khỏi nó, kềm chế nó, làm mọi thứ để lần tránh nó. Nhưng anh nói, 'Đến gần nó'.

K: Vâng, đến gần nó.

PJ: Trạng thái gần gũi hàm ý gì?

K: Trước hết, chạy trốn khỏi nó là điều hoàn toàn vô lý. Bạn có lẽ chạy trốn qua sự tôn thờ, qua sự cầu nguyện, qua mọi hình thức của giải trí – tạm gọi là tôn giáo cũng như những hình thức khác – nhưng, khi tất cả sự giải trí chấm dứt, khi tất cả những lời cầu nguyện và vân vân đã không còn nữa, bạn sẽ hiện diện chính xác nơi bạn đã hiện diện. Vẫn còn có sự sợ hãi ở đó. Tại cơ bản, bạn sẽ không giải quyết được nó. Vì vậy chẳng tốt lành gì khi tẩu thoát nó, bạn phải thấy bạn đang tầu thoát như thế nào. Đó là sư kiên đầu tiên.

PJ: Thưa anh, nếu anh không tẩu thoát nó, anh phải thấy anh đang tẩu thoát nó như thế nào.

K: Dĩ nhiên, người ta phải nhận biết được người ta đang tầu thoát như thế nào.

PJ: Lúc này, muốn thấy người ta đang tẩu thoát như thế nào, người ta phải quan sát nó.

K: Vâng, trước hết người ta phải quan sát sự sợ hãi.

PJ: Lúc này, làm thế nào người ta quan sát sự sợ hãi, và người ta quan sát nó ở đâu?

K: Liệu sự sợ hãi đó tách rời bạn – cái gì đó ở ngoài đó, hoàn toàn không liên quan đến bạn – hay bạn là sự sợ hãi đó? Bạn thấy, Pupul, sự sợ hãi không khác biệt bạn; bạn là sự sợ hãi.

PJ: Thưa anh, sự sợ hãi không ở phía bên ngoài chúng ta; đối với chúng ta, nó là cái gì đó phía bên trong.

K: Đó là nó.

PJ: Chúng ta thấy chính chúng ta như tách rời cái mà nảy ra bên trong chúng ta.

K: Đó thực sự là vấn đề, cụ thể là, chúng ta luôn luôn dối xử những phản ứng của chúng ta như thể chúng khác biệt chúng ta – những người quan sát.

PJ: Thưa anh, nếu tôi được phép nói như thế này, anh đang đưa nó quá xa đến độ tôi đã không hiệp thông cùng anh.

K: Được rồi; chúng ta hãy thâm nhập chầm chậm, từng bước một.

PJ: Vâng, thưa anh.

K: Chúng ta hãy thâm nhập nó. Ví dụ, tôi có sợ hãi.

PJ: Vâng, sự sợ hãi của quá nhiều loại.

K: Không, Pupul, bạn thấy *những mục tiêu* của sự sợ hãi có lẽ thay đổi, nhưng sự sợ hãi là...

PJ: Sự sợ hãi là một chuyển động lạ lùng của đang co rút phía bên trong anh. Lúc này, anh nói, 'Quan sát đều đó; nhìn ngắm', nhưng tôi không thể nhìn ngắm khi tôi đang ở trong một trạng thái của sợ hãi.

K: Ô, có, bạn có thể. Khi sự sợ hãi nảy ra, nhìn ngắm nó; hiểu rõ nó; tìm ra, thâm nhập, nguyên nhân là gì.

PJ: Liệu anh có thể thâm nhập khi sự sợ hãi ập vào anh?

K: Ô, có. Việc đó đòi hỏi sự chú ý, một nhận biết nào đó. Hãy quan sát, tôi nhận biết được môi trường đó; tôi nhận biết được kích cỡ của căn phòng này.

PJ: Vâng.

K: Tôi có lẽ nói rằng nó xấu xí và nó không cân đối, hay điều này điều kia, nhưng tôi nhận biết được nó.

PJ: Vâng.

K: Tương tự, tôi có thể nhận biết được sự sợ hãi của tôi. Tôi sợ hãi rằng tôi có lẽ chết. Tôi sợ hãi mất một việc làm. Tôi sợ hãi điều gì đó mà đã xảy ra lúc này hay trong quá khứ. Tôi sợ hãi điều gì đó mà sẽ xảy ra trong tương lai.

PJ: Lúc này, khi anh nói **ằ**ng tôi có thể nhận biết được nó, tôi có thể nhận biết được nó như một câu nói.

K: Không, không, không. Pupul, đó là...

PJ: Vâng, thưa anh; tôi **ũ**ng có thể nhận biết được nó như một trạng thái của hiện diện trong chính tôi.

K: Nó là bộ phận của tôi!

PJ: Khi anh nói, nó là bộ phận của tôi. Tôi không hiểu rõ điều đó. Nhưng tôi có thể trở nên nhận biết được những hàm ý đó của sự sợ hãi trong tôi. Vậy là, tôi có một nhận biết được phía bên ngoài, và được những hàm ý này của sự sợ hãi trong tôi. Lúc này, làm thế nào người ta thâm nhập từ đó?

Thưa anh, chúng ta đang nóề vsự nhận biết', về 'đang tiếp cận' sự sợ hãi. Liệu người ta có thể tiếp cận sự sợ hãi và nhận biết được cái bên trong – cái bên trong đó nơi sự sợ hãi tự thể hiện chính nó? Nếu như thế, nghi vấn nảy sinh từ vấn đề ai là cái người mà quan sát sự sợ hãi và vân vân.

K: Vâng, Pupul, gả sử bạn bị nhức đầu; nhức đầu đó là bộ phận của bạn.

PJ: Vâng.

K: Nếu bạn tức giận, nó là bộ phận của bạn; nếu bạn ganh tị, nó là bộ phận của bạn.

PJ: Vâng.

K: Nếu bạn sợ hãi, nó là bộ phận của bạn; bạn không tách rời sự sợ hãi.

PJ: Không, thưa anh, khi tôi bị nhức đầu, tôi có thể tự quan sát về chính tôi với nhức đầu đó, nhưng khi có sự sợ hãi – khi tôi sợ hãi – tôi không thể tự quan sát về chính tôi trong một tình trạng của sự sợ hãi.

K: Nhìn kìa, tôi nhận biết rằng tôi bị nhức đầu; tôi nhận biết rằng tôi bị đói.

PJ: Vâng.

K: Tôi cũng nhận biết rằng tôi tham lam. Sự nhận biết đó ám chỉ cho tôi rằng sự tham lam đó là bọ phận của tôi; nó cho biết rằng nó không là cái gì đó phía bên ngoài của tôi.

PJ: Không, nó không.

K: Vì vậy, sự sợ hãi là tôi.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, chúng ta đang hỏi: Liệu có thể quan sát sự sợ hãi đó?

PJ: Vâng, đó thực sự là nghi vấn.

K: Đó là nghi vấn thực sự, vâng.

PJ: Liệu có thể quan sát sự sợ hãi đó?

K: Vâng.

PJ: Thưa anh, khi anh nói 'quan sát' sự sợ hãi, anh có ý: *thực* sự thấy nó?

K: Rốt cuộc, bạn biết tất cả những triệu chứng của sự sợ hãi và, có lẽ, cũng cả nguyên nhân của nó.

PJ: Vâng, tôi biết những triệu chứng của sự sợ hãi...

K: Chờ đã; bạn biết tất cả những triệu chứng và, có lẽ, cũng cả nguyên nhân của nó.

PJ: Vâng.

K: Bạn cũng biết, có lẽ sự phản ứng đến nguyên nhân đó, và đặt tên của phản ứng đó như 'sợ hãi' – mà là bộ phận của ban.

PJ: Vâng.

176

K: Nhưng rủi thay, bởi vì truyền thống, giáo dục và vân vân, bạn nói, 'Sự sợ hãi không là tôi. Tôi là người quan sát; sự sợ hãi là cái gì đó khác biệt tôi'.

PJ: Toàn sự giáo dục của chúng ta đã là đối phó điều gì đó.

K: Vâng.

PJ: Chúng ta cố gắng đối phó những vấn đề. Vì vậy, chúng ta đối phó sự sợ hãi.

K: Vâng, bạn đối phó sự sợ hãi như thể nó là một vấn đề phía bên ngoài của bạn.

PJ: Không, thưa anh, thậm chí liên quan đến vấn đề phía bên trong chính tôi...Anh thấy, tôi đối phó nó – mà có nghĩa rằng có một phân chia, mà có nghĩa rằng tôi thấy về chính tôi như tách rời vấn đề đó.

K: Đó là nó; chúng ta đ**ợ**c giáo dục theo cách đó. Truyền thống của chúng ta, toàn suy nghĩ theo thói quen của chúng ta là: Tôi có thể 'vận hành' vào sự sợ hãi – mà có nghĩa rằng ban tách rời sự sơ hãi.

PJ: Vâng, truyền thống, giáo dục, khiến cho tôi nghĩ rằng tôi tách rời sự sợ hãi.

K: Nhưng chúng ta vừa công nhận rằng chúng ta là sự sợ hãi. Tôi *là* sự sợ hãi.

PJ: Không, thưa anh, sự sợ hãi là một thể hiện của một trong những khía cạnh của 'cái tôi'.

K: Của 'cái tôi', vâng. Sợ hãi, bạo lực, đau khổ, cô độc, thất vọng, không an toàn, tất cả những niềm tin, những không niềm tin – tất cả điều đó là bộ phận của cái tôi.

PJ: Vâng, và anh đang nói rằng, 'Quan sát điều đó'.

K: Quan sát nó, mà không có sự hồi tuổng của những sợ hãi quá khứ. Quan sát nó như đhlần đầu tiên . Đó là ựs khó khăn.

PJ: Thưa anh, **₫** quan sát như thể lần đầu tiên − điều đó không thể được. Điều đó không thể được bởi vì sự quan sát của tôi mang tất cả những kỷ niệm của tất cả những quan sát, tất cả những trải nghiệm tôi đã có trước kia.

K: Điều đó đúng.

PJ: Anh thấy, thưa anh, chính là cùng những kỷ niệm này mà tôi quan sát.

K: Đó là điều gì tôi đang nói. Những kỷ niệm đó của quá khứ là người quan sát. Và bạn quan sát sự sợ hãi như thể sự sợ hãi là cái gìđó tách rời bạn. Chúng ta đã nói rằng sợ hãi, tham lam, ganh tị, niềm tin, cô độc, đau khổ – tất cả điều đó – là tôi. Tôi không tách rời tất cả điều đó. Điều đó cấu thành cái tôi.

PJ: Vâng. Nhưng nó vẫn còn tại mức độ của một ý tuởng.

K: Đó là sự khó khăn. Lại nữa, bạn thấy, chúng ta được giáo dục không phải để quan sát một cách thuần túy, nhưng để khiến cho cái gì chúng ta quan sát thành một ý tuởng, một trừu tượng; và cùng sự trừu tượng đó chúng ta quan sát sự kiên đó.

PJ: Lúc này, lệu anh sẽ nói cho tôi 'làm thế nào' để quan sát?

K: Làm thế nào bạn quan sát một cái cây – mà là cái vật kinh ngạc nhất trên quả đất? Làm thế nào bạn quan sát một cái cây?

PJ: Ò, hai mắt của tôi rơi vào cái cây...

K: Vâng.

PJ: Và nó hoặc lướt qua, hoặc nó chăm chú vào cái cây...

K: Nó – cái cây – không lướt qua chúng ta; *chúng ta* lướt qua nó.

PJ: Vâng, hai nắt của tôi lướt qua nó nếu tôi không quan tâm hoặc, nếu tôi quan tâm, hai mắt của tôi chăm chú vào cái cây và tôi bắt đầu tìm hiểu những...khác nhau của nó.

K: Bạn quan sát nó. Đầu tiên, bạn quan sát nó một cách ngẫu nhiên, và đặt tên nó là một 'cái cây'; tiếp theo bạn nói rằng nó thuộc chủng loại nào đó, một bản phân loại nào đó, và vân vân. Nhưng bạn thấy, Pupul, bằng chính đang đặt tên, bạn đã không còn quan sát nó.

PJ: Vì vậy, anh đang nói...

K: Tôi đang nói rằng từ ngữ đó cản trở sự quan sát.

PJ: Làm thế nào người ta quan sát mà không có từ ngữ đang cản trở sự quan sát?

K: Để giải đáp điều đó chúng ta phải thâm nhập làm thế nào chúng ta bị trói buộc trong những từ ngữ; chúng ta phải thâm nhập làm thế nào những cái trí của chúng ta, những bộ não của chúng ta, vận hành cùng những từ ngữ.

PJ: Lúc này, nếu tôi được phép hỏi anh, liệu nền tảng của sự quan sát là cái trí?

K: Tất cả phụ thuộc vào điều gì bạn có ý qua từ ngữ 'sự quan sát'. Sự quan sát có thể rất hời hợt. Nếu nó là sự quan sát thực sự có ý nghĩa – sự quan sát mà có chiều sâu – vậy thì không có từ ngữ.

PJ: Thưa anh, nhưng đầu tiên cho phép tôi bắt đầu bằng từ ngữ, bởi vì...

K: Dĩ nhiên.

PJ: Cái mà phải được quan sát là nền tảng của cái trí.

K: Chúng ta đang nói về sự sợ hãi.

PJ: Bởi vì nó chuyển động trên nền tảng của cái trí.

K: Không, nó là bộ phận của cái trí.

PJ: Vì vậy, sự quan sát đó là...

K: Nó là sự quan sát của cái trí mà có tất cả những đặc điểm, tất cả những chất lượng còn lại...

PJ: Vâng. Vì vậy, khi sự sợ hãi biến mất, sự tức giận nảy sinh hay sự mong muốn nảy sinh...

K: Và vân vân, và vân vân. Như chúng ta đã nói, tất cả chúng đều liên quan lẫn nhau.

PJ: Chúng liên quan lần nhau, nhưng động thái của quan sát...

K: Động thái của quan sát không liên quan lẫn nhau.

PJ: Vì vậy, quan sát nền tảng của cái trí...

K: Không, nếu tôi được phép giải thích rõ, tôi sẽ không sử dụng từ ngữ 'nền tảng'; nó là quan sát bản chất của cái trí, mà là sự sợ hãi và tất cả mọi chuyện của nó.

PJ: Thậm chí tôi sẽ không phân loại nó.

K: Điều đó tốt hơn.

PJ: Vậy là có một đang quan sát cái trí.

K: Có đang quan sát những hoạt động của cái trí.

PJ: Vâng, có một đang quan sát những hoạt động của cái trí. Và tôi đã tìm được, trong đang quan sát đó, rằng có một đang châm dần của cái trí.

K: Tư nhiên.

PJ: Lúc này, khi sự ham muốn nảy ra và khi có một đang quan sát nó, **ũ**ng có một đang kết thúc nó; nhưng **s**ự việc khác nảy ra.

K: Vâng, một sự việc tiếp nối một sự việc khác.

PJ: Lúc này, liệu người ta quay lại sự ham muốn mà vừa kết thúc, hay liệu người ta quan sát sự việc kế tiếp mà đã xảy ra?

K: Chúng ta hãy thâm nhập chầm chậm. Chúng ta hãy giả sử rằng tôi đang quan sát sự ham muốn – được chứ? Nhưng bởi vì – khi tôi quan sát – cái trí dua tôi, bộ não của tôi, không

hoàn toàn chú ý đến sự ham muốn; nó đuổi theo một suy nghĩ khác mà nảy ra. Bạn thấy, những suy nghĩ liên tục nảy ra.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, tôi muốn hiểu rõ sự sợ hãi.

PJ: Vâng.

K: Tất cả những phản ứng liên quan đến sự sợ hãi nảy ra – kềm chế, phân tích, tẩu thoát.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, rất khó khăn để hoàn toàn chú ý đến một nhân tố của sự sợ hãi, và không hoàn toàn chuyển động khỏi nó.

PJ: Vâng.

K: Điều đó có nghĩa người quan sát đó – người quan sát đó là quá khứ – không hiện diện trong quan sát đó.

PJ: Vâng, nhưng thưa anhở đây tôi muốn ngừng lại một chút xíu, bởi đây là nơi sự khó khăn nảy sinh. Tôi đánh thức sự sợ hãi bên trong cái trí của tôi, nhưng trước thời gian tôi quan sát nó, nó đã thay đ ổi bản chất của nó và một suy nghĩ mới nảy ra. Nghi vấn của tôi là: Liệu sự nhận biết phải quay lại cái gì đã là – trong ví dụ này, sự sợ hãi – hay liệu nó phải ở nguyên cùng điều gì vừa nảy ra?

K: Ở nguyên cùng điều gì vừa nảy ra.

PJ: Vì vậy sự chú \circ – tôi sẽ không sử dụng từ ngữ 'cái trí' ở đây – liên tục chuyển động từ một sự việc sang một sự việc khác.

K: Vâng, nó chuyển động từ một sự việc sang một sự việc khác – mà tất cả đều liên quan lẫn nhau.

PJ: Nó chuyển động từ một sự việc sang một sự việc khác bởi vì sự nhận biết giống như một ngọn đèn...

K: Vâng, vâng.

PJ: Và bất kỳ sự việc nào nảy ra, anh quan sát. Sự khó khăn là, thưa anh, rằng bởi vì 'sự sợ hãi' là mục tiêu mà phải được

thâm nhập, nếu sự việc nào khác nảy ra, chúng ta cảm thấy rằng chúng ta phải quay lại trạng thái đó của sự sợ hãi.

K: Bạn thấy, một trong những khó khăn của chúng ta là rằng chúng ta muốn một đáp án mau lẹ. 'Tôi sợ hãi; vì vậy, làm ơn, nói cho tôi làm thế nào để loại bỏ nó thật mau lẹ'. Đó là tất cả. Chúng ta quá nôn nóng. Nơi nào sự nôn nóng bị dính dáng, có thời gian. Nơi nào sự kiên nhẫn hiện diện, không có thời gian.

Lúc này, tôi mốn hiểu rõ bản chất của sự sợ hãi. Trong quan sát ự sợ hãi, một suy nghĩ khác nảy ra và tôi theo đuổi sự suy nghĩ khác đó, không phải sự sợ hãi.

PJ: Vâng.

K: Tôi theo đuổi sự suy nghĩ khác đó; tôi thâm nhập điều gì đã gây ra nó. **V**ậy là, tôi theo đuổi mỗi suy nghĩ khi nó nảy ra.

PJ: Vâng.

K: Nhưng cuối cùng tôi quay lại mấu chốt này – mấu chốt của sự sợ hãi này.

PJ: Bởi vì sự nảy ra của vô số thể hiện này đều có liên quan.

K: Vì vậy, bạn quay lại.

PJ: Vâng, nhưng anh không cố ý quay lại.

K: Không, dĩ nhiên không.

PJ: Nhưng bởi vì những thể hiện này – những thể hiện của những sự việc khác nhau – nảy ra, hiện ra trong cái trí...

K: Vâng, và bởi vì bạn theo đuổi chúng, bởi vì bạn quan sát chúng...

PJ: Có một kết thúc.

K: Vâng, đều đó đúng; chúng lặng xuống. Bạn thấy nó giống như một thủy triều đi ra và đi vào.

PJ: Vậy là, đây là toàn cánh đồng của sự quan sát.

K: Vâng. Mấu chốt là quan sát mà không có bất kỳ sự kháng cự nào. Những suy nghĩ đang nảy ra, cái này tiếp theo cái khác, là một hình thức của kháng cự lại sự sợ hãi.

PJ: Vâng.

K: Liệu bạn có thể quan sát mà không có bất kỳ sự kháng cự nào? Và khi bạn đã quan sát, khi bạn đã thâm nhập vô số suy nghĩ khi chúng nảy ra, chúng biến mất và thế là, bạn quay lại; vì vậy, không có sự kháng cự hay sự lẫn tránh hay sự tấu thoát khỏi sư kiên của sư sơ hãi.

PJ: Lúc này, tôi sẽ thâm nhập một chủ đề khác – một chủ để liên quan gần gũi lẫn nhau, cụ thể là 'công nhận' và 'đặt tên'. Thưa anh, cái mà làm tử ngại sự quan sát là sự công nhận tức khắc và 'đang đặt tên' về 'cái gì là' hay cái gì nảy ra.

K: Vâng, đó là vấn đề thực sự. Hãy ngừng lại một chút ở đó. Đó là nghi vấn thực sự. Qui trình công nhận là sự hồi tưởng về những biến cố quá khứ của sự sợ hãi mà đã được ghi lại trong bộ não.

PJ: Vâng.

K: Đó là, khi một phản ứng mới – một phản ứng mà chúng ta có, trong trường hợp này, được đặt tên là 'sợ hãi' – nảy ra, ngay tức khắc bộ não nói, 'Vâng, trước đây tôi đã có cả m thấy này'. Bạn thấy, có một qui trình công nhận ngay tức khắc.

Lúc này, mấu chốt là thấy, quan sát một cách rất gần gũi, sự kiện đó ngay trước mặt chúng ta – sự kiện đó mà *là* chúng ta – mà không có bất kỳ sự hồi tưởng nào về những biến cố quá khứ. Đó là, khi như thể bạn đang quan sát nó lần đầu tiên.

PJ: Liệu có một bặt tăm của sợ hãi kèm theo sự ngủ yên của quá khứ trong sự quan sát đó?

K: Vâng. Chúng ta đang nóằng khi có sự quan sát mà không có người quan sát – bởi vì người quan sát là kết quả của một ngàn kỷ niệm; thật ra, anh ấy là khối kết hợp của quá khứ – khi có sự quan sát thuần khiết, vậy thì sự quan sát đó một cách thực sự, sâu thẳm, sâu sắc, dập tắt ngọn lửa của sợ hãi.

PJ: Anh thấy, anh nói về cái sự việc lạ thường này của quan sát mà không có người quan sát như thể nó là một công việc rất đơn giản.

K: Nó có vẻ rất đơn giản, vâng.

PJ: Trong thực tế nó không đơn giản.

K: Dĩ nhiên không.

PJ: Bởi vì trong chính động thái của sự quan sát đó, quá khứ giống như một cơn lụt tràn ngập chúng ta.

K: Bởi vì chúng ta quen thuộc với nó. Nó là thói quen của chúng ta; nó là truyền thống của chúng ta; nó là sự giáo dục của chúng ta.

PJ: Thưa anh, anh đã nói về 'tiếp cận' sự sợ hãi, vì vậy tôi đang hỏi anh liệu có một cách tiếp cận...

K: Đó là nó; đó chính xác là nó. Có một cách tiếp cận sự sợ hãi. Bạn thấy, điều gì quan trọng không là sự sợ hãi nhưng bạn tiếp cận sự sợ hãi như thế nào.

PJ: Mà là đang quan sát không có người quan sát.

K: Chờ đã, chờ đã; tôi chưa đến đó. Chúng ta hãy thâm nhập chầm chậm. Làm thể nào tôi tếp cận một vấn đề? Thông thường, tôi muốn giải quyết nó. Tôi muốn gạt nó đi bởi vì nó gây phiền nhiễu tôi. Tôi muốn lần tránh nó. Tôi muốn kềm chế nó qua những hình thức khác nhau của những hoạt động. Bạn thấy, sự tiếp cận của tôi đến một vấn đề không bao giờ được tự do khỏi bất kỳ loại ham muốn, quan điểm, và vân

vân. Nếu có sự tự do khỏi tất cả điều đó, vấn đề không tồn tại. Vấn đề tồn tại bởi vì sự rối loạn của tôi.

PJ: Vậy là, dường như chỉ có một cách, và đó là quan sát và lắng nghe...

K: Chính người ta.

PJ: Những âm thanh của chính người ta.

K: Vâng. Đó là, công nhận rằng bạn là quá khứ, hiện tại và tương lai – công nhận rằng bạn là người tạo tác-thời gian, và rằng bạn là một nô lệ cho thời gian, mà là quá khứ. Đó là, thấy sự phức tạp vô cùng của tất cả điều đó, và ở cùng sự phức tạp đó và không cố gắng lần tránh nó, tẩu thoát nó hay cố gắng và hành động vào nó. Đó là, chỉ ở lại cùng sự kiện đó – sự kiện rằng bạn là một nô lệ của thời gian.

Thời gian là một bộ phận của sự sợ hãi. Bạn thấy, tôi sợ hãi tương lai, tôi sợ hãi quá khứ; thật ra tôi không sợ hãi hiện tại. Tôi sợ hãi cái gì đó mà có lẽ xảy ra trong tương lai, hay cái gì đó mà đã xảy ra trong q uá khứ. Tại ngay khoảnh khắc mà là hiện tại, không có sự sợ hãi gì cả.

PJ: Vậy là, đây là một hành động của nó – nếu tôi được phép sử dụng cụm từ này – đang chộp được cái trí trước khi nó bị trói buộc trong cái ngày mai đó hay cái ngày hôm qua đó.

K: Không, không 'đang chộp được', bởi vì nếu thế bạn sẽ có vấn đề của người chộp được và vật bị chộp được.

Mấu chốt là hiểu rõ sự kiện sâu thẩm này, sự kiện thực sự này rằng tại cơ bản bạn là người tạo tác-thời gian. Bạn là tương lai; tương lai không tách rời bạn.

Bạn thấy, chúng ta quá quen thuộc với thời gian. Sự tiến hóa là thời gian. Sự tiến bộ là thời gian. Học một ngôn ngữ cần thời gian. Học hay kiếm được bất kỳ kỹ năng nào cần thời gian. Vì vậy, thời gian đã trở thành quan trọng lạ lùng. Nhưng chúng ta không tấny rằng thời gian cũng là sự

sợ hãi, và rằng muốn nắm bắt bản chất của sự sợ hãi, người ta phải quan sát nó rất cẩn thận, kiên nhẫn, không có bất kỳ sự ham muốn tầu thoát nó và vân vân. Chúng ta phải sống cùng nó, và sống cùng nó thay đổi đặc tính của nó.

PJ: Cám ơn anh rất nhiều, thưa anh.

Madras Ngày 7 tháng giêng năm 1982

QUYỀN SÁCH CỦA NHÂN LOẠI

PUPUL JAYAKAR (PJ): Thưa anh, ngày hôm qua anh nói về đọc quyển sách của cái tôi, mà là quyển sách của nhân loại. Và anh đặt ra một nghi vấn: Tôi sẽ quan sát bằng dụng cụ gì?

Lúc này, quyển sách này không bao giờ hoàn tất. Khi anh đang đọc nó, anh đang tạo ra nó. Trong chính đang quan sát về cái gì đó, tương lai cũng đang được tạo ra. Trong trạng thái của thay đổi liên tục này, có một hay hai nghi vấn mà phải được hiểu rõ. Chúng ta đã nói về câu chuyện của 'cái gì là' từ khi chúng tôi gặp anh lần đầu tiên. Nhưng bản chất của 'cái gì là' này là gì? Bản chất của 'cái gì được thấy ' là gì? Bởi vì nếu chúng ta không hiểu rõ bản chất của cái gì được thấy, dụng cụ mà thấy không bao giờ có thể rõ ràng. Vì vậy, làm ơn, lệu chúng ta có thể thâm nhập bản chất của 'cái gì là'?

KRISHNAMURTI (K): Suốt bốn ngàn năm hay nhiều hơn toàn câu chuyện của con người là bộ phận thuộc ý thức của chúng ta; nó là bộ phận thuộc câu chuyện của chúng ta. Như những con người, chúng ta là lịch sử của toàn nhân loại. Nếu chúng ta đồng ý điều đó, vậy thì dụng cụ duy nhất mà chúng ta có thể đọc lịch sử phức tạp rộng lớn này là sự s uy nghĩ. Thật ra, sự suy nghĩ là dụng cụ duy nhất mà chúng ta có. Sự suy nghĩ đã hình thành quá khứ, và cái trí con người là cặn bã, kho lưu từ, của toàn bộ sự tích lũy của quá khứ: trải

nghiệm quá khứ, tất cả những mê tín, tất cả những niềm tin, vô vàn những Thượng đế, vô vàn những nghi lễ, và vân vân. Toàn chuyển động của con-người-trong-thời-gian đều ở trong nền quá khứ của con người. Nếu một lần chúng ta thấy sự kiện của điều này, vậy thì chúng ta có thể bắt đầu từ đây. Nếu chúng ta không rõ ràng gì về điều này, làm thế nào chúng ta có thể đọc quyển sách phức tạp, rộng lớn này của sự hiểu biết?

PJ: Dĩ nhiên di sản của con người là di sản *của tôi*. Hai cái không tách rời.

K: Nhưng chẳng có bao nhiều người chấp nhận điều đó.

PJ: Không, Krishnaji, tại một mức độ tôi chắc chắn rằng hầu hết mọi người sẽ chấp nhận nó.

K: Tôi nghi ngờ nó.

PJ: Di sản của con người không của một người duy nhất. Tất cả mọi việc đã xảy ra, những ý tưởng mà đã hình thành bộ não, thật ra, toàn sự phát triển của chủng tộc loài người là chung cho tất cả nhân loại.

K: Chờ đã, Pupul. Hầu hết mọi người đã không suy nghĩ về điều này. Nếu họ có, tôi nghi ngờ liệu họ sẽ thấy sự kiện của điều này. Trước hết, tôi muốn thi ết lập điều đó. Nếu một ít người trong chúng ta thấy sự kiện rằng chúng ta mang – luôn luôn – di sản rộng lớn của con người này, vậy thì chúng ta có thể tiếp tục thâm nhập. Chúng ta phải thấy sự kiện của nó, không phải tranh luận về nó hay cấu trúc bằng từ ngữ về nó.

ACHYUT PATWARHDAN (AP): Thưa anh, ệt anh không thừa nhận rằng mặc dù tất cả điều này có lẽ đã được tích lũy qua sự suy nghĩ...

K: Thời gian và sự suy nghĩ...

AP: Vâng, thời gian và sự suy nghĩ. Anh thấy, thưa anh, khi tôi nói rằng tôi là người thừa hưởng di sản của con người, nói

đó không là kết quả của một qui trình suy nghĩ liên tiếp. Khi tôi nói ằng tôi là người thừa hưởng của tất cả nó, nó i đó không như sự suy nghĩ được diễn đạt bằng từ ngữ.

K: Liệu bạn, như một con người, một con người đã tìm hiểu lịch sử của con người, thấy sự kiện rằng bạn là kết quả của toàn di sản của con người? Liệu bạn thấy rằng bạn là quyển sách phức tạp và rộng lớn này của câu chuyện của con người? Liệu bạn thấy nó không phải như một chủ đề của tranh luận nhưng như một sự kiện? Hoặc nó là một ý tưởng tranh luận hoặc nó là như thế – trong máu huyết của bạn, trong quả tim của bạn, trong những suy nghĩ của bạn, trong sống của bạn.

AP: Nếu nó ở trong máu huyết của tôi, trong toàn thân tâm của tôi, vậy thì nó không là một qui trình suy nghĩ liên tiếp; nó là một tổng thể.

K: Làm ơn, chúng ta đừng giới thiệu từ ngữ 'tổng thể'. Nó là như thế. Nếu chúng ta, ba người, ít ra, thấy sự thật của nó, chúng ta có thể tiếp tục thâm nhập từ đây.

PJ: Nó cũng là một sự thật giống hệt như sự thật rằng cơ thể con người đã tiến hóa. Chúng ta hãy giải thích nó theo cách này: nó là một hiện tượng vũ trụ. Đến mức độ đó, tôi đồng ý tôi là di sản của con người.

K: Đúng. Từ đó tiếp tục thâm nhập. Trong tôi chứa đựng toàn câu chuyện của con người: những đau khổ của anh ấy, những lo âu của anh ấy, sự cô độc của anh ấy, những khó nhọc của anh ấy, sự hạnh phúc của anh ấy, và vân vân. Câu chuyện rộng lớn này là tôi. Lúc này, quay ại nghi vấn mà chúng ta đã đưa ra ngày hôm trước: Dụng cụ mà chúng ta sử dụng để đọc quyển sách đó là gì?

PJ: Trước khi chúng ta thâm nhập dụng cụ mà chúng ta sử dụng để đọc quyển sách đó, chúng ta đọc cái gì?

K: Khi bạn đang đọc nó, nó đang thay đổi. Khi tôi đang đọc nó, nó đang chuyển động.

PJ: Vâng. Khi tôi **\$\phi\$**c, tương lai hiện diện; tương lai được chiếu rọi.

K: Chờ một chút. Chúng ta hãy rõ ràng, chúng ta có ý gì qua từ ngữ 'tương lai'. Tương lai là quá khứ đang tự bổ sung chính nó trong hiện tại và tiếp tục sang tương lai. Thế là quá khứ trở thành tương lai.

PJ: Chính sự suy nghĩ mà nảy ra lúc này, chứa đựng trong nó mầm mống của tương lai.

K: Nó chứ a đựng trong nó mầm mống của tương lai, *nếu* không có sự thay đổi.

PJ: Vì vậy, chúng ta phải rõ ràng về bản chất của 'cái gì là' này mà chúng ta đã trình bày suốt nhiều năm.

K: Không, bạn đang thâm nhập điều gì đó khác hẳn, Pupul. Chúng ta hãy bắt đầu ở đây. Tôi là tổng thể của nhân loại, tôi là kho lưu **tr** của tất cả mọi nỗ lực của con người — tôi không muốn sử dụng từ ngữ 'tổng thể' đó. Tôi không nhận biết được nó. Tôi không biết bản chất của nó, nội dung của nó, nhưng tôi muốn thâm nhập nó. Tôi muốn học h ành liệu có thể thâm nhập bản chất của ý thức. Tôi muốn thâm nhập không phải ý thức của tôi nhưng ý thức của con người.

PJ: Khoảnh khắc anh nói rằng tôi đang đọc ý thức của con người...

K: Mà là quyển sách của con người. Bạn thấy, không có ý thức 'của tôi'.

PJ: Vâng, dĩ nhiên. Khoảnh khắc anh nói rằng tôi đang đọc ý thức của con người và không phải ý thức của tôi, thái độ đối với đang đọc đó đã trải qua một thay đổi tổng thể.

K: Điều đó đúng. Nếu bạn trong ảo tưởng rằng ý thức này là ý thức 'của bạn' – tách rời mọi ý thức khác – vậy thì chúng ta

sẽ đang chuyển động trong hai phương hướng khác hẳn. Rủi thay, hầu hết mọi người – gồm cả những người tâm lý – tin tưởng rằng ý thức là tách rời, rằng nó là cá thể.

PJ: Có một cái bẫy ở đó. K: Vâng, có một cái bẫy.

PJ: Chúng ta nói ằng chúng ta là lịch sử của nhân loại, nhưng khi chúng ta bắt đầu thâm nhập ý thức...

K: Mà là câu chuyện của con người...

PJ: Nhưng nếu, một cách khách quan chúng ta đang quan sát lịch sử của con người...

K: Mà là ý thức của con người.

PJ: Nhưng nếu, một cách khách quan chúng ta đang quan sát lịch sử của con người, chúng ta sẽ đọc nó theo một cách. Chúng ta sẽ đọc lịch sử đó trong những quyển tự điển bách khoa. Nhưng khảnh khắc chúng ta thấy rằng lịch sử nảy sinh bên trong chúng ta, bên trong ý thức của chúng ta, phản ứng của chúng ta sẽ, ngay tức khắc, thuộc về một bản chất hoàn toàn khác hẳn.

K: Đó là đều gì tôi đang tiếp cận. Một cách tự nhiên, nếu người ta thực sự thấy – sau khi tìm hiểu và thâm nhập hợp lý – rằng ý thức của người ta là vũ trụ, nếu người ta có thể thấy rằng ý thức mà tồn tại bên trong cá thể đó là ý thức của tất cả những con người, vậy thì toàn hoạt động thuộc sự nhận biết của người ta thay đổi. Đúng chứ? Lúc này, liệu tôi coi ý thức này như ý thức của tôi'? Chúng ta phải rõ ràng về nghi vấn này. Liệu tôi nghĩ ý thức này là nền tảng riêng tư của tôi? Bạn thấy, chính là trong sự khám phá rằng tất cả những con người đều bị cô độc và ất cả những con người đều bị đau khổ mà tôi tìm được cái gì đó lạ thường. Khám phá ý thức của tổng thể nhân loại là một nhận biết lạ thường.

PJ: Tôi sẽ nói rằng ý thức của nhân loại được bộc lộ trên nền tảng riêng tư của tôi.

K: Chờ một chút. Bạn đang nói, nhờ vào sự hiểu rõ ý thức 'của tôi' tôi nhận ra rằng nó là ý thức của con người. Tôi theo cùng điều đó, nhưng tại bất kỳ mấu chốt nào tôi không được quả quyết rằng nó là ý thức của tôi.

PJ: Tôi không thể nói rằng, cái gì được bộc lộ cho tôi trong ý thức của tôi là độc nhất đối với tôi. Nó là bộ phận của ý thức tổng thể của con người, nhưng nó được bộc lộ trên nền tảng của tôi, và thế là, sự liên quan của tôi với nó là rất khác biệt.

K: Liệu bạn đang nói rằng, trong thâm nhập vào ý thức của tôi có sự khám phá rằng nó không là nền tảng riêng t ư của tôi? – Rằng trong thâm nhập vào cái gì tôiđã gọi là ý thức 'của tôi' như tách rời ý thức của mọi người khác, có sự khám phá rằng cái gì tôiđã gọi là ý thức của tôi không là gì cả ngoại trừ ý thức của phần còn lại của con người.

PJ: Nhưng điều này không hoàn toàn là như t**ấ**. Anh thấy, đang quan sát 'cái mà nảy ra' không có trong nó trạng thái khác này, chính xác là, nó là ý thức của nhân loại.

K: Tôi không hoàn toàn theo kịp.

PJ: Chúng ta hãy sử dụng, ví dụ, một trường hợp đang quan sát sự cô độc và sự đau khổ nảy ra. Sự quan sát này, chính xác là, đang nảy ra sự cô độc trong ý thức của tôi – không có trong nó nhân tố quan trọng rằng nó là sự cô độc của nhân loại. Tại mấu chốt đó, nó chỉ là sự cô độc.

K: Do bởi trong thâm nhập sự cô độc của tôi hay sự đau khổ của tôi, một cách cực kỳ thận trọng, từ trước đến nay tôi đã và đang giới hạn vào cánh đồng của tôi và nền tảng riêng tư của tôi, nên tôi phát giác được sự kiện này. Chính là trong phát giác này rằng tất cả con người đều bị cô độc, và rằng tất cả con người đều bị đau khổ, nên tôi khám phá được cái gì đó

lạ thường. Sự khám phá rằng chính là tổng thể của nhân loại mà bị đau khổ, là một nhận biết chấn động.

PJ: Điều gì tạo ra sự nhận biết này? Chúng ta hãy thấy nó như thể qua một kính hiển vi. Sự cô độc nảy sinh, hay sự đau khổ nảy sinh. Tiếp theo, có đang quan sát **ự** kiện đó mà chúng ta gọi là sự đau khổ. Điều gì giới thiệu yếu tố còn lại, chính xác là, tôi đang quan sát không phải sự đau khổ nhỏ nhen của tôi nhưng sự đau khổ của nhân loại?

K: Không, tôi không quan sát. Nhìn kìa, Pupul. Tôi đã thấy – như tất cả các bạn đã phải thấy – rằng bất kỳ nơi nào bạn đi, sự cô độc và sự đau khổ sống cùng nhau. Điều này là như thế ở Châu âu, ở Mỹ, ở Ấn độ. Yếu tố này được chia sẻ bởi tất cả chúng ta. Nhận ra hay chấp nhận cho chính người ta – thậm chí như một kết luận hợp lý – rằng cái sự việc này được chia sẻ bởi tất cả chúng ta, là một khởi đầu vĩ đại. Bạn thấy, sự thay đổi đã xảy ra rồi.

PJ: Vâng. Nhưng tôi muốn quay lại. Điều gì phải được quan sát?

K: Tôi quan sát sự đau khổ. Sự cô độc và sự đau khổ là đồng nghĩa.

PJ: Mà là n**l**ững phản ứng cảm xúc đến một tình huống. Bỗng nhiên, tôi cảm thấy một ý thức của co rút lại...

K: Một cảm thấy của hụt hẫng vô cùng.

PJ: Và tôi nhìn.

K: Không, không, không; bạn không nhìn. Chúng ta hãy rõ ràng. Giả sử bạn vừa mất một người bạn tốt hay một người vợ mà bạn đã thương yêu thực sự. Điều gì đã thực sự xảy ra ở đây? Có sự kết thúc của con người đó, và kèm theo sự kết thúc đó có sự kết thúc của toàn bộ sự liên hệ của bạn với con người đó. Và bỗng nhiên, có sự nhận ra của bạn hoàn toàn cô độc ra sao, bởi vì đó đã là sự liên hệ duy nhất mà có ý nghĩa

nào đó. Vi vậy khi, bỗng nhiên, sự liên hệ đó biến mất, có một ý thức của sự hụt hỗng vô cùng.

Lúc này, tôi chỉ ấp ủ nó một chút xíu. Ở lại y nguyên cùng nó; đừng cho phép sự suy nghĩ hay bất kỳ cảm thấy nào khác can thiệp vào trang thái đó. Nếu ban không tẩu thoát nó, kềm chế nó hay phân tích nó, bng nhiên bạn sẽ khám phá hiện tượng lạ thường này, chính xác là, kèm theo sự hụt hẫng mất mát người nào đó hay kết luân nào đó mà ban ấp ủ thương yêu nhất, ban bi tan nát và một trang thái nào đó của cái trí đã kết thúc. Đúng chứ? Bạn có thể sáng chế một tương lai, nhưng tương lai đó xẽ vẫn còn là một sáng chế. Ở đây sự kết thúc là một kết thúc mà không có bất kỳ tương lai nào. Liêu cái trí có thể ở cùng sư kiên này? Liêu nó có thể ở cùng sư kiến này không phải như một người quan sát đang quan sát sự kiện này? Bởi vì người quan sát là sự kiện này. Người quan sát là tạng thái đó và, thế là, không có y khác biệt giữa người quan sát và cái sự việc mà anh ấy đang quan sát. Anh ấy là đang đau khổ đó; anh ấy là đang kết thúc đó. Nó giống như một viên kim cương mà bạn đang cầm. Khoảnh khắc bạn muốn xa rời nó, bạn đã vào một trạng thái hoàn toàn khác hẳn của ý thức.

PJ: Tôi hiểu rõ.

K: Lúc này, ịch sử của nhân loại là lịch sử của tôi. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Tôi muốn đọc quyển sách này. Nó phải là một quyển sách lạ thường. Nó đã không được viết ra. Không có những chương sách. Không có n**h**ng đoạn văn. Chính xác nó là một chuyển động lạ thường.

PJ: Liệu bất kỳ cái trí nào có thể chứa đựng sự vĩ đạ i mênh mang của nó?

K: Chúng ta phải bắt đầu ở đây. Cái trí là gì và bộ não là gì? Liệu tôi có thể tiếp tục với điều này? Hãy chất vấn tôi khi chúng ta đang thâm nh p. Bộ não có khả năng vô hạn. Hãy quan sát việc gì nó đã thực hiện trong thế giới công nghệ – điều gì đó không thể tin được! Nhưng thuộc tâm lý, nó đã bị quy định qua sự tiến hóa – tiến hóa là thời gian.

PJ: Qua khái niệm của thời gian.

K: Không. Làm ơn thâm nhập chầm chậm vào điều này; hãy cần thận. Thấy rằng bộ não có khả năng lạ thường trong thế giới công nghệ và rằng trong phương hướng khác, chính xác là trong thế giới thuộc tâm lý, nó đã không chuyển động gì cả. Bởi vì nó đã không chuyển động, nó đã không nở hoa. Nó bị quy định, nó bị giới hạn. Nhưng cái trí không bị giới hạn.

PJ: Khi anh nói về cái trí, anh nói về cái gì?

K: Cái trí của vũ trụ, cái trí của thiên nhiên; mọi thứ mà đã được sáng tạo và ở trong sự tiến hành của sáng tạo là chuyển động của cái trí. Và vì vậy, không có g**ợ**i hạn cho sự sáng tạo.

AP: Anh đang gợi ý rằng, khi tôi nói tôi là toàn bộ di sản của con người, liệu không là bộ não mà có thể thâu nhận yếu tố này, hay sao?

K: Chính là bộ não mà thâu nhận yếu tố này, bởi vì tôi đã chuyển tải qua sự suy nghĩ và qua những từ ngữ, và bạn đang quan sát nó qua **x** suy nghĩ, qua những từ ngữ. Thế là, sự chuyển tải là bằng từ ngữ và qua sự suy nghĩ. Thưa bạn, làm ơn, chúng ta hãy đừng quay lại điều đó...

AP: Lúc này, bất kỳ điều gì tôi hiểu rõ, tôi hiểu rõ qua bộ não.

K: Không, không.

PJ: Chúng ta đã chuyển động đến một kích thước hoàn toàn khác hẳn mà, nếu chúng ta hiểu rõ là điều này: Bộ não đã

thực hiện những công việc tuyệt vời trong lãnh vực công nghệ, nhưng trong lãnh vực tinh thần nó vẫn còn bất động. Chúng ta đang nói về việc đọc quyển sách của nhâ n loại, và nghi vấn của tôi là: Liệu một bộ não duy nhất có thể chứa đựng nó? Và Krishnaji đi vào vấn đề bộ não và cái trí. Anh ấy đã nói rằng bộ não bị giới hạn và bất động, chỉ có thể chuyển động...

K: Bên trong vòng tròn riêng của nó.

PJ: Cái trí, cái nguồn của sự sáng tạo, không có sự giới hạn và vì vậy toàn lịch sử của nhân loại đều ở bên trong nó, nếu tôi được phép sử dụng sự diễn tả đó. Tôi không muốn giải thích nó theo cách đó nhưng...

K: Tiếp tục đi, giải thích nó theo cách đó.

PJ: Khi anh nói về cái trí, nó là tất cả mọi thứ mà được sáng tạo và ở trong sự tiến hành của sáng tạo.

K: Pupul, chúng ta hãy ất rõ ràng và rất cẩn thận khi chúng ta nói về sự sáng tạo. Sự suy nghĩ đã sáng tạo, trong thế giới vật chất, không chỉ những nhà thờ, những đền chùa và những thánh đường nhưng còn cả tất cả những sự vật ở trong chúng. Sự suy nghĩ đã sáng tạo những chiến tranh. Sự suy nghĩ đã sáng tạo sự xung đột giữa con người và con người. Sự suy nghĩ phải chịu trách nhiệm cho tất cả việc này và, bởi vì sự suy nghĩ trong chính nó bị giới han, sư suy nghĩ khô ng thể nhân biết một cái trí vô giới han. Nhưng, chắc chắn, sư suy nghĩ cố gắng hiểu rõ nó bởi vì đó là chức năng của nó. Chức năng của sự suy nghĩ là thâu gọn mọi thứ thành hoạt động tách rời, máy móc, giới hạn của nó. Đúng chứ? Và chúng ta đang nói từng chừng nào bộ não còn bị quy định, nó không bao giờ có thể hiểu rõ sự bao la của bản chất của cái trí. Nếu bạn thấy điều này, bạn cũng sẽ thấy sự trách nhiệm 'của bạn' - rủi thay, chúng ta phải sử dụng những từ ngữ - cởi bỏ tình

trạng bị quy định của bộ não, cởi bỏ sự giới hạn mà sự suy nghĩ đã áp đặt vào nó. Vâng, tôi đã nhận được nó. Đó là nó.

PJ: Liệu sự trách nhiệm là cởi bỏ bộ não mà bị quy định và, vì vậy, không thể chuyển động khỏi những khe rãnh của nó, hay là kết thúc sự chuyển động này của bộ não?

K: Mà là cùng sự việc.

PJ: Không.

K: Tôi hoàn toàn không hiểu rõ.

PJ: Liệu điều gì nó tự tìm được cho chính nó không thể thực hiện sự cởi bỏ tình trạng bị quy định của bộ não, hay sao?

K: Không.

PJ: Hay liệu nó là giữ vững bộ não trong tình trạng trống không để cho sự nhận biết mà là cái trí có thể vận hành?

K: Bạn đang giải thích trong ngôn ngữ hiện đại điều gì truyền thống cổ xưa nói, chính xác là, rằng có, trong tôi, Thượng đế. Có trong tôi Thượng đế hay yếu tố nào đó mà không bị ô uế, và vậy thì mà vận hành vào...cái đó.

PJ: Anh đã đưa ra sự phân biệt giữa bộ não và cái trí. Anh đã đưa ra sự phân biệt giữa tình trạng bị quy định và tình trạng không bị quy định. Anh đã đưa ra sự phân biệt giữa cái mà có một kết thúc...

K: Tôi đã không nói về một kết thúc.

PJ: Mọi thứ mà ở trong bộ não khi nó vận hành đều bị tách rời

K: Vâng. Tôi đã nói rằng chúng ta phải phân biệt giữa hai ý nghĩa của những từ ngữ. Tôi nói rằng bộ não mà bị giới hạn không thể hiểu rõ cái trí là gì. Nó chỉ có thể hiểu rõ, nhận biết được cái trí, khi không có tình trạng bị quy định.

PJ: Nhưng anh đã thâm nhập sâu thêm.

K: Đáng lẽ tôi không nên nói điều đó. (*Tràng cười*)

PJ: Nhưng anh đã nói.

K: Điều đó thật đáng tiếc. Dr. Bohm và một ít người khác đã bàn luận cùng vấn đề. Bạn thấy, Pupul, nó lý thú lắm. Lúc này, chúng ta hãy cho phép cái trở lại một mình. Hãy thấy một khả năng lạ thường mà bộ não có trong thế giới công nghệ, khoa học. Thấy ngành giải phẩu và tất cả những thí nghiệm sinh học đang xảy ra. Họ đã ghép một quả tim nhân tạo! Thế giới khoa học không thể tin nổi đó là hoạt động của sự suy nghĩ. Nhưng sự suy nghĩ bị giới hạn bởi vì sự hiểu biết bị giới hạn. Nghi vấn là liệu nó có thể mãi mãi được tự do khỏi sự giới hạn của nó. Nó không thể. Nó không bao giờ có thể được tự do khỏi sự giới hạn của nó bởi vì nó được sinh ra từ sự giới hạn. Tôi không biết liệu bạn thấy điều này.

PJ: Tôi xin phép được đưa ra một câu hỏi? Sự khác biệt giữa sự suy nghĩ và bộ não là gì?

K: Sự suy nghĩ là hoạt động của bộ não.

PJ: Liệu có bất kỳ thứ gì trong bộ não ngoại trừ sự suy nghĩ? **K:** (*Tràng cuời*) Tôi sẽ không rơi vào cái bẫy. Lúc này, bạn đang quay lại cái...cũ kỹ.

PJ: Tôi không quay **h**i. Nếu anh chấp nhận rằng bộ não có khả năng lạ thường và rằng nó đang sử dụng chỉ một phần rất nhỏ của nó, và cũng vậy nếu anh có thể thực hiện với cái tinh thần điều gì anh đã thực hiện với công nghệ...

K: Vậy thì vũ trụ mở toang cho bạn. Đó là điều gì tôi đang nói. Bộ não đã có thể thực hiện những sự việc lạ thường thuộc công nghệ. Lúc này, nếu bộ não có thể làm tự do chính nó khỏi những giới hạn của cái tinh thần, sẽ không thể tin nổi việc gì nó có thể thực hiện. Tôi nói rằng, vậy thì bộ não là cái trí; vậy thì nó hoàn toàn được tự do. Vậy thì không có ý thức của phân chia. Có một ý thức của nguyên vẹn, tổng thể... Tôi không muốn thâm nhập nó, bạn hiểu rõ, Pupul.

PJ: Nếu bộ não đã có năng lượng, động cơ, thấu triệt để theo đuổi công nghệ, tại sao nó...

K: Tại sao bạn không sẵn lòng quay hướng ngược lại?

PJ: Anh thấy, con người đã sẵn sàng đi vào không gian và chết. Vì vậy, nó không là một nghi vấn của chết hay sự biến mất...

K: Nhưng có nhiều lắm đằng sau việc đó – tự hào quốc gia, khen ngợi, nổi tiếng, là một anh hùng. Nó không như thể con người thực sự sẵn sàng để chết. Anh ấy đã bị quy định, qua sự tuyên truyền rộng lớn, để chết cho tổ quốc của anh ấy. Hãy quan sátđiều gì con người đã làm . Nhân danh Thượng đế, nhân danh quốc gia, anh ấy đã thiêu cháy con người, đã hành hạ con người.

PJ: Yếu tố đó mà cho những con người sự tò mò để trôi giạt trong phương hướng của công nghệ là gì?

K: Tôi nghĩ sự giáo dục của chúng ta phải chịu trách nhiệm cho điều đó. Bởi vì mọi văn hóa đã nhấn mạnh, ngoại trừ vài văn hóa đã sụp đổ, rằng bạn phải kiếm sống, rằng bạn phải làm việc, làm việc, làm việc, rằng bạn phải học hành, ghi nhớ, lặp lại, lặp lại. Đó là tất cả mà họ nói. Sáng nay tôi đã gặp một số học sinh ở đây, Rishi Valley. Bất hạnh thay, họ cũng y hệt. Họ đã không suy nghĩ về bất kỳ điều gì ngoại trừ toán học, lịch sử, địa lý – ghi nhớ, lặp lại, những điểm số cao, việc làm tốt, và vân vân. Nếu bạn phải yêu cầu họ chuyển động rời khỏi điều này một chút xíu, họ sẽ bị lạc lõng. Bạn thấy, thậm chí họ đã không trao một suy nghĩ đến điều khác.

AP: Anh thấy, thưa anh, rất hiếm hoi khi có những người khoa học mà thâm nhập vào nghi vấn không đáp án. Chỉ một ít người trong số họ sẵn lòng chuyển động trong một phương hướng mới mẻ. Vì vậy ngày nay cũng thế, có một ít người nhận thấy được sự khủng hoảng của sự sinh tồn của nhân

loại. Ngày nay có một ít người đã có đầy đủ động cơ để nói rằng đây là thuốc chữa trị khả thi nhất cho con người và rằng bộ não phải được thâm nhập.

PJ: Họ đang tìm hiểu bộ não chứ không phải cái tinh thần.

K: Thưa bạn, họ đang tìm hiểu bộ não; chức năng của nó. Chỉ quan sát nó. Bộ não có khả năng lạ thường – tôi không thích sử dụng từ ngữ 'khả năng' bởi vì nó được đặt nền tảng trên sự trải nghiệm, và khả năng được đặt nền tảng trên sự trải nghiệm không là khả năng gì cả. Có một loại khác hẳn của sự chuyển động mà không được đặt nền tảng trên sự trải nghiệm, sự hiểu biết. Thưa bạn, bộ não đã thực hiện những sự việc lạ thường trong thế giới công nghệ, nhưng thuộc tâm lý nó đã không chuyển động một chút nào cả sau tất cả hàng ngàn và hàng ngàn năm này.

Lúc này, nếu có một phá vỡ, sẽ không có sự phân chia giữa cái trí và năng lượng của bộ não. Bạn hiểu rõ chứ? Năng lượng của bộ não đã thực hiện công việc thuộc công nghệ...

PJ: Vâng, nhưng nó đã không bao gờ được giải phóng cho việc này.

K: Cho cái khác la.

AP: Nó là năng lượng của chú ý.

K: Đừng sử dụng từ ngữ 'chú ý'; chỉ bám vào từ ngữ 'năng lượng', thưa bạn. Thuộc tâm lý, năng lượng của tôi trên thực tế hầu như là 'không'. Và tôi đang nói ằng khi sự giới hạn đó đã bị sụp đổ hay được phá vỡ, có một năng lượng hoàn toàn khác hẳn. Từ trước đến nay nó chỉ được sử dụng trong cái kênh của công nghệ, mà chỉ là hoạt động của sự suy nghĩ và, vì vậy, năng lượng đó bị giới hạn. Sự sụp đổ của cái tinh thần không là năng lượng của sự suy nghĩ. Công nghệ là

năng lượng của sự suy nghĩ, và năng lượng của sự suy nghĩ bị giới hạn.

AP: Đồng ý.

K: Không, không.

PJ: Chúng ta phải thâm nhập sâu thêm nữa vào những dụng cụ mà con người có. Chúng ta hãy thâm nhập những dụng cụ đó. Một là sự suy nghĩ, và những dụng cụ khác là những giác quan.

K: Những phản ứng thuộc giác quan; sự nhạy cảm của những giác quan.

PJ: Vâng.

K: Chờ đã, chờ đã, chờ đã - sự nhạy cảm của những giác quan và sự suy nghĩ mà cả hai đều giống hệt nhau.

AP: Làm thế nào, thưa anh?

PJ: Đây là đều gì chúng ta phải bàn luận. Sự nhạy cảm của những giác quan và sự suy nghĩ – liệu cả hai chúng đều giống hệt nhau?

K: Tôi sẽ giải thích nó cho bạn. Tôi vừa nắm bắt điều gì đó, nhưng đừng chỉ chấp nhận điều gì tôi nói. (*Tràng cười*) Sự nhạy cảm của những giác quan. Những giác quan của chúng ta bị kiểm soát bởi sự suy nghĩ – đúng chứ?

PJ: Không.

K: Chờ một chút; đừng cố chấp. Chờ đã; tôi có lẽ tình cờ nói nó. Nếu bạn cố chấp, chúng ta bị lạc đề.

PJ: Không, tôi sẽ không cố chấp.

K: Lúc này, những giác quan của tôi bị định hình, bị kiểm soát bởi sự suy nghĩ. Ví dụ, vị giác của tôi – bất kỳ thứ gì mà đắng, tôi không thích, và bất kỳ thứ gì mà ngọt, tôi thích. Vì vậy sự suy nghĩ đã chen vào. Nghi vấn là liệu có một chuyển động của tất cả những giác quan, toàn bộ những giác quan,

mà không có **ự** can thi ệp của sự suy nghĩ. Trước hết, hãy thâm nhập nghi vấn đó.

Bạn có khi nào quan sát chuyển động mênh mông của đại dương, chuyển động của những thủy triều, và sức mạnh vô cùng da những cơn sóng, cùng tất cả những giác quan của bạn đang vận hành? Nếu bạn thực hiện điều đó, không có sự can thiệp của sự suy nghĩ. Lúc này, khi sự suy nghĩ can thiệp những giác quan, chắc chắn nó phải giới hạn chúng hay kiểm soát chúng. Tôi sẽ bám chặt sự giải thích này.

PJ: Điều gì anh đã nói là đúng như thế. Có một thách thức và những giác quan của tôi phản ứng tùy theo tình tạng bị quy định của sự suy nghĩ. Nhưng có một phản ứng của những giác quan...

K: Luôn luôn từng phần – bởi vì sự suy nghĩ luôn luôn đang nhìn ngắm, luôn luôn đang kiểm soát những giác quan. Tôi phải, tôi không được.

PJ: Tại khoảnh khắc nào đó có thể có nước được phản ảnh trong nước.

K: Điều này là gì?

PJ: Nó có thể giống như nước đang được phản ảnh trong nước. Có thể có một tình trạn g nơi không có gầược chứa đựng trong những giác quan đó.

K: Đúng.

PJ: Vì vậy, tôi muốn thâm nhập sâu thêm nữa – nếu anh không ngắt lời tôi.

K: (Tràng cười) Tôi sẽ không ngắt lời đâu.

PJ: Đó là, có **s**ự liên kết nào đó giữa những giác quan - tôi không rõ ràng ắm về điều này. Anh thấy, thưa anh, khi anh suy nghĩ về bộ não của anh, anh suy nghĩ về nó như ở đó (sờ đầu) nơi nào đó trongầ**ư**. Nhưng khi những giác quan

không vận hành từ sự suy nghĩ, không chứa đựng sự suy nghĩ, vị trí của sự vận hành thay đổi.

K: Điều đó đúng. Đó là tất cả mà tôi đang nói. Nó đơn giản lắm. Khi những giác quan đang quan sát một cách trọn vẹn, không có trung tâm. Khi bạn nhìn ngắm một cách trọn vẹn sự chuyển động của biển cả, hay cảnh đẹp lạ thường của dãy núi Himalaya khi không có một đám mây trong bầu trời, không có trung tâm; không cóựs suy nghĩ. Khoảnh khắc sự suy nghĩ chen vào, có một trung tâm. Đúng chứ?

PJ: Chúng ta đã bàn luận sự suy nghĩ, chúng ta đã bàn luận những giác quan. Liệu có một chuyển động thứ ba?

K: Vâng. Đó là toàn mấu chốt.

AP: Đó là gì? Anh làm ơn lặp lại nó.

PJ: Chúng ta đã nói về sự suy nghĩ, chúng ta đã nói về những giác quan. Tôi đang hỏi liệu có bất kỳ chuyển động nào khác.

K: A! Đây là **ự** khó khăn. Liệu có một dụng cụ – không, không phải một dụng cụ nhưng một chuyển động, một hành động, một tình trạng mà không bất động, nhưng tuy nhiên mà không là một chuyển động của sự suy nghĩ? Đó là nghi vấn của bạn, đúng chứ?

PJ: Không phải một chuyển động của sự suy nghĩ, không phải một chuyển động của những giác quan...

K: Chờ đã, chúng ta hãy quan sát haiđiều này một cách cẩn thận – 'không phải sự suy nghĩ' và 'không phải sự chuyển động của những giác quan'. Khi bạn quan sát biển cả cùng tất cả những giác quan của bạn, không có sự chuyển động thuộc giác quan. Đúng dh? Dĩ nhiên. Những giác quan khô ng nhận biết rằng chúng mãnh liệt cực điểm. Tôi không hiểu liệu tôi đã trình bày rõ ràng. Bất kỳ thứ gì mà hoàn hảo không nhận biết được sự hoàn hảo riêng của nó. Tốt lành trong ý

nghĩa tột đỉnh của từ ngữ đó không có ý thức của đang tốt lành.

PJ: Anh đang nói về bản thể của tất cả suy nghĩ, về bản thể của tất cả những giác quan. Vậy thì chính bản thể là dụng cụ. K: Không; lúc này hãyđể lại đó. Khi có một hoàn hảo tột đỉnh của những giác quan, những giác quan không nhận biết. Chúng ta chỉ nhận ra rằng những giác quan hoàn toàn thức dây khi sư suy nghĩ chen vào. Trang thái tôt đỉnh đã qua rồi.

Lúc này, khi tự suy nghĩ nhận biết được sự giới hạn lạ lùng riêng của nó, vậy thì nó được đột phá. Nhưng muốn nhận ra điều đó, không là diễn đạt bằng từ ngữ về nó; đó là thực sự thấy rằng sự suy nghĩ không có vị trí trong sự chuyển động đó...Chờ một chút, tôi phải thâm nhập điều này cẩn thận. Pupul, chúng ta đang cố gắng nhằm vào điều gì?

PJ: Chúng ta đang đọc câu chuyện của nhân loại và chúng ta đang thắc mắc liệu chúng ta đang thâm nhập bằng dụng cụ nào.

K: Tôi sẽ bảo cho bạn. Câu chuyện của nhân loại là một chuyển động vô tận. Nó không có khởi đầu và không kết thúc. Nếu một lần bạn công nhận rằng nó không có sự kết thúc...Nhưng bởi vì bộ não của tôi đang bị giới hạn, nó đang tìm kiếm cho một kết thúc. Đúng chứ? Vì vậy, tôi đang tiếp cận quyển sách để tìm ra sự kết thúc của tất cả điều này là gì.

PJ: Sự tìm kiếm dành cho sự kết thúc đó.

K: Dĩ nhiên, dĩ nhiên. Nhưng nhận ra rằng không có sự kết thúc – bạn nhận ra nó có nghĩa gì?

Nhận ra rằng không có sự kết thúc là thâm nhập vào cái gì đó được gọi là tình yêu. Tình yêu không có sự kết thúc. Tôi có E thương yêu người vợ của tôi – cô ấy chết hay tôi chết, nhưng cái sự việc được gọi là tình yêu tiếp tục; nó không có sự kết thúc. Nhưng bởi vì tôi đã đồng hóa chính tôi

cùng người vợ của tôi, tôi hoặc nói rằng tình yêu dia tôi đã không còn nữa hoặc tôi bắt đầu thương yêu một người khác. Và tất cả điều đó không có gì khác hơn là **x** vui thú. T ôi không muốn thâm nhập nó lúc này.

Vì vậy, bạn đọc quyển sách như thế nào? Bạn không đọc nó gì cả. Đúng chứ? Không có quyển sách để đọc. Và khi bạn đến mấu chốt này thật sâu thẳm, chính xác là, quyển sách này không có kết thúc và không có khởi đầu, bạn nhận ra rằng bạn là quyển sách đó. Điều này không có nghĩa rằng bạn trở nên vĩnh cửu, nhưng rằng sự sống như chuyển động này không có kết thúc. Vậy là nó là vũ trụ đó. Vậy là nó là vũ trụ như một hệ thống có trật tự. Vậy là nó là tổng thể sự vật.

Bạn nghĩ rằng tôi đang nói chuyện vô lý? Nếu người nào đó đã nghe ất cả điều này – người nào đó mà nghiêm túc, dĩ nhiên – liệu tất cả điều đó nghe có vẻ điên cuồng lạ kỳ lắm? Nhưng điều gì tôi đang nói không điên cuồng. Nó hợp lý và ất rõ ràng và có thể được phát biểu ở Sorbonne, Harvard hay ở Delhi. Nó sẽ chứa đựng nước.

Rishi Valley Ngày 19 tháng 12 năm 1982

PHOI BÀY CÁI NGUỒN

J. KRISHNAMURTI (K): Liệu chúng ta có thể nói chuyện về chủ đề gì đó mà không chỉ cuốn hút cái trí phương Tây nhưng còn cả cái trí Ấn độ mà có lẽ, đã suy nghĩ về những nghi vấn này còn lâu hơn thế giới phương Tây? Suy nghĩ về cả phương Tây lẫn phương Đông, bạn nghĩ điều gì sẽ có ý nghĩa vĩ đại nhất? Bạn nghĩ điều gì sẽ là cái gì đó mà vĩnh cửu, cái gì đó mà xứng đáng?

PUPUL JAYARKAR (PJ): Thưa anh, ầu hết sống của chúng ta đều quá vô ích.

K: Vâng.

PJ: Và nếu người ta không khám phá bên trong chính ngửi ta khả năng thoát khỏi sự vô lý đó, người ta sẽ không bao giờ có thể có một con suối sáng tạo. Anh thấy, thưa anh, khi cái trí có nột con suối sáng tạo, dù là những hoàn cảnh nào, dường như người ta vượt khỏi chúng. Và việc đó xảy ra khi cái trí không ph thuộc vào bất kỳ điều gì, và khi nó có không gian nào đó, sự nhận biết nào đó.

Trong vài tháng vừa qua tôi \mathbf{d} và đang suy ng \mathbf{h} – nền tảng của sáng tạo đó là gì?

K: Tôi không hểu bạn có ý gì qua từ ngữ 'sáng tạo'? Một nghệ sĩ nói anh ấy sáng tạo. Nhưng liệu bạn sẽ gọi hoạt động của một thi sĩ, của một người suy nghĩ, hay thậm chí của một người khoa học mà thực hiện một khám phá mới mẻ là hoạt động sáng tạo?

PJ: Có lẽ.

K: Nhưng nó bị giới hạn.

PJ: Thưa anh, tại sao anh giới thiệu từ ngữ 'bị giới hạn'?

K: Được rồi; chúng ta hãy không sử dụng từ ngữ 'bị giới hạn'. Thay vì vậy, chúng ta hãy sử dụng từ ngữ 'từng phần',

PJ: Nhưng, thưa anh, tôi không t**ể** giới thiệu từ ngữ 'từng phần', bởi vì tôi không biết cái còn lại.

K: Nó là từng phần bởi vì nó không liên quan đến sống hàng ngày. Một người khoa học có lẽ khám phá những sự việc phi thường và, vì thế, gọi sống của anh ấy là sáng tạo. Nhưng người khoa học vĩ đại nhất có thể theo một sống rất tầm thường.

PJ: Nhưng anh thấy, đó là lý do tại sao tôi đã không nói về một hành động sáng tạo...

K: Nhưng về một cái trí sáng tạo?

PJ: Nhưng về một nền tảng, một cái trí, một nhận biết, mà có cơ sở trong cái sáng tạo...

K: Tôi nghĩ bạn nên đặt ra nghi vấn rõ ràng hơn một chút.

PJ: Anh đã không bao gờ giải đáp bất kỳ nghi vấn nào trên nền tảng của sự thể hiện. Chúng ta hãy sử dụng nó tại mức độ đơn giản nhất. 'Đang sắp sửa hiện diện' này của bất kỳ thứ gì.

K: Của sinh ra – sinh ra đó của một em bé hay một cây xoài hay một con chim? Bạn đang hỏi cái nguồn của tất cả sự sống là gì – cả cái thể hiện lẫn cái không-thể hiện?

PJ: Vâng. Nếu có thể được, tôi muốn thâm nhập vào điều gì anh vừa nói lúc nãy: cái thể hiện, cái không-thể hiện và cái sắp sửa thể hiện...Thậm chí tôi sẽ không sử dụng từ ngữ không-thể hiện.

K: Liệu chúng ta đang bàn luận chủ đề này trong một ý thức thuộc khoa học, công nghệ hay liệu chúng ta đang thâm nhập

điều gì đó mà bạn và tôi đều không biết? Chờ một chút. Tôi muốn trình bày rõ ràng. Bởi vì, rốt cuộc, chúng ta biết về sinh ra của một em bé. Chúng ta biết nó ra đời như thế nào.

PJ: Người ta có lẽ biết nó ra đời như thế nào, nhưng người ta vẫn không biết...

K: Cái gì?

PJ: Chất lượng của sự sống mà thẩm thấu nó. Anh thấy, thưa anh, sự thực tế của sinh ra rất khác biệt sự diễn tả của sinh ra.

K: Vâng.

PJ: Nó giống hệt với mọi thứ.

K: Sự diễn tả không là sự vật đó. Sự giải thích không là cái thực sự.

PJ: Nhưng anh không thể sống qua cuộc đời mà không đi vào 'đang vào sự tồn tại' này.

K: Tôi hoàn toàn không theo kịp điều gì bạn đang cố gắng chuyển tải. Tôi không chỉ đang đưa ra những trở ngại; thật ra, tôi hoàn toàn không theo kịp. Liệu chúng ta có thể nói về cái gì là nguồn gốc, khởi nguồn, của tất cả sự sống hay của tất cả sự tồn tại, mà không phải mỗi lúc một lùi vào thêm nữa một cách vô hạn nhưng bằng cách cố gắng khám phá hay bắt gặp cái gì đó mà là khởi nguồn của tất cả sự vật? Bạn theo kịp điều gì tôi có ý? Bạn thấy vô số những người tôn giáo nói, 'Thượng đế là khởi nguồn của mọi thứ'. Nhưng 'Thượng đế' chỉ là một từ ngữ, và một từ ngữ không chuyển tải...Bạn theo kịp điều gì tôi đang nói?

PJ: Vâng.

K: Ngay lúc này, chúng ta quan tâm về khởi nguồn của tất cả sự sống. Liệu chúng ta đang thâm nhập thực sự sâu thẳm – mà không có bất kỳ niềm tin nào, mà không có bất kỳ giáo điều nào, và vân vân – hay liệu chúng ta chỉ đang có một đối thoại thuộc lý thuyết, nơi chúng ta đang chuyển động giữa

điều thực sự và điều không-thực sự, và đang cố gắng thâm nhập vào cái gì đó bằng sự suy nghĩ? Tôi không biết liệu bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói.

PJ: Tôi hiểu rõ điều gì anh đang nói. Anh thấy, thưa anh, chúng ta đã thâu hẹp từ ngữ 'sáng tạo' để có nghĩa, như anh đã nói, vẽ tranh, hay viết một quyển sách, hay khám phá cái gì đó trong khoa học.

K: Điều đó đúng.

PJ: Nhưng tại cơ bản, toàn ý nghĩa của một cái cây, một con người, quả đất, bầu trời...

K: Con người đã đặt ra nghi vấn này...

PJ: Dĩ nhiên anh ấy đã đặt ra nghi vấn này.

K: Anh ấy đã hỏi: ý nghĩa và khởi nguồn của tất cả những thứ này là gì.

PJ: Vâng. Nó nảy sinh ở đâu?

K: Đó là nó. Đó là điều gì bạn đang hỏi, đúng chứ? Nền tảng từ đó tất cả điều này nảy sinh là gì?

PJ: Vâng.

K: Cái nguồn của tất cả sự tồn tại, tất cả sự sống, tất cả hành động là gì? Lúc này, làm thế nào người ta thâm nhập vào cái nguồn đó? Sự tiếp cận của chúng ta với nó là gì? Làm thế nào người ta đến được sự thâm nhập vào cái gì đó mà đòi hỏi một tự do lạ thường (và chính từ ngữ tự do có nghĩa là tình yêu) và một cái trí tuyệt đối không bị quy định, nếu tôi có thể sử dụng từ ngữ đó? Nó cần đến chất lượng đó của cái trí mà cả thực tế lẫn nhạy cảm và có chất lượng của từ bi vô cùng.

PJ: Tôi không thể bắt đầu với điều đó.

K: Không. Vì vậy, làm thế nào chúng ta đến được mấu chốt đó và chuyển động từ đó?

PJ: Thưa anh, nếu anh giải thích nó theo cách đó, tôi bị kẹt cứng; tôi không thể chuyển động.

K: Không, tôi chỉ đang hỏi; tôi không nói nó p**h**i như thế. Liệu đó không là sự tiến hành của thâm nhập, hay sao?

PJ: Tôi nói rằng nghi vấn này ra trong cái trí dua tôi và tôi muốn chuyển động cùng nghi vấn này.

K: Đúng.

PJ: Nếu tôi nói rằng cái trí có thể nghi ngờ chỉ khi nào nó được tự do và, vì vậy, tình yêu, tôi làm gì?

K: Bạn không thể làm bất kỳ việc gì. Nhưng làm thế nào bạn thâm nhập vào cái gì đó, một nghi vấn, mà con người đã đặt ra hàng triệu năm? Làm thế nào bạn thâm nhập vào cái gì đó mà anh ấy đã cho một cái tên và tiếp theo đã được thỏa mãn bởi nó? Chúng ta không đang làm ậci đó. Chúng ta đang hỏi, làm thế nào một cái trí thâm nhập vào cái gì đó mà phải lạ thường lắm, mà phải có một chất lượng của không những vũ trụ đó, vũ trụ trong hệ thống có trật tự – nếu người ta có thể sử dụng từ ngữ đó – nhưng còn cả cái gì đó mà thuộc về trật tự tối thượng? Làm thế nào sự thâm nhập của người ta bắt đầu? Nó bắt đầu từ đâu? Nếu bạn thâm nhập bằng sự suy nghĩ, điều đó không dẫn dắt sâu thẳm lắm.

PJ: Không. Anh đã hỏi: Làm thế nào sự thâm nhập bắt đầu?

K: Vâng, điều gì là cách thức, điều gì là sự tiếp cận của một cái trí mà muốn thâm nhập vào cái gì đó mà nó không biết và mà đòi hỏi một chất lượng lạ thường của tinh tế, của trật tự, và vân vân? Tôi bắt đầu ở đâu?

PJ: Chắc chắn, bằng cách nhận biết được vô trật tự bên trong chính người ta.

K: Bạn thấy, Pupul, tôi 'tiếp nối' tất cả cái thể hiện. Tôi đã được sinh ra. Tôi là một con người.

PJ: Vâng, nhưng chắc chắn, thưa anh, không thể có mấu chốt khởi đầu khác.

K: Thế giới phía bên ngoài, thế giới phía bên trong. Đều gì là tiêu chuẩn mà đo lường cái bên ngoài và cái bên trong? Điều gì là sự đo lường? Tôi không đang sử dụng từ ngữ 'đánh giá'; tôi đang sử dụng, có mục đích, từ ngữ 'đo lường'.

PJ: Nhưng liêu cần thiết phải đo lường?

K: Nếu tôi thâm nhập vào chính tôi trong một tu viên, tôi có thể tư dối gat ghê lắm. Nhưng nếu tôi có một đo lường – chỉ cho phép tôi sử dung từ ngữ đó trong chốc lát – về điều gì đang thực sự xảy ra trong thế giới phía bên ngoài của tôi, nếu tôi có thể quan sát tất cả điều đó mà không có lất kỳ thành kiến nào, và nếu tôi có thể thấy và liên quan việc gì đang xảy ra phía bên ngoài đến việc gì đang xảy ra phía bên trong, vây thì tôi sẽ thấy rằng nó là một chuyển động và không phải là hai chuyển đông tách rời.

PJ: Thưa anh, tôi không ở trong một tu viện. Tôi đang ở giữa dòng chảy của cuộc đời.

K: Điều đó đúng.

PJ: Và đang ở giữa dòng chảy của cuộc đời, tôi thấy hành động tại những mức độ khác nhau - hành động mà cả liên quan đến tôi lẫn không liên quan đến tôi. Tôi cũng thấy những phản ứng bên trong tôi đến những hành động. Tôi thấy khả năng mà có lẽ tôi đã thâu lượm được qua những năm tháng đó. Thậm chí tôi đã có thể ở y nguyên mà không đang phản ứng đến nó. Tôi thấy tất cả điều đó. Và tôi chuyển đông vào điều đó. Tôi chuyển đông cùng nó.

K: Bạn *là* nó. Đừng nói, 'Tôi chuyển động cùng nó'.

PJ: Vâng, tôi là nó.

K: Ban là điều đó.

PJ: Nhưng anh thấy, dễ dàng hơn khi nói, 'Tôi là nó' liên quan đến chuyển động phía bên trong. Thấy điều đó liên quan đến một chuyển động phía bên ngoài còn khó khăn hơn nhiều. Nếu anh nói với tôi rằng tôi là tất cả những chiến tranh đang xảy ra trong thế giới, thấy điều đó rất khó khăn cho tôi.

K: Không, Pupul, chúng ta chịu trách nhiệm – trong ý nghĩa sâu thẳm nhất của từ ngữ đó – cho tất cả những chiến tranh đang xảy ra.

PJ: Vâng, nhưng đó là một điều quá xa vời đối với tôi. Anh phải hiểu rõ rằng trách nhiệm đó là một trách nhiệm quá xa vời. Có lẽ tôi có thể nói 'Vâng, tôi chịu trách nhiệm', nếu tôi nhận 'trách nhiệm' tới ngay tận cùng, tới ý nghĩa tột bực của tất cả nó, nhưng trong cùng cách tôi không thiên kết nó đến điều gì phía bên trong tôi.

K: Hoàn toàn đúng.

PJ: Tự nhiên, một phản ứng bên trong tôi là một phản ứng đang sống.

K: Tôi hy vọng nghi vấn kế tiếp của tôi sẽ không chệch khỏi điều gì chúng ta đang bàn lận. Bạn thấy, tôi muốn biết tại sao bạn không cảm thấy chịu trách nhi ệm hoàn toàn cho những chiến tranh, sự tàn nhẫn, những việc khủng khiếp đang xảy ra trong thế giới? Tại sao bạn không cảm thấy hoàn toàn chiu trách nhiệm?

PJ: Làm thế nào người ta hoàn toàn chịu trách nhiệm? Do bởi được sinh ra?

K: Không; nhưng toàn cách sống của tôi, toàn cách suy nghĩ và hành động của tôi – như một người ái quốc, người này hay người kia – đã góp phần vào tình trạng hiện nay của thế giới.

PJ: Anh đang khiến cho nó quá khó hiểu. Một người phạm tội sát nhân tàn bạo. Tôi không thể nói rằng tôi phải chịu trách nhiệm cho sự sát nhân tàn bạo đó.

K: Dĩ nhiên không.

PJ: Thưa anh, anh biết, khi anh trình bày nó đến mức độ đó, tôi không thể cảm thấy sự thực tế của nó.

K: Chúng ta hãy để lại điều đó trong chốc lát. Tôi đã đặt ra nghi vấn. Để nó lại.

PJ: Vâng, tôi nghĩ tốt hơn là để lại điều đó. Nhưng chúng ta hãy thâm nhập vào nền tảng của sự tồn tại mà là 'tình trạng là' của sự sống.

K: 'Tình trạng là' – động từ 'là'.

PJ: Cách duy nhất để thâm nhập là chuyển động vào chính người ta, dù việc đó có nghĩa ra sao.

K: Được rồi. Lúc này, chúng ta hãy sử dụng những từ ngữ đó – đi, chuyển động, thâm nhập vào sự phức tạp tổng thể của chính người ta. Lúc này, tôi không thể thâm nhập vào nó như một người quan sát từ phía bên ngoài, bởi vì tôi là tất cả điều đó.

PJ: Vâng, thậm chí nó không là rằng, tôi phát biểu tôi là gì.

K: Vâng.

PJ: Tôi không phát biểu; tôi khám phá, tôi phơi bày.

K: Phơi bày, vâng. 'Phơi bày' hơn là 'khám phá'.

PJ: Tôi phơi bày tôi là gì. Và trong phơi bày tôi là gì, tôi hiểu rõ rằng người ta đang phơi bày toàn sự tồn tại của con người.

K: Vâng.

PJ: Đó là có thể thấy.

K: Vâng, điều đó rất đơn giản.

PJ: Vì vậy trong chuyến hành trình của đang phơi bày này, những sự việc thô thiển được quét sạch.

K: Điều đó rất đơn giản.

PJ: Nhưng ngay khi n**ữ**ng sự việc thô thiển kết thúc, căn phòng đã được quét dọn sạch sẽ.

K: Điều đó cũng không quan trọng, hay sao? Ai quét dọn căn phòng? Nó có ng**h**ĩa gì – đã quét dọn căn phòng? Bạn theo kịp điều gì tôi đang hỏi? Liệu đang quét dọn, hay đang lau

chùi, hay đang phơi bày đó là một đang chuyển động hoàn toàn khỏi tất cả những phản ứng hời hợt, những quy định hời hợt, và một đang cố gắng thâm nhập vào bản chất của chuyển động đó mà quy định cái trí?

PJ: Chắc chắn, thưa anh, anh không thể nói rằng anh đã quét dọn căn phòng và nó xong rồi...

K: Vâng.

PJ: Bụi bặm tụ tập lại.

K: Vâng.

PJ: Đang quét ¢n là một chuyển động mà là bộ phận của đang sống. Chắc chắn, những yếu tố thô thiển có thể được loại bỏ. Anh thấy, thưa anh, có thể xóa sạch những sự việc thô thiển hơn, nhưng những sự việc tinh tế hơn vẫn còn sống trong những ngõ ngách mà anh đã không thể tiếp cận.

K: Vâng, điều đó đúng. Nhưng chúng ta hãy thâm nhập thêm một chút về những sự việc thô thiển...

PJ: Anh biết, ví dụ, Krishnaji, sự tham vọng...

K: Vâng.

PJ: Hay sự ganh tị...

K: Vâng, và sự hận thù. Nhưng bạn biết, Pupul, liệu thực sự người ta có thể được tự do khỏi sự hận thù? Liệu thực sự người ta có thể xóa sạch nó? Chúng ta hãy thâm nhập nó một chút xíu. Được tự do khỏi sự hận thù phải có nghĩa điều gì đó lạ thường lắm. Liệu người ta có thể được tự do khỏi tất cả ý thức của sự hung hăng, tất cả ý thức của thù địch? Không có kẻ thù. Kẻ thù là bạn.

PJ: Nhưng sự hận thù là một việc khác hẳn.

K: Đó là lý do tại sao tôi muốn bàn luận nó.

PJ: Nó khác hẳn chất lượng của sự hung hặng. Chúng ta hãy thâm nhập nó một chút xíu, thưa anh.

K: Sự hung hăng có liên quan đến sự hận thù, bởi vì nó là bộ phận của toàn chuyển động. Chắc chắn, một quốc gia hung hăng hay một con người hung hăng gây tổn thương một người khác, và sự tổn thương đó nuôi dưỡng sự hận thù.

PJ: Vâng, đó là lý do tại sao tôi nói rằng có những việc thô thiển hơn và có những việc tinh tế hơn. Sự hận thù – bất kỳ người nào mà đã biết sự hận thù – biết rằng sự hận thù là một việc rất mạnh mẽ và một việc rất hủy hoại. Nhưng sự hung hăng có te, đến một mức độ nào đó, là bộ phận thuộc bản chất của người ta.

K: Vâng, dĩ nhiên, nó là bộ phận...

PJ: Có lẽ rằng nó là bộ phận thuộc cấu trúc của anh như một con người.

K: Vâng, để sinh tồn, và mọi chuyện còn lại.

PJ: Anh có lẽ khẳng định hơn một người khác, đó là sự hung hăng. Khẳng định không là sự hận thù. Đó là lý do tại sao tôi thực hiện sự phân biệt giữa những sự việc thô thiển hơn mà có thể quét sạch và những...

K: Nhưng làm thế nào người ta biết cái gì là thô thiển và cái gì là tinh tế? Cái trí mà nói rằng đây là...là gì, Pupul, chuyển động. Chúng ta hãy chuyển động.

PJ: Đó là lý do tại sao tôi nghĩ cách duy nhất để chuyển động vào điều này là thấy rằng không việc gì là không quan trọng.

K: Rằng không việc gì, rằng không phản ứng...

PJ: Là không quan trọng.

K: Vâng, rằng không việc gì là không quan trọng và rằng tất cả những việc, tất cả những phản ứng, có cái ng**ồn** của chúng trong tình trạng bị quy định của chúng ta.

PJ: Anh biết, thưa anh, mới đây tôi đã thấy công việc đúc khuôn một nồi nấu kim loại to – một nồi nấu đường kính khoảng bảy feet. Một vết rạn mong manh – không đặt thành

vấn đề mong manh đến chừng nào – đã làm nứt nồi nấu. Và nó chính xác giống như thế. Không đặt thành vấn đề nó mong manh ra sao, tinh tế ra sao, nó vẫn làm đổ vỡ một thâm nhập.

K: Tôi hiểu rõ điều đó. Liệu bạn không đang nói với tôi rằng nó cần đến sự đào tạo nhiều, sự kỷ luật nhiều, sự chú ý nhiều, một ý thức của kiểm soát chặt chẽ, năng lượng và những bàn tay rất, rất tinh tế – giống như bàn tay của người thợ gốm đúc khuôn tác phẩm tuyệt vời nào đó, hay sao?

PJ: Không phải à? **K:** Ò phải, nó cần.

PJ: Và đây là nơi tôi nghĩ rằng người ta ứng dụng từ ngữ đó mà anh sử dụng, từ ngữ 'tự do' đó, và dễn giải nó để có ý một ủy mị của tinh thần.

K: Ô, không, không, không.

PJ: Làm ơn, chúng ta hãy theo đuổi...này

K: Vâng.

PJ: Bởi vì nó rất quan trọng.

K: Nó không là sự ủy mị của tinh thần. Chúa ơi!

PJ: Không, nhưng thưa anh, ốt với tôi nó có tế có nghĩa không chấp nhận bất kỳ uy quyền nào, không chỉ là uy quyền trong lãnh vực của tinh thần, trong lãnh vực của cái tinh thần. Tôi có lẽ sử dụng nó để có nghĩa là sự phóng túng và vì vậy, nghĩ rằng không cần thiết để thực hiện những việc nào đó.

K: Ô, không, không, không.

PJ: Tôi có lẽ nghĩ rằng tôi có thể sống một sống vô ích, một sống tầm thường. Tôi có lẽ nghĩ rằng nó không đặt thành vấn đề; tôi có lẽ nghĩ rằng không gì quan trọng cả.

K: Không, không. Bạn thấy, Pupul, chính từ ngữ 'tự do', như tôi có thể hiểu được, có nghĩa ân cần, tình yêu...

PJ: Và một kỷ luật lạ thường. Chúng ta được phép sử dụng từ ngữ 'kỷ luật'?

K: Tôi bết bạn đang sử dụng từ ngữ kỷ luật, nhưng tôi không chắc...

PJ: Tôi đang nói về 'kỷ luật' như một đòi hỏi cho sự cảnh giác như thế mà, tại bất kỳ thời điểm nào, những tầm thường không, len lỏi vào.

K: Không, bạn thấy, mấu chốt là điều này: Liệu sự cảnh giác, mà là sự nhận biết, c ần đào tạo? Nó cần kỷ luật? Chúng ta phải hiểu rõ ý nghĩa của từ ngữ 'kỷ luật' đó.

PJ: Thưa anh, thông thường qua từ ngữ kỷ luật chúng ta có ý loại tổ chức nào đó. Ví dụ, nếu tôi muốn ngồi bắt chéo hai chân và nhìn, không **ấp** nháy, vào bức tường mỗi buổi sáng. Tự ép buộc tôi, tại cùng thời gian, không có một suy nghĩ nào, việc đó có thể được nghĩ là kỷ luật. Nhưng qua từ ngữ 'kỷ luật' tôi có ý cái trí đang thức dậy đến sự kiện rằng nó phải nhận biết được mọi chuyển động bên trong chính nó. Thưa anh, đó cũng là một kỷ luật.

K: Không, Pupul, 'kỷ luật' trong ý nghĩa chung được liên quan đến đào tạo, đến tuân phục, bắt chước, kềm chế.

PJ: Không, nhưng **ế**u có sự chuyên cần... Thưa anh, **ế**u không có sự chuyên cần không việc gì có thể thực hiện được. Vì vậy, liệu chúng ta có thể loại bỏ từ ngữ 'kỷ luật', và thay vào từ ngữ 'chuyên cần'?

K: Chờ đã, chờ đã. Thâm nhập chầm chậm. 'Chuyên cần' có nghĩa nhận biết được việc gì bạn đang làm. Nhận biết được điều gì bạn đang suy nghĩ, nhận biết được những phản ứng của ban.

PJ: Vâng.

K: Và **t**ừ những phản ứng đó, quan sát những hành động đang xảy ra. Lúc này, nghi vấn là: Trong sự quan sát đó, trong sự nhận biết đó, liệu hành động bị kiểm soát, liệu hành động bị xếp đặt vào một cái khung nào đó?

PJ: Không, chắc chắn không.

K: Điều gì tôi đang hoàn toàn phản đối - và, đĩ nhiên, đây là chủ đề của sự bàn luận - là từ ngữ 'kỷ luật'.

PJ: Nhưng, thưa anh, anh đã trở nên, nếu tôi được phép nói như thế, dị ứng với từ ngữ đó.

K: Không, tôi không ị lứng; tôi có một dị ứng nhưng tôi không dị ứng với từ ngữ đó. (*Tràng cười*)

PJ: Không, thưa anh, anh đang gới hạn sự sử dụng của từ ngữ đó để có ý chỉ đang đặt cái gì đó vào một cái khung.

K: Vâng, nhưng tôi **c**ũng tin rằng chính động thái của đang học hành là kỷ luật riêng của nó.

PJ: Vâng. Nhưng làm thế nào động thái của đang học hành hiện diện? Liệu chúng ta có thể, làm ơn thưa anh, lùi lại một bước? Nhu cầu cho sự quan sát nảy sinh từ đâu? Tại sao tôi phải quan sát?

K: Vì một lý do rất đơn giản, chính xác là, để thấy liệu một cái trí con người có thể thay đổi cái gì đó, thay đổi chính nó, thay đổi thế giới mà đang sa vào một lãnh vực thảm họa như thế.

PJ: Vâng, nhưng thưa anh, ấu tôi bắt đầu bằng giả thiết đó...

K: Không, không, nó không là một giả thiết; nó là như thế.

PJ: Được rồi. Nếu tôi bắt đầu ở đó, hay nếu tôi bắt đầu với sự đau khổ – mà rất thường xuyên là một nền tảng thực sự từ đó người ta bắt đầu...

K: Vâng.

PJ: Nền tảng thực sự là sự đau khổ. Nhưng tôi nghĩ chúng ta đã chuyển động khỏi.

K: Vâng, tôi đang đến điều đó.

PJ: Vì vậy, chúng ta hãy quay lại nghi vấn đó.

K: Lúc này, điều gì chúng ta đã bắt đầu là một thâm nhập vào nguồn gốc, nền tảng, của tất cả sự sống.

PJ: Vâng.

K: Muốn thâm nhập vào nó, bạn phải thâm nhập vào chính bạn, bởi vì bạn là sự diễn tả của cái đó.

PJ: Vâng.

K: Bạn là sự sống.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, chúng ta đang ố gắng bàn luận nguồn gốc của cái đó, và tôi ch có thể th ực hiện điều đó bằng cách hiểu rõ về chính tôi.

PJ: Vâng.

K: Bạn là sự sống.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, 'tôi' là quá phức tạp. Cái tôi là một tổ hợp phức tạp đang sống; nó là nột thực thể hỗn độn, vô trật tự. Làm thế nào chúng ta tiếp cận một vấn đề mà phức tạp, một vấn đề mà không quá dễ dàng để chẩn đoán? Chúng ta nói, 'Đây là đúng', 'Đây là sai lầm', 'Nó nên là', 'Nó không nên là'?

PJ: Nhưng liệu không phải do bởi người ta bắt đầu cùng một chú ý mà đang tìm kiếm một thực thể được trật tự, nên người ta tìm được vô trật tự, hay sao?

K: Tôi không đang **ì**m kiếm vô trật tự hay trật tự. Chúng ta đang bỏ lỡ điều gì đó. Tôi đã nói thế giới ở trong vô trật tự. Tôi quan sát nó; tôi thấy rằng nó là như thế. Tôi bắt đầu bằng điều đó.

PJ: Vâng.

K: Có vô trật tự phía bên ngoài và vô trật tự phía bên trong. Tôi ở trong vô trật tự. Chúng ta hãy để nó lại đó trong chốc lát. Lúc này, làm thế nào hiểu rõ hay nhận biết được nguồn gốc của vô trật tự? Nếu tôi có thể bắt đầu hiểu rõ nguồn gốc

của vô trật tự, tôi có thể chuyển động mỗi lúc một sâu thêm vào cái gì đó mà có lẽ là sự hỗn độn tổng thể nhưng mà là sự trật tự tổng thể. Bạn theo kịp điều gì tôi có ý?

PJ: Nó không bằng cách càng đơn giản bao nhiều càng tốt, hay sao?

K: Vâng, đó là điều gì tôi đang cố gắng trình bày.

PJ: Và tôi có những dụng cụ nào đó của sự thâm nhập: hai mắt, hai tai, những giác quan khác.

K: Vâng, nhưng bạn không thâm nhập bằng hai tai của bạn hay bằng hai mắt của bạn.

PJ: Anh không à?

K: Một chút xíu, vâng. Tôi thâm nhập khi tôi nhìn quanh thế giới bên ngoài, hay khi tôi đọc điều gì đó. N ghi vấn là: Liệu tôi nhìn vào tôi bằng hai mắt của tôi? Tôi có thể thấy về chính tôi trong **p**t cái gương bằng hai mắt trần của tôi. Nhưng tôi không thể thấy sự phức tạp của tôi bằng hai mắt của tôi. Tôi phải nhận biết, một cách nhạy cảm, mà không có bất kỳ sự chọn lựa nào, được quy định này.

PJ: Tại sao anh nói, thưa anh, rằng anh không thể nhận biết bằng hai mắt của anh?

K: Bạn có ý gì qua từ ngữ 'bằng hai mắt của anh'? Bạn có ý mắt phía bên trong?

PJ: Không. Anh thấy, có một cách của nhìn bên ngoài và có một cách của nhìn bên trong, một cách của lắng nghe bên trong.

K: Bạn phải hơi hơi cần thận ở đây, bởi vì nó đang gây sai lac.

PJ: Chúng ta hãy thâm rập nó. Liệu có bất kỳ cách nào khác?

K: Vâng, tôi nghĩ có.

PJ: Chúng ta hãy thâm nhập vào cách khác, thưa anh. Lệu mắt đó, tai đó, không là bộ phận của cách khác đó?

K: Đang hít thở? Đang nghe? Đang thấy? Đang cảm giác? Đó là những phản ứng giác quan, đúng chứ? Tôi thấy màu sắc đó. Tôi nghe tiếng ồn đó. Tôi nếm cái gì đó, và vân vân. Tất cả điều đó là những phản ứng giác quan.

PJ: Vâng. Nhưng liệu không có một đang thấy về sự tức giận – một phản ứng về sự tức giân – một lắng nghe đến một phản ứng của sự tức giận?

K: Bạn lắng nghe bằng hai tai của bạn hay bạn quan sát sự tức giân?

PJ: Làm thế nào anh quan sát sự tức giận?

K: Khi bạn bị tức giận, bạn quan sát nguyên nhân và hậu quả của sự tức giận.

PJ: Khi anh tức giận, anh không thể...

K: Vâng, bạn không thể tại khoảnh khắc đó. Vì vậy, sau đó...

PJ: Anh thấy bản chất của cái trí mà đã ở trong một trạng thái của sự tức giận. Nhưng anh thấy, thưa anh, từ ngữ anh sử dụng là 'thấy'. Anh nói rằng anh *thấy* bản chất của cái trí...

K: Tôi hiểu rõ điều gì bạn đang hỏi. Bạn đang hỏi: Chính động thái của đang lắng nghe, chính động thái của đang cảm giác, phía bên trong – liệu những động thái đó được thực hiện bởi hai mắt? Đó là, liệu chúng ta thấy, liệu chúng ta nghe – phía bên trong – bằng hai mắt của chúng ta, và bằng hai tai giác quan của chúng ta?

PJ: Anh thấy, thưa anh, nếu anh giải thích nó theo cách đó, vậy thì anh sẽ không bao giờ đến được mấu chốt, bởi vì tai giác quan quá quen thuộc với lắng nghe cái bên ngoài đến độ nó không bao giờ có thể hiểu rõ lắng nghe cái bên trong là gì.

K: Nhưng liệu nó sẽ giúp đỡ nếu chúng ta nói về sự nhận biết?

PJ: Không, thưa anh; tôi nói nóẽs giúp đỡ nếu anh nói về đang thấy, về đang lắng nghe bằng mắt đó và tai đó – bởi vì có một đang thấy và đang lắng nghe bằng mắt đó và tai đó.

K: Chờ một chút. Tôi nghe bạn thực hiện câu nói đó. Tôi đã hiểu rõ những từ ngữ và thấy ý nghĩa của điều gì bạn đang nói. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Sự truyền đạt bằng từ ngữ đã xảy ra.

PJ: Vâng.

K: Nhưng ý nghĩa sâu thẳm hơn...

PJ: Nhưng điều đó cũng đã xảy ra, thưa anh. Trong khi tôi đang ắng nghe anh và đang thấy anh, tôi cũng đang lắng nghe và đang thấy cái trí riêng của tôi, nền tảng của cái trí.

K: Không.

PJ: Vậy thì, việc gì đang xảy ra?

K: Ai đang lắng nghe?

PJ: Có đang ẳng nghe. Tôi không đang nói ai đang ắng nghe.

K: Nhưng, chờ một chút, Pupul, chúng ta phải rõ ràng về mấu chốt này. Chúng ta hãy thâm n**ậ**p vào nó cẩn thận hơn một chút.

PJ: Hãy sử dụng một hành động nơi anh hoàn toàn chứy. Trạng thái của cái trí trong hành động của hoàn toàn chú ý đó là gì?

K: Trạng thái của hành động mà được sinh ra từ sự chú ý hoàn toàn là gì? Tôi sẽ trả lời nó. Nhưng muốn trả lời nghi vấn đó, đầu tiên người ta phải hiểu rõ chúng ta có ý gì qua từ ngữ sự chú ý hoàn toàn đó. Chú ý không là tập trung. Tôi nghĩ điều đó rõ ràng.

PJ: Không, thưa anh, nó không là tập trung.

K: Không, bạn thấy, Pupul, nó không là **ột** trường hợp dành cho sự đồng ý thuần túy. Tôi muốn rõ ràng về điều đó.

PJ: Dĩ nhiên, thưa anh, sự chú ý không là sự tập trung.

K: Chú ý có ng**h**a rằng không có trung tâm mà từ đó bạn đang chú ý.

PJ: Không, dĩ nhiên không.

K: Đừng chỉ nói, 'Dĩ nhiên không'; làm ơn thấy điều gì được hàm ý trong nó.

PJ: Anh thấy, thưa anh, tôi muốn hỏi anh một điều. Liệu chúng ta vẫn còn đang phủi bụi vùng ngoại vi?

K: Không, không; tôi không muốn phủi bụi vùng ngoại vi.

PJ: Nếu anh không đang phủi bụi vùng ngoại vi, vậy thì, khi anh đưa ra nghi vấn đó, tôi không thể hiểu rõ.

K: Tôi muốn được rõ ràng, đó là tất cả.

PJ: Nếu tôi không hiểu rõ sự chú ý là gì, thậm chí tôi không thể thực hiện bước đầu tiên.

K: Đó là lý do tại sao tôi muốn được rõ ràng. Sự chú ý – chú ý một cách tổng thể – có nghĩa gì?

PJ: Anh thấy, 'chú ý một cách tổng thể ' là bởi vì 'cái tôi' không hiện diện.

K: Vâng, đó là **s**ự kiện thực sự. Khi có sự chú ý, không có 'cái tôi'. Nó không là **ột**n trạng thái của *tôi* đang chú ý, nhưng chỉ một trạng thái của cái trí mà hoàn toàn chú ý.

PJ: Cùng tất cả những giác quan...

K: Cùng tất cả những giác quan và toàn cơ thể.

PJ: Toàn thân tâm đều thức dậy, nếu tôi được phép nói như thế.

K: Vâng, bạn có thể sử dụng từ ngữ đó.

PJ: Và nếu anh ở trong trạng thái đó khi thân tâm của anh thức dậy, vậy là anh có thể lắng nghe, anh có thể quan sát; anh có thể thâm nhập từ đó.

K: Có vẻ bạn lại đang lạc đường. Tôi muốn thâm nhập vào chính tôi. Đúng chứ? Đó là điều gì chúng ta đang nói. Bởi vì chính tôi là sự sống và nếu tôi muốn thâm nhập vào tôi là gì, sự thâm nhập của tôi phải đúng đắn, chính xác, không bị biến dạng. Chỉ đến lúc đó tôi mới có thể bắt gặp cái nền tảng, nguồn gốc của tất cả sống. Chỉ đến lúc đó cái nguồn gốc có lẽ được khám phá, có lẽ được phơi bày.

PJ: Nếu chúng ta bắt đầu ở đó, chúng ta **ẽ** phát giác rằn g 'tôi' hiện diện ở đó trong bước đầu tiên.

K: Vâng. Bước đầu tiên là thấy một cách rõ ràng, nghe một cách rõ ràng.

PJ: Nhưng 'tôi' hiện diện ở đó...

K: Vâng, dĩ nhiên.

PJ: Có người quan sát...

K: Và vật được quan sát ...Lúc này, c**h** một chút, Pupul, đừng chuyển động khỏi đó. Tôi biết rằng có người quan sát và vật được quan sát. Lúc này, tôi đang thâm **ậh** liệu nó thực sự như thế. Từ trước đến này tôi đã quen thuộc nó.

PJ: Dĩ nhiên, thưa anh, khi tôi bắt đầu thâm nhập, tôi bắt đầu cùng người quan sát.

K: Vâng, tôi bắt đầu cùng người quan sát.

PJ: Lúc này anh đặt sự suy nghĩ đó, sự nghi ngờ đó, trong cái trí của tôi và tôi hỏi, 'Liệu có người quan sát?'

K: Liệu có một người quan sát tách khỏi vật được quan sát?

PJ: Bởi vì có câu nói đó trong tôi, tôiìm kiếm người quan sát.

K: Vâng. Ai là người quan sát? Chúng ta hãy thâm nhập vào điều này chầm châm. Bởi vì nếu tôi hiểu rõ người quan sát,

vậy thì có lẽ người quan sát thấy sự giả dối của sự phân chia giữa người quan sát và vật được quan sát.

PJ: Ai sẽ thấy?

K: Mấu chốt không là ai sẽ thấy, nhưng sự nhận biết của điều gì là thực sự. Bạn thấy, điều gì quan trọng là sự nhận biết, không phải ai thấy.

PJ: Vậy là đang thấy sự thật của người quan sát là gì sẽ kết thúc trạng thái của sự phân chia.

K: Vâng, đó là điều gì tôi đã nói hàng ngàn lần.

PJ: Vâng, cho khoảnh khắc này nó là như thế.

K: Thâm nhập đi. Bạn đang cố gắng nói gì?

PJ: Điều gì tôi đang nói là rằng sự chuyên cần hay kỷ luật đó được cần đến để cho sự thâm nhập sinh động bên trong người ta.

K: Việc đó không cần được đào tạo.

PJ: Tôi không đang nói về đào tạo. Tôi đang sử dụng từ ngữ 'kỷ luật' mà không mang vào **ừ** ngữ 'đào tạo'. Tôi nói rằng tôi không thể chờ đợi để thâu nhận điều gì anh nói nếu cái trí không nhận biết và không chuyên cần về nhận biết.

K: Thâm nhập tiếp.

PJ: Anh không thể phủ nhận điều này.

K: Không. Nó phải chuyên cần; nó phải canh chừng; nó phải chú ý, tinh tế, ngập ngừng. Nó phải là tất cả điều đó. Tôi chỉ có thể thâm nhập vào chính tôi qua những phản hồi của tôi – cách tôi suy ngh, cách tôi hành động, cách tôi đáp lại môi trường sống, cách tôi quan sátựsliên hệ của tôi với một người khác.

PJ: Tôi phát giác tổng khi lần đầu tiên tôi quan sát về chính tôi, những phản hồi và những đáp lại rất mau lẹ, rối loạn, liên tục.

K: Tôi biết; chúng là mâu thuẫn, và vân vân.

PJ: Trong ngay khi đang quan sát, không gian nào đóệhi diện.

K: Vâng, không gian nào đó, trật tự nào đó.

PJ: Đó chỉ là bắt đầu, thưa anh.

K: Tôi biết. Tại sao chúng ta nói 'bắt đầu'? Pupul, tôi muốn đưa ra một nghi vấn. Liệu cần thiết phải trải qua tất cả việc này? Liệu cần thiết phải quan sát những hành động của tôi, quan sát những phản hồi của tôi, những đáp lại của tôi? Liệu cần thiết phải chuyên cần quan sát, sự liên hệ của tôi với một người khác? Tôi phải trải qua tất cả điều này? Hay...?

PJ: Sự kiện là, thưa anh, người ta đã trải qua tất cả điều này.

K: Bạn có lẽ đã trải qua nó bởi vì bạn đã chấp nhận khuôn mẫu đó.

PJ: Không.

K: Chỉ chờ một chút. Bạn thấy đó là điều gì tất cả chúng ta đã thực hiện – những người tư tưởng, những người khất sĩ, những người tu hành, và...

PJ: Và Krishnamurti.

K: Tôi không chắc lắm. Chờ đã, chỉ một phút. Tôi muốn bàn luận mấu chốt này một cách nghiêm túc.

PJ: Hoặc trong ba mươi năm vừa qua, anh đã thực hiện một cú nhảy hoặc...

K: Chờ một chút. Chúng ta hãy quan sát nó. Chúng ta đã chấp nhận khuôn mẫu này của sự tìm hiểu, sự phân tích và sự khám phá. Chúng ta **đ** chấp nhận những phản ứng này, chúng ta đã chú ý đến chúng. Chúng ta đã nhìn ngắm 'cái tôi' và vân vân. Lúc này, có cái gì đó trong nó mà nghe có vẻ sai lầm – ít nhất đối với tôi.

PJ: Anh có ý nói **ằ**ng một người bị trói buộc trong toàn bộ sự hỗn loạn của sự tồn tại...

K: Pupul, thậm chí anh ấy sẽ không lắng nghe tất cả điều này.

PJ: Phải có không gian cho mục đích lắng nghe.

K: Vâng.

PJ: Không gian đó sinh ra như thế nào?

K: Bạn đau khổ. Lúc này, bạn cũng có thể nói, 'Tôi phải tìm ra' hoặc bạn chỉ nói, 'Thuợng đế chứng giám, và tôi được thanh thản bởi câu đó'.

PJ: Không thưa anh. Anh hỏi: Liệu cần thiết phải trải qua tất cả điều này?

K: Vâng, đó là điều gì tôi đang hỏi, bởi vì tôi nghĩ rằng nó có vẻ không cần thiết.

PJ: Vậy thì, chỉ cho tôi làm thế nào.

K: Chờ đã, tôi sẽ chỉ nó cho bạn. Chúng ta hãy thâm nhập vào nó. Chúng taế sgọi, trong lúc này, đang nhìn ngắm chuyên cần của bạn về những phản ứng của bạn, qui trình phân tích đó của sự tìm hiểu. Lúc này, qui trình **t**ự tìm hiểu, phân tích này, đang n**ìh** ngắm liên tục này, con người đã thực hiện suốt hàng ngàn năm.

PJ: Anh ấy đã không thực hiện. Anh ấy đã thực hiện điều gì đó hoàn toàn khác hẳn.

K: Anh ấy đã thực hiện điều gì mà khác hẳn?

PJ: Anh ấy đã quan sát cái trí của anh ấy và cố gắng kềm chế.

K: A, bạn thấy, đó là bộ phận của khuôn mẫu. Kềm chế, tẩu thoát, thay thế, thăng hoa – tất cả việc đó đều ở trong khuôn mẫu đó.

PJ: Nó không cùng sự việc như quan sát mà không làm **ấ**t kỳ việc gì về sự quan sát.

K: Không, Pupul, rếu tôi được phép vạch rõ – tôi có lẽ sai lầm – bạn không đang trả lời nghi vấn của tôi: Liệu tôi phải trải qua tất cả điều này?

PJ: Anh thấy từ ngữ 'phải' là một...rất.

K: Được rồi, tôi sẽ không sử dụng từ ngữ 'phải', nhưng nghi vấn vẫn còn y nguyên. Liệu nó cần thiết, liệu nó khẩn cấp, liệu nó cốt lõi, rằng tôi trải qua tất cả điều này?

PJ: Không, nhưng liệu anh đang cố gắng nói rằng từ giữa sự hỗn loạn này anh có thể nhảy vọt đến một trạng thái của hoàn toàn không hỗn loạn?

K: Không, tôi sẽ không trình bày nó theo cách đó.

PJ: Vậy thì, anh đang nói gì?

K: Không, chờ một chút. Tôi đang nói, rất rõ ràng, rằng con người đã trải qua qui trình này. Nó đã là khuôn mẫu của sự tồn tại của chúng ta – dĩ nhiên, vài người đã trải qua qui trình đó chuyên cần nhiều hơn, đang hy sinh mọi thứ, đang thâm nhập, đang kết thúc, đang tìm kiếm, và vân vân. Bạn cũng làm điều này, và tại khúc cuối của tất cả nó bạn có lẽ chỉ là một thực thể chết rồi.

PJ: Không, nó có lẽ không là như thế.

K: *Có lẽ* không là. Bạn thấy, Pupul, rất ít người – rất, rất, ít người – đã vượt khỏi nó.

PJ: Vâng, nhưng đó làýl do **ạ**i sao tôi nói rằng nó có lẽ không là. Nhưng, thưa anh, anh đang nói ằng nó – toàn qui trình này – không cần thiết.

K: Tôi biết. Vì vậy quan điểm của bạn là, nếu nó không cần thiết, vậy thì hãy chỉ cho tôi cái khác lạ.

PJ: Vâng, hãy chỉ cho tôi cái khác lạ.

K: Tôi sẽ chỉ nó cho bạn. Nhưng đầu tiên, hãy bước ra khỏi cái này.

PJ: Anh thấy, thưa anh...

K: Chờ đã, chờ đã, chờ đã. Tôi sẽ chỉ nó cho bạn.

PJ: Nhưng hãy quan sát điều gì anh đang hỏi.

K: Tôi biết.

PJ: Nếu tôi bước ra khỏi cái này, nó hiện diện ở đó rồi.

K: Dĩ nhiên. Bước ra khỏi. Đó là điều gì tôi đang nói. Đừng phí thời gian để trải qua tất cả cái này.

PJ: Không, nhưng đều gì được hàm ý qua 'bước ra khỏi nó'?

K: Tôi sẽ bảo cho bạn tôi có ý gì. Hãy cho phép tôi nói một chút xíu. Tôi công nhận hay tôi nhận biết – dù bạn sử dụng từ ngữ nào - rằng con người đã cố gắng qui trình này của sự quan sát hướng nôi, chuyên cần và vân vân, suốt một triệu năm trong những cách khác nhau, và không hiểu vì sao tai khúc cuối của nó, cái trí không được rõ ràng. Tôi thấy điều này rất rõ ràng. Tôi thấy rằng không hiểu vì sao chuyển động này rất, rất nông cạn. Lúc này, liệu bạn có thể lắng nghe câu nói này – rằng toàn qui trình là nông cạn – và thực sự thấy sự thật của nó? Nếu bạn thấy, nó có nghĩa rằng cái trí vô trật tự của bạn lúc này bất động; nó đang lắng nghe để tìm ra. Cái trí truyền thống, hoang mang của bạn lúc này không những nói rằng bạn quen thuộc với sự quan sát chuyên cần này về tất cả những hoạt động của bạn nhưng thật ra còn cả toàn qui trình rất hời hợt. Ngay khi ban thấy sư thất của điều này, ban ra khỏi nó. Nó giống như xóa sach điều gì đó hoàn toàn vô nghĩa.

Chờ đã; hãy cho phép tôi trình bày nó theo một cách khác. Cái trí của tôi là vô trật tự. Sống của tôi là vô trật tự. Bạn xuất hiện và nói, 'Hãy chuyên cần; hãy cảnh giác những hành động của bạn, những suy nghĩ của bạn, sự liên hệ của bạn'. Bạn nói, 'Hãy luôn luôn cảnh giác'. Và tôi nói rằng việc đó không thể được bởi vì cái trí của tôi sẽ không cho

phép tôi luôn luôn chuyên cần. Nó không chuyên cần; nó xao nhãng, và tôi đấu tranh giữa hai điều này.

PJ: Nhưng, Krishnaji, anh có ý nói rằng một cái trí mà không thể quan sát...

K: Không. Tôi đang nói ằng một cái trí mà sẵn lòng lắng nghe...

PJ: Nhưng, làm ơn ắng nghe tôi, thưa anh. Liệu anh nghĩ một cái trí có thể ở trong trạng thái của đang lắng nghe đó?

K: Điều đó rất đơn giản.

PJ: Thế sao?

K: Vâng. Tôi nói chỉ lắng nghe một câu chuyện mà tôi đang kể cho bạn. Bạn hứng thú. Cái trí của bạn yên lặng; bạn háo hức muốn biết câu chuyện nói về điều gì và vân vân.

PJ: Tôi xin lỗi, thưa anh, nó không xảy ra theo cách đó.

K: Không à?

PJ: Không.

K: Chỉ một chút xíu thôi. Đừng nói không. Tôi hỏi bạn, Pupul, lắng nghe điều gì tôi đang nói.

PJ: Tôi lắng nghe.

K: Không. Chờ đã, chờ đã. Lắng nghe. Tôi sẽ giải thích điều gì tôi có ý qua từ ngữ đang lắng nghe.

PJ: Vâng.

K: Qua từ ngữ 'đang lắng nghe' tôi có ý không chỉ đang lắng nghe bằng tai giác quan, nhưng còn cả đang lắng nghe bằng tai mà không có sự chuyển động. Đó thực sự là đang lắng nghe.

Đang lắng nghe không là đang diễn giải; đang lắng nghe không là đang so sánh; đangắhg nghe không là đa ng cố gắng tìm ra. Đang lắng nghe là cái gì đó mà tổng thể. Lúc này, khi bạn lắng nghe, một cách tổng thể, mà không có lất kỳ chuyển động nào, đến một người mà xuất hiện và nói,

'Đừng trải qua tất cả qui trình chuyên cần này, bởi vì nó là giả tạo, bởi vì nó là hời họt', việc gì xảy ra? Nếu bạn nghe sự thật của câu nói này, việc gì xảy ra? Việc gì thực sự xảy ra khi bạn thấy cái gì đó thực sự đúng thực?

Lúc này, qui trình chuyên cần này đòi hỏi nhiều thời gian. Đúng chứ? Tôi không có thời gian. Sống của tôi quá ngắn ngủi. Tôi đã có quá nhiều vấn đề, và bạn đang thêm vào một vấn đề khác: chuyên cần. Và tôi nói, 'Làm ơn, tôi mệt mỏi; tôi bị kiệt sức bởi những vấn đề, và bạn đã giới thiệu một vấn đề khác'. Và cái người đó nói, 'Tôi biết bạn đã có quá nhiều vấn đề mà tất cả đều liên quan lẫn nhau. Hãy quên những vấn đề của bạn lúc này và lắng nghe tôi. Đó là tất cả.'

PJ: Không, anh đang nói ề mộ t cái trí mà chín cấn rồi. Một cái trí như thế, trong khi đang tăng nghe một câu nói như thế này...

K: Bạn thấy, Pupul, chúng ta đã khiến cho những cái trí của chúng ta quá không chín **ắh** đến độ chúng ta không thể lắng nghe bất kỳ điều gì.

PJ: Nhưng anh thấy, Krishnaji, anh bắt đầu bằng cách tạo ra những sự việc không thể xảy ra được.

K: Dĩ nhiên. Hãy thấy sự thật. Hãy thấy cái gì đó không thể xảy ra được mà bạn đã tìm được. Nó có một...lạ thường.

PJ: Liệu tôi có thể tìm được năng lượng mà được cần đến? **K:** Vâng.

PJ: Liệu tôi có thể tìm được năng lượng để đối phó với một sự việc không thể xảy ra được?

K: Đó là nó là **g**. Vấn đề chuyên cần này đã có thể xảy ra được. Tôi nói nó là điều gì đó quá nhỏ nhen.

PJ: Tôi hỏi anh, cái trí mà có thể đối phó với một câu nói không thể xảy ra được giống như câu nói đó là gì? Cái trí đó là gì?

K: Nó rất đơn giản. Cái đó mà hoàn toàn không thể xảy ra được là không-tồn tại. Chúng ta nghĩ mọi thứ có thể xảy ra được. Tôi đang nhận được nó.

PJ: Thấy điều gì anh đang nhận được, thưa anh. Anh đang nói rằng nó không-tồn tại. Thế là bằng một cái trí không-tồn tại...

K: Không, không. Nhìn kìa, Pupul, chờ một chút. Liệu cả hai chúng ta, bạn và tôi, có thể đồng ý – thậm chí tạm thời – rằng qui trình chuyên ần này đã thực sự không dẫn đến nơi nào cả? Liệu chúng ta có thể thấy rằng qui trình này đã dẫn đến vô vàn hoạt động – một số chúng có lẽ gây lợi lộc – nhưng rằng qui trình này, sự thâm nhập này mà nói 'Tôi phải đi đến ngay cái nguồn của mọi sự vật' không là phương cách?

PJ: Vâng, chắc chắn. Tôi sẽ chấp nhận điều đó.

K: Đó là tất cả. Nếu bạn chấp nhận rằng nó không trải qua một nhận biết chuyên cần...

PJ: Nhưng, thưa anh, thậm chí để đến một mấu chốt khi tôi nói rằng nó quá...

K: Việc gì đã xảy ra cho một cái trí mà nói tổng điều này là quá nhỏ nhen, quá hời hợt? Chất lượng đó của cái trí của bạn là gì?

PJ: Tôi biết điều gì anh đang cố gắng giải thích, thưa anh.

K: Không, bạn trả lời nghi vấn của tôi. Cái gì là chất lượng của một cái trí mà đã bị trói buộc trong qui trình của sự tìm hiểu chuyên cần khi nó thấy rằng qui trình đó mà nó đã bị trói buộc không có giá trị cơ bản, sâu thẳm? Qui trình chuyên cần này sẽ không dẫn đến hay giúp đỡ để hiểu rõ hay bắt gặp hay phơi bày cái nguồn gốc. Qui trình này đòi hỏi thời gian. Cái khác lạ có lẽ không có thời gian gì cả.

PJ: Nhưng hãy quan sát sự nguy hiểm của điều gì anh đang nói. Sự nguy hiểm là rằng tôi sẽ không quan tâm đến việc quét sạch căn phòng.

K: Không. Tôi đang thâm nhập vào chính tôi. Chính sự thâm nhập đó đòi hỏi rằng cái trí và quả tim – toàn sự hiện diện của tôi ở trong trật tự.

PJ: Anh bắt đầu bằng điều không thể được.

K: (Bằng năng lượng vô hạn) Dĩ nhiên, tôi bắt đầu bằng điều không thể đ ược, Pupul, ngược lại...Pupul, điều gì có thể được? Bạn đã thực hiện tất cả điều có thể được.

PJ: Không, thưa anh.

K: Không, không. Con ngời đã thực hiện mọi thứ có thể được. Con người đã nhin ăn, đã hy sinh. Con người đã thực hiện tất cả mọi thứ có thể được, và đã không dẫn đến nơi nào cả. Đó là điều gì tôi đang nói - mọi thứ có thể được đó đã không dẫn đến nơi nào cả. Nó đã dẫn đến những niềm tin nào đó - thuộc xã hội, và vân vân. Nó cũng đã dẫn đến nhiều đau khổ cho nhân loại. Vì vậy, cái người đó bảo với tôi rằng qui trình chuyên cần này phải sử dụng thời gian và vì vậv bi trói buộc vào thời gian. Anh ấy bảo với tôi rằng chừng nào tôi còn đang thực hiện việc này, tôi chỉ đang sơ sài trên bề mặt. Bề mặt đó có lẽ là sự việc lạ thường, dễ chịu và cao cả nhất – nhưng nó chỉ là bề mặt. Nếu ban đồng ý – không, không phải chỉ đồng ý nhưng thực sự nhìn thấy, thực sự cảm giác - trong máu huyết của ban, có thể nói như vây – rằng đây là giả dối, ban sẽ thoát khỏi cái gì đó mà là cái bình thường vào cái gì đó mà là la thường.

Và chúng ta không sẵn lòng thực hiện việc đó. Chúng ta muốn trải qua tất cả việc này. Chúng ta đối xử với nó như học một ngôn ngữ. Muốn học một ngôn ngữ, kỷ luật, chuyên

cần, chú ý và vân vân là cần thiết. Chúng ta mang cùng tinh thần đó vào cái khác lạ. Đó là điều gì tôi phản đối.

PJ: Tôi gạt đi cái khác lạ.

K: A. Nó là một trò chơi mà chúng ta đang đùa giỡn.

PJ: Không, tôi không đang chơi một trò chơi. Người ta gạt đi cái khác la.

K: Mà có nghĩa, cẩn thân, Pupul...

PJ: Rằng thậm chí đang thấy này, đang lắng nghe này, kết thúc – nếu tôi được phép giải thích nó theo cách này.

K: Mà có nghĩa – cái gì? Rằng chuyển động của chuyên cần đã kết thúc – đúng chứ? Dĩ nhiên. Nếu đó là giả dối, nó biến mất. Vì vậy, điều gì đã xảy ra cho cái trí – cái trí mà đã bị trói buộc trong sự tìm hiểu chuyên cần và vân vân, tất cả việc đó đều bị trói buộc trong thời gian, và đã được thấy bởi tôi là hoàn toàn hời họt? Trạng thái của cái trí của tôi là gì? Đúng chứ? Nó là một cái trí trong sáng. Nó là một cái trí hoàn toàn mới mẻ. Và một cái trí như thế là cần thiết để thâm nhập, để khám phá nguồn gốc đó.

Nếu tôi nói chuyện giống như thế này với một người 'tôn giáo', ất kỷ luật, thậm chí anh ấy sẽ không thèm lắng nghe. Anh ấy sẽ nói, 'Tất cả điều này là vô lý'. Nhưng bạn, trong đối thoại của chúng ta, nói, 'Chúng ta hãy thâm nhập nó' và, cũng vậy, bạn đặt chính bạn trong một vị trí của lắng nghe. Hãy tìm ra.

Lúc này, một cái trí như thế không bị trói buộc trong thời gian. Bạn thấy, qui trình chuyên cần là để trở thành cái gì đó; nó là để rõ ràng, để hiểu rõ, để vượt khỏi. Cái trí này không có vượt khỏi – nó không *trở thành* cái gì đó.

Liệu bạn có thể, liệu bạn sẽ, thâm nhập thăm thẳm như thế?

PJ: Anh thấy, khoảnh khắc sự chuyển động kết thúc...

K: Không, tôi bởi bạn, liệu bạn sẽ thâm nhập thăm thẳm để thấy sự kiện rằng một cái trí như thế không thể có bất kỳ loại phụ thuộc nào, bất kỳ loại quyến luyến nào?

PJ: Vâng, tôi thấy sự kiện đó. Thưa anh, tất cả mọi việc mà anh đã nói là sự chuyển động của trở thành.

K: Điều đó đúng. Tất cả việc đó là **s**ự tiếp tục của cái tôi trong một hình thức khác, trong một mạng lưới khác của những từ ngữ. Bạn thấy, nếu bạn bảo cho tôi điều này, tôi sẽ muốn tìm ra cái nguồn. Và khi tôi bắt đầu phơi bày cái nguồn đó – mà là, đối với tôi, một đam mê – tôi sẽ muốn tìm được, tôi sẽ muốn phơi bày nguồn gốc của tất cả sự sống. Khi có phơi bày những nguồn gốc đó, vậy thì sống của tôi, những hành động của tôi – mọi thứ – đều khác hẳn.

Đó là ỷ do tại sao tôi thấy rằng sự hiểu rõ về qui trình chuyên cần đó là một sự kiện mất thờ i gian gây thoái hóa. Nó có lẽ cần thiết với mục đích để học hành một phương pháp kỹ thuật, nhưng đây không là một phương pháp kỹ thuật để được học hành. (Ngừng lâu)

PJ: Thưa anh, anh có một cái trí cổ xưa – một cái trí có tính cổ xưa vô cùng.

K: Cái gì?

PJ: Anh có một cái trí cổ xưa – 'cổ xưa' trong ý nghĩa rằng nó chứa đựng tổng thể của con người...

K: Bạn thấy, Pupul, đó là lý do tại sao rất quan trọng phải hiểu rõ rằng tôi là thế giới.

PJ: Không người nào khác sẽ đưa ra loại phát biểu đó ngoại trừ anh.

K: Và người ta phải đưa ra nó. Nếu không, khi bạn thấy tất cả sự hủy diệt, sự tàn bạo, sự giết chóc, những chiến tranh — mọi hình thức của sự bạo lực mà không bao giờ kết thúc — bạn ở đâu? Một người mà thương yêu sẽ không là người Anh

hay người Do thái hay người Å rập. Một người mà thương yêu không thể giết chết một người khác. Tôi thấy qui trình này đã và đang xảy ra suốt hàng ngàn và hàng ngàn năm — mọi người đều đang cố gắng để *trở thành* cái gì đó — đạt được sự khai sáng, thành tựu sự giác ngộ. Nó quá vô lý.

PJ: Với anh, thưa anh, toàn chuyển động của cái im lìm đã kết thúc.

K: Đó là, (Những tiếng cười) 'chuyên cần' đã kết thúc. Trở thành đã kết thúc. Pupul, chúng ta hãyđừng khiến cho đ iều này thành sự hiểu rõ kênh kiệu nào đó. Bất kỳ người nào mà có chú ý, mà muốn nghe, mà có đam mê và không chỉ ngẫu nhiên về nó và mà, thực sự, nói, 'Tôi phải tìm được cái nguồn của sự sống', sẽ lắng nghe. Anh ấy sẽ lắng nghe – không phải lắng nghe tôi; anh ấy sẽ chỉ lắng nghe. Nó ở trong không khí.

Brockwood Park Ngày 21 tháng 6 năm 1982

BỘ NÃO, CÁI TRÍ, TRỐNG KHÔNG

PUPUL JAYAKAR (PJ): Thưa anh, mới đây tôi đã đọc một bài tường thuật ngắn trong một trong những nhật báo rằng một phi thuyền không gian đã được phóng mà sẽ đi ra những vùng không gian phía bên ngoài của vũ trụ. Nó sẽ là bộ phận của vũ trụ, và sẽ không có kết thúc cho nó bởi vì sẽ không có ma sát, không có thời gian.

J. KRISHNAMURTI (K): Vâng.

PJ: Nghi vấn của tôi là: Liệu có một bên trong của cái tôi, của bộ não con người, của cái trí con người – gọi nó bằng bất kỳ cái tên nào anh muốn – liệu có một bên trong của những sự vật, dù của con người, của cái cây, của thiên nhiên, mà là một không gian không có kết thúc, và liệu nó là một hình ảnh gương soi của bao la đó mà tồn tại?

K: Liệu bạn đang hỏi, nếu tôi được phép lặp lại điều gì bạn vừa nói, liệu có hay có thể có một không gian không kết thúc, một thời gian phía bên ngoài vĩnh cửu bên trong bộ não con người? Tôi muốn phân biệt giữa bộ não và cái trí. Bạn thấy, chúng ta có thể giả thiết nhiều – giống như những người triết lý đã thực hiện – nhưng sự giả thiết đó không là sự thật.

PJ: Không, nhưng rếu anh không đưa ra một giả thiết, vậy thì thậm chí anh không thể...

K: Không. Tôi muốn rõ ràng về mấu chốt này. Lúc này, liệu chúng ta, trong nói chu**ệ**n của chúng ta, đang giả thiết và đang lý thuyết, hay liệu chúng ta đang thực sự muốn tìm ra,

trong chính chúng ta, lệu có cái gì đó bao la, liệu có, trong thực sự, một chuyển động mà không thuộc thời gian nhưng mà vĩnh cửu?

PJ: Làm thế nào anh bắt đầu thâm nhập? Anh bắt đầu bằng tìm hiểu hay bằng đưa ra nghi vấn? Nếu anh không đưa ra nghi vấn...

K: Chúng ta đã đưa ra nghi vấn.

PJ: Lúc này, điều gì nảy sinh từ nó – giả thiết hay thâm nhập – phụ thuộc vào anh tiếp cận nó như thế nào, nhưng nghi vấn phải được đưa ra.

K: Chúng ta đã đưa ra nghi vấn: Liệu bộ não có thể nhận ra sự thật về vấn đề liệu có sự vĩnh cửu hay không? Đó là nghi vấn, đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Lúc này, bạn hỏi: Làm thế nào anh bắt đầu thâm nhập nó? Làm thế nào anh bắt đầu cảm thấy, một cách yên lặng, một cách ngập ngừng, phương cách của anh vào nghi vấn cơ bản thực sự này? Liệu con người vĩnh viễn bị trói buộc vào thời gian hay lệu bộ não có thể tự nhận ra chính nó – không tưởng tượng, không lãng mạn, nhưng thực sự – trong nột tình trạng của vĩnh cửu, là một nghi vấn mà đã được đưa ra suốt hàng ngàn năm. Và đó là nghi vấn mà chúng ta cũng đang thâm nhập.

PJ: Anh bắt đầu bằng cách rút ra một phân biệt giữa bộ não và cái trí.

K: Vâng.

PJ: Anh, làm ơn, giải thích kỹ càng?

K: Đầu tiên, chúng ta đang nói rằng bộ não hay ít nhất phần nào đó của nó bị quy định. Bị quy định đó được tạo ra qua sự trải nghiệm. Bị quy định đó là sự hiểu biết và ký ức. Và bởi

vì sự trải nghiệm, sự hiểu biết và ký ức bị giới hạn, sự suy nghĩ bị giới hạn.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, chúng ta **a**t và đang vận hành bên trong lãnh vực của sự suy nghĩ.

PJ: Vâng.

K: Và để khám phá cái gì đó mới mẻ, phải có, ít nhất tạm thời, một thời kỳ khi sự suy nghĩ không chuyển động, khi sự suy nghĩ đang tạm ngừng hoạt động.

PJ: Bộ não là một vật thuộc vật chất.

K: Vâng.

PJ: Nó có hoạt động riêng của nó.

K: Vâng, nó có hoạt động riêng của nó mà không bị áp đặt bởi sự suy nghĩ.

PJ: Nhưng suốt hàng thế kỷ sự vận hành của bộ não đã là sự vận hành của sự suy nghĩ.

K: Đó là ất cả. Đó là đều gì chúng ta đang nói, cụ thể là toàn sự chuyển động của bộ não – ít nhất bộ phận đó của bộ não mà đã được sử dụng – bị quy định bởi sự suy nghĩ, và sự suy nghĩ luôn luôn bị giới hạn và thế là nó bị quy định đến sự xung đột. Cái mà bị giới hạn phải tạo ra sự phân chia.

PJ: Vậy thì cái trí là gì?

K: Cái trí là một kích thước hoàn toàn khác hẳn mà không có sự tiếp xúc với sự suy nghĩ. Cho phép tôi giải thích. Bộ não – bộ phận đó của bộ não mà đã và đang vận hành như một dụng cụ của sự suy nghĩ – đã bị quy định, và chừng nào bộ phận đó của bộ não còn ở trong trạng thái đó không có hiệp thông – sự hiệp thông hoàn toàn – cùng cái trí. Vì ây, khi tình trạng bị quy định đó không hiện diện, thế là cái trí đó mà hoàn toàn trong một kích thước khác hẳn, hiệp thông cùng bộ não và hành động – đang sử dụng sự suy nghĩ.

PJ: Nhưng anh đã thừa nhận rồi...

K: Ò, dứt khoát.

PJ: Một tình trạng mà ở phía bên ngoài lãnh vực của sự suy nghĩ.

K: Điều đó đúng – phía bên ngoài. Và, vì vậy, phía bên ngoài lãnh vực của...

PJ: Thời gian.

K: Vâng, thời gian.

PJ: Bởi vì dường như thời gian là hạt nhân cốt lõi của vấn đề này...

K: Thời gian và sự suy nghĩ.

PJ: Sự suy nghĩ là một sản phẩm của thời gian. Tôi có ý, trong một ý nghĩa, sự suy nghĩ là thời gian.

K: Đó là nó, đó là mấu chốt chính. Bạn có ý, chúng ta bắt đầu ở đâu?

PJ: Không, không. Có lẽ nếu chúng ta có thể thâm nhập vào toàn công việc này của dòng chảy thời gian, và tại tích tắc nào sự chặn đứng có thể xảy ra được...

K: Bạn có ý gì qua từ ngữ 'chặn đứng'? Tôi hoàn toàn không hiểu rõ sự sử dụng của từ ngữ đó. Ai chặn đứng?

PJ: Tôi không đang nói về một người chặn đứng, nhưng về dòng chảy...

K: Sự kết thúc của nó.

PJ: Tôi sẽ sử dụng một từ ngữ khác, nhưng anh có thể sử dụng từ ngữ 'kết thúc'.

K: Chúng ta hãy sử dụng những từ ngữ đơn giản hơn.

PJ: Thời gian là từ một quá khứ không thể nhớ được.

K: Vâng – mà là sự suy nghĩ.

PJ: Sự suy nghĩ cũng từ một quá khứ không thể nhớ được, đang chiếu rọi vào một tương lai, mà cũng là vĩnh cửu.

K: Dựa vào sự suy nghĩ.

PJ: Vĩnh cửu.

K: Không. (*Nhấn mạnh*) Tương lai bị quy định bởi quá khứ – như một tinh thần con người.

PJ: Vâng. Vì vậy, nếu văn minh của con người, văn hóa của con người không kết thúc, nếu con người không ngừng bị...

K: Ngừng bị quy định, đúng chứ?

PJ: Vâng, nhưng anh sẽ vẫn còn sử dụng sự suy nghĩ.

K: Không.

PJ: Nội dung sẽ trải qua một thay đối, nhưng hệ thống máy móc của sự suy nghĩ sẽ tiếp tục.

K: Lúc này, chúng ta hãy gải thích nó theo cách này. Sự suy nghĩ là dụng cụ chính mà chúng ta có. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Hàng ngàn năm của vô số những nỗ lực và những hành động khác nhau đã không chỉ khiến cho dụng cụ đó cùn lụt, nhưng dụng cụ đó cũng còn đã đến một kết thúc của sợi dây trói buộc của nó. Suy nghĩ-thời gian bị giới hạn, bị quy định, bị phân chia, và trong một tình trạng liên tục của lao dịch. Lúc này, liệu điều đó có thể kết thúc? Đó là nghi vấn.

PJ: Lúc này, **s**ự chuyển động này của quá khứ như sự suy nghĩ, như ngày hôm qua...

K: Như ngày hôm nay.

PJ: 'Ngày hôm nay' là gì?

K: 'Ngày hôm nay' là chuến động của quá khứ được bố sung – ký ức. Chúng ta là một mớ của những kỷ niệm.

PJ: Điều đó đúng thực, nhưng sự tiếp xúc cùng thời gian...

K: Bạn có ý gì qua 'tiếp xúc cùng thời gian'? *Thời gian là sự suy nghĩ*.

PJ: Không, nhưng sự tiếp xúc cùng thời gian đó, như một qui trình thuộc tâm lý, ở trong hiện tại, đúng chứ?

K: Pupul, chúng ta hãy rất cẩn thận. Thời gian là sự suy nghĩ. Đừng tách rời thời gian như thể nó là cái gì đó khác biệt sự suy nghĩ. Nó là suy nghĩ-thời gian.

PJ: Vâng. Tôi đang sử dụng quá khứ, hiện tại và tương lai...

K: Liệu bạn đang hỏi 'ngay lúc này' đó là gì?

PJ: Tôi đang nói về 'sự chặn đứng'. Cho phép tôi sử dụng từ ngữ đó đến khi tôi khiến cho nó được xóa sạch.

K: Được rồi, được rồi; 'sự chặn đứng', nhưng tôi hoàn toàn không hiểu rõ.

PJ: Sự chặn đứng là 'tiếp xúc cùng' – tiếp xúc cùng sự kiện đó.

K: Tiếp xúc cùng sự kiện rằng toàn chuyển động của sự suy nghĩ...

PJ: Thậm chí không phải điều đó. Chỉ tiếp xúc cùng 'cái gì là'.

K: Mà là 'ngay lúc này'.

PJ: Mà là bất kỳ cái gì là. Câu nói của anh vừa lúc nãy, và đang lắng nghe nó của tôi, là sự tiếp xúc cùng 'cái gì là'.

K: Liệu tôi được phép giải thích nó theo cách mà tôi hểu rõ nó? Quá khr, hiện tại và tương lai là một chuyển động của suy nghĩ-thời gian. Làm thế nào bạn nhận ra nó? Làm thế nào bạn đến được thấy sự thật của nó, sự kiện của nó?

PJ: Không, thưa anh, có một sự việc như sở chạm rành rành.

K: Vâng, sờ chạm. Làm thế nào bạn sờ chạm cái sự việc này? Làm thế nào bạn – sử dụng những từ ngữ của bạn – tiếp xúc cùng sự kiện này rằng tôi là toàn một chuỗi của những kỷ niệm mà là suy nghĩ-thời gian?

PJ: Không, chúng ta hãy cụ thể hơn. Điều mà tôi sẽ đi khỏi chiều nay, và điều mà tôi sẽ rời xa anh, là một suy nghĩ.

K: Nó không là một suy nghĩ; nó là một thực sự.

PJ: Thực sự, vâng; nhưng từ đó có một đau khổ nào đó của rời xa anh, mà trong đó n**h**ng yếu tố thuộc tâm lý, thuộc cảm xúc xuất hiện để che đậy sự kiện đó.

K: Vâng, mà là – cái gì?

PJ: Vì vậy, cái gì sẽ được tiếp xúc? Không phải sự kiện rằng tôi sẽ đi khỏi...

K: Nhưng cái gì?

PJ: Nhưng đau khổ này.

K: Đau khổ? Tôi hiểu rõ. Liệu bạn đang hỏi: Đau khổ của một ngàn năm và những thế kỷ – đau khổ của cô độc, phiền muộn, buồn bã; sự bi thảm, sự lo âu và tất cả điều đó – liệu điều đó tách khỏi 'cái tôi' mà cảm thấy nó?

PJ: Nó có lẽ không tách khỏi.

K: Nó là tôi. (Nhấn mạnh)

PJ: Làm thế nào tôi sờ chạm nó?

K: Tôi hoàn toàn không hiểu rõ sự sử dụng câu nói 'Làm thế nào *tôi* sờ chạm nó?' của bạn.

PJ: Thưa anh, nó chỉ trong hiện tại...

K: Tôi thấy điều gì bạn có ý.

PJ: Chỉ trong hiện tại thì tổng thể của cơ ngơi này mới nghỉ ngơi.

K: Đó là điều gì tôi đã nói. 'Ngay lúc này' chứa đựng quá khứ, tương lai và hiện tại.

PJ: Vâng.

K: Chờ đã, chúng ta hãy hiểu rõ điều này. Hiện tại là toàn quá khứ đó và tương lai đó.

PJ: Vâng.

K: Đây là hiện tại. Hiện tại là tôi cùng tất cả những kỷ niệm của một ngàn năm, và ngàn năm đó luôn luôn đang đ**ợ**c bổ sung. Tất cả điều đó là 'ngay lúc này' – hiện tại.

PJ: Nhưng hiện tại cũng là cái gì đó mà không đứng yên. Nó chấm dứt trước...

K: Dĩ nhiên, dĩ nhiên. Khoảnh khắc bạn vừa nói nó, nó qua rồi.

PJ: Nó qua rồi. Vì vậy, anh thực sự thấy cái gì, anh thực sự quan sát cái gì?

K: Bạn thực sự quan sát sự kiện...

PJ: Sự kiện gì?

K: Sự kiện – chờ một chút – rằng hiện tại là toàn chuyển động của thời gian và suy nghĩ. Bạn, thực sự, thấy sự thật của điều đó. Bạn có – chúng ta hãy đừng sử dụng từ ngữ 'thấy' – một thấu triệt, một nhận biết, vào sự kiện rằng 'ngay lúc này' là tất cả thời gian và suy nghĩ.

PJ: Liệu nhận biết đó bắt nguồn từ bộ não?

K: Hoặc nó hiện diện bằng nhận biết bởi hai mắt và vân vân, hoặc sự nhận biết đó là một thấu triệt mà không liên quan gì đến thời gian và suy nghĩ.

PJ: Nhưng nó nảy sinh bên trong bộ não?

K: Hoặc nó nảy sinh phía bên ngoài bộ não? Đó là nghi vấn của bạn, đúng chứ?

PJ: Vâng, nó rất quan trọng.

K: Tôi biết – đó là lý do tại sao tôi muốn được rõ ràng. Liệu nó ở bên trong lãnh vực của bộ não hay liệu có phải rằng thấu triệt hiện diện khi có sự tự do khỏi tình trạng bị quy định, mà là sự vận hành của cái trí? – Đó là sự thông minh tột đỉnh, bạn theo kịp chứ?

PJ: Không, tôi không theo kip.

K: Chúng ta hãy rõ ràng. Bộ não bị quy định bởi thời gian và sự suy nghĩ, suy nghĩ-thời gian. Chừng nào tình trạng bị quy định đó còn tồn tại, thấu triệt không thể xảy ra được. Bạn có lẽ thỉnh thoảng có thấu triệt vào cái gì đó, nhưng không là

thấu triệt thuần khiết, mà có nghĩa hiểu rõ của tổng thể những sự việc sự vật – tôi sử dụng từ ngữ 'tổng thể' và không phải 'toàn bộ', bởi vì hiện nay từ ngữ đó đang được sử dụng quá nhiều. Thấu triệt đó không thuộc suy nghĩ-thời gian, và nó là sự nhận biết của trạng thái nguyên vẹn. Vì vậy thấu triệt đó là bộ phận của bộ não đó mà ở trong một kích thước khác hẳn.

PJ: Nếu không có thị lực không thể có thấu triệt.

K: Đó là tất cả mà tôi đang nói.

PJ: Thưa anh, đang n**ậ**n biết, đang lắng nghe – mà được chứa đựng trong đang nhận biết – đối với tôi đường như là bản thể cốt lõi của thấu triệt.

K: Bạn làm ơn lặp lại nó, chầm chậm.

PJ: Chúng ta hãy **ử** dụng từ ngữ 'thấu triệt'. Nó có nghĩa 'đang thấy vào'.

K: Đang thấy vào.

PJ: Đang thấy vào đang thấy?

K: Không, chờ một phút; chúng ta hãy quan sát từ ngữ 'đang thấy' đó. Thấu triệt vào hay hiểu rõ của tổng thể, của sự bao la của cái gì đó, chỉ có thể xảy ra được khi có sự kết thúc của suy nghĩ và thời gian. Suy nghĩ và thời gian bị giới hạn; vì vậy giới hạn như thế không thể có thấu triệt.

PJ: Muốn hiểu rõ điều gì anh đang nói, tôi phải có một tai và hai mắt khoáng đạt mà thấy. Từ âm thanh đó, **ừ** hình dạng đó, từ...tổng thể đó.

K: Vâng, từ ý nghĩa tổng thể của những từ ngữ, và vân vân...

PJ: Nảy sinh một đang thấy mà vượt khỏi. Tôi đang cố gắng nhắm vào cái gì đó.

K: Bạn đang cố gắng nhắm vào cái gì? Tôi hoàn toàn không

PJ: Anh nói về thấu triệt. Lúc này, thấu triệt không thể hiện diện nếu không có chú ý.

K: Không, chờ đã; đừng giới thiệu từ ngữ 'chú ý'.

PJ: Hay thị lực, đang thấy.

K: Không, hãy bám vào cùng sự việc. Đó là, thấu triệt không thể hiện diện chừng nào suy nghĩ -thời gian còn có nột vai trò.

PJ: Anh thấy, nó giống như: Cái nào đến trước?

K: Bạn có ý gì, 'Cái nào đến trước?'

PJ: Tôi có ý trong ý thức của tôi, trong tiếp cận của tôi đến điều này, tôi không thể bắt đầu cùng thấu triệt.

K: Không.

PJ: Tôi chỉ có thể bắt đầu bằng sự quan sát.

K: Bạn chỉ có thể bắt đầu bằng nhận ra sự thật của thời gian. Thời gian thuộc tâm lý và sự suy nghĩ luôn luôn bị giới hạn. Đó là một sự kiện. (*Nhấn mạnh*)

PJ: Đó, Krishnaji, là một sự kiện...

K: Không, chờ đã, *bắt đầu từ đó*. Bắt đầu từ sự nhận ra rằng suy nghĩ-thời gian luôn luôn bị giới hạn và, vì vậy, dù nó làm bất kỳ điều gì sẽ luôn luôn bị giới hạn và thế là mâu thuẫn, phân chia và tạo ra sự xung đột không ngừng nghỉ. Đó là tất cả mà tôi đang nói. Bạn có thể thấy sự kiện của điều đó.

PJ: Anh có thể thấy sự kiện của điều đó phía bên ngoài của chính anh.

K: Chờ đã, chờ đã. Bạn có thể thấy nó nơi chính trị, nơi tôn giáo. Khắp thế giới nó là một sự kiện rằng thời gian và sự suy nghĩ, trong hoạt động của chúng, đã tạo ra thảm họa trong thế giới. Đó là một sự kiện.

PJ: Vâng, vâng.

K: Vì vậy, lúc này nghi vấn là: Liệu có khi nào sự giới hạn đó có thể kết thúc hay liệu con người bị buộc tội, vĩnh viễn, phải sống bên trong cánh đồng của suy nghĩ-thời gian đó?

PJ: Sự liên quan của những tế bào não và hành động của những giác quan – tôi không đang sử dụng từ ngữ 'suy nghĩ' lúc này – về một câu nói như thế này, là gì? Liệu anh thấy sự kiện rằng suy nghĩ-thời gian bị giới hạn? Và chính xác nó là gì? Làm thế nào người ta thấy nó? Nó giống như đang bảo với tôi rằng tôi là một ảo tưởng.

K: Cái gì?

PJ: Chính xác nó gống như đang bảo với tôi rằng 'Pupul là một ảo tưởng'.

K: Không, tôi đã không nói điều đó.

PJ: Nhưng *tôi* đang nói điều đó.

K: Không, bạn không là một ảo tưởng.

PJ: Không thưa anh, chính xác nó giống như điều đó...

K: Không. (Nhấn mạnh)

PJ: Bởi vì khoảnh khắc anh nói, 'Rốt cuộc, Pupul là một mớ thuộc tâm lý của quá khứ, một chuyển động thuộc tâm lý của thời gian và sự suy nghĩ mà là cái tinh thần, và cái tinh thần đó bị giới han'...

K: Vâng, nó bị giới hạn, và dù nó làm bất kỳ điều gì đều bị giới hạn.

PJ: Vậy thì, tôi sẽ hỏi: Có gì sai lầm với nó bị giới hạn?

K: Không có gì sai ầm nếu bạn muốn sống trong sự xung đột liên tục.

PJ: Một chuyển động thêm nữa. Muốn kết thúc nó không chỉ để nói, để cảm thấy, rằng nó bị giới hạn, nhưng phải có một kết thúc thực sự đối với nó.

K: Tôi nói rằng có.

PJ: Bản chất của kết thúc này là gì?

K: Bạn có ý gì qua từ ngữ 'kết thúc'? Chúng ta hãy sử dụng từ ngữ 'kết thúc'. Tôi phải rõ ràng về điều gì bạn và tôi đang nói. Tôi phải rõ ràng rằng cả hai chúng ta đều hiểu rõ cùng sự

việc khi chúng ta **ử** dụng những từ ngữ – 'kết thúc cái gì đó'. Kết thúc sự quyến luyến. Không phải làm việc này hay việc kia. Không phải hút thuốc. Kết thúc nó. Sự kết thúc.

PJ: Dòng chảy không còn chảy.

K: Vâng, nếu bạn muốn, vâng. Chuyển động của sự suy nghĩ và thời gian kết thúc – thuộc tâm lý. Sự khó khăn của bạn là gì? Bạn đang khiến cho một sự việc đơn giản trở thành phức tạp cực kỳ.

PJ: Không, thưa anh, có nột mấu chốt của sự nhận biết mà là một mấu chốt của thấu triệt.

K: Vâng.

PJ: Mấu chốt của thấu triệt đó là gì?

K: Bạn có ý gì qua 'mấu chốt của thấu triệt'?

PJ: Tôi thấy nó trong không gian-thời gian nào?

K: Quan sát, Pupul, chúng ta hã**ợ**on giản. Suy nghĩ -thời gian đã phân chia thế giới: chính trị, địa dư, tôn giáo. Đó là một sự kiện. Bạn không thể thấy sự kiện, hay sao?

PJ: Không, thưa anh, tôi quan sát phía bên ngoài đó và tôi thấy...

K: Không, chờ đã, chờ đã. Đừng quan sát phía bên ngoài. Đây là...

PJ: Không, tôi không thấy sự kiện đó.

K: Bạn có ý gì 'tôi không thấy sự kiện đó'?

PJ: Bởi vì nếu tôi thấy sự kiện, nếu tôi thực sự thấy sự kiện đó...

K: Bạn sẽ kết thúc loại sự việc đó.

PJ: Nó sẽ kết thúc.

K: Đó là tất cả mà tôi đang nói.

PJ: Tại sao nó – nếu nó là một sự việc đơn giản như thế – mà tôi không nghĩ nó như thế – bởi vì nó có những phương cách rất ranh mãnh như thế...

K: Không. (Nhấn mạnh) Đó là toàn rấu chốt. Nếu bạn có một thấu triệt rằng chuyển động của suy nghĩ -thời gian là phân chia – tại bất kỳ mức độ nào, trong bất kỳ lãnh vực nào, trong bất kỳ khu vực nào – rằng nó là một chuyển động của sự xung đột vô tân...

PJ: Vâng, nhưng anh có thể thấy nó khi nó là vấn đề phía bên ngoài anh.

K: Lúc này, lệu bạ n có thể thấy sự chuyển động phía bên ngoài này, liệu bạn có thể thấy nó làm gì trong thế giới, nó đã gây đau khổ ra sao trong thế giới? Phía bên trong, chuyển động là cái tinh thần mà là suy nghĩ-thời gian; cái tinh thần là một chuyển động của suy nghĩ-thời gian. Chuyển động phía bên trong *này* đã tạo ra điều đó. (Đang chỉ ra phía bên ngoài) Đơn giản. Chuyển động phân chia thuộc tâm lý đã tạo ra sự kiện phía bên ngoài. Tôi là một người Đức. Tôi cảm thấy an toàn trong từ ngữ đó. Tôi cảm thấy an toàn trong sự cảm thấy rằng tôi phụ thuộc cái gì đó.

PJ: Anh thấy, Krishnaji, tôi sẽ nói rằng tất cả những việc này – là một người Ấn giáo hay tham lam – người ta đã thấy như một sản phẩm thuộc chuyển động của suy nghĩ-thời gian.

K: Đó là tất cả mà tôi đang nói.

PJ: Nhưng nó không hoàn toàn...

K: Sự khó khăn của bạn là gì?

PJ: Có, bên trong tất cả nó, một ý thức của 'tôi hiện diện'.

K: Đó là toàn rấu chốt. (*Bằng sự nhấn mạnh*) Bạn không nhận ra rằng cái tinh thần là *điều đó*.

PJ: Vâng, tại cốt lõi đó là bản chất của vấn đề.

K: Tại sao bạn không? Bởi vì – nó quá đơn giản, tại sao bạn khiến cho nó thành phức tạp? Bạn nghĩ rằng cái tinh thần là cái gì đó khác hơn một tình trạng bị quy định. Bạn nghĩ rằng có cái gìđó trong bạn – trong bộ não hay nơi nào đó – mà

không thời gian, mà là Thượng đế, mà là cái này, mà là cái kia, và rằng ước gì bạn có thể đến được *cái khác lạ*, mọi thứ sẽ được thôi. Đó là bộ phận thuộc tình trạng bị quy định của bạn. Bởi vì bạn bị hoang mang, bởi vì bạn bị rối loạn, Thượng đế hay nguyên lý ối thượng hay loại tin tưởng nào đó trao tặng bạn sự an toàn, bảo vệ, chắc chắn. Đó là tất cả.

PJ: Bản chất của nền tảng mà từ đó thấu triệt nảy sinh là gì?

K: Tôi đã giải thích cho bạn. Thấu triệt chỉ có thể xảy ra khi có sự tự do khỏi thời gian và suy nghĩ.

PJ: Thời gian và suy nghĩ. Anh thấy, nó là loại nào đó của không-kết thúc.

K: Không. Nó không phải. Bạn đang gây phức tạp một vấn đề rất đơn giản, như hầu hết chúng ta đều làm. Sống trong an bình là nở hoa; nó là hiểu rõ thế giới lạ thư ờng của an bình. An bình không thể được sáng tạo bởi sự suy nghĩ.

PJ: Anh thấy – làm ơn hểu rõ, Krishnaji – chính là bộ não mà lắng nghe câu nói đó.

K: Vâng, nó lắng nghe, và tiếp theo điều gì xảy ra? Chờ một chút. Điều gì xảy ra? Nếu nó lắng nghe, nó yên lặng.

PJ: Nó yên lặng.

K: Nó không đang ng**h** điều này điều kia, nó không đang tiếp tục, liệu bạn thấy điều gì tôi có ý. Nó không đang huyên thuyên. Nó bất động.

PJ: Vâng, nó bất động.

K: Chờ đã, chờ đã. Khi nó thực sự, *thực tế*, lắng nghe, và có sự yên lặng mà không hị thúc đẩy, vậy thì có thấu triệt. Tôi không phải giải thích trong mười cách sự giới hạn của sự suy nghĩ. *Nó là như thế*.

PJ: Tôi thấy điều gì anh đang nói. Liệu có bất kỳ điều gì còn sâu thẳm hơn điều đó?

K: Ô, vâng, có. Ô Thượng đế ơi! Có nhiều nữa. Mà là: Liệu đang lắng nghe chỉ có thể xảy ra khi nó được kết nối với một âm thanh – một âm thanh bên trong một khu vực, hay liệu cũng có một đang lắng nghe đến cái gì đó, chúng ta hãy nói, ví dụ, đến điều gì bạn đang nói, mà không có âm thanh thuộc từ ngữ. Tôi nói rằng nếu có một âm thanh thuộc từ ngữ, tôi không đang ắng nghe, nhưng chỉ hiểu rõ những từ ngữ. Nhưng bạn muốn chuyển tải sang tôi cái gì đó còn nhiều hơn những từ ngữ. Nếu những từ ngữ đang tạo ra một âm thanh trong đang nghe của tôi, tôi không thể hiểu rõ sâu thẳm chiều sâu của điều gì bạn đang nói. Vì vậy, tôi muốn tìm ra cái gì đó còn sâu thẳm hơn nhiều – mà là cái gì chúng ta lắt đầu với, chính xác là, hiện tại.

PJ: Vâng.

K: Hiện tại là 'ngay lúc này'. 'Ngay lúc này' là sự chuyển động tổng thể của suy nghĩ-thời gian.

PJ: Vâng.

K: Nó là cấu trúc tổng thể. Nếu cấu trúc của thời gian và suy nghĩ kết thúc, 'ngay lúc này' có nột ý nghĩa hoàn toàn khác hẳn. Vậy thì 'ngay lúc này' là trống không. Và trống không chứa đựng tất cả. Tôi có ý, số không chứa đựng tất cả những con số. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Nhưng chúng ta sợ hãi không-là-gì-cả.

PJ: Khi anh nói, 'Chứa đựng tất cả', anh có ý rằng nó là bản thể của tất cả nhân loại, môi trường, thiên nhiên và...

K: Vâng, vâng.

PJ: Vũ trụ được hiểu theo nghĩa thông thường?

K: Không. *Không có gì ἀ*. Cái tinh tần là một mớ của những kỷ niệm, và những kỷ niệm đó là chết rồi. Chúng vận hành, làm vệc trong chúng ta, nhưng chúng là kết quả của

những trải nghiệm quá khứ, mà đã qua rồi. Tôi là một chuyển động của những kỷ niệm. Lúc này, nếu tôi có một thấu triệt rằng tôi không-là-gì-cả, trống không...rằng không có gì cả (Đang tự sửa chữa thật mau lẹ), vậy thì 'tôi' không hiện diện.

PJ: Anh đã nói điều gì đó về âm thanh và lắng nghe.

K: Vâng, lắng nghe mà không có âm thanh. Bạn thấy vẻ đẹp của nó?

PJ: Vâng, nó có thể khi cái trí hoàn toàn bất động.

K: Không, lúc này đrng mang vào cái trí. Khi bộ não tuyệt đối yên lặng, không có âm thanh được tạo ra bởi từ ngữ. Đớ là lắng nghe thực sự. Từ ngữ đã đưa cho tôi điều gì bạn muốn chuyển tải. Bạn muốn nói cho tôi, 'Chiều này tôi **c** đi'. Tôi lắng nghe câu đó...

PJ: Nhưng bộ não đã không hoạt động trong lắng nghe.

K: Vâng. Bộ não, khi nó hoạt động, là sự nhiễu loạn. Chúng ta hãy quay kịi vấn đề của âm thanh này, bởi vì nó rất lý thú. Âm thanh là gì? Âm thanh – âm thanh thuần khiết – chỉ có thể hiện diện khi có không gian và sự yên lặng. Nếu không, nó chỉ là sự nhiễu loạn. (*Ngùng*)

Tôi muốn quay lại sự kiện rằng tất cả sự giáo dục của người ta, tất cả sự trải nghiệm và hiểu biết của người ta, là một chuyển động trong trở thành – cả phía bên trong lẫn phía bên ngoài. Trở thành là sự tích lũy của ký ức – nhiều hơn và nhiều hơn và nhiều hơn những kỷ niệm mà cấu thành sự hiểu biết. Lúc này, chừng nào sự chuyển động đó còn tồn tại, có sự sợ hãi của không-là-gì cả. Nhưng khi người ta có một thấu triệt rằng không có gì cả, khi người ta thực sự thấy sự sai lầm, ảo tưởng của trở thành – mà là suy nghĩ-thời gian và xung đột vô tận – vậy là, có một kết thúc của điều đó. Đó là, sự kết thúc của chuyển động mà là cái tinh thần, mà là suy

nghĩ-thời gian. Sự kết thúc của điều đó là không-là-gì cả, trống không. Vậy là, trống không chứa đựng toàn vũ trụ không phải những sợ hãi nhỏ nhen tầm thường, những vấn đề và những lo âu nhỏ nhen tầm thường của tôi, và sự đau khổ của tôi liên quan đến, bạn biết, hàng tá sự việc. Rốt cuộc, Pupulji, 'trống không' có nghĩa toàn thế giới của từ bi. Và thế là, trống không đó là sự thông minh tột đỉnh. Đó là tất cả mà có. Tôi không hiểu liệu tôi đang chuyển tải *cái này*.

PJ: Vâng.

K: Vì vậy, tại sao những con người – những con người thông minh, bình thường – lại sợ hãi không-là-gì cả, sợ hãi thấy rằng họ thực sự là những ảo tưởng bằng từ ngữ, rằng họ không-là-gì-cả ngoại trừ những kỷ niệm chết rồi? Đó là một sự kiện. Tôi không thích phải nghĩ rằng tôi không-là-gì-cả ngoại trừ những kỷ niệm, nhưng sự thật là rằng tôi là những kỷ niệm. Nếu tôi không có ký ức, hoặc tôi ở trong trạng thái quên lãng hoặc tôi hiểu rõ toàn chuyển động của ký ức, mà là suy nghĩ-thời gian, và thấy sự kiện rằng chừng nào còn có chuyển động này, phải có xung đột, đấu tranh, đau khô vô tận. Và khi có một thấu triệt vào điều đó, trống không có nghĩa cái gì đó hoàn toàn khác hẳn. 'Trống không' đó là hiện tại, và nó không là một hiện tại 'đang thay đổi'.

PJ: Không phải một hiện tại đang thay đổi.

K: Không phải rằng một ngày nó là thế này, và ngày kế tiếp nó lại khác hẳn. Trống không đó là không-thời gian. Vì vậy nó không lết thúc một ngày, và hiện diện một ngày khác. Bạn thấy, nếu người ta thâm nhập vấn đề này, không phải lý thuyết – như những người vật lý thiên văn đang thực hiện, chính xác là đang cố gắng hiểu rõ vũ trụ dựa vào những chất khí – nhưng thực sự – ở đây, như bộ phận của con người, và không phải ngoài đó – phải không có cái bóng của thời gian

và sự suy nghĩ. Bạn thấy, Pupul, rốt cuộc *cái đó* là thiền định thực sự. Đó là từ ngữ sunya có nghĩa gì trong tiếng Phạn. Nhưng chúng ta **đ** diễn giải nó trong hàng trăm cách khác nhau; chúng ta có những bình phẩm về điều này và điều kia. Nhưng sự kiện thực tế là rằng chúng ta 'không-là-gì-cả' ngoại trừ những từ ngữ và những chọn lựa và những nhận xét. Tôi có ý, tất cả điều đó là một việc nhỏ nhen, và chúng ta đã khiến cho những sống của chúng ta trở thành nhỏ nhen.

Vì vậy, chúng ta phải nắm bắt, hiểu rõ, rằng số không chứa đựng tất cả những con số, và rằng tất cả thế giới được chứa đựng trong trống không – không phải sự đau khổ và sự lo âu mà ất cả đều quá nhỏ nhen. Dĩ nhiên tôi biết rằng khi tôi chịu đựng đau khổ, đó là việc duy nhất mà tôi có, hay khi có sợ hãi, đó là việc duy nhất. Nhưng rủi thay, bạn thấy, tôi không nhận ra rằng nó là một việc quá nhỏ nhen, tầm thường.

Thế là, khi đi lắng nghe tất cả điều này, sự hiểu rõ của bạn là gì? Bạn nhận ra cái gì? Nếu bạn có thể diễn đạt nó bằng từ ngữ, Pupul, nó sẽ khá tốt. Nó là gì mà bạn, và những người mà sẽ lắng nghe tất cả điều này – nó có lẽ là rác rưởi, nó có lẽ là đúng thực – bạn nắm bắt, nhận ra cái gì? Bạn thấy sự bao la của tất cả điều này?

PJ: Nó thực sự là một kết thúc, một kết thúc của bản chất thuộc tâm lý của cái tôi.

K: Vâng.

PJ: Bởi vì cái tôi là trở thành.

K: Không, chờ một chút, Pupulji. Bởi vì nó sẽ rất hữu ích cho tất cả chúng ta, tôi đã đưa ra nghi vấn: Khi bạn lắng nghe tất cả điều này, đáp lại của bạn là gì, phản ứng của bạn là gì, bạn đã nhận ra cái gì? Liệu bạn nói, 'Chúa ơi, tôi đã nhận được nó. Tôi đã nhận được hương thơm của nó'?

PJ: Thưa anh, đừng đặt ra cho tôi nghi vấn đó.

K: Tại sao?

PJ: Bởi vì bất kỳ điều gì tôi nói sẽ có vẻ... Bởi vì khi anh đang nói có bao la.

K: Vâng. Lúc này hãy chờ một chút. Có cái đó. Tôi có thể cảm thấy nó, bạn có thể. Có sự căng thẳng của cái đó, nhưng liệu nó nhất thời – trong khoảnh khắc, trong một giây – và nó biến mất, và sau đó một lần nữa liệu lại có toàn công việc của ghi nhớ nó, nắm bắt nó, mời mọc nó?

PJ: Không, không. Tôi nóiằng ít ra người ta đã chuyển động từ đó. Một việc khác mà người ta nhận ra là rằng điều khó khăn nhất trong thế giới là tuyệt đối đơn giản.

K: Vâng. Đơn giản – điều đó đúng. Nếu người ta thực sự đơn giản, người ta có thể hiểu rõ sự phức tạp vô cùng của những sự việc. Nhưng chúng ta bắt đầu bằng những phức tạp và không bao giờ thấy sự đơn giản. Đó là sự đào tạo của chúng ta. Chúng ta đã đào tạo những bộ não của chúng ta để thấy sự phức tạp, và sau đó cố gắng tìm ra một đáp án cho sự phức tạp. Nhưng chúng ta không thấy sự đơn giản lạ thường của sống, của *những sự kiện*, dĩ nhiên.

PJ: Tôi xin phép chuyển động ra khỏi một chút?

K: Vâng, làm ơn; tôi vui mừng lắm.

PJ: Trong truyền thống Ấn độ, từ âm thanh được sinh ra tất cả những nguyên tố, tất cả năm nguyên tố đất, nước, lửa, không khí và ether. Có âm thanh mà vang lại, và tuy nhiên không nghe được.

K: Đó là nó. Nhưng ốt cuộc, Pupul, đặc biệt tr ong truyền thống Ấn độ, từ Phật, từ Nagarjuna, và Ấn giáo cổ xưa, có trạng thái đó của trống không, trong đó, kọ đã nói, bạn phải phủ nhận toàn sự việc. Nagarjuna đã đến mấu chốt đó. Như tôi đã được nói lại và hiểu rõ – tôi có lẽ sai lầm – ông ấy đã phủ nhận mọi thứ, mọi chuyển động của cái tinh thần.

PJ: Vâng, mọi chuyển động của tế bào não như chúng ta...

K: Vâng, nóở đó trong những quyển sách; nó ở đó trong truyền thống. Lúc này, tại sao họ đã không theo đuổi điều đó? Bạn thấy, thậm chí những người thông minh nhất trong số họ, thậm chí những người hiến dâng nhất trong số họ đã theo đuổi cấu trúc nào đó, chứ không phải cảm thấy đó của tôn giáo, cảm thấy đó của thiêng liêng, ý thức của cái gì đó thiêng liêng. **T**i sao họ không theo đuổi sự phủ nhận – không phải thế giới – bạn không thể phủ nhận thế giới – nhưng buông bỏ 'cái tôi'? **Họ** đã không phủ n hận, họ đã không khước từ hoàn toàn, 'cái tôi'. Điều gì họ đã làm là phủ nhận thế giới – mà người ta không thể – và họ đã kết thúc chỉ trong sự hỗn loạn của những sống riêng của họ.

PJ: Thưa anh, thực sự, anh biết, sự từ bỏ - cho phép tôi sử dụng từ ngữ đó...

K: Tôi biết sự từ bỏ.

PJ: Nó là sự phủ nhận 'cái tôi'.

K: Nhưng nó không là sự phủ nhận. 'Cái tôi' vẫn còn tồn tại. Tôi có lẽ từ bỏ ngôi nhà của tôi, nhưng...

PJ: Thưa anh, tại cơ bản, sự từ bỏ không bao giờ ở phía bên ngoài đó.

K: Vâng, không bao giờ phía bên ngoài nhưng phía bên trong – mà có nghĩa thế nào? Đừng quyến luyến – thậm chí nguyên lý tối thượng. Đừng quyến luyến lý tưởng của bạn – miếng khố. Tôi nghĩ điều gì đang xảy ra là rằng chúng ta thực sự bị trói buộc trong một mạng lưới của những từ ngữ, trong những lý thuyết, và không phải trong thực tế. Tôi đau khổ. Tôi phải tìm ra một cách để kết thúc nó, và không phải tầu thoát vào loại ảo tưởng dốt nát nào đó. Tại sao những con người đã không đối diện sự kiện, nhưng đã thay đổi sự kiện? Bạn theo kịp nghi vấn của tôi? Liệu có phải bởi vì chúng ta

đang ống trong những ảo tưởng, với những ý tưởng và những kết luận và tất cả những không thực tế đó? Tất cả điều này quá hiển nhiên.

PJ: Chúng ta đang ống cùng lịch sử của nhân loại. Đó là lịch sử của nhân loại.

K: Vâng, và nhân loại là tôi, và 'cái tôi' là sự đau khổ vô tận này. Vì vậy, nế u bạn muốn kết thúc đau khổ, hãy kết thúc 'cái tôi'. Sự kết thúc của cái tôi không là một hành động của ý muốn. Sự kết thúc của 'cái tôi' không xảy ra qua ăn chay, và tất cả công việc trẻ con đó mà những con người, mà đã được gọi là 'những vị thánh', đã trải qua.

PJ: Nó thực sự là sự kết thúc của thời gian, đúng chứ, thưa anh?

K: Vâng, không phải thế sao? Sự kết thúc của suy nghĩ -thời gian. Đều đó có nghĩa lắng nghe mà không có âm thanh. Lắng nghe vũ trụ mà không có âm thanh. Ngày hôm trước ở New York, chúng tôi đang nói chuyện với một bác sĩ mà, tôi tin tưởng, rất nổi tiếng. Ông ấy đã nói, 'Tất cả những nghi vấn này đều được thôi, thưa ông, nhưng vấn đề cơ bản là liệu những tế bào não – mà đã bị quy định hàng thế kỷ – có thể thực sự tạo ra một thay đổi trong chính chúng. Vậy thì, toàn sự việc sẽ đơn giản'. Bạn hiểu rõ chứ?

PJ: Vâng.

K: Tôi đã nói, 'Nó có thể được chỉ nhờ vào thấu triệt', và sau đó chúng tôi đã thâm nhập vào nó như chúng ta thâm nhập vào nó ngay lúc này. Đã thấy, không người nào sẵn lòng lắng nghe điều này trong tổng thể của nó. Họ lắng nghe từng phần. Họ đồng ý, trong ý nghĩa, họ theo cùng nhau đến một mấu chốt nào đó và ngừng lại ở đó. Nếu con người thực sự nói, 'Phải có hòa bình trong thế giới, vì vậy tôi phải sống hòa bình', vậy là sẽ có hòa bình trong thế giới. Nhưng anh ấy –

con người – không muốn sống trong hòa bình. Anh ấy làm mọi thứ đối nghịch với điều đó. Anh ấy tiếp tục sự tham vọng của anh ấy, sự hung hăng của anh ấy, những sợ hãi dốt nát, nhỏ nhen của anh ấy và tất cả điều đó. Thế là, chúng ta đã giảm thiểu sự bao la của tất cả điều này thành những phản ứng quá nhỏ nhen tầm thường. Bạn nhận ra điều đó, Pupul? Và thế là chúng ta sống những sống tầ m thường như thế. Điều này áp dụng cho mọi người – từ những người cao quý nhất đến những người hèn kém nhất.

PJ: Âm thanh là gì đối với anh, thưa anh?

K: Âm thanh là cái cây đó. Ch một chút. Ví dụ âm nhạc. Những bài thánh ca thuần túy Ấn độ, những bài thánh ca Rig Vedic hay những bài thánh ca Gregoria – chúng gần gũi nhau lạ thường. Và người ta lắng nghe tất cả những bài hát ngợi khen, mà là...(Co rút người lại về phía sau) Tôi sẽ không bàn luận tất cả điều đó. Tiếp theo, bạn lắng nghe âm thanh của những con sóng, âm thanh của con gió mạnh giữa những cái cây, âm thanh của cái người mà bạn đã sống cùng trong nhiều năm; bạn quen thuộc với tất cả điều này. Nhưng nếu bạn không quen thuộc với tất cả điều này, vậy thì âm thanh có một ý nghĩa lạ thường. Vậy thì, bạn nghe mọi thứ mới mẻ lại.

Ví dụ, bạn bảo với tôi rằng suy nghĩ-thời gian là toàn chuyển động thuộc sống của con người; vì vậy bị giới hạn. Lúc này, bạn đã chuyển tải sang tôi một sự kiện đơn giản, và tôi lắng nghe nó. Tôi lắng nghe nó mà không có âm thanh của từ ngữ. Tôi đã chộp được ý nghĩa, chiều sâu của câu nói đó, và tôi không thể mất nó. Không phải rằng tôi đã nghe nó lúc này, và nó chấm dứt khi tôi ra ngoài. Tôi đã lắng nghe nó trong tổng thể của nó. Điều đó có nghĩa, âm thanh đó đã chuyển tải sự kiện rằng nó là như thế. Và cái gì là như thế là

tuyệt đối – vĩnh viễn. Tôi tin rằng trong truyền thống của Do thái, người ta chỉ có thể nói về đấn g Jehova – hay một cái không tên là bất kỳ từ ngữ gì – 'Tôi là'. *Tat tvam asi thou art that bạn là cái đó* và vân vân, trong tiếng Phạn.

Brockwood Park Ngày 25 tháng 6 năm 1983

VĂN HÓA LÀ GÌ?

PUPU L JAYAKAR (PJ): Krishnaji, có một hiện tượng lạ lùng trong thế giới ngày nay, nơi những người phương Đông vươn ra phương Tâyể đìm được phương tiện sinh sống, và những người phương Tây quay về phương Đông vì, trong ngoặc, 'thông minh' để lấp đầy sự trống không nào đó. Nghi vấn của tôi là: Liệu có một cái trí Ấn độ mà có lẽ chứa đựng cùng những yếu tố của đau khổ, tham lam, tức giận, vân vân, như cái trí phương Tây nhưng là nền tảng mà từ đó con suối này khác hẳn?

J. KRISHNAMURTI (K): Bạn đang hỏi liệu sự suy nghĩ phương Đông, văn hóa phương Đông, cá**ố**mgs phương Đông, khác biệt những thứ đó ở phương Tây?

PJ: Ô, chắc chắn, cách sống của Ấn độ khác biệt cách sống của phương Tây...

K: Đúng vậy.

PJ: Vâng, bởi vì tình trạng bị quy định của hai là khác biệt. Nhưng, trong một ý nghĩa, chúng bổ sung lẫn nhau.

K: Trong cách nào?

PJ: Trong ý nghĩa rằng phương Đông, hay Ấn độ, một cách cụ thể hơn, có E thiếu sự chính xác đó của mang một trừu tượng đến hành động cụ thể.

K: Bạn đang nói rằng ở Ấn độ họ sống trong trừu tượng nhiều hơn?

PJ: Vâng. Họ không quan tâm đến hành động trong môi trường sống hay đến hành động mà thông thường được hiểu.

K: Bạn sẽ nói họ quan tâm đến gì?

PJ: Dĩ nhiên, ngày nay, có một thay đổi lớn lao đang xảy ra. Rất khó khăn để nói cái trí Ấn độ là gì, bởi vì ngày nay cái trí Ấn độ đang tìm kiếm – tại một mức độ – cùng những tiện nghi thuộc vật chất.

K: Nó đang tìm kiếm sự tiến bộ trong thế giới công nghệ, và đang áp dụng nó trong sống hàng ngày, và vân vân.

PJ: Vâng, sự tiến bộ trong thế giới công nghệ và chủ nghĩa tiêu thụ đã ngấm sâu vào tinh thần Ấn độ.

K: Vậy thì, tại cơ bản sự khác biệt giữa văn hóa Ấn độ và văn hóa phương Tây là gì?

PJ: Có lẽ, bất kể khuynh hướng phụ thuộc vật chất này, vẫn còn có, ở Ấn độ, một thấu triệt nào đó vào những sự việc do bởi một chất lượng mãnh liệt nào đó đối với chính bản chất của toàn tiến hành thâm nhập. Ở Ấn độ tiến hành thâm nhập hay tìm hầu khoét sâu vào lãnh vực của cái tôi, cái bên trong. Suốt hàng thế kỷ, cái trí Ấn độ đã được nuôi dưỡng trong cảm thấy này. Ngược lại, ở phương Tây, ngay từ thời điểm của những người Hy lạp, đã luôn luôn có một chuyển động thoát khỏi – một chuyển động hướng ra cái bên ngoài, môi trường.

K: Tôi hiểu rõ. Ngày hôm trước tôi đã xem trên truyền hình một người Ấn độ rất nổi tiếng đang được phỏng vấn. Anh ấy đã nói tằng hiện nay thế giới công nghệ đang nhân tính hóa cái trí Ấn độ. Tôi không hiểu anh ấy có ý gì qua điều đó. Liệu anh ấy có ý rằng thay vì sống trong những trừu tượng và những lý thuyết cùng tất cả sự phức tạp của hình thành ý tưởng và vân vân, thế giới công nghệ đang kéo những người Ấn độ xuống mặt đất?

PJ: Và có lẽ nó cần thiết đến mức đô nào đó.

K: Chắc chắn nó cần thiết.

PJ: Vì vậy, liệu hai cái trí này có một bản thể khác biệt...

K: Tôi nghi ngờ điều đó nhiều lắm. Tôi nghi ngờ liệu sự suy nghĩ có khi nào ở phương Đông hay phương Tây. Bạn thấy, chỉ có sự suy nghĩ. Nó không là sự suy nghĩ của phương Đông hay của phương Tây. Sự diễn tả của sự suy nghĩ có lẽ khác biệt ở Ấn độ và ở phương Tây, nhưng nó vẫn còn là một qui trình của sự suy nghĩ.

PJ: Nhưng liệu cũng không đúng thật rằng cái gì những tế bão não chứa đựng ở phương Tây, và cái gì hàng thế kỷ của sự hiểu biết và tạm gọi là sự thông minh đã trao ặng cho những tế bào não ở phương Đông, khiến cho hai bộ não nhận biết một cách khác biệt, hay sao?

K: Tôi muốn thâm nhập điều gì bạn đang nói, nếu tôi được phép. Tôi phát giác ằng khi tôi đi đến Ấn độ, lúc này có khuynh hướng vật chất nhiều hơn khi trước. Có nhiều quan tâm đến tiền bạc, vị trí, quyền hành và tất cả điều đó. Và dĩ nhiên, có dư thừa dân số, và tất cả những phức tạp của văn minh hiện đại. Liệu bạn đang nói rằng cái trí Ấn độ có một khuynh hướng của một tìm kiếm phía bên trong nhều hơn cái trí phương Tây?

PJ: Tôi sẽ nói như thế. Tôi sẽ nói rằng có môi trường bên trong và môi trường bên ngoài, và môi trường bên ngoài là sự quan tâm của phương Tây trong khi môi trường bên trong đã và vẫn là sự quan tâm của phương Đông.

K: Đã là sự quan tâm, vâng; *nhưng nó đã là sự quan tâm của* rất, rất ít người.

PJ: Nhưng chỉ rất ít người đó đã tạo ra văn hóa.

K: Vâng. Ö, thế giới phương Tây quan tâm nhiều hơn, như tôi có thể thấy – tôi có lẽ sai lầm – những công việc thuộc thế giới.

PJ: Nhưng điều gì đã chuyển nó trong phương hướng đó?

K: Chính trị, kinh tế, vị trí và khí hậu thuộc địa lý.

PJ: Không, anh thấy, nếu nó đã chỉ là khí hậu, vậy thì Ấn độ, Mexico và Châu phi đã có cùng cái trí. Nhưng họ không. Vì vậy, đó không là đáp án.

K: Không, đi nhiên không. Nó không là khí hu. Bạn thấy, nó là toàn phương cách tạm gọi là tôn giáo của sống phương Tây mà rất khác biệt với toàn phương cách đó của sống phương Đông.

PJ: Đó là nó. Đó là điều gì tôi đang nói. Rằng nơi nào đó dọc theo nguồn sống này, họ là những con người của một nguồn gốc chủng tộc duy nhất nhưng có vẻ bị phân chia.

K: Bị phân chia, vâng.

PJ: Ở phương Tây có một khám phá và một đối thoại cùng thiên nhiên. Nhưng phương hướng mà phương Tây theo đuổi đã dẫn đến công nghệ và tất cả những chân lý vĩ đại thuộc khoa học. Ấn độ cũng có một đối thoại cùng thiên nhiên và cùng cái tôi, nhưng trong chính chúng, những đối thoại lại thuộc một loại khác biệt.

K: Vì vậy, liệu bạn đang cố gắng nói rằng cái trí phương Đông, cái tríÂn độ, quan tâm đến nhữ ng vấn đề thuộc tôn giáo nhiều hơn cái trí phương Tây?

PJ: Vâng, đúng vậy.

K: Ở đây, phương Tây, tất cả nó đều khá hời hợt – mặc dù họ nghĩ rằng nó khá sâu thẳm – và ở đó, Ấn độ, truyền thống, văn hóa và mọi thứ đều nói, 'Thế giới không quan trọng bằng sự hiểu rõ về cái tôi, hiểu rõ về vũ trụ, hiểu rõ về vũ trụ như một hệ thống có trật tự, nguyên lý tối thượng – *brahman*'.

PJ: Vâng. Sự mau lẹ mà cái trí có thể bắt đầu thâm nhập có lẽ khác biệt ở phương Tây, nơi sự thâm nhập và những thấu triệt vĩ đại đã ở trong một phương hướng khác hẳn.

K: Ở phương Tây, bạn thấy, trong những vấn đề thuộc tôn giáo, hoài nghi, ngờ vực, chất vấn tuyệt đối bị phủ nhận. Sự trung thành là quan tọng nhất ở phương Tây. Nhưng trong những tôn giáo Ấn độ, trong Phật giáo và vân vân, ngờ vực, chất vấn và tìm hiểu trở thành quan trọng nhất.

PJ: Ngày nay cả hai văn hóa đều đang khủng hoảng.

K: Vâng, đ nhiên, cả hai văn hóa đều đang khủng hoảng. Pupul, liệu bạn sẽ nói rằng không chỉ những văn hóa nhưng còn cả tổng thể của ý thức con người đều đang khủng hoảng?

PJ: Vâng. Ô, liệu anh sẽ phân biệt ý thức con người khỏi văn hóa?

K: Không.

PJ: Trong một ý nghĩa chúng đều giống hệt.

K: Vâng, tại cơ bản chúng đều giống hệt; chúng không khác biệt.

PJ: Vì vậy, khủng hoảng đó, tại ngay gốc rễ, đã khiến cho họ tìm kiếm cái gì đó rời khỏi chính họ. Họ cảm thấy một không thỏa đáng và thế là họ hướng đến văn hóa khác. Nó đang xảy ra trong cả hai quốc gia.

K: Vâng, nhưng bạn thấy, Pupul, trong sự tìm kiếm của họ từ tầm nhìn vật chất của họ, nếu tôi được phép sử dụng từ ngữ đó, những con người của phương Tây đang bị trói buộc không chỉ trong mọi loại những ý tưởng thuộc huyền bí, lãng mạn, mê tín nhưng còn bởi những đạo sư này mà đến đây (Đó là, đến phương Tây). Điều gì tôi muốn tìm ra là liệu ý thức con người – mà ở trong khủng hoảng – có thể không chỉ giải quyết sự khủng hoảng đó mà không có chiến tranh, mà không hủy diệt nhân loại, nhưng còn cả liệu có khi nào

những con người có thể vượt khỏi sự giới hạn riêng của họ. Tôi không hiểu liệu tôi đang trình bày rõ ràng.

PJ: Thưa anh, cái bên ngoài và cái bên trong giống như hai hình ảnh phản chiếu chính xác của những phương hướng mà con người đã chuyển động. Thật ra vấn đề là rằng nếu con người phải sinh tồn, hai cái phải...

K: Hai cái phải sống cùng nhau.

PJ: Không, không chỉ sống cùng nhau, nhưng một văn hóa con người, mà sẽ chứa đựng cả hai, phải hiện diện.

K: Vâng, đó là nó. Lúc này, a**b** có ý gì qua từ ngữ 'văn hóa'? Bạn có ý gì qua 'văn hóa'?

PJ: Văn hóa không là mọi thứ mà bộ não chứa đựng, hay sao?

K: Đó là, liệu bạn sẽ nói rằng văn hóa là sự đào tạo của bộ não, sự tinh lọc của bộ não và sự diễn tả của sự tinh lọc đó trong hành động, trong ứng xử, trong liên hệ, và cũng rằng nó là một tiến hành của sự thâm nhập mà dẫn đến cái gì đó hoàn toàn không bị tiếp xúc bởi sự suy nghĩ? Tôi sẽ nói rằng đó là văn hóa.

PJ: Anh sẽ bao gồm sự thâm nhập trong lãnh vực của văn hóa?

K: Dĩ nhiên.

PJ: Văn hóa không là một qui trình khép kín, hay sao?

K: Bạn có thể khiến cho văn hóa trở thành một qui trình khép kín hay bạn có thể phá vỡ nó và vượt khỏi.

PJ: Nhưng ngày nay văn hóa, như nó ồn tại, là một qui trình khép kín.

K: Đó là lý do ại sao tôi muốn hiểu rõ bạn có ý gì qua từ ngữ 'văn hóa'.

PJ: Văn hóa, như chúng ta hiểu rõ nó ngày nay, Krishnaji, là toàn bộ những nhận biết của chúng ta, cách chúng ta quan sát

những sự vật, những suy nghĩ của chúng ta, những cảm thấy của chúng ta, những thái độ của chúng ta, sự vận hành những giác quan của chúng ta.

K: Hãy tiếp tục.

PJ: Anh có thể tiếp tục thêm vào điều này.

K: Đó là, tôn giáo, sự trung thành, sự tin tưởng, sự mê tín.

PJ: Tất cả cái bên ngoài và cái bên trong...

K: Vâng.

PJ: Mà tiếp tục đang phát triển – nhưng đang phát triển bên trong tình trạng đó. Nó vẫn còn là một tình trạng. Và khi anh nói về một thâm nhập, mà không thể nào liên quan đến điều này, liệu anh sẽ bao gồm nó trong lãnh vực của văn hóa?

K: Dĩ nhiên. Bạn sẽ nói – tôi chỉ đang cố gắng làm rõ ràng vấn đề – rằng toàn sự chuyển động của văn hóa giống như một thủy triều đang đi vào và đang đi ra, và rằng nỗ lực của con người là qui trình của đi vào và đi ra này, mà không bao giờ thâm nhập liệu có khi nào qui trình đó có thể kết thúc? Bạn hiểu rõ chứ? Điều gì tôi có ý là rằng chúng ta hành động và chúng ta phản ứng.

PJ: Vâng.

K: Đó là bản chất của con người – giống như thủy triều vào và ra. Tôi phản ứng và từ phản ứng đó hành động, và từ hành động đó phản ứng. Nó vào ra.

PJ: Vâng.

K: Lúc này, tôi đang bởi liệu phản ứng của phần thưởng và hình phạt này có thể kết thúc và chuyển qua một phương hướng hoàn toàn khác hẳn. Những sống của chúng ta, những vận hành của chúng ta, những phản ứng của chúng ta đều được đặt nền tảng trên phần thưởng và hình phạt – cả thuộc cơ thể lẫn thuộc tâm lý. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Và đó là tất cả mà chúng ta biết – một cách sâu thẳm. Có phản ứng của phần thưởng này và sự lần tránh của hình phạt và vân vân – giống như thủy triều. Lúc này, tôi đang hỏi liệu có một ý thức khác của hành động mà không được đặt nền tảng trên phản ứng-hành động này. Bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói?

PJ: Bởi vì phản ứng-hành động này là nhịp đập của những tế bào não...

K: Nó là tình trạng bị quy định của chúng ta.

PJ: Và nó là một nhịp đập của những tế bào não.

K: Vâng, dĩ nhiên, dĩ nhiên.

PJ: Nó là phương cách **ĩnh**g tế bào não phản ứng và phương cách chúng nhận được qua những giác quan.

K: Thật ra nghi vấn của chúng ta là: Văn hóa là gì?

PJ: Và chúng ta đã thâm nhập nó.

K: Môt chút xíu.

PJ: Vâng, một chút xíu. Nó có thể được lan rộng sâu thẳm thêm, nhưng nó vẫn còn ở trong cùng...

K: Vâng, nó ở trong cùng cánh đồng.

PJ: Vậy thì, anh sẽ nói rằng văn hóa là cái mà được chứa đựng trong những tế bào não?

K: Dĩ nhiên.

PJ: Còn bất kỳ thứ nào khác nữa?

K: Tất cả những kỷ niệm quá khứ của chúng ta.

PJ: Vâng. Vì vậy nếu anh chấp nhận tất cả điều đó, liệu có bất kỳ thứ gì khác nữa?

K: Lúc này tôi hiểu rõ. Đây là một nghi vấn khác hẳn bởi vì - chúng ta phải cần thận, rất cần thận - nếu có cái gì đó khác nữa - $n\acute{e}u$ - vậy thì cái gì đó khác nữa đó có thể vận hành vào những tế bào não mà bị quy định. Đúng chứ? $N\acute{e}u$ có cái gì đó khác nữa trong bộ não, hoạt động của cái gì đó khác

nữa có thể tạo ra một tự do khỏi văn hóa bị giới hạn, bị chật hẹp này. Nhưng liệu có cái gì đó khác nữa bên trong bộ não?

PJ: Nhưng thậm chí thuộc hệ thần kinh cơ thể họ đang nói, Krishnaji, rằng sự vận hành của những tế bào não hiện nay là một phần rất, rất nhỏ nhoi của khả năng của nó.

K: Tôi biết điều đó. Tại sao?

PJ: Bởi vì tình trạng bị quy định giới hạn nó, và nó chưa bao giờ đã được tự do khỏi những qui trình đó mà...

K: Giới hạn nó. Mà có nghĩa, sự suy nghĩ bị giới hạn.

PJ: Vâng, nó đã đặt tất cả những quả trứng của nó trong một cái rổ.

K: Một cái rổ; đó là cách tôi muốn giải thích nó. Sự suy nghĩ bị giới hạn và tất cả chúng ta đang vận hành bên trong sự giới hạn đó. Đúng chứ? Trải nghiệm, hiểu biết, ký ức và sự suy nghĩ mãi mãi bị giới hạn.

PJ: Những giác quan và những tiến hành nhận biết có vị trí gì trong điều này?

K: Điều đó đưa ra nột nghi vấn khác, mà là: Liệu những giác quan có thể vận hành mà không có sự can thiệp của sự suy nghĩ? Bạn hiểu rõ nghi vấn của tôi?

PJ: Như hện nay chúng **ậ**n hành, Krishnaji, dường như chúng có một gốc rễ – sự suy nghĩ. Chuyển động của những giác quan, khi chúng **ậ**n hành, là chuyển động của sự suy nghĩ.

K: Đó là tất cả. Vì vậy nó bị giới hạn. Tôi đang thâm nhập, cùng nhiều ngập ngừng và một chút xíu nào đó dia sự ngờ vực, liệu những tế bào não – mà đã tiến hóa qua hàng ngàn năm, đã trải nghiệm vô vàn đau khổ, cô độc, tuyệt vọng, và đã cố gắng tẩu thoát khỏi những sợ hãi riêng của nó qua mọi hình thức của sự nỗ lực 'thuộc tôn giáo', và mọi chuyện của

nó – có khi nào có thể, chính chúng, tự thay đổi và tạo ra một đột biến trong chính chúng.

PJ: Nhưng nếu chúng không tạo ra một đột biến trong chính chúng...

K: Cái gì sẽ?

PJ: ...và không có cái gì đó khác nữa...?

K: Vâng, tôi hiểu rõ nghi vấn của bạn.

PJ: Anh thấy, đây là sự nghịch lý. Thật ra, thưa anh, nó là một nghịch lý.

K: Đây cũng là nghi vấn từ xa xưa; những người Ấn giáo đã đưa nó ra cách đây lâu lắm – cách đây nhiều, nhiều thế kỷ.

PJ: Vâng, vâng.

K: Họ đã đưa ra nghi vấn này: Liệu có một tác nhân bên ngoài – Thượng đế, nguyên lý tối thượng, và vân vân, và vân vân...

PJ: Cái tôi cao cấp hơn.

K: 'Cái tôi cao cấp hơn' – đó là phương cách sai ầm của... (*Những mim cười*) nhưng chúng ta **ẽ** sử dụng nó trong lúc này. Liệu có một 'cái tôi cao cấp hơn' mà có thể vận hành vào bộ não bị quy định?

PJ: Hay liệu nó đúng hơn là, thưa anh, liệu nó có thể thức dậy bên trong bộ não? Đây là hai nghi ấn tách rời. Một, một...bên ngoài.

K: ...tác nhân bên ngoài đang vận hành.

PJ: Tác nhân hay năng lợng đang vận hành, hay hai, một hành động từ phía bên trong những tế bào não – phần không được khai mở của những tế bào não – một hành động mà thức dậy, mà thay đổi.

K: Vâng, tôi hểu rõ nghi vấn của bạn. Chúng ta hãy thâm nhập nó: chúng ta hãy bàn luận nó. Liệu có một tác nhân bên ngoài – năng lượng bên ngoài, chúng ta hãy gọi nó trong lúc

này – mà sẽ tạo ra một đột biến trong những tế bào não bị quy định? Đúng chứ?

PJ: Tôi xin phép nói điều gì đó?

K: Vâng, dĩ nhiên, làm ơn.

PJ: Vấn đề là, năng lượng đó sẽ không bao giờ thực sự tiếp xúc những tế bào não. Có quá nhều rào cản mà người ta đã thiết lập, mà dòng chảy của năng lượng đó dường như không bao giờ tiếp xúc và sáng tạo...

K: Chúng ta đang bàn luận điều gì?

PJ: Chúng ta đang bàn luận khả năng xảy ra của một văn hóa con người.

K: Một văn hóa mà không...

PJ: Hoặc của Ân độ hoặc của phương Tây.

K: Vâng.

PJ: Một văn hóa mà chứa đựng tất cả nhân loại, nếu tôi được phép nói như thế.

K: Vâng, tất cả nhân loại.

PJ: Một văn hóa trong đó sự phân chia giữa cái bên ngoài và cái bên trong không còn, và trong đó thấu triệt là thấu triệt, và không phải thấu triệt vào cái bên ngoài hay thấu triệt vào cái bên trong.

K: Điều đó tôi hiểu rõ. Vậy thì nghi vấn là gì?

PJ: Vậy thì, muốn có văn hóa đó, dụng cụ là tế bào não.

K: Vâng.

PJ: Dụng cụ mà vận hành là tế bào não.

K: Là bộ não.

PJ: Là bộ não. Lúc này, cái gì đó phải xảy ra trong bộ não.

K: Vâng. Tôi nói nó có th xảy ra — mà không có ý trởng rằng có một tác nhân bên ngoài mà không hiểu vì sao sẽ lau sạch bộ não đã bị quy định, hay bằng cách sáng chế một tác

nhân bên ngoài, như ầu hết những tôn giáo đều thực hiện. Đúng chứ?

Nghi vấn là: Liệu bộ não bị quy định có thể thức dậy tình trạng bị quy định riêng của nó và thế là nhận biết sự giới hạn riêng của nó, và ở nguyên đó trong chốc lát? Tôi không hiểu liệu tôi đang trình bày rõ ràng.

Bạn thấy, chúng ta luôn luôn – đúng chứ? – đang cố gắng làm việc gì đó. Mà là, 'người làm' khác biệt với việc đang được làm. Đúng chứ? Ví dụ, giả sử tôi nhận ra rằng bộ não của tôi bị quy định, và vì vậy tất cả những hoạt động, những cảm thấy và những liên hệ với những người khác của tôi đều bị giới hạn. Tôi nhận ra điều đó. Và sau đó tôi nói, 'Sự giới hạn đó phải được phá vỡ'. Thế là, tôi đang vận hành vào sự giới hạn. Nhưng 'cái tôi' cũng bị giới hạn. 'Cái tôi' không tách khỏi cái còn lại. Vì vậy, liệu chúng ta có thể kết hợp hai cái đó? 'Cái tôi' không tách khỏi sự giới hạn mà nó đang cố gắng phá vỡ. Cả hai – sự giới hạn của cái tôi, và sự giới hạn của tình trạng bị quy định – đều giống hệt nhau; chúng không tách ời. 'Cái tôi ' không tách khỏi những chất lượng riêng của nó.

PJ: Nó cũng không tách khỏi cái gì nó quan sát. Khi anh nói rằng luôn luôn chúng ta đang cố gắng làm điều gì đó...

K: Vận hành vào cái còn lại. Toàn sống của chúng ta là điều đó, không kể đến thế giới công nghệ. 'Tôi là cái này và tôi phải thay đổi cái đó', và lúc này bộ não bị quy định trong sự phân chia này: Người hành động khác biệt hành động.

PJ: Điều đó dĩ nhiên, vâng.

K: Và thế là quy định đó tiếp tục. Nhưng khi người ta nhận ra rằng người hành động là hành động, vậy thì toàn tầm nhìn thay đổi hoàn toàn. Lúc này, chúng ta hãy quay lại trong chốc

lát. Chúng ta đang bi, Pupulji, đúng chứ, cái gì tạo ra một thay đổi trong bộ não con người?

PJ: Đó thực sự là...quan trọng.

K: Mấu chốt quan trọng, vâng.

PJ: Cái gì khiến cho nó kết thúc?

K: Vâng. Chúng ta hãy thâm nhập nó một chút xíu nữa. Con người đã sống trên quả đất này được một triệu năm, nhiều hơn hay ít hơn, và chúng ta, thuộc tâm lý, vẫn còn ban sơ như chúng ta đã là trước kia. Tại cơ bản, chúng ta đã không thay đổi nhiều lắm. Chúng ta đang gết chóc lẫn nhau, đang tìm kiếm quyền hành, địa vị. Chúng ta thoái hóa trong **p**i thứ mà chúng ta làm trong thế giới ngày nay – thuộc tâm lý. Điều gì sẽ khiến cho những con người – nhân loại – thay đổi tất cả việc đó?

PJ: Một thấu triệt vĩ đại.

K: Thấu triệt. Lúc này, liệu một tạm gọi là văn hóa như thế đang ngăn cản điều này? Bạn hiểu rõ nghi vấn của tôi? Ví dụ văn hóa Ấn độ. Một ít người, như những người tư tưởng vĩ đại, đã thâm nhập nghi vấn này. Và đa số mọi người chỉ lặp lại, lặp lại, lặp lại, lặp lại. Nó chỉ là truyền thống – một việc chết rồi. Và họ sống cùng một việc chết rồi. Đúng chứ? Lúc này, ở đây cũng vậy, trong phương Tây, truyền thống là một sức mạnh khủng khiếp.

Vì vậy, khi quan sát tất cả điều này, tôi hỏi: Điều gì sẽ khiến cho những con người sáng tạo một đột biến cơ bản trong chính họ? Văn hóa đã cố gắng tạo ra những thay đổi nào đó trong cách cư xử của con người. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Và những tôn giáo đã nói, 'Hãy cư xử theo cách này', 'Đừng làm điều này', 'Đừng làm điều kia'. Nhưng chúng ta tiếp tục giết chóc. 'Hãy có tình huyn**k**đệ', nhưng chúng ta

không là huynh **c**ệ. 'Hãy thương yêu lẫn nhau', và chúng ta không. Bạn theo kịp chứ? Có những chỉ dụ, những sắc lệnh, và chúng ta đang làm **vị** thứ hoàn toàn đối nghịch. Đúng chứ?

PJ: Thật ra, cả hai văn hóa đã sụp đổ.

K: Đó là điều gì tôi muốn tìm ra. Liệu chúng đã sụp đổ và, vì vậy, không còn giá trị gì cả? Và đó là lý do tại sao hiện nay con người bị lạc lõng? Nếu bạn đi đến nước Mỹ, ví dụ, họ không có truyền thống.

Đúng chứ? Mỗi người đang làm việc gì anh ấy ưa thích. Mỗi người đang làm 'việc của anh ấy'. Và họ đang làm cùng sự việc ở đây – trong một cách khác biệt. Vì vậy, cái gì sẽ tạo ra một đột biến trong những tế bào não mà lúc đó...? (Những cử chỉ lan rộng chan hòa)

PJ: Vậy là, điều gì anh thực sự đang nói là rằng nó không quan trọng liệu ma trận Ấn độ là khác biệt hay ma trận phương Tây là khác biệt...

K: Hay không khác biệt.

PJ: Anh đang nói rằng vấn đề là giống hệt, chính xác là, sự thay đổi trong bộ não của con người.

K: Vâng, đó là nó; chúng ta **\(\text{a} \)** y bám vào điều đó. Tôi có ý , rốt cuộc, những người Ấn độ – thậm chí những người nghèo khổ nhất – cũng đau khổ giống như họ đau khổ ở đây, phương Tây. Cô **\(\text{c} \)** kc, tuyệt vọng, đau khổ; tất cả điều đó giống hệt như ở đây. Vì vậy, chúng ta hãy quên phương Đông và phương Tây và thấy điều gì ngăn cản sự thay đổi này không xảy ra.

PJ: Thưa anh, liệu có bất kỳ cách nào khác của nhận biết cái thực sư?

K: Cái thực sự. Đó là điều gì chúng ta đã duy trì suốt sáu mươi năm. Rằng 'cái gì là', cái thực sự, còn quan trọng nhiều

hơn ý tưởng của cái thực sự. Lý tưởng, những ý tưởng và những kết luận khác nhau không có giá trị gì cả bởi vì người ta bị tách khỏi những sự kiện, khỏi việc gì đang xảy ra và, bởi vì chúng ta bị trói buộc bởi những ý tưởng, chắc chắn thấy nó là điều khó khăn cực kỳ.

PJ: Nhưng trong nhận biết cái thực sự không có sự chuyển động của bộ não.

K: Đang nhận biết, đang quan sát, đang nhìn ngắm. Chúng ta sẽ thâm nhập nó trong chốc lát, nếu chúng ta có thời gian, nhưng tôi muốn quay lại điều này, nếu tôi được phép. Cái gì sẽ khiến cho những con người thay đổi cách họ cư xử? Có sự tàn nhẫn kinh hoàng này. Cái gì sẽ thay đổi tất cả việc này? Ai sẽ thay đổi nó? – không phải những người chính trị, không phải những vị giáo sĩ, không phải những người đang nói về môi trường, những người sinh thái, và vân vân. Họ đã không thay đổi con người. Nếu chính con người sẽ không thay đổi, ai sẽ thay đổi? Giáo hội đã cố gắng thay đổi con người – đúng chứ? – và nó đã không thành công. Những tôn giáo khắp thế giới đã cố gắng khiến cho con người có nhân đạo, khiến cho con người thông minh hơn, ân cần hơn và thương yêu hơn. Từ trước đến nay họ đã không thành công. Văn hóa đã không thành công.

PJ: Anh nói tất cả điều này, Krishnaji, nhưng trong chính nó việc đó không đưa con người đến sự nhận biết về sự kiện đó.

K: Vì vậy, việc gì sẽ khiến cho anh ấy nhận biết? Ví dụ, bạn và một người khác có sự nhận biết này. Tôi có lẽ không có nó. Vì vậy sự nhận biết của bạn có ảnh hưởng gì đến tôi? Lại nữa, đó là ất cả mà tôi đang nói. Những sự kiện, nếu người ta quan sát rất cẩn thận, trong chính chúng sáng tạo một thay đổi. Tôi không hiểu liệu tôi đang trình bày rõ ràng.

PJ: Vâng.

K: Ví dụ như sự đau khổ. Nó là sự đau khổ của con người. Nó không là sự đau khổ của phương Tây hay sự đau khổ của phương Đông. Đau khổ không là đau khổ của bạn hay đau khổ của tôi. Và chúng ta luôn luôn đang cố gắng chuyển động khỏi sự đau khổ. Lúc này, liệu chúng ta có thể hiểu rõ chiều sâu và ý ngha của sự đau khổ – không phải hiểu rõ thuộc trí năng, nhưng thực sự thâm nhập vào bản chất của sự đau khổ? Điều gì đang cản trở hay đang khóa chặt bộ não của con người không thâm nhập sâu thẳm bên trong chính nó?

PJ: Thưa anh, nếu tôi được phép, tôi muốn hỏi một vấn đề. Anh sử dụng những từ ngữ 'đang khoét sâu' và 'đang thâm nhập' vào chính người ta. Cả hai đều là những từ ngữ có liên quan đến sự chuyển động.

K: Sự chuyển động, vâng.

PJ: Tuy nhiên, anh nói về 'sự kết thúc của chuyển động'.

K: Vâng, dĩ nhiên, dĩ nhiên. Sự chuyển động là thời gian, sự chuyển động là suy nghĩ. Sự kết thúc của chuyển động: Liệu điều đó thực sự kết thúc hay liệu chúng ta *nghĩ* nó có thể kết thúc? Bạn hiểu rõ nghi vấn của tôi?

PJ: Vâng, thưa anh.

K: Rốt cuộc, những người mà trong chừng mực nào đó đã thâm nhập vào loại nghi vấn này, cả trong quá khứ lẫn trong hiện tại, đã luôn luôn phân chia: thực thể mà thâm nhập và nghi vấn mà sẽ được thâm nhập. Đó là sự phản đối của tôi. Tôi nghĩ rằng đó là sự ngăn cản cốt lõi.

PJ: Vậy là, khi anh sử dụng từ ngữ 'thâm nhập', anh sử dụng nó như sự nhận biết. Nếu anh có sự nhận biết và quyền hành, địa vị. Tôi hoặc tôn sùng anh hoặc giết chết anh. Đúng chứ? Vì vậy, tôi đang đưa ra một nghi vấn sâu thẳm hơn nhiều. Tôi muốn thực sự tìm ra tại sao những con người, sau quá nhiều thiên niên kỷ, lại giống như thế này: Một nhóm chống lại một

nhóm khác, một bộ lạc chống lại một bộ lạc khác, một quốc gia chống lại một quốc gia khác. Sự kinh hoàng đang xảy ra! Một văn hóa mới mẻ: Liệu điều đó sẽ sáng tạo một thay đổi? Liệu con người *muốn* thay đổi? Hay liệu anh ấy nói, 'Mọi việc đều tốt đẹp cả, chúng ta hãy tiếp tục. Cuối cùng chúng ta sẽ tiến hóa đến một chặng nào đó'.

PJ: Hầu hết con người đều cảm thấy nó.

K: Vâng, đó là đều gì đang quá kinh hoàng về nó. *Cuối cùng*. 'Cho một ngàn năm khác và tất cả chúng ta sẽ là những con người tuyệt vời'; mà quá vô lý. Trong khoảng thời gian đó chúng ta đang hủy diệt lẫn nhau.

PJ: Thưa anh, tôi xin phép hỏi anh vấn đề này. Khoảnh khắc thực sự của đối diện sự kiện là gì? Sự thật của nó là gì?

K: Một sự kiện là gì, Pupul? Chúng ta đã bàn luận ngày hôm trước, cùng một nhóm người ở đây, rằng một sự kiện là việc mà đã được làm, được ghi nhớ, và việc mà đang được làm ngay lúc này, và vậc mà đã xảy ra ngày hôm qua và được nhớ lại.

PJ: Hay thậm chí một con sóng đang nổi lên của sợ hãi, kinh hoàng, bất kỳ thứ gì.

K: Vâng, vâng.

PJ: Lúc này, làm thế nào người ta thực sự...?

K: Chờ một chút, chúng ta hãy rõ ràng khi chúng ta nói một sự kiện là gì. Sự kiện của biến cố tuần qua đã qua rồi, nhưng tôi nhớ lại nó. Đúng chứ? Có kỷ niệm của việc gì đó dễ chịu hay khó chịu khi nó đã xảy ra – mà đã là một sự kiện – và mà được lưu trữ trong bộ não, và việc gì đang được làm ngay lúc này – cũng là một sự kiện – được tô màu bởi quá khứ, được kiểm soát bởi quá khứ, được định hình bởi quá khứ. Vì vậy, liệu tôi có thể thấy toàn chuyển động này như một sự kiện? Toàn chuyển động – tương lai, hiện tại và quá khứ.

PJ: Đang-thấy-nó-như-một-sự-kiện-đó là đang tấny nó mà không có một bản in chữ đúc.

K: Mà không có một bản in chữ đúc, mà không có bất kỳ thành kiến nào, mà không có bất kỳ ý kiến nào.

PJ: Mà không có bất kỳ thứ gì đang vây quanh nó.

K: Điều đó đúng. Mà có nghĩa gì?

PJ: Phủ nhận, trước hết, tất cả những phản ứng mà nảy sinh đang vậy quanh những hồi tưởng.

K: Phủ nhận những hồi tưởng. Chỉ ở lại cùng điều đó trong khoảnh khắc.

PJ: Những hồi tưởng mà nảy sinh...

K: Từ sự kiện của vui thú hay đau khổ, phần thưởng hay hình phạt của tuần qua. Lúc này, lệu việc đó có thể xảy ra được?

PJ: Vâng, việc đó có thể xảy ra được.

K: Việc đó có thể xảy ra được. Tại sao?

PJ: Bởi vì, chính sự chú ý...

K: Làm tan biến ký ức, sự hồi tưởng. Lúc này, nột biến cố đã xảy ra tuần qua. Liệu bộ não có thể chú ý đến độ nó không thực hiện đang ghi nhớ? Người con trai của tôi chết, và tôi đã đau khổ. Nhưng ký ức của người con trai đó quá mạnh mẽ trong bộ não của tôi, đến độ tôi luôn luôn nhớ lại nó. Nó nảy ra và biến mất; nhưng nó ở đó. Vì vậy, liệu bộ não có thể nói, 'Vâng, người con trai của tôi chết rồi; đó là **x**r kết thúc của nó'?

PJ: Liệu người ta nói điều đó hay khi có một...đang nảy ra?

K: Liệu lúc đó có một kết thúc? Mà có nghĩa một nảy ra và kết thúc liên tục.

PJ: Không nhưng có một...nảy ra.

K: Mà là một hồi tưởng. Chúng ta hãy sử dụng từ ngữ đó.

PJ: Vâng, mà là nột hồi tưởng. Từ đó, có sự chuyển động của đau khổ. Sự phủ nhận của đau khổ đó kết thúc không chỉ đau khổ nhưng còn cả nảy ra.

K: Mà có nghĩa gì? Thâm nhập vào nó một chút xíu nữa. Điều đó có nghĩa gì? Người con trai của tôi chết rồi. Tôi nhớ lại tất cả những việc mà cậu ấy đã làm, vân vân, vân vân. Có bức ảnh của cậu ấy trên cái đàn dương ầm hay trên kệ lò sưởi, và có sự hồi tưởng liên tục này – đang nảy ra và đang biến mất. Đó là một sự kiện.

PJ: Nhưng đang phủ nhận của đau khổ đó và đang tan biến điều này – nó không có một hành động trực tiếp vào bộ não, hay sao?

K: Đó là đều gì tôi đang đến. Mà có nghĩa gì? Người con trai của tôi chết rồi; đó là một sự kiện. Tôi không thể thay đổi một sự kiện. Cậu ấy không còn nữa. Nó có vẻ tàn nhẫn khi nói như thế — nhưng cậu ấy không còn nữa. Tuy nhiê n tôi luôn luôn mang theo cậu ấy. Bộ não đang mang theo cậu ấy như ký ức, và hình ảnh nhớ lại luôn luôn hiện diện ở đó. Tôi không bao gờ nói, 'Cậu ta không còn nữa. Đó là một sự kiện'. Tôi sống dựa vào ký ức — mà là nột việc chết rồi. Những kỷ niệm không thực sự. Lúc này, sự kết thúc của sự kiện đó — 'người con trai của tôi không còn nữa' — không có nghĩa rằng tôi đã mất đi tình yêu hay bất kỳ điều gì. Người con trai của tôi không còn nữa; đó là một sự kiện.

PJ: Nhưng việc gì còn lại khi một sự kiện được nhận biết?

K: Liệu tôi được phép nói điều gì đó mà không gây choáng váng? Không gì ả. Người con trai của tôi không còn nữa; người em hay người vợ của tôi – bất kỳ người nào – không còn nữa. Đây không là một khẳng định của tàn nhẫn hay một phủ nhận của tình cảm của tôi, tình yêu của tôi. Không phải tình yêu của người con trai *của tôi*, nhưng *sự đồng hóa* của

tình yêu cùng ngời con trai của tôi. Tôi không hiểu liệu tôi...

PJ: Anh đang rút ra nột phân biệt giữa 'tình yêu của người con trai của tôi'...

K: Và tình yêu.

PJ: ...và tình yêu.

K: Vậy thì, nếu tôi thương yêu người con trai của tôi trong ý nghĩa sâu thắm của từ ngữ đó, tôi thương yêu con người, tôi thương yêu nhân lại. Không những 'tôi thương yêu ngời con trai dia tôi ' nhưng còn cả tôi thương yêu toàn tế giới con người; tôi thương yêu quả đất, những cái câ y, những vì sao, toàn vĩ tru. Nhưng đó là một vấn đề khác. Chúng ta đang đưa ra một nghi vấn thực sự tốt lành, cụ thể là: Điều gì xảy ra khi có sư nhân biết thuần khiết, sư nhân biết của một sự kiện – mà không có bất kỳ th ành kiến nào, mà không có bất kỳ loại tấu thoát nào và vân vân? Và, thấy sự kiện một cách nguyên ven – liệu việc đó có thể xảy ra được? Khi tôi đang bi đau khổ về cái chết của người con trai của tôi, tôi bị hụt hỗng. Nó là một choáng váng kinh hoàng; nó là việc gì đó khủng khiếp mà đã xảy ra. Tại khoảnh khắc đó bạn không thể nói bất kỳ điều gì đối với tôi. Khi tôi ra khỏi sự bấn loạn và cô độc và tuyệt vọng và đau khổ này, vậy thì có lẽ tôi sẽ đủ nhay cảm để nhân biết sư kiên này.

PJ: Anh không thể nói cho một người mà vừa mất một...

K: Không. Không, đầu đó sẽ tàn nhẫn quá. Nhưng một người mà nói, 'Con trai của tôi mất rồi; tất cả việc đó có nghĩa gì? Chết đều chung cho tất cả nhân loại. Tại sao chúng ta hiện hữu?' là nhạy cảm, đang tìm hiểu, đang thâm nhập. Anh ấy thức dậy. Anh ấy muốn tìm ra một đáp án cho tất cả điều này.

PJ: Thưa anh, tại một mức độ, dường như nó quá đơn giản...

K: Tôi biết, và tôi nghĩ chúng ta phải giữ cho nó đơn giản và không tạo ra nhiều lý thuyết và ý trởng thuộc trí năng cho nó.

PJ: Liệu cái trí sợ hãi điều đơn giản?

K: Không, tôi ngh do bởi chúng ta sử dụng trí năng quá năng động; nó đã là bộ phận thuộc giáo dục của chúng ta, bộ phận thuộc văn hóa của chúng ta. Những ý tưởng quan trọng cực kỳ; nhưng khái niệm là cốt lõi.

PJ: Thưa anh, trong toàn cánh đồng của văn hóa Ấn độ, điều tối thượng là sự tan biến của cái tôi. Và anh nói về sự tan biến của sự kiện – mà cốt lõi là sự tan biến của cái tôi – lại quá đơn giản.

K: Vâng, nhưng sự tan biến của cái tôi đã trở thành một ý tưởng, và chúng ta đang tôn sùng một ý tưởng – như tất cả họ đều đang thực hiện khắp thế giới. Những ý tưởng được sáng chế bởi sự suy nghĩ, qua sự phân tích và vân vân. Bạn tìm được một ý tưởng và bám vào ý tưởng đó như điều quan trọng lạ thường nhất. Vì vậy, quay lại mấu chốt: Việc gì sẽ khiến cho những con người khắp thế giới cư xử tốt lành? – Không phải cư xử theo cách của tôi hay theo cách của bạn, nhưng *cư xử tốt lành*. Đừng giết chóc. Đừng sợ hãi. Tình yêu. Có sự ân cần nhiều và vân vân. Điều gì sẽ tạo ra nó? Không điều gì đã thành công. Bạn hiểu rõ chứ? Sự hiểu biết đã không giúp đỡ.

PJ: Liệu không phải bởi vì sự sợ hãi là cái bóng của anh ấy, hay sao?

K: Sự sợ hãi, và cũng cả chúng ta muốn biết tương lai là gì.

PJ: Mà là bộ phận của sự sợ hãi.

K: Vâng. Chúng ta muốn biết, bởi vì chúng ta đã – điều này khá đơn gản – tìm kiếm sự an toàn trong quá nhiều thứ, và tất cả chúng đều đã thất bại. Và lúc này, chúng ta nói, 'Phải

có sự an toàn nơi nào đó'. Và tôi nghi ngờ liệu có bất kỳ sự an toàn nào ở bất kỳ nơi đâu – thậm chí trong Thượng đế, bởi vì đó là một chiếu rọi của những sợ hãi riêng của chúng ta.

PJ: Hành động của sự tan biến này trong những tế bào não, trong chính bộ não là gì?

K: Tôi muốn sử dung từ ngữ 'thấu triệt'. Thấu triệt không là một vấn đề của ký ức, không là một vấn đề của hiểu biết và thời gian – mà tất cả đều là sư suy nghĩ. Tôi sẽ nói rằng thấu triệt là sư vắng mặt – vắng mặt hoàn toàn – của toàn chuyển động của sự suy nghĩ như thời gian và sự hồi tưởng; vậy là có sự nhận biết hiệp thông. Nó giống như: Tôi đã đi về hướng bắc trong mười ngàn năm, và người nào đó đến và nói, 'Việc đó không đin ban đến nơi nào cả. Hãy đi về hướng Đông.' Khi tôi quay lại và đi về hướng Đông, những tế bào não thay đổi. Tôi sẽ giải thích nó theo một cách khác. Toàn chuyển động của sự suy nghĩ đều bị giới hạn. Tuy nhiên sự suy nghĩ, khắp thế giới, là điều quan trọng nhất. Chúng ta bị hướng dẫn bởi sự suy nghĩ. Nhưng sự suy nghĩ sẽ không giải quyết được bất kỳ vấn đề nào của chúng ta – ngoại trừ những vấn đề thuộc công nghệ. Nếu tôi thấy điều đó, tôi đã chấm dứt đi về hướng bắc. Và tôi nghĩ rằng tại sự kết thúc của một phương hướng nào đó – sư kết thúc của một chuyển động mà đã và đang xảy ra suốt hàng ngàn năm – tai khoảnh khắc đó có một thấu triệt mà sáng tao một đột biến, một thay đổi trong những tế bào não.

Người ta thấy điều này rất rõ ràng và người ta hỏi: Điều gì sẽ khiến cho những người khác – khiến cho nhân loại – thay đổi? Điều gì sẽ khiến cho người con trai của tôi, người con gái của tôi, thay đổi? Họ nghe tất cả điều này, họ đã đọc điều gì đó về tất cả điều này từ những người sinh học, những người tâm lý và vân vân, và tuy nhiên họ tiếp tục theo cách

riêng của họ. Liệu quá khứ – truyền thống – quá mãnh lệt? Tôi đã suy nghĩ về chính tôi suốt hàng ngàn năm vừa qua và tôi vẫn còn đang suy nghĩ về chính tôi, 'Tôi phải thành tựu cho chính tôi'. 'Tôi phải là người vĩ đại'. 'Tôi phải trở thành cái gì đó'. Đây là sự quy định của tôi; đây là truyền thống của tôi. Và luôn luôn quá khứ đang thể hiện. Liệu nó là bộ phận thuộc văn hóa của chúng ta khi phải tiếp tục trong tình trạng bị quy định của chúng ta?

PJ: Tôi sẽ nói rằng nó là bộ phận thuộc văn hóa của chúng ta.

K: Văn hóa có t là bộ phận thuộc sự cản trở của chúng ta. Những ý tưởng thuộc tôn giáo có t là sự cản trở củ a chúng ta. Vì vậy, bộ não phải làm gì? Họ đang nói rằng một phần thuộc bộ não của chúng ta quá già nua, và **ột** phầ n khác thuộc bộ não lại hoàn toàn mới mẻ, và rằng nếu bạn có thể mở toang cánh cửa vào cái mới mẻ có lẽ có sự thay đổi. Bởi vì, theo những người chu yên môn này, chúng ta chỉ đang sử dụng một phần rất, rất nhỏ của bộ não.

PJ: Chắc chắn, khi có sự chú ý...

K: Toàn bộ não...

PJ: ...phần đó đã tiêu tan.

K: Đố là nó. Chúng ta có thể nói về điều đó, chúng ta có thể diễn tả sự chú ý là gì, chúng ta có thể tìm hiểu nó và vân vân. Nhưng tại khúc cuối của nó, một người lắng nghe nói, 'Được rồi, tôi hiểu rõ tất cả điều này nhưng tôi là cái gì tôi là. Tôi hiểu rõ điều này theo trí năng, theo từ ngữ, nhưng nó đã không cham đến chiều sâu của toàn thân tâm tôi'.

PJ: Nhưng liệu nó không là nghi vấn của sự tiếp xúc đầu tiên đó cùng sự suy nghĩ trong cái trí, hay sao?

K: Tôi xin lỗi, tôi hoàn toàn không nắm được nó.

PJ: Tôi có nột cảm thấy, thưa anh, rằng chúng ta nói về quan sát sự suy nghĩ, mà là nột vấn đề hoàn toàn khác hẳ n với trạng thái thực sự của sự chú ý.

K: Đó là, sự suy nghĩ nhận biết được chính nó. Lúc này tôi e rằng chúng ta đang chuyển động khỏi điều này. Nó là một nghi vấn cốt lõi. Thế giới đang trở nên mỗi lúc một giả tạo hơn. Mỗi lúc một có đầu óc kiếm tiền hơn. Tiền bạc, quyền hành, chức vụ, thành công, nhận dạng – tôi, tôi, tôi. Tất cả điều này đang được khuyến khích bởi mọi thứ quanh bạn. Lúc này, bạn, nguời mà đã đi nhiều, mà cũng đã thấy tất cả điều này, bạn nghĩ gì về tất cả điều này? Có những người thông minh, lạ thường này – những người khôn ngoan – và những người đốt nát nhất, những người loạn thần kinh, những người đã đến một kết luận và không bao giờ chuyển động khỏi kết luận đó – giống như những người Cộng sản.

PJ: Anh chỉ có thể tiếp xúc cùng những người mà không cam kết.

K: Vì vậy, liệu có những người mà không cam kết?

PJ: Tôi sẽ nói rằng ngày nay đó là một dấu hiệu của sự lành mạnh: có những người không cam kết.

K: Liệu họ là những người trẻ tuổi?

PJ: Ngày nay, trong hai mươi hay ba mươi năm **v**ừa qua như chưa bao giờ đã xảy ra trước kia, có những người đã không cam kết đến bất kỳ thứ gì cả.

K: Tôi nghi ngờ điều đó.

PJ: Không, thực sự thưa anh, tôi sẽ nói như thế. Một mặt anh thấy sự thoái hóa nghiêm trọng này về mọi thứ, và mặt khác, nơi nào đó, có chuyển động này của thoát khỏi một cam kết. Họ có lẽ không biết quay về đâu, họ có E không có một phương hướng, nhưng họ không phụ thuộc bất kỳ thứ gì.

K: Có những người như thế, tôi biết. Nhưng họ trở nên, bạn thấy, khá mơ hồ. Họ trở nên khá hoang mang.

PJ: Vâng, bởi vì họ khiến cho những điều này thành những ý tưởng.

K: Vâng.

PJ: Quá dễ dàng để khiến cho điều gì anh nói trở thành một ý tưởng, và để có những châm ngôn mà chứa đựng điều gì anh nói.

K: Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

PJ: Nếu có một văn hóa con người, mà có lẽ là văn hóa của cái trí, trong một trạng thái như thế – nếu tôi được phép hỏi – điều gì xảy ra cho tất cả những nền văn minh mà thế giới đã thấy và đã biết?

K: Biến mất. Ví dụ nền văn minh Ai cập.

PJ: Không, chúng có lẽ biến mất, nhưng chúng vẫn còn được chứa đựng trong chủng tộc của con người. Nhưng khi anh xóa sạch...

K: Mà có nghĩa, Pupul, thực sự: Sự tự do là gì? Liệu chúng ta nhận biết rằng chúng ta là những tù nhân của những ảo tưởng, những tưởng tượng, những kết luận, những ý tưởng riêng của chúng ta? Liệu chúng ta nhận biết tất cả điều đó?

PJ: Tôi nghĩ chúng ta có.

K: Pupul, nếu chúng ta nhận biết, nếu chúng ta chú ý đến tất cả điều đó, sự kiện đó bị triệt tiêu.

PJ: Nhưng, nó không lết thúc, thưa anh. Dĩ nhiên, điều này tan bến, nhưng tại mấu chố t nào đó nơi chúng ta không thể...bởi vì anh không chấp nhận một trạng thái nửa nọ nửa kia.

K: Điều đó không thể xảy ra được.

PJ: Thấy, đây là toàn vấn đề.

K: 'Nửa nọ nửa kia' – nó giống như một người bạo lực và đang cố gắng để không bạo lực; trong tình trạng 'nửa nọ nửa kia' đó, anh ấy bạo lực.

PJ: Không, không nhất thiết. Anh thấy, liệu nó cũng không là một nghi vấn của toàn chuyển động của thời gian này, hay sao?

K: Thời gian và sự suy nghĩ và vân vân. Mà là cái gì? Sự giới hạn. Nếu chúng ta có thể chỉ thừa nhận hay thấy sự kiện rằng sự suy nghĩ – trong bất kỳ phương hướng nào, trong bất kỳ lãnh vực nào: giải phẫu, công nghệ, những máy tính và cũng đang thâm nhập vào chính nó – đều bị giới hạn, chúng ta sẽ thấy rằng sự thâm nhập của người ta cũng sẽ rất, rất, rất bị giới hạn.

PJ: Vâng, nhưng sự khác biệt là, thưa anh, tôi có lẽ thấy điều đó, nhưng sự chú ý mà cần thiết cho nó vẫn còn sinh động trong ngay thức giấc của tôi, không hiện diện ở đó.

K: Tôi biết.

PJ: Liệu có phải rằng năng lượng, khả năng, sức mạnh của sự chú ý đó mà...?

K: Làm thế nào bạn có đam mê đó, làm thế nào bạn có chuyển động được duy trì đó của năng lượng mà không bị hao tán bởi sự suy nghĩ, không bị hao tán bởi bất kỳ loại hoạt động nào? Tôi nghĩ việc đó chỉ có thể hiện diện khi bạn hiểu rõ đau khổ và kết thúc đau khổ. *Vậy là* hiện diện từ bi và tình yêu và thông minh đó mà là năng l**ự**ng không suy giảm – trạng thái đó mà không bị tiếp xúc bởi bất kỳ những phẩm chất nào của con người.

PJ: Anh có ý nó không tăng và cũng không giảm.

K: Không. Để tăng và giảm, bạn phải nhận biết rằng nó đang tăng và đang giảm. Và nó là ai mà nhận biết và vân vân?

PJ: Liệu có thể, suốt ngày, bám chặt đam mê đó?

K: Nó hiện diện ở đó. Bạn không bám chặt nó. Nó giống như một hương thơm mà hiện diện ở đó. Đó là lý do tại sao tôi nghĩ rằng người ta phải hiểu rõ toàn tình trạng bị quy định của ý thức của người ta. Tôi nghĩ đó là học hành thực sự, khám phá thực sự, thâm nhập thực sự: đi vào ý thức của người ta, mà là nền tảng chung của tất cả nhân loại. Chúng ta không bao giờ thâm nhập nó và học hành nó – không phải rằng chúng ta nên thâm nhập như một giáo sư hay người tâm lý tìm hểu hay nghiên cứu . Chúng ta không bao ừ inói, 'Nhìn kìa, tôi sẽ nghiên cứu ý thức này mà là tôi. Tôi sẽ thâm nhập nó'.

PJ: Tôi không thể nói rằ ng người ta không; người ta *nói* rằng...

K: Nhưng không làm nó.

PJ: Người ta làm nó.

K: Từng phần.

PJ: Tôi sẽ không chấp nhận điều đó, thưa anh. Người ta làm nó, người ta tham gia, người ta thâm nhập.

K: Và sau đó cái gì?

PJ: Và sau đó bỗng nhiên...

K: Và liệu bạn đã đến sự kết thúc của nó?

PJ: Không, bỗng nhiên người ta phát giác rằng người ta đã không chú ý.

K: Không, tôi không nghĩ sự không chú ý **ặ**t thành vấn đề quan trọng lắm. Bạn có lẽ mệt rồi. Bộ não của bạn đã thâm nhập đủ và bạn có lẽ nói, 'Đủ cho ngày hôm nay ồi'. Ö, không có gì sai lầm với điều đó. Bạn thấy, tôi phản đối nghi vấn của chú ý và không chú ý.

PJ: Nhưng đó là nghi vấn cơ bản trong hầu hết những cái trí của chúng tôi.

K: Không, tôi sẽ không giải thích nó theo cách đó. Tôi sẽ chỉ nói rằng có sự kết thúc này dia cái gì đó – toàn bộ – có một khởi đầu mới mẻ mà có động lượng riêng của nó. Nó không liên quan gì đến một. Điều đó có nghĩa, người ta phải hoàn toàn được tự do khỏi cái tôi. Và được tự do khỏi cái tôi là một trong những sự việc khó khăn nhất, bởi vì nó ẩn nấp dưới những tảng đá khác nhau, những cái cây khác nhau, những hoat đông khác nhau.

Brockwood Park Ngày 24 tháng 6 năm 1983

TÔI BẮT ĐẦU Ở ĐÂU?

PUPUL JAYAKAR (PJ): Nếu anh còn nhớ, Krishnaji, cách đây ba ngày chúng taã đrắt đầu bàn luận về nền tảng của một cái trí mà từ đó một cái trí mới mẻ nảy sinh. Trong khi bàn luận nó, anh đã nói rằng từ một nền tảng mà là xung đột, sợ hãi, tức giận, cái mới mẻ không bao giờ có thể nảy sinh; anh đã nói rằng cái gì đó hoàn toàn mới mẻ là cần thiết. Anh cũng đã nói về những giác quan đang vận hành tại mức độ tột đỉnh của chúng, cùng một lúc. Tôi muốn bắt đầu bằng một nghi vấn: Tôi là một người mới đối với những nói chuyện của anh; tôi nghe điều này. Tôi bắt đầu ở đâu?

J. KRISHNAMURTI (K): Có thể thoạt đầu bạn sẽ không hiểu đầu đuôi ra sao. Bạn sẽ không biết K đang nói về điều gì. Vì thế, chúng ta phải thiết lập ngôn ngữ, ngữ nghĩa, nghĩa lý, và ũng nhận biết sự liên hệ của chúng ta cùng thiên nhiên. Vâng, tôi sẽ bắt đầu cùng điều đó.

Tôi sẽ hỏi tại sao không có những động vật hoang dã ở đây. Tôi sẽ thâm nhập nghi vấn đó bởi vì nếu tôi không hiệp thông cùng thiên nhiên mà chúng ta là bộ phận của nó, chúng ta šẽ không hiệp thông cùng nhân loại, cùng những con người thân thiết của chúng ta. Tôi sẽ bắt đầu ở đó – sự liên hệ của tôi cùng thiên nhiên, sự liên hệ của tôi cùng vẻ đẹp của tất cả điều đó.

Pupul, bạn nhìn ngắm thiên nhiên như thế nào? Bạn nhìn ngắm nhữn g quả đồi đó mà được nghĩ là một trong

những quả đồi cổ xưa nhất của thế giới như thế nào? Bạn nhìn ngắm những tảng đá đó, những tảng đá láng bóng đó, những cái cây đó, những con sông và những con suối khô cạn đó như thế nào? Bạn nhìn ngắm những đứa trẻ nhà quê nghèo khổ đó phải đi bộ hai mươi dặm mỗi ngày đến một trường học như thế nào? Bạn nhìn ngắm những người nghèo khổ đó mà không có đủ lương thực để sống như thế nào?

PJ: Vậy là, anh đang nói, thưa anh, ẳng mấu chốt khởi đầu của sự thâm nhập ở trong cái bên ngoài.

K: Tuyệt đối. Bạn thấy, Pupul, nếu tôi không có những tiêu chuẩn tri giác chung, vậy thì làm thế nào tôi có thể có một nhận biết rõ ràng về chính tôi? Bạn hiểu rõ chứ?

PJ: Vâng, tôi hiểu rõ.

K: Bởi vì cái bên ngoài là một thể hiện của chính tôi. Tôi là bộ phận của thiên nhiên. Nếu không hiểu rõ vẻ đẹp của đất đai, những con sông và mọi vùng đất của thế giới kỳ diệu này mà chúng ta sống trong nó, thế giới độc ác này mà chúng ta sống trong nó, cùng tất cả sự tàn nhẫn, sự khủng bố, và vân vân, làm thế nào tôi có thể có một nhận biết rõ ràng về chính tôi? Sự liên hệ của tôi đối với tất cả điều đó là gì? Liệu tôi mù lòa đối với tất cả nó? Liệu tôi yên lặng đối với tất cả nó? Hay liệu tôi có những kết luận nào đó mà chi phối tôi? Và những kết luận là một sản phẩm của sự suy nghĩ, thiên nhiên không là.

PJ: Thưa anh, ất cả chúng ta đều nghĩ rằng chúng ta quan sát thiên nhiên. Chúng ta nghằng chúng ta nhìn ngắm những cái cây, rằng chúng ta nhìn ngắm những bông hoa, và nhìn ngắm những tảng đá. Chúng ta cảm thấy rằng chúng ta nhìn ngắm. Chúng ta cảm thấy rằng bởi vì chúng ta có hai mắt, chúng ta nhìn ngắm. Nhưng có cái gì đó trong đang nhìn

ngắm đó và trong sự liên hệ mà anh đang nói, mà chắc chắn không là nhìn ngắm mà chúng ta quen thuộc.

K: Bạn nhìn ngắm thiên nhiên như thế nào? Bạn nhìn ngắm nó chỉ bằng hai mắt của bạn? Liệu sự nhận biết của những cái bóng dài đia buổi chiều và cái bóng rấ t ngắn của mặt trời buổi trưa chỉ là một nhận biết bằng thị giác? Đó là, liệu bạn nhìn ngắm những cái bóng tuyệt vời đó chỉ bằng hai mắt của bạn? Hay liệu bạn nhìn ngắm chúng bằng toàn thân tâm của bạn, bằng tất cả những giác quan của bạn? Bạn nhìn ngắm tất cả điều này như thế nào? Bạn nhận biết tất cả điều này như thế nào? Liệu bạn nhận biết nó như thể nó là cái gì đó phía bên ngoài bạn, hay như thể cái gì đó mà bạn là một bộ phận?

PJ: Tôi nghĩ người ta có thể thực sự nói rằng có một đang nhìn ngắm mà trong đó người nhìn ngắm không hiện diện.

nhìn ngắm mà trong đó người nhìn ngắm không hiện diện. Nhưng tôi không muốn bắt đầu ở đó. Đó là lý do tại sao tôi đang đến với anh như một người bắt đầu, một người bắt đầu mà nói, 'Tôi nhìn ngắm bằng hai mắt của tôi'. Tôi muốn bắt đầu từ đó.

K: Tôi sẽ trả lời điều đó: Liệu bạn chỉ nhìn ngắm? Liệu bạn cũng nghe – nghe âm thanh của tiếng lao xao lẫn trong những cái bóng sâu thẳm của những cái cây, âm thanh của cơn gió hiu hiu và đa dòng nước đang chảy? Nghi vấn của tôi là: Liệu bạn lắng nghe, nhìn thấy và cảm giác?

PJ: Thưa anh, nếu anh đang nhìn thấy, đang lắng nghe, đang cảm giác, lúc đó có một trạng thái nơi mọi thứ đều hiện diện. Nhưng tôi không bất bất kỳ thứ gì về điều đó. Vì vậy, tôi muốn tiếp cận nó từ quan điểm của người mới bắt đầu thay vì của bất kỳ chặng nào khác.

K: Liệu bạn sẽ đồng ý rằng những con người đã không còn hiệp thông cùng thiên nhiên?

PJ: Vâng, hoàn toàn; bởi vì khi họ thấy, hai mắt của họ lướt qua. Họ không bao giờ nhìn một cách trực tiếp. Họ không bao giờ nhìn – một thời gian. Họ nghĩ nó quá tầm thường.

K: Đó chính xác là nó. Họ ng hĩ nhìn ngắm thiên như việc gì đó tầm thường. Họ nghĩ thiên nhiên như cái gì đó mà có thể được trục lợi.

PJ: Anh thấy, thưa anh, cái trí đã tự phân chia chính nó. Nó nghĩ rằng nhìn ngắm một chiếc lá hay sự chuyển động của một chiếc lá là điều gì đó không quan trọng; điều gì quan trọng là cái gì đó bao la.

K: Vì vậy, chúng ta hãy bắt đầu. Điều gì là quan trọng? Đối với một người trung bình, đối với một người bình thường, điều gì là quan trọng? Lương thực, quần áo, chỗ $\mathring{\sigma}$ – đó là tất cả mà anh ấy quan tâm đến.

PJ: Không, thưa anh. Ngoài đều đó còn có cái thiêng liêng, cái tối thượng, Thượng đế.

K: Dĩ nhiên, nhưng tôi sẽ đến đó sau. Tôi chỉ đang bắt đầu với những nhu cầu – lương thực, quần áo, chỗ ở. Khi anh ấy có những thứ đó, tiếp theo anh ấy bắt đầu nghĩ về Thượng đế như cái gì đó lạ thường...

PJ: Và anh ấy muốn nghĩ về nó trong một...bao la.

K: Anh ấy thấy bầu trời hoàng hôn và mặt trời đang mọc và thấy sự mênh mông của thế giới kỳ diệu này, và anh ấy nói, 'Ai sáng tạo tất cả việc này?' Đúng chứ?

PJ: Khả năng để thấy rằng cái nhỏ xíu và cái bao la là tại cùng mức độ của sự quan trọng...

K: Vâng, không có bao la và nhỏ xíu.

Người hỏi: Những giác quan của tôi đã bị chi phối rất sâu thẳm bởi sự suy nghĩ của tôi. Tôi thấy cho chính tôi rằng khi tôi dạo bộ, tôi thực sự không đang nhìn ngắm, tôi thực sự không đang đang suy nghĩ, và từ

suy nghĩ đó thỉnh thoảng tôi liếc nhìn cái này hay cái kia. Vì vậy trong một ý nghĩa không có đang nhìn, không có đang thấy, thực sự đó của một cái cây.

PJ: Nếu anh cố gắng bảo người nào đó nhìn ngắm một chiếc lá, một chiếc lá duy nhất, anh sẽ phát giác rằng việc đó rất khó khăn. Nhưng ại sao lại phải nói người nào khác? Khi người ta tự thực hiện nó, người ta thấy nó khó khăn lạ lùng khi nhìn ngắm một vật.

Người hỏi: Như anh đã nói, chúng ta liếc nhìn nó và chuyển động khỏi.

K: Bạn sẽ khiển trách tôn giáo? Bạn sẽ khiển trách những tôn giáo chính thống, được thiết lập, mà đã ngăn cản con người không nghĩ rằng thiên nhiên như **lộ** phận của anh ấy? Bạn thấy, những tôn giáo đã nói, 'Kềm chế những giác quan của bạn. Đừng nhìn ra ngoài đó; luôn luôn nhìn bên trong bạn'.

Người hỏi: Krishnaji, anh ẽ nói rằng trong mức độ nào đó người thành phố hiện đại không bị ảnh hưởng bởi những tôn giáo?

K: Không, chúng ta không đang nói về một người thành phố hay một người nông thôn, một người sống trong một thành phố lớn hay trong một thị trấn nhỏ hay trong một cái làng. Chúng ta đang nói ềv con người bình thrờng mà đã thấy những khất sĩ, những thầy tu, những giáo sĩ dòng luyện tâm mà không bao giờ nói năng. Và tất cả những người tạm gọi là tôn giáo này **ã** khẳng định rằng sự ham muốn phải được kềm hãm, rằng những giác quan phải được kềm chế bởi vì chúng gây ra sự xao nhãng.

PJ: Vâng, điều này đã bị ngăn cản không chỉ bởi tôn giáo nhưng còn bởi xã hội.

K: Dĩ nhiên. Bạn thấy, những người lãnh đạo tôn giáo đã không nói, 'Hãy nhìn ngắm tất cả những kỳ diệu của thế giới

này. Hãy nhìn ngắm vẻ đẹp của nó; cảm t hấy nó; thẩm thấu nó; thuộc về nó'. Điều gì chúng ta đã làm là sáng chế những hình ảnh – những hình ảnh mà được làm bằng tay và bằng cái trí. Và những hình ảnh được thực hiện bằng cái trí quan trọng nhiều hơn hình ảnh kia. Thưa bạn, bạn có một ngôi đền gần bên – đền Tirupati. Hàng ngàn người đến đó; hàng triệu đô la được đổ vào nó – tại sao?

Lúc này, nếu tôi là một người bình thường và tôi phải nghe tất cả điều này, như Pupulji đã vạch ra, tôi sẽ bắt đầu ở đâu?

Người hỏi: Nhưng, liệu anh sẽ không nói, Krishnaji, thậm chí khi đưa ra nghi **v**ấn đó, người bình thườ ng chắc chắn đã thấy, đâu đó, bằng cách này hay bằng cách khác, rằng thế giới của anh ấy bị giới hạn?

K: Vâng, anh ấy biết chết.

Người hỏi: Anh ấy phải hơi hơi không thỏa mãn với Thượng đế của anh ấy, với...của anh ấy.

K: Tôi không tin điều đó, thưa bạn. Tôi nghi ngờ liệu anh ấy bất mãn hay ngờ vực những Thượng để của anh ấy.

Người hỏi: Vậy thì, điều gì khiến cho anh ấy đưa ra nghi vấn, 'Tôi bắt đầu ở đâu?'

K: Anh ấy không đưa ra nghi vấn này.

PJ: Anh ấy có. Anh ấy có đưa ra nghi **v**ấn này khi anh ấy đang đau khổ; anh ấy có đưa ra nghi vấn này khi anh ấy đang buồn bã; anh ấy có đưa ra nghi vấn này khi có chết.

K: Anh ấy có đưa ra nghi vấn này khi có đau khổ. Anh ấy có đưa ra nghi vấn này khi có chết. Anh ấy có đưa ra nghi vấn này khi anh ấy thấy một người giàu có đi qua trong một chiếc xe hơi sang trọng và anh ấy phải đi bộ mười dặm để đến cùng nơi đó. Chính là lúc đó mà anally sẽ bắt đầu nói, 'Tất cả

những điều này là gì? Tại sao tôi không được giàu có như người đó?'

Người hỏi: Nhưng điều đó không đang đưa ra cùng nghi vấn.

K: Nó là bộ phận của nghi vấn, thưa bạn.

PJ: Nếu không làm thế nào người ta bắt đầu?

Người hỏi: Thưa anh, nhưng anhấth có nhiều người thường thường sống những sống rất hạnh phúc. Họ không có đau khổ – ít nhất sự đau khổ đều chung chung đối với hầu hết mọi người: nghèo khổ, bệnh tật, thiếu giáo dục, và vân vân. Tuy nhiên lợ bắt gặp nghi vấn này, và họ thâm nhập vào chúng rất, rất nghiêm túc.

K: Bạn đang nói về những người đó mà là những người ngoại lệ. Chúng ta đã bắt đầu bằng cách hỏi, 'Nếu tôi là một người *bình thường*, tôi sẽ bắt đầu ở đâu?' Chúng ta hãy nói rằng tôi là một người bình thường, có giáo dục kha khá, và bị vây bủa bởi những vấn đề rất phức tạp của sự tồn tại – phiền muộn, đau khổ, lo âu, và tất cả những hoạt động còn lại của sự suy nghĩ – tôi sẽ bắt đầu ở đâu để hiểu rõ xã hội rất phức tạp mà tôi đã sống trong nó? Đó là một nghi vấn thực sự, và đó là nghi vấn mà bạn Jayakar đã bắt đầu.

PJ: Anh thấy, chúng ta đã cho nó là điều hiển nhiên – khi chúng ta lắng nghe Krishnaji – rằng sự bắt đầu phải khởi sự từ bên trong. Tất cả chúng ta đều quen thuộc với điều đó, cụ thể là, rằng sự khởi đầu phải bắt đầu bên trong, bằng sự khám phá 'cái gì là'. Chúng tađã không bao gờ quan sát cái bên ngoài và đ không bao gì thấy cái bên ngoài như cùng chuyển động như chuyển động bên trong. Vì vậy sự dửng dựng, vì vậy sự thoái hóa...

K: Tại sao chúng ta đã lơ là hay đã loại bỏ hay đã khinh miệt tất cả những sự vật từ thiên nhiên?

PJ: Bởi vì chúng ta phân chia. Chúng ta phân chia Éngiới bên ngoài như thế giới của ham muốn và thế giới bên trong như thế giới thực sự.

K: Và cũng bởi vì đối với cả những người Phật giáo lẫn những người Ấn giáo, thế giới bên ngoài là *maya*, nột ảo tưởng. K, tuy nhiên, đang nói hoàn toàn trái ngược. Và đó là lý do tại sao tôi cảm thấy rất quan trọng phải hiểu rõ sự liên quan của người ta với thiên nhiên, với thế giới bên ngoài. Đó là lý do tại sao tôi cảm thấy rất quan trọng phải hiểu rõ sự liên quan của người ta với thế gi ới mà trong nó tất cả đau khổ, hoang mang, độc ác, và thoái hóa đang xảy ra. Trước tiên hãy quan sát điều đó và, kế tiếp, từ cái bên ngoài, chuyển động vào cái bên trong. Nhưng nếu bạn bắt đầu và kết thúc tại cái bên trong, bạn sẽ không có sự đo lường. Bạn ở lại cùng sự tôn sùng; bạn theo sau Jesus hay đạo sư nào đó. Đó là đều gì bạn gọi là tôn giáo. Đúng chứ? Những nghi lễ, những linh tinh – đó là điều gì bạn gọi là tôn giáo.

Theo cá nhân, tôi cảm thấy rằng chúng ta phải bắt đầu bằng điều gì chúng ta thấy, bằng điều gì chúng ta nghe, và điều gì chúng ta cảm thấy phía bên ngoài. Bạn thấy, nghi vấn là: Tôi nhìn ngắm người vợ của tôi, con cái của tôi, cha mẹ của tôi, và tất cả phần còn lại mà ở phía bên ngoài như thế nào?

Ví dụ như chết. Khi tôi thấy người nào đó đang khiêng một xác chết – trong quốc gia này việc đó đơn giản; chỉ hai hay ba người đang khiêng một xác chết – tôi bắt đầu hỏi, 'Chết là gì?' Chết hiện diện ở đó phía bên ngoài của tôi, nhưng tôi bắt đầu tìm hiểu. Tôi không chỉ lang thang một mình vào một hang núi và ở đó tìm hiểu chết hay Thượng đế là gì. Dĩ nhiên, tôi có thể tưởng tượng nhiều sự việc, nhưng nếu tôi đã không thiết lập một liên hệ đúng đắn cùng thiên

nhiên, cùng một người khác – người vợ, người chồng, bất kỳ người nào – làm thế nào tôi có thể thiết lập sự liên hệ đúng đắn cùng sự bao la của vũ trụ?

Người hỏi: Krishnaji, trong quan sát cái bên ngoài, anh đang nói rằng bộ não trở nên linh động hơn.

K: Dĩ nhiên; nó trở nên nhạy cảm hơn.

Người hỏi: Và thế là, nó có thể quan sát cái bên trong mà không biến dang.

K: Vâng, mà không biến dạng.

Người hỏi: Nhưng, thưa anh, một nửa thế giới – phương Tây – đã luôn luôn đối xử với cái bên ngoài như rất, rất cụ thể. Tất cả những năng lượng của họ đã chuyển động phía bên ngoài. Nhưng việc đó dường như cũng đã không tạo ra trạng thái hướng vào bên trong.

K: Vậy là, chúng ta gặp phải một nghi vấn nghiêm túc hơn nhiều. Điều gì khiến cho con người thay đổi? Liệu bạn sẽ bắt đầu với nghi vấn đó? Tôi ganh tỵ, tôi độc ác, tôi bạo lực, tôi hoang mang, tôi rối loạn và ghen tuông. Có sự hận thù trong tôi. Tôi là kết quả của hàng ngàn năm tiến hóa. Tại sao tôi đã không thay đổi? Đó là một trong những nghi vấn cốt lõi.

Người hỏi: Và nó không quá sớm để đưa ra nghi vấn đó, hay sao?

K: Vâng, nó sớm.

Người hỏi: Nhưng anh đang nói nghiấn đó, tất cả đều giống hệt, chúng ta phải đến nghi vấn đó.

K: Tôi đã trải qua tất cả điều này và tôi đã đến nó. Và, cũng vậy, tôi trân trọng thiên nhiên; tôi hiệp thông cùng nó. Vì vậy, tôi bắt đầu; tôi quan sát. Nhưng cuối cùng, tôi phải tự hỏi chính mình – tôi, mà là nột con người, mà đau khổ, mà có sợ hãi và mà trong lao dịch, giống hệt như phần còn lại

của nhân loại – 'Tại sao tôi đã không thay đổi triệt để?' Đó là nghi vấn của tôi.

Người hỏi: Rất lý thú rằng con người bình thường quan tâm nhiều đến việc kiếm được một mục tiêu cho sự tham lam của anh ấy hay quan tâm đến chạy trốn khỏi mục tiêu của sự sợ hãi của anh ấy, hơn là quan tâm đến đưa ra nghi vấn, 'Tại sao tôi tham lam?' hay 'Tại sao tôi sợ hãi?'

K: Nghi vấn của bạn là gì, thưa bạn?

Người hỏi: Nó là nghi vấn này mà anh đã đưa ra: Tại sao tôi đã không thay đổi?

K: Hãy tự hỏi chính bạn, thưa bạn; hãy tự hỏi chính bạn. Tôi không đang cá nhân hay **b**t kính hay hỗn xược. Hãy tự hỏi chính bạn lý do tại sau ba mươi năm hay bốn mươi năm bạn vẫn chính xác là như bạn đã là – được bổ sung, dĩ nhiên, nhưng không thay **đ**i cốt lõi. Tại sao? Tôi thừa nhận rằng bất kỳ người nào chín chắn và lý luận sẽ đưa ra nghi vấn này.

Thưa bạn, bạn hiểu rõ điều gì tôi có ý qua từ ngữ 'thay đổi'?

Người hỏi: Không, thưa anh, tôi không hiểu rõ.

K: Qua 'thay đổi' tôi không có ý, ví dụ, sự khước từ Ấn giáo và sự chấp thuận Phật giáo, hay ngược lại. Bởi vì điều đó sẽ chỉ là sự lặp lại của cùng khuôn mẫu lặp đi và lặp lại.

Người hỏi: Vâng, thưa anh, nhưng chúng ta không thấy nó như cùng khuôn mẫu; chúng ta thấy nó như một khuôn mẫu khác hẳn.

K: Ví dụ sự ganh tỵ. Đó là một yếu tố chung cho mọi người và nó đã tạo ra nhiều rắc rối trong thế giới. Bạn thấy những hậu quả của sự ganh tỵ, nhưng bạn vẫn còn ganh tỵ. Tại sao bạn không – cơ bản – xóa sạch nó khỏi bộ não của bạn? Làm ơn, đừng khiến cho nó trở nên phức tạp. Quan sát bộ não đang ganh tỵ, và xóa sạch nó – tại sao việc đó không thể xảy

ra được? Tại sao bạn đã không thực hiện nó? Bạn liên tục nói về nó.

Người hỏi: Thưa anh, dường như có một loại nghịch lý, bởi vì tôi cảm thấy rằng trong cách nào đó đau khổ dường như cần thiết cho sự thay đổi 'cơ bản' này mà anh đang nói. Tuy nhiên, khi người ta đau khổ và tiếp tục chịu đựng đau khổ, nó có một ảnh hưởng gây đần độn cho cá thể mà đan g chịu đựng. Vì vậy, từ đó chúng ta đi đâu?

K: Thưa bạn, đầu tiên, không có sự phân chia giữa cái bên ngoài và cái bên trong; chúng là một. Bạn thấy điều này? Bạn thực sự thấy rằng cái bên ngoài, đó là, xã hội mà chúng ta sống trong đó, và mà chúng ta đã tạo ra, và cái bên trong, 'cái tôi', là gống hệt? Tôi là bộ phận của xã hội. Xã hội không khác biệt tôi. Đó là một trong những sự kiện cơ bản nhất. Liệu bạn, thực sự, công nhận sự kiện đó, và không chỉ đồng ý nó?

Thứ hai, có sự phân chia giữa bạn và tôi. Bạn phụ thuộc vào một nhóm người hay cộng đồng hay tôn giáo, và tôi phụ thuộc vào một nhóm người khác, một cộng đồng khác, một tôn giáo khác, và vân vân. Sự phân chia này được tạo ra bởi sự suy nghĩ và, vì vậy, nó phức tạp lạ lùng.

Lúc này, bạn nói, 'Tôi đau kổ, anh đau khổ, phầ n còn lại của nhân loại đau khổ'. Nhưng bạn không bao giờ hỏi, 'Liệu đau khổ này có thể kết thúc?'

Người hỏi: Thưa anh, anh **c** nói rằng hai nghi vấn - 'Liệu đau khổ có thể kết thúc?' và 'Tại sao tôi đã không thay đổi?' - là giống hệt nhau?

K: Chúng giống hệt nhau.

Người hỏi: Liệu đáp án cho cả hai nghi vấn là sự kiện rằng chúng ta không có đủ năng lượng?

K: Tôi sẽ không nói rằng bạn đã không có đủ năng lượng. Bạn có dư thừa năng lượng khi bạn muốn làm việc gì đó. Đúng chứ? Khi bạn muốn kiếm tiền, bạn làm việc hết sức để có được nó. Vì vậy, tôi không nghĩ nó là một vấn đề của năng lượng.

Người hỏi: Liệu không phải rằng chúng ta không muốn thay đổi bằng toàn thân tâm của chúng ta, hay sao? Tại sao sự ham muốn 'không đau khổ' hay sự ham muốn 'thay đổi cơ bản' – như anh diễn tả nó – lại bị tan biến quá dễ dàng trong chúng ta?

K: Liệu có phải bởi vì không có lợi lộc gì trong điều đó? Chúng ta là những người bị thúc đẩy bởi lợi lộc, đúng chứ? Chúng ta luôn luôn muốn một phần thưởng. Những bộ não của chúng ta bị quy định vào phần thưởng và hình phạt. Đúng chứ? Chúng ta làm việc như điên khùng rếu chúng ta có thể có một phần thưởng tại khúc cuối của nó – tiền bạc, chức vụ, địa vị, hạnh phúc, bất kỳ điều gì.

PJ: Thưa anh, tôi nghĩ chúng ta có thể thâm nhập sâu thêm một chút. Chúng ta đang nói về những giác quan và sự vận hành của chúng và...

K: Vâng.

PJ: Lúc này, những giác quan là năng lượng. Cái đó mà là phía bên ngoài là năng lượng.

K: Bạn đã thấy cách cọng cỏ vọt lên khỏi nền xi măng?

PJ: Nhưng cái gì ngăn cản năng lượng của những giác quan? Cái gì chen vào phương hướng của khả năng thực sự của nó?

K: Nó là tình tạng bị quy định của chúng ta? Nó là sự giáo dục của chúng ta? Bởi vì, như bạn biết, chúng ta luôn luôn được yêu cầu phải kiểm soát.

PJ: Vâng, thưa anh, nhưng tôi nghrằng phải có hạt giống nào đó, thấu triệt nào đó, cái đó đã có trách nhiệm cho lời

giảng này, chính xác là, chúng ta phải không chỉ rất cẩn thận với năng lượng của chúng ta nhưng cũng còn phải hướng dẫn nó đúng cách. Toàn ống và toàn giáo dục là, tôi cảm thấy, chỉ là một dẫn dắt của năng lượng này và, vì vậy, có lẽ trong chính nó, là một tiếp cận không đúng đắn.

K: Vâng.

PJ: Bởi vì điều gì cần thiết là sự bảo toàn của năng lượng. Lúc này, làm thế nào người ta bảo toàn năng lượng? Làm thế nào người ta sáng tao năng lượng?

K: Liệu bạn sẽ bảo toàn năng lượng? Hay liệu rằng bạn càng tiêu xài năng lượng nhiều bao nhiêu bạn càng có nhiều bấy nhiêu?

PJ: Nhưng anh cũng có thể cho phép năng lượng phung phí.

K: Đó chính xác là nó. Bạn thấy, đối với một người như 'K', không có xao nhãng hay chú ý.

PJ: Đây là điều huyền bí. Đối với 'K' không có sự xao nhãng trong cái trí; không có những nhỏ nhen.

Người hỏi: Cũng vậy, không có sự bận tâm.

K: Điều đó đúng.

Người hỏi: Trong chính đang nói, 'Tôẽ sbảo toàn năng lượng', có một đang dẫn dắt của năng lượng.

PJ: Không. Điều gì tôi đã nói là từ một quan điểm khác hẳn. Chúng ta thấy rằng năng lượng phân tán. Dù một con người có bao nhiều năng lượng, anh ấy luôn luôn đang phân tán nó. Phải có cái gì đó tại gốc rễ của nó.

K: Không, Pupul, chỉ quan sát. Bạn bị quy định từ niên thiếu vào ý trởng của phần thưởng và hình phạt này. Đúng chứ? Người mẹ của bạn nói, 'Mẹ sẽ cho con một cục kẹo. Nếu con không làm vệc này, mẹ sẽ phạt con'. Kh i bạn đi học, cùng nguyên ắc đó được tiếp tục: những điểm số tốt hơn trong những kỳ thi, và vân vân – bạn theo kịp chứ? Những bộ não

của chúng ta bị quy định vào phần thưởng và hình phạt. Đúng chứ? Thế là, bạn phung phí tất cả năng lượng của bạn để lần tránh hình phạt và kiếm được một phần thưởng. Và một phần thưởng trao tặng bạn năng lượng lạ thường.

PJ: Nhưng, thưa anh, thuộc một chất lượng khác hẳn.

K: Chờ đã, chờ đã. Tôi nói rằng một phần thưởng cho tôi năng lượng lạ thường để làm việc, làm việc, làm việc. Và sau đó bạn xuất hiện và bảo với tôi rằng phần thưởng và hình phạt này là một đang quy định, và rằng trong đó không có tự do. Thiên đàng không là một phần thưởng; khai sáng không là một phần thưởng. Nhưng tôi đã được giáo dục từ niên thiếu để tìm kiếm một phần thưởng. Vì vậy, có một trận chiến và tôi phung phí năng lượng của tôi trong trận chiến đó. Tôi mong muốn hạnh phúc; tôi mong muốn hòa bình. Và tôi thực hiện mọi việc để thúc đẩy điều đó.

PJ: Thưa anh, ống quá phức tạp đến độ tôi luôn luôn cố gắng giải quyết nó, tôi không bao giờ ngừng lại. Nhưng anh đã trao cho chúng tôi nột chìa khóa. Chìa khóa đó là sự vận hành tổng thể này của những giác quan. Liệu chúng ta có thể thâm nhập và khám phá nó?

K: Vâng, chúng ta hãy làm nó. (Đang cười, hỏi) Chúng ta không đang làm nó, hay sao?

PJ: Bởi vì điều đó xóa sạch mọi thứ, và không có gì phải được làm.

K: Liệu đang thấy và đang nghe là tách rời, hay chúng là một? Bạn hiểu rõ nghi vấn của tôi? Khi bạn nhận biết cái gì đó, ví dụ, nghi vấn này, liệu đang thấy của nó và đang nghe của nó là tách rời, và cũng vậy liệu có một đang suy nghĩ về nó? Bạn thấy, khoảnh khắc bạn suy nghĩ về nó, bạn không đang lắng nghe nghi vấn.

Mấu chốt là, liệu bạn có thể thấy, mà là, nhận biết, và nghe tại cùng một thời điểm? – không phải như hai cái riêng biệt. Bạn thấy, năm ngoái khi tôi đang nói chuyện với một người khoa học – một người sinh vật quan tâm đến thiên nhiên, và vân vân. Anhấy hỏi tôi , 'Ông nghe âm thanh ủa một cái cây? Ông nghe âm thanh của một cái cây, không phải khi nó đang chuyển động theo gió, nhưng khi nó tuyệt đối bất động, ví dụ, vào sáng sớm hay khi mặt trời lặn? Ông đã nghe một cái cây khi không có gió? Một cái cây có một chất lượng đặc trưng của âm thanh'. Và tôi đã nói, 'Vâng, một cái cây có một chất lượng đặc trưng của âm thanh'.

Liệu bạn có thể nghe và thấy âm thanh đó tại cùng thời điểm? Hay bạn phân chia nó? Bạn theo kịp điều gì tôi đang nói?

PJ: Tôi theo kịp, thưa anh.

K: Âm thanh, một mình nó, là một sự việc lạ thường, nhưng lúc này tôi không muốn thâm nhập nó.

Nghi vấn là liệu bạn có thể thấy cái gì đó mà không phân chia. Đó là **ấ**t cả mà tôi đang đưa ra. Thấy, nghe, cảm giác, ngửi, nếm – mà không có bất kỳ sự phân chia nào. Nó như thể bạn hoàn toàn thẩm thấu trong nó.

Người hỏi: Thưa anh, thường xuyên anh đã nói tầng thiền định là giác quan thứ sáu hay thứ bảy, và rằng nếu người ta không có nó, người ta đang mất mát nhiều lắm. Đối với anh bản chất cốt lõi của thiền định chính xác là gì?

K: Bản chất cốt lõi của thiền định là không bao giờ nhận biết rằng bạn đang thiền định. Liệu bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói? Nếu bạn cố gắng thiền định – ngồi trong một tư thế nào đó, ngồi yên lặng, hít thở và mọi loại ranh mãnh mà bạn đùa giỡn – vậy thì nó giống như bất kỳ công việc nào khác. Bạn chỉ muốn thành tựu. Và *thiền định không là một thành tựu*.

Nếu bạn thiền định theo một hệ thống, một phương pháp, và vân vân, vậy thì nó là một thành tựu. Tại khúc cuối của tất cả nó – nỗ lực của bạn, và vân vân – bạn nói, 'A! Cuối cùng tôi đã nhận được sự an bình!' (Những tiếng cười) Nó giống hệt như đang nói, 'Cuối cùng, tôi có một triệu đô la trong ngân hàng'. Trong thế giới kinh doanh bạn thực hiện việc này, việc này và việc này để kiếm được tiền bạc, nhưng bạn không thể thực hiện bất kỳ việc gì để kiếm được cái này. Bạn thấy, thiền định, đối với K, là cái gì đó mà không thể đạt được một cách có ý thức.

PJ: Liệu nó tách khỏi trạng thái đang thấy-đang lắng nghe? **K:** Trong chính nó đó là thiền định.

Người hỏi: Anh nói về 'một hiệp thông cùng thiên nhiên'. Ở đó dường như, đối với tôi, thiền định đang diễn ra một cách rất nhạy cảm khi có một hiệp thông cùng thiên nhiên – đặc biệt là loại hiệp thông mà anh diễn tả. Rủi thay, nhiều người, dù họ có lẽ thông minh đến chừng nào, cảm thấy rằng một tư thế hay một tiếp cận là rất có liên quan đến thiền định.

K: Tôi biết.

Người hỏi: Vì vậy, khi anh nói về thiền định, một thiền định trong đó ất cả những việc này bị xóa sạch, người ta bị hụt hẫng.

K: Bị hụt hẫng!

Người hỏi: Nhưng chúng tôi không bhụt hẫng trong cách anh có ý.

K: Bị hụt hẫng, bị hụt hẫng.

Người hỏi: Chúng tôi bị hụt hẫng trong hoang mang. **K:** Đang thực hiện tất cả việc này *là* sự hoang mang.

Người hỏi: Làm thế nào anh sẽ hướng dẫn chúng tôi thêm nữa để cho thiền đinh trở thành một thực sư?

K: Tôi không hiểu bạn có ý gì qua thiền định và thực sự. Xin lỗi, tôi không đang bông lơn, nhưng tôi thực sự không biết bạn có ý gì qua hai từ ngữ đó: thiền định và thực sự. Và cũng vậy, có lẽ, chúng ta đang lạc đề khỏi điều gì Pupulji đã bắt đầu.

Người hỏi: Tôi đưa ra nghi vấn đó liên quan đến toàn sự vận hành của những giác quan; bởi vì chất lượng rất khác biệt với thái độ thuộc công nghệ, thuộc khoa học. Người khoa học và người công nghệ chỉ quan tâm đến cái bên ngoài.

K: Không, thưa bạn. Họ cũng đang đưa ra những nghi vấn này. Như tôi đã kể cho bạn ngày hôm trước, chúng tôi được mời đến Los Alamos mà là Cơ quan thí nghiệm quốc gia của nước Mỹ. Họ quan tâm không chỉ đến thiền định, nhưng còn cả đến sự sáng tạo trong khoa học là gì. Bạn theo kịp chứ? Họ đang nghiên cứu vượt khỏi một tiếp cận thuần túy công nghệ đối với sống.

PJ: Thưa anh, không thể có nền tảng khác của sự sáng tạo – sự vận hành của những giác quan trong chính chúng là **rề**n tảng của sự sáng tạo.

K: Khi bạn đang quan sát toàn vũ trụ này, đang quan sát, không phải đang tìm kiếm một phần thưởng hay đang lần tránh hình phạt nhưng đang quan sát – đau khổ của những dân làng đó, ủa những cậu bé nhỏ xíu đó đang đi bộ đến trường mười hai dặm một ngày – trong chính đang quan sát đó có nhận biết vô cùng, tình yêu vô cùng, ân cần vô cùng. Bạn thấy, đang quan sát là không chỉ cùng những giác quan, bởi vì trong đang quan sát có chất lượng của tình yêu này, có chất lượng của ân cần này.

PJ: Vâng. Lúc này, chúng ta đang nhắm đến nó.

K: Vâng.

PJ: Cái gì thức dậy? Tôi nghĩ có thể quan sát – tôi đang nói về chính tôi – cùng tất cả những giác quan...

K: Đang thức dậy của tất cả những giác quan và sự trọn vẹn của nó – có một chất lượng của cái gì đó hoàn toàn khác hẳn trong điều đó.

PJ: Phải có việc gì đó đang bỏ lỡ bởi vì – cho phép tôi gải thích trong những từ ngữ khác – sự nổ tung đó của quả tim...

K: Đó là một cụm từ đúng – 'sự nổ tung của quả tim'.

PJ: Điều đó không xảy ra, thưa anh. Sự nổ tung của quả tim không xảy ra. Đó thực sự là mấu chốt nan giải.

K: Bạn sẽ nói rằng bộ não là trung tâm của tất cả những phản ứng thần kinh, thuộc về điện. Nó là trung tâm của tất cả sự suy nghĩ. Nó là trung tâm của tất cả sự rối loạn, của tất cả sự đau khổ, lo âu, phiền muộn, khao khát, thành tựu, và vân vân. Trong bộ não có một hoạt động rộng lớn của sự rối loạn và của sư mâu thuẫn.

Tình yêu không làđiều đó. Vì vậy, nó phải là cái gì đó phía bên ngoài bộ não. Chỉ theo dõi nó một cách hợp lý. Và chúng ta quan sát thiên nhiên, haữynghcon người khác...

PJ: Từ phía bên trong bộ não.

K: Vâng, chúng ta quan sát ừ phía bên trong bộ não. Ngày hôm qua chúng ta đang **do** bộ cùng một số người ở đây, và có sự yên lặng hoàn toàn mặc dù đã có những chiếc xe bò kéo, những đứa trẻ đang đạp xe, bạn biết, tất cả những ồn ào khác. Không có gì cả, chỉ còn lại sự yên lặng vô cùng. Và nó đã không yên ặng ở ngoài đó. Nó là yên lặng; toàn thế giới là yên lặng. Và bạn là yên lặng. Và bạn đã cảm thấy toàn quả đất như bộ phận của bạn.

PJ: Anh thấy, thưa anh, đây là câu nói *của anh*, và tôi đang lắng nghe.

K: Dĩ nhiên, nó có lẽ ngớ ngắn.

PJ: Nhưng sự kiện là rằng tôi không lau sạch nước mắt của một người khác.

K: Không.

PJ: Anh thấy, thưa anh, những giác quan đang đồng thời làm việc trao tặng bộ não sự rõ ràng kinh ngạc, một sáng tạo đang nảy mầm, đang sống mãnh liệt, nhưng nó không lauạch nước mắt của một người khác.

K: Không.

PJ: Tôi quan tâm đến cái gì mà lau sạch nước mắt của một người khác. Bởi vì nếu cái đó không hiện diện ở đó...

K: Chờ một chút. Liệu bộ não có thể – đó là nghi vấn của tôi – hoàn toàn bất động đến độ hoạt động của sự suy nghĩ đã hoàn toàn kết thúc trong tích tắc đó hay trong thời kỳ đó? Hay liệu bộ não luôn luôn đang huyên thuyên?

PJ: Liệu, thưa anh, điều duy nhất mà chính đáng là hoàn toàn thức dậy, đó là, cho những giác quan vận hành tột đỉnh và, vì vậy, thậm chí không bao giờ thắc mắc về cái khác lạ.

K: Dĩ nhiên. Thậm chí bạn không biết cái khác lạ. Làm thế nào ban có thể thắc mắc...?

PJ: ...cái gì phía bên ngoài hộp sọ.

K: Vâng, tất cả mọi việc mà tôi biết là cái gì bên trong hộp sọ. Đúng chứ? Và bạn xuất hiện và nói, 'Chừng nào bạn còn ở đó, bạn sẽ không giải quyết được điều gì cả'. Bạn chỉ rõ điều đó cho tôi. Và tôi lắng nghe bạn bởi vì tôi thấy sự hợp lý của tất cả điều này, ý nghĩa chung của tất cả điều này, và tôi nói, 'Hoàn toàn đúng'. Thế là tôi muốn biết cái gì khiến cho bộ não yên lặng – mặc dù nó có những nhịp điệu riêng của nó. Chúng ta **đ** thử mọi thứ, nhưng bộ não chưa bao giờ được yên lặng.

Thiền định không là yên lặng. Bạn cố gắng tạo ra yên lặng qua sự kiểm soát, qua mọi loại ranh mãnh. Nhưng đó không là bất động và vẻ đẹp của yên lặng. Thế là, chúng ta kết thúc ở đâu?

PJ: Anh thấy, thưa anh, mọi thứ khác đều do con người sáng chế. Chỉ *cái đó* là thiêng liêng và, ủi thay, chúng ta chỉ không biết làm thế nào để vuơn tới nó, làm thế nào để hiệp thông nó.

K: Ngày hôm trước tôi đã gặp một người. Anh ấy là một họa sĩ vĩ đại. Anh ấy đã nói với tôi, 'Việc gì con người đã tạo ra là điều đẹp đẽ nhất'. Đối với anh ấy, đó là sự kết thúc của nó. Sau đó, tôi chỉ vào một cái cây và nói, 'Không người nào đã tạo ra cái cây đó', và anh ấy đã bắt đầu thấy. 'Vâng', anh ấy đã nói, 'điều đó lý thú lắm'.

Rishi Valley Ngày 19 tháng 12 năm 1984

LIỆU CÓ MỘT THỜI GIAN CỦA KHÔNG-CHUYỂN ĐỘNG

RISHNAMURTI (K): Trưa nay khi đang ăn, chúng ta đang nói không nững về thời gian nhưng còn về bản chất của đối thoại. Như tôi hiểu rõ, một đối thoại là một nói chuyện giữa hai con người. Một đối thoại có thể là một bàn luận rất, rất hời họt. Nó cũng có thể là một nói chuyện diễn ra giữa hai con người rất tôn giáo – con người tôn giáo, không phải trong ý nghĩa thông thường của từ ngữ đó nhưng trong ý nghĩa rằng họ hoàn toàn được tự do khỏi tất cả truyền thống, khỏi tất cả những hệ thống và khỏi tất cả những uy quyền.

Chúng ta đang nói ề loại đối thoại này – một đối thoại mà không chỉ là một nói chuyện giữa hai con người, nhưng một đang chất vấn và một đang đáp lại nơi chính đang đáp lại thôi thúc một đang chất vấn sâu thẳm thêm nữa và vân vân. Trong loại đối thoại này, hai con người, bạn và tôi, hoàn toàn biến mất, và chỉ còn lại nghi vấn và đáp án. Chúng ta đồng ý điều đó?

PUPUL JAYAKAR (PJ): Tôi tra ứu từ ngữ 'đối thoại' trong tr điển, và đ phát giác ằng nó có thể là một nói chuyện giữa một nhóm nguời. Tất nhiên, nó không b giới han với hai nguời.

K: Vâng.

PJ: Nhưng bản chất cốt lõi của một đối thoại là đang thâm nhập vào điều gì đó. Lúc này, đối với tôi, dường như tất cả những vấn đề của cái trí...

K: Của bộ não; chúng ta hãy bám vào một từ ngữ đó.

PJ: Được rồi. Tôi muốn bắt đầu bằng nghi vấn này, cụ thể là, tất cả những vấn đề của bộ não đều bị sinh ra từ thời gian.

K: Bị sinh ra từ qui trình của thời gian.

PJ: Những vấn đề nảy sinh bởi vì bộ não thay đổi 'cái gì là' thành cái gì đó khác hẳn, và sự chuyển động của bộ não mà muốn thay đổi 'cái gì là' thành cái gì đó khác hẳn, tạo ra thời gian.

K: Liệu chúng ta có thể nói điều này rất đơn giản? Có cả thời gian thuộc vật chất lẫn thời gian thuộc tâm lý. Chờ một chút. Cho phép tôi thâm nhập n ó một chút xíu. Thời gian vật chất là đi từ đây đến đó; nó là bao phủ một khoảng cách nào đó từ một điểm đến một điểm khác. Thời gian vật chất là dựa vào mặt trời mọc và mặt trời lặn. Mọi chuyển động đều là một vấn đề của thời gian. Đúng chứ?

PJ: Vâng.

K: Lúc này, cũng có thời gian tâm lý – thời gian của đang trở thành cái gì đó. 'Tôi là cái này, tôi sẽ là cái kia.'

PJ: Vâng.

K: Cũng có toàn qui trình này của sự tiến hóa – cả thuộc tâm lý lẫn thuộc vật chất. Tất cả điều này khá đơn giản và rõ ràng, và tất cả chúng ta đều chấp nhận điều này. Đúng chứ? Lúc này, nghi vấn của tôi là: Liệu có một thời gian phía bên ngoài của sự chuyển động này mà chúng ta biết và gọi là thời gian? Đó là, liệu có một thời gian của không-chuyển động?

Chúng ta hãy thâm n**ậ**p chầm chậm điều này . Thời gian như chúng ta biết nó, là một chuyển động. Sự phân chia hay khoảng trống giữa một hành động và một hành động

khác, giữa một hiểu rõ và một hiểu rõ khác, là thời gian. Thời gian là nột chuyển động của sợ hãi. Thời gian cũng là hy vọng. Toàn chuyển động của quá khứ sang hiện tại sang tương lai thông thường được công nhận như thời gian. Đúng chứ? Chuyển động – của sự tiến hóa, của sự tăng trưởng, của sự thành tựu, của sự thực hiện, của trở thành cái gì đó – dính dáng đến thời gian. Khoảng trống giữa đang thấy cái gì đó, đang suy nghĩ về nó và đang hành động là thời gian.

Và tôi không hểu liệu có một thời gian – lúc này tôi đang tạm thời sử dụng từ ngữ đó cho đến khi chúng ta tìm được một từ ngữ khác – mà không phụ thuộc vào loại này.

PJ: Khi anh sử dụng từ ngữ 'thời gian' và nói rằng nó không phụ thuộc vào loại chuyển động, liệu nó phụ thuộc vào loại vât chất?

K: Vật chất như tôi hiểu rõ nó – tôi đã bàn luận vật chất đó cùng Dr Bohm và những người khác – là năng lượng rắn, vật chất là năng lượng được hiển thị. Cơ thể là năng lượng được hiển thi.

PJ: Anh thấy, thưa anh, bộ não là vật chất.

K: Vâng, bộ não là vật chất. Và sự suy nghĩ là một qui trình vât chất.

PJ: Chúng ta hãy khôngđề cập đến sự suy nghĩ trong chốc lát; chúng ta hãy sử dụng bộ não. Bộ não là vật chất. Lúc này trong vật chất đó, sự tiến hóa *phải* tồn tại.

K: Dĩ nhiên. Chúng ta là nững con khỉ tại một thời điểm. Dần dần, qua một triệu năm tiến hóa, chúng ta đã trở thành *những con người có trí khôn* – cái gì chúng ta là hiện nay.

PJ: Vâng, nhưng chúng ta liênếk sự tiến hóa đó với nội dung mà những tế bào não chứa đựng.

K: Tôi hoàn toàn không theo kp điều này. (*Quay về những người khác đang hiện diện*) Hãy thâm nhập và tham gia cùng chúng tôi. Hãy thâm nhập và bàn luận.

PJ: Cho phép tôi gải thích nó theo cách này: Anh đồng ý rằng bộ não là vật chất. Vì vậy, anh phải chấp nhận rằng sự tiến hóa là có sẵn trong chính bộ não, *bởi vì* nó là vật chất.

K: Chờ một chút! Tôi muốn rõ ràng về điều này. Bộ não là vật chất. Đó là một câu nói. Câu nói kế tiếp là gì?

PJ: Bước kế tiếp là, có một nội dung trong những tế bào não.

K: Mà là ký ức.

PJ: Vâng. Lúc này, chúng ta liên kết sự tiến hóa mà ở trong bộ não với sự tiến hóa trong ký ức.

K: Tôi thấy điều gì bạn đang cố gắng nhắm đến. Liệu ký ức là một qui trình của sự tiến hóa?

PJ: Tôi không nói ằng nó là qui trình của sự tiến hóa. Tôi nói rằng vấn đề nảy sinh bởi vì chúng ta áp dụng cho ký ức cùng những luật lệ như tồn tại trong vật chất.

K: Tôi không hiểu rõ.

PJ: Thưa anh, anh nói rằng bộ não là một vật chất.

K: Tất cả chúng ta đều đồng ý điều đó.

PJ: Vì vậy, sự tiến hóa phải có sẵn trong nó.

K: Tôi nghị ngờ liệu sự tiến hóa có sẵn trong vật chất.

PJ: Làm thế nào anh có thể nghi ngờ điều đó?

K: Tôi xin lỗi, tôi hoàn toàn không hiểu rõ.

PJ: Bộ não của con khỉ đột đã tiến hóa đến bộ não của con người. Vì vậy sự tiến hóa có sẵn trong bộ não vật chất.

K: Được rồi, tôi hiểu rõ. Bộ não mà là vật chất, đã tiến hóa...

PJ: Bên trong bộ não đó là nội dung của một triệu năm.

K: Vâng, hàng triệu năm của ký ức. Pupul, chỉ bám chặt nó. Liệu ký ức mà là hiểu biết, mà là trải nghiệm, qui trình thâu lượm, là một qui trình của thời gian?

PJ: Vâng. Nhưng lúc này tại sao anh mang thời gian vào nó?

K: Chúng ta đang bàn luận, tôi nghĩ, toàn ý tưởng của...

PJ: Đó là lý do tại sao tôi đã nói, Krishnaji, vấn đề là rằng chúng ta sử dụng nội dung của bộ não mà là ký ức và cảm thấy rằng có một thực thể mà có thể thay đổi nội dung đó của bộ não. Toàn qui trình của trở thành là điều đó; đó là thời gian của bên trong, thời gian của cái bên trong.

K: Vâng. Thời gian như đang trở thành; thời gian như đang tích lũy nhiều hiểu biết hơn – đang tến bộ nhiều hơn và nhiều hơn...

PJ: Và đang trở thành tốt lành hơn.

K: Tôi hiểu rõ rằng tất cả điều đó được hàm ý trong thời gian.

PJ: Chúng ta áp **d**ng qui trình của sự tiến hóa mà tồn tại trong bộ não vào nội dung trong bộ não. Nghi vấn của tôi là: Liệu có sự tiến hóa trong thời gian?

K: Sự tiến hóa là thời gian.

PJ: Nếu sự tiến hóa là thời gian, vậy thì tại sao nó không thể thích hợp với trở thành.

K: Chỉ thâm nhập chầm chậm, chiều nay tôi có lẽ chậm hiểu, nhưng tôi hoàn toàn không theo it. Trở thành hàm ý thời gian. Đúng chứ? 'Tôi là cái này, tôi sẽ là cái kia'.

PJ: Thưa anh, tôi đang nói tổng bộ não đã tiến hóa qua thời gian. Nghi tấn của tôi là: Liệu nội dung của bộ não mà không là gì ảc ngoại trừ một thâu lượm của những trải nghiệm và hiểu biết, giống hệt với bản chất của chính bộ não.

K: Tôi hiểu rõ.

PJ: Anh thấy, tất cả chúng ta đều biết rằng trở thành là ảo tưởng. Hiểu rõ điều đó rất đơn giản. Nhưng có cái gì đó còn nhiều hơn thế, và 'nhiều hơn thế' là rằng anh thực hiện một câu nói rằng có một thời gian phía bên ngoài của đồng hồ và

rằng có một thời gian phía bên trong da trở thành. Sau đó anh hỏi: Liệu có một thời gian khác mà không phụ thuộc vào hai loại này?

K: Đó là nghi vấn của tôi.

PJ: Lúc này, thời gian và không gian là một; thời gian và vật chất là một.

K: Thời gian là vật chất. Thời gian là năng lượng được thể hiện. Chính sự thể hiện là một qui trình của thời gian.

PJ: Thời gian không thể hiện diện nếu không có sự thể hiện.

K: Đó là đều gì tôi muốn thâm nhập. Liệu có một thời gian mà không thể hiện?

PJ: Thời gian bên trong này mà anh đang nói...

K: Làm ơn thâm nhập chầm chậm.

PJ: Khi anh nói ting nó không là kết quả của sự thể hiện, vây thì tại sao anh sử dụng từ ngữ 'thời gian'?

K: Lúc này tôi không có từ ngữ nào khác.

SUNANDA PATWARDHAN (**SP**): Liệu anh đang nói rằng chính nền tảng mà từ đó sự thể hiện sinh ra là một thời gian khác?

K: Từng phần. Có thể. Tôi đang thâm nhập điều đó...Liệu chúng ta có thể chuyển động tới cái gì khác? Tình yêu không thuộc thời gian...

PJ: Anh thấy, hãy tha thứ cho tôi khi nói như thế, thưa anh, khoảnh khắc anh sử dụng từ ngữ 'tình yêu', anh đã cắt đứt mặt đất khỏi hai bàn chân của chúng tôi.

K: Tai sao?

PJ: Bởi vì nó là một câu nói tuyệt đối. Và với những câu nói tuyệt đối, không bàn luận nào có thể được.

K: Chờ đã, Pupul. Đó là một câu nói hơi hơi không công bằng. Chúng ta đang cố gắng tìm ra sự vĩnh cửu là gì. Chúng ta đang cố gắng tìm ra một thực sự mà không thuộc thời gian.

Chúng ta bết rằng cái gì là *vật có chết* đều tăng trưởng và chết đi. Chúng ta đang hỏi liệu có một tình tạng hay một chuyển động không thuộc thời gian và vượt khỏi thời gian. Ban hiểu rõ chứ?

PJ: Tôi hiểu rõ, thưa anh.

K: Mà có nghĩa, liệu có một hoạt động không thời gian mà là vô hạn và không đo lường được? Bạn thấy, chúng ta đang sử dụng những từ ngữ để đo lường cái không thể đo lường được, và những từ ngữ của chúng ta đã trở thành thời gian. Bạn nắm được điều gì tôi đang nói? Chúng ta hãy thâm nhập chầm chậm. Những từ ngữ đã trở thành thời gian và cùng những từ ngữ đó chúng ta đang đo lường một tình trạng mà không thể đo lường được, và cái mà không th đo lường được không thuộc thời gian.

PJ: Lúc này, chúng ta hãy thâm nặp vào nó. Chúng ta biết thời gian như quá khứ, như hiện tại và như tương lai. Chúng ta chiếu rọi tương lai. Cái gì là bản chất hay, nói cách khác, cái gì là sự nhận biết của khoảnh khắc đó mà là sự thật duy nhất?

K: Chờ đã. Chúng ta hãy thâm nhập điều đó – đang thấy và đang làm, 'tôi phải làm', 'tôi sẽ trở thành'. Lúc này, tương lai là quá khír đang tự bổ sung chính nó. Đó là thời gian. Lúc này, cũng có một hành động không thời gian, một hành động mà là hành **ệ**thg -nhận biết. Trong hành động không thời gian, đó là, trong hành**ệt**g -nhận biết, không có khảng ngừng. Đúng chứ? Làm ơn lãy thâm nhập chầm chậm, nếu bạn muốn hiểu rõ nó.

PJ: Thậm chí trước khi tôi có thể thâm nhập điều này, tôi muốn thâm nhập 'đang bổ sung trong hiện tại' này là gì.

K: Sự bổ sung này trong hiện tại là gì? Điều đó rất đơn giản.

PJ: Khoảnh khắc thực sự của...là gì?

K: Sự suy nghĩ? Tôi sợ hãi quá khứ và tôi gặp gỡ hiện tại. Sự suy nghĩ tự bổ sung chính nó và tiếp tục, nhưng nó vẫn còn là 'sơ hãi'.

PJ: Nhưng liệu chúng ta có thể thâm nhập khoảnh khắc đó nơi sự bổ sung này xảy ra.

K: Vâng. Tôi sợ hãi việc gì có thể xảy ra ngày mai, nhưng ngày mai là cả trong ngày hôm nay lẫn trong ngày hôm qua. Chờ một chút. Chúng ta hãy giải thích nó rất rõ ràng. Hiện tại, 'ngay lúc này', là quá khứ và tương lai. Hiện tại chứa đưng cái đó.

PJ: Nhưng một nhận biết trong hiện tại phủ nhận cả quá khứ lẫn tương lai.

K: Đó là đều gì tôi đang nói. Nhưng sự nhận biết đ òi hỏi một trạng thái không-quá khứ. Sự nhận biết là không-thời gian. Đó là nó.

Tôi nhận biết. Tôi đầy những thành kiến, những hiểu biết, những kết luận, những nhận thức, những tin tưởng, và cùng điều đó tôi quan sát hiện tại. Và hện tại đó được bổ sung bởi sự thách thức – tôi có t thay thế những niềm tin nào đó nhưng tôi tỉn còn ở trong cùng cánh đồng. Hiện tại được bổ sung và thế là tương lai là cái bổ sung.

PJ: Vâng, nhưng đây là một trạng thái nơi điểm mấu chốt đó của sự nhận biết...

K: Không có điểm mấu chốt của sự nhận biết ở đây.

PJ: Khi anh nói ể một thời gian mà không phụ thuộc vào hai điều này − quá khứ và tương lai − chắc chắn nó là yếu tố cốt lõi của sự nhận biết này của 'ngay lúc này'.

K: Vâng, và sự nhận biết đó không thuộc thời gian. Bởi vì sự nhận biết đó không chứa đựng quá khứ.

PJ: 'Ngay lúc này' là gì?

K: 'Ngay lúc này' là quá khứ và hiện tại.

PJ: Liệu thực sự nó là điều đó?

K: Vâng, điều đó là 'ngay lúc này'.

PJ: Tôi muốn nghi ngờ điều đó.

K: 'Ngay lúc này' là ất cả thời gian: thời gian quá khứ, thời gian tương lai và thời gian hiện tại.

PJ: Lúc này, anh thấy, anh có thể trải nghiệm thời gian quá khứ, và anh có thể trải nghiệm thời gian tương lai bởi vì anh chiếu rọi, nhưng đang trải nghiệm của 'tất cả thời gian' là gì?

K: Bạn không thể trải nghiệm nó.

PJ: Anh thấy, đây chính xác là điều gì tôi đang cố gắng nhắm đến – quá khứ đó anh có thể trải nghiệm...

K: Bạn có thể chiếu rọi tương lai và trải nghiệm nó mà không trải qua nó.

PJ: Vâng; nhưng trải nghiệm này của tất cả thời gian không là một trải nghiệm.

K: Không; tôi đang nói đều đó. Sự trải nghiệm hàm ý người trải nghiệm mà đang trải nghiệm. Sự trải nghiệm thuộc thời gian.

PJ: Vì vậy anh nói rằng 'ngay lúc này' chứa đựng quá khứ và tương lai, chính xác nó có nghĩa gì? Làm thế nào anh tiếp xúc nó? Đều gì tôi đang cố gắng nói là, chúng ta có thể sử dụng những từ ngữ để diễn tả cái sự việc này.

K: Tôi nắm được nó.

PJ: Nhưng liệu có khi nào có một tiếp xúc thực sự cùng cái sự việc này?

K: À há. (Đang phủ nhận) Bạn đang sử dụng từ ngữ 'tiếp xúc' trong ý nghĩa của tiếp xúc tôi, tiếp xúc bạn.

PJ: Không, không phải vậy. Tôi đang nói tầng nó không thể được tiếp xúc bởi tôi hay không có tôi.

K: Không, không, không.

PJ: Chỉ thấy điều này, thưa anh, làm ơn. Anh nói rằng cả quá khứ lẫn hiện tại đều được chứa đựng trong 'ngay lúc này'.

Tôi hỏi: 'Ngay lúc này' này là gì?

K: Tôi sẽ nói cho bạn 'ngay lúc này' này là gì.

SP: Liệu tôi có thể nói điều gì đó?

K: Dĩ nhiên, mọi người đều có thể nói.

SP: Pupul, 'cái gì là' là hện tại. Cho phép tôi giải thích nó theo cách này. Sợ hãi là 'cái gì là'. Nó là 'ngay lúc này'. Mặc dù nó là 'cái gì là', toàn bộ ở trong 'cái gì là'.

PJ: Nhưng cái gì là 'cái gì là'?

K: Pupul đang bỏi: Làm thế nào người ta thấy hay khẳng định rằng quá khứ được chứa đựng trong hiện tại? Liệu người ta thực sự trải nghiệm việc này, liệu người ta thực sự thấy nó hay liệu nó là một lý thuyết?

SP: Tôi nghĩ...

K: Hãy lắng nghe nghi vấn trước.

SP: Tôi hiểu rõ nó.

K: Chờ đã, cẩn thận; đừng nói 'Tôi hiểu rõ'; thâm nhập nó một chút xíu nữa. Pupul đang hỏi: Đều gì khiến cho bạn chắc chắn rằng quá khứ được chứa đựng trong hiện tại? Liệu nó là một ý tưởng, liệu nó là một lý thuyết hay liệu bạn thấy toàn hàm ý của điều đó? Bạn có một thấu triệt vào điều đó?

SP: Thông thường chúng tôi không nhận được thấu triệt.

K: Vì vậy, bạn đang nói theo lý thuyết.

PJ: Krishnaji đang hỏi liệu có một thời gian mà không là thời gian thuộc đường thẳng của cái bên ngoài hay thời gian của đang trở thành. Anh ấy đưa ra một nghi vấn: Liệu có một thời gian mà độc lập khỏi cả hai loại thời gian này?

K: Đó là tất cả.

PJ: Ít ra đối với tôi, sự nhận biết duy nhất nơi sự bộc lộ của cái này hay thấu triệt cái này có thể hiện diện là trong hiện

tại. Lúc này, làm thế nào tôi đến 'ngay lúc này' này, của sự tồn tại?

K: Bạn không thể đến nó.

PJ: Vâng. Anh không thể đến nó – vậy thì?

K: Bạn không thể trải nghiệm nó; bạn không thể hình dung nó.

PJ: Vâng.

K: Thấy điều gì đã xảy ra. Pupul, thấy điều gì đã xảy ra. Bạn không thể trải nghiệm nó, nhưng bộ não của bạn bị quy định để trải nghiệm. Bộ não của bạn bị quy định vào sự hiểu biết, bị quy định vào sự đo lường trong những từ ngữ. Nhưng *cái này* không thể được tiếp cận theo cách đó. Và đây là nơi những cái trí tôn giáo gặp gỡ – bạn theo kịp chứ? – bởi vì họ đã xóa sạch những lý thuyết, họ đã xóa sạch những ý tuởng và những khái niệm. Họ giải quyết tình trạng thực sự. Và đó là nơi sự thâm nhập tôn giáo bắt đầu . Nhưng bạn đang tìm hiểu những lý thuyết, và thế là, bạn sẽ mãi mãi loanh quanh với nó.

PJ: Liệu có thể thâm nhập t**ờ**i gian này mà không thuộc...này?

K: Vâng, có tlể. Có thể trong ý nghĩa, bạn có lẽ sử dụng những từ ngữ, nhưng những từ ngữ không là sự kiện. Bạn không thể đo lường *cái này* bằng những từ ngữ.

PJ: Bởi vì không có những từ ngữ, khoảnh khắc những từ ngữ kết thúc...

K: Không, không; cẩn thận, cẩn thận. Nghi vấn vẫn còn.

PJ: Đây không là đều gì đó lạ thường lắm, bởi vì nếu nghi vấn vẫn còn, nhưng n**ữ**ng ngư ời đưa ra nghi vấn không còn...

K: Vâng. Nghi vấn vẫn còn và những người đưa ra nghi vấn không hiện diện.

RADHIKA HERZBERGER (RH): Vậy thì, liệu nó là một nghi vấn bằng từ ngữ?

K: Không.

ACIT CHANDMAL (AC): Nghi vấn vận hành trên cái gì?

K: Tôi đã nói: Sự nhận biết có nghĩa là không có người nhận biết. Hãy thấy sự hàm ý của điều đó là gì. Người nhận biết là quá khứ và tương lai. Nhưng sự nhận biết là ngay lúc này. Vì vậy, nó là không-thời gian giống hệt như hành động là không-thời gian.

PJ: Thế là, trong sự nhận biết đó, quá khứ và tương lai bị triệt tiêu hoàn toàn.

SP: Tôi muốn đưa ra một nghi vấn: Sự liên quan của sự nhận biết với vật được nhận biết là gì?

K: Không có sự liên quan.

PJ: Tôi đã đưa ra rật nghi vấn: 'Ngay lúc này' là gì? Krishnaji bắt đầu bằng cách nói rằng nó chứa đựng quá khứ, hiện tại và tương lai. Sau đó, nghi vấn kế tiếp là: Làm thế nào tôi tiếp xúc nó? Đối với nghi vấn đó, Krishnaji đã trả lời: Nó không thể được tiếp xúc; chỉ có thể có sự nhận biết. Lúc này đang lắng nghe đó đang xảy ra trong trạng thái này của sự nhận biết, trong trạng thái này của đối thoại – đó là lý do tại sao tôi mang vào đối thoại – xóa sạch...này.

K: Bạn thấy điều gì đang xảy ra lúc này? Đang lắng nghe không thuộc thời gian. Nếu tôi lắng nghe, nó là ngay lúc này. Ban hiểu rõ chứ, thưa ban?

AC: Tôi hiểu rõ điều đó, thưa anh.

K: Vì vậy, chú ý không có thời gian. Và vì vậy, không có thời gian thẳng cũng như thời gian ngang.

AC: Tôi hiểu rõ. Trong trạng thái đó có một nhận biết của cái gì? Ai hay cái gìđang lắng nghe hay đang thâm nhập trạng thái đó? Làm thế nào anh có thể đưa ra một nghi vấn?

K: Bạn có thể. Tôi sẽ chỉ nó cho bạn trong chốc lát.

PJ: Nó có thể. Từ chính đang lắng nghe, nghi vấn nảy ra.

AC: Liệu nghi vấn nảy ra từ chính nó?

K: Cẩn thận, Pupul, cẩn thận. Làm ơn, đừng lý thuyết.

PJ: Tôi không đang lý thuyết, thưa anh.

K: Tôi không đang nói rằng bạn đang lý thuyết. Tôi chỉ đang nói hãy rất cần thận; lý thuyết và suy đoán không vào cái này được. Tôi đang nói rằng sự nhận biết là không-thời gian.

PJ: Vâng, vậy thì tôi đưa ra một nghi vấn cho anh: Liệu có thể thâm nhập?

K: Có, tôi nói, có. Nhưng, làm ơn, hãy nhận ra điều gì đã xảy ra trước khi chúng ta thâm nhập. Cái trí đã tự xóa sạch tất cả những ý tưởng, tất cả những lý thuyết, tất cả những hy vọng, tất cả những ham muốn. Lúc này nóở trong một trạng th ái của rõ ràng. Đúng chứ? Thế là, trong trạng thái đó, bạn có thể thâm nhập một cách không từ ngữ. Đó là đều gì tôi muốn nhắm đến.

AC: Tôi không hiểu rõ.

K: Theo dõi, thưa bạn, tôi nói cho bạn – chỉ lắng nghe – tình yêu không thuộc thời gian. Đúng chứ? Tôi nói cho bạn điều đó. Bạn lắng nghe điều đó như thế nào? Phản ứng của bạn đến điều đó là gì? Đầu tiên bạn nghe những từ ngữ – những từ ngữ đó có một ý nghĩa nào đó và những từ ngữ đó đang giải thích tùy theo nền quá khứ của bạn, tùy theo trí năng của bạn, khả năng cảm xúc của bạn, cảm thấy thương yêu của bạn, và vân vân. Bạn nghe tất cả điều này. Nhưng liệu bạn có thể lắng nghe, lắng nghe sự thật của nó? Bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói?

AC: Tôi không nghĩ tôi có thể lắng nghe. Tôi đang lắng nghe những từ ngữ. Làm thế nào anh có thể tách rời những từ ngữ khỏi phần còn lại của nó?

K: Ô, có, bạn có thể. Từ ngữ không là sự kiện.

AC: Vâng, và vì vậy trong khi đang lắng nghe những từ ngữ, tôi không thể lắng nghe sự kiện được nói. Làm thế nào tôi có thể lắng nghe được?

K: Thưa bạn, bạn không hiểu rõ sự thật đơn giản của nó, hay sao? Tình yêu không thuộc thời gian.

AC: Nó không thể có bất kỳ ý nghĩa nào.

K: Lúc này, hãy có **ột** đối thoại cùng tôi. Đừng nói một cách phân loại rằng nó không có ý nghĩa.

AC: Thưa anh, nghi vấn kế tiếp là: Anh có ý gì qua từ ngữ 'tình yêu'? Anh có ý gì qua...

K: Chúng ta có thể thâm nhập tất cả điều đó. Nhưng chúng ta phải nhớ rằng sự diễn tả bằng từ ngữ không là sự kiện đó.

PJ: Tôi hỏi: Làm thế nào anh lắng nghe? Đó không là nghi vấn quan trọng, hay sao?

SP: Không, nghi vấn này không thể trả lời được.

PJ: Tôi sẽ trả lời nghi vấn của anh ấy: Làm thế nào anh lắng nghe? Mà không diễn giải mọi thứ vào ký ức.

Tôi nói rằng trong một đối thoại cùng Krishnaji bạn có thể lắng nghe mà không có sự suy nghĩ đang vận hành và, tuy nhiên, hểu rõ trọn vẹn anh ấy đang nói gì. Do bởi đang lắng nghe tại những chiều sâu như thế mà nó – câu nói, nghi vấn, 'cái gì là' – mở toang, nó kể cho bạn; không có hành động nào khác.

SP: Pupulji, sự hiểu rõ của câu nói 'Tình yêu không thuộc thời gian' là gì?

PJ: Không có sự hiểu rõ.

K: Tình yêu không thuộc thời gian.

PJ: Anh nhận được một hương thơm...

K: Chờ đã, chờ đã. Tôi không thể giải thích nó cho bạn. Hãy có một đối thoại liên quan đến điều đó. Đây là một câu nói

mà K đã thực hiên: Tình yêu không thuộc thời gian. Bạn hiểu rõ vẻ đẹp, chiều sâu của nó? Hãy có một đối thoại liên quan đến điều đó.

SP: Tôi hiểu rõ rằng tình yêu không là sự quyến luyến. Tôi hiểu rõ rằng nơi nào sự ghen tuông hiện diện, tình yêu không hiện diện.

K: Đó là đang phân tích.

SP: Không, tôi bết điều đó. Nhưng, bất kể tất cả đối thoại này, trạng thái này của tình yêu mà không thuộc thời gian...

PJ: Sunanda, bạn không bao giờ có thể sử dụng những từ ngữ để mở toang câu nói này. Tha th cho tôi khi phải nói như thế.

K: Bạn đang sử dụng mảnh trí năng của bạn. Bạn đang sử dụng một khả năng hoàn toàn khác hẳn. Tất cả chúng ta đều được đào tạo, tha thứ cho tôi khi nói như thế, để có trí năng cao độ. Một người nghèo nàn không sáng sủa lắm, đã không vượt qua những kỳ thi và những nghề nghiệp bảo đảm, sẽ hiểu rõ một câu nói đơn giản như thế này. Ít ra tôi *nghĩ* anh ấy sẽ hiểu rõ.

AC: Thưa anh, liệu tôi được phép quay lại? Làm thế nào có thể thâm nhập trạng thái của sự nhận biết?

K: Thưa bạn, chỉ lắng nghe, tôi sẽ chỉ nó cho bạn. Tôi nói với bạn, 'Tình yêu không thuộc thời gian'. Đối với tôi đó là một sự kiện lạ thường; nó là sự thật. Bạn nói, 'Tôi thực sự không hiểu rõ anh'. Và tôi nói với bạn, 'Bạn sẽ không hiểu rõ nó theo cách bạn muốn hiểu rõ nó, bởi vì bạn muốn hiểu rõ nó qua qui trình trí ăng'. Bạn nhận được điều gì tôi đang nói?

Bạn sẽ không hiểu rõ nó bởi vì bạn muốn hiểu rõ nó qua qui trình trí **ă**ng: qua sự tranh luận, qua một qui trình phản ứng, một đối đáp qua lại liên tục của những từ ngữ. Tôi

nói rằng bạn sẽ không hiểu rõ nó qua cách đó. Bạn có lẽ nói rằng đó là dụng cụ duy nhất mà bạn có – có một đối thoại đang xảy ra ngay lúc này – và tôi trả lời, 'Nhìn kìa, có một dụng cụ hoàn toàn khác hẳn. Tôi sẽ nói cho bạn dụng cụ đó là gì nếu bạn có thể gạt đi trọng tải nặng nề của sự hiểu biết thuộc thời gian'.

AC: Anh gạt đi dụng cụ trí năng của anh, thay vì sự hiểu biết?

K: Không, đĩ nhiên không. Tôi đã nói sự hiểu biết. Sự hiểu biết là sư tiến hóa.

AC: Tôi hiểu rõ điều đó – mà có nghĩa anh đang nói rằng dụng cụ trí năng...

K: Điều này gây hứng thú tôi. Liệu có một hiểu rõ, một thấu triệt, một nhận biết tức khắc mà không từ ngữ, mà không phân tích, mà không mang tất cả sự hiểu biết của bạn vào nó? Ô có, thưa bạn.

AC: Tôi hiểu rõ điều đó, thưa anh.

K: Vậy là, nếu bạn hiểu rõ rằng có một trạng thái nơi những từ ngữ đã mất đi nghĩa lý của nó, nhưng rằng có sự nhận biết thuần khiết của cái gì đó, bạn sẽ thâm nhập sự nhận biết đó. Tôi sẽ chỉ nó cho ban.

AC: Làm thế nào tôi có thể thâm nhập trạng thái đó?

K: Tôi sẽ chỉ nó cho bạn.

PJ: Liệu anh có thể bàn luận điều đó?

K: Bạn không thể bàn luận nó.

AC: Vâng. Anh không thể, bởi vì làm thế nào người ta thâm nhập mà không có từ ngữ? Anh thấy, trạng thái này, đối với tôi, là khúc cuối của sự thâm nhập, không phải khởi đầu của sự thâm nhập.

K: Được rồi, nếu nó là khúc cuối của sự thâm nhập, liệu bạn ngừng lại ở đó? Bộ não – liệu nó thấy điều này? Vậy thì, đó là kết thúc. Bạn theo kịp chưa?

AC: Vâng, tôi theo kịp. **K:** Ban nhân được nó?

AC: Vâng.

K: Liệu bạn nhận được nó? Liệu bạn nhận được nó mà bộ não nói, 'Vâng, đó là kết thúc'?

AC: Không, bộ não không nói nó. Năng lượng trôi đi. Bộ não không thể duy trì mức độ đó của năng lượng – nó trôi đi.

K: Ngược lại.

AC: Thưa anh, nếu có năng lượng, không có thâm nhập hay nghi vấn thêm nữa.

K: Tôi đồng ý.

Madras Ngày 28 tháng 12 năm 1985

PHẦN II

SINH TÒN THUỘC SINH HỌC VÀ THÔNG MINH

PUPUL JAYAKAR (PJ): Có điều gì đó mà Krishnaji đã nói trong nói chuện của anh ngày hôm qua. Tôi không biết liệu nó có thể làm chủ đề trong bàn luận này. Nó là một câu phát biểu rất kinh ngạc. Nghi vấn anh đã đưa ra là, liệu những tế bào não có thể tự xóa sạch chính chúng khỏi mọi thứ, ngoại trừ chuyển động của sự sinh tồn, sự cần thiết thuộc sinh học thuần túy, mà một mình nó, làm cho các cơ quan cơ thể tồn tại? Dường như Krishnaji gợi ý rằng, trước khi bất kỳ chuyển động nào trong kích thước mới mẻ có thể xảy ra, sự xóa sạch hoàn toàn này đến mức độ thành một phiến đá trơ trụi, láng bóng là cốt lõi. Trong một ý nghĩa, anh ấy trở lại một vị trí hoàn toàn thuộc vật chất.

P. Y. DESHPANDE (PYD): Nếu anh có sự sinh tồn như kích thước của sự tồn tại, không có kích thước nào khác. Liệu chúng ta có thể thâm nhập theo phương hướng này? Liệu một xóa sạch mọi yếu tố của ý thức như chúng ta đã hiểu rõ nó, có thể xảy ra được? Chúng ta luôn luôn khẳng định rằng con người là cái gì đó còn nhiều hơn cả sự thôi thúc cho sinh tồn.

MAURICE FRIEDMAN (MF): Những tế bào não không là kho lưu trữ của văn hóa hay sao?

PJ: Nếu anh tước đoạt con người khỏi mọi yếu tố thuộc tâm lý ngoại trừ sự thôi thúc cho sinh ồn thuộc cơ thể, làm thế nào anh ấy không khác biệt với thú vật?

J. KRISHNAMURTI (K): Chúng ta bư cả sự sinh tồn thuộc sinh học lẫn thuộc tâm lý. Nhưng những yếu tố cho sự sinh tồn thuộc tâm lý, như chủ nghĩa quốc gia, đã khiến cho sự sinh tồn thuộc sinh học đó hầu như không thể được. Sự phân chia thuộc tâm lý đang luy diệt vẻ đẹp của sinh tồn. Liệu người ta có thể xóa sạch con người khỏi tất cả những yếu tố thuộc tâm lý?

PJ: Ngoại trừ yếu tố thuộc tâm lý và sinh học, liệu có bất kỳ yếu tố nào khác? Anh đã nói về xóa sạch chính anh khỏi tất cả những yếu tố. Tôi đang hỏi anh, liệu có bất kỳ yếu tố nào khác ngoại trừ yếu tố sinh học và tâm lý?

K: Như chúng ta bất được, đây là hai yếu tố duy nhất vận hành trong con người.

MF: Liệu không có một yếu tố như sự sinh tồn thuộc tâm lý, tách khỏi sự sinh tồn thuộc hệ thần kinh cơ thể, hay sao?

K: Mà có ngha sự sinh tồn của cái tinh thần. Cái tinh thần mà là kết quả của môi trường và của di sản. Chiều hôm qua khi chúng ta **ử** dụng từ ngữ 'ý thức', chúng ta đã nói tổng thể của ý thức là nội dung của ý thức. Nội dung của ý thức là sự xung đột, sự đau khổ; tổng thể của điều đó là ý thức.

PYD: Anh cũng đã nói rằng thông minh còn thâm sâu lư ý thức.

K: Hãy chờ đã. Chúng ta đã nói rằng hiểu rõ về sự kiện của ý thức và vượt khỏi nó, là thông minh. Bạn không thể đến thông minh đó rếu ý thức này ở trong xung đột. Lúc này tất cả mọi điều mà chúng ta biết là sự sinh tồn thuộc sinh học và sự sinh tồn của ý thức thuộc tâm lý. Nghi vấn kế tiếp là gì?

PJ: Ngày hôm qua anh **a** nói hay hàm ýàng có một cần thiết phải xóa sạch ý thức khỏi mọi thứ ngoại trừ những yếu tố mà bảo đảm cho sự sinh tồn thuộc sinh học.

K: Bạn không thể xóa sạch toàn nội dung của ý thức thuộc tâm lý hay sao? Trong đang xóạch đó, thông minh ận hành. Lúc đó chỉ còn lại những yếu tố mà bảo đảm sự sinh tồn thuộc sinh học và thông minh – không còn thứ gì khác.

PJ: Ngày hôm qua anh đã không nói về thông minh. Anh đã nói: Khi có một xóa sạch hoàn toàn của ý thức và không còn thứ gì khác, sự vận hành đó là chuyển động thuộc sinh học của sự sinh tồn; chính là chuyển động đó mà nhận biết. Liệu có một thấy như thế?

K: Lúc đó, cái trí không chỉ là yếu tố-sinh tồn, nhưng còn có một chất lượng khác trong nó mà nhận biết.

PJ: Chất lượng đó là gì?

K: 'K' đã nói gì ngày hôm qua?

PJ: Anh ta đã nói rằng có một xóa sạch của ý thức, và rằng chỉ có chuyển động của sinh tồn trong yên lặng. Và sự yên lặng đó thấy.

K: Hoàn toàn đúng. Lúc này **s**ự yên lặng là gì? Bản chất của sự yên lặng là gì?

P: Không, thưa anh. Thấy đó là cái gì đó mà chúng ta có thể khẳng định. Nhưng điều gì đó đã được nói ngày hôm qua và, vì vậy, chúng ta không thể không hỏi: Nếu con người được xóa sạch mọi thứ mà chúng ta nghĩ là những yếu tố khiến cho anh ấy là con người...

K: Mà là xung đột, đau khổ.

PJ: Không những điều đó, nhưng còn cả từ bi...

S. BALASUNDARAM (SB): Chúng ta nghĩ rằng con người, như đối nghịch với động vật, là loài người. Những đặc tính mà khiến cho con người khác biệt với động vật là gì? Thông minh, khả năng phân tích, ngôn ngữ.

PYD: Con người là một động vật mà sử dụng ngôn ngữ. Ngôn ngữ và con người có liên quan lẫn nhau. Và đây là dấu

hiệu của con người mà phân biệt anh ấy khỏi phần còn lại của thế giới động vật. Ngôn ngữ giúp đỡ anh ấy có thể nói 'tôi là tôi'. Và khảonh khắc anh ấy vượt khỏi nó, anh ấy phỏng đoán, chiếu rọi; anh ấy nói, 'tôi là tôi, và trong "tôi" đó bạn có thể chứa đựng toàn vũ trụ'. Không có ngôn nữ cho những loài khác.

SB: Và một điều nữa. Do bởi ngôn ngữ, con người đã có thể phát triển văn hóa, và anh ấy không thể quay lại chặng đường sinh học.

PYD: Trong hai mươi lăm ngàn năm của sự tiến hóa, của sự suy nghĩ, của nói và vân vân, chẳng có bao nhiều thay đổi trong con người; môi trường đã thay đổi nhưng, tại cơ bản, chẳng có bao nhiều thay đổi trong con người.

K: Vâng.

PJ: Người ta nói đúng, hay tôi đồng ý điều gì Balasundaram hay Deshpande nói, nhưng vẫn vậy tôi nhận biết rằng 'tôi hiện diện'. Câu nói đó là nó hiện diện nơi nào.

K: Balasundaram đang nói rất đơn giản: xóa sạch con người khỏi tất cả những yếu tố thuộc tâm lý, vậy thì sự khác biệt giữa động vật và con người là gì? Ô, có một khác biệt vô cùng.

PJ: Khoảnh khắc anh thừa nhận một khác biệt, anh đang thâm nhập điều gì đó khác nữa.

SB: Con người nhận biết được chính bản thân anh ấy và động vật lại không nhận biết được; đó là sự khác biệt duy nhất.

K: Chúng ta hãy qua**y**i.l Có sự sinh tồn thuộc tâm lý. Chúng ta muốn sinh tồn thuộc tâm lý và cũng cả thuộc sinh học.

PYD: Tôi nói rằng có cái gì đó khác nữa.

K: Chúng ta **ẽ** phải tìm ra. Chỉ giả định rằng có cái gì đó khác nữa không có ý nghĩa gì cả.

PYD: Nhưng anh nói ằng tất cả những khía cạnh khác của con người đã kết thúc.

K: Khi xung đột, đau khổ, phiền muộn đã kết thúc...

PJ: Cũng cả sự tưởng tượng, sự thắc mắc, sự ưa thích – tất cả mọi thứ mà đã khiến cho con người vươn ra, thâu vào.

K: 'K' đã nói cả cái bên ngoài lẫn cái bên trong.

P: Vâng, nó là cùng chu**ể**n động. Khi anh nói rằng tất cả điều này phải được xóa sạch, việc gì xảy ra? Liệu đó là chính đáng khi lỏi như thế? Liệu chúng ta, trong bàn luận, trong thâm nhập điều này, có thể nhận được cảm thấy của đang xóa sạch đó, đang thấy đó?

K: Chúng ta đã nói rằng thông minh vượt khỏi ý thức và rằng khi cái trí được xóa sạch khỏi những yếu tố thuộc tâm lý, trong chính đang xóa sạch đó có sự phơi bày của thông minh này. Hay thông minh lện diện trong c hính đang xóa sạch. Có sự sinh tồn thuộc sinh học và có thông minh. Đó là tất cả.

Thông minh không có di sản. Ý thức có di sản. Bên trong cánh đồng của ý thức, chúng ta þ trói buộc trong sự trở thành. Bên trong cánh đồng đó, chúng ta đang ố gắng trở thành cái gì đó. Xóa sạch tất cả điều đó. Làm trống không tất cả điều đó. Hãy cho phép cái trí tự trống không tất cả điều đó. Trong chính đang trống không đó, thông minh hiện diện.

Thế là, chỉ có hai sự việc còn sót lại: hình thức tột đỉnh của thông minh và sự sinh tồn, mà hoàn toàn khác hẳn đang sống như một động vật. Con người không chỉ là một động vật; anh ấy có thể suy nghĩ, thiết kế, xây dựng.

PJ: Anh có ý nói ằng có một thông minh mà ựt thể hiện chính nó trong hành động của đang xóa sạch ý thức?

K: Lắng nghe ẩn thận. Luôn luôn ý thức của tôi đang cố gắng để trở thành, thay đổi, bổ sung, đấu tranh, và vân vân. Việc đó và sự sinh tồn thuộc sinh học là tất cả mà tôi biết. Mọi người vận hành bên trong hai việc này. Và bên trong sự đấu tranh đó chúng ta chiếu rọi cái gì đó vượt khỏi ý thức; nhưng việc đó vẫn còn bên trong ý thức bởi vì nó được chiếu rọi.

Cái trí thực sự muốn được tự do khỏi cái mớ rối ren, khỏi sự huyên thuyên-quay hị đó hỏi, liệu cái trí có thể tự xóa sạch 'chính nó' khỏi nội dung riêng của 'nó'? Đó là ất cả . (Ngừng) Và thông minh hiện diện trong đang hỏi đó.

PJ: Liệu đang làm trống không là một qui trình vô tận?

K: Chắc chắn không. Bởi vì nếu nó là một qui trình vô tận, tôi bị trói buộc trong cùng hiện tượng.

PJ: Chúng ta hãy n**ỳ**ng ở đâ y một chút. Liệu nó không là một qui trình vô tận, hay sao?

K: Nó không là một qui trình vô tận.

P: Anh có ý, ngay khi nó được thực hiện, nó được thực hiện?

K: Chúng ta hãy thâm nhập chầm chậm. Trước hết bạn phải hiểu rõ điều này bằng từ ngữ. Ý thức của tôi được tạo ra từ tất cả mọi việc mà chúng ta đã nói.

PJ: Liệu làm trống không của ý thức cần thời gian hay liệu nó được tự do khỏi thời gian? Liệu nó là từng mảnh? Hay liệu nó là một làm trống không của tổng thể?

K: Có phải nghi vấn là liệu làm trống không đó là từng mảnh hay liệu nó là tổng thể?

PJ: Anh thấy, đặt nghi vấn theo cách đó phơi bày cái tổng thể mà chứa đựng những mảnh.

SB: Đang xóa sạch phải là một tiến hành kết hợp mà bao gồm những mảnh và cái tổng thể.

K: Bàn luân về nó.

PJ: Người ta xóa sạch cái gì? Hay ngrời ta nhận biết cái gì? Hay, liệu có sự tan biến của cái mà trỗi dậy? Không thể có sự tan biến của bất kỳ cái gì. Cái gì trỗi dậy là sự suy nghĩ.

PYD: Nếu tất cả cái này tan biến, còn lại cái gì?

PJ: Khi bạn nói tất cả tan biến, bạn có ý gì?

SB: Chỉ có trạng thái nhận biết còn lại. Trạng thái nhận biết trọn vẹn là cái tổng thể?

PJ: Đúng.

K: Bạn ấy nói, 'Đúng'. Nghi vấn là gì?

PJ: Liệu sự nhận biết được một điểm của ý thức – được một việc như là ghen tuông – liệu sự nhận biết được một trạng thái đó, là tổng thể của ý thức?

K: Khi bạn sử dụng từ ngữ 'nhận biết', bạn có ý gì qua từ ngữ 'nhận biết' đó? Nếu bạn có ý nhận biết được những hàm ý - mà trong đó không chọn lựa, không ý muốn, không ép buộc, không kháng cự - chắc chắn nó là như thế.

PJ: Vậy là, tại bất kỳ điểm nào việc này đều có thể xảy ra được?

K: Dĩ nhiên.

PJ: Vâng, bởi vì đó là cánh cửa; cánh cửa của sự tan biến.

K: Không. Hãy ở lại mấu chốt đó một phút.

PJ: Tôi đã sử dụng từ ngữ 'cánh cửa' đó một cách cố ý.

K: Hãy chờ đó. Chúng ta hãy bắt đầu chầm chậm, bởi vì tôi muốn thâm nhập từng bước một. Ý thức của tôi được tạo thành từ tất cả điều này. Ý thức của tôi là bộ phận của tổng thể, cả tại tầng bề mặt lẫn tầng sâu thẳm hơn. Bạn đang hỏi, liệu có bất kỳ nhận biết nào mà xuyên thấu đến độ trong chính nhận biết đó cái tổng thể hiện diện? Hay liệu nó hiện diện từng chút một? Liệu có một thâm nhập, liệu có một đang quan sát, một đang phân tích?

PYD: Ý tưởng của yoga là bản chất đó. Nó là một con sông đang chảy. Trong dòng chảy đó, những cơ quan ủa con người đang hình thành. Ngay khi nó hình thành, nó cũng có khả năng chọn lựa và khoảnh khắc nó chọn lựa, nó tách rời chính nó khỏi ngay lúc này, khỏi con sông. Đây là một qui trình của sự tách rời khỏi dòng chảy và cái sự việc duy nhất mà khiến cho qui trình này hiện diện là sự chọn lựa. Vì vậy, họ nói rằng sự kết thúc của chọn lựa có lẽ mang bạn đến một trống không tổng thể và trong trống không đó bạn thấy.

K: Đúng thưa bạn, đó là một mấu chốt. Nghi vấn của 'P' là: Liệu sự nhận biết này là một tiến trình dần dần của xóa sạch từng mảnh một? Liệu sự nhận biết này, mà không có sự chọn lựa trong nó, làm trống không tổng thể của ý thức? Liệu nó vượt khỏi ý thức?

MF: Giả sử tôi không còn chọn lựa, liệu đó là xóa sạch?

PJ: Liệu có một kết thúc đối với xóa sạch?

K: Hay nó là một tiến hành liên tục?

PJ: Và nghi vấn thứ hai là: Nơi nào có thông minh, liệu có xóa sạch?

K: Chúng ta hãy ất đầu bằng nghi vấn đầu tiên, từng đó cũng đầy đủ rồi. Bạn nói gì? Hãy bàn luận nó.

PJ: Nó là một trong những nghi vấn lạ thường khi anh cũng không thể nói 'Có' hoặc cũng không thể nói 'Không'.

PYD: Nó bám vào t**r**i gian hay không thời gian. Nếu nó được mời mọc, nó là thời gian.

PJ: Nếu anh nói nó không là một vấn đề của thời gian vậy thì nó không là một tiến hành. Năm phút sau nó sẽ trỗi dậy lại. Vì vậy nghi vấn này không thể trả lời được.

K: Tôi không chắc lắm. Chúng ta hãy bắt đầu lại.

Ý thức của tôi được tạo thành bởi tất cả điều này. Ý thức của tôi quen thuộc với qui trình của thời gian, ý thức của tôi

suy nghĩ dựa vào sự dần dần, ý thức của tôi là: luyện tập và qua luyện tập, thành tựu – mà là thời gian. Ý thức của tôi là một qui trình của thời gian.

Lúc này tôi đang bi ý thức đó, liệu nó có thể vượt khỏi điều này? Liệu chúng ta, mà bị trói buộc trong chuyển động của thời gian, có thể vượt khỏi thời gian?

Nghi vấn đó, ý thức không thể trả lời nghi vấn đó.

Ý thức không biết nó có nghĩa gì khi vượt khỏi thời gian bởi vì nó chỉ suy nghĩ dựa vào thời gian. Vì vậy, khi được hỏi liệu qui trình này có thể kết thúc – đang dẫn đến một trạng thái không có thời gian – nó không thể trả lời, đúng chứ?

Lúc này, bởi vì ý thức không thể trả lời nghi vấn, chúng ta nói: Chúng ta hãy xem t**ử** sự nhận biết là gì và thâm nhập liệu sự nhận biết đó có thể sáng tạo một trạng thái không thời gian? Nhưng đều này giới thiệu những yếu tố mới mẻ: Sự nhận biết là gì? Liệu nó ở trong lãnh vực của thời gian, hay liệu nó ở ngoài lãnh vực của thời gian?

Lúc này sự nhận biết là gì? Liệu trong sự nhận biết có bất kỳ chọn lựa, bất kỳ giải thích, bênh vực, hay chỉ trích nào? Trong sự nhận biết liệu có một người quan sát, hay một người chọn lựa? Và nếu có một người quan sát, liệu đó là sự nhận biết? Vì vậy, liệu có một nhận biết mà trong nó người quan sát hoàn toàn không hiện diện?

Chắc chắn có.

Tôi nhận biết cái bóng đèn đó và tôi không phải chọn lựa khi tôi nhận biết cái bóng đèn đó.

Liệu có một nhận biết mà trong nó người quan sát hoàn toàn không hện diện? – Không phải một trạng thái liên tục của nhận biết mà trong nó người quan sát không hiện diện, mà lại nữa là một câu nói sai lầm.

ACHYUT PATWARDHAN (**AP**): Thuật ngữ chỉ ra điều này là *svarupa shunyata* – người quan sát trở thành trống không; anh ấy được xóa sạch.

K: Lúc này, liệu sự nhận biết đó phải được vun quén? Và sự vun quén hàm ý thời gi an. Làm thế nào sự nhận biết không người quan sát này hiện diện? Chúng ta đang gặp gỡ nhau?

Liệu sự nhận biết này phải được vun quén? Nếu nó phải được vun quén, nó là kết quả của thời gian, và cũng là một bộ phận của ý thức đó mà trong nó sự chọn lựa tồn tại.

Và bạn nói rằng sự nhận biết không là sự chọn lựa; bạn nói rằng nó là sự quan sát mà trong nó không có người quan sát.

Lúc này làm thế nào việc đó sẽ xảy ra mà không có ý thức đang can thiệp? Liệu nó hiện diện tách khỏi ý thức, nở hoa tách khỏi ý thức? Hay, liệu nó được tự do khỏi ý thức?

PYD: Nó được tự do khỏi ý thức.

PJ: Liệu nó xảy ra khi tôi đặt ra nghi vấn 'tôi là ai'?

K: Tất cả những người truyền thống đã đặt ra nghi vấn đó.

PJ: Nhưng nó là một nghi vấn cốt lõi. Liệu nó xảy ra khi tôi cố gắng thâm nhập cái nguồn của chính 'cái tôi'? Hay liệu sự nhận biết hiện diện khi người ta cố gắng khám phá người quan sát đó?

K: Không. Khoảnh khắc bạn cố gắng, bạn ở trong thời gian.

PJ: Nó là một nghi vấn của ngôn ngữ, của ngữ học. Anh có thể xóa sạch ý thức tại bất kỳ điểm nào – người quan sát hiện diện nơi đâu? Chúng ta đang quen thuộc rằng người quan sát 'hiện diện'.

K: Chúng ta hãy bắt đầu chầm chậm. Người ta thấy ý thức là gì. Bất kỳ chuyển động nào trong lãnh vực đó vẫn còn là một qui trình của thời gian: nó có lẽ cố gắng là hay không là; nó có lẽ cố gắng vượt khỏi, nó có lẽ cố gắng sáng chế cái gì đó

vượt khỏi ý thức, nhưng nó vẫn còn là bộ phận của thời gian. Vì thế tôi bị kẹt cứng.

PJ: Tôi muốn sử dụng những từ ngữ mà không là những từ ngữ của anh. Vì vậy tôi đã khước từ tất cả những từ ngữ của anh. Tôi phải sử dụng những dụng cụ riêng của tôi. Cái yếu tố trong tôi mà dường như đối với tôi là uy lực nhất và mạnh mẽ nhất là gì? Nó là ý thức của 'cái tôi'.

K: Mà là quá khứ.

PJ: Tôi sẽ không sử dụng ngôn ngữ của anh. Rất lý thú khi không sử dụng ngôn ngữ của anh. Tôi nói rằng cái sự việc uy lực nhất là ý thức của 'cái tôi'? Lúc này liệu có thể có một nhận biết được 'cái tôi'?

MF: Đó là một nghi vấn sai lầm. Tôi sẽ giải thích cho bạn tại sao. Bạn hỏi: Liệu tôi có thể nhận biết được 'cái tôi'?

Lúc này, 'cái tôi' không là gì **å** ngoại trừ một khao khát không thể thỏa mãn được phải có *sự trải nghiệm*.

K: 'P' bắt đầu bằng cách hỏi: Tôi là ai? Liệu 'cái tôi', 'cái ngã' là một hành động của ý thức?

PJ: Vì vậy tôi nói, chúng ta hãy quan sát, chúng ta hãy thâm nhập.

K: Khi tôi **t**ự hỏi, Tôi là ai, liệu 'cái tôi' là yếu tố trung tâm trong ý thức?

PJ: Dường như nó là như thế. Và sau đó tôi nói: Hãy cho phép tôi nhìn thấy 'cái tôi', hãy cho phép tôi tìm ra nó, nhận biết nó, tiếp xúc nó.

K: Vì vậy bạn đang hỏi, liệu yếu tố trung tâm này có thể nhận biết được bằng những giác quan?

Liệu yếu tố trung tâm này có thể được tiếp xúc? Liệu nó sẽ được cảm thấy, được nếm trải? Hay, liệu cái yếu tố trung tâm đó, 'cái tôi', là cái gì đó mà những giác quan đã sáng chế.

PJ: Việc đó xảy ra sau. Trước hết, tôi thấy liệu nó có thể được tiếp xúc.

K: Khi tôi **đ**t ra nghi vấn : Tôi là ai? Tôi cũng phải hỏi, ai đang thâm nhập, ai đang đặt ra nghi vấn 'tôi là ai?'.

PJ: Lúc này, tôi không đặt ra nghi vấn đó. Tôi đã đặt ra nghi vấn đó lặp đi và lặp lại. Tôi đã bàn luận vô tận về sự nhận biết. Tôi không màng đến nó nữa, bởi vì một điều duy nhất mà anh đã nói là: Đừng chấp nhận một từ ngữ mà không là từ ngữ riêng của bạn. Tôi bắt đầu nhìn ngắm. Liệu 'cái tôi' này mà là hạt nhân của chính tôi, liệu nó có thể được tiếp xúc? Tôi quan sát nó trong nững tầng bề mặt, trong những tầng bề sâu thuộc ý thức của tôi, trong những ngõ ngách tối tăm giấu giếm, và khi tôi lật tung nó, việc gì xảy ra là một ánh sáng, một nổ tung, một lan rộng phía bên trong.

Một yếu tố khác mà vận hành là rằng, cái mà đã là riêng biệt, loại trừ – lúc này lại trở thành bao gồm tất cả. Từ trước đến nay tôi đã là riêng biệt, lúc này chuyển động thế giới trôi chảy trong tôi.

K: Chúng ta thấy điều đó.

PJ: Và tôi phát giác rằng đây không là cái gì đó mà có thể được tiếp xúc, có thể được nhận biết. Cái gì có thể được nhận biết là cái mà đã tồn tại; nó là một thể hiện của 'cái tôi' này. Tôi thấy rằng tôi đã có một suy nghĩ của 'cái tôi' này trong hành động, nhưng nó đã qua rồi. Sau đó, tôi thâm nhập: Sự suy nghĩ trỗi dậy từ đâu? Liệu tôi có thể tìm được những con suối của sự suy nghĩ? Hay sự suy nghĩ đi về đâu? Liệu tôi có thể theo đuổi một suy nghĩ? Tôi có thể theo sát một suy nghĩ sâu thẳm đến chừng nào? Tôi có thể ấp ủ một suy nghĩ lâu đến chừng nào? Liệu sự suy nghĩ có thể bị giam cầm trong ý thức? Đây là những nghi vấn xác thực, rành rành mà tôi nghĩ cá thể phải hoàn toàn tự cảm thấy cho chính anh ấy.

K: Chúng ta đã trải qua việc này. Tôi nghĩ chúng ta đã thực hiện tất cả việc này.

MF: Tôi nói tất cả việc này là sự nhận biết.

K: Chúng ta hãy đơn giản lại. Khi tôi hỏi 'tôi là ai?', ai đang đưa ra nghi vấn? Và đang thâm nhập người ta phát hiện rằng 'cái tôi' là không thể quan sát được, không thể tiếp xúc được, không thể nghe được, và vân vân. Và vì vậy, liệu 'cái tôi' ở trong lãnh wực của những giác quan? Hay, những giác quan đã sáng chế ra 'cái tôi'?

PJ: Chính sự kiện rằng nó không ở trong lãnh vực của những giác quan...

K: Đừng chuyển động khỏi điều đó. Nó cũng không ở trong lãnh wực của những giác quan, hay sao? Chúng ta ãđ vội vàng quá.

Liệu đang nhận biết là một nhận biết bằng mắt hay cái gì khác nữa?

PYD: Chúng ta đang thâm n**ậ**p vào bản chất của sự nhận biết. Lúc này, làm thế nào sự nhận biết nảy sinh?

PJ: Tôi muốn gạt đi mọi thứ mà Krishnaji đã nói và tôi phát giác rằng chính thâm nhập, chính khoét sâu vào 'cái tôi' sáng tạo ánh sáng; nó sáng tạo thông minh.

K: Bạn đang nói rằng chính sự thâm nhập sáng tạo sự nhận biết. Rõ ràng, tôi đã không nói, nó không phải.

PJ: Và, trong sự thâm nhập, người ta có thể chỉ sử dụng những dụng cụ nào đó, mà là những giác quan. Dù sự thâm nhập là ở phía bên ngoài hay phía bên trong, những dụng cụ duy nhất mà có thể được sử dụng là những giác quan, bởi vì đó là tất cả mà chúng ta biết: thấy, lắng nghe, cảm giác – và cánh đồng được chiếu sáng. Cánh đồng của cái bên ngoài và cánh đồng của cái bên trong đều được chiếu sáng. Lúc này,

trong trạng thái của chiếu sáng này, bỗng nhiên anh phát giác rằng đã có một suy nghĩ, nhưng rằng nó đã qua rồi.

K: Sự suy nghĩ tồn tại trong lãnh vực của liên hệ và quan sát. Nó không rồn tại một mình nó. Nó tồn tại trong quan sát sự liên hệ – cái đèn.

PJ: Trong điều này, nếu anh hỏi liệu có một xóa sạch từng mảnh hay tổng thể, nghi vấn không có liên quan; nó không có ý nghĩa.

K: Hãy chờ một chút. Tôi không chắc lắm. Liệu sự nhận biết là từng mảnh? Tôi đã thâm nhập qua những giác quan, những giác quan đang sáng chế 'cái tôi', đang thâm nhập 'cái tôi'. Hoạt động mang lại một ánh sáng, một rõ ràng. Không phải hoàn toàn rõ ràng, nhưng sự rõ ràng nào đó.

PJ: Tôi sẽ không sử dụng từ ngữ 'rõ ràng nào đó', nhưng 'rõ ràng'.

K: Nó mang lại sự rõ ràng. Chúng ta sẽ bám vào đó. Liệu rõ ràng đó có thể lan rộng được?

PJ: Bản chất của thấy là như thế – tôi có thể thấy ở đây, và tôi có thể thấy ở đó, phụ thuộc vào khả năng của hai mắt.

K: Chúng ta **đ** nói rằng sự nhận biết không chỉ bằng mắt nhưng cũng còn bằng không-mắt. Chúng ta đã nói sự nhận biết là cái mà chiếu sáng.

PJ: Ở đây tôi muốn hỏi anh điều gì đó. Anh đã nói rằng đang thấy không những bằng mắt nhưng còn bằng không-mắt. Bản chất của thấy bằng không-mắt này là gì?

K: Chính là bằng không-mắt nên không-thể suy nghĩ được. Bằng không-mắt đó không phụ thuộc vào từ ngữ; nó không phụ thuộc vào sự suy nghĩ. Đó là tất cả.

Liệu sự nhận biết bằng mắt là sự nhận biết không-từ ngữ? Sự nhận biết bằng không-mắt là sự nhận biết mà không có ý nghĩa, sự diễn tả, sự suy nghĩ. Liệu có một nhận biết mà không có sự suy nghĩ? Lúc này, hãy thâm nhập đi.

PJ: Và đó cũng không là một việc khó khăn lắm. Tôi thấy có sự nhận biết như thế. Lúc này, sự nhận biết đó có thể thấy gần, có thể thấy xa.

K: Hãy chờ đã. Sự nhận biết. Chúng ta chỉ đ ang nói về sự nhận biết – không phải khoảng thời gian, chiều dài, kích cỡ hay chiều rộng của sự nhận biết, nhưng nói về sự nhận biết bằng không-mắt, mà không-sâu thẳm hay không-nông cạn. Sự nhận biết nông cạn hay sự nhận biết sâu thẳm chỉ hiện diện khi sự suy nghĩ can thiệp.

PJ: Lúc này, trong đó, liệu có sự xóa sạch từng mảnh hay sự xóa sạch tổng thể? Chúng ta bắt đầu bằng nghi vấn đó.

K: Khi có sự nhận biết không -từ ngữ, bạn đang hỏi điều gì? Bạn đang hỏi điều gì thâm sâu thêm nữa?

MF: Bạn ấy đang hỏi điều này: Trong mọi nhận biết, có yếu tố không-từ ngữ của sự nhận biết thuần túy. Vậy thì có sự siêu-áp đặt thuộc tâm lý. Sự xóa sạch chỉ liên quan đến sự siêu-áp đặt thuộc tâm lý. Liệu có một trạng thái của cái trí mà trong đó sự siêu -áp đặt không xảy ra và không có sự xóa sach?

PJ: Điều đó đúng. Sự nhận biết là sự nhận biết. Chúng ta đang hỏi, liệu có một nhận biết mà trong nó sự xóa sạch là không cần thiết?

K: Không có sự việc như một nhận biết vĩnh cửu.

PJ: Liệu nó đồng nhất cùng điều gì anh gọi là thông minh?

K: Tôi không biết. Tại sao bạn đang hỏi điều đó?

PJ: Bởi vì nó không-thời gian.

K: Không-thời gian có nghĩa không-thời gian. Tại sao bạn hỏi điều này? Liệu sự nhận biết mà là không-từ ngữ, liệu nó

cũng không là không-thời gian, không-suy ngữ, hay sao? Nếu bạn đã trả lời nghi vấn này bạn đã trả lời nghi vấn kia.

MF: Có thời gian khoảnh khắc của 'ngay lúc này'. Và có một không-thời gian khác mà trong nó người ta chuyển động và sống.

K: Tôi không hiểu bạn nói điều gì.

MF: Vẫn vậy, sự nhận biết có thể thuộc giác quan.

K: Lúc này, liệu có sự nhận biết mà không-từ ngữ và vì vậy không phụ thuộc vào sự suy nghĩ? Vậy thì, nghi vấn là gì? Một cái trí đang nhận biết không đang đặt ra nghi vấn này, nó đang nhận biết. Và mỗi nhận biết là nhận biết; nó không đang chuyển qua nhận biết. Nghi vấn của xóa sạch hay không xóa sạch nảy ra ở đâu?

PJ: Tôi nói thậm chí trong sự nhận biết mà không liên quan đến sự suy nghĩ, sự nhận biết không bao giờ bị chuyển vào một suy nghĩ khác. Tôi thấy bóng đèn đó. Đang thấy không được chuyển qua. Chỉ sự suy nghĩ đang được chuyển qua.

K: Điều đó rõ ràng. Ý thức của tôi là cái trí của tôi, là những tế bào não của tôi, là kết quả của những nhận biết thuộc giác quan của tôi. Đó là ý thức của tôi. Đó là tất cả ý thức. Ý thức đó là kết quả của thời gian, tiến hóa, tăng trưởng. Nó có thể lan rộng, có thể thâu hẹp và vân vân. Và sự suy nghĩ là bộ phận của ý thức đó. Lúc này, người nào đó đến và hỏi: Tôi là ai? Liệu 'cái tôi' là một thực thể vĩnh cửu trong ý thức này?

PYD: Nó không thể như thế.

K: 'Cái tôi' này – liệu nó là ý thức?

PYD: Nó không vĩnh cửu.

K: Ý thức là di sản. Dĩ nhiên nó là như vậy.

MF: Chúng ta đang nằm lẫn ý tưởng của ý thức với trải nghiêm của ý thức.

K: Điều này rất rõ ràng - 'Cái tôi' là ý thức đó.

PJ: 'Cái tôi' có một thực sự vô cùng đối với tôi, cho đến khi tôi bắt đầu thâm nhập.

K: Dĩ nhiên. Sự kiện là rằng sau khi nhìn ngắm, sau khi quan sát, tôi thấy 'tôi' là tổng thể của ý thức này. Đây không là một câu nói bằng từ ngữ. Tôi là di sản đó – tôi là tất cả điều đó. Và liệu cái tôi này có thể được tiếp xúc, có thể được quan sát? Liệu nó có thể được cảm thấy, liệu nó có thể được biến dạng? Liệu nó là kết quả của sự nhận biết và di sản?

MF: Nó không là kết quả của cái di sản. Nó là cái di sản.

K: Và sau đó bạn ấy hỏi: 'Cái tôi' đó là ai? Lệu 'cái tôi' đó là bộ phận của ý thức, bộ phận của sự suy nghĩ? Tôi nói vâng. Sự suy nghĩ là bộ phận của 'cái tôi'. Sự suy nghĩ là 'cái tôi', ngoại trừ nơi nào sự suy nghĩ đang vận hành một cách công nghệ, nơi đó không có 'cái tôi'. Khoảnh khắc bạn chuyển động khỏi lãnh vực khoa học, bạn đến 'cái tôi' mà là bộ phận của di sản thuộc sinh học.

MF: 'Cái tôi' là trung tâm da sự nhận biết; nó là một trung tâm đang làm việc của sự nhận biết, một trung tâm xảy ra khi cần thiết và không theo thể thức đặc biệt, và 'cái còn lại' là một trung tâm hiệu quả phù hợp cho khoa học.

K: Hãy đơn giản. Chúng ta thấy ý thức là 'cái tôi'. Tổng thể của cánh đồng đó là 'cái tôi'. Trong cánh đồng đó, 'cái tôi' là trung tâm.

PJ: Tôi muốn gạt đi mọi thứ và giải đáp nó trong một cách khác. Tôi thấy rằng yếu tố quan trọng nhất trong tôi là 'cái tôi'. Lúc này 'cái tôi' là gì? **B**n chất của nó là gì? Người ta thâm nhập điều đó và trong chính tiến hành của quan sát có sự rõ ràng.

K: Chấm hết.

PJ: Sự rõ ràng là không-vĩnh cửu...

K: Nhưng nó có thể được khôi phục lại.

PJ: Tôi nói, có lẽ.

K: Bởi vì tôi có một ý tưởng rằng sự nhận biết là tổng thể.

PJ: Liệu nghi vấn 'sự rõ ràng là vĩnh cửu' đó có thể nảy ra một cách chính đáng trong trạng thái này?

K: Nó không nảy ra trong trạng thái của sự nhận biết. Nó chỉ nảy ra hay hiện diện khi tôi hỏi: Liệu tiến hành này là vĩnh cửu, vĩnh viễn?

PJ: Và anh sẽ nói gì?

K: Bạn đang được hỏi. Trả lời. Chờ đã. Bạn phải trả lời nghi vấn này. Tại khoảnh khắc của sự nhận biết, nghi vấn không nảy ra. Khoảnh khắc kế tiếp, tôi không nhận biết rõ ràng lắm.

PJ: Nếu tôi tỉnh táo đến độ thấy rằng tôi không đang nhận biết rõ ràng lắm, tôi sẽ thâm nhập điều đó.

K: Vì vậy tôi đang làm gì? Có sự nhận biết. Đó là tất cả.

PJ: Lối vào ở trong nghi vấn. 'Chìa khóa' của lối vào ở trong nghi vấn đó.

K: Chúng ta hã đơn gắn về điều này. Có sự nhận biết. Trong sự nhận biết đó không có vấn đề của thời gian tiếp tục. Chỉ có sự nhận biết. Phút kế tiếp tôi không thấy rõ ràng; không có sự nhận biết rõ ràng; nó bị rối ren. Sau đó, có sự thâm nhập vào sự rối ren, và thế là sự rõ ràng. Rối ren và lại nữa sự nhận biết; đang che kín và đang mở toang – và việc này tiếp tục. Việc này đang xảy ra. Đúng chứ?

MF: Liệu nó là một chuyển động của thời gian?

PJ: Một sự việc rất lý thú xảy ra. Chính bản chất của sự nhận biết này là rằng nó vận hành vào 'cái còn lại'.

K: Bạn có ý gì qua từ ngữ 'cái còn lại'?

PJ: Không-chú ý.

K: Hãy chờ. Chú ý và không -chú ý. Vậy là, nhận biết được không-chú ý mà **t**ử thành chú ý. Đang cân bằng này luôn luôn đang xảy ra.

PJ: Tôi quan sát chính bản chất của chú ý. Nó có hành động riêng của nó vào không-chú ý. Lúc này, ấu tôi đưa ra một câu nói: Sự nhận biết giảm bớt không-chú ý. Tôi sẽ không đúng đắn khi nói điều này. Việc duy nhất mà tôi có thể quan sát là rằng có một hành động của chú ý vào không-chú ý.

K: Liệu hành động đó vào không-chú ý xóa sạch không-chú ý để cho không-chú ý không xuất hiện lại.

PYD: Nó là chú ý vào cái không-chú ý.

PJ: Tôi đang thâm nhập sâu hơn là đang chú ý vào cái không-chú ý. Tôi nói rằng bản chất của chú ý này là nó vận hành vào những tế bào não. Tôi rất, rất lưỡng lự khi tôi nói điều này. Chính là bản chất của chú ý để vận hành vào những tế bào não. Cái mà im lìm trong những tế bào não trỗi dậy lại khi nó được phơi bày đến chú ý, và chính bản chất của cái im lìm trải qua một thay đổi. Tôi muốn lãnh vực này được thâm nhập.

K: Chúng ta hãy bắt đầu lại. Sự nhận biết – nếu có sự chọn lựa trong sự nhận biết đó chúng ta quay lại trong ý thức.

Sự nhận biết là không-từ ngữ. Sự nhận biết không có liên quan với sự suy nghĩ. Sự nhận biết đó chúng ta gọi là chú ý. Điều gì xảy ra khi có không-chú ý: Có không-chú ý. Tại sao bạn nhầm lẫn giữa hai?

Tôi không-chú ý; có không chú ý; đó là tất cả.

Trong không-chú ý đó có n**ữ**ng hành động nào đó đang xảy ra. Và những hoạt động đó mang lại đau khổ, phiền muộn, rối loạn thêm nữa. Thế là, tôi tự nhủ với mình: Luôn luôn tôi phải chú ý để ngăn cản sự nhiễu loạn này đang xảy ra. Và tôi nói, Tôi phải vun quén chú ý. Và vì vậy chính sự vun quén đó trở thành không-chú ý. Đang thấy về không-chú ý đó mang lại chú ý.

Chú ý gây ảnh hưởng những tế bào não.

Hãy nhìn điều gì đã xảy ra. Có chú ý, và sau đó không-chú ý. Trong không-chú ý có sự hoang mang, sự đau khổ, và tất cả mọi chuyện của nó. Lúc này, điều gì xảy ra?

PYD: Xóa sạch không-chú ý đã lắng sâu xuống tầng ý thức bên trong.

PJ: Liệu nó không đúng thực rằng bạn không thể làm gì về nó hay sao?

K: Tôi đồng ý 'P', nhưng hãy chờ một chút. Đừng nói rằng không có gì cả. Chúng ta sẽ tìm ra. Chúng ta đang thâm nhập. Có chú ý và có không-chú ý. Trong không-chú ý mọi thứ là sự hỗn loạn. Tại sao tôi muốn đặt hai trạng thái vào cùng nhau? Khi có ựs thôi thúc để đặt hai trạng thái vào cùng nhau, vậy thì có một hành động của ý muốn mà là sự chọn lựa. Tôi ưa thích chú ý hơn; tôi không ưa thích không-chú ý – và thế là tôi quay lại trong cánh đồng của ý thức.

Vì vậy hành động nơi hai trạng thái không bao giờ được mang vào cùng nhau là gì?

Tôi muốn thâm nhập điều đó một chút xíu.

Khi có chú ý, ựs suy nghĩ như ký ức không vận hành. Không có qui trình suy ngh trong chú ý. Chỉ có chú ý. Tôi chỉ nhận biết rằng tôi đã không-chú ý khi hành động đó tạo ra sự bực bội, đau khổ hay nguy hiểm. Sau đó, tôi nói với chính mình: Tôi đã không-chú ý. Và bởi vì chú ý đã lưu lại một dấu vét trên bộ não nên tôi quan tâm đến sự đau khổ mà không-chú ý đã tạo ra. Tiếp theo, tron g thâm nhập sự đau khổ đó, chú ý hiện diện lại mà không lưu lại một dấu vét. Thế là, việc gì đang xảy ra? Thật ra, việc gì đang xảy ra? Mỗi lần có không-chú ý liền có sự nhận biết tức khắc, mau lẹ được không-chú ý. Sự nhận biết có một tức khắc; nó không có sự kéo dài. Nó không thuộc thời gian. Sự nhận biết và chú ý

không lưu ki dấu vết: Ngay tức khắc của sự nhận biết luôn luôn đang xảy ra.

Bombay Ngày 18 tháng 2 năm 1971

CÁI TRÍ VÀ QUẢ TIM

PUPUL JAYAKAR (PJ): Thưa anh, chúng ta **t** nói chuyện nhiều lần, và từ trước đến nay những bàn liện đều liên quan đến cái trí và những vấn đề của nó. Điều gì chúng ta đã không bàn luận là sự chuyển động của quả tim.

J. Krishnamurti (K): Tôi rất hài lòng khi bạn đã nêu ra vấn đề đó.

PJ: Liệu chuyển động của quả tim là một chuyển động khác biệt chuyển động của cái trí? Liệu chúng là một chuyển động hay hai chuyển động? Và nếu chúng là hai chuyển động, những yếu tố khiến cho hai chuyển động khác biệt là gì? Tôi sử dụng những từ ngữ cái trí và quả tim, bởi vì đây là hai mấu chốt trọng điểm mà quanh chúng những phản ứng giác quan nào đó có ở tập trung vào. Thật ra, liệu hai chuyển động này là một chuyển động?

K: Chúng ta hãy ất đầu. Bạn có ý gì qua từ ngữ chuyển động?

PJ: Bất kỳ loại phản ứng thuộc cảm xúc nào mà chúng ta gọi là tình yêu, ân ầm, tốt lành, từ bi, dường như rung động, chuyển động từ một điểm tập trung mà chúng ta nhận dạng như khu vực của quả tim. Những rung động này ảnh hưởng đến quả tim, chúng khiến cho nó, thuộc cơ thể, đập nhanh hơn.

K: Đây là chuyển động thuộc hệ thần kinh cơ thể của những tế bào não, chuyển động thuộc vật chất?

P. Y. DESHPANDE (**PYD**): Hay liệu do bởi những dây thần kinh mới có một ảnh hưởng vào quả tim?

K: Nó là một phản ứng của những dây thần kinh, quả tim, bộ não, toàn thể các cơ quan, các cơ quan thuộc hệ thần kinh cơ thể. Lúc này, liệu chuyển động của cái trí tách khỏi chuyển động mà thông thường được gọi là quả tim? Chúng ta không đang nói ề quả tim vật chất, nhưng về những cảm xúc, những tình cảm, những tức giận, sự ghen tuông, sự cảm thấy tội lỗi – tất cả những cảm xúc mà khiến cho quả tim rộn ràng và đập nhanh hơn. Liệu những chuyển động của cái trí và quả tim là tách rời? Chúng ta hãy bàn luận nó.

PJ: Từ trước đến nay điều gì chúng ta đã và đang nói là rằng, nếu người ta có thể tự xóa sạch cho đến khi không còn sót lại bất kỳ thứ gì ngoại trừ chuyển động của sự sinh tồn, yếu tố duy nhất mà sẽ nhận ra được con người là chuyển động lạ lùng này của quả tim.

K: Tôi nghĩ sự phân chia này là giả tạo. Trước hết, chúng ta không nên bắt đầu theo cách đó.

PJ: Trong khi chúng tôi đã và đang bàn luận cùng anh, đã có một yên lặng của những tế bào não, đã có sự rõ ràng kinh ngạc, tuy nhiên đã không có sự phản ứng từ quả tim; đã không có những lăn tăn.

K: Vậy là bạn đang tách rời hai chuyển động. Có chuyển động của cái trí và chuyển động của quả tim: chúng ta hãy thâm nhập liệu chúng có tách rời? Và cũng vậy, nếu chúng không tách rời, vậy thì khi cái trí được trống không khỏi ý thức, trong ý nghĩa mà chúng ta đã sử dụng từ ngữ đó, chất lượng của cái trí mà là từ bi, mà là tình yêu, mà có sự hiệp thông, là gì? Chúng ta hãy bắt đầu bằng cách hỏi liệu chuyển

động của quả tim là tách rời. Liệu bất kỳ chuyển động nào đều là tách rời?

PJ: Liệu tức giận có sự đồng nhất gì với chuyển động của thương yêu?

K: Tôi đang bỏi : Liệu bất kỳ chuyển động nào đều là tách rời?

PJ: Tách rời khỏi cái gì?

K: Liệu bất kỳ chuyển động nào đều tách rời, hay liệu tất cả mọi chuyển động đều đồng nhất, giống như tất cả năng lượng là đồng nhất, mặc dù chúng ta có lẽ phân chia nó, tách rời nó?

Tất cả mọi chuyển động đều là một chuyển động; một chuyển động đồng nhất. Người ta đã phá vỡ chuyển động thành những phân loại khác nhau, như chuyển động của quả tim và chuyển động của cái trí. N hưng chúng ta đang bị : Liệu chuyển động của quả tim tách khỏi chuyển động của cái trí? Liệu có một chuyển động của quả tim tách khỏi cái trí, cái trí là bộ não? Tôi không hiểu liệu tôi có thể diễn đạt bằng từ ngữ điều này: Cái trí, quả tim, bộ não, liệu chúng cùng là một đơn vị? – Và từ đơn vị đó, chuyển động trôi chảy; một chuyển động mà là đồng nhất. Nhưng chúng ta phân chia những cảm xúc, những cảm tính, sự hiến dâng, sự hòa nhã, sự đam mê, sự nhiệt thành khỏi những đối nghịch của nó.

PJ: Cũng như vậy với tội lỗi, tàn nhẫn, kiêu hãnh. Có một chuyển động thuộc trí năng thuần túy mà cũng không là cái này hay cái kia – chuyển động thuần túy thuộc công nghệ.

K: Liệu chuyển động thuộc công nghệ khác biệt chuyển động của cái trí?

PJ: Tôi nghĩ sự suy nghĩ có công nghệ riêng của nó. Nó có động lực riêng của nó, nó có lý do riêng của nó cho sự tồn tại, phương hướng riêng của nó, tốc độ riêng của nó mà ở đó

nó vận hành, những động cơ riêng của nó và những năng lượng riêng của nó.

MAURICE FRIEDMAN (MF): Bạn không thể đo lường sự suy nghĩ. Đừng gọi nó là công nghệ.

PYD: Những làn sóng-suy nghĩ đã được đo lường. Công nghệ có nghĩa có thể đo lường được.

K: Vừa lúc nãy chúng ta đã nói rằng từ bi, tình yêu, hòa nhã, ân cần, ý tứ và lễ phép là cùng một chuyển động. Chuyển động đối nghịch là đối nghịch với một chuyển động đó – nó là bạo lực và tất cả điều đó. Vì vậy có chuyển động của cái trí, chuyển động của thương yêu, tình yêu và từ bi, và chuyển động của bạo lực. Thế là, lúc này có ba chuỷn động. Tiếp theo, có một chuyển động khác mà khẳng định rằng điều này phải như thế hay điều này không được như thế; liệu sự khẳng định rằng điều này phải như thế hay điều này không được như thế, có bất kỳ liên quan gì với những chuyển động thuộc tinh thần khác?

PYD: Vậy thì có chuyển động của điều phối tách khỏi ba chuyển động này.

K: Lúc này chúng ta có chuển động thứ tư — chuyển động điều phối. Chuyển động của thương yêu như chuyển động của quả tim, sau đó chuyển động của bạo lực, lãnh đạm, buồn thảm, thô tục và tất cả điều đó; sau đó chuyển động của trí năng, tinh thần, và chuyển động của điều phối. Thế là, lúc này có bốn chuyển động và mỗi một trong những chuyển động này có những phân chia phụ riêng của nó.

Hãy thấy nó trở thành phức tạp như thế nào, và mỗi một phân chia phụ mâu thuẫn với đối nghịch của nó. Vì vậy nó trở thành vô số. Cơ quan thuộc hệ thần kinh cơ thể này có hàng tá những mâu thuẫn, không chỉ là những chuyển động tinh thần, những chuyển động trí năng, những chuyển động

tình cảm, vân vân. Có những chuyển động tự phát và mâu thuẫn, vô số những chuyển động và có chuyển động điều phối đang cố gắng sắp xếp những sự việc để cho anh ấy có thể vận hành.

MF: Liệu không có một hệ thống máy móc tuyển lựa, mà chọn lọc và gọi nó là 'suy nghĩ', 'cái trí', 'quả tim' và vân vân? Đó không là chuyển động điều phối hay sao?

K: Chuyển động điều phối, chuyển động chọn lọc, chuyển động hội nhập, chuyển động tuyển lựa, gọi nó bằng từ ngữ gì bạn muốn, tất cả chúng đều mâu thuẫn lẫn nhau.

MF: Tại sao anh nói chúng mâu thuẫn, bởi vì mỗi một chuyển động là một chuyển động độc lập?

PYD: Trong cách người ta sống, dường như chúng mâu thuẫn

MF: Nhưng mỗi chuyển động đang chuyển động trong cách riêng của nó.

PJ: Như Friedman nói, tại bất kỳ vị trí được cho nào, nếu một chuyển động hiện diện, chuyển động khác không h**ệ**n diên.

MF: Vậy thì không thể có sự mâu thuẫn.

K: Khi một chuyển động hiện diện, chuyển động khác không hiện diện. Nhưng chuyển động điều phối cân nhắc hai chuyển động này – tôi muốn cái này và tôi không muốn cái kia.

MF: Đó là toàn chuyển động của sự sống.

PJ: Chúng ta đã bắt đầu bàn luận này bằng cách nói rằng từ trước đến nay chúng ta đã thâm nhập vào chuyển động của cái trí. Liệu có một việc như chuyển động của quả tim?

S. BALASUNDARAM (SB): Liệu nó là một chuyển động nuôi dưỡng? Liệu nó là một chuyển động duy trì – cái này mà chúng ta gọi là chuyển động của quả tim? Liệu cái này

không cần thiết cho mục đích thấy rằng chuyển động của bộ não không giữ nguyên tình trạng tự do, không ô uế, hay sao?

PYD: Chúng ta không ở trong lãnh vực của mâu thuẫn gì cả.

K: Mâu thuẫn không tồn tại khi một cái hiện diện, và cái khác không hiện diện, nhưng khi chuyển động điều phối nói: Tôi thích không có cái này nhưng có cái kia; ây thì sự mâu thuẫn, sự đối nghịch như sự chọn lựa, bắt đầu.

ACHYUT PATWARDHAN (AP): Nếu tôi chất đầy hận thù, vân vân, tôi không thể sử dụng hai bước vượt khỏi. Nghi vấn là: Liệu chuyển động của quả tim khác biệt chuyển động của cái trí? Hay, nó có chất lượng riêng của nó?

K: Đó là đều gì Pupul đang nói. Có chuyển động của cái trí – chuyển động thuộc trí năng, thuộc công nghệ; có chuyển động của quả tim và có chuyển động của bạo lực. Vậy là, có vô số chuyển động trong chúng ta và chuyển động điều phối chọn lựa một hay hai chuyển động để tự duy trì chính anh ấy. Từ đó nghi vấn kế tiếp là gì?

PJ: Liệu những chuyển động này song song với nhau? Tại cơ bản, chúng hoặc là một chuyển động này hoặc là một chuyển động khác.

K: Tôi không chắc lắm.

PJ: Liệu tại cơ bản chuyển động của bộ não là chuyển động kích thích những cảm xúc?

AP: Mặc dầu người ta có lẽ không có sự thù hận hay tức giận thuộc cá nhân, khi tôi đọc về Bengal, những cảm xúc nào đó nảy sinh và chúng là những phản ứng thuộc xã hội; tôi không tác động gì vào nó cả. Nhưng ngược lại để có tình yêu, ân cần là một chất lượng xác định của sự phong phú; nó là một chất nuôi dưỡng; mà cái trí không thể trao tặng bạn.

PYD: Chúng ta đã đồng ý rằng sự nhận biết của bộ não là sự suy nghĩ.

K: Chúng ta hãy trình bày rõ ràng ý nghĩa của những từ ngữ. Chúng ta gọi cảm xúc là sự phản ứng đến những hình thức khác nhau của sư kích thích.

Liệu sự nhận biết là một cảm xúc?

Lúc này, nghi ấm kế tiếp là gì? Bạn hỏi, liệu có hai chuyển động cùng những phân chia phụ của chúng; liệu chúng song song?

PJ: Một chuyển động song có nghĩa một chuyển động tách rời; chúng không bao giờ gặp gỡ.

K: Hay, liệu chúng thực sự là một chuyển động, mà chúng ta không biết?

PJ: Ví dụ như sự ham muốn. Anh sẽ đặt nó trong sự phân loại nào – cảm xúc hay suy nghĩ?

SB: Ham muốn là từ quả tim.

PJ: Hãy sử dụng sự nảy sinh của ham muốn. Sau một lúc, nó trở thành sự suy nghĩ. Vì vậy, anh sẽ đặt nó ở đâu?

AP: Nó nảy sinh chỉ như một suy nghĩ.

MF: Sự nảy sinh của ham muốn như một phản ứng thuộc cảm xúc ngay tức khắc của quả tim, không tách khỏi sự suy nghĩ: cùng từ ngữ 'tức giận', quả tim đập nhanh hơn. Tất cả việc đó là một chuyển động.

K: Ham mốn, hận thù, tình yêu, chúng ta nói, là những chuyển động thuộc tinh thần và cảm xúc. Vì vậy có hai chuyển động này. Bạn hỏi, liệu chúng song song và vì vậy tách rời hay liệu tất cả nó là một chuyển động? Chính tôi không đang nói nó là như thế hay nó không là như thế.

PJ: Tôi nghĩ rằng đó không là một nghi vấn giá trị. Nghi vấn giá trị là: Nếu chúng là hai chuyển động tách rời, liệu chúng có thể hợp nhất cùng nhau? Hay, liệu chính là nguyên nhân của sự bất hạnh mà chúng ta khiến cho chúng tách rời?

MF: Cái mà nhận biết theo khuôn mẫu đó là sự suy nghĩ. Cái mà nhận biết không theo khuôn mẫu đó là sự cảm xúc.

PJ: Khoảnh khắc bạn đưa ra một câu nói như thế, hoặc đây là như thế đối với chúng ta, và thế là sự phân hai đã kết thúc trong chúng ta, hoặc ngược lại nó là một lý thuyết.

K: Nó là một lý thuyết. Những kết luân và những công thức không có ý nghĩa gì cả. Tôi nói: Tôi không biết. Tôi chỉ biết hai chuyển đông này, một chuyển đông là chuyển đông của sự suy nghĩ, trí năng, lý trí; chuyển động thứ hai là cảm thấy của tử tế, hòa nhã, đó là tất cả. Liêu chúng là hai chuyển động tách rời? Hay bởi vì chúng ta đã đối xử với chúng như hai chuyển đông tách rời, toàn sư bất hanh của chúng ta, sư hỗn loan của chúng ta nảy sinh. Ban thấy, Pupul, ban có thể thấy từ trước đến nay chúng ta đã phân chia cơ thể và linh hồn. Toàn khuynh hướng tôn giáo ở phương Tây cũng như ở phương Đông đã là sự phân chia của linh hồn và cơ thể này và chúng ta đã duy trì điều đó và những quyển kin h thánh đã duy trì điều đó. Thật ra, nó thực sự là duy nhất một trạng thái thuộc hệ thần kinh cơ thể, không phải một cái này hay một cái kia, nhưng nó là một chuyển động thuộc hệ thần kinh cơ thể mà sáng chế ra linh hồn, vân vân. Và vì vậy nghi vấn là: Liệu chúng là hai chuyển động hay liệu chúng ta đã quá quen thuộc với sư suy nghĩ rằng hai cái này tách rời – cơ thể và linh hồn – cho đến khi một người nào đó nói nó là một trang thái thuộc hệ thần kinh cơ thể và tôi nói 'vâng', tôi hiểu rõ.

PJ: Nhưng làm thế nào anh có thể chối bỏ sự kiện rằng một mãnh liệt thuộc cảm xúc mang lại một chất lượng mới mẻ của thân tâm, một trải nghiệm trọn vẹn của điều gì người còn lại cảm thấy; một ý thức của hiểu rõ không nói nên lời?

K: Đừng vội mang vào điều đó. Chúng ta đang hỏi: Liệu đây là hai chuyển động tách rời? Hay, bởi vì chúng ta đã quá bị

thúc đẩy bởi thói quen đến độ chúng ta đã chấp nhận rằng chúng là hai chuộn động tách rời? Nếu chúng không tách rời, một chuyển động đồng nhất mà bao gồm sự suy nghĩ như chuyển động của bộ não và chuyển động của quả tim là gì?

Bạn thâm nhập nghi vấn này như thế nào?

Tôi chỉ có thể thâm nhập nó từ sự kiện sang sự kiện; tôi không thể có những lý thuyết về nó. Tôi thấy sự kiện của sự nhận biết. Tôi thấy sự kiện của chuyển động thuộc sự suy nghĩ. Và tôi hỏi: Khi không có chuyển động của sự suy nghĩ, liệu có một chuyển động mà không-từ ngữ? Liệu tôi đã giải thích rõ ràng?

Nếu có sự kết thúc hoàn toàn của sự suy nghĩ mà là chuyển động, liệu có một chuyển động mà là một chuyển động thuộc cảm xúc – như tình yêu, hến dâng, hòa nhã, ân cần? Liệu có một chuyển động tách khỏi sự suy nghĩ; sự suy nghĩ là ý nghĩa, sự giải thích, sự diễn tả bằng từ ngữ, vân vân? Hay, khi chuyển động của sự suy nghĩ kết thúc mà không có bất kỳ ép buộc, liệu k hông có nột chuyển động hoàn toàn khác hẳn mà không là chuyển động đó hay chuyển động này, hay sao?

PJ: Đó là như thế, thưa anh, và tôi đang nói điều này rất, rất do dự. Có một trạng thái khi nó hiện diện như thể là một loại thuốc tiên được thoát ra, khi một trạng thái đang trôi chảy cuồn cuộn; một trạng thái mà trong nó quả tim là vật duy nhất còn hiện diện ở đó – tôi đang sử dụng những ẩn dụ – và có thể có hành động trong trạng thái đó, đang làm trong nó, đang suy nghĩ trong nó, và mọi thứ trong nó. Và cũng có một trạng thái khi sự suy nghĩ đã kết thúc và cái trí rất rõ ràng và tỉnh táo, nhưng thuốc tiên không hiện diện.

K: Chúng ta hãy bám vào một điều. Chính xác , yếu tố của sự phân chia là gì?

PJ: Cái gì phân chia là một ý thức thuộc vật chất thực sự. Ở đây nó không là cái gì đó thuộc tinh thần. Có một lăn tăn nào đó; một lăn tăn rất thực tế.

K: Tôi không đang nói về điều đó. Yếu tố trong chúng ta mà phân chia một cái như chuyển động thuộc cảm xúc-biểu lộ và cái còn hi như chuyển động thuộc suy nghĩ -trí năng là g? Tại sao có sự phân chia giữa linh hồn và cơ thể?

PYD: Anh sẽ công nhận rằng chính khả năng của trí năng thấy rằng có một chuyển động mà nảy sinh từ sự suy nghĩ và một chuyển động khác mà nảy sinh từ quả tim. Nó có thể quan sát được.

K: Tôi hỏi: Tại sao có một phân chia?

PYD: Bàn tay khác cái chân.

K: Chúng có những chức năng khác hẳn.

PYD: Có chức năng của bộ não và có chức năng của quả tim.

AP: Như trải nghiệm của tôi có thể biết được, khi chuyển động thuộc từ ngữ kết thúc, có một nhận biết được toàn cơ thể trong đó toàn nội dung thuộc cảm xúc hiện diện và nó là cảm thấy thuần túy. Nó không còn suy nghĩ nữa, nhưng cảm thấy thuần túy.

PJ: Trong truyền thống Ấn độ có một từ ngữ được gọi là *rasa*, mà rất gần gũi với điều gì Krishnaji nói. Nhưng *rasa* là một từ ngữ cần được thâm nhập. *Rasa* là bản thể, nó là cái mà chứa đầy, nó là cái mà lan tỏa. Truyền thống đã phân biệt rõ những loại khác nhau của *rasa* nhưng *rasa* là bản thể; cái mà phong phú, cái mà thấm vào.

PYD: Nó là cảm xúc.

PJ: Nó còn nhiều hơn nữa; rasa là bản thể.

K: Hãy sử dụng từ ngữ đó: 'bản thể', 'hương thơm'. Bản thể có nghĩa 'cái gì là'. Lúc này đều gì xảy ra? Trong quan sát toàn chuyển động của sự suy nghĩ, trong quan sát nội dung

của ý thức, bản thể hiện diện từ quan sát đó. Và trong quan sát chuyển động của quả tim, trong sự nhận biết đó, có bản thể. Bản thể là giống hệt dù nó là cái này hay cái kia.

AP: Đó là điều gì những người Phật giáo cũng nói.

K: Khi bạn sử dụng từ ngữ 'bản thể', nó là bản thể của tất cả những bông hoa mà sáng tạo hương thơm và chất lượng. Trong nhận biết toàn chuyển động của sự suy nghĩ như ý thức – ý thức cùng nội dung của nó, mà là ý thức – và trong quan sát điều đó, trong chính quan sát điều đó là sự tinh lọc phía bên ngoài mà làảb thể đó. Đúng chứ? Trong cùng cách, có sự nhận biết toàn chuyển động của cơ thể, của tình yêu, hân hoan. Khi bạn nhận biết tất cả điều đó, có bản thể và trong đó không có hai bản thể.

Khi bạn sử dụng từ ngữ 'bản thể', nó hàm ý gì? Bạn thấy, nó là bản thể của bông hoa mà sáng tạo 'hương thơm'. Bản thể phải hiện diện. Lúc này làm thế nào bạn sáng tạo nó? Bạn tinh lọc nó? Khi những bông hoa được tinh lọc, bản thể của những bông hoa là hương thơm.

PYD: Khi sự ô uế biến mất, nó là bản thể.

MF: Có bản thể của tình bằng hữu, của thương yêu.

K: Không, không. Tôi sẽ không sử dụng từ ngữ 'bản thể' trong cách đó – như 'bản thể của tình bằng hữu', 'bản thể của ghen tuông'. Không, không.

MF: Anh có ý gì qua từ ngữ bản thể?

K: Chỉ quan sát. Tôi đã quan sát điều gì chúng ta đã và đang thực hiện trong suốt những bàn luận này. Chúng ta đã quan sát chuyển động của sự suy nghĩ như ý thức; chúng ta đã quan sát tổng thể của nó – nội dung của chuyển động là ý thức. Có sự nhận biết chuyển động đó. Sự nhận biết là sự tinh lọc của chuyển động đó; và sự nhận biết đó chúng ta gọi là 'bản thể' mà là thông minh thần khiết. Nó không là thông

minh của tôi hay thông minh của bạn – nhưng nó là thông minh; nó là bản thể. Và khi chúng ta quan sát chuyển động của tình yêu, hận thù, vui thú, sợ hãi, mà tất cả đều là cảm xúc biểu lộ, có sự nhận biết và, khi bạn nhận biết, bản thể đó hiện diện từ đó. Không có hai bản thể.

PYD: Ở đây tôi có nghi vấn. Sự liên hệ giữa bản thể như anh nhận biết nó và trạng thái độc nhất là gì? Tôi nghĩ chúng có thể thay đổi lẫn nhau.

K: Tôi nghĩ tôi thích sử dụng từ ngữ 'bản thể' hơn.

PJ: Những người thầy vĩ đại của thuật giả kim được gọi là *rasasiddhas*.

PYD: 'Họ mà đã nghỉ ngơi trong *rasa*', đó là, những người mà đã đạt được, mà có sự hiện diện của họ trong đó.

K: Trong suốt những ngày này và trước đây, người ta đã nhìn ngắm chuyển động của sự suy nghĩ. Người ta đã nhìn ngắm nó, và nhìn nắm nó mà không có bất kỳ chọn lựa nào và trong nhìn ngắm đó là bản thể đó; từ nhìn ngắm không-chọn lựa đó hiện diện bản thể của một cái và bản thể của cái còn lại. Vì vậy, bản thể này là gì? Liệu nó là một tinh lọc của những cảm xúc, hay liệu nó hoàn toàn không liên quan? Và tuy nhiên, nó có liên quan đi vì nó đã được nhìn ngắm. Đúng chứ?

PJ: Vì vậy năng lượng mà là chú ý...

K: Năng lương là bản thể.

PJ: Mặc dù đang vận hành trên vật chất, bản thể không liên quan đến cả hai.

K: Chúng ta hãy **ắt** đầu chậm chậm lại cùng bản thể. Nó không liên quan đến ý thức? Tôi đang giả sử rằng người ta đã quan sát ý thức.

Đã có một nhận biết sự chuyển động của ý thức như sự suy nghĩ, và như nội dung của ý thức đó mà là thời gian. Và

chính sự quan sát được điều đó – ngọn lửa của sự quan sát – tinh lọc. Đúng chứ?

Trong cùng cách, ngọn lửa của sự nhận biết mang bản thể của chuyển động thuộc cảm xúc-biểu lộ. Lúc này, nghi vấn của bạn là: Bởi vì có bản thể này, sự liên quan của nó với cảm xúc đó là gì? Đúng chứ? Không có liên quan gì cả; bản thể không liên quan gì đến bông hoa đó. Mặc dù, bản thể là bộ phận của bông hoa đó, bản thể không thuộc về nó. Tôi không biết liệu bạn thấy được điều này.

MF: 'Mặc dù nó là bộ phận của bông hoa nhưng bản thể không thuộc về bông hoa đó' – làm thế nào nó có thể như thế, ngay cả thuộc ngữ pháp?

K: Hãy theo dõi, thra bạn, ngày hôm trước tôi thấy họ đ ang sử dụng vỏ của một cái cây để làm một loại rượu nào đó; bản thể đó không là vỏ cây.

MF: Nhưng nó ở trong vỏ cây.

PYD: Nó được nhận ra bởi sức nóng.

K: Sức nóng của sự nhận biết sáng tạo bản thể đó. Vì vậy, nghi vấn là gì? Liệu bản thể có liên quan đến ý thức? Chắc chắn không. Vì vậy, toàn mấu chốt trong điều này là ngọn lửa của sự nhận biết; và ngọn lửa của sự nhận biết là bản thể đó.

PYD: Nó sáng tạo bản thể đó và nó là bản thể đó.

K: Nó là bản thể đó.

PJ: Liệu sự nhận biết là sự sáng tạo, khoảnh khắc của sự sáng tạo?

PYD: Liệu chúng ta sáng tạo cái gì chúng ta nhận biết?

PJ: Liệu sự nhận biết là sự sáng tạo?

K: Tôi không hểu bạn có ý gì qua từ ngữ sáng tạo?

PJ: Mang vào hện diện cái gì đó mà đã không hiện diện ở đó trước kia.

K: Liệu sự nhận biết là sự sáng tạo? Bạn có ý gì qua từ ngữ sáng tạo? Tôi hiểu sự nhận biết có nghĩa gì. Chúng ta hãy sử dụng từ ngữ đó. Tôi không hiểu ý nghĩa của sáng tạo là gì. Sinh ra một em bé? Làm bánh mì?

PYD: Không, tôi sẽ không nói điều đó. Chuyển động từ đây đến đó cũng là sinh ra.

K: Đừng thâu gọn mọi thứ vào sự sáng tạo. Đi đến văn phòng không là sáng tạo. Bạn đang hỏi, sáng tạo là gì? Tạo ra, sinh sản, sáng tạo cái gì đó mà trước kia đã không hiện diện. Khi chúng ta sử dụng từ ngữ 'sáng tạo', tạo ra cái gì đó khác hẳn, tạo ra một bức tượng, đưa vào hiện diện, điều đó có nghĩa gì? Nó là bản thể? Đưa vào hiện diện cái gì? Nó chỉ có thể đưa vào hiện diện hai sự việc: suy nghĩ hay cảm xúc.

PYD: Đưa vào hiện diện có nghĩa: 'bản thể thể hiện'.

K: Tôi hỏi bạn, sáng tạo có nghĩa gì? Tôi không biết. Đưa vào hiện diện cái gì đó mới mẻ hay đưa vào hiện diện trong cái khuôn của cái đã được biết?

PJ: Sáng tạo phải là đưa vào hiện diện cái gì đó mới mẻ, cái gì đó không thuộc cái cũ kỹ.

K: Vậy là, chúng ta hãy rõ ràng. 'Đưa vào hiện diện cái gì đó hoàn toàn mới mẻ'. Tại mức độ nào? Quan sát nó. Tại mức độ thuộc giác quan, tại mức độ thuộc trí năng, tại mức độ thuộc ký ức – nơi nào? 'Đưa vào hiện diện cái gì đó mới mẻ'; ở đâu? – để cho bạn thấy nó, để cho bạn có thể hình dung nó? Người ta đã chế tạo động cơ phản lực bởi vì anh ấy đã quen thuộc với piston, động cơ đốt cháy bên trong, liệu công việc đó hoàn toàn mới mẻ? Vì vậy, khi bạn nói đưa vào hiện diện cái gì đó hoàn toàn mới mẻ, nó được xảy ra tại mức độ nào?

PJ: Tại mức độ thuộc giác quan.

K: Tại mức độ thuộc giác quan? Liệu bạn có thể vẽ một bức tranh mới mẻ mà không-từ ngữ? Liệu bạn có thể vẽ cái gì đó

hoàn toàn mới mẻ? Mà là, liệu bạn có thể đưa vào hiện diện cái gì đó mà không là một diễn tả của cái tôi? Nó không là mới mẻ nếu nó là sự diễn tả của cái tôi.

PJ: Nếu sáng tạo là cái gìđó hoàn toàn nới mẻ mà không liên quan gì đến bất kỳ sự diễn tả nào của cái tôi, vậy thì có thể tất cả sự diễn tả của cái tôi phải kết thúc, tất cả sự thể hiện phải kết thúc.

K: Chờ đã, chờ đã.

PJ: Tôi sẽ nói rằng bởi vì không tồn tại bất kỳ thứ gì mà không là sự diễn tả của cái tôi...

K: Đó là đều gì tôi muốn nhắm đến. Cái người mà đã chế tạo động cơ phản lực – tại khoảnh khắc lúc anh ấy khám phá nó, không có sự diễn tả của cái tôi. Anh ấy diễn giải nó thành sự diễn tả của cái tôi. Nó là cái gì đ ó được khám phá, sau đó nó được sắp xếp thành một công thức. Tôi chỉ biết rằng ngọn lửa đó của sự nhận biết đã sáng tạo bản thể đó, và lúc này nghi vấn là, liệu bản thể đó có bất kỳ sự diễn tả nào? Liệu nó sáng tạo bất kỳ thứ gì mới mẻ?

PYD: Nó sáng tạo một nhận biết mới mẻ.

K: Không. Không có **ự** nhận biết mới mẻ; ngọn lửa đó là nhận biết đó. Luôn luôn, **nọn** lửa đó là ngọn lửa. Một khoảnh khắc có ngọn lửa thuần khiết đó của sự nhận biết, sau đó bị quên bằng, và lại nữa ngọn lửa thuần khiết đó của sự nhận biết, sau đó bị quên bằng. Mỗi lần ngọn lửa đó là mới mẻ.

PYD: Sự nhận biết tiếp xúc vật chất, và có một bùng nổ và có sự đột biến. Lúc này, cái mà trỗi dậy từ nó, anh không thể giả thiết. Nó là sự khám phá của động cơ phản lực.

K: Chúng ta hãy gải thích nó theo cách này. Trong làn thể đó có hành động, bản thể đó không quan tâm đến sự diễn tả

của cái tôi. Nó quan tâm đến hành động. Lúc đó hành động là tổng thể, không từng phần.

PJ: Tôi mốn đặt ra một nghi ấn nữa. Sự thể hiện của...này.

K: Mà là hành động.

PJ: Nó có sự tiếp xúc với vật chất?

K: Có hành động.

AP: Đến mấu chốt của sự nhận biết, chúng tôi theo cùng anh.

K: Không, thưa lạn. Bạn đã thâm nhập sâu thẩm hơn. Có một nhận biết mà là một ngọn lửa, mà đã tinh lọc bản thể đó. Bạn không thể nói, tôi đã nắm được nó. Chỉ có bản thể. Lúc này, bản thể đó hành động hay có lẽ không hành động. Nếu nó hành động, nó không có những biên giới nào cả. Không có 'tôi' đang hành động. Chắc chắn.

PJ: Chính cái đó là sáng ạo. Sáng tạo không là cái gì khác tách khỏi cái đó.

K: Chính sự diễn tả của bản thể đó là sự sáng tạo trong hành động, không phải hành động mới mẻ hay hành động cũ kỹ. Bản thể đó là sự diễn tả.

PJ: Lúc đó sự nhận biết cũng là hành động.

K: Dĩ nhiên. Thấy vẻ đẹp của nó. Hãy quên hành động. Thấy điều gì đã xảy ra trong bạn.

Sự nhận biết mà không có bất kỳ phẩm chất nào là một ngọn lửa. Nó tinh lọc bất kỳ thứ gì nó nhận biết. Bất kỳ thứ gì nó nhận biết, nó đều tinh lọc bởi vì nó là ngọn lửa đó.

Nó không là một nhận biết thuộc giác quan. Khi có nhận biết đó mà tinh bọc từng giây phút, khi bạn nói tôi là một người dốt nát, nhận biết điều đó – và trong nhận biết đó có bản thể đó – bản thể đó hành động hay nó không hành động, phụ thuộc vào môi trường, phụ thuộc vào nó ở đâu. Nhưng

trong hành động đó không có 'cái tôi'; không có động cơ gì cả.

Bombay Ngày 19 tháng 2 năm 1971

TỪ BI NHƯ NĂNG LƯỢNG VÔ HẠN

PUPUL JAYAKAR (PJ): Rinpocheji đã đưa ra một nghi vấn: Trong lắng nghe anh qua nhiều năm, người ta cảm thấy rằng cái cửa sắp sửa mở toang nhưng nó lại không. Liệu có cái gì đó đang ngăn cản chúng tôi?

ACHYUT PATWARDHAN (**AP**): Liệu chúng tôi phát giác rằng cái cửa dẫn đến sự nhận biết bị đóng lại đối với chúng tôi do bởi chúng tôi sống trong thời gian và sự nhận biết lại không thuộc thời gian?

PJ: Nhiều người trong chúng tôi đã có cảm thấy rằng chúng tôi ở tại ngưỡng cửa.

BRIJ KHARE (**BK**): Điều đó đúng thật cho tất cả chúng tôi, nhưng một phần của vấn đề cũng – và có E nó được hàm ý trong nghi vấn – là rằng chúng tôi sợ hãi mở cái cửa bởi vì việc gì chúng tôi có lẽ phát giác được phía sau nó.

PJ: Tôi đã không nói điều đó.

AP: Điều gì bạn nói hàm ý rằng có người nào đó mà mở cái cửa; nhưng nó không giống như thế.

J. KRISHNAMURTI (K): Sau khi vận dụng nhiều thông minh, lý luận, suy nghĩ hợp lý và quan sát sống h àng ngày của chúng ta, cái gì ngăn cản hay khóa chặt tất cả chúng ta? Đó là nghi vấn, đúng chứ?

PJ: Tôi muốn vượt khỏi điều đó. Tôi sẽ nói rằng đã có chuyên cần, nghiêm túc và chúng ta đã bàn luận điều này qua nhiều năm...

K: Nhưng vẫn vậy cái gì đó không thành công – đúng chứ? Nó là cùng sự việc. Tôi là một người trung bình, có giáo dục kha khá, cùng khả năng tự diễn tả, suy nghĩ một cách trí năng, hợp lý, và vân vân, tuy nhiên có cái gì đó hoàn toàn đang bỏ sót trong tất cả điều này và tôi không thể thâm nhập sâu thêm nữa – liệu đó là mấu chốt? Thêm nữa, liệu tôi nhận biết rằng toàn sống của tôi bị giới hạn khủng khiếp?

PJ: Tôi nói tổng chúng tôi đã làm vệc gì phải được làm. Chúng tôi đã thực hiện những quyết định.

K: Được rồi. Một người đàn ông hay một ngư ời đàn bà có thể làm gì? Một con người mà đã tìm hiểu K, mà đã bàn luận tất cả điều này qua nhiều năm tháng, nhưng phát giác rằng chính anh ấy hay cô ấy đụng phải một bức tường, sẽ làm gì?

PJ: Tôi cũng không ở đây và cũng không ở đó; tôi ở lơ lửng giữa hai nơi. Tôi đangở giữa dòng chảy. Tôi không thể nói rằng tôi ở đó và cũng không thể nói rằng tôi đã không bắt đầu. Anh phải suy nghĩ về điều này, thưa anh, mặc dù anh nói rằng không có sự tiếp cận dần dần.

K: Vậy thì, nghi vấn là gì?

PJ: Nó như thể cái gì đó ngay tại mấu chốt của mở toang, nhưng nó không mở toang.

K: Liệu bạn giống như cái nụ mới nhú lên khỏi mặt đất? – Mặt trời rọi trên nó, và tiếp tục chiếu sáng nó, nhưng cái nụ không bao g**ờ** mở toang để trở thành bông hoa . Liệu bạn giống như thế? Chúng ta hãy nói về nó.

G. NARAYAN (GN): Thời gian thuộc sinh học thúc đẩy hành động do bởi năng lượng bẩm sinh trong nó. Anh nói rằng trong cùng cách như thế, thời gian thuộc tâm lý cũ ng thúc đẩy một loại hành động nào đó. Liệu thời gian thuộc tâm lý là một kho lưu trữ giống như thời gian thuộc sinh học?

K: Bạn đang lẫn lộn hai nghi vấn này. Pupulji nói điều này: Tôi đã thực hiện hầu hết mọi việc. Tôi đã đọc, tôi đã lắng nghe K, và tôi đã đến một mấu chốt nào đó nơi tôi hoàn toàn không ở cùng thế giới và cũng không ở cùng cái khác lạ; tôi bị kẹt trong trạng thái lờ lững; tôi đangở giữa đường và dường như tôi không thể chuyển động sâu thêm nữa.

BK: Tôi nghĩ, thưa anh, rằng suốt nhiều năm đến bây giờ anh – trong những nói chuyện của anh, trong những đối thoại của anh – đã gợi ý, đã ám chỉ, đáp án đó. Và chúng tôi nói cùng sự việc, thuộc trí năng.

PJ: Tôi không chuẩn bị để chấp nhận điều đó. Khi tôi đưa ra nghi vấn cho K. Tôi đã thấy và đã trải qua tất cả điều này.

K: Bộ phận thuộc lý trí của cái trí bị kềm chế.

PJ: Không, nó không là như tết. Tôi đã quan sát thời gian . Tôi đã thâm nhập qui trình của thời gian — thời gian thuộc tâm lý. Tôi đã thấy sự chuyển động của nó. Vài sự việc mà K nói dường như cũng như thế đối với tôi. Tôi không thể nói rằng chúng hoàn toàn không được biết đối với tôi. Nhưng dường như có một mấu chốt mà sự nhảy vọt nào đó là cần thiết.

K: Trong thuật ngữ Thiên chúa giáo, bạn đang chờ đợi 'ân lành' phủ xuống bạn.

PJ: Có lẽ.

K: Hay liệu bạn đang tìm kiếm tác nhân bên ngoài nào đó để phá wỡ mấu chốt này? Liệu có khi nào bạn đến được mấu chốt nơi bộ não của bạn không còn đang tìm kiếm, không còn đang dò dẫm, không còn đang hỏi han, nhưng tuyệt đối trong một trạng thái của không-biết? Bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói. Liệu bạn đến mấu chốt đó khi bộ não nhận ra rằng nó không biết một việc nào cả – ngoại trừ những sự việc trong thế giới công nghệ, dĩ nhiên?

PJ: Tôi không nói đều đó, nhưng tôi có biết một trạng thái mà trong đó bộ não không còn vận hành. Không phải rằng nó nói, 'Tôi không bất', nhưng tấ t cả mọi chuyển động đều ngừng lại.

K: Bạn đang bỏ lỡ mấu chốt của tôi.

PJ: Tôi không.

K: Tôi e rằng tôi không đang giải thích rõ ràng. Một trạng thái của không-biết – tôi nghĩ rằng đó là một trong những mấu chốt đầu tiên được yêu cầu. Chúng ta luôn luôn đang tranh luận, đang tìm kiếm; chúng ta không bao gờ đến được mấu chốt của trống không hoàn toàn, của không-biết. Liệu có khi nào chúng ta **c**ến được mấu chốt đó, để cho bộ não thực sự đang ở trong trạng thái bất động? Bộ não luôn luôn hoạt động, đang tìm kiếm, đang hỏi han, đang tranh luận, đang bận tâm. Tôi đang hỏi: Liệu có một trạng thái của bộ não khi nó không bị bận tâm bởi chính nó? Đó là sự khóa chặt?

MARY ZIMBALIST (MZ): Trong trống không đó, có một khoáng đạt vô cùng nơi không thứ gì đang được giữ lại, nơi không có bất kỳ chuyển động nào, nơi trạng thái của sự mở toang của bộ não tại cực điểm của nó.

K: Lúc này, tôi ẽ không giới thiệu tất cả những từ ngữ này. Tôi chỉ đang hỏi: Liệu có một khoảnh khắc khi bộ não hoàn toàn không bị bận tâm?

SANANDA PATWARDHAN (SP): Anh có ý gì qua ừ ngữ 'hoàn toàn không bị bận tâm'?

BK: Nó không suy ngh gì cả tại khoảnh khắc đó; nó ráo hoảnh.

K: Làm ơn hãy thấy sự nguy hiểm, bởi vì tất cả các bạn đang diễn giải điều gì tôi đã nói.

JAGANNATH UPADHYAYA (JU): Chắc chắn tất cả hành động đều ở trong một cái khung của không gian-thời gian.

Liệu anh đang cố gắng đưa chúng tôi đến mấu chốt đó nơi chúng tôi thấy rằng tất cả hành động như chúng tôi bết nó không những bị trói bực trong thời gian và không gian nhưng cũng còn là ảo tưởng và, thế là, phải bị phủ nhận?

K: Vâng, nó bị phủ nhận. Liệu đó là một lý thuyết hay một thực sự?

JU: Liệu anh đang nói về trạng thái đó mà nằm giữa hai hành động?

K: Chúng ta sẽ bắt đầu bằng cách thâm nhập vào hành động? Hành động là gì?

JU: Trong thực sự, không có hành động.

K: Tất cả các bạn đều đang lý thuyết. Tôi muốn biết hành động là gì, không phải tùy theo lý thuyết nào đó nhưng trong thực sự. Chính hành động là gì, *bản chất* – đang làm đó?

JU: Hành động là sự chuyển động của sự suy nghĩ từ một vấn đề sang một vấn đề khác hay một khoảnh khắc của thời gian đến một khoảnh khắc...

K: Tôi không đang nói về sự suy nghĩ đang chuyển động từ một vấn đề sang một vấn đề khác, nhưng về hành động, về đang làm đó.

PJ: Nghi vấn cơ bản là gì?

K: Tôi đang cố gắng đưa ra nghi vấn cơ bản mà bạn đã đưa ra từ ban đầu: Điều gì đang khiến cho chúng ta không nở hoa? (Tôi đang tử dụng từ ngữ 'nở hoa' với tất cả vẻ đẹp, hương thơm và sự thanh thoát hiệp thông cùng nó). Liệu tại cơ bản nó là sự suy nghĩ? Tôi chỉ đang thâm nhập. Liệu nó là thời gian, hay liệu nó là hành động, hay liệu thực sự, sâu thẳm, tôi đã không đọc quyển sách mà là chính tôi? Tôi đã đọc những trang nào đó của một chương, có lẽ, nhưng tôi vẫn chưa hoàn toàn đọc xong quyển sách.

PJ: Tại mấu chốt này, tôi nói ằng tôi đã đọc xong quyển sách. Không có đang nói ngày, mỗi giây phút, một chương đang được thêm vào.

K: Không, không. Chúng ta đây nè – cuối cùng. Tôi đang đưa ra một nghi vấn: Liệu có khi nào bạn đã đọc quyển sách, không phải Vedanta hay Phật giáo hay Hồi giáo, hay thậm chí của một người tâm lý học hiện đại nào đó, nhưng liệu bạn đã *thực sự đọc* quyển sách đó?

PJ: Liệu có khi nào người ta có thể hỏi: Liệu tôi đã đọc toàn quyển sách của sống?

K: Bạn sẽ tìm ra, nếu bạn đã đọc quyển sách, rằng không có gì để đọc cả.

JU: Anh đã và đang nói rằng nếu có sự nhận biết của khoảnh khắc trong tổng thể của nó, vậy thì khoảnh khắc tổng thể hiện diên.

K: Nhưng đó chỉ là một lý thuyết. Tôi không đang chỉ trích, thưa bạn. Pupulji đã nói: Tôi đã lắng nghe K; tôi cũng đã gặp vô vàn đạo sư; tôi đã tham thiền. Tại khúc cuối của nó, chỉ có tro bụi trong bàn tay của tôi, trong cái miệng của tôi.

PJ: Không, tôi sẽ không nói rằng có tro bụi trong bàn tay của tôi.

K: Tai sao?

PJ: Bởi vì tôi không thấy chúng như tro bụi.

MZ: Chúng tôi đã đến được một mấu chốt nào đó. Chúng tôi đã thâm nhập.

K: Vâng, tôi công nhận nó. Bạn đã đến được một mấu chốt nào đó và bạn bị kẹt cứng ở đó. Liệu đó là nó?

PJ: Tôi đã đến được một mấu chốt nào đó và tôi không b**ế**t làm gì, đi đâu, quay về hướng nào.

RADHA BURNIER (RB): Anh có ý rằng sự đột biến không xảy ra?

K: Tại sao bạn không đơn giản? Tôi đã đến được một mấu chốt và mấu chốt đó là tất cả mọi điều mà chúng ta đã nói, và từ đó tôi sẽ bắt đầu.

PJ: Anh phải hiểu rõ một điều. Có một khác biệt, Krishnaji – thực hiện một hành trình và sauđó nói chúng tôi bị tuyệt vọng. Tôi không nói điều đó.

K: Bạn không tuyệt vọng?

PJ: Không. Tôi cũng không đủ tỉnh táo để thấy rằng sau khi đã thực hiện chuyến hành trình, bông hoa đã không nở rộ.

K: Vì vậy, bạn đang hỏi tại sao bông hoa không nở rộ, tại sao cái nụ không nở ra – trình bày nó theo bất kỳ cách nào.

AP: Chỉ sử dụng nó từ ngữ cảnh thuộc cá nhân – khi anh nói với chúng tôi, có cái gì đó bên trong chúng tôi mà đáp lại và nói rằng đây là sự thật, đây là dấu hiệu đúng, nhưng chúng tôi không thể bắt gặp nó.

PJ: Tôi đã khóc lóc trong ống của tôi. Tôi đã tuyệt vọng trong sống của tôi. Tôi đã thấy sự tối tăm trong sống của tôi. Tôi cũng đã có những phẩm chất cá nhân để chuyển động vượt khỏi và, đã chuyển động khỏi cái này. Tôi đã đến được một mấu chốt khi tôi nói, 'Hãy nói cho tôi, tôi đã thực hiện tất cả việc này. Điều gì kế tiếp?'

K: Tôi đến gặp bạn và đưa ra cho bạn nghi vấn này: Với tất cả mọi điều mà bạn vừa nói lúc nãy, cái gì sẽ là đáp án của bạn? Thay vì hỏi tôi, bạn sẽ nói cho tôi cái gì? *Bạn* sẽ trả lời như thế nào?

PJ: Đáp án là tapas.

AP: Tapas có nghĩa rằng anh phải tiếp tục, và 'tiếp tục' dính dáng thời gian.

PJ: Nó có nghĩa thiêu rụi những ô uế mà đang phủ màu thị lực của anh.

K: Bạn hiểu rõ nghi vấn? 'Sự suy nghĩ là ô uế' – liệu chúng ta có thể thâm nhập điều này?

RB: Điều này rất lý thú. Sự suy nghĩ là ô uế – nhưng có không ô uế.

K: Khi bạn công nhận rằng sự suy nghĩ là ô uế, ô uế trong ý nghĩa rằng nó không là tổng thể...

RB: Vâng, đó là cái gì gây thoái hóa.

K: Không. Sự suy nghĩ không là tổng thể. Nó bị tách rời, vì vậy nó là 'thoái hóa', vì vậy nó là 'ô uế' hay bất kỳ từ ngữ nào bạn muốn sử dụng. Cái là tổng thể vượt khỏi cái ô uế và cái trong sạch, cái hổ thẹn và cái sợ hãi. Khi Pupulji nói, 'Tẩy sạch sự ô uế', làm ơn lãy lắng nghe theo cách đó. Tại sao bộ não không thể nhận biết được cái tổng thể và từ trạng thái tổng thể đó, nhận biết được hành động? Liệu gốc rễ của nó – cản trở đó, chướng ngại đó, không nở hoa đó – là sự suy nghĩ mà không thể nhận biết được cái tổng thể? Sự suy nghĩ đang di chuyển loanh quanh trong những vòng tròn.

Lúc này, tôi đangựt hỏi chính mình: Giả sử tôi ở trong vị trí đó. Giả sử tôi thấy, tôi công nhận, tôi quan sát rằng những hành động của tôi là không tổng thể và rằng chính sự suy nghĩ không bao gờ có thể tổng thể và rằng vì vậy bất kỳ sự suy nghĩ làm việc gì sẽ là ô uế, thoái hóa và không tốt lành...

Bạn thấy, tại sao bộ não không thể nhận biết được cái tổng thể? Nếu bạn có thể giải đáp nghi vấn đó, có lẽ bạn sẽ có thể giải đáp những nghi vấn khác.

RINPOCHEN SAMDHONG (RS): Anh đã diễn giải đúng đắn nghi vấn của chúng tôi.

K: Vì vậy, liệu chúng ta có thể chuyển động từ đó, hay liệu không thể chuyển động từ đó? Đó là, chúng ta đã vận dụng sự suy nghĩ suốt những sống của chúng ta. Sự suy nghĩ đã trở thành việc quan trọng nhất trong những sống của chúng ta, và tôi cảm thấy rằng đó là lý do chính gây ra sự thoái hóa. Liệu đó là sự chướng ngại, nhân tố mà ngăn cản đang nở hoa kỳ diệu này của con người? Nếu đó là nhân tố, vậy thì liệu có khả năng của một nhận biết mà không liên quan gì đến thời gian, đến sự suy nghĩ? Bạn đã hiểu rõ điều gì tôi đang nói? Tôi nhận ra, không chỉ thuộc trí năng nhưng còn cả thực sự, rằng sự suy nghĩ là cái nguồn của tất cả xấu xa, vô luân, thoái hóa. Liệu tôi thực sự thấy điều đó và cảm thấy nó trong máu huyết của tôi? Nếu tôi thấy, nghi vấn kế tiếp của tôi là: Bởi vì sự suy nghĩ là tách rời, vỡ vụn, giới hạn, liệu có một nhận biết mà là tổng thể? Đó là chốt khóa?

JU: Cái trí dia tôi đã được đào tạo trong kỷ luật của chuỗi suy nghĩ. Vì vậy, không thể nói, 'Liệu điều này có thể?' Hoặc nó là như thế hoặc nó không.

K: Tôi đã được đào tạo trong chuỗi suy nghĩ - sự suy nghĩ mà là lý l**ậ**m. Và bộ não của tôi bị quy định vào nguyên nhân-hậu quả.

JU: Tôi đồng ý rằng sự suy nghĩ là không tổng thể.

K: Thưa bạn, nó không là trường hợp của đồng ý hay của không đồng ý. Liệu bạn thực sự thấy rằng sự suy nghĩ là không trọn vẹn và rằng bất kỳ điều gì nó thực hiện đều không trọn vẹn? Thưa bạn, bất kỳ điều gì nó thực hiện sẽ – phải – tạo ra đau khổ, phiền muộn, tổn hại, xung đột.

AP: Sự suy nghĩ sẽ chỉ đưa anh đến một mấu chốt. Nó sẽ chỉ chuyển động đến một mức độ.

JU: Chúng tôi có những dụng cụ khác nào đó, những qui trình nào đó, nhưng dường như anh không sử dụng chúng.

Anh loại bỏ bất kỳ điều gì chúng tôi đã kiếm được. Giả sử chúng tôi có một căn bệnh, anh không thể chữa trị nó; không tác nhân bên ngoài nào có **ề**nchữa trị nó; chính chúng tôi phải được tự do khỏi căn bệnh. Vì vậy, chúng tôi phải tìm ra một dụng cụ mà có thể mở toang cánh cửa từ bệnh tật sang sức khỏe tốt. Dụng cụ đó chỉ là sự suy nghĩ mà, trong một tích tắc, cắt đứt sự kìm kẹp của cái giả dối, và trong chính cắt đứt đó, một ảo tưởng khác hay cái không thực sự hiện diện. Lại nữa sự suy nghĩ phá vỡ cái đó, và trong phương cách này, lặp đi và lặp lại phủ nhận cái giả dối. Có một qui trình của loại bỏ sự suy nghĩ và chính sự suy nghĩ chấp nhận điều này và liên tục phủ nhận. Vẫn vậy, chính bản chất của sự suy nghĩ là nhận biết rằng nó có thể tự loại bỏ chính nó.

Toàn qui trình của sự suy nghĩ là đối xử phân biệt. Nó rời bỏ một sự việc ngay khoảnh khắc nó khám phá rằng đó là giả dối. Nhưng cái mà đã nhận biết nó như là giả dối cũng lại là sự suy nghĩ.

K: Dĩ nhiên.

JU: Vì vậy, qui trình của sự nhận biết vẫn còn đang sử dụng công cụ của sự suy nghĩ.

K: Bạn đang nói rằng sự nhận biết vẫn còn là sự suy nghĩ. Chúng ta đang nói đầu gì đó khác hẳn. Chúng ta đang nói rằng có một nhận biết mà không thuộc thời gian, không thuộc sự suy nghĩ.

RS: Chúng tôi muốn biết vị trí của anh rõ ràng hơn. Làm ơn giải thích chi tiết.

K: Trước hết, chúng ta biết sự nhận biết thông thường của sự suy nghĩ; đang phân biệt, đang cân nhắc, đang cấu trúc, đang hủy diệt, đang chuyển động trong tất cả những hoạt động của con người thuộc sự chọn lựa, sự tự do, sự tuân theo, uy quyền, và tất cả điều đó. Đó là sự chuyển động của sự suy

nghĩ mà nhận biết. Chúng ta đang hỏi – không phải đang nói – liệu có một nhận biết mà không là sự suy nghĩ?

PJ: Tôi thường xuyên không hiểu giá trị của một nghi vấn như nó thực sự là gì. Anh thấy, anh đưa ra một nghi vấn và anh nói rằng không đáp án nào có thể được.

K: Không, không.

PJ: Liệu một đáp án có thể được?

K: Có. Chúng ta bết bản chất của sư suy nghĩ. Sư suy nghĩ nhân thức, phân biệt, chon lưa; sư suy nghĩ tao ra cấu trúc. Có một chuyển động của sự suy nghĩ trong sự nhận biết để phân biệt giữa cái đúng đắn và cái sai lầm, cái thực sự và cái giả dối, cái thương yêu và cái hận thù, cái tốt lành và cái xấu xa. Chúng ta bết điều đó và, như chúng ta đã nói, đó là trói buôc-thời gian. Lúc này, liêu chúng ta vẫn còn ở đó, mà có nghĩa, liệu chúng ta vẫn còn trong sự xung đột liên tục? Vì vậy, bạn hỏi: Liệu có một thâm nhập mà sẽ dẫn chúng ta đến một trạng thái của không-xung đột? Mà là cái gì? Lệu có một đang nhận biết mà không bị sinh ra từ sự hiểu biết – hiểu biết là trải nghiệm, ký ức, suy nghĩ, hành động? Tôi đang hỏi: Liệu có một hành động mà không được đặt nền tảng trên sự hổi tưởng – hồi tưởng là quá khứ? Liệu có một nhận biết mà hoàn toàn độc lập khỏi quá khứ? Liệu bạn sẽ thâm nhập cùng tôi theo cách đó? Tôi bết điều này, và nhân ra điều này hàm ý sư xung đột mãi mãi.

AP: Qui trình này ủa đang suy nghĩ trong cánh đồng của nguyên nhân-hậu quả không cách nào tránh khỏi sự phản ứng xâu chuỗi. Nó chỉ là một ngục tù. Vì vậy, đang quan sát điều này, chúng tôi buông bỏ nó ở đây và ngay lúc này. Kế tiếp, chúng tôi đưa ra nghi vấn: Liệu có một nhận biết mà không nhờ vả quá khứ, mà không dính dáng quá khứ – quá khứ là tất cả mọi việc mà chúng tôi đã thực hiện và quan tâm đến?

K: Nó là một nghi vấn thuộc lý luận khi hỏi liệu cái này có thể kết thúc; không phải một nghi vấn không lý luận.

AP: Bởi vì qua xự trải nghiệm chúng tôi đã học hành rằng suy nghĩ qua trung gian của nguyên nhân-hậu quả không thể giải thoát chúng tôi khỏi bánh xe của sự đau khổ.

JU: Dù chúng tôi có bất kỳ dụng cụ nào, anh đã loại bỏ nó. Trước khi một căn bệnh làm khổ sở chúng tôi, anh đã chữa trị nó; mà có nghĩa trước khi một căn bệnh bám chặt anh, nó được chữa trị. Người bị bệnh sẽ tiếp tục sống. Vì vậy, khi anh ấy muốn được tự do khỏi bệnh tật, rất cần thiết phải chỉ rõ cho anh ấy qui trình nào đó mà nhờ vào nó anh ấy thực hiện điều này. Thậm chí sau khi từ bỏ xâu chuỗi của nguyên nhânhậu quả, anh ấy cần được vạch rõ sự vô ích của nó. Tôi chấp nhận rằng thực hiện việc này rất khó khăn.

AP: Không, điều gì bạn đang nói chẳng khác gì một khẳng định rằng chúng ta không thể buông bỏ bánh xe của thời gian.

JU: Không, đây không là đều gì tôi đang nói. N guyên nhân và hậu quả là một chuyển động trong thời gian và nếu bạn nói rằng tại khúc cuối của việc này một 'qui trình' vẫn còn tồn tại, nó phải là một hình thức của hoạt động tinh thần. Dù điều đó có lẽ là gì, nghi vấn là: Liệu bệnh nhân có thể được cho phép chết trước khi căn bệnh được chữa trị. Tôi chấp nhận sự kiện rằng chuỗi nguyên nhân-hậu quả là không trọn vẹn. Tôi cũng hiểu rõ rằng nếu chúng ta không cắt đứt chuỗi đó, tình trạng tiến thoái lưỡng nan này không thể được xóa sạch; nhưng nấu chốt đó lại rất đơn giản, cụ thể là, bệnh nhân phải được hồi phục sức khỏe và không được cho phép chết. Căn bệnh sẽ phải được chữa trị mà không giết chết bệnh nhân đó.

K: Nếu bạn nói rằng sống là xung đột, vậy thì bạn sẽ vẫn còn y nguyên nơi bạn là.

PJ: Upadhyayji hiểu rõ toàn chuyển động của sự xung đột trong thời gian và thấy sự không thỏa đáng của nó. Nhưng tùy theo ẩn dụ mà bạn ấy sử dụng, cái người mà bị bệnh, cái người đang chịu đựng đau khổ mà muốn được chữa trị, không thể tự tử trước khi anh ấy được chữa trị. Điều gì anh đang yêu cầu là anh ấy tự tử.

K: Bạn đang tạo ra một trường hợp mà không thể đứng vững được.

PJ: Anh ấy có lẽ giải thích nó theo cách khác. Làm ơn cũng đừng quên rằng sự xung đột là 'cái tôi'. Cuối cùng, xã hội và mọi thứ khác có thể bị thoái hóa. Tại cơ bản, nó là 'cái tôi'. Tất cả trải nghiệm, tất cả tìm kiếm, những trung tâm quanh cái mà là sự suy nghĩ bị trói buộc trong thời gian như sự xung đôt.

K: Vậy là, 'cái tôi' là sự xung đột.

PJ: Tôi thấy nó là như thế trong một cách trừu tượng.

K: Không, nó không là như t**ế** trong một cách trừu tuọng; nó *là* như thế.

PJ: Có lẽ đây là mấu chốt cơ bản mà đang ngăn cản chúng tôi...

K: Chúng ta hãy **ấ**t đơn giản. Tôi công nhận rằng sự xung đột là sống của tôi. Sự xung đột là 'tôi'.

AP: Sau khi chấp nhận sự vô ích của nguyên nhân và hậu quả, điều gì còn lại là một đồng hóa cùng một phản xạ thói quen nào đó. Liệu sự đồng hóa đó bị phá vỡ hay không? Nếu nó không bị phá vỡ, vậy thì đối thoại của chúng ta chỉ tại mức độ lý thuyết.

K: Đừng thêm vào những từ ngữ nữa. Khi bạn nói rằng sự xung đột kết thúc, liệu 'cái tôi' kết thúc? Hay có một chướng ngại?

PJ: Tôi biết sự xung đột.

K: Bạn không biết nó. Bạn không thể biết nó.

PJ: Làm thế nào anh có thể nói điều đó?

K: Đó chỉ là một lý thuyết. Liệu bạn thực sự nhận ra rằng bạn là xung đột? Liệu trong máu huyết của tôi, trong quả tim của tôi, trong chiều sâu của 'cái tôi' tôi nhận ra rằng 'Tôi là xung đột', hay liệu nó chỉ là một ý tưởng mà tôi đang **ố** gắng phù hợp vào?

JU: Nếu anh chấp nhận rằng xâu chuỗi của nguyên nhân-hậu quả bao gồm sự tác động của thời gian, không gian và tình huống, chúng ta plải công nhận rằng đây là một vấn đề cơ bản. Điều này giống như một bánh xe và bất kỳ chuyển động nào của bánh xe này sẽ không giải quyết được vấn đề. Chúng ta chấp nhận điều này qua lý luận và trải nghiệm. Điều gì tôi đang tìm kiếm để giải thích qua sự ví von là ằng một qui trình phải còn y nguyên mà ở trong bánh xe của sự đau khổ. Nếu căn bệnh không còn, và bánh xe của sự đau khổ không còn, vẫn còn có nguyên tắc sống nào đó phải tồn tại.

AP: Một qui trình là sự tiếp tục.

JU: Vậy thì, nó là gì? Liệu nó không thể thay đổi được?

AP: Khi sự nhận biết và hành động không liên quan đến quá khứ, vậy thì có một kết thúc của sự tiếp tục.

K: Tôi chỉ biết sống của tôi là một chuỗi của những xung đột cho đến khi tôi chết. Đây là sống của chúng ta. Liệu con người chấp nhận điều đó?

Tôi là một người lý luận, một người suy nghĩ, và tôi nói, 'Tôi phải tiếp tục theo cách này, hay sao?' Lúc này bạn đến và nói với tôi, 'Hãy tìm ra liệu có một cách k hác hẳn của

quan sát, hành động, mà không chứa đựng cách này – bởi vì cách này là **ự** tiếp tục'. Bạn cũng nói với tôi rằng có một cách khác hẳn mà không là cách này và bạn nói rằng bạn sẽ chỉ nó cho tôi.

JU: Tôi chấp nhận rằng vòng tròn này của sự tiếp tục mà trong đó tôi đang chuyển động không đang dẫn chúng tôi đến nơi nào cả. Tôi theo sát anh đến mấu chốt đó. Nơi nào nó là một vấn đề của trải nghiệm, tôi xóa sạch vị trí của tôi với sự trợ giúp của một ví dụ. Nhưng anh cắt đứt mặt đất dưới chân tôi bằng cách nói rằng tôi phải loại bỏ sự tiếp tục. Nếu sự tiếp tục bị loại bỏ, chính nghi vấn tự biến mất. Vì vậy, làm thế nào tôi có thể chấp nhận khuynh hướng rằng tôi từ bỏ hoàn toàn sự tiếp tục?

AP: Vì vậy, bạn phải buông bỏ những ví dụ hay những ví von. Buông bỏ tất cả những ràng buộc của quá khứ.

JU: Nếu tôi từ bỏ những ví dụ, nó không mang lại một kết thúc: nếu không có một kết thúc, làm thế nào có thể có một bắt đầu mới mẻ?

K: Ai đang nói điều đó?

AP: Anh đã nói rằng đây là thời gian; anh nói, phủ nhận thời gian.

RB: Điều gì Upadhyayaji đang nói là thế này: Sống là xung đột, thời gian, suy nghĩ, và bạn ấy đồng ý rằng chúng phải biến mất

K: Tôi không đang yêu cầu bất kỳ thứ gì phải biến mất.

JU: Nếu điều đó biến mất, vậy thì sự liên kết giữa điều đó và cái gì sẽ là, là gì?

K: Tôi không đang nói về bất kỳ sự liên kết nào. Tôi là một người đang đau khổ, đang xung đột, đang tuyệt vọng, và tôi nói rằng tôi đã ở cùng điều này suốt sáu mươi năm; làm ơn chỉ cho tôi một cách sống khác hẳn. Liệu bạn sẽ chấp nhận sự

kiện rất đơn giản đó? Nếu bạn chấp nhận nó, vậy thì nghi vấn kế tiếp là: Liệu có một cách nhìn ngắm hay quan sát sống mà không mang vào tất cả quá khứ? Liệu có một cách hành động mà không có ựs vận hành của sự suy nghĩ mà là sự hồi tưởng? Tôi nói rằng tôi sẽ tìm ra sự nhận biết là gì. Tôi đã nhận biết được sống như sự xung đột: đó là tất cả mà tôi biết.

Anh ấy đến và nói với tôi, 'Chúng ta hãy tìm raựs nhận biết đúng đắn là gì'. Tôi không biết nó, nhưng tôi đang lắng nghe điều gì anh ấy nói. Đây là quan trọng! Tôi đ không đưa vào đang lắng nghe cái trí lý luận của tôi; tôi đang lắng nghe anh ấy. Liệu việc đó đang xảy ra ngay lúc này? Người nói đang nói rằng có một nhận biết mà không có sự hồi tưởng. Liệu bạn đang lắng nghe nó hay liệu bạn đang nói rằng có một mâu thuẫn? Nếu bạn đang nói bất kỳ điều gì, nó có nghĩa rằng bạn không đang lắng nghe gì cả. Tôi hy vọng bạn đã nhận được nó. Tôi nói, 'Achyut, có một cách sống mà không có xung đột'. Liệu bạn ấy lắng nghe tôi? Liệu bạn ấy sẽ lắng nghe, và không tức khắc diễn giải nó thành một phản ứng? Liệu bạn đang thực hiện điều đó?

AP: Khi một nghi vấn được đưa ra hay khi anh bị đối diện một thách thức, phải có một đang lắng nghe mà không có bất kỳ phản ứng nào, bởi vì chỉ trong một trạng thái như thế mới có thể không có sự liên quan với cái mà là quá khứ.

K: Thế là, không có phản ứng, mà có nghĩa – cái gì? – rằng bạn sẵn sàng đang thấy. Bạn nắm được nó?

JU: Tôi đã không hiểu rõ trạng thái đó. Ví dụ, nếu người ta quan sát, trong rột khoảnh khắc và cùng sự chú ý, tất cả những ảo tưởng, vậy thì trong ánh sáng của sự chú ý đó toàn qui trình da ảo tưởng sẽ bị xóa sạch, và cùng khoảnh khắc của sự chú ý đó sẽ là khoảnh khắc của sự quan sát thực sự.

Liệu đó là như thế? Bởi vì đó sẽ có nghĩa rằng người ta sẽ quan sát 'cái gì là' như 'là'.

PJ: Krishnaji đang lỏi chúng ta, liệu chúng ta có thể lắng nghe mà không có quá ứkh, đó là, mà không mang vào những chiếu rọi của quá khứ. Chỉ như thế, trong đang ắng nghe như thế, mới có sự nhận biết.

JU: Đó là lý do tại sao tôi đang nói rằng nếu khoảnh khắc bị chất đầy ảo tưởng có thể được thấy bằng sự chú ý tổng thể, vậy thì nó trở thành khoảnh khắc thực sự của sự nhận biết bởi vì ảo tưởng được thấy một cách chính xác nó là gì. Ví dụ: Tôi thấy một đồng tiền trên nó có dấu mộc của Ashoka Chakra. Mặt khác của đồng tiền lại khác hẳn, nhưng chúng là hai mặt của cùng đồng tiền. Liệu đang thấy đó, sự nhận biết mà bị trói buộc trong quá khứ, là cùng đang thấy?

K: Không. Lúc này, thưa bạn, bạn là một học giả Phật giáo vĩ đại. Bạn biết và bạn đã đọc nhiều về Phật giáo. Bạn biết Phật đã nói gì; **b**n biết tất cả những phức tạp của sự phân tích Phật giáo, sự tìm hiểu về Phật giáo và những cấu trúc lạ thường của Phật giáo. Lúc này, nếu Phật đến với bạn và nói, 'Lắng nghe', liệu bạn sẽ lắng nghe ngài? Làm ơn đừng cười; điều này nghiêm túc lắm. Thưa bạn, hãy trả lời nghi vấn của tôi: nếu hôm nay Phật đến với bạn, nếu lúc này ngài đang ngồi ở đó trước mặt bạn, và nói, 'Làm ơn, thưa bạn, hã y lắng nghe – bởi vì nếu bạn lắng nghe tôi, lắng nghe đó sẽ là sự thay đổi của bạn', liệu bạn sẽ lắng nghe? Chỉ lắng nghe, đang lắng nghe đó là đang lắng nghe sự thật. (*Ngừng lại*) Bạn không thể tranh luận với Phật.

JU: Sự chú ý thuần túy này là Phật và sự chú ý này là hành động, mà chính nó là Phật. Đó là lý do tại sao tôi đã trình bày cho anh một ví dụ về đồng tiền, mà có một dấu hiệu trên một mặt và một dấu hiệu khác trên mặt còn lại.

K: Liệu bạn sẽ lắng nghe? Nếu Phật nói với tôi, tôi sẽ nói, 'Thưa ngài, tôi lắng nghe ngài bởi vì tôi thương yêu ngài. Tôi không muốn chuyển động bất kỳ nơi nào khác bởi vì tôi thấy điều gì ngài nói là sự thật, và tôi thương yêu ngài'. Đó là **ấ**t cả. Việc đó đã thay đổi mọi thứ.

AP: Khi tôi nhận biết rằng đây là từ ngữ của Phật, nó là sự thật. Sự thật này xóa sạch mọi ấn tượng khác.

K: Không ai đã lắng nghe Phật, đó là lý do tại sao có Phật giáo.

JU: Không có Plật; không có đang giảng thuyết của Phật. Chỉ có đang lắng nghe và trong đang lắng nghe đúng đắn có tinh túy của thông minh đó mà thay đổi. Từ ngữ Phật hay từ ngữ của Phật không là sự thật. Phật không là sự thật. Chính chú ý này là Pật. Phật không là một người; ngài không là một *avatara* hóa thân và không có **ự** việc như từ ngữ của Phật. Sự chú ý là sự thật duy nhất. Trong sự chú ý này, có sự nhận biết thuần khiết. Đây là *prajna*, thông minh, đây là hiểu rõ. Khoảnh khắc đó mà bị vây quanh bởi quá khứ, chính khoảnh khắc đó, dưới tia sáng của sự chú ý, trở thành khoảnh khắc của sự nhận biết.

K: Lúc này, ch lắng nghe tôi. Có sự xung đột. Một người giống như tôi đến và nói rằng có một cách sống mà không có sự hiểu biết. Đừng tranh luận, chỉ lắng nghe. Lắng nghe mà không có sự hiểu biết có nghĩa lắng nghe *mà không có* sự vận hành của sự suy nghĩ.

AP: Khoảnh khắc đó của sự chú ý hoàn toàn không liên quan đến qui trình suy nghĩ; nó hoàn toàn không liên quan đến nguyên nhân-hậu quả.

K: Tôi biết rằng sống của tôi là xung đột. Và tôi đang hỏi: Liệu có một cách quan sát, lắng nghe, thấy, mà không liên quan đến sự hiểu biết? Tôi nói rằng có. Và nghi vấn kế tiếp

là: Bởi vì bộ não đầy ắp sự hiểu biết, làm thế nào bộ não như thế hiểu rõ câu nói này? Tôi nói rằng bộ não không thể trả lời nghi vấn này. Bộ não quen thuộc với sự xung đột, nó đã quen với sự xung đột, và bạn đang đưa ra nghi vấn mới mẻ cho nó. Thế là bộ não phản đối; nó không thể trả lời nghi vấn đó.

JU: Tôi muốn biết điều này. Nghi vấn mà anh vừa đưa ra là nghi vấn của tôi. Anh đã đưa ra nó một cách rõ ràng.

K: Người nói yêu cầu: Đừng phản đối; hãy lắng nghe. Cố gắng lắng nghe mà không có sự chuyển động của sự suy nghĩ, mà có nghĩa, đang thấy cái gì đó mà không đang **ặ**t tên. Đang đặt tên là sự chuyển động của sự suy nghĩ. Sau đó, hãy tìm ra tạng thái của bộ não khi nó đã không sử dụng từ ngữ trong đang thấy – từ ngữ mà là sự chuyển động của sự suy nghĩ – là gì? Hãy thực hiện nó.

RS: Điều đó rất quan trọng.

AP: Sự nhận biết của bạn là điều đó.

JU: Điều đó là đúng đắn.

PJ: Sự thật là thấy sự không khả năng của bộ não.

K: Toàn sống của tôi đã thay đổi. Thế là, có một tiến hành học hành hoàn toàn khác biệt đang xảy ra, mà là sự sáng tạo.

PJ: Nếu đây chính là sự tiến hành học hành, đây là sự sáng tao.

K: Tôi nhận ra rằng sống của tôi là sai lầm. Không ai phải chỉ ra điều đó; nó là như thế. Đó là một sự kiện và bạn đến và nói với tôi rằng tôi có thể làm cái gì đó ngay tức khắc. Tôi không tin tưởng bạn. Tôi cảm thấy nó không bao giờ có thể xảy ra. Bạn đến và nói với tôi rằng toàn đấu tranh này, cách sống quả quái này, có thể được kết thúc ngay tức khắc. Bộ não của tôi nói, 'Xin lỗi, ông hơi gàn gàn; tôi không tin tưởng ông. Ông có lẽ là Thượng đế, ông có lẽ là Phật, nhưng tôi không tin tưởng ông '. Nhưng K nói, 'Nhìn kìa, tôi sẽ chỉ

rõ nó cho bạn từng chút một. hãy lắng nghe; hãy từ tốn'. Tôi đang sử dụng 'từ tốn' ở đây trong ý nghĩa của có sự kiên nhẫn, nhưng thật ra sự kiên nhẫn không là thời gian; không-kiên nhẫn là thời gian. Kiên nhẫn không có thời gian.

SP: Kiên nhẫn mà không là thời gian là gì?

K: Tôi đã nói – tất cả chúng ta đã nói – rằng sống là xung đột. Tôi đến và nói với bạn rằng có một kết thúc cho sự xung đột và bộ não phản đối. Tôi nói với bạn hãy thả cho nó phản đối, nhưng làm ơn ếp tục lắng nghe tôi. Tôi nói với bạn dừng đưa vào nhiều phản đối thêm. Tôi nói với bạn chỉ lắng nghe, chuyển động, và không ở cùng sự phản đối. Nhìn ngắm sự phản đối của bạn và tiếp tục chuyển động – đó là sự kiên nhẫn. Biết sự phản đối và chuyển động tiếp tục, đó là sự kiên nhẫn. Vì vậy, tôi nói: Đừng phản ứng nhưng lắng nghe sự kiện rằng bộ não của bạn là một mạng lưới của những từ ngữ và rằ ng bạn không thể thấy bất kỳ thứ gì mới mẻ nếu bạn luôn luôn đang sử dụng những từ ngữ, những từ ngữ, những từ ngữ.

Vì vậy, liệu bạn có thể nhìn ngắm cái gì đó, bất kỳ thứ gì – người vợ của bạn, một cái cây, bầu trời, một đám mây – mà không có nột từ ngữ? Đừng nói, 'Nó là một đám mây'; chỉ nhìn ngắm. Khi bạn nhìn ngắm như thế, việc gì đã xảy ra cho bộ não?

AP: Sự hiểu rõ của chúng ta, toàn sự hiểu rõ của chúng ta, là thuộc từ ngữ. Khi tôi thấy điều này, vậy thì tôi xóa sạch từ ngữ. Lúc này cái mà tôi thấy là không-từ ngữ. Vậy thì điều gì xảy ra cho sự hiểu biết được tích lũy?

K: Điều gì xảy ra, không phải lý thuyết nhưng thực sự, khi bạn đang nhìn ngắm mà không có từ ngữ? Từ ngữ là biểu tượng, ký ức, sự hiểu biết và tất cả điều đó.

AP: Đây chỉ là một nhận biết. Khi tôi đang quan sát cái gì đó, đang gạt đi sự hiểu biết thuộc từ ngữ và đang nhìn ngắm cái mà không **t** ngữ, cái trí có phản ứng gì? Nó cảm thấy rằng toàn sự tồn tại bị đe dọa.

K: Hãy quan sát nó trong chính **h**n. Điều gì xảy ra? Nó ở trong một trạng thái của chấn động; nó đang loạng choạng. Vì **h**ay có sự kiên nhẫn. Nhìn ngắm nó đang loạng choạng – đó là kiên nhẫn. Hãy thấy bộ não trong một trạng thái loạng choạng và ở cùng nó. Khi bạn đang nhìn ngắm nó, bộ não bất động. Sau đó cùng bộ não bất động nhìn ngắm mọi thứ; quan sát. Đó là đang học hành.

AP: Upadhyayaji, K đang nói rằng khi bạn quan sát sự loạng choạng đó của cái trí, khi bạn thấy rằng đó là bản chất của nó, vậy thì trạng thái đó tan biến.

K: Liệu nó đã xảy ra? Xiếng xích được chặt đứt. Xâu chuỗi được cắt đứt. Đó là sự thử nghiệm. Vì vậy, thưa bạn, chúng ta hãy thâm nhập. Có một đang lắng nghe, có một đang thấy và có một đang học hành mà kh ông có sự hiểu biết. Sau đó việc gì xảy ra? Đang học hành là gì? Liệu có bất kỳ thứ gì phải học hành? Mà có nghĩa bạn đã xóa sạch toàn bộ *cái tôi*. Tôi không hều liệu bạn thấy điều này. Bởi vì cái tôi là sự hiểu biết. Cái tôi được tạo ra từ trải nghiệm, hiểu biết, suy nghĩ, ký ức; ký ức, suy nghĩ, hành động – đó là qui trình. Lúc này, liệu điều này đã xảy ra? Nếu nó không xảy ra, chúng ta hãy bắt đầu lại. Đó là sự kiên nhẫn. Kiên nhẫn đó không có thời gian. Không-kiên nhẫn có thời gian.

JU: Cái gì \mathfrak{E} lộ diện từ đang lắng nghe -đang quan sát này? Liệu trạng thái này tiếp tục, hay liệu cái gì đó sẽ lộ diện từ nó mà sẽ thay đổi thế giới?

K: Thế giới là tôi, thế giới là cái ngã, thế giới là những cái ngã khác nhau. Cái ngã đó là tôi. Lúc này, vệc gì xảy ra khi

cái này xảy ra, thực sự, không phải lý thuyết? Trước hết, có năng lượng lạ thường, năng lượng vô hạn – không phải năng lượng được sáng chế bởi sự suy nghĩ, năng lượng được sinh ra từ sự hiểu biết này, nhưng một năng lượng hoàn toàn khác hẳn, mà sau đó hành động. Năng lượng đó là từ bi; năng lượng đó là tình yêu. Vậy thì, năng lượng và tình yêu đó là thông minh và thông minh đó hành động.

AP: Hành động đó không có gốc rễ trong 'cái tôi'.

K: Không, không. Nghi vấn của bạn ấy là: Nếu việc này thực sự xảy ra, bước kế tiếp là gì? Việc gì xảy ra? Việc gì thực sự xảy ra là rằng anh ấy có năng lượng này mà là từ bi và tình yêu và thông minh. Thông mính đó hànhệnt trong sống. Khi cái tôi không còn, 'cái khác lạ' hiện diện. 'Cái khác lạ' là từ bi, tình yêu và năng lượng lạ thường, vô hạn này. Thông minh đó hành **ặ**ng. Và tự nhiên, thông minh đó không là thông minh của bạn hay thông minh của tôi.

Madras Ngày 16 tháng 1 năm 1981

LIỆU BỘ NÃO CÓ THỂ ĐƯỢC TỰ DO KHỞI SỰ GIỚI HẠN RIÊNG CỦA NÓ?

J. KRISHNAMURTI (K): Bởi vì Asit bị cuốn hút vào sự chế tạo của những máy tính, chúng tôi – bạn ấy và tôi – bất kỳ khi nào và bất kỳ nơi nào chúng tôi gặp nhau trong những vùng đất khác nhau của thế giới, đều nói chuyện về sự liên quan gữa cái trí con người và máy tính. Chúng tôi ãt cố gắng tìm ra thông minh là gì, và liệu có một hành động mà máy tính không thể thực hiện – hành động nào đó mà còn sâu thẳm nhiều hơn bất kỳ thứ gì mà con người có thể thực hiện phía bên ngoài.

Tôi đã nghĩ rằng sáng nay chúng ta có thể thâm nhập vào nghi vấn này.

ASIT CHANDMAL (AC): Anh tấy, thưa anh, ữnhg người Mỹ đang chế tạo những siêu máy tính. Lúc này, chúng ta, như nững con người, phải, trong một ý nghĩa, thông minh nhiều hơn công nghệ của những người Mỹ để triệt tiêu sự đe dọa của công nghệ đó. Và công nghệ đó không chỉ trong máy tính, nó ững ở trong công nghệ gene, sinh học, hóa học, và vân vân. Họ đang cố gắng kiểm soát hoàn toàn những đặc tính của gene. Tôi chắc chắn rằng nó chỉ là vấn đề thời gian trước khi giao diện bộ não-máy tính được sáng chế. Hiện nay, ở Nga, có nhiều nghiên cứu đang được thực hiện về khả năng đọc được những suy nghĩ và chuyển tải chúng sang người khác.

Tôi muốn phỏng đoán một chút ít. Tôi đang sử dụng từ ngữ 'phỏng đoán' trong ý nghĩa của thấy những vấn đề nào đó lúc này mà sẽ, trong vài năm kế tiếp, có thể giải quyết được một cách công nghệ. Tôi nghĩ rất quan trọng phải bàn luân điều này bởi vì không những anh đang nói chuyên cùng chúng tôi, nhưng anh cũng còn đang nói chuyện cùng những những người đó trong những thế kỷ sắp đến, cùng những người mà tất cả điều này sẽ là một thực tế. Ví du, suy nghĩ về vai trò da người thầy ngày hôm nay. Anh có thể sử dụng một máy tính nhỏ, đặt một dải băng từ tính trong nó và nó sẽ giao tiếp với anh bằng tiếng Pháp. Nếu anh muốn đặt một dải băng khác trong nó, nó sẽ giao tiếp, một cách trôi chảy, bằng tiếng Ả rập, Nhật bản, hay bất kỳ ngôn ngữ gì, ngay tức khắc. Giả sử dải băng đó có thể đặt vào một bộ não của con người; vấn đề là chỉ sự giao diện đó giữa bộ não và dải băng, bởi vì bộ não vận hành như mạch điện. Nghi vấn là: Lúc đó điều gì xảy ra cho vai trò của người thầy?

Vấn đề mấu chốt kế tiếp là trong xã hội thịnh vượng, bởi vì sự gia tăng khủng khiếp trong những vật dụng thuộc vật chất như xe cộ, và máy giặt, cơ thể phải thoái hóa. Hiện nay, bởi vì càng ngày càng nhiều những chức năng thuộc tinh thần sắp sửa được đảm đương bởi máy tính, cái trí sẽ thoái hóa không cử tại mức độ của điều gì anh đang nói, nhưng ngay cả trong đang vận hành thông thường. Tôi thấy điều này như một vấn đề đáng lo ngại. Làm thế nào người ta giải quyết được vấn đề trong một thế giới mà đang chuyển động trong phương hướng này?

K: Nếu học hành có thể được thực hiện ngay tức khắc, ví dụ, nếu tôi có thể là một người ngôn ngữ học khi tôi thức dậy vào buổi sáng, vậy thì chức năng của bộ não là gì? Chức năng của con người là gì?

PUPUL JAYAKAR (**PJ**): Liệu nó không là vấn đề của trạng thái con người là gì, hay sao? Liệu nó không là nghi vấn của một con người sẽ là gì ngoại trừ tất cả điều này, hay sao?

K: Chắc chắn, một con người, như anh ấy là, là một đống của sự hiểu biết được tích lũy và những phản hồi tùy theo sự hiểu biết đó. Liệu bạn sẽ đồng ý với điều đó? Nếu cái máy, máy tính, sẽ đảm đương tất cả điều đó, vậy thì con người – nhân loại – sẽ là gì? Và, vậy thì, chức năng của một trường học là gì? Làm ơn, hãy suy nghĩ nhiều về vấn đề này. Đây không là điều gì đó mà cần một trả lời mau lẹ. Điều này nghiêm túc lắm. Một con người là gì nếu những sợ hãi của anh ấy, những đau khổ của anh ấy, những phiền muộn của anh ấy, tất cả đều được xóa sạch bởi những chất hóa học hay những mạch điện được cấy ghép nào đó? Vậy thì, tôi là gì? Tôi không nghĩ chúng ta nắm được đầy đủ về vấn đề này.

PJ: Nếu anh sử dụng một liều thuốc gây mê nặng, những lo âu của anh tạm thời kết thúc. Điều đó không cần tranh luận. Nhưng nếu anh có thể vô tính, anh có thể thực hiện bất kỳ việc gì. Chúng ta đang bỏ lỡ cái gì đó trong tất cả điều này. Tôi không nghĩ chúng ta đang đế n được vấn đề trọng điểm. Còn có cái gì khác nữa cũng dính dáng điều này.

K: Nhìn kìa, Pupul, rếu những lo âu của tôi, nếu những sợ hãi của tôi và đau khổ của tôi có thể được lắng xuống và những vui thú của tôi được gia tăng, tôi hỏi: Vậy thì một con người là gì? Cái trí của chúng ta là gì?

ACHYUT PATWARDHAN (AP): Tôi hiểu rõ rằng trong khi ở một phía con người đã phát triển những khả năng lạ thường này, cũng có một qui trình tương ứng của sự thoái hóa trong cái trí mà là ựs ảnh hưởng tiêu cực của siêu máy móc hóa?

AC: Nếu anh có một chiếc xe hơi và anh ngừng đi bộ, cơ thể của anh sẽ thoái hóa. Vì vậy, nếu máy tính đảm đương những chức năng tinh thần, cái trí sẽ thoái hóa. Tôi chỉ có ý như thế. **K:** Tôi không ng**h** chúng ta hiểu rõ chiều sâu của điều gì đang xảy ra. Chúng ta đang tranh lận về liệu nó có thể xảy ra. Nó sắp sửa xảy ra. Lúc đó, chúng ta là gì? Lúc đó, một con người là gì? Và lúc đó, khi máy tính - tôi đang sử dụng từ ngữ 'máy tính' để bao gồm những chất hóa học và vân vân - thay thế hoàn toàn chúng ta và chúng ta không còn vận dụng những bộ não của chúng ta nữa, chúng - những bộ não của chúng ta – sẽ thoái hóa thuộc vật chất. Nghi vấn là: Làm thế nào chúng ta sẽ ngăn cản điều này? Chúng ta sẽ làm gì? Chúng ta plải vân dung những bô não của chúng ta. Hiện nay, bố não đang được vẫn dung qua đau khổ, qua vui thú, qua phiền muộn, qua lo âu, và mọi chuyện của nó. Qua đau khổ, qua vui thú – nó đang làm việc. Nó đang làm việc bởi vì chúng ta có n**ữ**ng vấn đề. Nhưng khi máy móc và những chất hóa học đảm đương, nó sẽ ngừng làm việc. Và nếu nó không còn làm việc, nó sẽ thoái hóa.

Liệu chúng ta có thể bắt đầu bằng giả thuyết rằng những sự việc này sắp sửa xảy ra, dù chúng ta mong muốn nó hay không? Thật ra, chúng đang xảy ra ngay lúc này. Nếu chúng ta không bị mù lòa hay không được thông tin, và vì vậy chúng ta không biết về nó. Vì vậy, chúng ta hãy thâm nhập liệu cái trí có thể sống sót nếu nó bị tước đoạt khỏi những vấn đề của nó hoặc bởi chất hóa học hoặc bởi máy tính.

AP: Tôi hoàn toàn không rõ ràngềvmột mấu chốt . Trong mỗi con người có một cảm thấy của trống không, của trống rỗng, mà cần được lấp đầy.

K: Nó sẽ được lấp đầy bởi những chất hóa học.

AP: Nó không thể được lấp đầy; không, thưa anh.

K: Ô có, nó có thể.

AP: Tôi đang nghi ngờ điều đó. Có một trống không lạ lùng trong mọi con người.

RADHA BURNIER (RB): Điều gì anh đang nói là rằng sẽ có những dạng LSD khác, những thuốc men khác không có những tác dụng phụ mà sẽ lấp đầy khoảng trống này.

K: Uống một viên thuốc và bạn sẽ không bao giờ cảm thấy trống không đó.

AP: Tại mấu chốt nào đó anh phải thấy rằng có cái gì đó mà sẽ vẫn còn không được chạm đến.

AC: Cái gì nếu bạn không tìm ra nó?

AP: Trước khi anh đến được điều đó, tìm ra điều đó, ít ra anh phải đưa ra một yêu cầu cho điều đó.

K: Tôi đang đưa ra một yêu cầu.

AP: Yêu cầu đó là gì?

K: Yêu cầu đó dành cho những chất hóa học, dành cho máy tính, cả hai thứ sẽ hủy diệt tôi, bộ não của tôi.

AC: Tôi đang nói đều gì đó hơi hơi khác biệt, và đó là, nếu công nghệ này tiếp tục, sẽ không có bất kỳ trống không nào trong bất kỳ con người nào bởi vì cuối cùng họ – những con người – có lẽ biến mất như một chủng loại. Tại cùng thời điểm, như một con người, tôi cảm thấy rằng có cái gì khác nữa mà tôi không biết nhưng tôi muốn tìm ra. Liệu có cái gì đó mà khác biệt, mà cần được giữ gìn? Liệu tôi có thể hiểu rõ về thông minh? Làm thế nào tôi sẽ giữ gìn cái đó khỏi tất cả những nguy hiểm này?

K: Asit, nó có € không là sự giữ gìn gì cả. Hãy quan sát, thưa bạn, chúng ta hãy cứ công nhận rằng những chất hóa học – máy tính – sẽ thay thế con người. Và nếu bộ não không được vận dụng như nó đang được vận dụng cùng những vấn

đề, những lo âu, những sợ hãi, vân vân, vậy thì chắc chắn, nó sẽ thoái hóa. Và sự thoái hóa có nghĩa, dần dần con người trở thành một người máy robot. Vậy thì, tôi tự nói với chính mình, như một con người mà đã sống sót nhiều triệu năm: Liệu anh ấy – con người – sẽ kết thúc như thế này? Nó có lẽ là như thế, và có thể anh ấy sẽ.

AC: Đối với tôi, có vẻ rằng sự chuyển động của công nghệ này là một xấu xa bởi vì có một tốt lành nào đó đang bị hủy diệt.

K: Đồng ý.

AC: Công nghệ được sáng chế bởi những con người. Dường như có nột chuyển động của xấu xa, và cái xấu xa đó sẽ kiểm soát

K: Tại sao bạn gọi nó là xấu xa?

AC: Xấu xa bởi vì nó đang hủy diệt thế giới.

K: Nhưng chúng ta đang tự hủy diệt chính chúng ta. Cái máy không đang lủy diệt chúng ta. Chúng ta đang tự hủy diệt chính chúng ta.

AC: Vì vậy, nghi vấn là: Làm thế nào con người vẫn sáng chế công nghệ này và lại không bị hủy diệt bởi nó?

K: Điều đó đúng. Cái trí đang thoái hóa bởi vì nó sẽ không cho phép bất kỳ thứ gì phá hoại những giá trị của nó, những tín điều của nó. Nó bị kẹt cứng ở đó. Nếu tôi có một niềm tin hay quan đểm mạnh mẽ, tôi đang thoái hóa. Và cái máy sẽ giúp đỡ chúng ta thoái hóa mau lẹ hơn. Đó là tất cả. Vì vậy, một con người sẽ làm gì? Tiếp theo tôi hỏi: Một con người bị tước đoạt khỏi tất cả điều này là gì? Nói cách khác, nếu anh ấy không có những vấn đề, và chỉ đang theo đuổi vui thú, anh ấy là gì? Tôi nghĩ, đó là gốc rễ của nghi vấn. Đây là đều gì hiện nay con người tìm kiếm, những vui thú trong những

hình thức khác nhau. Và anh ấy sẽ không là gì cả. Anh ấy sẽ chỉ quan tâm đến sự theo đuổi của vui thú.

AC: Và máy tính lẫn truyền hình sẽ trao tặng sự vui thú ngay trong nhà ủa anh ấy. Thưa anh, hiện nay không chỉ có những người khoa học máy tính nhưng còn cả những người khoa học gene và những công ty đa quốc gia đã tham gia vào điện tử giải trí và họ sắp sửa hội tụ tại một điểm nơi con người sẽ kết thúc, hoặc bằng cách hủy diệt khả năng của bộ não con người, hoặc như một con người trong một tình trạng liên tục của vui thú mà không có bất kỳ những tác dụng phụ nào. Và sự vui thú đó sẽ kiếm được qua máy tính và những chất hóa học, và một hiệp thông trực tiếp cùng những con người khác sẽ dần dần biến mất.

K: Có lẽ không người hóa học nào, không người chuyên môn máy tính nào đã thâm nhập sâu thẳm như thế nhưng chúng ta phải đi trước họ. Đó là điều gì tôi cảm thấy. Vì vậy, con người đã theo đuổi điều gì suốt sự tồn tại của anh ấy? Từ thời gian có thể nhớ được, con suối nào mà anh ấy đã luôn luôn trôi chảy? Sự vui thú.

AC: Sự vui thú, vâng, nhưng cũng cả sự kết thúc của đau khổ.

K: Không, sự vui thú. Trốn tránh điều còn lại, nhưng cơ bản là theo đuổi sư vui thú.

AC: Anh ấy theo đuổi sự vui thú và tại mấu chốt nào đó anh ấy thấy sự cần thiết không chỉ cho sự vui thú, nhưng trong ý nghĩa phủ nhận, sự kết thúc của đau khổ.

K: Mà có nghĩa sự vui thú.

AC: Sự kết thúc của đau khổ là vui thú?

K: Không. Bạn đang bỏ lỡ mấu chốt của tôi. Tôi thèm khát sự vui thú với bất kỳ giá nào, và đối với tôi sự đau khổ là một

thể hiện rằng tôi không đang có sự vui thú. Tranh luận nó; đừng chấp nhận nó.

AC: Điều gì tôi đang nói là rằng theo lịch sử con người đã luôn luôn theo đuổi sự vui thú.

K: Mà có nghĩa – cái gì? Tiếp tục đi, phân tích nó.

AC: Cái tôi đã theo đuổi nó.

AP: Khi bạn nói 'cái tôi', liệu bạn đang nói về cái tôi cơ thể hay về cái tôi tâm lý?

K: Cả hai. Tôi muốn sống sót thuộc cơ thể và thuộc tâm lý, và muốn sống sót, tôi phải làm những sự việc nào đó, và để làm những sự việc nào đó, chúng phải có thể vui thú. Thưa bạn, làm ơn hãy thâm nhập điều này rất cẩn thận. Kết luận, con người thèm khát sự vui thú. Sự theo đuổi Thượng đế là sự vui thú. Đúng chứ? Liệu đó là điều gì sắp sửa được khuyến khích bởi cái máy, bởi thuốc men? Và liệu con người chỉ là một thực thể quan tâm đến sự vui thú? Liệu sự xung đột là tìm ra một cân bằng giữa hai? Sự vui thú là điều nguy hiểm nhất trong sống.

Tôi không nghĩ bạn hiểu rõ ý nghĩa của điều này. Sự xung đột giữa tốt lành và xấu xa đã tồn tại từ thời gian không thể nhớ được. Vấn đề là tìm ra một cân bằng hay một trạng thái nơi sự xung đột này không tồn tại, mà là sự vui thú. Và sự vui thú là điều hủy diệt nhất trong sống. Đúng chứ?

AP: Dựa vào điều gì anh đang nói, liệu sự tìm kiếm để giải thoát cái trí khỏi ngục tù rơi vào lãnh vực của sự vui thú?

AC: Thật ra, chúng ta đã giảm thiểu mọi thứ đến điều đó: đó là điều gì những con người đã thực hiện. Quyến luyến, ngục tù, tạo ra sự đau khổ. Đó là lý do tại sao chúng ta muốn tự do. Liệu chúng ta có thể thấy rằng tất cả hoạt động của con người đều kết thúc trong khao khát hạnh phúc hay vui thú, và rằng chúng gây ra sự hủy diệt. Chúng đã kết thúc trong công nghệ

mà cũng là một theo đuổi của sự vui thú, mà là tự -hủy diệt. Phải có loại chuyển động khác nào đó của cái trí mà không đang tìm kiếm sự vui thú, mà không tự-hủy diệt. Tôi không biết liệu có, nhưng phải có.

K: Asit, chúng ta hãy khến cho điều này rõ ràng giữa chính chúng ta, họn và tôi. Nó là một sự kiện rằng những con người, theo lịch sử, đã luôn luôn trong sự xung đột; đã luôn luôn có sự xung đột giữa tốt lành và xấu xa; những tranh vẽ cổ xưa của họ thể hiện một đấu tranh. Tinh thần của chinh phục lan tràn, mà kết thúc trong sự vui thú. Tôi đã quan sát nó và ngay trc khắc tôi nhận ra rằng toàn chuyển động của con người đã là điều này. Tôi không nghĩ bất kỳ người nào có thể tranh luận về điều này. Tôi đang nói rằng tổng thể của nó, không chỉ tự-duy trì thuộc cơ thể nhưng còn cả tự-duy trì thuộc tâm lý đều là bộ phận của chuyển động đó. Đó là một sự kiện. Liệu điều đó gây hủy diệt cái trí, bộ não?

RB: Thưa anh, anh có ý gì qua từ ngữ 'tốt lành' và anh có ý gì qua từ ngữ 'xấu xa' khi anh nói rằng sự vui thú không là gì cả ngoại trừ đang cố gắng để cân bằng tốt lành và xấu xa?

K: Bạn đã thấy những tranh vẽ đó trong những hang động ở Pháp và ở Tây ban nha. Chúng đã lâu đến hàng ngàn và hàng ngàn năm và trong n**t**ranh vẽ cổ xưa đó bạn thấy con người đang đấu tranh chống lại con bò mộng.

RB: Vâng, nó hện diện mọi nơi trong hình thức này hay hình thức kia

K: Vâng, sự xung đột này giữa hai sự việc – sự việc gì được gọi là tốt lành và sự việc gì được gọi là xấu xa – đã tồn tại từ thời gian không thể nhớ được. Đúng chứ? Và con người đã sáng chế tốt lành và xấu xa. Quan sát nó, nhìn ngắm cái trí riêng của bạn. Đừng lý thuyết. Quan sát về chính bạn nếu có thể, và thấy tốt lành và xấu xa là gì. Sự kiện không bao giờ là

xấu xa. Đúng chứ? Tức giận là tức giận. Nhưng tôi nói rằng nó là xấu xa và rằng tôi phải, vì vậy, loại bỏ sự tức giân. Nhưng tức giận là một sự kiện. Tại sao bạn muốn đặt tên nó hoặc là 'tốt lành' hoặc là 'xấu xa'?

RB: Dù anh có đặt tên nó là xấu xa hay không, nó có thể gây thoái hóa vô cùng.

K: Nó có thể rất thoái hóa, nhưng khoảnh khắc tôi đã gọi nó là xấu xa, nó là cái gì đó phải được lần tránh – đúng chứ? Và vậy là sự xung đột bắt đầu. Nhưng nó là một sự kiện. Tại sao bạn gọi nó là bất kỳ điều gì khác.

PJ: Ví dụ sự theo đuổi ma thuật đen tối. Liệu anh sẽ nói hay liệu anh sẽ không nói rằng sự theo đuổi điều đó trong chính bản chất của nó là xấu xa?

K: Bạn gọi điều gì là 'ma thuật đen tối'?

PJ: Ma thuật đen tối là sự theo đuổi cái gì đó với ý định hãm hại một người khác.

K: Mà là đều gì chúng ta đang làm, mặc dù chúng ta có **t** không gọi nó là ma thuật đen tối. Bạn thấy, Pupul, rốt cuộc, chiến tranh là gì?

PJ: Hãy cho phép tôi theo đểm chậm, anh đang thúc đẩy chúng tôi. Đều gì tôi nói tạo ra sự vận hành, giả sử, những quyền lực mà không là những quyền lực vật chất.

K: Cách đây vài năm tôi ất thấy ở đây, Rishi Valley, cắm dưới một cái cây, một bức tượng nhỏ của một người đàn ông, hay một người đàn bà, trong nó họ đã găm vào những cây kim. Tôi hỏi nó là gì, và họ đã giải thích nó cho tôi. Lúc này, có ý định gây tổn thương người nào đó. Giữa hành động đó và ý định gây chiến tranh, sự khác biệt là gì?

Bạn đang bỏ lỡ, đang mất mát một vấn đề quan trọng. Tất cả các bạn quá khôn ngoan, đó là điều gì sai lầm đối với các bạn. Ánh sáng cũng không có tốt lành lẫn xấu xa. Mà có nghĩa – cái gì? Hãy quan sát, thra bạn, máy tính, những chất hóa học, đang kiểm soát con người. Điều này cũng không là tốt lành hay xấu xa – nó đang xảy ra. Dĩ nhiên, có sự độc ác; dĩ nhiên, có sự tử tế. Điều đó rõ ràng. Người mẹ đang đánh một đứa trẻ và người nào đó cùng từ bi mà nói, 'Đừng gây tổn thương bất kỳ ai' – có một khác biệt, điều đó rõ ràng. Tại sao bạn gọi nó là tốt lành hay xấu xa? Tại sao bạn gọi nó là xấu xa? Tôi đang phản đối từ ngữ đó, đó là tất cả.

Liêu chúng ta có thể chuyển sang vấn đề khác? Sư vui thú luôn luôn trong cái đã được biết. Hôm nay tôi không có vui thú nhưng ngày kia nó cô xảy ra. Tôi thích rằng nó sẽ xảy ra. Tôi không hiểu liêu ban thấy điều gì tôi có ý. Sư vui thú là một chuyển động-thời gian. Liêu có một vui thú mà không b đặt nền tảng trên sư hiểu biết? Toàn sống của tôi là cái đã được biết. Tôi chiếu roi cái đã được biết vào tương lai. Tương lai là hện tại được bổ sung, nhưng nó vẫn còn là cáiđã được biết. Tôi không có sự vui thú trong cái không biết được. Và máy tính, vân vân, ở trong cánh đồng của cái đã được biết. Lúc này nghi vấn thực sự là liệu có sự tự do khỏi cái đã được biết. Đó là nghi vấn thực sự bởi vì có sự vui thú, có sự đau khổ, có sự sợ hãi. Toàn sự chuyển động của cái trí là cái đã được biết. Và nó – cái trí – có lẽ chiếu roi cái không bết được, nó có lẽ lý thuyết, nhưng đó không là một sư kiên. Vì vậy, những máy tính, những chất hóa học, những di truyền học, sinh sản vô tính, tất cả đều là cái đã được biết. Vì vậy, liệu có thể có sự tự do khỏi cái đã được biết? Cái đã được biết đang hủy diệt con người. Những người vật lý thiên văn sẽ sắp xếp moi thứ trong vũ tru từ cái đã được biết. Họ đã theo đuổi sự nghiên cứu về bầu trời, vũ trụ, qua những dụng cụ được sáng chế bởi sự suy nghĩ, và qua những dụng cụ đó họ đang quan sát và đang khám phá vũ trụ,

họ đang quan sát nhưng tất cả việc đó vẫn còn là cái đã được biết.

PJ: Hiện nay cái trí của con người bị đe dọa, đang bị hủy diệt, bởi vì phuơng cách mà trong đó nó đang vận hành. Một việc rất lý thú đã vừa gây kinh ngạc cho tôi lúc nãy, cụ thể là, đang vận hành hiện nay của cái trí – như chúng ta biết nó – sẽ bị hủy diệt hoặc bởi cái máy mà sẽ kiểm soát hay bởi cái khác, đó là, sự tự do khỏi cái đã được biết. Vì vậy anh thấy, thưa anh, thách thức đó còn sâu thẳm hơn nhiều.

K: Vâng, đó là điều gì tôi đã nói. Bạn đã nhận được nó. Điều gì Pupul đang nói là, nếu tôi hiểu rõ đúng đắn, rằng cái đã được biết mà trong nó chúng ta đang vận hành đang hủy diệt chúng ta. Cái đ được biết cũng là những điều chiếu rọi tương lai như là những máy móc, những thuốc men, những di truyền, sinh sản vô tính, tất cả điều đó được sinh ra từ những thứ này. Vì vậy, cả hai đang hủy diệt chúng ta.

AC: Bạn ấy cũng đang nói rằng cái trí của con người đã luôn luôn chuyển động trong cái đã được biết, trong sự theo đuổi của vui thú. Việc đó đã sinh ra công nghệ mà sẽ hủy diệt cái trí. Tiếp theo, bạn ấy đang nói rằng chuyển động còn lại, mà là sự tự do khỏi cái đã được biết cũng sẽ hủy diệt cái trí như chúng ta biết nó bây giờ.

K: Bạn đang nói gì?

AC: Bạn ấy nói, có hai chuyển động. Chuyển động của cái đã được biết đang dẫn đến sự hủy diệt nghiêm trọng hơn và nghiêm trọng hơn của cái trí. Cách thoát ra là sự tự do khỏi cái đã được biết, mà cũng đang hủy diệt chuyển động của cái đã được biết.

K: Chờ đã. Sự tự do không phải *khỏi* cái gì đó. Sự tự do là một kết thúc. Bạn theo kịp chứ?

AC: Liệu anh đang nói, thưa anh, rằng sự tự do này khỏi cái đã được biết thuộc về một bản chất đến độ anh không đang hủy diệt chuyển động này? Liệu anh đang nói rằng trong sự tự do này khỏi cái đã được biết, sự suy nghĩ có vị trí của nó, rằng cái trí có vị trí của nó? Liệu anh đang nói trong đó có sự tư do?

K: Tôi nói rằng chỉ có sự tự do, nhưng không phải khỏi cái đã được biết.

PJ: Tôi nói rằng cái gì chúng ta gọi là cái trí, vận hành, làm việc, trong một cách đặc biệt. Cái trí của con người đó bị đặt dưới áp lực bởi những tiến bộ công nghệ. Cái còn lại này, cụ thể là, sự tự do khỏi cái đã được biết, cũng hoàn toàn hủy diệt chức năng này của cái trí. Vì vậy, một cái trí mới mẻ – dù được sinh ra từ công nghệ hay cái trí mà được tự do khỏi cái đã được biết – là chắc chắn xảy ra. Chúng là hai cái duy nhất; vị trí hiện tại không còn.

K: Chúng ta hãy rõ ràng. Hặc phải có một cái trí mới mẻ hoặc cái sự việc hiện tại sẽ hủy diệt cái trí. Đúng chứ? Nhưng cái trí mới mẻ chỉ có thể hiện diện một cách thực sự, không phải lý thuyết, khi sự hiểu biết kết thúc. Sự hiểu biết đã sáng chế cái máy và chúng ta sống dựa vào sự hiểu biết. Chúng ta là những cái máy; nhưng hiện nay chúng ta đang tách rời hai cái. Cái máy đang thy diệt chúng ta. Cái máy là sản phẩm của sự hiểu biết; chúng ta là th phẩm của sự hiểu biết. Vì vậy, sự hiểu biết đang hủy diệt chúng ta, không phải cái máy. Vậy thì, nghi vấn là liệu sự hiểu biết có thể kết thúc và không phải là liệu có thể có sự tự do khỏi cái đã được biết.

AC: Nghi vấn là: Liệu sự hiểu biết hay hành động được sinh ra từ sự hiểu biết có thể kết thúc? Hành động từ sự hiểu biết có thể kết thúc. Sự hiểu biết không thể kết thúc.

K: Nó có thể. Bạn thấy, hành động là sự tự do khỏi sự hiểu biết.

AC: Sự hiểu biết không thể kết thúc.

K: Có, thưa bạn.

PJ: Anh có ý gì khi anh nói rằng tất cả hiểu biết kết thúc?

K: Sự hiểu biết là cái đã được biết. Liệu sự hiểu biết có thể kết thúc? Lúc này chúng ta không đang nói về sự hiểu biết công nghệ. Ai sẽ kết thúc sự hiểu biết? Cái người mà kết thúc sự hiểu biết vẫn còn là sự hiểu biết. Thế là, không có thực thể tách khỏi sự hiểu biết mà có thể kết thúc sự hiểu biết. Làm ơn thâm nhập chầm chậm.

AC: Chỉ có sự hiểu biết?

K: Chỉ có sự hiểu biết, không phải kết thúc của sự hiểu biết. Tôi không biết liệu tôi đang giải thích rõ ràng.

AC: Vì vậy, thưa anh, có sức mạnh khủng khiếp của tự -duy trì và chỉ có sự hiểu biết. Và anh đang hỏi: Liệu sự hiểu biết có thể kết thúc – mà có nghĩa tự-triệt tiêu?

K: Không, tôi hiểu rõ đi ều gì bạn đang nói. Tôi đang bỏ lại ngay lúc này, trong khảnh khắc, sự kết thúc của cái tôi. Tôi đang nói rằng cả hai – máy tính và ống của tôi – được đặt nền tảng trên sự hiểu biết. Vì vậy, không có sự phân chia giữa hai.

AC: Tôi theo kịp điều đó.

K: Đây là một việc lạ thường. Và chừng nào chúng ta còn đang sống tro ng sự hiểu biết, những bộ não của chúng ta đang bị hủy diệt qua lề thói, cái máy, vân vân. Vì vậy, cái trí là sự hiểu biết. Không có nghi vấn của nói rằng nó phải tự làm tự do chính nó khỏi sự hiểu biết. Hãy thấy điều đó. Chỉ có cái trí mà là sự hiểu biết.

Tôi sẽ nói cho bạn điều gì đó. Bạn thấy, bạn đã tự khóa chặt chính bạn. Đừng nói rằng điều đó không thể được.

Nếu bạn nói rằng điều đó không thể được, bạn đã không thể sáng chế những máy tính. Chuyển động từ đó. Bất kỳ điều gì cái trí thực hiện – gồm cả nói rằng nó phải được tự do – sẽ luôn luôn ở trong c ánh đồng của sự hiểu biết. Vì vậy, trạng thái của cái trí mà hoàn toàn hiểu rõ, hay biết, hay nhận thức rằng nó hoàn toàn là sự hiểu biết, là gì?

Tôi đã chuyển động. Bạn không thấy nó, hay sao? Lúc này, đều gì đã xảy ra? Chắc chắn, sự hiểu biết là sự chuyển động. Sự hiểu biết đã được thâu lượm qua sự chuyển động. Vì vậy, thời gian, và tất cả điều đó, là sự chuyển động. **AC:** Anh đang nói về trạng thái của cái trí khi thời gian kết thúc.

K: Đó là sự tự do. Thời gian là sự chuyển động. Mà có nghĩa – cái gì? Nó rất lý thú, thra bạn . Hãy cho phép tôi ắp xếp chúng vào chung. Cái trí ađ sáng chế máy tính. Tôi đã sử dụng từ ngữ 'máy tính' để bao gồm tất cả công nghệ – di truyền học, sinh sản vô tính, những chất hóa học, và vân vân. Tất cả việc đó được sinh ra từ sự hiểu biết mà con người đã thâu lượm. Nó vẫn còn là cái đã được biết, sản phẩm của cái đã được biết, cùng những giả thuyết, những lý thuyết và những phản luận của nó và vân vân. Con người cũng đã thực hiện chính xác cùng sự việc như cái máy. Vì vậy, không có sự phân chia giữa hai cái. Cái trí là sự hiểu biết. Bất kỳ việc gì nó làm sẽ được sinh ra từ sự hiểu biết – những Thượng đế của anh ấy, những đền chùa của anh ấy đều được sinh ra từ sự hiểu biết. Sự hiểu biết là một chuyển động. Liệu chuyển động đó có thể kết thúc?

Đó thực sự là sự tự do. Điều đó có nghĩa, sự nhận biết được tự do khỏi sự hiểu biết, và hành động không thuộc sự hiểu biết, không từ sự hiểu biết. Sự nhận biết về con rắn được đặt nền tảng trên hàng thế kỷ của bị quy định về con rắn. Sự

nhận biết rằng tôi là một người Ấn giáo, cùng tất cả mọi điều đã xảy ra trong cái tên đó suốt ba ngàn năm là cùng chuyển động. Và chúng ta luôn luôn đang sống trong cánh đồng đó. Điều đó gây hủy diệt, không phải cái máy. Nếu cái máy đó của cái trí không kết thúc – không phải máy tính – chúng ta sẽ tự hủy diệt chính chúng ta.

Vì vậy, liệu có một nhận biết mà không được sinh ra từ sự hiểu biết? Bởi vì khi sự chuyển động này kết thúc, phải có hành động.

AC: Nói cách khác, nó là hành động trong thế giới, nhưng không thứ gì bám vào, không dấu vết nào lưu lại. Không thứ gì bám rễ.

K: Mà có nghĩa – cái gì? – một nhận biết mà không thuộc sự hiểu biết. Liệu có sự nhận biết như thế? Dĩ nhiên, có sự nhận biết mà không thể được đưa vào máy tính để làm công việc tích trữ thông tin. Liệu sự thâm nhập này được sinh ra từ bản năng của sự vui thú? Tất cả chúng ta đang thâm nhập.

PJ: Tôi không biết liệu nó dành cho sự vui thú hay dành cho cái gì khác nữa.

AC: Không đặt thành vấn đề liệu máy tính có thể thực hiện nó hay không. Điều cốt lõi là chúng ta thực hiện nó.

PJ: Mà dẫn đến mấu chốt rằng có cái gì đó phải thâm nhập.

K: Bạn thấy nó bám rễ chắc chắn đến chừng nào!

AC: Nghi vấn là: Hệ thống máy móc của cái trí là gì, cấu trúc của cái trí mà vận hành cùng **ự** nhận biết, cùng thấu triệt, và cùng tuyệt đối không tích lũy là gì?

K: Nhưng hãy quan sátđiều gì chúng ta đã thực hiện – để đến được mấu chốt đó, mà là sự nhận biết không-ghi lại, làm thế nào nó đã sử dụng thời gian! Tại sao? Bởi vì chúng ta vận hành trong thời gian.

AC: Nói cách khác, đều gì anh đang nói là rằng anh không phải trải qua qui trình này. Nếu chúng tôi đã đến được mấu chốt này và không hành động, nó rất nguy hiểm, còn nguy hiểm nhiều hơn không có bàn luận gì cả.

K: Đó là đều gì tôi đang nói. Nó là rột nguy hiểm khủng khiếp. Liệu bạn đã đến một mấu chốt nơi bạn thấy điều gì cái trí đã sáng chế? – Cái máy mà là máy tính, thuốc men, những chất hóa học, sinh sản vô tính – tất cả điều này? Và liệu bạn thấy rằng tất cả nó đều giống hệt như những cái trí của chúng ta? Những cái trí của chúng ta cũng máy móc như tất Và chúng ta luôn luôn đang hành **đ**ng trong cánh đồng đó. Và vì vậy, chúng ta đang tự hủy diệt chính chúng ta. Không phải là cái máy đang hủy diệt chúng ta.

PJ: Tại khúc cuối của nó, người ta có thể nói *tapas*, *tapas*, *tapas*. Nó có nghĩa chúng ta đã không làm bài tập về nhà của chúng ta.

K: Tôi không chắc liệu bạn không quay lại thời gian. Bạn biết, thưa bạn, lúc trước một nhạc sĩ duơng cầm đã nói, 'Nếu bạn luyện tập, bạn đang luyện tập điều sai lầm'.

PJ: Nó không là một vấn đề của sự luyện tập.

K: Pupulji, tất cả những giáo viên đang ngồi ở đó. Họ sẽ làm gì? – Đặt một quả bom ở đây? Bạn theo kịp điều gì tôi nói? Chúng ta đang sử dụng một quả bom, và nó có & nổ tại bất kỳ khoảnh khắc nào. Tôi không hiểu liệu bạn nhận ra điều này. Nó là một điều khủng khiếp.

AC: Nó còn nguy hiểm hơn nhiều.

K: Điều này kinh hoàng lắm. Tôi không hiểu liệu bạn nhận ra nó. Bạn sẽ làm gì? Đây là cách mạng thực sự.

AC: Và không chỉ dành cho những giáo viên và những học sinh.

K: Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

AC: Tôi đã muốn hỏi anh: Liệu cái trí mà đã theo cùng anh đến một mấu chốt, cái trí mà đến được mấu chốt này, trở nên nhạy cảm nhiều hơn đến xấu xa?

K: Tôi hiểu rõ điều gì bạn có ý. Chúng ta sẽ không bàn luận nó lúc này. Vì vậy, thưa bạn, nghi vấn là ngừng lại sự chuyển động, kết thúc sự chuyển động, và không p**h**i kết thúc sự hiểu biết. Đó là nghi vấn thực sự.

Rishi Valley Ngày 4 tháng 12 năm 1980

THÔNG MINH, MÁY TÍNH VÀ CÁI TRÍ MÁY MÓC

ASIT CHANDMAL (AC): Thưa anh, trong hai năm ruối chúng ta đã và đang nói về máy tính, về phương cách chúng đang phát triển và sự ảnh hưởng mà công nghệ có thể có vào cái tríủa con người và, vì vậy, vào chủng loại. Chúng ta đã bàn luận không chỉ sự ảnh hưởng của công nghệ máy tính đối với phương cách cư xử của xã hội, nhưng cũng còn cả liệu máy tính có khi nào có thể giống như cái trí con người. Ở Nhật bản, chính phủ và những người khoa học máy tính hàng đầu đã quyết định sáng chế một máy tính mà sẽ sao chép chính xác những qui trình ửa bộ não con người, và hàng trăm triệu đô la đã đổ vào đề án này.

Bộ não là vật chất được tạo thành từ hydrogen, carbon và những phân tử hóa học khác và một cách cơ bản, nó vận hành như một dòng điện qua những phản ứng hóa học. Máy tính được tạo thành từ những phân tử silicon và một cách cơ bản, nó cũng vận hành như một tập hợp những dòng điện của những con chip. Hiện nay, con người có thể chế tạo những con chip nhỏ hơn và nhỏ hơn và khiến cho chúng làm vệc nhanh hơn và nhanh hơn; hiện nay n hững máy tính có thể lưu trữ nhiều ký ức hơn, và vận hành hợp lý hơn những con người có thể làm. Nhưng anh thấy, thưa anh, mặc dù nhiều dòng điện-hợp lý có thể được lắp đặt trong máy tính, nó không thể, nó không, phản ứng theo cách một con

người phản ứng. Và điều này do bởi máy tính nghĩ ra những sự việc liên tiếp; nó không thể nhận biết một cách tức khắc.

Vì vậy, họ – những người khoa học và những chuyên viên máy tính khác – đã nói rằng nếu họ có thể hiểu rõ cái trí con người làm việc như thế nào, họ sẽ có thể làm cho nó hoạt động trong một máy tính. Họ thú nhận rằng họ không hiểu rõ cái trí con người, bộ não hay sự thông minh. Họ nói rằng với mục đích hiểu rõ sự thông minh, họ phải hiểu rõ qui trình suy nghĩ. Những người khoa học cũng không hiểu rõ sự sáng tạo là gì và nó vận hành ra sao. Hiện nay, hầu hết mọi người đều nói rằng cái trí con người có khả năng thực hiện một cú nhảy vọt. Vì vậy họ đang tìm hiểu sự thông minh, qui trình suy nghĩ và sự sáng tạo là gì, bởi vì họ cảm thấy rằng nếu họ có thể hiểu rõ điều này, họ có thể tái sinh nó trong một máy tính và công việc đó sẽ trao tặng nó – máy tính – thông minh và sáng tạo.

Thưa anh, anh đang nóiằng sự thông minh không liên quan gì đến sự suy nghĩ. Con người chỉ biết qui trình suy nghĩ và, vì vậy, những người khoa học sẽ tìm ra sự thông minh đó và sắp xếp nó vào một máy tính.

J. KRISHNAMURTI (K): Hầu như bạn chắc chắn rằng họ sẽ thực hiện nó.

AC: Họ gọi nó là một tấn công cơ bản vào cái không biết được, mà là cái trí, và họ nói rằng đây là sự nhận biết của họ về tương lai – công nghiệp tương lai, công nghệ tương lai và tất cả điều đó. Những người Mỹ rất lo âu về nó. Vì vậy, công ty IBM và fất cả những công ty khác đang đổ vào hàng trăm triệu đô la trong sự nghiên cứu tương tự.

K: Những người Mỹ cũng đang làm nó à?

AC: Ô vâng, họ đang làm. Anh biết, thưa anh, có một tổ chức ở Mỹ mà hầu hết mọi người đều không biết – Cơ quan

An ninh Quốc gia. Nó có diện tích mười dặm vuông và phủ đầy những máy tính. Nó bn đến độ có trường đại học riêng của nó. Nó có nhiều Tiến sĩ hơn tất cả những trường đại học ở Châu âu, và tất cả họ đều tập trung vào công việc phòng vệ. Những người ở Cơ quan này cũng đang làm việc về những máy tính như thế nhưng họ không công khai cho mọi người. Có vô số tiền bạc và những chuyên gia có giáo dục cao đang tập trung vào việc chế tạo một cái máy mà sẽ làm việc giống như cái trí con người.

Lúc này, nghi ấm của tôi là: Nếu họ làm việc này thành công, qụ thể là, chế tạo một cái máy mà sẽ làm việc giống như cái trí con người, vậy thì, như tôi thấy nó, cái trí con người hiện nay phải kiệt quệ; nó sẽ không dùng được nữa; nó sẽ không thể ganh đua. Theo sự tiến hóa, đúng là nó không thể sống sót nữa. Vì vậy, phản ứng của chún g ta đến điều này là gì? Vậy thì lại nữa, nếu cái trí con người hiện nay khác biệt với một cái máy thuần túy suy nghĩ, sự khác biệt là gì? Liệu nó là sự sáng tạo, liệu nó là thông minh, và nếu như thế, vậy thì sáng tạo là gì và thông minh là gì? Vì vậy, chúng ta hãy sử dụng nghi vấn đầu tiên, thưa anh: Liệu những cái trí của chúng ta là máy suy nghĩ được lập trình? Liệu những cái trí của chúng ta là máy móc?

K: Chúng ta **b**ất đầu bàn luận, thâm nhập nghi vấn này ở đâu?

AC: Tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu từ cách chúng ta thực sự vận hành trong sống hàng ngày của chúng ta. Tất cả hành động được đặt nền tảng trên sự suy nghĩ và sự suy nghĩ là một qui trình vật chất. Đối với tôi khá dễ dàng rằng một cái trí như thế phải chết dần bởi vì nó sẽ được thay thế bởi công nghệ cao cấp hơn.

K: Liệu bạn sẽ phân biệt giữa cái trí và bộ não hay liệu bạn sẽ chỉ sử dụng từ ngữ 'cái trí' để chuyển tải tình trạng tổng thể của cái trí con người?

AC: Tôi đang sử dụng từ ngữ 'cái trí' dựa vào một con người là gì. Anh ấy có một bộ não, cùng suy nghĩ, những cảm xúc và mọi loại phản ứng.

K: Vậy là, bạn đang sử dụng từ ngữ 'cái trí' trong ý nghĩa rằng nó bao gồm tất cả những phản ứng, những cảm xúc, những hồi tưởng, hoang mang, ham muốn, vui thú, đau khổ, thương yêu. Nếu tất cả điều đó là cái trí, vậy thì sự liên quan giữa cái đó và bộ não là gì?

AC: Anh có ý gì qua từ ngữ bộ não?

K: Liệu bộ não đó là một thực thể cá thể, hay là một kết quả của toàn qui trình của sự tiến hóa của con người?

AC: Thuộc vật chất, nó là một bộ não tách rời. Nhưng liệu anh đang nói rằng những tế bào trong bộ não của tôi ha y bộ não của người nào khác có cùng nội dung?

K: Liệu bộ não mà đã tiến hóa là bộ não của tôi hay bộ não của sự tiến hóa phi thường này?

AC: Chắc chắn, nó là sản phẩm của sự tiến hóa.

K: Vậy là, nó không là bộ não *của tôi*; nó không là sự suy nghĩ *của tôi*. Nó là *sự suy nghĩ*. Dù nó là một người nghèo khổ hay một người giàu có hay một giáo sư, nó là sự suy nghĩ. Bạn có lẽ suy nghĩ khác hẳn, tôi có lẽ suy nghĩ khác hẳn, nhưng nó vẫn còn là sự suy nghĩ. Vậy thì, liệu bạn đang nói rằng sự suy nghĩ là một phần hợp nhất của bộ não?

AC: Dường như nó là như thế.

K: Sự suy nghĩ đã tạo ra những vấn đề. Nó đã tạo ra tất cả những vấn đề thuộc tâm lý của con người cũng như những vấn đề thuộc công nghệ. Và sự suy nghĩ cố gắng giải quyết những vấn đề này và nó phát giác rằng nó không thể.

AC: Và nó nói rằng nó không thể bởi vì 'Tôi không đang suy nghĩ rõ ràng lắm'.

K: Vâng, chính suy nghĩ nói điều đó. Lúc này, sự suy nghĩ là chung đối với tất cả nhân loại. Một người khoa học đứng đầu hay một người dân quê dốt nát, nghèo nàn. Và sư suy nghĩ đó đã tạo ra chiến tranh. Nó đã xây dựng những nhà thờ, những đền chùa, những thánh đường. Nó đã gây ra tất cả mọi loại phân chia giữa con người, và sau đó nó cố gắng khuất phục những phân chia này bằng cách sáng chế một Thương đế – một Thượng để mà không thể phân chia được. Sự suy nghĩ đã tao ra moi loai vấn đề trong sự liên hệ của con người, và sự suy nghĩ đã không thể giải quyết được chúng. Nó không thể, bởi vì chính sư suy nghĩ bi giới han. Sư suy nghĩ là kết quả của trải nghiệm, hiểu biết, ký ức. Hiểu biết không bao giờ trọn ven. Vì vậy, sự suy nghĩ không bao giờ có thể trọn ven. Bởi vì hiểu biết bị giới hạn, sự suy nghĩ phải bị giới hạn và sự suy nghĩ bị giới hạn đó tạo ra những vấn đề. Tất cả những giới hạn phải tạo ra những vấn đề và vì vậy, bạn thấy, sự suy nghĩ mà bị giới hạn và mà đã tạo ra vấn đề không bao giờ có thể giải quyết được vấn đề.

AC: Liệu anh đang nói rằng những vấn đề bị tạo ra bởi vì hiểu biết bị giới hạn và rằng những dụng cụ của hiểu biết bị giới han?

K: Và sự suy nghĩ bị giới hạn bởi vì hiểu biết.

AC: Liệu anh đang nói rằng sự suy nghĩ bị giới hạn bởi vì nó không thể biết mọi thứ?

K: Sự suy nghĩ là kết quả của vô số trải nghiệm, ký ức, tất cả điều đó. Bạn đã thấy máy tính. Sự suy nghĩ là một hình thức của máy tính mà đã có nhiều trải nghiệm, nhiều hiểu biết. Và sự suy nghĩ và hiểu biết đều bị giới hạn.

PUPUL JAYAKAR (PJ): Sự phân biệt giữa sự suy nghĩ và cái trí là gì?

K: Cả hai đều là cùng những chuyển động.

AC: Nói cách khác, anh đang nói ting, tại cơ bản tất cả hiểu biết mới mẻ đều được chứa đựng trong hiểu biết cũ kỹ và là một kết quả của sự suy nghĩ.

K: Dĩ nhiên. Tất cả hiểu biết đều là kết quả của sự suy nghĩ.

AC: Liệu anh đang nói rằng đang khám phá trong vật lý hay toán học không là sự sáng tạo nhưng chỉ là đang gia tăng cùng sự hiểu biết bị giới hạn?

K: Nhìn kìa, chúng ta không nênđề cập về sự sáng tạo trong chốc lát, bởi vì nó có lẽ có một ý nghĩa khác hẳn đối với bạn và đối với cô ấy. Chúng ta hãy rõ ràng. Tất cả sự hiểu biết đều bị giới hạn. Những người khoa học đang thêm vào kho hiểu biết của chúng ta; điều đó sẽ tiếp tục trong ngàn năm nữa, nhưng bất kỳ thứ gì được thêm vào vẫn phải bị giới hạn bởi vì luôn luôn có cái gì đó thêm nữa phải được thêm vào.

AC: Nó bị giới hạn tại bất kỳ thời gian được định sẵn nào.

K: Dĩ nhiên. Vì vậy, hiểu biết phải luôn luôn theo cùng sự dốt nát. Sự suy nghĩ được sinh ra từ hiểu biết. Nếu bạn không có hiểu biết, bạn sẽ không suy nghĩ.

AC: Bởi vì anh đang nói rằng tất cả hiểu biết đều bị giới hạn, tôi phải đưa ra một nghi vấn liên quan đến sự sáng tạo như chúng ta biết nó. Nếu một người nào đó sáng tác một bản hòa tấu mới hay viết ra một biểu thức mới trong vật lý, liệu anh sẽ nói rằng nó không là sự sáng tạo trong ý nghĩa thực sự?

K: Tôi sẽ không gọi nó là sáng tạo. Tôi có lẽ sa i lầm; tôi không đang đặt ra luật lệ.

AC: Trong trường hợp đó, thưa anh, thật ra anh đang nói rằng những cái trí của chúng ta như chúng ta biết chúng và như chúng ta ận hành trong những sống hàng ngày của

chúng ta, hoàn toàn **ề**u thu ộc máy móc. Trong trường hợp đó, mà là điều gì những người Nhật bản sẽ thực hiện: chế tạo một máy tính mà có một kho lưu trữ rộng lớn, và một bộ não – rất hợp lý, 'thông minh' – suy diễn và quy nạp – mà xuất sắc hơn bộ não của con người. Vì vậy, điều gì xảy ra cho bộ não của chúng ta?

PJ: Cái trí con người – mà Krishnaji nói là **å** cái trí cá thể lẫn cái trí của nhân loại – chính nó đã là một kho lưu trữ dành cho cái trí **ủ**a nhân loại thâm nhập và rút ra từ đó. Ngân hàng ký ức của máy tính không bao giờ có thể là ngân hàng ký ức của cái trí chủng tôc.

AC: Tại sao bạn nói điều đó?

PJ: Cái trí chủng tộc là kết quả của hàng thiên niên kỷ của sự tiến hóa. Vì vậy, trong một ý nghĩa, trong khi tất cả những chọn lựa bên trong nó có lẽ vẫn còn bị giới hạn, tất cả những chọn lựa của ý thức của con người đều sẵn có cho nó.

AC: Nó có E có nhiều chọn lựa hơn, nhiều ký ức hơn máy tính, nhưng tại cơ bản nó vẫn còn đang làm cùng sự việc – đang vận hành từ ký ức và hiểu biết.

K: Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

Madras Ngày 31 tháng 12 năm 1982

Ngày dịch 20:00 ngày 03 tháng 5 năm 2011 Dịch xong 7:40 ngày 25 tháng 7 năm 2011 Sửa xong 13:30 ngày 04 tháng 9 năm 2011 Sửa lần cuối 15:20 ngày 15 tháng 9 năm 2011 In nháp: ngày 20 tháng 9 năm 2011 Sửa nháp xong 19:00 ngày 22 tháng 1 năm 2012 In sách: ngày 02 tháng 2 năm 2012

Đã dịch:

1 – Sổ tay của Krishnamurti Krishnamurti's Notebook

2 – Ghi chép của Krishnamurti Krishnamurti's Journal

3 – Krishnamurti độc thoại *Krishnamurti to Himself*

4 – Ngẫm nghĩ cùng Krishnamurti

Daily Meditation with Krishnamurti

5 – Thiền định 1969

Meditation 1969

6 – Thư gửi trường học Letters to Schools

7 – Nói chuyện cuối cùng 1985 tại Saanen Last Talks at Saanen 1985

8 – Nghĩ về những việc này Think on these things

9 – Tương lại là ngay lúc này

The Future is now

10 – Bàn về Thượng đế On God

On Goa

11– Bàn về liên hệ

On Relationship

12 – Bàn về giáo dục On Education

13 – Bàn về sống và chết

On living and dying

14 – Bàn về tình yêu và sự cô độc [2-2009] On Love and Loneliness 15 – Sự thức dậy của thông minh Tập I/II [2009] The Awakening of Intelligence

16 – Bàn về xung đột [4-2009]

On Conflict

17 – Bàn về sợ hãi

On Fear

18 – Vượt khỏi bạo lực [6-2009]

Beyond Violence

19 – Bàn về học hành và hiểu biết [8-2009]

On Learning and Knowledge

20 – Sự thức dậy của thông minh Tập II/II [12-2009] The Awakening of Intelligence

21 – Nghi vấn không đáp án [2009]

The Impossible Question

22 – Tự do đầu tiên và cuối cùng [4-2010]

The First and Last Freedom

23 – Bàn về cách kiếm sống đúng đắn [5-2010] On Right Livelihood

24– Bàn về thiên nhiên và môi trường [5-2010]

On Nature and The Environment

25– Tương lai của nhân loại [5-2010] The Future of Humanity

26- Đoạn kết của thời gian

The Ending of Time [5-2010]

27 – Sống chết của Krishnamurti – 2009

The Life and Death of Krishnamurti

A Biography by Mary Lutyens [Đã dịch xong]

28-Trách nhiệm với xã hội [6-2010]

Social Responsibility

29– Cá thể và xã hội [7-2010] Individual & society

- 30– Cái gương của sự liên hệ [11-2010] The Mirror of Relationship
- 31– Bàn về cái trí và suy nghĩ [8-2010] On mind & thought
- 32– Tại sao bạn được giáo dục? [2-2011] Why are you being educated?
- 33– Bàn về Sự thật [3-2011] *On Truth*
- 34– Tiểu sử của Krishnamurti Tập I/II [5-2011] Krishnamurti's biography by Pupul Jayakar
- 35– Tiểu sử của Krishnamurti Tập II/II [6-2011] Krishnamurti's biography by Pupul Jayakar
- 36- Truyền thống và Cách mạng [7-2011]

 Tradition & Revolution
- 37- Beginnings of Learning [8-2011] Khởi đầu của học hành
- 38- Giáo dục và ý nghĩa của sống [9-2011] Education and Significance of Life
- 39- Cuộc đời trước mặt [10-2011] Life Ahead
- 40- Gặp gỡ sự sống [11-2011] Meeting Life
- 41- Giới hạn của suy nghĩ [12-2011]

 The Limits of Thought
- 42- Lửa trong cái trí [2-2012]

Đón đọc:

43- The Kitchen Chronicles 1001 Lunches with J. Krishnamurti[3-2012]

- 44- On Freedom [4-2012]
- 45- Commentaries on living-First Series [5-2012]
- 46- Commentaries on Living-Second Series
- 47- Commentaries on Living-Third Series

Thư Viện Hoa Sen thực hiện E Book 3D và PDF (02-02-2012)